

Người Anh Hùng Mất Tích

Contents

Người Anh Hùng Mất Tích	2
1. Chương 01	2
2. Chương 02	9
3. Chương 03	15
4. Chương 04:piper - P1	19
5. Chương 04:piper - P2	25
6. Chương 05:leo	31
7. Chương 06:leo	35
8. Chương 07: Jason	39
9. Chương 08:jason	44
10. Chương 10:piper-p1	50
11. Chương 10:piper-p2	54
12. Chương 11:leo	58
13. Chương 12:leo	62
14. Chương 13:jason	67
15. Chương 14:jason	69
16. Chương 15:piper	74
17. Chương 16:leo	80
18. Chương 17:leo	82
19. Chương 18:leo	85
20. Chương 19:jason	91
21. Chương 20: Jason -p1	93
22. Chương 20: Jason -p2	97
23. Chương 21:piper	100
24. Chương 22:piper	103
25. Chương 23:leo	109
26. Chương 24:leo	112
27. Chương 25:jason	118
28. Chương 26:jason	123
29. Chương 27:piper	129
30. Chương 28:piper	135
31. Chương 29:leo	141
32. Chương 30:leo	147
33. Chương 31:jason	149
34. Chương 32:jason	153
35. Chương 33:	160
36. Chương 34:piper	166
37. Chương 35:leo	170
38. Chương 36:leo	174
39. Chương 37:jason	179
40. Chương 38:jason	182
41. Chương 39:piper	189

42. Chương 40:	193
43. Chương 41:leo	197
44. Chương 42:leo	200
45. Chương 43:jason	204
46. Chương 44:jason	206
47. Chương 45:piper	208
48. Chương 46:piper	211
49. Chương 47:leo	214
50. Chương 48:leo	216
51. Chương 49:jason	221
52. Chương 50:jason	223
53. Chương 51:piper	228
54. Chương 52:piper	231
55. Chương 53:leo	237
56. Chương 54:leo	239
57. Chương 55:jason	240
58. Chương 56:jason -end	243

Người Anh Hùng Mất Tích



Giới thiệu

Người anh hùng mất tích là sự tiếp nối của bộ truyện thành công trước đó của Rick Riordan Percy Jackson và the Olympians.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/nguoi-anh-hung-mat-tich>

1. Chương 01

Ngay cả trước khi cậu suýt bị ngất đi, Jason đã cho mình một ngày cực kỳ tồi tệ.

Thức dậy ở ghế sau một chiếc xe buýt trường, không chắc mình đang ở đâu, tay trong tay với một cô gái mà cậu không hề quen biết. Đó cũng chưa hẳn là phần tồi tệ nhất. Cô gái đó thật xinh, nhưng cậu không thể nghĩ ra được cô là ai và cậu đang làm gì ở đây. Cậu ngồi dậy, dụi dụi mắt, cố nghĩ về những điều mình đã thắc mắc.

Khoảng mấy chục đứa trẻ đang nằm ườn ra trên các ghế phía trước, nghe nhạc từ những chiếc iPod, nói chuyện, hay đang ngủ. Tất cả đều khoảng tuổi cậu... mười lăm tuổi sao? Hay mười sáu? Được rồi, điều này thật đáng sợ. Cậu không biết tuổi của chính mình.

Chiếc xe buýt lắc lư trên suốt đoạn đường gồ ghề. Phía ngoài cửa sổ, sa mạc trải dài bên dưới bầu trời xanh trong. Jason khá chắc là cậu không sống ở sa mạc. Cậu cố nghĩ lùi lại... điều cuối cùng cậu nhớ được...

Cô gái siết chặt tay cậu. “Jason, cậu ổn chứ?”

Cô mặc một chiếc quần jean bạc màu, giày leo núi, và một chiếc áo khoác trượt tuyết bằng lông cừu. Mái tóc màu nâu sô-cô-la được cắt so le, không đều, với hai lọn tóc mỏng được tết ở hai bên. Cô không trang điểm, như thể đang cố không thu hút sự chú ý; nhưng điều đó vô hiệu. Cô khá xinh. Đôi mắt cô dường như đổi màu như một cái kính vạn hoa – nâu, và xanh lục.

Jason thả tay cô ra. “Ừm, tớ không...”

Ở phía trước xe buýt, tiếng giáo viên vang lên, “Được rồi, những chiếc bánh nướng nhỏ, hãy nghe đây!”

Người đàn ông đó ắt hẳn là một huấn luyện viên. Chiếc mũ bóng chày được kéo xuống phía dưới tóc một chút, vì thế bạn chỉ có thể nhìn thấy đôi mắt tròn, nhỏ và sáng của ông ta. Ông ta có một chùm râu dê thưa thưa và một khuôn mặt cấu kính, như thể ăn phải thức ăn ôi thiu. Cánh tay và ngực đầy cơ bắp căng cứng trong chiếc áo phông có cổ màu cam tươi. Quần tập bằng vải nylon và một đôi giày Nike trắng tinh. Một chiếc còi treo lủng lẳng trên cổ, và loa được gắn vào thắt lưng. Ông ta trông sẽ khá đáng sợ nếu không cao khoảng một mét năm. Khi ông ta đứng ở giữa lối đi, một trong số các học sinh kêu lên, “Đứng thẳng lên, Huấn luyện viên Hedge!”

“Ta nghe được đấy nhé!” Vị huấn luyện viên đó nhìn khắp xe nhằm tìm kiếm người vừa nói ra điều đó. Thế rồi ánh mắt ông ta rơi vào Jason, và vẻ mặt trở nên cau có hơn.

Một cơn ớn lạnh chạy dọc xuống sống lưng Jason. Cậu biết chắc rằng huấn luyện viên đã biết được cậu không thuộc về nơi này. Ông ta sẽ gọi Jason ra, hỏi cậu đang làm gì trên xe buýt – và Jason sẽ không biết mình phải nói những gì.

Nhưng Huấn luyện viên Hedge nhìn sang hướng khác và hắng giọng. “Chúng ta sẽ đến nơi trong năm phút nữa! Hãy ở cùng với cộng sự của mình. Không được để mất phiếu bài tập. Và nếu bất cứ người nào trong số những chiếc bánh nướng nhỏ bé quý giá gây ra bất cứ rắc rối nào trong chuyến đi này, cá nhân ta sẽ gửi người đó quay trở lại trại bằng cách thức chẳng nhẹ nhàng chút nào cả đâu.”

Ông ta nhặt một cây gậy bóng chày lên và thực hiện động tác như thể ông ta đang đánh một cú homer vậy.

Jason nhìn cô gái ngồi cạnh mình. “Ông ấy có thể nói với chúng ta kiểu như vậy sao?”

Cô nhún vai. “Luôn luôn như vậy. Đây là Trường học Hoang Dã, ‘Nơi trẻ em là những con thú.’”

Cô nói như thể đó là một câu nói đùa mà họ đã từng chia sẻ trước đây.

“Đây là một sai lầm,” Jason nói. “Tớ không chắc là mình nên có mặt ở đây.”

Cậu bé ở phía trước cậu quay lại và cười ngặt nghẽo. “Ừ, đúng vậy,. Tất cả chúng ta đều đã tưởng tượng! Tớ đã không bỏ nhà đi đến sáu lần. Piper đã không đánh cắp một chiếc BMW.”

Cô gái đỏ mặt. “Tớ không đánh cắp chiếc xe đó, Leo!”

“Ồ, tớ quên mất, Piper. Thế câu chuyện của cậu là gì? Cậu ‘đã nói chuyện’ với người bán xe hơi về việc cho cậu mượn nó à?” Cậu ta nhướn nhướn cặp lông mày về phía Jason như thế, Cậu có thể tin được cô ấy không?

Leo trông giống một người lùn giúp việc cho ông già Noel, với mái tóc đen quăn tít, đôi tai nhọn, khuôn mặt trẻ con tươi cười, cùng một nụ cười tinh nghịch cho bạn biết ngay rằng anh chàng này không đáng tin lắm khi ở gần diêm và các vật thể sắc nhọn. Những ngón tay dài, khéo léo không ngừng chuyển động – gõ liên hồi lên ghế, vuốt tóc ra sau tai, nghịch vớ vẩn những chiếc nút trên áo jacket quân đội của cậu ta. Hoặc đứa trẻ này vốn kích động thái quá hoặc cậu ta nốc đường và cà-phê-in đủ để gây đau tim cho một con trâu nước.

“Dù sao đi nữa,” Leo nói, “tớ hy vọng các cậu còn giữ phiếu bài tập của mình vì tớ đã sử dụng nó cho trò bắn đạn giấy vài ngày trước đây. Sao các cậu lại nhìn tớ như thế? Ai đó lại vẽ lên mặt tớ sao?”

“Tớ không quen cậu,” Jason nói.

Leo nhăn nhó cười với cậu. “Chắc rồi. Tớ không phải là bạn tốt nhất của cậu. Tớ là bản sao xấu xa của cậu ta.”

“Leo Valdez!” Huấn luyện viên Hedge hét lên từ phía trước. “Có vấn đề gì phía sau đó sao?”

Leo nháy mắt với Jason. “Xem đây.” Cậu ta quay về phía trước. “Xin lỗi, Huấn luyện viên! Em không nghe được thầy nói. Thầy có thể dùng loa để nói rõ hơn không ạ?”

Huấn luyện viên Hedge lầm bầm như thể hài lòng với lời xin lỗi. Ông lấy loa ra khỏi thắt lưng và tiếp tục đưa ra các hướng dẫn, nhưng giọng nói của ông phát ra giống hệt giọng của Darth Vader(1). Những đứa trẻ vỗ tay ca ngợi. Huấn luyện viên cố thử lại lần nữa, nhưng lần này cái loa lại kêu inh ỏi: “Con bò kêu ưm bò!”

Những đứa trẻ cười rú lên, và huấn luyện viên đập mạnh vào cái loa. “Valdez!”

Piper nén cười. “Chúa ơi, Leo. Sao cậu làm được điều đó?”⁴ Leo hé đầu mũi một cái tua-vít hiệu Phillips nhỏ xíu bên dưới tay áo của cậu ta. “Tớ là một cậu bé đặc biệt.”

“Các cậu, nghiêm túc đây,” Jason nài nỉ. “Tớ đang làm gì ở đây? Chúng ta đang đi đâu?”

Piper cau mày lại. “Jason, cậu đang đùa phải không?”

“Không! Tớ chẳng biết gì...”

“Eo, đúng rồi, cậu ấy đang đùa,” Leo nói. “Cậu đang cố trả đũa về việc tớ xịt kem cạo râu lên món Jell-O của cậu, đúng không?”

Jason ngậy người nhìn cậu ta.

“Không, tớ nghĩ là cậu ấy đang nói thật.” Piper cố cầm lấy tay cậu, nhưng cậu rút tay mình lại.

“Tớ xin lỗi,” cậu nói. “Tớ không... tớ không thể...”

“Đúng thế!” Huấn luyện viên Hedge hét lên từ phía trước. “Hàng phía sau vừa mới tình nguyện dọn dẹp sau bữa ăn trưa!”

Đám trẻ còn lại reo hò mừng rỡ.

“Thật là một cú sốc,” Leo lầu bàu.

Nhưng Piper vẫn nhìn Jason, như thể cô không thể quyết định được liệu mình nên bị tổn thương hay lo lắng. “Cậu có va đầu vào cái gì đó không? Cậu thực sự không biết bọn tớ là ai sao?”

Jason nhún vai đầy bất lực. “Còn tệ hơn điều đó nữa kia. Tớ không biết mình là ai.”

Chiếc xe buýt thả họ xuống trước một khu liên hợp được lát vừa màu đỏ lớn như một viện bảo tàng, tọa lạc ở một nơi xa xôi hẻo lánh nào đó. Có thể nó là: Bảo tàng Quốc gia của Đâu Đấy, Jason nghĩ. Một cơn gió mang theo hơi lạnh thổi ngang qua sa mạc. Jason đã không chú ý nhiều đến việc cậu đang mặc gì, nhưng nó chẳng đủ ấm: quần jeans và giày đế mềm, áo phông màu tím và áo gió mỏng màu đen.

“Vây, khóa học cấp tốc cho chúng quên sẽ được bắt đầu,” Leo nói, với vẻ đầy quan tâm khiến Jason nghĩ điều này sẽ chẳng giúp ích được gì. “Chúng ta theo học ở ‘Trường học Hoang Dã’” – Leo dùng mấy ngón tay làm dấu mở ngoặc trong không khí. “Điều đó có nghĩa chúng ta là ‘những đứa trẻ hư’. Gia đình cậu hoặc tòa án hoặc bất cứ ai đó cho rằng cậu quá phiền hà, vì thế họ gửi cậu đến nhà tù đáng yêu này – xin lỗi, ‘trường nội trú’ – ở Armpit, Nevada, nơi cậu học được các kỹ năng tự nhiên quý giá như chạy mười dặm mỗi ngày ngang qua các cây xương rồng và đàn hoa cúc thành những chiếc mũ! Và trong trường hợp đặc biệt, chúng ta sẽ thực hiện một chuyến đi thực tế ‘mang tính giáo dục’ với Huấn luyện viên Hedge, người luôn giữ trật tự với một cái mũ bóng chày. Cậu đã có thể nhớ lại mọi điều chưa?”

“Chưa.” Jason lo lắng liếc nhìn những đứa trẻ khác: có lẽ đến hai mươi cậu con trai, mười cô con gái. Không một ai trong số họ trông giống các tay tội phạm dày dạn, nhưng cậu tự hỏi tất cả họ đã làm gì để bị đưa đến một trường học dành cho tội phạm, và cậu cũng tự hỏi tại sao mình lại ở đây cùng với những người khác.

Leo tròn mắt nhìn. “Cậu thực sự diễn đến cùng phải không, huh? Được rồi, vì thế ba chúng ta đã cùng nhau theo học ở đây vào đầu năm học này. Chúng ta rất thân nhau đấy. Cậu làm mọi điều tớ bảo và đưa cho tớ phần trắng miệng của cậu và làm việc vất cho tớ...”

“Leo!” Piper ngắt lời cậu ta.

“Được rồi. Quên phần cuối đi. Nhưng chúng ta thật sự là bạn bè. Riêng với Piper, thì cậu ấy xem cậu hơn tình bạn một chút, vài tuần trước...”

“Leo, im miệng!” Mặt Piper ửng đỏ. Jason có thể cảm nhận được mặt mình cũng đang nóng bừng. Cậu nghĩ mình sẽ nhớ ra được nếu cậu đã từng có cảm tình với một cô gái như Piper.

“Cậu ấy mắc chứng quên hay chứng bệnh gì đó khác nữa,” Piper nói. “Chúng ta phải nói cho một ai đó.”

Leo chế giễu. “Ai, Huấn luyện viên Hedge ư? Ông ấy sẽ cố chữa cho Jason bằng cách đánh mạnh vào đầu cậu ấy.”

Huấn luyện viên đang đứng ở phía trước nhóm, quát tháo âm ỉ về các nội quy và thói cò để giữ cho những đứa trẻ đi theo hàng; nhưng thỉnh thoảng ông ta lại liếc về phía Jason và cau có mặt mày.

“Leo, Jason cần giúp đỡ,” Piper khẳng định. “Cậu ấy bị chấn động hoặc...”

“Này, Piper.” Một trong số các cậu con trai ở phía trước lùi ra đằng sau và gia nhập vào nhóm họ khi mọi người đi vào viện bảo tàng. Anh chàng mới đến chen người vào giữa Jason và Piper đồng thời húc ngã Leo. “Đừng nói chuyện với những thằng nhóc chưa hỉ mũi này. Cậu là cộng sự của tớ mà, nhớ không?”

Anh chàng mới đến này có mái tóc đen được cắt theo kiểu Siêu nhân, làn da rám nắng, răng thì trắng đến nỗi chúng nên được kèm theo một biển cảnh cáo: KHÔNG ĐƯỢC NHÌN THẮNG VÀO RĂNG, SẼ BỊ MÙ VĨNH VIỄN. Cậu ta mặc áo cổ động của đội Dallas Cowboys, quần jeans Western và giày ống, và cậu ta cười như thể mình là món quà của Chúa dành tặng cho các cô gái tội phạm vị thành niên ở khắp mọi nơi. Jason ngay lập tức ghét cay ghét đắng cậu ta.

“Biến đi, Dylan,” Piper cầu nhàu. “Tớ đã không yêu cầu làm việc cùng với cậu.”

“À, không thể thế được. Hôm nay là ngày may mắn của cậu đấy!” Dylan móc tay mình vào tay cô và kéo cô đi qua lối vào của viện bảo tàng. Piper ngoái đầu ra sau vai và bắn ra ánh nhìn cuối cùng, 911.

Leo đứng dậy và phui phui bụi khỏi người. “Tớ ghét thằng đó.” Cậu chìa tay ra cho Jason, như thể họ nên cùng nhau đi vào bên trong. “Tớ là Dylan. Tớ mới tuyệt làm sao, tớ muốn hẹn hò với chính mình, nhưng tớ không biết cách để làm điều đó! Cậu muốn thay thế để hẹn hò với tớ sao? Cậu thật may mắn!”

“Leo,” Jason nói, “cậu thật kỳ lạ.”

“Ừm, cậu cứ nói mãi câu đó.” Leo cười toe toét. “Nhưng nếu cậu không nhớ tớ, điều đó có nghĩa tớ có thể sử dụng lại tất cả các trò chơi khăm cũ rích của tớ. Đi thôi!”

Jason đoán nếu đây là người bạn thân nhất của mình, cuộc đời cậu ắt hẳn sẽ rối tung cả lên; nhưng cậu vẫn đi theo Leo vào viện bảo tàng.

Họ đi khắp tòa nhà, dừng lại ở chỗ này chỗ kia để Huấn luyện viên Hedge giảng bài với cái loa của ông, lần lượt biến giọng ông nghe giống giọng của Sith Lord hoặc phát ra những câu nói ngẫu nhiên như, “Con lợn kêu ừ ừ!”

Leo tiếp tục lôi đai ốc, bu-lông và cái thông điều ra từ những túi áo jacket quân đội và lắp chúng vào với nhau, như thể cậu ấy lúc nào cũng phải khiến cho đôi tay mình luôn bận rộn.

Jason xao lãng đến nỗi cậu chẳng chú ý gì đến các vật trưng bày, nhưng họ đang được kể về Grand Canyon, và bộ tộc Hualapai, người sở hữu bảo tàng này.

Một vài cô gái tiếp tục nhìn qua phía Piper và Dylan và cười khúc khích. Jason đoán những cô gái này là một nhóm người nổi tiếng. Họ mặc quần jeans và áo phông hồng giống nhau và trang điểm đủ để dành cho một buổi tiệc Halloween.

Một trong số họ lên tiếng, “Này, Piper, bộ tộc cậu điều hành nơi này sao? Cậu được vào đây miễn phí nếu cậu nhảy một điệu cầu mưa”

Các cô gái khác cười lớn. Ngay cả người được gọi là cộng sự của Piper, Dylan cũng nín cười. Hai tay áo jacket của Piper dài phủ hai tay cô ấy, nhưng Jason có cảm giác cô đang nắm chặt hai tay mình lại.

“Cha tôi là người Cherokee,” cô nói. “Không phải người Hualapai. Vì thế cậu cần thêm một vài tế bào não để phân biệt sự đúng sai đấy, Isabel à.”

Isabel mở to mắt trong sự ngạc nhiên giả tạo, vì thế cô ta trông như thể một con cú với thói nghiện trang điểm. “Ồ, xin lỗi! Thế mẹ cậu thuộc bộ tộc này à?Ồ, đúng rồi. Cậu chưa bao giờ biết đến mẹ mình.”

Piper tấn công cô ta, nhưng trước khi việc đó xảy ra, Huấn luyện viên Hedge cất tiếng quát tháo, “Ồ phía đằng sau đó! Hãy làm gương tốt nếu không ta sẽ sử dụng cây gậy bóng chày của ta đấy!”

Cả nhóm di chuyển đến điểm trưng bày tiếp theo, nhưng các cô gái vẫn đưa ra những lời bình luận về Piper.

“Thật tuyệt khi được trở về khu bảo tồn của người da đỏ nhỉ?” một cô hỏi với một giọng thật ngọt ngào.

“Chắc cha cô ta say xỉn đến nỗi không thể làm việc được,” một giọng khác cất lên với sự cảm thông giả tạo. “Đó là lý do tại sao cô ta lại ăn cắp vật.”

Piper lờ đi hầu hết những lời bàn tán đó, nhưng Jason lại như sẵn sàng tự mình đắm vào mặt bọn chúng. Cậu có thể không nhớ được Piper, hoặc thậm chí là chính bản thân cậu, nhưng cậu biết mình ghét những đứa trẻ ác ý.

Leo nắm chặt tay cậu. “Hãy bình tĩnh nào. Piper không thích chúng ta tham gia vào trận chiến của cô ấy. Ngoài ra, nếu tất cả lũ con gái kia biết được sự thật về cha của cô ấy, bọn chúng sẽ phải cúi đầu trước cô ấy và hét lên rằng, ‘Bọn tớ không xứng!’”

“Tại sao? Cha cô ấy như thế nào?”

Leo cười với sự hoài nghi. “Cậu không đùa đúng không? Cậu thật sự không nhớ rằng cha của bạn gái cậu...”

“Nghe này, tớ ước gì mình có thể nhớ, nhưng tớ không thể nào nhớ được cô ấy, chứ đừng nói gì đến cha cô ấy.”

Leo huyết sáo. “Sao cũng được. Chúng ta phải nói chuyện sau khi quay trở lại ký túc xá.”

“Được rồi, những chiếc bánh nướng nhỏ,” Huấn luyện viên Hedge thông báo. “Các em sắp được nhìn thấy Grand Canyon(2). Cố đừng làm vỡ nó. Cây cầu kính có thể chịu đựng được sức nặng của bảy mươi chiếc máy bay chở khách, vì thế các em với sức nặng tựa lông chim sẽ được an toàn ở ngoài kia. Nếu cần thiết, cố tránh việc đẩy nhau ra khỏi thanh chắn cầu, vì điều đó khiến ta phải làm thêm công việc liên quan đến giấy tờ.”

Huấn luyện viên mở các cánh cửa, và tất cả họ bước ra ngoài. Grand Canyon trải ra trước mặt họ, sống động và trực diện. Kéo dài ra phía ngoài rìa là một lối đi hình móng ngựa được làm bằng kính, vậy nên bạn có thể nhìn xuyên qua nó.

“Ôi trời ơi,” Leo nói. “Điều này khá nguy hiểm đấy.”

Jason buộc phải đồng ý. Ngoài chứng quên và cảm giác rằng mình không thuộc về nơi này, cậu không thể không cảm thấy những gì đang diễn ra trước mắt mình thật ấn tượng.

Hẻm núi rộng và lớn hơn những gì bạn có thể tưởng tượng từ một bức ảnh. Nơi họ đứng cao đến nỗi các chú chim bay vòng quanh bên dưới chân họ. Phía dưới một trăm năm mươi mét, một dòng sông uốn lượn quanh đáy hẻm núi. Các đám mây bão di chuyển phía trên đầu họ khi họ ở bên trong, cắt ngang bóng râm tạo thành những khuôn mặt giận dữ khắp vách đá. Xa xa theo tầm mắt của Jason, các khe núi màu đỏ và xám cắt ngang sa mạc như thể một vị thần điên rồ nào đó đã sử dụng dao với nó.

Jason nhận ra một cơn đau nhói trong mắt mình. Những vị thần điên rồ... Từ đâu cậu lại có ý nghĩ như thế? Cậu cảm thấy mình đang đến gần điều gì đó quan trọng – một điều gì đó cậu nên biết. Cậu cũng có cảm giác không thể nhầm được là cậu đang gặp nguy hiểm.

“Cậu ổn chứ?” Leo hỏi. “Cậu sẽ không ném mình qua thành cầu, đúng không? Vì lẽ ra tớ nên mang theo máy ảnh.”

Jason nắm chặt thanh rào chắn. Cậu đang run và vã mồ hôi, nhưng việc đó không liên quan gì đến độ cao. Cậu chớp mắt, và cơn đau ở mắt giảm bớt đi.

“Tớ ổn mà,” cậu nói. “Chỉ là một cơn đau đầu mà thôi.”

Tiếng sấm rền vang phía trên đầu. Một cơn gió lạnh gần như đẩy ngã cậu xuống khỏi thành

“Nơi này chẳng an toàn.” Leo liếc mắt nhìn những đám mây. “Bão ở ngay trên đỉnh đầu chúng ta, nhưng rõ ràng ở phía ngoài kia lại chẳng có dấu hiệu nào. Kỳ lạ, nhỉ?”

Jason ngược nhìn lên và nhận ra rằng Leo nói đúng. Một vòng tròn mây đen kịt đang đậu bên trên cầu kính, nhưng phần còn lại của bầu trời ở các hướng khác lại hoàn toàn quang đãng. Jason có cảm giác không tốt về điều đó.

“Được rồi, những chiếc bánh nướng nhỏ!” Huấn luyện viên Hedge hét lớn. Ông ta cau mày nhìn về phía cơn bão như thể nó cũng làm phiền ông ta vậy. “Chúng ta có thể sẽ rút ngắn cuộc tham quan này, vì thế hãy bắt tay vào việc nào! Hãy nhớ, hoàn thành các câu hỏi!”

Cơn bão ì ầm, và đầu Jason bắt đầu đau trở lại. Không biết lý do tại sao cậu lại làm thế, nhưng Jason cho tay vào túi quần jeans và lấy ra một đồng xu – một đồng xu vàng có kích thước của đồng nửa đô-la, nhưng dày hơn và không bằng phẳng. Được in dấu một mặt là bức ảnh hình rìu chiến. Mặt còn lại là khuôn mặt của một gã nào đó đội vòng nguyệt quế. Câu khắc trên đồng tiền có chữ như là IVLIVS.

“Khỉ thật, đó là vàng à?” Leo hỏi. “Cậu giấu cả với tớ à!”

Jason cất đồng tiền xu đi, tự hỏi sao mình có được nó, và sao cậu lại có cảm giác là cậu sẽ nhanh sử dụng nó.

“Không phải đâu,” cậu nói. “Chỉ là một đồng xu thôi.”

Leo nhún vai. Có lẽ đầu óc cậu ấy không hoạt động nhiều như đôi tay. “Đi thôi,” cậu ấy nói. “Đó cậu dám nhảy ra phía ngoài đó.”

Họ đã không tập trung lắm vào phiếu bài tập. Lý do đầu tiên, Jason quá bị xao lãng bởi cơn bão và cảm giác hỗn loạn của chính cậu. Lý do khác, cậu không biết gì về việc làm thế nào để “kể tên ba tầng địa chất mà bạn quan sát được” hay “nêu hai ví dụ về sự xói mòn”.

Leo chẳng giúp được gì. Cậu ấy quá bận rộn với việc tạo ra một chiếc trục thẳng bằng các ống thông điều.

“Hãy nhìn nó này.” Cậu ấy ném chiếc máy bay lên thẳng. Jason đoán nó sẽ rơi thẳng xuống, nhưng mấy cái cánh quạt bằng ống thậm chí còn quay tròn. Chiếc máy bay lên thẳng nhỏ đó bay qua được một nửa hẻm núi trước khi nó mất động lực và rơi vào khoảng không.

“Sao cậu có thể làm được điều đó?” Jason hỏi.

Leo nhún vai. “Nó sẽ còn tuyệt hơn nếu tớ có vài sợi dây chun.”

“Nghiêm túc nhé,” Jason nói, “chúng ta là bạn nhau sao?”

“Lần cuối cùng tớ kiểm tra là thế.”

“Cậu chắc chứ? Ngày đầu tiên chúng ta gặp nhau là bao giờ? Chúng ta đã nói những gì?”

“Đó là...” Leo cau mày. “Tớ không nhớ chính xác. Tớ là một đứa trẻ tăng động giảm lực, anh bạn. Cậu không thể mong tớ nhớ được một cách chi tiết.”

“Nhưng tớ chẳng nhớ gì về cậu cả. Tớ chẳng nhớ bất cứ ai ở đây. Liệu...”

“Cậu đúng và mọi người khác sai?” Leo hỏi. “Cậu nghĩ mình chỉ vừa mới xuất hiện ở đây vào sáng hôm nay, và tất cả mọi người có ký ức giả về cậu?”

Một giọng nói nhỏ vang lên trong đầu Jason, Đó chính xác là những gì mình nghĩ.

Nhưng điều này có vẻ điên rồ. Mọi người ở đây đều cho đó là chuyện đương nhiên. Mọi người hành động như thể cậu là một thành phần bình thường của lớp học – trừ Huấn luyện viên Hedge.

“Cầm lấy bài tập hộ tớ.” Jason đưa cho Leo tờ giấy. “Tớ sẽ quay trở lại ngay.”

Trước khi Leo có thể phản đối, Jason đã chạy thẳng ra phía cầu kính.

Ở đó chỉ có duy nhất các học sinh trường cậu. Có lẽ do thời điểm này trong ngày còn quá sớm với khách du lịch, hoặc có thể do thời tiết kỳ lạ đã khiến họ hoảng sợ. Những đứa trẻ của Trường học Hoang Dã đứng thành cặp trên khắp cầu kính. Phần lớn đang đùa giỡn và nói chuyện phiếm. Một vài cậu trai đang thả những đồng xu xuống vực. Cách khoảng mười lăm mét, Piper đang cố trả lời các câu hỏi trong phiếu bài tập của mình, nhưng tên cộng sự ngu ngốc của cô, Dylan, đang tán tỉnh cô, đặt tay mình lên vai cô và trưng cho cô nụ cười sáng chói của mình. Cô tiếp tục đẩy cậu ta ra xa, và khi nhìn thấy Jason cô nhìn cậu ý như muốn nói, Bóp cổ thằng khỉ này hộ tớ.

Jason ra hiệu cho cô hãy kiên trì. Cậu bước về phía Huấn luyện viên Hedge, người đang đứng tựa hiếc gây bóng chày và quan sát đám mây bão.

“Cậu đã làm điều này?” huấn luyện viên hỏi cậu.

Jason bước lùi lại một bước. “Làm điều gì ạ?” Nghe có vẻ như huấn luyện viên vừa mới hỏi liệu cậu có gây ra cơn bão này không chứ gì.

Huấn luyện viên Hedge liếc nhìn cậu, đôi mắt nhỏ tròn và sáng lấp lánh bên dưới vành mũ của ông ta. “Đừng giỡn với ta, nhóc. Cậu làm gì ở đây, và sao cậu lại làm xáo trộn công việc của ta?”

“Ý thầy là... thầy không biết em sao?” Jason nói. “Em không phải là một trong các học sinh của thầy?”

Thầy Hedge khịt khịt mũi. “Ta chưa bao giờ thấy cậu trước ngày hôm nay.”

Jason cảm thấy nhẹ nhõm cả người đến nỗi cậu gần như muốn khóc. Ít nhất cậu cũng không bị điên. Cậu chỉ đang ở sai địa điểm. “Là vậy, thưa thầy, em không biết sao em lại có mặt ở đây. Em tỉnh dậy và thấy mình ở trên xe buýt trường. Tất cả những gì em biết là đáng ra em không nên ở đây.”

“Ta biết rồi.” Giọng nói thô lỗ của thầy Hedge hạ thấp xuống gần như thì thầm, như thể ông đang chia sẻ một bí mật vậy. “Cậu có một sức mạnh cực lớn đối với Màn Sương Mù, cậu nhóc, nếu cậu có thể khiến tất cả những người này nghĩ rằng họ biết cậu; nhưng cậu không thể lừa được ta. Ta ngửi thấy được mùi quái vật từ mấy ngày nay rồi. Ta biết chúng ta có người xâm nhập, nhưng cậu không có mùi quái vật. Cậu có mùi như thể mùi của một con lai. Vậy – cậu là ai, và từ đâu đến?”

Jason không hiểu phần lớn những gì huấn luyện viên nói, nhưng cậu quyết định trả lời thành thật. “Em không biết mình là ai. Em không có bất cứ ký ức nào. Thầy phải giúp em.”

Huấn luyện viên Hedge nhìn chăm chú mặt cậu như đang cố đọc ý nghĩ của Jason.

“Tốt,” thầy Hedge lau bầu. “Cậu là một người đáng tin.”

“Dĩ nhiên rồi. Và những điều về quái vật và con lai là gì ạ? Những từ đó là các từ dùng để làm mặt mã hay gì đó sao?”

Thầy Hedge nheo mắt lại. Một phần trong Jason tự hỏi liệu người đàn ông trước mặt mình có bị điên không. Nhưng phần khác trong người cậu lại biết rõ hơn về điều đó.

“Nghe này, nhóc,” thầy Hedge nói, “Ta không biết cậu là ai. Ta chỉ biết cậu là gì, và điều đó có nghĩa là rắc rối. Giờ ta phải bảo vệ cả ba người cậu chứ không còn là hai nữa. Cậu là gói hàng đặc biệt ư? Có phải không nhỉ?”

“Thầy đang nói về điều gì vậy?”

Thầy Hedge nhìn cơn bão. Những đám mây đang ngày càng nhiều hơn và mù mịt hơn, bay lượn ngay phía trên cầu kính.

“Sáng nay,” thầy Hedge nói. “Ta nhận được tin nhắn từ trại. Họ nói một đội ứng cứu đang trên đường đến đây. Họ đến để nhận một gói hàng đặc biệt, nhưng họ không nói cho ta chi tiết. Ta nghĩ là, Tốt thôi. Hai người ta đang trông chừng khá mạnh, lớn hơn những người khác rất nhiều. Ta biết họ đang bị theo dõi. Ta có thể ngửi thấy được mùi của một con quái vật đang có mặt trong nhóm. Ta đoán đó là lý do tại sao trại đột nhiên điên cuồng đến đón họ. Nhưng rồi cậu đột nhiên chui ra từ đâu đó. Vậy, cậu là gói hàng đặc biệt đó à?”

Cơn đau đằng sau mắt Jason trở nên đau đớn hơn bao giờ hết. Con lai. Trại. Quái vật. Cậu vẫn không biết được thầy Hedge đang nói về những gì, nhưng những từ đó khiến não cậu đau nhức – như thể trí óc cậu đang cố truy cập những thông tin mà đáng lẽ ra nó nên ở đó.

2. Chương 02

Cậu trượt chân, và Huấn luyện viên Hedge chụp lấy cậu. Với một người nhỏ con mà nói, huấn luyện viên có bàn tay cứng như thép. “Ồi chà, này, chiếc bánh nướng nhỏ. Cậu nói mình không có chút ký ức nào sao, huh? Tốt. Ta chỉ phải trông chừng cậu cho đến khi đội đó đến đây. Chúng ta sẽ để cho giám đốc luận ra mọi chuyện.”

“Giám đốc nào?” Jason hỏi. “Trại nào ạ?”

“Hãy ngồi yên một chỗ nhé. Quân tiếp viện sẽ nhanh chóng đến đây. Hy vọng không có chuyện gì xấu xảy ra trước...”

Chớp giạt dè dặt phía trên đầu. Gió đột nhiên thổi dữ dội. Các tờ giấy bài tập bay xuống Grand Canyon, và toàn bộ cây cầu rung lên. Những đứa trẻ hét vang, trượt chân và nắm chặt lấy thành cầu.

“Ta phải nói gì đó thôi,” thầy Hedge cầu nhàu. Ông gào lên qua cái loa: “Mọi người vào bên trong! Con bò nói ụm bò! Đi ra khỏi cây cầu ngay!”

“Em nghĩ thầy đã nói là cầu này rất vững chắc!” Jason hét át tiếng gió

“Ngày thường thôi,” thầy Hedge đồng ý, “lúc này thì không. Đi nào!”

Cơn bão biến thành một cơn cuồng phong nhỏ. Những đám mây hình phễu uốn lượn về phía cầu kính như xúc tua của một con sứa khổng lồ.

Những đứa trẻ la hét và chạy về phía tòa nhà. Gió giạt lấy tập vở, áo jacket, mũ và ba lô của chúng. Jason trượt khắp mặt cầu kính trơn tuột.

Leo mất thăng bằng và sắp ngã khỏi thành cầu, nhưng Jason đã nắm chặt lấy áo jacket và lôi cậu bạn lại.

“Cám ơn, anh bạn!” Leo hét lớn.

“Đi đi, đi đi, đi đi!” Huấn luyện viên Hedge nói.

Piper và Dylan đang giữ cánh cửa mở, kéo những đứa trẻ khác vào bên trong. Chiếc áo jacket lông cừu của Piper bị gió thổi bay phần phật, mái tóc đen phủ đầy trên mặt cô. Jason nghĩ chắc cô đang lạnh lắm, nhưng cô trông bình tĩnh và đầy tự tin – nói với những người khác là mọi việc sẽ ổn thôi, khuyến khích họ tiếp tục di chuyển.

Jason, Leo và Huấn luyện viên Hedge chạy về phía họ, nhưng việc đó giống như thể họ đang chạy qua một vùng cát lún vậy. Gió dường như đang chống lại họ, đẩy họ lùi lại phía sau.

Dylan và Piper đẩy thêm được một đứa trẻ vào bên trong, rồi trượt tay khỏi các cánh cửa. Chúng đóng sầm lại, khóa lại cầu kính.

Piper nắm lấy tay cầm. Những đứa trẻ bên trong đâm mạnh vào lớp kính, nhưng các cánh cửa dường như bị mắc kẹt.

“Dylan, giúp tớ!” Piper hét lên.

Dylan chỉ đứng đó với nụ cười ngốc nghếch, chiếc áo cổ động khê lay động trong gió, như thể cậu ta đột nhiên muốn thưởng thức cơn bão.

“Xin lỗi, Piper,” cậu ta nói. “Tớ đã xong việc giúp đỡ.”

Cậu ta hất nhẹ cổ tay, và Piper bay ra phía sau, đâm sầm vào các cánh cửa và trượt xuống sàn cầu kính.

“Piper!” Jason cố tiến lên trước, nhưng cơn gió đang cản đường cậu, và Huấn luyện viên Hedge đẩy cậu lùi lại.

“Thầy,” Jason nói, “thả em ra!”

“Jason, Leo, lùi ra phía sau,” huấn luyện viên ra lệnh. “Đây là trận chiến của ta. Đáng ra ta phải biết đó là quái vật của chúng ta.”

“Gi ạ?” Leo hỏi gặng. Một tờ bài tập tinh nghịch đập vào mặt cậu ấy, nhưng cậu ấy hất mạnh nó đi. “Quái vật gì ạ?”

Chiếc mũ của huấn luyện viên bị thổi bay, và nhú ra phía trên mái tóc xoăn của ông là hai cái bướu – như mấy cục u của các nhân vật hoạt hình khi họ bị va vào đầu. Huấn luyện viên Hedge nhắc cây gậy bóng chày của mình lên – nhưng nó giờ chẳng còn là một cây gậy bình thường nữa. Bằng cách nào đó, nó đã biến thành một cây gậy có hình một nhánh cây thô sơ, với các cành con và lá gắn trên đó.

Dylan vẫn trưng ra cái nụ cười hạnh phúc thần kinh đó. “Ồ, thôi nào, Huấn luyện viên. Hãy để thằng bé tấn công ta! Suy cho cùng, người đang trở nên già đi với những việc như thế này. Đó chẳng phải là lý do họ cho người lui về ngôi trường ngu ngốc này sao? Ta đã ở trong đội của người suốt cả một học kỳ, và người chẳng hề biết. Người đang mất đi cái mũi của mình đó, ông già ạ.”

Huấn luyện viên phát ra một âm thanh giận dữ nghe như tiếng be be của một loài động vật. “Đúng vậy đấy, bánh nướng nhỏ ạ. Người sẽ bị đánh ngã.”

“Người nghĩ mình có thể bảo vệ được một lúc ba đứa con lai sao lão già?” Dylan cười lớn. “Chúc may mắn.”

Dylan chỉ tay về phía Leo, và một đám mây hình phễu hiện ra bao quanh cậu. Leo bay khỏi cầu kính như thể cậu bị ai túm lấy và quăng đi. Bằng cách nào đó cậu cố gắng xoay tròn trong không trung, đâm sầm vào một bên vách hẻm núi. Cậu trượt xuống, cuống cuống bám vào bất cứ cái gì có thể bấu tay vào. Cuối cùng cậu cũng bám vào được một cái gờ mỏng bên dưới cầu kính khoảng mười lăm mét và treo lơ lửng ở đó bằng các đầu ngón tay của mình.

“Cứu!” cậu hét lên phía họ. “Dây thừng, làm ơn? Dây đàn hồi? Cái gì đó cũng được?”

Huấn luyện viên Hedge lau bầu nguyên rửa và ném cho Jason cây gậy của mình. “Ta không biết cậu là ai, nhóc, nhưng ta hy vọng cậu là người tốt. Hãy làm cho vật đó bận rộn,” ông chìa một ngón tay vào Dylan, “khi ta cứu Leo.”

“Làm sao cứu được cậu ấy?” Jason gặng hỏi. “Thầy sẽ bay sao?”

“Không phải bay. Mà là leo.” Thầy Hedge cởi giày ra, và Jason gần như bị nhồi máu cơ tim. Huấn luyện viên không có bất kỳ bàn chân nào. Ông ấy có một cặp móng guốc – móng của dê. Điều đó có nghĩa là mấy cục u trên đầu ông, Jason nhận ra, không phải là những cái bướu. Chúng là một cặp sừng.

“Ông là thần nông,” Jason nói.

“Thần rừng!” Hedge bật lại. “Thần nông là cách gọi của những người La Mã. Nhưng chúng ta sẽ nói chuyện đó sau.”

Thầy Hedge nhảy qua thành cầu. Ông hướng người về phía vách hẻm núi và đạp bàn chân móng guốc của mình xuống trước. Ông nhảy xuống vách đá với sự nhanh nhẹn không thể tin được, tìm kiếm những chỗ để chân không lớn hơn dấu những con tem thư là mấy, tránh những cơn gió lốc cổ tấn công ông khi ông tìm đường đến chỗ Leo.

“Điều đó chẳng dễ thương chút nào!” Dylan quay về phía Jason. “Giờ đến lượt người, nhóc.”

Jason ném cây gậy. Việc đó dường như vô nghĩa vì những cơn gió quá mạnh, nhưng cây gậy bay thẳng về phía Dylan, thậm chí nó còn uốn cong lại khi hấn ta cố tránh nó, và đánh mạnh vào đầu hấn ta mạnh đến nỗi hấn ta phải quỵ gối xuống.

Piper không choáng váng như vẻ ngoài của cô. Những ngón tay cô nắm chặt quanh cây gậy khi nó lăn đến kế bên, nhưng trước khi cô có thể sử dụng nó, Dylan đứng bật dậy. Máu – máu vàng – đang nhỏ xuống từ trán hấn ta.

“Cú đánh đẹp lắm, nhóc.” Hấn ta liếc nhìn Jason. “Nhưng người phải làm tốt hơn thế.”

Cây cầu kính rung lên. Những vết nứt mỏng như đường chân tóc xuất hiện trên mặt kính. Bên trong bảo tàng, những đứa trẻ ngừng việc đánh vào các cánh cửa. Chúng lùi lại, nhìn với vẻ khiếp sợ.

Cơ thể Dylan tan ra thành khói, như thể các cơ bắp của hắn ta đang được bóc ra. Khuôn mặt vẫn y như cũ, cùng một nụ cười khoe hàm răng trắng muốt đầy vẻ thông minh, nhưng toàn thân hắn đột nhiên biến thành những làn hơi màu đen xoáy tít, đôi mắt hắn ta trông giống hệt những tia lửa điện thường hay xuất hiện trong một đám mây bão. Đôi cánh khói màu đen mọc ra và bay lên khỏi mặt cầu kính. Nếu các thiên thần biến thành quỷ dữ, Jason khẳng định, họ sẽ trông giống hệt như thế này.

“Người là một ventus,” Jason nói, mặc dầu chẳng biết từ đâu mà cậu lại biết được từ đó. “Một tên tinh linh bão.”

Tiếng cười của Dylan nghe như thể một cơn bão giạt phẳng một mái nhà. “Ta mừng vì ta đã chờ đợi, á thần. Ta đã biết về Leo và Piper nhiều tuần rồi. Có thể giết chết chúng bất cứ lúc nào. Nhưng bà chủ của ta nói rằng đứa thứ ba đang đến – một người nào đó đặc biệt. Bà ấy sẽ thưởng lớn cho ta với cái chết của người.”

Thêm hai đám mây hình phễu nữa đáp xuống ở hai bên người Dylan và biến thành các ventus – các quỷ ông trẻ ma quái với những đôi cánh khói và đôi mắt phát ra những tia chớp.

Piper vẫn giữ nguyên tư thế, giả vờ còn đang choáng váng, tay cô vẫn nắm chặt lấy cây gậy. Mặt cô xanh mét, nhưng cô nhìn Jason với một cái nhìn cương quyết, và cậu hiểu được thông điệp: Hãy gây sự chú ý với chúng, tớ sẽ đánh vỡ đầu chúng từ đằng sau.

Xinh xắn, thông minh, và hung dữ. Jason ước gì cậu nhớ được cô ấy chính là bạn gái mình.

Cậu nắm chặt tay và sẵn sàng để tấn công, nhưng cậu không bao giờ có được cơ hội.

Dylan giơ tay lên, những cung lửa điện chạy giữa những ngón tay hắn, và bắn vào giữa ngực Jason.

Bùm! Jason phát hiện chính mình nằm sóng soài. Miệng cậu có vị như giấy nhôm đang cháy. Cậu nhấc đầu lên và nhìn thấy áo quần cậu đang bốc cháy. Tia chớp đã lan khắp người cậu và làm nổ tung chiếc giày bên trái. Đầu các ngón chân của cậu đen kịt vì bồ hóng.

Các tên tinh linh bão cười ngất ngưỡng. Những cơn gió tiếp tục thổi dữ dội. Piper bưng bình gào thét, nhưng tất cả âm thanh dường như mơ hồ và ngày càng cách xa.

Qua khóe mắt, Jason nhìn thấy Huấn luyện viên Hedge đang leo lên vách núi với Leo ở trên lưng. Piper đang đứng dậy, liều lĩnh vung cây gậy để tấn công hai con tinh linh bão, nhưng chúng dường như đang chơi đùa với cô. Cây gậy đi xuyên qua người chúng như thể chúng không ở đó. Và Dylan, cơn lốc xoáy với đôi cánh màu đen, đang bao trùm lấy Jason.

“Ngừng lại,” Jason rên rỉ. Cậu loạng choạng đứng lên, và cậu không chắc ai là người ngạc nhiên hơn: cậu, hay những tên tinh linh bão.

“Sao người có thể sống sót?” cơ thể Dylan lập lờ. “Chừng đó sét đủ để giết chết hai mươi người đàn ông đấy!”

“Đến lượt ta,” Jason nói.

Cậu cho tay vào túi và lấy ra đồng xu vàng. Cậu để bản năng của mình chỉ bảo, búng đồng xu lên không trung như thể cậu đã làm điều đó cả ngàn lần. Cậu bắt lấy nó trong lòng bàn tay, và đột nhiên cậu đang cầm một thanh kiếm – một vũ khí hai lưỡi bén nhọn đầy nguy hiểm. Chuôi kiếm vừa khít với tay cậu, và toàn bộ thanh kiếm đều được làm bằng vàng – cán, tay cầm, và cả lưỡi kiếm.

Dylan gầm gừ và lùi lại. Hắn ta nhìn đồng bọn của mình và hét lớn, “Sao? Giết nó đi!”

Hai tên tinh linh bão đó trông chẳng vui vẻ gì với mệnh lệnh đó, nhưng chúng bay về phía Jason, những ngón tay của chúng lách tách đầy tia lửa điện.

Jason vung kiếm vào tên đầu tiên. Lưỡi kiếm của cậu xuyên qua hắn, và cơ thể bằng khói của sinh vật đó tan biến đi. Con thứ hai phóng ra một tia chớp, nhưng lưỡi kiếm của Jason cản được cú tấn công đó. Jason bước lên – với một cú thọc kiếm nhanh gọn, con thứ hai tan ra thành bột phấn màu vàng.

Dylan kêu gào trong sự giận dữ. Hắn ta nhìn xuống như thể đang trông chờ đồng bọn tái tạo lại, nhưng lớp bụi vàng di thể của chúng bị phân tán trong gió. “Không thể thế được! Người là ai, con lai kia?”

Piper cũng choáng váng đến nỗi đánh rơi cây gậy của mình. “Jason, sao...?”

Và rồi Huấn luyện viên Hedge nhảy lên cầu kính và thả Leo xuống như thả một bao bột mì.

“Lũ tinh linh kia, sợ ta chưa!” Thầy Hedge kêu rống lên, gấp hai cánh tay ngăn ngừng lại. Rồi ông nhìn quanh và nhận ra rằng chỉ còn một mình Dylan ở đó.

“Ta nguyện rửa điều đó, nhóc!” ông cúi kính nói với Jason. “Sao cậu không để lại cho ta một vài tên? Ta thích sự thử thách!”

Leo đứng lên, đang thở dốc. Người cậu ấy chỗ nào cũng bị thương, hai bàn tay chảy máu vì bám vào các tảng đá. “Này, Huấn luyện viên Dê siêu nhân, cho dù ông là ai – tôi vừa mới rơi xuống Grand Canyon đầy đáng sợ kia! Ngừng việc thách thức đó

Dylan rít lên với họ, nhưng Jason có thể nhìn thấy nỗi sợ hãi trong mắt hắn ta. “Người không biết người vừa mới đánh thức bao nhiêu kẻ thù của mình đâu, con lai. Bà chủ của ta sẽ tiêu diệt hết các á thần. Người sẽ không thể chiến thắng trong trận chiến này.”

Ở phía trên họ, cơn dông tố biến thành một cơn bão đầy sức mạnh. Các vết nứt ngày càng lan rộng trên cầu kính. Một màn mưa đổ xuống, và Jason phải cúi người xuống để giữ thăng bằng.

Một lỗ hổng xuất hiện trong những đám mây – một cơn lốc xoáy màu đen và bạc.

“Bà chủ đang gọi ta quay trở về!” Dylan hét lớn với niềm vui sướng. “Và người, á thần, sẽ đi cùng với ta!”

Hắn ta tấn công Jason, nhưng Piper chặn con quái vật lại từ đằng sau. Mặc dầu hắn ta được làm từ khói, bằng cách nào đó Piper đã đánh trúng được hắn ta. Cả hai người ngã sòng soài. Leo, Jason, và huấn luyện viên lao tới để giúp đỡ, nhưng tên tinh linh bão gào lên giận dữ. Hắn ta bắn ra một cơn mưa lớn đánh bật mọi người lùi lại phía sau. Jason và Huấn luyện viên Hedge ngã dập mông xuống đất. Thanh kiếm của Jason trượt dài trên mặt kính. Leo bị đập mạnh vào gáy và cuộn người lại, choáng váng và rên rỉ. Piper dính đòn nặng nhất. Cô bị ném khỏi lưng Dylan và va vào thanh chắn cầu, ngã nhào xuống cho đến khi cô treo lơ lửng một tay phía trên vực thẳm.

Jason bắt đầu đi về phía cô, nhưng Dylan hét lớn, “Ta sẽ kết thúc mọi chuyện ở đây!”

Hắn ta túm lấy cánh tay của Leo và bắt đầu bay lên, kéo theo Leo gần như bất tỉnh đi cùng với hắn ta. Cơn bão chuyển động ngày càng dữ dội hơn, hút họ lên cao như một cái máy hút bụi.

“Cứu với!” Piper hét lên. “Có ai không!”

Thế rồi cô trượt tay, la hét dữ dội khi cô rơi xuống.

“Jason, đi đi!” thầy Hedge hét lên. “Cứu cô bé đi!”

Huấn luyện viên quăng mình về phía tên tinh linh bão với một vài thế võ đáng sợ của loài dê – tấn công bắt ngờ với móng guốc của mình, giải thoát Leo khỏi sự nắm giữ của tên tinh linh đó. Leo an toàn rơi xuống sàn cầu, nhưng Dylan lại túm được tay của huấn luyện viên. Thầy Hedge cố húc đầu vào hắn ta, sau đó đá và gọi hắn ta là đồ bánh nướng. Họ bay ngày càng cao lên không tr

Huấn luyện viên Hedge hét vọng xuống thêm một lần nữa, “Cứu lấy cô bé! Ta đã tóm được thằng quỷ sứ này!” Thế rồi thân rừng cùng tên tinh linh bão bay theo đường xoắn ốc vào bên trong các đám mây và biến mất.

Cứu cô ấy? Jason nghĩ. Cô ấy đã chết!

Nhưng một lần nữa bản năng của cậu đã chiến thắng. Cậu vừa chạy về phía thành cầu vừa nghĩ, Mình là một thằng điên, và nhảy ra khỏi cầu.

Jason không sợ độ cao. Cậu sợ việc va mạnh vào đáy hẻm núi cách một trăm năm mươi mét bên dưới. Cậu đoán mình sẽ chẳng đạt được bất cứ điều gì ngoài việc sẽ chết cùng Piper, nhưng cậu khép hai tay lại và để

đầu rơi xuống trước. Hai bên sườn hẻm núi trôi nhanh như một thước phim được tua nhanh. Cậu có cảm giác như mặt mình đang bị bóc ra.

Ngay lập tức, cậu đuổi theo kịp Piper, người đang rơi rất nhanh. Cậu giữ được eo cô và nhắm mắt lại, chờ đợi cái chết. Piper vẫn kêu thét. Gió rít gào bên tai Jason. Cậu tự hỏi chết sẽ có cảm giác như thế nào. Chắc cũng chẳng tốt đẹp gì. Cậu ước bằng cách này hay cách khác họ sẽ không bao giờ rơi xuống đáy vực.

Đột nhiên tiếng rít gào của gió tan biến đi. Tiếng hét của Piper biến thành tiếng thở hổn hển nghẹn ngào. Jason nghĩ họ chắc đã chết, nhưng cậu không cảm nhận được bất cứ sự va chạm nào.

“J-J-Jason,” Piper nói.

Cậu mở mắt ra. Họ không còn rơi xuống nữa. Họ đang bay lơ lửng giữa không trung, ba mươi mét phía trên con sông.

Cậu ôm chặt Piper, và cô cũng đổi vị trí của mình để cô cũng ôm được cậu. Mũi họ chạm vào nhau. Tim cô đập nhanh, Jason có thể cảm nhận được nó qua lớp áo quần của cô.

Hơi thở của cô có mùi quế. Cô nói, “Sao cậu...”

“Tớ chẳng làm gì cả,” cậu nói. “Tớ nghĩ tớ sẽ biết nếu tớ có thể bay...”

Nhưng rồi cậu lại nghĩ: Tớ thậm chí còn không biết mình là ai.

Cậu hình dung việc bay lên cao. Piper hét lớn khi họ bắn lên cao hơn một vài mét. Họ chính xác không phải đang lơ lửng, Jason nghĩ. Cậu có thể cảm nhận được áp lực bên dưới chân mình như thể họ đang giữ thăng bằng phía trên một mạch nước phụ

“Không khí đang giúp chúng ta,” cậu nói.

“Ừm, thế thì bảo nó hãy giúp chúng ta thêm! Hãy đưa chúng ta ra khỏi đây!”

Jason nhìn xuống. Việc nhẹ nhàng đáp xuống đáy vực là điều dễ dàng nhất. Rồi cậu ngược nhìn lên. Mưa đã ngừng rơi. Các đám mây đông đúc như không còn hung dữ như lúc trước nữa, nhưng sấm chớp vẫn đi đùng. Không có gì đảm bảo là lũ tinh linh đó đã biến mất. Cậu cũng không biết chuyện gì đã xảy ra với Huấn luyện viên Hedge. Và cậu đã để Leo lại ở phía trên đó, gần như bất tỉnh.

“Chúng ta phải giúp họ,” Piper nói, như thể đọc được ý nghĩ của cậu. “Cậu có thể...”

“Để xem.” Jason nghĩ lên cao, và ngay lập tức họ bắn vọt lên trời.

Việc cậu đang cưỡi trên những cơn gió có thể sẽ thật tuyệt nếu ở trong trường hợp khác, vì giờ cậu có quá nhiều sự kinh ngạc. Ngay khi đáp xuống cầu kính, họ chạy vội về phía Leo.

Piper xoay người Leo lại, và cậu ấy bật ra tiếng rên rỉ. Chiếc áo khoác quân đội của cậu ấy ướt sũng vì nước mưa. Mái tóc xoắn lấp lánh bột vàng từ việc lăn quanh lớp bụi của con quái vật. Nhưng ít nhất cậu ấy không chết.

“Con dê... ngu ngốc... xấu xí,” cậu lầu bàu.

“Thầy ấy đã đi đâu?” Piper hỏi.

Leo chỉ tay thẳng lên trời. “Chưa xuống. Làm ơn nói với tớ rằng thực sự ông ấy đã không cứu sống tớ.”

“Hai lần,” Jason nói.

Leo rên rỉ còn lớn hơn. “Chuyện gì đã xảy ra? Anh chàng bão táp, thanh kiếm bằng vàng... tớ đã bị đánh mạnh vào đầu. Đúng vậy không? Tớ đang bị ảo giác, đúng không?”

Jason đã quên lửng chuyện thanh kiếm. Cậu bước về phía nơi nó đang nằm và nhặt nó lên. Lưỡi kiếm vẫn còn tốt. Bằng linh tính, cậu vọt ném nó. Được nửa đường, thanh kiếm co lại thành một đồng xu và đáp xuống trong lòng bàn tay cậu.

“Ừ,” Leo nói. “Đúng là tớ đang bị ảo giác.”

Piper run rẩy trong bộ áo quần ướt nước mưa. “Jason, những người

“Venti,” cậu nói. “Các tên tinh linh bão.”

“Được rồi. Cậu cư xử như thế... như thể cậu đã từng nhìn thấy chúng trước đây. Cậu là ai?”

Cậu lắc đầu. “Đó là những gì mà tớ đang cố nói với cậu. Tớ không biết.”

Cơn dông đã biến mất. Những đứa trẻ khác của Trường học Hoang Dã đang nhìn chăm chăm từ các cánh cửa kính với vẻ mặt đầy khiếp sợ. Các nhân viên bảo vệ đang cố để mở khóa, nhưng dường như họ không gặp may lắm.

“Huấn luyện viên Hedge nói ông ấy phải bảo vệ ba người,” Jason nhớ lại. “Tớ nghĩ ba người đó chính là chúng ta.”

“Và cái thứ Dylan biến thành...” Piper rùng mình. “Chúa ơi, tớ không thể tin được là cái thứ đó lại có cảm tình với tớ. Hẳn ta gọi chúng ta... là gì nhỉ, các á thần?”

Leo nằm xuống, nhìn thẳng lên trời. Cậu ấy dường như chẳng thiết tha gì chuyện ngồi dậy. “Không biết từ một phần có nghĩa là gì,” cậu ấy nói. “Nhưng tớ không có cảm giác mình là thần chút nào. Các cậu có cảm giác gì không?”

Có một tiếng vỡ giòn như thể cành khô bị gãy, và các vết nứt trên cầu kính bắt đầu lan rộng.

“Chúng ta cần ra khỏi nơi này,” Jason nói. “Có thể nếu chúng ta...”

“Được rồi,” Leo cắt ngang. “Hãy nhìn lên và nói cho tớ biết liệu đó có phải là những con ngựa bay không.”

Lúc đầu Jason đã nghĩ Leo bị đập vào đầu quá mạnh. Nhưng rồi cậu nhìn thấy một bóng đen đang đáp dần xuống từ phía đông – quá chậm so với một chiếc máy bay, quá lớn so với một con chim. Khi nó tiến đến gần hơn cậu có thể nhìn thấy một cặp động vật có cánh – màu xám, bốn chân, y chang những con ngựa – ngoại trừ mỗi một con có một đôi cánh dài sáu mét. Và chúng đang kéo theo một chiếc hộp được sơn phết rực rỡ có hai bánh xe: một cỗ xe ngựa.

“Quân tiếp viện,” cậu nói. “Thầy Hedge đã nói với tôi đội ứng cứu đang đến chỗ chúng ta.”

“Đội ứng cứu?” Leo cố gượng dậy. “Điều đó nghe thật đau đở

“Và nơi họ sẽ mang chúng ta đến là ở đâu?” Piper hỏi.

Jason nhìn cỗ xe ngựa đáp xuống ở phía xa cuối cây cầu kính. Những con ngựa bay gấp cánh lại và dè dặt chạy nước kiệu trên mặt kính, như thể chúng cảm nhận được nó sắp sập. Hai thiếu niên đứng trên cỗ xe ngựa – một cô gái tóc vàng cao ráo có thể lớn tuổi hơn Jason một chút, và một anh chàng to lớn với cái đầu được cạo nhẵn bóng và một khuôn mặt trông như một đồng gạch. Cả hai người họ đều mặc quần jean và áo phông màu cam, với những tấm khiên ở phía sau lưng. Cô gái nhảy ra khỏi cỗ xe trước khi nó ngừng hẳn lại. Cô ta rút một con dao ra và chạy về phía nhóm Jason trong khi anh chàng to lớn đang ghì cương ngựa.

“Ông ấy đâu?” cô gái hỏi. Đôi mắt màu xám của cô trông sắc bén và hơi sững sờ.

“Ai ở đâu?” Jason hỏi lại.

Cô cau mày như thể câu trả lời của cậu là không chấp nhận được. Rồi cô quay sang Leo và Piper. “Thế còn Gleeson? Người bảo vệ các cậu, Gleeson Hedge đâu rồi?”

Tên của huấn luyện viên là Gleeson? Jason có thể sẽ cười lớn nếu như buổi sáng nay không có quá nhiều điều kỳ lạ và đáng sợ xảy ra. Gleeson Hedge: huấn luyện viên môn bóng đá, người dè, người bảo vệ của các á thần. Chắc vậy. Sao lại không thể cơ chứ?

Leo háng giọng. “Ông ấy đã bị thứ gọi là bão gì đó... mang đi.”

“Venti,” Jason nói. “Các tên tinh linh bão.”

Cô gái tóc vàng cau mày lại. “Ý cậu là anemoui thuellai ư? Đó là từ Hy Lạp. Cậu là ai, và chuyện gì đã xảy ra?”

Jason cố hết sức để giải thích, mặc dầu thật khó khi gặp phải đôi mắt xám bén ngót đó. Được khoảng một nửa câu chuyện, người còn lại trên cổ xe ngựa tiến đến. Anh ta có một hình xăm hình cầu vồng trên bắp tay, điều đó dường như hơi kỳ lạ.

Khi Jason kết thúc câu chuyện của mình, cô gái tóc vàng trông không hài lòng. “Không, không, không! Bà ấy đã nói rằng cậu ấy sẽ ở đây. Bà ấy nói rằng nếu tớ đến đây, tớ sẽ có được câu trả lời.”

“Annabeth,” anh chàng đầu trọc càu nhàu. “Nhìn kia.” Anh ta chỉ tay về chân

Jason không nghĩ nhiều về nó, nhưng cậu đã mất chiếc giày bên trái khi bị tia chớp thổi bay. Bàn chân trần của cậu vẫn ổn, nhưng nó trông như một cục than.

“Anh chàng với một chiếc giày,” anh chàng đầu trọc nói. “Cậu ta chính là câu trả lời.”

“Không phải, Butch,” cô gái khẳng định. “Không thể là cậu ta. Tớ đã bị lừa.” Cô liếc nhìn bầu trời như thể nó đã làm điều gì sai trái vậy. “Bà muốn gì ở tôi?” cô hét lớn. “Bà đã làm gì cậu ấy?”

Cây cầu kính lắc mạnh, và những con ngựa hí lên kêu cứu.

“Annabeth,” anh chàng đầu trọc tên Butch nói, “chúng ta phải đi thôi. Hãy mang ba người này quay về trại và tìm hiểu ở đó. Những tên tinh linh bão đó có thể quay trở lại.”

Cô cúi kính trong giây lát. “Tốt thôi.” Cô cảm phần nhìn Jason. “Chúng ta sẽ giải quyết chuyện này sau.”

Cô quay gót và đi về phía cổ xe ngựa.

Piper lắc đầu. “Cô ta có vấn đề gì nhỉ? Chuyện gì đang xảy ra?”

“Không phải đùa đâu,” Leo đồng ý.

“Chúng tôi phải đưa các cậu rời khỏi đây,” Butch nói. “Tôi sẽ giải thích trên đường đi.”

“Tôi sẽ không đi đâu với cô ta.” Jason ra hiệu về phía cô gái tóc vàng. “Cô ta trông như thể muốn giết tôi vậy.”

Butch lưỡng lự. “Annabeth không tệ lắm đâu. Cậu hãy khoan dung với cô ấy một chút. Cô ấy nằm mộng thấy người nào đó bảo cô ấy đến đây để tìm một chàng trai chỉ với một chiếc giày. Đó dường như là lời giải đáp cho rắc rối của cô ấy.”

“Rắc rối gì?” Piper hỏi.

“Cô ấy đang tìm kiếm một trong số các trại viên của chúng tôi, người đã mất tích được ba ngày rồi,” Butch nói. “Cô ấy đang mất bình tĩnh vì lo lắng. Cô ấy hy vọng cậu ấy sẽ có mặt ở đây.”

“Người đó là ai?” Jason hỏi.

“Bạn trai của cô ấy,” ch nói. “Một anh chàng có tên là Percy Jackson.”

3. Chương 03

Sau một buổi sáng với các tên tinh linh bão, người-dê, và cậu bạn trai biết bay, Piper lẽ ra nên mất trí mới phải. Thay vào đó, tất cả những gì cô cảm nhận được là sự khiếp sợ.

Nó đang bắt đầu, cô nghĩ. Y hệt như những gì giấc mơ đã nói.

Cô đứng phía sau cổ xe ngựa với Leo và Jason, trong khi anh chàng đầu trọc, Butch, cầm dây cương, và cô gái tóc vàng, Annabeth, điều chỉnh thiết bị định vị bằng đồng. Họ bay cao lên phía trên Grand Canyon và hướng về phía đông, cơn gió lạnh lẽo thổi xuyên qua áo khoác của Piper. Phía sau họ, thêm nhiều đám mây đông đang hình thành.

Cỗ xe ngựa trông tránh và xóc nảy. Nó chẳng có dây an toàn và phía sau lại trống không, vì thế Piper tự hỏi liệu Jason sẽ bắt được cô thêm một lần nữa không nếu cô bị rơi xuống. Đó là phần buồn phiền nhất trong sáng nay – không phải là vì Jason có thể bay, mà là cậu ấy ôm cô trong tay nhưng lại không nhớ được cô là ai.

Trong suốt cả học kỳ, cô đã phải tạo ra mối quan hệ, cố làm cho Jason chú ý tới cô nhiều hơn so với một người bạn. Cuối cùng cô cũng làm cho anh chàng dần đó hôn cô. Một vài tuần trước đã từng là thời gian tuyệt vời nhất trong cuộc đời cô. Và rồi, ba đêm trước, cơn mơ đã hủy hoại đi tất cả – giọng nói xấu xa đó, mang đến cho cô những tin tức khủng khiếp. Cô đã không kể cho bất cứ ai về điều đó, ngay cả với Jason.

Giờ cô thậm chí còn không có được cậu ấy. Như thể có ai đó đã xóa sạch hết trí nhớ của cậu, và cô đang bị mắc kẹt trong “sự cải tiến” tồi tệ nhất mọi thời đại. Cô những muốn hét lên. Jason đứng ngay bên cạnh cô: đôi mắt màu xanh da trời đó, mái tóc vàng cắt rất sát, vết sẹo nhỏ xinh xắn ở môi trên của cậu ấy. Khuôn mặt hiền lành và dịu dàng, nhưng luôn có gì đó buồn bã của cậu ấy. Và cậu ấy chỉ nhìn về phía đường chân trời, không thèm chú ý gì đến cô cả.

Trong khi đó, Leo lại đang quấy rối, như thường lệ. “Điều này thật tuyệt!” Cậu ấy nhổ lông một con pegasus ra khỏi miệng. “Chúng ta sẽ đi đâu?”

“Một nơi an toàn,” Annabeth nói. “Đó là nơi an toàn duy nhất cho những đứa trẻ như chúng ta. Trại Con Lai.”

“Con Lai?” Piper đề phòng ngay lập tức. Cô ghét từ đó. Cô đã được gọi là con lai quá nhiều lần – một nửa người Cherokee, một nửa người da trắng – và đó không bao giờ là lời khen ngợi. “Đó có phải là một kiểu nói đùa tệ hại không?”

“Ý cô ấy nói chúng ta là các á thần,” Jason nói. “Nửa thần, nửa người thường.”

Annabeth ngoái đầu nhìn lại. “Cậu dường như biết khá nhiều đấy, Jason. Nhưng, đúng vậy, các á thần. Mẹ tôi là nữ thần Athena, nữ thần của sự khôn ngoan. Butch đây là con trai của nữ thần cầu vồng Iris.”

Leo ngắt lời. “Mẹ anh là một nữ thần cầu vồng ư?”

“Có vấn đề gì với điều đó sao?” Butch hỏi.

“Không, không,” Leo đáp. “Cầu vồng. Rất khuôn mẫu.”

“Butch là người cưỡi ngựa tốt nhất của chúng tôi,” Annabeth nói. “Cậu ấy rất hòa thuận với những chú pegasus.”

“Cầu vồng, ngựa con,” Leo lẩm bẩm.

“Tôi sẽ quăng cậu khỏi cỗ xe đấy,” Butch cảnh cáo.

“Á thần,” Piper nói. “Ý cô là cô nghĩ cô là... cô nghĩ chúng tôi là...”

Một tia chớp lóe lên. Cỗ xe ngựa lắc mạnh, và Jason hét lớn, “Bánh xe trái đang cháy!”

Piper bước lùi lại. Không còn nghi ngờ gì nữa, bánh xe đang cháy, những ngọn lửa màu trắng đang phủ lấy một bên cỗ xe ngựa.

Gió gào thét. Piper liếc nhìn ra phía sau và nhìn thấy những bóng đen đang hình thành trong các đám mây, thêm nhiều tên tinh linh bão đang di chuyển về phía cỗ xe ngựa – ngoại trừ việc chúng giống ngựa hơn là các thiên thần.

Cô bắt đầu nói, “Sao chúng lại...”

“Anemoui có thể xuất hiện dưới các hình dáng khác nhau,” Annabeth nói. “Đôi khi là con người, đôi khi là ngựa, phụ thuộc vào sự hỗn loạn mà chúng tạo ra. Bám chắc vào. Chuyện này sẽ nhọc nhằn lắm đây.”

Bu vụt nhẹ dây cương. Những con pegasus bắt đầu phi nước đại, và cỗ xe mờ đi. Dạy dầy Piper như leo lên đến tận cổ. Tầm nhìn cô trở nên tối đen, và khi nó quay trở lại bình thường, họ đã ở một nơi hoàn toàn khác.

Đại dương màu xám lạnh lẽo trải dài ở phía bên trái. Các cánh đồng, con đường và các cánh rừng phủ đầy tuyết nằm ở bên phải. Ngay phía bên dưới họ là một thung lũng xanh mướt, như một hòn đảo lúc vào xuân, được bao quanh bởi những quả đồi tuyết ở ba mặt và nước ở phía bắc. Piper nhìn thấy một cụm nhà như những ngôi đền Hy Lạp cổ đại, một ngôi nhà lớn màu xanh, các sân banh, một cái hồ, một bức tường leo núi dường như đang cháy. Nhưng trước khi cô có thể thực sự xử lý hết tất cả những gì mình nhìn thấy, những chiếc bánh xe rơi ra và cỗ xe rời khỏi bầu trời.

Annabeth và Butch cố duy trì sự kiểm soát. Những con pegasus cố gắng giữ vững cỗ xe để hạ cánh, nhưng chúng dường như khá mất sức sau cú phi nước đại, và việc chịu đựng cỗ xe cùng sức nặng của năm người là quá lớn.

“Cái hồ!” Annabeth hét lớn. “Hướng về phía hồ!”

Piper chợt nhớ điều gì đó cha cô có lần đã nói với cô, về việc đâm sầm xuống nước từ trên cao tẻ như việc đâm sầm vào xi măng.

Và rồi – BÙM.

Điều gây choáng váng nhất là sự lạnh giá. Cô đang ở dưới nước, quá bối rối đến nỗi cô không biết cách để ngoi lên.

Cô chỉ vừa có đủ thời gian để nghĩ: Đây sẽ là cách chết ngu ngốc nhất. Rồi những khuôn mặt xuất hiện trong bóng tối màu xanh lục – những cô gái với mái tóc đen dài và đôi mắt vàng rực rỡ. Họ mỉm cười với cô, nắm chặt vai và kéo cô lên khỏi mặt nước.

Họ quăng cô, đang thở hổn hển và run lấy bẫy, lên bờ. Gần đó, Butch đứng trong hồ nước, cắt bộ yên cương đã bị hỏng khỏi những con pegasus. May mắn thay, những con ngựa vẫn ổn, nhưng chúng đang vỗ cánh và bắn nước đi khắp nơi. Jason, Leo, và Annabeth đã ở trên bờ, bị vây quanh bởi những đứa trẻ đang đưa mền và đặt những câu hỏi với họ. Một người nào đó kéo tay Piper và giúp cô đứng lên. Hình như những đứa trẻ rơi xuống hồ rất nhiều lần, vì một nhóm trại viên chạy đến với ống bể hình chiếc lá bằng đồng lớn – tìm kiếm và thổi khí nóng vào người Piper, và chỉ trong hai giây, áo quần của cô đã khô ngay.

Có ít nhất hai mươi trại viên quanh quẩn quanh đó – người nhỏ nhất có lẽ khoảng chín tuổi người lớn nhất có độ tuổi theo học đại học, mười tám hay mười chín – và tất cả họ đều mặc áo phông màu cam như áo của Annabeth. Piper nhìn lại hồ nước và nhìn thấy những cô gái kỳ lạ đó ở ngay bên dưới mặt nước, mái tóc họ trôi lênh bênh theo dòng nước. Họ vẫy tay như thể, chào tạm biệt, và lặn xuống đáy hồ. Một giây sau những mảnh vụn của cỗ xe ngựa ở trong hồ được ném lên và đáp xuống gần đó cùng với tiếng nước chảy tong tong.

“Chị Annabeth!” Một anh chàng với cung và ống tên sau lưng chen ngang qua đám đông. “Em nói chị có thể mượn cỗ xe, chứ không phải phá hủy nó!”

“Will, chị xin lỗi,” Annabeth thở dài. “Chị sẽ sửa nó, chị hứa đấy.”

Will giận dữ nhìn cỗ xe ngựa đã nát vụn. Rồi cậu ta đánh giá Piper, Leo và Jason. “Đây là những người đó sao? Hình như lớn hơn mười ba tuổi. Sao họ vẫn chưa được thừa nhận?”

“Được thừa nhận?” Leo hỏi.

Trước khi Annabeth có thể giải thích, Will hỏi, “Có dấu hiệu gì của anh Percy không?”

“Không,” Annabeth thừa nhận.

Các trại viên thì thầm. Piper không biết anh chàng tên Percy đó là ai, nhưng sự biến mất của anh ta dường như là một rắc rối lớn.

Một cô gái khác bước lên phía trước – cao, người châu Á, tóc đen được buộc trong những chiếc vòng nhỏ, đeo rất nhiều đồ nữ trang, và trang điểm hoàn hảo. Bằng cách nào đó cô ta đã khiến cho chiếc quần jeans và áo phông màu cam trông thật quyến rũ. Cô ta liếc nhìn Leo, chăm chú nhìn Jason như thể cậu ấy đáng nhận được sự chú ý của cô ta, sau đó bấu môi với Piper như thể cô là món burrito một tuần tuổi vừa mới được lấy ra từ thùng rác Dumpster vậy. Piper biết kiểu con gái này. Cô đã phải đối đầu với những cô gái

như vậy ở Trường học Hoang dã và bất cứ trường học nào khác mà cha cô gửi cô theo học. Piper biết ngay rằng họ sẽ trở thành kẻ thù của nhau.

“Ừm,” cô gái nói, “Tớ hy vọng họ đáng để phiền hà.”

Leo khịt khịt mũi. “Lạ thật, cảm ơn. Chúng tôi là gì, những con thú cưng mới của cô sao?”

“Không đùa nữa,” Jason nói. “Thế thì một vài câu trả lời trước khi các người bắt đầu đánh giá chúng tôi thì thế nào – như, đây là nơi nào, sao chúng tôi ở đây, chúng tôi phải ở đây trong bao lâu

Piper cũng có cùng những câu hỏi như thế, nhưng một sự sợ hãi đã cuốn đi tất cả. Đáng để phiền hà. Giá họ biết được giấc mơ của cô. Họ chẳng biết gì cả...

“Jason,” Annabeth nói, “Tôi hứa chúng tôi sẽ trả lời các câu hỏi của cậu. Còn Drew,” cô ấy cau mày nhìn cô gái quyến rũ đó, “tất cả á thần đều xứng đáng được cứu sống. Nhưng tôi phải thừa nhận, chuyển đi không mang lại những gì tôi đã hy vọng.”

“Này,” Piper nói, “chúng tôi không yêu cầu được đưa đến đây.”

Drew khịt khịt. “Và chẳng ai muốn cô, cưng à. Tóc cô luôn trông giống một con lửng chết vậy sao?”

Piper bước tới trước, sắp sửa tát tai cô ta, nhưng Annabeth đã lên tiếng, “Piper, ngừng lại đi.”

Piper làm theo như Annabeth bảo. Cô không sợ Drew một chút nào, nhưng Annabeth dường như là người mà cô không muốn trở thành kẻ thù.

“Chúng ta phải làm cho những người mới đến cảm nhận được sự chào đón,” Annabeth nói, với cái nhìn chĩa thẳng vào Drew. “Mỗi một người trong số họ sẽ có một người hướng dẫn, đưa họ đi tham quan một vòng quanh trại. Hy vọng vào dịp lễ trại tối nay, họ sẽ được thừa nhận.”

“Có ai nói cho tôi được thừa nhận có nghĩa là gì không?” Piper hỏi.

Đột nhiên mọi người xung quanh đều há hốc miệng vì kinh ngạc. Các trại viên lùi lại. Lúc đầu Piper nghĩ cô đã làm điều gì sai. Rồi cô nhận ra khuôn mặt của họ được bao phủ bởi một ánh sáng đỏ kỳ lạ, như thể ai đó vừa mới đốt đuốc phía sau lưng cô. Cô quay người lại và gần như quên cách để thở.

Trôi bồng bềnh trên đầu Leo là một hình ảnh không gian ba chiều rực sáng – một cây búa lửa.

“Cậu ấy,” Annabeth nói, “đang được thừa nhận.”

“Tớ đã làm gì?” Leo lùi lại về phía hồ nước. Rồi cậu ngược nhìn lên và hét lớn. “Tóc tớ đang cháy sao?” Cậu cúi đầu xuống, nhưng biểu tượng đó vẫn đi theo, đung đưa và lắc lư vì thế trông như thể cậu ấy đang cố viết cái gì đó trong lửa bằng đầu vậy.

“Điều này không tốt,” Butch lầu bầu. “Lời nguyền...”

“Butch, im miệng,” Annabeth nói. “Leo, cậu vừa mới được thừa nhận...”

“Bởi một vị thần,” Jason cắt ngang. “Đó là biểu tượng của thần Vulcan, phải vậy không?”

Tất cả các cặp mắt đều đổ dồn vào cậu ấy.

“Jason,” Annabeth nói đầy cẩn trọng, “sao cậu biết điều đó?”

“Tôi không chắc.”

“Vulcan?” Leo hỏi gặng. “Tớ thậm chí còn không THÍCH Star Trek. Mọi người đang nói về điều gì vậy?”

“Thần Vulcan là tên La Mã của thần Hephaestus,” Annabeth nói, “thần của thợ rèn và lửa.”

Cây búa lửa mờ dần, nhưng Leo vẫn tiếp tục đập không khí như thể cậu sợ nó đang đi theo mình. “Thần của gì? Là ai?”

Annabeth quay về phía anh chàng có cây cung. “Will, cậu vui lòng nhận Leo, dẫn cậu ấy đi tham quan nhé? Hãy giới thiệu với cậu ấy những người bạn cùng phòng ở Nhà số Chín.”

“Chắc rồi, chị Annabeth.”

“Nhà số Chín là gì?” Leo hỏi. “Và tôi không phải là một Vulcan!”

“Đi thôi, cậu Spock, tôi sẽ giải thích mọi thứ.” Will đặt một tay lên vai cậu và hướng cậu ấy đi về phía các khu nhà.

Annabeth quay lại nhìn chăm chú vào Jason. Thông thường Piper không thích khi những cô gái khác nhìn chăm chú bạn trai mình, nhưng Annabeth dường như không quan tâm đến việc cậu ấy là một anh chàng xinh trai. Cô nhìn khắp lượt như thể cậu là một bản thiết kế nhà. Cuối cùng cô nói, “Đưa tay cậu ra.”

Piper nhìn thấy những gì cô ấy nhìn thấy, và mắt cô mở to ra.

Jason đã cởi chiếc áo gió sau khi cậu ngâm mình dưới hồ, để lộ hai cánh tay trần, và ở một bên cẳng tay phải là một hình xăm. Sao Piper lại không bao giờ chú ý đến điều đó trước đây nhỉ? Cô đã nhìn cánh tay Jason hàng triệu lần. Hình xăm không thể vừa mới xuất hiện, nhưng nó được xăm khá đậm, không thể dễ dàng bỏ sót được: một tá đường thẳng như một mã vạch, và phía trên là hình một con đại bàng với những chữ cái SPQR.

“Tôi chưa bao giờ nhìn thấy các dấu hiệu như vậy,” Annabeth nói. “Cậu lấy nó

Jason lắc đầu. “Tôi đang thực sự mệt mỗi khi phải nói điều này, nhưng tôi không biết.”

Những trại viên khác lần tới trước, cố để nhìn được hình xăm của Jason. Những dấu hiệu dường như làm họ rất lo lắng – gần như là một lời tuyên chiến.

“Chúng trông như thể được đóng vào da cậu vậy,” Annabeth nhận xét.

“Chúng là,” Jason nói. Rồi cậu cau mày như thể đầu cậu đang đau nhức vậy. “Ý tôi là... tôi nghĩ vậy. Tôi không nhớ.”

Không ai nói lời nào. Rõ ràng các trại viên coi Annabeth là thủ lĩnh. Họ đang chờ đợi phán quyết của cô.

“Cậu ấy cần đến chỗ bác Chiron,” Annabeth quyết định. “Drew, cô có thể...”

“Chắc chắn rồi.” Drew đan tay mình vào tay Jason. “Lối này, cưng. Tổ sẽ giới thiệu cậu với giám đốc của chúng ta. Bác ấy... là một người thú vị.” Cô ta nhìn Piper với vẻ tự mãn và dẫn Jason về phía ngôi nhà lớn màu xanh trên đồi.

Đám đông giải tán, chỉ còn lại duy nhất Annabeth và Piper.

“Bác Chiron là ai?” Piper hỏi. “Có phải Jason lại gặp rắc rối gì không?”

Annabeth ngập ngừng. “Câu hỏi hay, Piper. Đi thôi, chị sẽ dẫn em đi tham quan. Chúng ta cần nói chuyện.”

4. Chương 04:piper - P1

Piper nhanh chóng nhận ra tâm hồn Annabeth không đặt vào chuyển tham quan này.

Cô ấy nói về tất cả những thứ tuyệt vời mà trại mang đến – thuật bắn cung phép thuật, việc cưỡi ngựa pegasus, bức tường dung nham, chiến đấu với quái vật – nhưng cô ấy chẳng có chút phấn khích. Cô ấy chỉ về phía nhà ăn ngoài trời có tầm nhìn ra Long Island Sound. (Đúng vậy, Long Island, New York; họ đã đi xa đến chừng đó trên một cỗ xe ngựa.) Annabeth giải thích vì sao Trại Con Lai gần như là một trại hè, nhưng có một vài đứa trẻ đã ở lại đây quanh năm, và họ thêm vào rất nhiều trại viên khác, vì thể hiện giờ trại luôn đông đúc, ngay cả trong mùa

Piper tự hỏi ai là người điều hành trại, và sao họ biết được Piper và những người bạn của mình thuộc về nơi này. Cô tự hỏi liệu mình có thể ở đây quanh năm hoặc có thể thích ứng được với các hoạt động ở đây không. Liệu có bị đuổi học vì thi trượt môn tiêu diệt quái vật không? Hàng triệu câu hỏi xuất hiện trong đầu cô, nhưng với tâm trạng hiện nay của Annabeth, cô quyết định tốt hơn hết là im lặng.

Khi họ leo lên một ngọn đồi giáp ranh với trại, Piper quay người lại và có một tầm nhìn tuyệt vời về toàn bộ thung lũng – một cánh rừng lớn trải dài về phía tây bắc, một bãi biển xinh đẹp, sông con, hồ chứa xuống, những bãi cỏ xanh mướt tươi tốt, và khối kiến trúc của những ngôi nhà – các ngôi nhà được sắp xếp một cách kỳ quái như chữ cái omega O trong tiếng Hy Lạp, với những ngôi nhà xếp thành hình tròn bao quanh một sân cỏ, và hai nhánh mọc ra từ phần đáy của mỗi bên. Piper đếm được có tất cả hai mươi ngôi nhà. Có một ngôi nhà có màu vàng rực rỡ, ngôi khác lại có màu bạc. Có nhà thì có cỏ trên mái. Nhà khác lại có màu đỏ tươi với những hào chứa đầy dây thép gai. Còn có ngôi nhà có màu đen với những ngọn đuốc cháy lửa xanh ở phía trước nhà.

Toàn bộ khu trại giống như một thế giới khác ngoài những quả đồi phủ đầy tuyết và những cánh đồng bên ngoài.

“Cả thung lũng đều được bảo vệ khỏi mắt của người thường,” Annabeth nói. “Như em thấy đấy, khí hậu ở trại cũng được điều chỉnh. Mỗi một nhà đại diện cho một vị thần Hy Lạp – nơi dành cho những đứa con của các vị thần trú ngụ.”

Cô ấy nhìn Piper như thể đang cố đánh giá cách Piper xử lý thông tin đó như thế nào.

“Chị nói mẹ mình là một nữ thần.”

Annabeth gật đầu. “Em tiếp nhận tin đó khá điềm tĩnh.”

Piper không thể nói cho cô ấy lý do. Cô không thể thừa nhận rằng điều này chỉ cũng cố thêm một vài cảm giác kỳ lạ mà cô có được trong nhiều năm qua, những tranh cãi cô có với cha mình về việc sao chẳng có bức ảnh nào của Mẹ trong nhà, và sao Cha không bao giờ kể cho cô chính xác tại sao hay làm thế nào mà mẹ cô lại rời bỏ họ. Nhưng trên hết, giấc mơ đã cảnh báo cô rằng điều này sắp xảy ra. Chúng sẽ nhanh chóng tìm ra người thôi, á thần, giọng nói đó quá thào. Khi chúng làm thế, hãy làm theo các chỉ dẫn của ta. Hợp tác, và cha người có thể sống.

Piper hít một hơi. “Em đoán sau sáng nay, y dễ dàng chấp nhận hơn. Vậy mẹ em là ai?”

“Chúng ta sẽ sớm biết thôi,” Annabeth nói. “Em bao nhiêu... mười lăm tuổi sao? Các thần đáng lẽ phải thừa nhận em khi em được mười ba tuổi. Đó là thỏa thuận.”

“Thỏa thuận gì?”

“Họ đã đưa ra một lời hứa vào mùa hè năm ngoái... ừm, một câu chuyện dài... nhưng họ đã hứa sẽ không lơ đi những đứa con á thần của mình nữa, sẽ thừa nhận chúng vào năm chúng được mười ba tuổi. Đôi khi việc đó phải hơi mất thời gian hơn, nhưng em đã thấy Leo được thừa nhận nhanh như thế nào ngay khi cậu ấy đến đây. Việc đó sẽ nhanh chóng xảy ra với em thôi. Tối nay ở lửa trại, chị chắc chúng ta sẽ có được một dấu hiệu.”

Piper tự hỏi liệu mình có thể có một cây búa đang cháy phía trên đầu mình không, hoặc với may mắn của mình, cô còn có thể nhận được thứ còn đáng xấu hổ hơn. Một con gấu túi đang cháy, chẳng hạn. Cho dù mẹ mình có là ai, Piper không nghĩ bà ấy đủ can đảm để thừa nhận một cô con gái thích ăn cắp với những rắc rối đủ lớn. “Sao phải đến mười ba tuổi ạ?”

“Vì em càng lớn lên,” Annabeth nói, “càng có nhiều quái vật chú ý đến em, cố giết chết em. Thường thì việc đó bắt đầu xảy ra khi các con lai được mười ba tuổi. Đó là lý do tại sao chúng ta gửi những người bảo vệ đến các trường học để tìm kiếm những người như bọn em, đưa về trại trước khi quá muộn.”

“Như Huấn luyện viên Hedge ạ?”

Annabeth gật đầu. “Ông ấy... ông ấy là một thần rừng, nửa người, nửa dê. Các thần rừng làm việc cho trại, tìm kiếm các á thần, bảo vệ và mang họ về trại khi đến thời điểm thích hợp.”

Piper không gặp rắc rối chút nào khi tin rằng thầy Hedge là nửa dê. Cô đã nhìn thấy ông ăn. Cô chưa bao giờ thích ông, nhưng cô không thể tin được rằng ông đã hy sinh chính mình để cứu họ.

“Điều gì sẽ xảy ra với ông ấy?” cô hỏi. “Khi chúng ta bay lên các đám mây, liệu ông ấy có thoát được không?”

“Khó nói lắm.” Về mặt của Annabeth đầy đau đớn. “Những tên tinh linh bảo đó thật... khó để chống lại. Ngay cả với những vũ khí tốt nhất của chúng ta, đồng Celestial, cũng chỉ sẽ đi xuyên qua người chúng trừ phi em có thể tấn công chúng bất ngờ

“Kiếm của Jason có thể biến chúng thành tro bụi,” Piper nhớ lại.

“Thế thì cậu nhóc đó may mắn đấy. Nếu em đánh trúng được một con quái vật, em có thể làm nó tan biến đi, đưa linh hồn nó quay trở lại Tartarus.”

“Tartarus?”

“Một vực thẳm khổng lồ ở Địa ngục, nơi bắt nguồn của những con quái vật đáng sợ nhất. Kiểu như một cái hố trong đáy đầy quỷ dữ. Dù sao đi nữa, mỗi khi các con quái vật bị phân hủy, chúng sẽ phải mất nhiều tháng, thậm chí nhiều năm mới có thể tái tạo lại. Nhưng vì tên tinh linh bảo có tên Dylan đó đã trốn thoát – ừm, chị không biết tại sao hắn vẫn để cho Hedge được sống. Tuy nhiên, Hedge là một người bảo vệ. Ông ấy biết rõ những nguy hiểm. Các thần rừng không có linh hồn của con người. Ông ấy sẽ lại tái sinh dưới hình dáng một cái cây, một bông hoa hoặc thứ gì đó tương tự.”

Piper cố tưởng tượng ra hình ảnh Huấn luyện viên Hedge là một khóm hoa păng-xê giận dữ. Điều đó càng làm cô cảm thấy tồi tệ hơn.

Cô liếc nhìn về phía những ngôi nhà ở bên dưới, và một cảm giác bồn chồn khó chịu xuất hiện khắp người cô. Thấy Hedge đã chết để giúp cô an toàn đến được đây. Nhà của mẹ cô ở đâu đó bên dưới kia, điều đó có nghĩa cô còn các anh chị em khác nữa, thêm nhiều người cô sẽ phải phản bội. Hãy làm theo những gì ta sẽ chỉ bảo, giọng nói đó đã nói. Hoặc hậu quả sẽ cực kỳ đau đớn. Cô nhét hai bàn tay mình xuống bên dưới hai cánh tay, cố làm cho chúng ngừng run rẩy.

“Sẽ ổn thôi,” Annabeth hứa. “Em sẽ có nhiều bạn bè ở đây. Tất cả bọn chị đều đã trải qua khá nhiều điều kỳ lạ. Bọn chị biết những gì em đang trải qua.”

Mình nghi ngờ điều đó, Piper nghĩ.

“Em đã bị đuổi ra khỏi năm trường khác nhau trong vòng năm năm qua,” cô nói. “Cha em đã hết chỗ để đưa em theo học.”

“Chỉ năm thôi sao?” Giọng Annabeth không tỏ vẻ gì là đang đùa cợt. “Piper, tất cả chúng ta đều được dán nhãn là những kẻ gây rắc rối. Chị đã rời khỏi nhà năm chị lên bảy tuổi.”

“Thật sao?”

“Ồ, đúng vậy. Phần lớn chúng ta được chẩn đoán là hiếu động thái quá và suy giảm khả năng chú ý hay không đọc được chữ viết, hoặc cả hai...”

“Chúng bệnh của Leo,” Piper nói.

“Đúng vậy. Đó là vì chúng ta được lập trình để chiến đấu. Hiếu động, bốc đồng – chúng ta không phù hợp với những đứa trẻ thông thường. Em nên biết được về những rắc rối mà Percy...” Khuôn mặt cô ấy đỏ bừng. “Dù sao đi nữa, các á thần luôn có tiếng xấu. Em gặp phải rắc rối gì?”

Thông thường nếu ai đó hỏi câu đó, Piper bắt đầu gây với người đó, hoặc dối dè tài, hoặc gây ra sự xao lãng nào đó. Nhưng vì lý do nào đó cô thấy mình đang nói lên sự thật.

“Em ăn cắp vật,” cô nói. “Ừm, không hẳn là ăn cắp...”

“Gia đình em nghèo lắm sao?”

Piper mỉm cười đầy chua chát. “Không đâu. Em chỉ làm thế thôi... em cũng không biết tại sao. Vì muốn gây sự chú ý, em đoán thế. Cha em không bao giờ dành thời gian cho em, trừ phi em gây ra rắc rối gì đó.”

Annabeth gật đầu. “Chị có thể hiểu. Nhưng em nói em không hẳn là ăn cắp? Ý em là sao?”

“Ừm... không ai tin em. Cảnh sát, giáo viên – ngay cả những người mà em lấy đồ đạc từ họ: họ quá xấu hổ, họ phủ nhận những gì đã xảy ra. Nhưng sự thật là, em không đánh cắp bất cứ thứ gì. Em chỉ hỏi mọi người những thứ đó. Và họ đưa cho em. Ngay cả một chiếc BMW mui trần. Em chỉ việc hỏi. Và người bán xe

nói, ‘Chắc rồi. Mang nó đi đi.’ Sau đó, ông ta nhận ra những gì mình đã làm, em đoán thế. Rồi cảnh sát đến bắt giữ em.”

Piper chờ đợi. Cô đã quen với việc mọi người gọi cô là kẻ nói dối, nhưng khi cô nhìn lên, Annabeth chỉ đang gật đầu.

“Thật thú vị. Nếu cha em là một vị thần, chị có thể nói ngay em là con của thần Hermes, thần của kẻ trộm cắp. Ông ấy là một bằng chứng khá thuyết phục. Nhưng cha em là một người thường...”

“Đúng là vậy,” Piper đồng ý.

Annabeth lắc đầu, với vẻ mặt khó hiểu. “Chị cũng không biết nữa. Nếu may mắn, mẹ em sẽ thừa nhận em vào tối nay.”

Piper gần như hy vọng không xảy ra. Nếu mẹ cô là một nữ thần, liệu bà ấy có biết gì về giấc mơ đó không? Liệu bà ấy có biết những gì Piper đã được yêu cầu làm theo? Piper tự hỏi liệu các vị thần trên đỉnh Olympus đã bao giờ làm nổ tung những đứa con của họ bằng tia chớp vì chúng trở nên xấu xa, hoặc cầm tù chúng dưới Địa ngục không.

Annabeth đang quan sát cô. Piper quyết định kể từ nay cô sẽ phải cẩn thận với những gì cô nói. Annabeth hiển nhiên là rất thông minh. Nếu bất cứ người nào có thể đoán được những bí mật của Piper...

“Đi thôi,” cuối cùng Annabeth cũng cất tiếng. “Chị có một số việc cần phải kiểm tra.”

Họ đi xa hơn một chút nữa cho đến khi gặp phải một cái hang gần đỉnh đồi. Xương và những thanh kiếm cũ bày bừa trên mặt đất. Các ngọn đuốc nằm ở lối vào được che bởi một tấm màn nhung được thêu hình những con rắn. Nó trông giống một cảnh dựng của một buổi trình diễn rối.

“Có gì trong đó?” Piper hỏi.

Annabeth ló đầu vào bên trong, sau đó thở dài và khép tấm màn lại. “Không có gì, hiện tại. Nơi ở của một người bạn. Chị đang chờ cô ấy mấy ngày nay, nhưng cho đến giờ, cô ấy vẫn chưa đến.”

“Bạn chị sống trong một cái hang sao?”

Annabeth gần như nở một nụ cười. “Thật ra, gia đình cô ấy có một căn hộ sang trọng ở Queens, và cô ấy đang theo học ở một trường tư thục dành cho nữ sinh ở Connecticut. Nhưng khi cô ấy ở trại, ừ, cô ấy sống trong một cái hang. Cô ấy là nhà tiên tri của chúng ta, tiết lộ về tương lai. Chị đang mong cô ấy có thể giúp chị...”

“Tìm anh Percy,” Piper đoán.

Tất cả sức lực dường như đang biến khỏi người Annabeth, như thể cô ấy đã cố giữ nó càng lâu càng tốt. Cô ngồi xuống trên một tảng đá và gương mặt đầy đau khổ, Piper cảm thấy mình như một người tò mò tọc mạch.

Cô buộc chính mình phải nhìn sang hướng khác. Đôi mắt cô lang thang đến đỉnh đồi, nơi một cây thông đơn độc chỉ phôi đường chân trời. Có thứ gì đó đang lấp lánh trên cảnh thấp nhất của nó – như một tấm thảm chùi chân bằng vàng xoắn tít.

Không... phải là một tấm thảm chùi chân. Đó là bộ lông cừu.

Ồn thôi, Piper nghĩ. Trại Hy Lạp. Họ có một bản sao của Bộ Lông Cừu Vàng.

Rồi cô chú ý đến phần gốc cây. Lúc đầu cô nghĩ nó được bọc bởi một đồng dây cáp màu tía đồ sộ. Nhưng dây cáp có những lớp vảy của loài bò sát, đôi chân có móng vuốt, và một cái đầu giống đầu rắn với đôi mắt vàng và cái lỗ mũi bốc khói.

“Đó là... một con rồng,” cô lắp bắp. “Đó là Bộ Lông Cừu Vàng thật sao?”

Annabeth gật đầu, nhưng rõ ràng là cô ấy không thực sự lắng nghe. Hai vai cô buông thõng xuống. Cô chà xát mặt mình và run rẩy hít một hơi thật sâu. “Xin lỗi. Chị hơi mệt.”

“Chị trông như sắp kiệt sức ấy,” Piper nói. “Chị đã tìm kiếm bạn trai mình trong bao lâu?”

“Ba ngày, sáu giờ, và mười hai phút.”

“Và chị không biết chuyện gì đã xảy ra với anh ấy sao?”

Annabeth lắc đầu đầy khổ sở. “Bọn chị rất phấn khích vì bọn chị bắt đầu kỳ nghỉ đông sớm. Bọn chị gặp nhau ở trại vào ngày thứ Ba, tính toán bọn chị sẽ có được ba tuần bên nhau. Điều đó sẽ thật tuyệt. Rồi sau buổi lửa trại, cậu ấy... cậu ấy hôn chúc chị ngủ ngon, rồi quay về nhà mình, và vào buổi sáng, cậu ấy biến mất. Bọn chị đã tìm kiếm khắp trại. Bọn chị đã gọi cho mẹ cậu ấy. Cố liên lạc với cậu ấy với bất cứ cách nào mà bọn chị có thể biết được. Nhưng chẳng có gì. Cậu ấy chỉ biến mất.”

Piper đang nghĩ: Ba ngày trước sao. Cùng đêm cô mơ thấy giấc mơ của mình. “Bọn chị đã quen nhau được bao lâu?”

“Từ tháng Tám,” Annabeth nói. “Mười tám tháng Tám.”

“Gần như chính xác với ngày em gặp Jason,” Piper nói. “Nhưng bọn em chỉ ở bên nhau được một vài tuần.”

Annabeth cau mày. “Piper... về chuyện đó. Có thể em nên ngồi xuống.”

Piper biết điều này sẽ dẫn đến đâu. Sự sợ hãi bắt đầu hình thành bên trong cô, như thể phổi cô đang được đổ đầy nước. “Nghe này, em biết Jason đã nghĩ – cậu ấy đã nghĩ cậu ấy chỉ mới xuất hiện ở trường bọn em ngày hôm nay. Nhưng điều đó không đúng. Em biết cậu ấy đã bốn tháng n

“Piper,” Annabeth buồn bã nói. “Đó là do Màn Sương Mù.”

“Đã bỏ lỡ... cái gì?”

“Màn-Sương-Mù. Đó là một lớp màn ngăn thế giới thường với thế giới phép thuật. Trí óc của con người – họ không thể xử lý được những chuyện kỳ lạ như thần thánh và quái vật, vì thế Màn Sương Mù bẻ cong đi sự thật. Nó khiến những người thường nhìn thấy những điều theo cách họ có thể hiểu được – như mắt họ có thể hoàn toàn bỏ qua thung lũng này hoặc họ có thể nhìn con rồng đó và thấy một đồng dây cáp.”

Piper nuốt xuống. “Không. Chính chị nói em không phải là một người bình thường. Em là một á thần.”

“Ngay cả các á thần cũng bị ảnh hưởng. Chị đã nhìn thấy rất nhiều lần. Khi quái vật thâm nhập vào vài nơi như một trường học, mạo nhận chính mình như con người, và mọi người nghĩ mình nhớ về người đó. Họ tin rằng cậu ta luôn ở quanh đây. Màn Sương Mù có thể thay đổi ký ức, thậm chí tạo ra ký ức về những việc mà chưa bao giờ xảy ra..”

“Nhưng Jason không phải là quái vật!” Piper khẳng định. “Cậu ấy là một con người, hay á thần, hay bất cứ cái tên nào mà chị muốn gọi cậu ấy. Các ký ức của em không phải là giả tạo. Chúng rất thật. Thời điểm bọn em đốt quần của Huấn luyện viên Hedge. Lúc Jason và em cùng nhau ngắm mưa sao băng trên mái nhà ký túc xá và em cuối cùng cũng làm cho anh chàng ngốc đó hôn em...”

Cô nhận ra chính mình đang nói huyền thoại, kể cho Annabeth nghe về toàn bộ học kỳ của mình ở Trường học Hoang Dã. Cô thích Jason ngay từ tuần đầu tiên họ gặp nhau. Cậu ấy rất tốt với cô, và cực kỳ nhẫn nại, cậu ấy thậm chí còn chịu đựng được cả anh bạn Leo hiểu động thái quá và cả những trò đùa ngốc nghếch của cậu ta. Cậu ấy đã chấp nhận cô vì chính con người cô và đã không xét đoán cô vì những gì cô đã làm. Họ đã dành hàng giờ nói chuyện, ngắm sao, và cuối cùng – cuối cùng – đã nắm tay nhau. Và tất cả những điều đó không thể là giả được.

Annabeth bĩu môi. “Piper, các ký ức của em mạnh mẽ hơn nhiều so với hầu hết mọi người. Chị phải thừa nhận điều đó, và chị không biết tại sao lại như thế. Nhưng nếu em biết cậu ta đủ rõ...”

“Em biết mà!”

“Thế cậu ta từ đâu đến?”

Piper cảm thấy như thể cô vừa mới bị thụi một đấm vào giữa mặt. “Cậu ấy hẳn đã nói với em, nhưng...”

“Em đã bao giờ chú ý đến hình xăm của cậu ta trước ngày hôm nay không? Cậu ta có bao giờ kể cho em bất cứ điều gì về cha mẹ, bạn bè hay trường học cuối cùng của cậu ta không?”

“Em... em không biết, nhưng...”

“Piper, thế họ của cậu ta là gì?”

Trí óc cô hoàn toàn trống rỗng. Cô đã không biết họ của Jason. Sao có thể như thế được?

Cô bật khóc. Cô cảm giác như mình là một con ngốc, nhưng cô ngồi xuống trên một tảng đá cạnh Annabeth và cảm thấy như người mình tan ra từng mảnh. Điều đó là quá nhiều. Có phải mọi điều tốt đẹp trong cuộc sống khốn khổ, ngu ngốc của cô đã bị lấy đi mất không?

Đúng rồi, giấc mơ đã nói với cô. Đúng vậy, trừ phi người làm theo chính xác những gì chúng ta nói.

“Này,” Annabeth nói. “Chúng ta sẽ tìm ra. Giờ Jason đang ở đây. Ai biết được? Có thể nó sẽ thật sự có ích với bọn em.”

Không bao giờ, Piper nghĩ. Không thể khi mà giấc mơ nói với cô sự thật. Nhưng cô không thể nói ra điều đó.

Cô lau đi giọt nước mắt vương trên má. “Chị mang em đến đây để không ai có thể nhìn thấy em khóc sao?”

Annabeth nhún vai. “Chị đoán điều đó sẽ thật khó với em. Chị biết sẽ như thế nào khi mất đi một người bạn trai.”

“Nhưng em vẫn không thể tin được... Em biết bọn em có gì đó. Và giờ nó đã biến mất, cậu ấy thậm chí còn không nhận ra em. Nếu cậu ấy thực sự chỉ mới xuất hiện ngày hôm nay, vậy thì tại sao? Sao cậu ấy lại có thể đến đó? Sao cậu ấy lại không thể nhớ được bất cứ điều gì?”

“Những câu hỏi hay,” Annabeth nói. “Hy vọng bác Chiron có thể luận ra được điều đó. Nhưng giờ thì, chúng ta cần phải tìm chỗ cho em trú ngụ. Em đã sẵn sàng xuống dưới kia chưa?”

Piper liếc nhìn về sự sắp xếp điên cuồng của các ngôi nhà trong thung lũng. Ngôi nhà mới của cô, được cho là hiểu cô – nhưng sẽ nhanh thôi, họ lại chỉ là một nhóm người thất vọng vì cô, lại chỉ là một nơi khác mà cô bị đá ra khỏi đó. Người sẽ phải phản bội chúng ta, giọng nói cảnh báo. Hoặc người sẽ mất đi mọi thứ.

Cô không có sự lựa chọn.

“Ừm,” cô nói dối. “Em đã sẵn sàng.”

Trên bãi cỏ xanh mướt ở giữa, một nhóm các trại viên đang chơi bóng rổ. Họ là những tay ném bóng siêu chuẩn. Không có quả bóng nào nảy ra khỏi vành rổ. Những cú ném ba điểm được thực hiện một cách thuần thục.

“Nhà thần Apollo,” Annabeth giải thích. “Một nhóm những tay phô trương với những loại vũ khí có thể phóng ra – như cung tên, bóng rổ.”

Họ đi qua lò lửa được đặt ở giữa, nơi có hai anh chàng đang đánh nhau bằng kiếm.

“Đó là những lưỡi kiếm thật sao?” Piper chú ý. “Chẳng phải nó sẽ rất nguy hiểm sao?”

“Điều đó mang lại hiệu quả,” Annabeth nói. “Ừm, xin lỗi. Chơi chữ không được hay lắm. Nhà chị ở tầng kia. Số Sáu.” Cô ấy hất đầu về phía tòa nhà màu xám với một con cú được khắc phía trên cửa. Qua cánh cửa đang mở, Piper có thể thấy các giá sách, các món vũ khí được trưng bày, và một trong số các Màn hình Thông minh được vận hành bằng máy vi tính mà họ có trong các phòng học. Hai cô gái đang vẽ một bản đồ trông giống như một biểu đồ chiến tranh.

“Nói về các lưỡi kiếm,” Annabeth nói, “đến đây nào.”

Cô dẫn Piper đi vòng qua một bên hông nhà, đi đến một nhà xưởng bằng kim loại lớn trông giống như một nhà chứa các dụng cụ làm vườn. Annabeth mở nó ra, và bên trong không phải dụng cụ làm vườn, trừ khi bạn muốn gây chiến với các cây cà chua của bạn. Khu nhà có tất cả các loại vũ khí – từ kiếm đến giáo và ngay cả những chiếc dùi cui như của huấn luyện viên Hedge.

“Mỗi một á thần đều cần có vũ khí,” Annabeth nói. “Thần Hephaestus làm ra những vũ khí tốt nhất, nhưng chúng ta cũng có một lựa chọn tốt nữa. Tất cả những gì mà nữ thần Athena quan tâm là chiến lược – chọn ra vũ khí thích hợp với người thích hợp. Để xem...”

Piper không cảm thấy thích thú gì với việc mua sắm những vật dụng chết người này, nhưng cô biết Annabeth đang cố làm đó tốt cho cô.

Annabeth đưa cho cô một thanh kiếm lớn, mà ắt hẳn Piper khó lòng nhắc nó lên nổi.

“Không,” cả hai cùng lên tiếng.

Annabeth lục lọi sâu hơn trong nhà kho và mang ra một thứ gì đó.

“Một khẩu súng ngắn?” Piper hỏi.

“Mossberg 500.” Annabeth kiểm tra cò súng như thể nó chẳng có gì nguy hại vậy. “Đừng lo. Nó không gây tổn thương cho người thường. Nó được sửa đổi để bắn đạn được làm từ đồng Celestial, vì thế nó sẽ chỉ giết chết quái vật thôi.”

“Ừm, em không nghĩ nó hợp với phong cách của em,” Piper nói.

“Ừm, đúng vậy,” Annabeth đồng ý. “Quá hào nhoáng.”

Cô ấy đặt khẩu súng xuống và bắt đầu mò mẫm khắp cái giá chứa đầy những cái nỏ thì có thứ gì đó nằm ở một góc xuống đập vào mắt Piper.

“Đó là cái gì thế?” cô nói. “Một con dao ư?”

Annabeth lấy nó ra và thổi bụi khỏi vỏ dao găm. Nó có vẻ như chưa được nhìn thấy ánh sáng ban ngày trong nhiều thập kỷ.

“Chị không biết, Piper.” Annabeth nói với vẻ lo lắng. “Chị không nghĩ em muốn con dao này. Dùng kiếm thì tốt hơn nhiều.”

“Chị sử dụng một con dao mà.” Piper chỉ vào con dao gắn dưới thắt lưng Annabeth.

“Ừm, nhưng...” Annabeth nhún vai. “Thôi, em cứ xem nếu em muốn.”

5. Chương 04:piper - P2

Vỏ của con dao găm được bọc da đen, khảm đồng. Không có gì hấp dẫn, lôi cuốn. Tay cầm bằng gỗ sáng bóng vừa khít trong lòng bàn tay Piper. Khi cô rút nó ra khỏi vỏ, cô thấy đó là một lưỡi dao hình tam giác dài bốn lăm xăng ti mét – bằng đồng sáng bóng cứ như mới được lau chùi vào hôm qua. Hai cạnh của nó khá sắc. Hình ảnh phản chiếu của chính mình trên lưỡi dao khiến cô ngạc nhiên. Cô nhìn già hơn, đứng đắn hơn, và không có cảm giác sợ hãi.

“Nó rất hợp với em,” Annabeth thừa nhận. “Kiểu lưỡi đó được gọi là parazonium. Đây gần như là món đồ vật trang được những người chỉ huy hàng đầu trong các đội quân Hy Lạp mang bên mình. Nó chỉ cho mọi người thấy người sở hữu nó là một người giàu có và quyền lực, nhưng trong một trận chiến, nó có thể bảo hộ tốt chủ nhân của mình.”

“Em thích nó,” Piper nói. “Sao chị lại nghĩ em không nên dùng nó?”

Annabeth thở ra. “Lưỡi dao đó là cả một câu chuyện dài. Hầu hết mọi người đều sợ phải thừa nhận nó. Người chủ đầu tiên của nó... ừm, mọi việc đối với cô ta không được tốt cho lắm. Tên cô ta là Helen.”

Piper suy nghĩ cẩn thận những gì Annabeth nói. “Chờ chút, ý chị là cái cô Helen đó sao? Helen thành Troy?”

Annabeth gật đầu.

Đột nhiên Piper cảm giác như thể cô nên mang găng tay dùng trong phẫu thuật khi cầm con dao này. “Và nó có mặt trong phòng vũ khí của chị sao?”

“Bọn chị có rất nhiều các vật dụng Hy Lạp cổ đại,” Annabeth nói. “Đây không phải là một viện bảo tàng. Các vũ khí giống như thế – chúng được tạo ra để được sử dụng. Chúng là tài sản thừa kế với tư cách là các á thần. Đó là một món quà cưới của Menelaus, người chồng đầu tiên của Helen. Cô ta đã đặt tên cho nó là Katoptris.”

“Nghĩa là gì?”

“Là gương,” Annabeth nói. “Một cái gương soi. Chắc chắn là vì Helen sử dụng nó cho mục đích duy nhất đó. Chị không nghĩ nó đã từng tham gia một trận đánh nào.”

Piper nhìn vào lưỡi dao một lần nữa. Trong giây lát, hình ảnh chính cô nhìn chăm chăm vào cô, nhưng rồi hình ảnh phản chiếu thay đổi. Cô nhìn thấy lửa, và một khuôn mặt méo mó như một thứ gì đó được khắc trên tảng đá nền. Cô nghe được cùng một giọng cười như trong giấc mơ. Cô nhìn thấy cha mình bị xích trên một cây trụ phía trước một đồng lửa đang cháy.

Cô thả con dao xuống.

“Piper?” Annabeth gọi những đứa trẻ thuộc nhà thần Apollo đang ở trong sân quần vợt, “Medic! Chị cần giúp đỡ ở đằng này!”

“Không, em không sao,” Piper khẳng định.

“Em

“Ừm. Em chỉ...” Cô phải làm chủ bản thân mình. Với những ngón tay run rẩy, cô nhặt con dao lên. “Em chỉ hơi choáng thôi. Quá nhiều việc đã xảy ra trong hôm nay. Nhưng... nếu được, em muốn giữ con dao này.”

Annabeth chần chừ. Rồi cô vẫy tay ra hiệu cho những đứa trẻ nhà Apollo. “Được rồi, nếu em muốn. Mặt em trở nên tái xanh. Chị nghĩ em đang mắc chứng co giật hay gì đó.”

“Em không sao,” Piper cam đoan, mặc dầu trái tim cô vẫn đang đập mạnh. “Ồ đây... ừm, có điện thoại không ạ? Em có thể gọi cho cha em không?”

Đôi mắt màu xám của Annabeth cũng đáng sợ gần như lưỡi dao vậy. Cô ấy dường như đang suy tính một triệu khả năng, cố đọc các ý nghĩ của Piper.

“Chúng ta không được phép dùng điện thoại,” cô nói. “Với phần lớn các á thần, nếu chúng ta sử dụng điện thoại di động, việc đó giống như em đang gửi đi một tín hiệu, cho các tên quái vật biết được chỗ của em. Nhưng... chị có một cái.” Cô ấy lấy nó ra khỏi túi. “Hồ như chống lại luật, nhưng nếu điều này có thể là bí mật của chúng ta thì...”

Piper cầm lấy nó với sự cảm kích, cố hết sức để hai tay cô không run rẩy. Cô rời khỏi nơi Annabeth đang đứng và quay mặt về phía khu vực chung.

Cô gọi vào đường dây riêng của cha cô, mặc dầu cô biết điều gì sẽ xảy ra. Thư thoại. Cô đã cố gọi trong ba ngày, kể từ khi cô mơ giấc mơ đó. Trường học Hoang Dã chỉ cho phép gọi điện một lần một ngày, nhưng cô đã gọi vào mỗi đêm mà chẳng đâu đến đâu.

Cô miễn cưỡng bấm một số khác. Thư ký riêng của cha cô trả lời ngay lập tức. “Văn phòng McLean nghe.”

“Jane,” Piper nghiêng rằng nói. “Cha tôi đâu?”

Jane im lặng trong một lát, chắc chắn đang tự hỏi liệu cô ta có thể cúp máy không. “Piper, tôi nghĩ cô không được phép gọi điện từ trường chứ.”

“Ừm, có thể tôi đang không ở trường đây,” Piper nói. “Có thể tôi đã bỏ trốn để sống giữa các sinh vật sống trong rừng.”

“Ừm.” Giọng Jane nghe chẳng mấy quan tâm. “Tốt, tôi sẽ nói cho ông ấy cô đã gọi.”

“Ông ấy đâu?”

“Đi ra ngoài.”

“Cô không biết gì sao?” Piper hạ thấp giọng, hy vọng Annabeth đủ tử tế để không nghe trộm. “Khi nào thì cô sẽ gọi điện cho cảnh sát hả Jane? Ông ấy có thể đang gặp rắc rối.”

“Piper, chúng ta sẽ không biến chuyện này thành đề tài khai thác béo bở của báo giới. Tôi chắc ông ấy vẫn ổn. Ông ấy thỉnh thoảng lại đi đâu đó. Ông ấy luôn quay trở lại.”

“Vậy điều đó là đúng. Cô không biết...”

“Tôi phải đi đây, Piper,” Jane cắt ngang lời cô. “Học hành vui vẻ nhé.”

Đường dây bị cắt đứt. Piper thầm nguyên rủa. Cô bước về lại chỗ Annabeth và đưa trả lại điện thoại cho cô ấy.

“Không gặp may sao?” Annabeth hỏi.

Piper không trả lời. Cô không tin chính mình lại không bắt đầu khóc lần nữa.

Annabeth liếc nhìn màn hình điện thoại và lưỡng lự. “Họ em là McLean sao? Xin lỗi, đó không phải là việc của chị. Nhưng nó nghe rất quen.”

“Một cái họ thông dụng ấy mà.”

“Ừm, chị cũng đoán thế. Cha em làm gì?”

“Ông ấy có văn bằng về nghệ thuật,” Piper đáp một cách vô thức. “Ông ấy là nghệ sĩ người Cherokee.”

Đó là câu trả lời chuẩn của cô. Không phải là một lời nói dối, chỉ không hoàn toàn là sự thật mà thôi. Với phần lớn mọi người, khi nghe điều đó, họ thường đoán rằng cha cô bán các đồ lưu niệm của người da đỏ ở một quầy bán hàng ven đường trong khu bảo tồn. Tượng Sitting Bull(3) lúc lắc đầu, các vòng cổ làm bằng vỏ sò, các cuốn vở tập viết Big Chief – những thứ đại loại như thế.

“Ồ.” Annabeth trông không bị thuyết phục lắm, nhưng cô ấy cắt điện thoại đi. “Em cảm thấy ổn chứ? Muốn đi tiếp không?”

Piper buộc chặt con dao vào dây thắt lưng và tự hứa rằng, sau này, khi ở một mình, cô sẽ tìm hiểu cách sử dụng nó. “Có chứ,” cô nói. “muốn xem tất cả.”

Tất cả các ngôi nhà đều rất tuyệt, nhưng không một ngôi nhà nào trong số đó gây ấn tượng với Piper như nhà của cô. Không có dấu hiệu bị đốt cháy – gấu túi(4) hay những con thú khác – xuất hiện phía trên đầu cô.

Nhà số Tám hoàn toàn được làm bằng bạc và sáng lấp lánh như ánh trăng.

“Nhà nữ thần Artemis?” Piper đoán.

“Em biết về thần thoại Hy Lạp,” Annabeth nói.

“Em đã đọc một vài cuốn sách về thần thoại Hy Lạp khi cha em thực hiện một dự án vào năm ngoái.”

“Chị nghĩ ông ấy làm các tác phẩm nghệ thuật về người Cherokee.”

Piper kiềm chế để không bật ra lời nguyên rủa. “Ồ, đúng thế. Nhưng... chị biết đấy, ông ấy cũng làm những món đồ khác nữa.”

Piper nghĩ cô đã nói lộ ra: McLean, thần thoại Hy Lạp. May thay, Annabeth dường như không kết nối những chuyện đó lại với nhau.

“Dù sao đi nữa,” Annabeth tiếp tục nói, “nữ thần Artemis là nữ thần của mặt trăng, nữ thần của việc săn bắn. Nhưng không có các trại viên. Nữ thần Artemis là một thiếu nữ bất tử, vì thế bà không có bất cứ người con nào.”

“Ồ.” Điều đó làm Piper khá thất vọng. Cô luôn thích những câu chuyện về nữ thần Artemis, và đoán bà sẽ là một người mẹ tốt.

“À, đó là nhóm Thợ Săn của nữ thần Artemis,” Annabeth bổ sung. “Thỉnh thoảng họ lại ghé thăm. Họ không phải là con của nữ thần Artemis, nhưng họ là những người hầu của bà – đó là nhóm những thiếu nữ cùng nhau thực hiện các cuộc phiêu lưu, săn đuổi các con quái vật, và những thứ như thế.”

Piper cảm thấy vui vẻ hơn. “Điều đó thật tuyệt. Họ được trở nên bất tử sao?”

“Trừ phi họ chết khi chiến đấu, hoặc phá vỡ lời thề của mình. Chị đã kể cho em nghe về việc họ phải từ bỏ các chàng trai chưa nhỉ? Không hẹn hò – mãi mãi. Vì sự bất tử đó.”

“Ồ,” Piper nói. “Không sao hết.”

Annabeth cười lớn Trong giây lát, cô ấy trông thật hạnh phúc, và Piper nghĩ rằng cô sẽ là một người bạn tuyệt vời để đi chơi cùng vào những thời điểm khác.

Quên chuyện đó đi, Piper tự nhắc nhở chính mình. Mà sẽ không kết bạn với bất cứ ai ở đây. Không vì rồi họ cũng sẽ phát hiện ra.

Họ đi qua căn nhà kế bên, số Mười, được trang trí như nhà của búp bê Barbie với màn cửa bằng ren, cửa ra vào màu hồng và những chậu hoa cẩm chướng được bày trên các ô cửa sổ. Họ đi ngang cửa ra vào, và mùi nước hoa gần như khiến Piper nôn khan.

“Gừ, đó có phải là nơi các siêu mẫu đi chết không?”

Annabeth cười điệu. “Đó là nhà của nữ thần Aphrodite. Nữ thần tình yêu. Drew là người đứng đầu.”

“Em có thể đoán được,” Piper lầm bầm.

“Không hẳn tất cả họ đều xấu,” Annabeth nói. “Người đứng đầu tiên nhiệm là một người thật tuyệt.”

“Thế chuyện gì đã xảy ra với cô ấy?”

Khuôn mặt Annabeth chợt tối sầm lại. “Chúng ta nên đi tiếp.”

Họ nhìn vào các nhà khác, nhưng Piper chỉ ngày càng buồn rầu hơn. Cô tự hỏi liệu mình có thể là con gái của nữ thần mùa màng Demeter không. Nhưng rồi chợt nhớ ra cô đã giết chết bất cứ cái cây nào mà cô đã chạm vào. Nữ thần Athena cũng tốt. Hoặc có thể là nữ thần phép thuật, Hecate. Nhưng điều đó thực sự không quan trọng. Ngay cả ở đây, nơi đáng ra mọi người có thể tìm thấy cha mẹ thất lạc của mình, cô biết mình vẫn sẽ là một đứa trẻ không được mong muốn. Cô chẳng trông mong gì đến lửa trại tối nay.

“Chúng ta bắt đầu với mười hai vị thần trên đỉnh Olympus,” Annabeth giải thích. “Các nam thần ở bên trái, các nữ thần ở bên phải. Rồi cho đến năm ngoái, chúng ta đã thêm vào một cụm nhà mới dành cho các vị thần khác, những người không có ngai trên đỉnh Olympus như nữ thần Hecate, thần Hades, nữ thần Iris...”

“Hai ngôi nhà lớn ở mỗi đầu thuộc về ai?” Piper hỏi.

Annabeth cau mày. “Thần Zeus và nữ thần Hera. Vua và nữ hoàng của các vị thần.”

Piper đi thẳng về phía đó, và Annabeth bước theo sau, mặc dầu cô ấy chẳng lấy làm vui vẻ chút nào. Nhà của thần Zeus gọi cho Piper nhớ về một ngân hàng. Đó là một tòa nhà bằng đá hoa cương trắng với những chiếc cột lớn ở phía trước và những cánh cửa bằng đồng sáng bóng với những hoa văn hình tia chớp.

Nhà của nữ thần Hera nhỏ hơn nhưng cũng cùng một kiểu, ngoại trừ những cánh cửa được khắc với những thiết kế hình lông công, tỏa ra các màu sắc khác nhau.

Không giống những ngôi nhà khác, ồn ào, luôn mở rộng cửa và có rất nhiều các hoạt động, nhà của thần Zeus và nữ thần Hera trông im lìm và khép kín.

“Chúng không có ai ở sao?” Piper hỏi.

Annabeth gật đầu. “Thần Zeus đã không có thêm bất kỳ đứa con nào trong một thời gian dài. Ừm, gần như là không. Thần Zeus, thần Poseidon, và thần Hades là những người lớn nhất trong số các thần – họ được gọi là Bộ Tam Vĩ Đại. Những đứa con của họ rất mạnh, cực kỳ nguy hiểm. Trong vòng khoảng bảy mươi năm trước, họ đã cố tránh không có thêm bất cứ đứa con á thần nào.”

“Đã cố tránh là sao?”

“Đôi khi họ... ừm, ngoại tình. Chị có một người bạn, Thalia Grace, là con gái của thần Zeus. Nhưng cô ấy đã từ bỏ cuộc sống ở trại và trở thành Thọ Săn của nữ thần Artemis. Bạn trai của chị, Percy, cậu ấy là con trai thần Poseidon. Và có một cậu bé thỉnh thoảng lại xuất hiện, Nico – con trai của thần Hades. Ngoài họ, chẳng có thêm đứa trẻ á thần nào là con của Bộ Tam Vĩ Đại. Chỉ ít, đó là những gì mà chúng ta biết được.”

“Còn nữ thần Hera?” Piper nhìn các cánh cửa được trang trí bằng lông công. Ngôi nhà đó khiến cô bận tâm, mặc dầu cô không chắc lý do tại sao.

“Nữ thần của hôn nhân.” Tông giọng của Annabeth cực kỳ kiểm chế, như thể cô ấy đang cố tránh việc nguyên rủa. “Bà ấy không có con với bất cứ ai trừ thần Zeus. Vì vậy, ừm, nên chẳng có á thần nào. Ngôi nhà đó được dựng lên chỉ để vinh danh bà ấy.”

“Chị không thích bà ấy,” Piper nhận ra.

“Bọn chị có cả một câu chuyện dài,” Annabeth thừa nhận. “Chị nghĩ bọn chị sẽ hòa thuận với nhau, nhưng khi Percy biến mất... Chị có cảnh mộng kỳ lạ về chuyện đó từ bà ấy.”

“Bảo chị đến đón bọn em sao,” Piper nói. “Nhưng chị đã nghĩ Percy sẽ ở đó.”

“Tốt hơn hết là chị không nói v,” Annabeth nói. “Giờ thì chị chẳng có điều gì tốt để nói về nữ thần Hera.”

Piper nhìn xuống bệ cửa. “Vậy ai sẽ ở trong này?”

“Không ai cả. Ngôi nhà này được dựng lên chỉ để vinh danh bà ấy, như chị đã nói. Không có ai đi vào đây cả.”

“Có ai đó đã đi vào.” Piper chỉ về phía một dấu chân trên ngưỡng cửa phủ đầy bụi. Theo bản năng, cô đẩy các cánh cửa và chúng nhẹ nhàng mở ra.

Annabeth bước lùi lại. “Ừm, Piper, chị không nghĩ chúng ta nên...”

“Chúng ta được cho là sẽ làm điều gì đó khá nguy hiểm, đúng không?” Và Piper bước vào bên trong.

Nhà của nữ thần Hera không phải là nơi Piper muốn ngụ lại. Nó lạnh lẽo như một cái tủ đông, với một vòng tròn những cột trắng bao quanh một bức tượng của nữ thần ở chính giữa, cao ba mét, ngồi trên ngai với bộ áo vàng mềm mại. Piper luôn nghĩ rằng những bức tượng Hy Lạp luôn có màu trắng với đôi mắt vô hồn, nhưng bức tượng này được tô vẽ rực rỡ vì thế nó trông gần giống với con người – ngoại trừ việc nó quá lớn. Đôi mắt sắc lém của nữ thần Hera dường như đang dõi theo Piper.

Ở dưới chân bức tượng, một ngọn lửa được đốt trong một lò than bằng đồng. Piper tự hỏi ai sẽ trông nom nó nếu ngôi nhà luôn không có người. Một con chim ưng bằng đá đậu trên vai nữ thần Hera, và trong tay bà ấy là một cây quyền trượng với đỉnh đầu là một bông hoa sen. Mái tóc đen mượt của nữ thần được tết đơn giản phía sau. Khuôn mặt bà ấy mang ý cười nhưng đôi mắt thì lạnh lẽo và tàn nhẫn, như thể bà ấy đang nói: Mẹ là người biết rõ nhất. Giờ thì đừng có mà chống đối lại ta nếu không ta sẽ đập lên người đấy.

Chẳng có gì ở trong nhà – không giường, không đồ đạc, không phòng tắm, không cửa sổ, chẳng có gì dành cho bất cứ người nào thực sự có thể sử dụng để trú ngụ. Với một nữ thần gia đình và hôn nhân, nơi ở của nữ thần Hera gợi cho Piper nhớ đến một hầm mộ.

Không, đây không phải là nhà của mẹ cô. Ít nhất Piper chắc chắn về điều đó. Cô không vào đây vì cô cảm thấy một sự gắn kết tuyệt đối, nhưng vì cô cảm thấy một nỗi khiếp sợ mạnh mẽ ở trong này. Giác mơ của cô – tối hậu thư khủng khiếp mà cô có trong tay đó – có liên quan đến ngôi nhà này.

Cô cứng người lại. Không chỉ có mình họ trong này. Đằng sau bức tượng, ở bệ thờ phía sau, là một nhân ảnh được che phủ trong một khăn choàng màu đen. Chỉ có hai bàn tay của người đó hiển hiện, lòng bàn tay đưa lên cao. Cô ta dường như đang ngâm nga một điều gì đó như một câu thần chú hay một lời nguyện cầu.

Annabeth há hốc miệng vì kinh ngạc. “Rachel?”

Cô gái đó quay người lại. Chiếc khăn choàng rơi xuống, để lộ mái tóc bờm màu đỏ quăn và một khuôn mặt đầy tàn nhang chẳng ăn nhập gì với sự trang trọng của căn nhà hay khăn choàng màu đen. Cô ta trông khoảng mười bảy tuổi, hoàn toàn là một thiếu nữ bình thường với áo cánh màu xanh lục và chiếc quần jeans xé rách với những hình vẽ nguệch ngoạc trên đó. Bất chấp sàn nhà lạnh lẽo, cô ta đi chân trần.

“Chào!” Cô ta chạy đến và ôm chặt lấy Annabeth. “Tớ xin lỗi! Tớ đã đến nhanh nhất có thể.”

Họ trò chuyện trong một vài phút về người bạn trai của Annabeth và lý do tại sao chẳng có lấy một tin tức nào, vâng vâng, cho đến khi cuối cùng Annabeth cũng nhớ tới Piper, người đang đứng đó không lấy gì thoải mái cho lắm.

“Chị thật bất lịch sự,” Annabeth xin lỗi. “Rachel, đây là Piper, một trong số các á thần mà chúng ta đã cứu hôm nay. Piper, đây là Rachel Elizabeth Dare, nhà tiên tri của chúng ta.”

“Là người bạn sống trong cái hang của chị,” Piper đoán.

Rachel cười toe toét. “Đúng là chị.”

“Vậy chị là nhà tiên tri sao?” Piper hỏi. “Chị có thể nói về tương lai?”

“Giống như là tương lai cướp lấy chị hết lần này đến lần khác thì phải,” Rachel nói. “Chị nói những lời tiên tri. Linh hồn của nhà tiên tri thường chiếm đoạt con người chị trong một lúc và nói những điều quan trọng mà chẳng có ý nghĩa gì với bất cứ ai. Nhưng đúng thế, những lời tiên tri thường nói về tương lai.”

“Ồ.” Piper chuyển từ chân này sang chân kia. “Điều đó thật tuyệt.”

Rachel cười lớn. “Đừng lo lắng. Mọi người đều thấy nó khiến họ rung mình sờn gáy. Ngay cả chị cũng vậy. Nhưng thường thì chị vô hại.”

“Chị là á thần sao?”

“Không,” Rachel nói. “Chỉ là người thường thôi.”

Nụ cười trên môi Rachel tắt dần. Cô liếc nhìn Annabeth, rồi lại nhìn Piper. “Chỉ là một linh cảm mà thôi. Có điều gì đó về ngôi nhà này và sự biến mất của Percy. Bằng cách nào đó chúng kết nối với nhau. Chị chỉ đang làm theo linh tính của mình, đặc biệt là tháng trước, kể từ khi các vị thần đột nhiên im lặng.”

“Đột nhiên im lặng?” Piper hỏi.

Rachel cau mày nhìn Annabeth. “Cậu chưa kể cho cô bé nghe chuyện đó sao?”

“Tớ đang chuẩn bị kể chuyện đó,” Annabeth nói. “Piper, trong tháng qua... ừm, thường thì các vị thần không nói chuyện nhiều lắm với con cái họ, nhưng chúng ta có thể thường dựa vào một vài thông điệp. Một vài người trong số chúng ta thậm chí còn có thể ghé thăm đỉnh Olympus. Chị gần như có mặt suốt cả học kỳ ở Tòa nhà Empire State.”

“Xin lỗi?”

“Lối vào đỉnh Olympus ngày nay.”

“Ồ,” Piper nói. “Chắc thế. Tại sao không?”

“Annabeth đang tái thiết kế lại đỉnh Olympus sau khi nó bị phá hủy trong Cuộc chiến với các thần Titan,” Rachel giải thích. “Cô ấy là một kiến trúc sư tuyệt vời. Em nên nhìn thấy quầy phục vụ món salad...”

“Dù sao đi nữa,” Annabeth nói, “bắt đầu từ cách đây một tháng, đỉnh Olympus trở nên tĩnh lặng. Lối vào đã bị đóng lại, không ai có thể đi vào. Không ai biết lý do tại sao. Như thể các vị thần đã tự phong bế chính họ. Ngay cả mẹ của chị cũng không đáp lại những lời cầu nguyện của chị, và giám đốc trại của chúng ta, thần Dionysus, đã bị triệu hồi.”

“Giám đốc trại của chị là thần... rượu nho sao?”

“Đúng thế, nó là...”

“Một câu chuyện dài,” Piper đoán. “Đúng rồi. Chị nói tiếp đi.”

“Điều đó là thật đấy,” Annabeth nói. “Các á thần vẫn được thừa nhận, nhưng chỉ vậy thôi. Không có lấy một lời nhắn. Không có những chuyến viếng thăm. Không có bất cứ dấu hiệu nào chứng tỏ các thần đang lắng nghe. Như thể có điều gì đó đã xảy ra – điều gì đó thật sự tồi tệ. Rồi Percy biến mất.”

“Và Jason xuất hiện trong chuyến đi thực tế của bọn em,” Piper bổ sung. “Không có một chút ký ức nào.”

“Ai là Jason?” Rachel hỏi.

“Là...” Piper ngừng lại trước khi cô có thể nói “bạn trai,” nhưng nỗ lực đó khiến ngực cô đau nhói. “Bạn của em. Nhưng chị Annabeth, chị chẳng phải đã nói nữ thần Hera đã gởi cho chị một cảnh mộng.”

“Đúng thế,” Annabeth nói. “Giao thiệp đầu tiên từ một vị thần trong một tháng là nữ thần Hera, vị nữ thần ít giúp đỡ nhất, và bà ấy liên lạc với chị, á thần mà bà ấy chẳng yêu thích mấy. Bà ấy nói rằng chị sẽ khám phá ra được chuyện gì đã xảy ra với Percy nếu chị đến cầu kính ở Grand Canyon và tìm một chàng trai chỉ mang duy nhất một chiếc giày. Thay vào đó, chị tìm thấy bọn em, và anh chàng với một chiếc giày là Jason. Việc đó chẳng có ý nghĩa gì cả.”

“Có chuyện gì tồi tệ đang diễn ra,” Rachel đồng ý. Cô nhìn Piper, và Piper cảm thấy một khát khao dồn dập muốn nói cho họ nghe về giấc mơ của mình, thú nhận rằng cô biết điều gì đang xảy ra – ít nhất là một phần của câu chuyện. Và điều tồi tệ đó chỉ mới là màn khởi đầu.

“Các chị ơi,” cô nói. “Em... em cần...”

Trước khi cô có thể tiếp tục, cơ thể Rachel căng cứng. Đôi mắt cô ấy bắt đầu phát ra ánh sáng màu xanh lục nhạt, và cô ấy nắm chặt lấy vai Piper.

Piper cố lùi lại, nhưng đôi tay của Rachel cứng như thép.

Hãy giải thoát ta, cô ấy nói. Nhưng đó không phải là giọng của Rachel. Nó nghe như của một người phụ nữ lớn tuổi hơn, phát ra từ một nơi xa xôi nào đó, bên dưới một chiếc ống dài, vang vọng. Hãy giải thoát cho ta, Piper McLean, nếu không mặt đất sẽ nuốt chửng chúng ta mất. Việc đó phải được thực hiện vào điểm chí.

Căn phòng bắt đầu quay tròn. Annabeth cố tách Piper ra khỏi Rachel, nhưng chẳng ích gì. Một làn khói xanh lục bao quanh họ, và Piper không còn chắc liệu mình đang tỉnh hay đang mơ. Bức tượng nữ thần khổng lồ dường như đang đứng lên khỏi chiếc ngai của mình. Nó nghiêng người về phía Piper, đôi mắt như đang nhìn xuyên qua người cô. Miệng bức tượng mở ra, hơi thở có mùi nước hoa nồng nặc. Cũng vẫn là cái giọng vang vọng đó: Các kẻ thù của chúng ta chuyển mình. Tên thờ ra lửa đó chỉ là sự khởi đầu. Khuất phục trước nguyện vọng của hân ta, và vị vua của chúng sẽ nổi dậy, kết án tất cả chúng ta. **HÃY GIẢI THOÁT CHO TA!**

Hai đầu gối của Piper oằn xuống, và mọi thứ trở nên tối đen.

6. Chương 05:leo

Chuyến tham quan của Leo thật tuyệt cho đến khi cậu biết về con rồng.

Anh bạn bắn cung, Will Solace, có vẻ như khá ngẫu. Mọi thứ cậu ta chỉ cho Leo đều thật đáng kinh ngạc, và lẽ ra là bất hợp pháp. Những chiếc tàu chiến Hy Lạp thật sự đậu ở bãi biển đôi lúc được dùng cho việc tập trận với những mũi tên lửa và thuốc nổ ấy à? Thật thú vị! Khu vực thủ công & nghệ thuật, nơi bạn có thể tạo ra các tác phẩm điêu khắc bằng các loại cửa xích và đèn hàn ư? Leo giống như thể, Hãy điền tên tớ vào! Các cánh rừng cất giữ đủ loại quái vật nguy hiểm, và không ai được phép vào trong đó một mình? Tuyệt! Và trại có rất nhiều các cô gái xinh đẹp.

Leo không hiểu nhiều về những chuyện liên-quan-đến-các-vị-thần, nhưng cậu hy vọng rằng điều đó không có nghĩa cậu là anh/em họ với những quý cô xinh đẹp đó. Điều đó thật tệ. Chỉ ít, cậu muốn kiểm tra những cô gái dưới nước trong hồ một lần nữa. Họ cũng đáng để phải chết đuối đấy chứ.

Will chỉ cho cậu các ngôi nhà, sảnh ăn, và trường đấu kiếm.

“Liệu tớ có được nhận một thanh kiếm không?” Leo hỏi.

Will liếc nhìn cậu như thể cậu ta nhận thấy ý tưởng đó thật phiền não. “Cậu chắc chắn sẽ tự tạo lấy cho mình, nếu cậu thuộc về Nhà số Chín.”

“Ừm, thế có gì liên quan chứ? Thần Vulcan sao?”

“Thường bọn tớ không gọi các vị thần theo tên La Mã,” Will nói. “Các tên gốc được bắt đầu bằng tiếng Hy Lạp. Cha của cậu là thần Hephaestus.”

“Festus?” Leo đã từng nghe ai đó nói về cái tên đó trước đây, nhưng cậu vẫn bất an. “Nghe như là một vị thần của các anh chàng cao bồi vậy.”

“He-phaestus,” Will chỉnh lại. “Thần của các thợ rèn và lửa.”

cũng đã từng nghe điều đó, nhưng cậu đang cố không nghĩ về nó. Thần của lửa... không đùa chứ? Xét đến những gì đã xảy ra với mẹ cậu, điều đó dường như là một trò đùa rẻ tiền.

“Vây hình ảnh chiếc búa lửa phía trên đầu tớ,” Leo nói. “Điều tốt, hay điều xấu?”

Will ngừng một lát rồi mới trả lời. “Cậu được thừa nhận gần như ngay lập tức. Thường thì đó là điều tốt.”

“Nhưng anh chàng Rainbow Pony đó, anh Butch ấy – anh ta nhắc đến một lời nguyền.”

“À... nghe này, không phải vậy đâu. Vì từ khi người đứng đầu Nhà số Chín chết đi...”

“Chết ư? Như thế nào, có đau đớn lắm không?”

“Tớ nên để những người bạn cùng phòng nói cho cậu biết điều đó.”

“Ừm, vậy những người bạn trong nhà tớ đâu? Chẳng phải người đứng đầu của họ nên đưa tớ đi tham quan sao?”

“Cậu ấy, ừm, không thể. Cậu sẽ biết tại sao.” Will tiến về phía trước trước khi Leo có thể hỏi thêm bất cứ điều gì.

“Các lời nguyền và cái chết,” Leo tự nói với chính mình. “Mọi việc ngày càng trở nên tuyệt hơn bao giờ hết.”

Cậu đang băng qua nửa bãi cỏ thì nhận ra người trông trẻ lúc xưa của mình. Và bà ấy không phải là kiểu người cậu mong chờ nhìn thấy ở một trại á thần.

Leo đứng khựng lại.

“Có chuyện gì thế?” Will hỏi.

Dì Callida. Bà đã tự gọi mình như thế, nhưng Leo đã không gặp bà kể từ hồi cậu đi nhà trẻ. Bà ấy chỉ đang đứng đó, trong bóng râm của một ngôi nhà lớn màu trắng ở phía cuối bãi cỏ, nhìn về phía cậu. Bà mặc một chiếc áo đầm bằng vải linen màu đen dành cho các góa phụ, với một tấm khăn choàng đen phủ hết cả mái tóc. Khuôn mặt bà không thay đổi – làn da nhăn nheo, đôi mắt đen đầy xoi mói. Đôi bàn tay teo tóp của bà trông như những cái móng vuốt. Bà trông già đi, nhưng không khác biệt nhiều lắm so với những gì Leo nhớ được.

“Người phụ nữ lớn tuổi đó...” Leo nói. “Bà ta đang làm gì ở đây thế?”

Will cố nhìn theo ánh mắt của cậu. “Người phụ nữ lớn tuổi nào?”

“Anh bạn, người phụ nữ lớn tuổi. Người trong bộ đồ đen ấy. Có bao nhiêu người phụ nữ lớn tuổi cậu nhìn thấy ở quanh đây?”

Will cau mày. “Tớ nghĩ cậu đã có một ngày thật dài, Leo. Màn Sương Mù có thể vẫn đang đánh lừa trí óc cậu. Chúng ta đi thẳng đến nhà của cậu ngay bây giờ nhé?”

Leo muốn phản đối, nhưng khi cậu nhìn lại về phía ngôi nhà lớn màu trắng đó, Dì Callida đã biến mất. Cậu chắc bà ấy đã ở đó, cứ như thể cậu đang nghĩ về việc mẹ cậu đã mời Callida đến trong quá khứ.

Và điều đó chẳng tốt tí nào, vì Dì Callida đã cố giết cậu.

“Chỉ làm rối cậu một chút thôi, anh bạn.” Leo lấy một vài dụng cụ và đòn bẩy từ mấy cái túi ra và bắt đầu nghịch vớ vẩn với chúng để trấn tĩnh các dây thần kinh của mình. Cậu không thể để cho mọi người ở trại nghĩ rằng cậu bị điên. Ít nhất, không điên hơn con người thật của cậu.

“Hãy đi đến Nhà số Chín nào,” cậu nói. “Tớ đã sẵn sàng cho một lời nguyên tốt.”

Nhìn từ bên ngoài, nhà của thần Hephaestus trông giống một chiếc RV ngoại cỡ với các bức tường kim loại bóng loáng và những ô cửa sổ giắt bằng kim loại. Lối vào giống hệt cửa kho tiền ngân hàng, hình tròn và dày khoảng vài phân. Nó được mở ra với vô số bánh răng bằng đồng đang quay và các pit-tông hơi nước nhả ra khói.

Leo huyết sáo. “Họ có cỗ máy thuộc thập niên bảy mươi đang hoạt động, hử?”

Bên trong, căn nhà có vẻ như không có người ở. Giường ngủ bằng thép được gấp sát vào tường như những chiếc giường Murphy công nghệ cao. Trên mỗi giường có một bảng điều khiển số, đèn LED nhấp nháy, những viên đá quý sáng lấp lánh, và những bánh răng cài vào nhau. Leo đoán mỗi một trại viên có khóa số riêng để mở giường, và chắc chắn có một hốc tường đằng sau đó để làm kho, hoặc có thể là một vài cái bẫy để ngăn những vị khách không mong muốn. Ít nhất, đó là cách Leo sẽ thiết kế nó. Một cột cứu hỏa chìa xuống từ tầng hai, mặc dầu căn nhà dường như chẳng có lấy tầng thứ hai nếu nhìn từ bên ngoài. Một cầu thang hình tròn dẫn xuống một nơi tựa như một tầng hầm. Trên các vách tường chứa đủ các loại công cụ mà Leo có thể tưởng tượng ra, cùng với một bộ sưu tập khổng lồ đủ các loại dao, kiếm, và các phương tiện phá hủy khác. Một bàn làm việc lớn chứa đầy các m kim loại – nào là đinh vít, bu-lông, ròng-đen, đinh, đinh tán, và hàng triệu bộ phận máy móc khác. Leo có ước muốn mạnh mẽ là dọn sạch chúng vào trong các túi áo khoác của mình. Cậu yêu thích những thứ như thế. Nhưng cậu cần có thêm một trăm chiếc áo khoác nữa để chứa hết tất cả những thứ đó.

Nhìn quanh nhà, cậu có thể gần như tưởng tượng ra cậu đã quay trở lại xưởng máy của mẹ cậu. Không có vũ khí, có lẽ thế – nhưng công cụ, các đồng hồ điện, mùi dầu mỡ và kim loại cùng những động cơ đang hoạt động. Bà sẽ thích nơi này.

Cậu nhanh chóng thoát khỏi ý nghĩ đó. Cậu không thích những ký ức đau buồn. Tiếp tục tiến lên nào... đó là phương châm của cậu. Không chăm chú vào điều gì. Không ở một nơi quá lâu. Đó là cách duy nhất để thoát khỏi sự buồn bã.

Cậu nhắc một dụng cụ dài trên tường. “Một dụng cụ cắt cổ ư? Thần lửa muốn làm gì với dụng cụ cắt cổ nhỉ?”

Một giọng nói vang lên từ trong bóng tối, “Cậu sẽ ngạc nhiên cho xem.”

Từ phía sau căn phòng, một trong những chiếc giường đang được sử dụng. Một tấm màn với chất liệu vải nhung trang màu đen được kéo lùi lại, và Leo có thể nhìn thấy một cậu trai, người vừa mới tàng hình một giây trước đây. Thật khó để nói nhiều về cậu ta vì toàn bộ cơ thể cậu ta bị phủ kín bằng chính hình. Đầu cậu ta được quần gạc chỉ chừa ra khuôn mặt sưng húp và thâm tím. Cậu ta trông như anh chàng Pillsbury Dough Boy(5) sau khi bị đánh.

“Tớ là Jake Mason,” cậu chàng nói. “Tớ sẽ bắt tay cậu, nhưng...”

“Ừm,” Leo nói. “Đừng ngồi dậy.”

Anh chàng đó nở nụ cười, rồi cau mày lại như thể chỉ chuyển động mặt thôi cũng đủ làm cho cậu ta đau đớn. Leo tự hỏi chuyện gì đã xảy ra với cậu ta, nhưng cậu ngại phải hỏi điều đó.

“Chào mừng cậu đến Nhà số Chín,” Jake nói. “Đã gần một năm kể từ khi chúng ta có một đứa trẻ mới. Vào thời điểm này tớ đang là người đứng đầu.”

“Chỉ trong thời điểm này thôi sao?” Leo hỏi.

Will Solace hắng giọng. “Vây mọi người đâu rồi, Jake?”

“Đang ở các xưởng rèn,” Jake nói đầy tiếc nuối. “Họ đang làm việc... cậu biết đó, vấn đề đó.”

“Ồ.” Will thay đổi chủ đề. “Vậy, cậu có một chiếc giường trống dành cho Leo chứ?”

Jake xem xét Leo cẩn thận, đánh giá cậu. “Cậu tin vào các lời nguyền không, Leo? Hay những hồn ma?”

Tôi vừa mới nhìn thấy người trông trẻ tà ác Dì Callida của mình, Leo nghĩ. Bà ấy ắt hẳn đã phải chết sau từng ấy năm. Và tôi không thể trải qua một ngày mà không nhớ đến mẹ tôi trong xưởng máy bị cháy đó. Đừng nói với tôi về những con ma, anh chàng bột nhào kia.

Nhưng ngoài miệng, cậu nói, “Ma ư? À. Ừ. Tở ỉn thôi. Một tên tinh linh bão đã thả tớ xuống Grand Canyon vào sáng nay, nhưng cậu biết đấy, đó chỉ là chuyện thông thường vẫn làm hằng ngày thôi, đúng không?”

Jake gật đầu. “Điều đó thật tốt. Vì tớ sẽ cho cậu chiếc giường tốt nhất trong nhà – giường của anh Beckendorf.”

“Ồi, Jake,” Will nói. “Cậu chắc chứ?”

Jake gọi lớn tiếng. “Giường I-A, làm ơn.”

Cả ngôi nhà rung lên bần bật. Một khu vực hình tròn trên sàn nhà di chuyển theo đường xoắn ốc mở ra như một thấu kính máy ảnh, và một chiếc giường lớn xuất hiện. Khung giường bằng đồng và có một máy chơi game ở cuối chân giường, một hệ thống âm thanh stereo trên phía đầu, một tủ lạnh có cửa kính được gắn chặt vào phần đáy và một loạt các bảng điều khiển chạy dọc theo hai bên.

Leo nhảy ngay vào và nằm xuống giường, hai tay kê đầu sau đầu. “Tớ có thể đổi phỏ với nó.”

“Nó dẫn đến một căn phòng riêng tư ở bên dưới,” Jake nói.

“Ồ, chết tiệt, đúng vậy,” Leo nói. “Gặp các cậu sau. Tớ sẽ đi xuống Hang Leo. Tớ sẽ phải bấm vào nút nào đây?”

“Chờ đã,” Will Solace phản đối. “Các cậu có phòng cá nhân ngầm sao?”

Jake chắc chắn sẽ mỉm cười nếu việc đó không khiến cậu ta đau như thế. “Bọn tớ có rất nhiều bí mật, Will à. Các anh chàng nhà thần Apollo như cậu chẳng có gì vui vẻ cả. Các trại viên nhà bọn tớ đã đào hệ thống đường hầm bên dưới Nhà số Chín được gắn cả thế kỷ. Bọn tớ vẫn chưa tìm thấy điểm cuối. Dù sao đi nữa, Leo, nếu cậu không phiền ngủ trên chiếc giường của một người đã chết, thì nó là của cậu.

Đột nhiên Leo chẳng còn cảm giác gì gọi là thư giãn nữa. Cậu ngồi dậy, cẩn thận để không chạm vào bất cứ cái nút nào. “Người đứng đầu đã chết ấy – đây là giường của anh ấy sao?”

“Ừ,” Jake nói. “Anh Charles Beckendorf.”

Leo tưởng tượng các lưỡi cửa xuất hiện bên dưới tấm nệm, hoặc có thể một trái lựu đạn được khâu vào bên trong những chiếc gối. “Anh ấy đã không chết trên chiếc giường này, đúng không?”

“Không,” Jake nói. “Anh ấy mất trong Cuộc chiến với các thần Titan, vào mùa hè năm ngoái.”

“Cuộc chiến với các thần Titan,” Leo nhắc lại, “điều đó chẳng liên quan gì với chiếc giường tuyệt vời này phải không?”

“Các thần Titan,” Will nói, như thể Leo là một thằng ngốc. “Là những người to lớn đầy sức mạnh đã thống trị thế giới trước cả các vị thần. Họ cố quay trở lại vào mùa hè năm ngoái. Người đứng đầu của họ, Kronos, đã xây một lâu đài mới trên đỉnh Núi Tam ở California. Các đội quân của họ đã tiến đến New York và gần như hủy diệt đỉnh Olympus. Có rất nhiều á thần đã chết khi cố ngăn cản họ.”

“Tớ đoán điều đó đã không được đề cập đến trong các bản tin phải không?” Leo nói.

Nghe thì có vẻ đó là một câu hỏi hợp lý, nhưng Will đã lắc đầu với vẻ hoài nghi. “Cậu đã không nghe gì về vụ núi St. Helens phun trào, hay về những cơn bão kỳ lạ khắp đất nước, hoặc tòa nhà đó đã sụp đổ trên đỉnh núi St. Louis ư?”

Leo nhún vai. Mùa hè năm ngoái, cậu đang phải chạy trốn khỏi một nhà nuôi dưỡng khác. Rồi một nhân viên truy bắt học sinh trốn học đã tóm cổ được cậu ở New Mexico, và tòa án đã tuyên án cậu đến nơi chịu hình phạt gần nhất – Trường học Hoang Dã. “Chắc tớ bận rộn gì đó.”

“Chẳng sao cả,” Jake nói. “Cậu thật may mắn vì đã bỏ lỡ chuyện đó. Vấn đề là, anh Beckendorf là một trong số các nạn nhân đầu tiên, và rồi kể từ đó...”

“Nhà của cậu đã bị nguyên rửa,” Leo đoán.

Jake không trả lời. Nhưng rồi, một anh chàng với cơ thể quần toàn băng chỉnh hình là một câu trả lời hoàn hảo. Leo bắt đầu nhận ra những điều nhỏ nhặt mà không nhìn thấy trước đây – dấu vết của một vụ nổ trên tường, một vết bẩn trên sàn nhà có thể là dầu... hoặc máu. Những thanh kiếm gãy và những chiếc máy bị đập vỡ được đá vào trong các góc phòng, có thể vì lý do thất bại. Nơi này thật sự mang lại cảm giác không may mắn.

Jake miễn cưỡng thở ra. “Ừm, tớ nên ngủ thêm một chút nữa. Tớ hy vọng cậu thích nơi này, Leo. Nó đã từng là nơi... thật sự tuyệt trước đây.”

Cậu ta nhắm mắt lại, và chiếc màn ngủ trắng được thả xuống dọc chiếc giường.

“Đi thôi, Leo,” Will nói. “Tớ sẽ đưa cậu đến xưởng rèn.”

Khi họ rời đi, Leo quay đầu nhìn lại chiếc giường mới của mình, và cậu gần như có thể hình dung ra hình ảnh người đứng đầu ngôi nhà đã chết đang đứng đó – một con ma khác, người sẽ chẳng để Leo được yên.

7. Chương 06:leo

“Anh ấy chết như thế nào?” Leo hỏi. “Ý tớ là anh Beckendorf ấy.”

Will Solace đi chậm chậm phía trước. “Bị nổ. Anh Beckendorf và Percy Jackson đã làm nổ tung một con tàu đầy quái vật. Anh Beckendorf đã không kịp ra khỏi đó.”

Cái tên đó lại được nhắc đến lần nữa – Percy Jackson, người bạn trai đang bị mất tích của Annabeth. Anh chàng đó ắt hẳn rất được mọi người ở đây yêu thích, Leo nghĩ.

“Vậy anh Beckendorf khá nổi tiếng ở đây đúng không?” Leo hỏi. “Ý tớ là – trước khi anh ấy bị nổ tung?”

“Anh ấy rất tuyệt,” Will đồng ý. “Thật sự khó khăn cho toàn bộ trại khi anh ấy mất. Jake trở thành người đứng đầu vào thời điểm giữa cuộc chiến. Thực tế là cùng lúc với tớ. Jake đã làm những gì tốt nhất, nhưng cậu ấy không bao giờ muốn trở thành người lãnh đạo. Cậu ấy chỉ thích xây dựng. Nhưng rồi sau khi cuộc chiến kết thúc, mọi việc trở nên xấu đi. Những chiếc xe ngựa đưa của Nhà số Chín bị nổ tung. Những người máy của họ bị chập mạch. Các phát minh luôn gặp sự cố. Giống như bị nguyên rửa vậy, cuối cùng mọi người bắt đầu gọi đó là Lời nguyền Nhà số Chín. Rồi Jake gặp tai nạn...”

“Điều đó có liên quan đến rắc rối mà cậu ấy nhắc đến,” Leo đoán.

“Chúng liên quan đến nhau,” Will nói với vẻ chẳng nhiệt tình tí nào. “Và chúng ta đã đến nơi cần đến.”

Xưởng rèn trông giống một đầu máy xe lửa hơi nước đã đâm sầm vào đền Parthenon(6) của người Hy Lạp và hòa vào nhau. Các cột đá cẩm thạch trắng chống đỡ các bức tường phủ bồ hóng. Các ống khói nhả khói ra phía trên một đầu hồi tinh vi được chạm khắc rất nhiều hình các vị thần và quái vật. Công trình nằm ở rìa một con suối, với một vài bánh xe nước đang quay một chuỗi các bánh răng bằng đồng. Leo nghe được tiếng kêu ken két của máy móc bên trong, tiếng gầm của lửa, và tiếng đập của búa lên những chiếc đe.

Họ bước qua cửa vào, và một tá các cậu trai và cô gái, những người đang tập trung làm các dự án khác nhau, đều đông cứng người lại. Mọi âm thanh đều biến mất chỉ trừ tiếng gầm của bể rèn và tiếng lách cách-lách cách của các bánh răng và đòn bẩy.

“À, chào các cậu,” Will nói. “Đây là người anh em mới của các cậu, Leo – ừm, họ của cậu là gì nhỉ?”

“Valdez.” Leo nhìn quanh các trại viên khác. Liệu cậu có thật sự có quan hệ với họ không? Những người anh em họ của cậu đều đến từ một vài gia đình lớn, nhưng cậu thì luôn chỉ có mỗi mình mẹ ở bên – cho đến khi bà ấy mất.

Những đứa trẻ tiến đến bắt tay, giới thiệu về bản thân. Những cái tên của họ mờ nhạt giống nhau: Shane, Christopher, Nyssa, Harley (ừm, giống tên một loại xe mô tô). Leo biết cậu sẽ chẳng bao giờ phân biệt được mọi người. Có quá nhiều người. Thật thật nhiều người.

Không ai trong số họ giống nhau – tất cả đều có khuôn mặt, màu da, màu tóc, và chiều cao khác biệt. Bạn sẽ không bao giờ nghĩ, Này, nhìn xem, đó là một Nhóm con của thần Hephaestus đấy! Nhưng tất cả họ đều có những đôi bàn tay mạnh mẽ, lờm chờm các cục chai và dính đầy dầu máy. Thậm chí ngay cả Harley bé nhỏ, người còn chưa đến tám tuổi, trông như thể cậu nhóc có thể đấu sáu vòng với Chuck Norris(7) mà chẳng đổ một giọt mồ hôi.

Và tất cả mọi người đều có chung một kiểu buồn bã nghiêm trang. Đôi vai của họ sụm xuống như thể cuộc sống khiến họ vô cùng mệt mỏi. Một vài người trông như thể đã bị đánh cho bầm dập vậy. Leo đếm được có hai cánh tay đeo băng đeo, một cặp nặng, một miếng dán ở mắt, sáu người đang được quấn băng thun, và khoảng bảy ngàn miếng băng cá nhân

“Ừm, được rồi!” Leo nói. “Tớ nghe nói đây là nơi tổ chức tiệc!”

Không ai cười. Mọi người chỉ nhìn chằm chằm vào cậu.

Will Solace vỗ lên vai của Leo. “Tớ sẽ để các cậu làm quen với nhau. Ai đó sẽ đưa Leo đến chỗ ăn tối khi đến giờ nhé?”

“Tớ biết rồi,” một trong số các cô gái nói. Nyssa, Leo ghi nhớ. Cô mặc một chiếc quần lính cùng áo ba lỗ nhìn thấy rõ hai cánh tay trần, và một chiếc khăn rằn lớn màu đỏ phủ phía trên mái tóc đen phồng lên của cô. Không tính đến miếng băng dán có hình mặt cười trên cằm, cô trông giống một trong số các nữ anh hùng hành động, như thể vào bất cứ giây phút nào cô đều sẽ tóm lấy một khẩu súng máy và bắt đầu tàn sát những người ngoài hành tinh xấu xa.

“Tuyệt,” Leo nói. “Tớ luôn muốn có một người chị, một người có thể đánh tớ như tử.”

Nyssa không cười. “Đi thôi, anh chàng hài hước. Tớ sẽ chỉ cho cậu quanh đây.”

Leo không lạ gì với các xưởng máy. Cậu lớn lên quanh những tay thợ máy và các dụng cụ dùng điện. Mẹ cậu thường đùa rằng núm vú giả đầu tiên của cậu là một cái chìa vặn có răng. Nhưng cậu chưa bao giờ nhìn thấy nơi nào như xưởng rèn của trại.

Một cậu con trai đang làm một cái rìu chiến. Cậu ta tiếp tục thử lưỡi rìu lên một miếng bê-tông. Mỗi một lần cậu ta vung tay lên, cái rìu lại cắt miếng bê-tông như thể nó là một miếng pho mát tươi vậy, nhưng cậu ta dường như chưa hài lòng lắm và quay lại tiếp tục mài lưỡi rìu.

“Cậu ấy định giết cái gì với thứ đó vậy?” Leo hỏi Nyssa. “Một con tàu chiến ư?”

“Cậu không bao giờ biết được. Ngay cả với đồng Celestial...”

“Đó là một loại kim loại?”

Cô gật đầu. “Được khai thác từ đỉnh Olympus. Cực kỳ quý hiếm. Dù sao thì nó cũng luôn làm phân hủy các con quái vật khi tiếp xúc với nó, nhưng những con có sức mạnh lớn hơn thì lại luôn có lớp da cực kỳ dai. Những con Drakon, là một ví dụ

“Ý cậu là những con rồng hả?”

“Chỉ cùng loài thôi. Cậu sẽ nhận ra sự khác biệt trong lớp học chiến đấu chống quái vật.”

“Lớp học chiến đấu chống quái vật. Ừm, tớ đã có sẵn đai đen môn đó.”

Cô không có lấy một nụ cười. Leo hy vọng cô không phải lúc nào cũng luôn nghiêm túc như thế này. Phía gia đình cha cậu phải có một vài khiếu hài hước chứ, đúng không?

Họ băng qua hai chàng trai đang làm một món đồ chơi lên dây cót bằng đồng. Ít nhất trông bề ngoài nó là thế. Đó là một con nhân mã cao mười lăm xăng ti mét – nửa người, nửa ngựa – được trang bị một chiếc cung nhỏ. Một trong hai trại viên lấp đuôi của con nhân mã vào, nó kêu vo vo và bắt đầu hoạt động. Nó phi nước kiệu khắp mặt bàn, hết lớn, “Chết này, muối! Chết này, muối!” và bắn mọi thứ nó nhìn thấy.

Hình như chuyện này đã xảy ra trước đây, vì mọi người đều nằm sấp xuống sàn trừ Leo. Sáu mũi tên có kích thước bằng chiếc kim găm vào áo sơ mi của cậu trước khi một trại viên nắm lấy một cái búa và đập nó nát vụn.

“Lời nguyền ngu ngốc!” Trại viên chỉ cái búa của mình lên trời. “Tôi chỉ muốn làm một dũng sĩ giết bọ ma thuật! Điều đó là quá mức yêu cầu sao?”

“Ồi,” Leo nói.

Nyssa lôi những chiếc kim ra khỏi áo cậu. “À, cậu vẫn ổn. Hãy đi tiếp trước khi họ tái tạo lại nó.”

Leo xoa xoa ngực mình khi họ bước đi. “Chuyện kiểu như vậy xảy ra rất nhiều sao?”

“Mới đây thôi,” Nyssa nói, “mọi thứ chúng tớ làm đều biến thành đồ bỏ đi.”

“Vì lời nguyền sao?”

Nyssa cau mày. “Tớ không tin vào các lời nguyền. Nhưng có gì đó không ổn. Và nếu chúng ta không tìm ra đáp án cho vấn đề con rồng, mọi chuyện sẽ trở nên tồi tệ hơn.”

“Vấn đề con rồng gì?” Leo hy vọng cô đang nói về một con rồng thu nhỏ, hoặc có thể là con đã giết chết những con gián, nhưng cậu có cảm giác cậu sẽ không may mắn thế.

Nyssa đưa cậu đến bên một bản đồ lớn treo trên tường, nơi có hai cô gái đang nghiên cứu. Hình khu trại hiện ra trên bản đồ – một dải đất hình bán nguyệt với bãi biển Long Island Sound nằm ở bờ bắc, các khu rừng ở phía tây, các căn nhà ở phía đông, và một vòng đồi bao quanh ở phía nam.

“Nó ắt phải ở trên những ngọn đồi,” cô gái thứ nhất nói.

“Chúng ta đã tìm kiếm ở những ngọn đồi,” cô gái thứ hai cãi lại. “Các khu rừng là nơi ẩn náu tốt hơn.”

“Nhưng chúng ta đã đặt các loại bẫy...”

“Đợi đã,” Leo nói. “Các cậu làm lạc mất một con rồng sao? Một con rồng có kích thước thực sự?”

“Đó là một con rồng bằng đồng,” Nyssa nói. “Nhưng đúng, nó là một con rô-bốt có kích thước thật. Nhà thần Hephaestus đã làm nó cách đây nhiều năm. Rồi nó bị lạc trong các cánh rừng cho đến cách đây một vài mùa hè, khi anh Beckendorf tìm ra các mảnh của nó và lắp ráp lại. Nó đang được dùng để bảo vệ trại, nhưng, ừm, nó có hơi chút không ổn định được.”

“Không ổn định,” Leo nói.

“Nó bị chạm mạch và đâm sầm xuống các ngôi nhà, khiến mọi người bị lửa thiêu, và nó cố xơi tái các thần rừng.”

“Điều đó quá không ổn định ấy chứ.”

Nyssa gật đầu. “Anh Beckendorf là người duy nhất có thể chế ngự được nó. Nhưng rồi anh ấy mất đi, và con rồng trở nên ngày càng tệ hơn. Cuối cùng nó nổi cáu và bỏ trốn. Thỉnh thoảng nó lại xuất hiện, phá hủy thứ gì đó, và lại bỏ trốn. Mọi người mong chờ bọn tớ tìm và phá hủy nó...”

“Phá hủy nó sao?” Leo kinh sợ. “Các cậu có một con rồng bằng đồng với kích thước thật, và cậu muốn phá hủy nó sao?”

“Nó thả ra lửa,” Nyssa giải thích. “Nó không còn dùng được nữa và đã mất kiểm soát.”

“Nhưng nó là một con rồng! Cô bạn này, điều đó quá tuyệt vời. Sao cậu không cố nói chuyện với nó, chế ngự nó?”

“Chúng tớ đã thử. Jake Mason đã cố làm thế. Cậu đã nhìn thấy điều đó có tác dụng như thế nào.”

Leo nghĩ về Jake, cả người qu trong băng chính hình, nằm một mình trên giường. “Thế nhưng...”

“Chẳng có lựa chọn nào khác.” Nyssa quay lại nhìn những cô gái nọ. “Hãy đặt thêm bảy trong các cánh rừng – ở đây, ở đây, và ở kia. Gắn thêm dầu nhót mô tô loại ba mươi ký vào chúng.”

“Con rồng uống cái thứ đó?” Leo hỏi.

“Ừm.” Nyssa thở dài đầy tiếc nuối. “Nó thích dùng kèm với một ít sốt Tabasco, ngay trước lúc đi ngủ. Nếu nó làm bất bầy, bọn tớ có thể đến nơi cùng với các bình xịt phun acid – loại có thể làm da nó tan chảy. Rồi bọn tớ sẽ lấy máy cắt kim loại và... và kết thúc công việc.”

Tất cả họ trông thật buồn bã. Leo nhận ra họ không muốn giết con rồng nhiều hơn cậu là bao.

“Các cậu,” cậu nói. “Chắc chắn sẽ có một cách nào khác.”

Nyssa trông có vẻ hoài nghi, nhưng một vài trại viên khác ngừng những việc họ đang làm và tiến đến để nghe cuộc trò chuyện.

“Như thế nào?” một người hỏi. “Cái thứ đó phun lửa đấy. Chúng ta thậm chí không thể đến gần nó.”

Lửa, Leo nghĩ. Ồ, trời, điều cậu có thể nói cho họ là về lửa... Nhưng cậu phải cẩn trọng, ngay cả khi họ là anh em trai và chị em gái của cậu. Đặc biệt nếu cậu phải sống cùng với họ.

“Ừm...” Cậu ngần ngừ. “Thần Hephaestus là thần lửa, đúng không? Vậy không ai trong số các cậu có khả năng đề kháng với lửa hay khả năng gì đó sao?”

Không ai hành động như thể đó là một câu hỏi ngu ngốc, điều đó khiến cậu thấy nhẹ nhõm, nhưng Nyssa nghiêm trang lắc đầu.

“Đó là khả năng của một Cyclops, Leo. Những người con á thần của thần Hephaestus... chúng ta chỉ có được đôi bàn tay giỏi giang mà thôi. Chúng ta là những thợ xây, những người thợ thủ công, những người thợ rèn vũ khí – đại loại thế.”

Đôi vai của Leo sụp xuống. “Ôi.”

Một anh chàng ở cuối hàng lên tiếng. “Ừm, một thời gian dài trước đây...”

“Ừ, được rồi,” Nyssa thừa nhận. “Một thời gian dài trước đây, một vài người con của thần Hephaestus được sinh ra với sức mạnh khổng chế lửa. Nhưng khả năng đó rất, rất hiếm. Và luôn nguy hiểm. Không có một á thần nào với khả năng đó đã được sinh ra trong hàng thế kỷ qua. Người cuối cùng...” Cô nhìn một trong số những đứa trẻ khác để tìm kiếm sự giúp đỡ.

“Vào năm 1666,” cô gái kia nói tiếp. “Người đó tên là Thomas Faynor. Anh ta đã tạo ra Vụ Hỏa hoạn Thảm khốc ở London, phá hủy toàn bộ thành phố.”

“Đúng vậy,” Nyssa nói. “Khi một đứa con như thế của thần Hephaestus xuất hiện, thường có nghĩa là điều gì đó thảm khốc sắp sửa xảy ra. Và chúng tớ không muốn có thêm bất cứ thảm họa nào nữa.”

Leo cố giữ cho mặt mình không biểu hiện điều gì, điều đó không phải thế mạnh của cậu. “Tớ đoán tớ hiểu ý của cậu. Tuy nhiên, điều đó thật tệ. Nếu cậu có thể chịu được lửa, cậu có thể đến gần con rồng.”

“Để rồi nó sẽ giết cậu với móng và vuốt của nó sao,” Nyssa nói. “Hoặc đơn giản hơn, nó sẽ giẫm lên cậu. Không, chúng ta phải tiêu hủy nó. Hãy tin tớ, nếu bất cứ ai có thể nghĩ ra được một giải pháp nào khác...”

Cô chưa nói hết, nhưng Leo đã hiểu được những gì cô muốn nói. Đây là thử thách quan trọng của cả nhà. Nếu họ có thể làm được điều gì đó mà chỉ có anh Beckendorf có thể làm, nếu họ có thể chinh phục được con rồng mà không cần phải giết chết nó, thì có lẽ lời nguyện của họ sẽ được giải trừ. Nhưng họ lại không thể nghĩ ra được một ý tưởng nào. Bất cứ trại viên nào tìm ra được câu giải đáp cho vấn đề sẽ trở thành một anh hùng.

Tiếng tù và làm bằng ốc xà cừ vang lên từ phía xa xa. Các trại viên bắt đầu đặt các dụng cụ và các món đồ đang làm xuống. Leo không nhận ra là đã quá trễ, nhưng cậu nhìn qua các ô cửa sổ và nhìn thấy mặt trời đang lặn dần. Căn bệnh ADHD(13) thỉnh thoảng lại khiến cậu như thế. Nếu cậu cảm thấy chán, buổi học kéo dài năm mươi phút dường như trở thành sáu tiếng. Nếu cậu quá yêu thích và tập trung vào điều gì đó, như việc đi tham quan trại á thần, thời gian thấm thoát trôi đi và bùm – một ngày đã kết thúc.

“Đã đến giờ ăn tối,” Nyssa nói. “Đi nào, Leo.”

“Đi đến khu nhà ăn, đúng không?” cậu hỏi.

Cô gật đầu.

Nyssa ngần ngừ. Rồi nét mặt cô dịu lại. “Được chứ. Có quá nhiều thứ để giải quyết. Tớ nhớ ngày đầu tiên của mình. Hãy đến khi cậu sẵn sàng nhé. Chỉ là đừng chạm vào bất cứ thứ gì. Gần như mỗi món đồ ở đây đều có thể giết cậu nếu cậu không cẩn thận.”

“Không chạm vào,” Leo hứa.

Những anh chị em cùng nhà đi ra khỏi xưởng rèn. Chẳng mấy chốc chỉ còn mình Leo với âm thanh của các ống bễ, tiếng bánh xe nước, và những chiếc máy nhỏ đang kêu lách cách và vù vù.

Cậu liếc nhìn bản đồ trại – các vị trí nơi mà các anh chị em ruột mới phát hiện của cậu sẽ đặt bẫy để bắt con rồng. Việc đó đã sai. Hoàn toàn sai.

Rất hiếm, cậu nghĩ. Và luôn luôn nguy hiểm.

Cậu đưa tay ra và nhìn chăm chú những ngón tay mình. Chúng dài và mảnh khảnh, không chai sần như những người thuộc nhà thần Hephaestus khác. Leo chưa bao giờ là một đứa trẻ bị con nhát hay mạnh mẽ nhất. Cậu đã sống sót ở những khu dân cư, các trường học và những nhà nuôi dưỡng khắc nghiệt nhất bằng cách sử dụng trí thông minh của mình. Cậu là một thằng hề trong lớp học, người pha trò ở tòa án, vì cậu sớm nhận ra rằng nếu bạn nói đùa và vờ như không sợ hãi, bạn thường không bị đánh cho nhừ tử. Ngay cả những đứa trẻ đầu gấu tệ hại nhất cũng sẽ tha thứ cho bạn, giữ cho bạn lại để làm trò cười. Ngoài ra, sự hài hước luôn là một cách tốt để che giấu nỗi đau. Và nếu nó không hiệu quả, sẽ luôn luôn có kế hoạch B. Bỏ chạy. Hết lần này lại đến lần khác.

Cũng luôn có Kế hoạch C, nhưng cậu đã tự hứa với chính mình sẽ không bao giờ sử dụng nó lần nữa.

Cậu cảm thấy mình bị thúc giục để thử điều đó ngay bây giờ – một điều cậu đã không làm kể từ tai nạn đó, sau cái chết của mẹ cậu.

Cậu duỗi thẳng những ngón tay của mình ra và cảm thấy nhói nhói đau, như thể chúng đang thức dậy – cảm giác rần rần như kiến bò. Rồi những ngọn lửa lập lòe xuất hiện, cuộn lại với nhau thành một ngọn lửa đỏ và nóng rực đang nhảy múa khắp lòng bàn tay cậu.

8. Chương 07: Jason

Ngay khi Jason nhìn thấy ngôi nhà, cậu biết mình sắp tiêu rồi.

“Chúng ta đến rồi!” Drew nói đầy phấn khích. “Nhà Lớn, cơ quan đầu não của trại.”

Nó trông có vẻ không có chút gì đáng sợ, chỉ là một ngôi nhà cao bốn tầng được sơn màu xanh thiên thanh với đồ trang trí màu trắng. Trên mái hiên bao quanh có những chiếc ghế tựa, một chiếc bàn đánh bài, và một xe lăn trống trơn. Những cái chuông gió có hình dạng như các nữ thần cây biến thành những cái cây khi chúng quay tròn. Jason có thể tưởng tượng những người già đến đây trong những dịp nghỉ hè, ngồi trên mái hiên, nhắm nháp nước ép mận ngắm mặt trời lặn. Tuy nhiên, những cánh cửa sổ dường như đang ngó xuống nhìn cậu như những đôi mắt giận dữ. Cánh cửa ra vào mở lớn trông như đã sẵn sàng nuốt chửng lấy cậu. Trên một đầu hồi cao nhất, một con đại bàng bằng đồng chỉ hướng gió quay tròn trong làn gió và chỉ thẳng về phía cậu, như thể bảo cậu hãy quay người lại và đi khỏi nơi này.

Mọi phân tử trong cơ thể Jason bảo cậu rằng cậu đang ở trong vùng đất kẻ thù.

“Tôi đoán là mình không nên đến đây,” cậu nói.

Drew quàng tay quanh tay cậu. “Ồi, làm ơn đi. Cậu thật thích hợp với nơi này, cưng à. Tin tớ đi, tớ đã nhìn thấy rất nhiều anh hùng rồi.”

Drew có mùi như mùi của Giáng sinh – một sự kết hợp kỳ lạ giữa cây thông và cây nhục đậu khấu. Jason tự hỏi liệu cô ta luôn có mùi như thế, hay liệu đó có phải là một loại nước hoa đặc biệt dành cho kỳ nghỉ lễ hay không. Đường kẻ mắt màu hồng phấn của cô ta thật sự khiến cậu phân tâm. Mỗi khi cô ta chớp chớp mắt, cậu cảm thấy bị bắt ép phải nhìn vào cô ta. Có thể đó chính là mục đích, để khoe khoang đôi mắt nâu ấm áp của cô ta. Cô ta xinh đẹp. Không nghi ngờ gì về điều đó. Nhưng cô ta khiến Jason cảm thấy khó chịu.

Cậu hết sức nhẹ nhàng rút tay mình ra khỏi tay cô ta. “Nghe này, tôi cảm kích...”

“Có phải là vì cô gái đó không?” Drew bĩu môi. “Ồi, làm ơn đi, nói với tớ cậu đang không hẹn hò với Nữ hoàng Dumpster đi.”

“Ý cô là Piper? Ừm...”

Jason không chắc cậu trả lời. Cậu không nghĩ mình đã từng nhìn thấy Piper trước ngày hôm nay cảm nhận được một cảm giác có lỗi kỳ lạ về chuyện đó. Cậu biết mình không nên ở nơi này. Cậu không nên đối xử tốt với những người này, và chắc chắn cậu không nên hẹn hò với một trong số họ. Tuy nhiên... Piper đã từng nắm lấy tay cậu khi cậu thức dậy trên chiếc xe buýt đó. Cô tin cô là bạn gái cậu. Cô đã rất dũng cảm khi ở trên cầu kính, chiến đấu với những conventi đó, và khi Jason túm lấy được cô giữa không trung và họ ôm chặt, mặt đối mặt với nhau, cậu không thể vờ như cậu không có một tí cảm dỗ muốn hôn cô. Nhưng điều đó không đúng. Cậu thậm chí còn không biết câu chuyện của chính mình. Cậu không thể đùa giỡn với các cảm xúc của cô như thế.

Drew tròn mắt. “Hãy để tớ giúp cậu quyết định, cưng à. Cậu có thể làm tốt hơn. Một chàng trai với vẻ ngoài và tài năng hiển hiện?”

Tuy thế nhưng cô ta không nhìn thẳng vào cậu. Cô ta đang nhìn chăm chăm vào một điểm ngay phía trên đầu cậu.

“Cô đang đợi dấu hiệu,” cậu đoán. “Như cái đã xuất hiện phía trên đầu Leo.”

“Cái gì? Không! Ừm... đúng thế. Ý tớ là, từ những gì tớ nghe được, cậu là một người khá mạnh, đúng không? Cậu sẽ trở thành người quan trọng ở trại, vì thế tớ cho rằng cha mẹ cậu sẽ sớm thừa nhận cậu thôi. Và tớ thích được nhìn thấy điều đó. Tớ muốn ở bên cậu mỗi một bước của quá trình đó! Vậy cha cậu hay mẹ cậu là thần? Làm ơn nói cho tớ đó không phải là mẹ cậu. Tớ ghét điều đó nếu cậu là con của nữ thần Aphrodite.”

“Tại sao?”

“Vì cậu sẽ trở thành anh trai cùng cha khác mẹ của tớ, đồ ngốc ạ. Cậu không thể hẹn hò với một người ở cùng nhà với cậu. Điều đó thật khủng khiếp!”

“Nhưng chẳng phải tất cả các thần đều có họ hàng với nhau sao?” Jason hỏi. “Vậy chẳng phải mọi người ở đây đều là anh em bà con hay gì đó với cậu sao?”

“Cậu chẳng dễ thương chút nào! Cưng à, phần thần thánh của gia đình cậu không được tính ngoại trừ cha mẹ cậu. Vì thế bất cứ người nào từ nhà khác – họ đều cạnh tranh công bằng. Vậy ai là cha mẹ thần thánh của cậu – mẹ hay cha?”

Như thường lệ, Jason không có câu trả lời. Cậu nhìn lên, nhưng chẳng có dấu hiệu nào đang phát sáng phía trên đầu mình. Ở phía trên nóc của Nhà Lớn, con đại bàng chỉ hướng gió bằng đồng vẫn đang chĩa về phía cậu như muốn nói : Hãy quay lại đi, cậu nhóc, trong khi người còn

Rồi cậu nghe được những tiếng bước chân trên mái hiên trước. Không – không phải tiếng bước chân – mà là tiếng móng guốc.

“Bác Chiron!” Drew gọi lớn. “Đây là Jason. Cậu ấy rất tuyệt!”

Jason lùi lại nhanh đến mức cậu gần như vấp ngã. Ở góc của mái hiên là một người đàn ông trên lưng ngựa. Ngoại trừ việc ông ấy không thực sự ngồi trên lưng ngựa – ông ấy là một phần của con ngựa. Từ thắt lưng trở lên là cơ thể của con người, với mái tóc nâu xoăn tít và một bộ râu được cắt tỉa gọn gàng. Ông ấy mặc một chiếc áo phong có dòng chữ Nhân Mã Tốt Nhất Thế Giới, và đeo một ống tên và một cây cung ở phía sau lưng. Đầu ông ấy quá cao, nên ông ấy phải cúi xuống để tránh né những chiếc bóng đèn ở mái hiên, vì từ phần thắt lưng trở xuống, ông ấy là một con ngựa đực trắng.

Chiron nhìn và mỉm cười với Jason. Thế rồi khuôn mặt ông đột nhiên trắng bệch.

“Cậu...” Đôi mắt của nhân mã lóe lên như ánh mắt của những con vật khi bị dồn vào chân tường. “Cậu đáng lẽ đã chết rồi chứ.”

Chiron ra lệnh cho Jason – ừm, mời, nhưng nó nghe như một câu ra lệnh vậy – đi vào bên trong nhà. Ông bảo Drew quay trở về nhà của mình, điều đó khiến Drew không được vui cho lắm.

Nhân mã đi về phía cái xe lăn trống ở mái hiên. Ông tháo bao tên và cung ra khỏi lưng và quay lưng về phía chiếc xe, giờ đã được mở ra như một chiếc hộp ma thuật. Chiron cẩn thận đặt hai chân sau của mình vào và bắt đầu vận vẹo cơ thể chính mình lọt vào khoảng không lẽ ra là quá nhỏ so với kích thước của ông. Jason hình dung đó là tiếng chạy lùi của một chiếc xe tải – bíp, bíp, bíp – khi phần thân bên dưới của nhân mã biến mất và cái ghế gấp lại, sau đó một đôi chân người giả xuất hiện, được bao phủ bởi một tấm mền, sau cùng là hình ảnh Chiron xuất hiện như một con người bình thường trên một chiếc xe lăn.

“Đi theo ta,” ông ra lệnh. “Chúng ta sẽ uống nước chanh.”

Phòng khách trông như thể bị nuốt chửng bởi một khu rừng mưa nhiệt đới. Các dây nho uốn lượn quanh các bức tường và khắp trần nhà, điều đó khiến Jason cảm thấy hơi kỳ lạ. Cậu không nghĩ cây này mọc như thế bên trong căn nhà, đặc biệt hiện đang là mùa đông, nhưng chúng có lá xanh mướt và điểm xuyết những chùm nho đỏ đỏ.

Những chiếc đi-văng da được đặt đối diện một lò sưởi bằng đá với ngọn lửa đang kêu lách tách. Một chiếc máy game PacMan cổ điển bị nhét vào góc nhà đang kêu bíp bíp và nhấp nháy. Được đóng khung trên các bức tường là đủ các kiểu mặt nạ – mỉm cười/khó chịu được dùng trên sân khấu của người Hy Lạp, mặt nạ Mardi Gras bằng da, mặt nạ dùng trong lễ hội Carnevale của người Veneti với những cái mũi giống chim thật bự, mặt nạ gỗ được chạm trổ của Phi châu. Các dây nho mọc xuyên qua miệng của những chiếc mặt nạ vì thế chúng dường như có những chiếc lưỡi lá. Một vài mặt nạ có những chùm nho đỏ ló ra qua những hốc mắt.

Nhưng điều kỳ quái nhất là cái đầu con báo nhồi bông ở phía bên trên lò sưởi. Nó trông rất thật, đôi mắt nó dường như nhìn theo Jason. Rồi nó găm lên, và Jason gần như hồn lìa khỏi xác.

“Thôi nào, Seymour,” Chiron quở trách nó. “Jason là một người bạn. Cư xử tử tế nào.”

“Cái thứ đó còn sống!” Jason nói.

Chiron lục lọi khắp cái túi ở bên hông chiếc xe lăn và lấy ra một gói Snausages. Ông ném cho con báo một viên, nó nhanh chóng chớp lấy và liếm liếm môi.

“Cậu nên bỏ qua phần trang trí nội thất,” Chiron nói. “Tất cả đều là món quà chia tay từ giám đốc trại cũ trước khi ông ấy được triệu hồi về đỉnh Olympus. Ông ấy nghĩ nó sẽ làm chúng tôi nhớ đến ông ấy. Ngài D. có khiếu hài hước đến kỳ lạ.”

“Ngài D,” Jason nói. “Là thần Dionysus ư?”

“Ừm, ừm.” Chiron rót nước chanh ra ly, mặc dầu hai tay ông hơi run một chút. “Còn về Seymour, ừm, Ngài D đã giải thoát nó từ một nơi bán đồ cũ ở Long Island. Báo là con vật thánh của Ngài D, cậu biết đấy, và Ngài D đã sợ rằng ai đó sẽ nhồi bông loài vật cao quý này. Ông ấy quyết định ban cho nó sự sống, dựa trên giả định là việc sống như một cái đầu được gắn lên tường còn tốt hơn nhiều so với chẳng có chút sự sống nào. Ta phải nói rằng số mệnh của nó còn tốt hơn nhiều so với người chủ trước của nó.”

Seymour nhe nanh ra và ngửi ngửi trong không khí, như thể nó đang săn tìm thêm nhiều viên Snausage hơn.

“Nếu nó chỉ có cái đầu,” Jason hỏi, “vậy thức ăn sẽ đến đâu khi nó ăn?”

“Tốt hơn hết là không nên hỏi,” Chiron nói. “Mời ngồi.”

Jason nhấp một vài ngụm nước chanh, mặc dầu dạ dày của cậu đang quặn đau. Chiron ngồi lùi lại trên chiếc xe lăn và cố nở nụ cười, nhưng Jason có thể nói điều đó thật gượng ép. Đôi mắt người đàn ông già cũng đầy bí ẩn lẫn u ám.

“Vây, Jason này,” ông nói, “cậu có phiền khi nói cho ta – à – cậu từ đâu đến không?”

“Cháu ước gì mình cũng biết được điều đó.” Jason kể cho ông ấy nghe toàn bộ câu chuyện, từ việc tỉnh dậy trên xe buýt đến việc hạ cánh vội vã xuống Trại Con Lai. Cậu thấy chẳng có lý do gì để che giấu các chi tiết, và Chiron là một người biết lắng nghe. Ông ấy không phản ứng gì với câu chuyện, ngoài việc gật đầu khuyến khích cậu kể nhiều hơn mà thôi.

Khi Jason kết thúc câu chuyện, người đàn ông già nhấp một ngụm nước chanh.

“Ta đã rõ,” Chiron nói. “Và cậu chắc sẽ có những câu hỏi muốn hỏi ta.”

“Chỉ một câu duy nhất,” Jason thừa nhận. “Ý bác là gì khi nói rằng cháu đáng lẽ ra đã chết?”

Chiron nhìn cậu chăm chú đầy quan tâm, như thể ông ấy mong chờ Jason bùng cháy vậy. “Cậu bé của ta, cậu có biết những dấu hiệu trên cánh tay cậu có nghĩa là gì không? Màu sắc áo sơ mi của cậu? Cậu có nhớ được bất cứ điều gì không?”

Jason nhìn hình xăm trên cẳng tay mình: SPQR, hình con chim đại bàng, mười hai đường thẳng.

“Không,” cậu nói. “Cháu chẳng nhớ được điều gì cả.”

“Cậu có biết mình hiện ở đâu không?” Chiron hỏi. “Cậu có hiểu nơi này là gì, và ta là ai không?”

“Bác là Chiron, một nhân mã,” Jason nói. “Cháu đoán bác là người trong các câu chuyện cổ, người đã từng huấn luyện cho các anh hùng Hy Lạp như Heracles. Đây là trại dành cho các á thần, con cái của các vị thần trên đỉnh Olympus.”

“Vây cậu có tin những vị thần đó vẫn còn tồn tại không?”

“Có,” Jason trả lời ngay lập tức. “Ý cháu là, cháu không nghĩ chúng ta nên thờ phụng họ hoặc hiến tế những chú gà cho họ hoặc bất cứ thứ gì khác, nhưng họ vẫn còn quanh đây vì họ là phần sức mạnh của nền văn minh. Họ chuyển từ đất nước này đến đất nước khác khi nơi tập trung sức mạnh của họ dịch chuyển – như họ chuyển từ Hy Lạp Cổ đại đến Rome.”

“Ta không còn điều gì để nói.” Có điều gì đó thay đổi trong giọng nói của Chiron. “Vây cậu đã biết rõ rằng các vị thần là có thật. Cậu đã sẵn sàng để được thừa nhận, phải không?”

“Có thể,” Jason trả lời. “Cháu cũng không chắc lắm.”

Con báo Seymour lại gầm gừ.

Chiron đợi, và Jason nhận ra chuyện gì vừa mới xảy ra. Nhân mã đã chuyển sang một thứ ngôn ngữ khác và Jason hiểu được, tự động đáp trả lại theo ngôn ngữ đó.

“Quis eram...”(8) Jason áp ứng, rồi cậu nỗ lực tỉnh táo để giao tiếp bằng tiếng Anh. “Đó là gì vậy?”

“Cậu biết tiếng Latinh,” Chiron nhận xét. “Dĩ nhiên, hầu hết các á thần đều nhận biết một vài cụm từ. Nó có sẵn trong máu của họ, nhưng họ không biết nhiều về tiếng Hy Lạp Cổ. Không ai có thể nói tiếng Latinh một cách lưu loát mà không phải luyện tập.”

Jason cố suy nghĩ điều đó có nghĩa là gì, nhưng có quá nhiều mảnh đang bị thất lạc trong ký ức của cậu. Cậu vẫn có cảm giác rằng cậu không nên có mặt ở đây. Điều đó là sai lầm – và nguy hiểm. Nhưng ít nhất Chiron không đang đe dọa cậu. Sự thật thì nhân mã này dường như lo lắng cho cậu, e sợ cho sự an toàn của cậu.

Ngọn lửa phản chiếu trong đôi mắt của Chiron, khiến chúng như nhảy múa một cách cáu kỉnh. “Ta đã từng dạy cho một người trùng tên với cậu, cậu biết đấy, Jason nguyên bản. Cậu ta có một cuộc sống thật gian khổ. Ta đã nhìn thấy nhiều anh hùng đến rồi đi. Đôi khi, họ có những cái kết hạnh phúc. Nhưng phần lớn,

họ không có được điều đó. Nó khiến trái tim ta đau đớn, như thể ta mất đi một đứa con của chính mình mỗi lần một trong số các học trò của ta chết đi. Nhưng cậu – cậu không giống với bất cứ người học trò nào ta đã từng dạy. Sự có mặt của cậu ở đây có thể được cho là một tai họa.”

“Cám ơn,” Jason nói. “Bác ắt là một giáo viên đầy nhiệt huyết.”

“Ta xin lỗi, cậu bé của ta. Nhưng đó là sự thật. Ta đã hy vọng rằng sau thành công của Percy...”

“Ý bác là Percy Jackson, của Annabeth, người đang bị mất tích.”

Chiron gật đầu. “Ta đã hy vọng rằng sau khi cậu ta thành công trong Cuộc chiến với các thần Titan và cứu được đỉnh Olympus, chúng ta có thể tận hưởng hòa bình đôi chút. Có thể ta sẽ được thưởng thức niềm vui chiến thắng một lần cuối, một cái kết hạnh phúc và có thể về hưu một cách lặng lẽ. Ta nên biết rõ hơn. Vấn đề cuối cùng xuất hiện, cũng như trước đây. Điều tồi tệ nhất vẫn chưa đến.”

Ở trong góc, chiếc máy chơi game tạo ra một âm thanh pew-pew-pew-pew đầy buồn bã, như thể con PacMan vừa mới chết.

“Được rồi,” Jason nói. “Vấn đề cuối cùng, đã xảy ra trước đây, điều tồi tệ nhất vẫn chưa đến. Nghe có vẻ hài hước, nhưng liệu chúng ta có thể quay lại phần cháu được cho là chết được không? Cháu không thích phần đó.”

“Ta e rằng mình không thể giải thích, cậu bé của ta. Ta đã thề với Sông Styx và về tất cả những điều thuộc về thần thánh đó ta sẽ không bao giờ...” Chiron cau mày. “Nhưng cậu đang ở đây, vi phạm cùng một lời thề. Cả điều đó nữa, đáng lẽ không nên xảy ra. Ta không hiểu. Ai đã làm điều này cơ chứ? Ai...”

Con báo Seymour rú lên. Miệng nó đông cứng lại khi đang há ra được một nửa. Máy chơi game ngừng kêu bíp bíp. Lửa ngừng kêu lách tách, ngọn lửa đông cứng lại như một lớp thủy tinh màu đỏ. Những chiếc mặt nạ im lặng nhìn xuống Jason với những đôi mắt nhỏ và những chiếc lưới lá đầy kỳ cục.

“Bác Chiron?” Jason hỏi. “Chuyện gì đang...”

Người nhân mã già cũng bị đông cứng. Jason nhảy khỏi chiếc đi-văng, nhưng Chiron vẫn tiếp tục nhìn chăm chú vào một điểm, miệng ông hé mở khi đang nói dở câu. Đôi mắt ông không chớp. Ngực ông không động.

Jason, một giọng nói vang lên.

Trong một khoảnh khắc đầy kinh sợ, cậu nghĩ rằng con báo đã nói chuyện. Rồi một luồng sương mù đen tràn ra từ miệng con Seymour, và một ý nghĩ còn tồi tệ hơn xuất hiện trong đầu Jason: những tên tinh linh bão.

Cậu nắm lấy đồng xu vàng trong túi. Với một cái búng tay gọn lẹ, nó biến thành một thanh kiếm.

Sương mù tạo thành hình một người phụ nữ trong bộ đầm đen. Khuôn mặt của bà ta ẩn dưới chiếc mũ trùm đầu, nhưng đôi mắt thì lại phát sáng trong bPhía trên vai bà ta khoác áo choàng bằng da dê. Jason không chắc sao cậu lại biết đó là da dê, nhưng cậu nhận ra và biết nó là một thứ quan trọng.

Người sẽ tấn công thần hộ mệnh của mình sao? người phụ nữ khiển trách. Giọng nói bà ta vang lên trong đầu Jason. Hạ thanh kiếm của người xuống.

“Bà là ai?” cậu hỏi gặng. “Làm thế nào bà...”

Thời gian của chúng ta rất eo hẹp, Jason. Nhà giam của ta trở nên mạnh hơn từng giờ. Ta phải mất tròn một tháng mới gom đủ năng lượng để thực hiện dù chỉ là một phép thuật nhỏ nhất xuyên qua xiềng xích của nó. Ta đã xoay sở để mang được ngươi đến đây, nhưng giờ ta chỉ còn một ít thời gian, sức mạnh lại càng không. Đây có thể là lần cuối cùng ta nói chuyện với ngươi.

“Bà bị cầm tù sao?” Jason quyết định có lẽ cậu sẽ không hạ thanh kiếm xuống. “Nghe này, tôi không biết bà, và bà không phải là thần hộ mệnh của tôi.”

Ngươi biết ta, bà ta khẳng định. Ta biết rõ ngươi từ lúc ngươi sinh ra.

“Tôi không nhớ. Tôi không nhớ bất cứ điều gì.”

Đúng, người không nhớ, bà ta đồng ý với cậu. Điều đó cũng là cần thiết. Cách đây lâu lắm rồi, cha người đã đưa mạng sống của người cho ta như là một món quà nhằm xoa dịu cơn giận của ta. Ông ấy đã đặt tên người là Jason, theo tên một người trần yêu thích của ta. Người thuộc về ta.

“Ôi chà,” Jason nói. “Tôi không thuộc về bất cứ ai.”

Giờ là lúc người phải trả nợ, bà ta nói. Hãy tìm kiếm nhà tù của ta. Giải thoát cho ta, nếu không vua của chúng sẽ trỗi dậy từ lòng đất, và ta sẽ bị hủy diệt. Người sẽ không bao giờ có lại được ký ức của mình.

“Đó có phải là một lời đe dọa không? Bà đã lấy đi ký ức của tôi sao?”

Người có thời gian cho đến lúc mặt trời lặn vào điểm chí, Jason. Bốn ngày ngắn ngủi. Không được quên ta.

Người phụ nữ đen tan biến đi, và sương mù lùi lại vào trong miệng con báo.

Thời gian thôi không còn ngưng đọng. Tiếng rú của con Seymour biến thành một cơn ho như thể nó vừa mới hít vào một quả banh lông vậy. Ngọn lửa kêu lách tách trở lại, máy chơi game cũng kêu bíp bíp, và Chiron nói, “... Ai là người dám mang cậu đến đây?”

“Chắc chắn đó là quý bà trong làn sương mù,” Jason nói.

Chiron ngược nhìn đầy ngạc nhiên. “Chẳng phải cậu đang ngồi... sao cậu lại rút kiếm của mình ra thế?”

“Cháu ghét phải nói với bác điều này,” Jason nói, “nhưng cháu nghĩ con báo của bác vừa mới xơi tái một nữ thần.”

Cậu kể cho Chiron nghe về chuyến viếng thăm khi thời gian bị ngưng đọng, bóng đen mơ hồ trong làn sương đã biến mất vào miệng con Seymour.

“Ôi trời,” Chiron lẩm bẩm. “Điều đó giải thích rất nhiều.”

“Thế sao bác không giải thích nhiều với cháu?” Jason nói. “Làm ơn.”

Trước khi Chiron có thể nói thêm gì, những tiếng bước chân vang lên ở bên ngoài mái hiên. Cánh cửa trước được mở ra, và Annabeth và một cô gái khác, một cô gái có mái tóc đỏ, xông vào, ở giữa họ là Piper. Đầu Piper rũ xuống như thể cô ấy bị bất tỉnh.

“Chuyện gì đã xảy ra?” Jason vội chạy đến. “Có chuyện gì xảy ra với cô ấy vậy?”

“Nhà của nữ thần Hera,” Annabeth thở hổn hển, như thể họ đã chạy trong suốt quãng đường. “Cảnh mộng. Tồi tệ.”

Cô gái tóc đỏ ngược nhìn lên, và Jason nhận ra rằng cô ấy đang khóc.

“Cháu nghĩ...” Cô gái tóc đỏ nghẹn ngào. “Cháu nghĩ có thể cháu đã giết chết cô ấy.”

9. Chương 08:jason

Jason và cô gái tóc đỏ, người tự giới thiệu tên mình là Rachel, đặt Piper lên đi-văng trong khi Annabeth chạy vội về phía cuối hành lang để lấy bộ

dụng cụ sơ cứu. Piper vẫn còn đang thở, nhưng cô chưa tỉnh lại. Đường như cô đang hôn mê.

“Chúng ta phải cứu cô ấy,” Jason khẳng định. “Sẽ có cách

Nhìn thấy cô xanh xao, thở thoi thóp, Jason cảm thấy trong mình trào dâng cảm giác muốn che chở. Có thể cậu thực sự không biết cô. Có thể cô không phải là bạn gái cậu. Nhưng họ đã cùng nhau sống sót ở Grand Canyon. Họ đã đi cùng nhau trên suốt quãng đường đến đây. Cậu chỉ vừa mới rời cô ấy đi trong một khoảng thời gian ngắn, và chuyện này đã xảy ra.

Chiron đặt tay lên trán cô và nhăn mặt. “Tinh thần cô ấy đang rất yếu ớt. Rachel, chuyện gì xảy ra thế?”

“Cháu ước gì cháu biết,” cô ấy nói. “Ngay khi đến trại, cháu có một linh cảm về ngôi nhà của nữ thần Hera. Cháu đã đi vào trong. Annabeth và Piper tiến vào khi cháu đã ở đó. Chúng cháu nói chuyện, và rồi – cháu trở nên ngây dại. Annabeth nói rằng cháu đã nói bằng giọng khác.”

“Một lời tiên tri?” Chiron hỏi.

“Không ạ. Linh hồn của Delphi xuất hiện bên trong người cháu. Cháu biết cảm giác đó là gì. Lần này nó lại xuất hiện từ một khoảng cách rất xa, một sức mạnh nào đó đang cố nói chuyện thông qua cháu.”

Annabeth chạy đến, mang theo một chiếc túi da nhỏ. Cô quỳ kế bên Piper. “Bác Chiron, những gì vừa mới xảy ra ở đó – cháu chưa bao giờ thấy bất cứ chuyện gì tương tự như vậy. Cháu đã từng nghe giọng của Rachel khi cô ấy nói lời tiên tri. Lần này hoàn toàn khác biệt. Giọng của cô ấy nghe như giọng của một người phụ nữ lớn tuổi hơn. Cô ấy nắm lấy hai vai của Piper và bảo với cô bé rằng...”

“Giải thoát bà ta khỏi nhà giam?” Jason đoán.

Annabeth liếc nhìn cậu. “Sao cậu biết điều đó?”

Chiron làm một cử chỉ với ba ngón tay đặt trên trái tim ông, như một dấu hiệu chống lại ma quỷ.

“Jason, kể cho họ nghe đi. Annabeth, đưa túi thuốc cho bác nào.”

Chiron nhỏ từng giọt thuốc trong một bình thuốc be bé vào miệng Piper trong khi Jason kể về những gì đã xảy ra khi căn phòng bị ngưng đọng lại – người phụ nữ trong làn sương mù màu đen, người đã tuyên bố là thần hộ mệnh của Jason.

Khi cậu kết thúc, không ai nói gì, điều đó khiến cậu cảm thấy lo lắng hơn.

“Vậy điều này cường xảy ra không?” cậu hỏi. “Những cuộc gọi siêu nhiên đến từ những người tù yêu cầu bạn giải thoát cho họ khỏi nhà giam ấy?”

“Thần hộ mệnh của cậu,” Annabeth nói. “Không phải là cha mẹ thần thánh của cậu?”

“Không, bà ta nói thần hộ mệnh. Bà ta cũng nói rằng cha tôi đã dâng tặng cuộc đời tôi cho bà ta.”

Annabeth cau mày. “Tôi chưa bao giờ nghe bất cứ điều gì giống như thế trước đây. Cậu đã nói rằng tên tinh linh bão trên cầu kính – hẳn ta tuyên bố hẳn làm việc cho một bà chủ nào đó, người đã ra lệnh cho hẳn, đúng không? Liệu đó có thể là người phụ nữ mà cậu đã nhìn thấy, làm xáo trộn tâm trí của cậu không?”

“Tôi không nghĩ thế,” Jason nói. “Nếu bà ta là kẻ thù của tôi, tại sao bà ta lại yêu cầu tôi giúp đỡ? Bà ta đang bị cầm tù. Bà ta lo sợ về một kẻ thù nào đó đang trở nên mạnh hơn. Điều gì đó về một vị vua đang trỗi dậy từ lòng đất vào ngày điểm chí...”

Annabeth quay sang nhìn Chiron. “Không phải Kronos. Làm ơn nói với cháu không phải là hẳn ta.”

Người nhân mã trông khá khổ sở. Ông cầm lấy cổ tay Piper, kiểm tra mạch đập của cô.

Cuối cùng ông nói, “Không phải là Kronos. Sự đe dọa đó đã kết thúc. Nhưng...”

“Nhưng gì ạ?” Annabeth hỏi.

Chiron đóng túi thuốc lại. “Piper cần nghỉ ngơi. Chúng ta sẽ thảo luận vấn đề này sau.”

“Hoặc ngay bây giờ,” Jason nói. “Làm ơn đi, Ngài Chiron, bác đã nói với cháu về sự đe dọa khủng khiếp nhất đang đến. Vấn đề cuối ấy. Bác không thể ám chỉ đến điều gì đó tồi tệ hơn so với đội quân của các Titan, đúng không?”

“Ôi,” Rachel nhỏ giọng nói. “Ôi, không. Người phụ nữ đó là nữ thần Hera. Dĩ nhiên là vậy rồi. Nhà của bà ta, giọng nói của bà ta. Bà ta cùng lúc xuất hiện trước mặt Jason.”

“Nữ thần Hera ư?” Annabeth gầm lên thậm chí còn hung dữ hơn nhiều so với Seymour. “

Bà ta đã chiếm người cậu? Bà ta đã làm điều này với Piper sao?”

“Tôi nghĩ Rachel nói đúng,” Jason nói. “Người phụ nữ đó giống như một nữ thần. Và bà ta đã choàng nó – chiếc áo choàng bằng da dê này. Đó là một biểu tượng của nữ thần Juno, không phải sao?”

“Phải vậy không?” Annabeth cau có. “Tôi chưa bao giờ nghe về điều đó.”

Chiron miễn cưỡng gật đầu. “Của nữ thần Juno, tên gọi La Mã của nữ thần Hera, trong hình thái biểu chiến nhất của bà ấy. Áo choàng da dê là một biểu tượng của quân lính La Mã.”

“Vậy nữ thần Hera đang bị cầm tù sao?” Rachel hỏi. “Ai có thể làm điều đó với nữ hoàng của các vị thần cơ chứ?”

Annabeth khoanh tay lại. “Chà, cho dù họ có là ai, có lẽ ta nên cảm ơn họ. Nếu họ có thể giam giữ nữ thần Hera...”

“Annabeth,” Chiron cảnh cáo, “bà ta vẫn là một trong số các vị thần trên đỉnh Olympus. Về nhiều mặt, bà ta là chất keo gắn kết gia đình các vị thần lại với nhau. Nếu bà ta thật sự bị bắt giữ và đang gặp nguy hiểm đến tính mạng, điều này có thể làm lung lay nền móng của thế giới. Nó có thể làm tan rã sự ổn định của Olympus, điều đó thật chẳng hay ho gì ngay cả khi chúng ta đang ở trong thời điểm tốt nhất. Và nếu nữ thần Hera yêu cầu Jason giúp đỡ...”

“Tốt thôi,” Annabeth cần nhần. “Thôi được rồi, chúng ta biết các Titan có thể bắt giữ một vị thần, đúng không? Atlas đã bắt giữ nữ thần Artemis cách đây một vài năm. Và trong các câu chuyện cổ, các vị thần luôn bẫy bắt các vị thần khác. Nhưng còn điều gì xấu xa hơn một vị thần Titan...?”

Jason nhìn vào đầu con báo. Seymour liếm môi mình như thể nữ thần có vị ngon hơn nhiều so với Snausage. “Nữ thần Hera đã nói rằng bà ta đang cố thoát khỏi xiềng xích của nhà giam một tháng nay rồi.”

“Đó là khoảng thời gian mà đỉnh Olympus đóng kín,” Annabeth nói. “Vậy các vị thần chắc phải biết điều tồi tệ gì đang diễn ra.”

“Nhưng sao bà ta lại dùng năng lượng của mình để đưa tôi tới đây?” Jason hỏi. “Bà ta đã xóa sạch trí nhớ của tôi, thả tôi vào trong chuyến đi thực tế của Trường học Hoang Dã, và gửi đến cho cô một cảnh mộng để đến đón tôi. Sao tôi lại quan trọng đến thế? Sao bà ta không chỉ việc gửi pháo sáng báo hiệu khẩn cấp đến các vị thần khác, để họ biết nơi bà ta đang bị giam giữ và cứu bà ta ra?”

“Các vị thần cần các anh hùng thực hiện nguyện vọng của họ ở trên trái đất,” Rachel nói. “Điều đó là đúng, phải vậy không? Số phận của họ luôn gắn chặt với các á thần.”

“Đúng thế,” Annabeth nói, “nhưng Jason cũng có điểm đúng. Sao lại là cậu ta? Sao lại lấy mất đi trí nhớ của cậu ta?”

“Và không hiểu sao Piper cũng có liên quan đến,” Rachel nói. “Nữ thần Hera đã gửi đến cho cô bé cùng một thông điệp – Hãy giải thoát cho ta. Và, Annabeth, điều này chắc chắn có liên quan đến sự biến mất của Percy.”

Annabeth nhìn chăm chăm vào Chiron. “Sao bác lại im lặng thế, bác Chiron? Chúng ta đang phải đối mặt với chuyện gì ạ?”

Khuôn mặt người nhân mã già nua trông như thể tăng thêm mười tuổi nữa chỉ trong một vài phút. Những nếp nhăn quanh khóe mắt ông dường như được khắc sâu thêm. “Cháu yêu của ta, trong chuyện này, ta không thể giúp gì được cho cháu. Ta rất lấy làm tiếc.”

Annabeth chớp mắt. “Bác chưa bao giờ... bác chưa bao giờ giấu bất cứ thông tin gì với cháu. Ngay cả với lời Đại Tiên Tri...”

“Bác sẽ ở trong văn phòng của mình.” Giọng ông trở nên nặng nề. “Bác cần một ít thời gian để suy nghĩ trước giờ ăn tối. Rachel, cháu chăm sóc cho cô bé này được không? Hãy gọi Argus mang cô bé đến trạm xá, nếu cháu thích. Và Annabeth, cháu nên nói chuyện với Jason. Kể cho cậu ta về... về các thần Hy Lạp và La Mã.”

“Nhưng...”

Người nhân mã quay xe lẩn lại và đi về cuối hành lang. Ánh mắt Annabeth trở nên dữ dội. Cô lau bầu gì đó bằng tiếng Hy Lạp, và Jason có cảm giác rằng đó không phải là một lời ca ngợi với người nhân mã.

“Tôi xin lỗi,” Jason nói. “Tôi nghĩ sự có mặt của tôi ở đây – tôi không biết nữa. Dù sao thì tôi cũng đã làm xáo trộn mọi thứ đang xảy ra với trại. Bác Chiron nói ông ấy đã có một lời thề và sẽ không nói về nó.”

“Lời thề nào?” Annabeth gặng hỏi. “Tôi chưa bao giờ nhìn thấy bác ấy cư xử như thế này. Và vì sao bác ấy lại bảo tôi kể cho cậu về các vị thần...”

Giọng cô kéo dài. Hình như cô vừa mới nhìn thấy thanh kiếm của Jason đang nằm trên bàn cà phê. Cô cẩn thận chạm vào lưỡi kiếm, như thể nó sẽ rất nóng vậy.

“Đây là vàng sao?” cô nói. “Cậu có nhớ là cậu lấy nó từ đâu không?”

“Không,” Jason nói. “Tôi nói rồi, tôi không nhớ bất cứ gì cả.”

Annabeth gật đầu, như thể cô vừa mới có được một kế hoạch khá liều lĩnh nào đó. “Nếu bác Chiron không giúp đỡ, chúng ta sẽ tự mình tìm ra. Điều đó có nghĩa là... Nhà số Mười lăm. Rachel, cậu để mắt đến Piper nhé?”

“Chắc rồi,” Rachel hứa. “Chúc may mắn, cả hai cậu.”

“Chờ đã,” Jason nói. “Có gì trong Nhà số Mười lăm?”

Annabeth đứng dậy. “Có lẽ cách để lấy lại trí nhớ của cậu.”

Họ đi về phần cánh mới hơn của khu nhà ở góc tây bắc bãi cỏ. Một vài ngôi nhà thật khác lạ, với những bức tường phát sáng hay những cây đuốc đang cháy, nhưng Nhà số Mười lăm lại không quá sặc sỡ. Nó giống một ngôi nhà trên thảo nguyên kiểu cổ với các bức tường bằng bùn và mái nhà làm từ cây cối. Trên cửa treo một vòng hoa màu đỏ thẫm – các bông hoa giai nhân đỏ, Jason nghĩ, mặc dầu cậu không chắc làm thế nào cậu biết được điều đó.

“Cô nghĩ đây là nhà của cha mẹ tôi sao?” cậu hỏi.

“Không,” Annabeth nói. “Đây là nhà dành cho thần Hypnos, thần của giấc ngủ.”

“Thế tại sao...”

“Cậu đã quên hết mọi thứ,” cô nói. “Nếu có vị thần nào có thể giúp ta tìm hiểu ký ức bị thất lạc, thì đó chính là thần Hypnos.”

Bên trong nhà, mặc dầu đã gần đến giờ ăn tối, nhưng ba đứa trẻ vẫn đang ngủ bên dưới một đồng màn che. Một ngọn lửa ấm áp kêu lách tách trong lò sưởi. Phía trên mặt lò sưởi treo một cành cây, mỗi một nhánh con đang nhỏ từng giọt nước trắng vào một đồng bát bằng thiếc. Jason bị cảm dỗ muốn được hứng lấy một giọt nước đó lên ngón tay mình để xem đó là gì, nhưng cậu tự kiềm chế chính mình.

Tiếng đàn vĩ cầm nhẹ nhàng vang lên từ một nơi nào đó. Không khí có mùi như mùi áo quần mới giặt. Căn nhà thật ấm cúng và bình yên đến nỗi mí mắt của Jason bắt đầu trĩu nặng. Một giấc chớp mắt nghe có vẻ như là một ý kiến tuyệt vời. Cậu mệt mỏi. Ở đây có rất nhiều giường trống, tất cả đều có những chiếc gối lông, drap trải giường mát mẻ và những cái chăn mịn như tơ và – Annabeth đẩy nhẹ vào người cậu. “Tỉnh lại đi.”

Jason chớp chớp mắt. Cậu nhận ra đầu gối mình bắt đầu oằn xuống.

“Nhà số Mười lăm thường hay làm điều đó với tất cả mọi người,” Annabeth cảnh báo. “Nếu cậu muốn biết, nơi này thậm chí còn nguy hiểm hơn so với nhà của thần Ares. Ít ra khi ở nhà thần Ares, cậu có thể nhận biết được các quả mìn nằm ở đâu.”

“Các quả mìn?”

Cô bước đến một đứa trẻ đang ngáy gần nhất và lắc lắc vai nó. “Clovis! Tỉnh dậy nào!”

Đứa trẻ trông giống một chú bê con. Nó có một chùm tóc màu vàng trên một cái đầu hình nêm, với nét mặt ngây ngốc và một cái cổ mập mạp. Thân hình nó chắc nịch, nhưng cánh tay nó nhỏ khảnh khiêu như thể nó chưa bao giờ nhấc bất cứ thứ gì nặng hơn một cái gối.

“Clovis!” Annabeth lắc mạnh hơn, rồi cuối cùng gõ vào phía trước trán nó khoảng sáu lần.

“C-c-c-chuyện gì?” Clovis phàn nàn, ngồi dậy và liếc nhìn. Nó ngáp lớn, và cả Annabeth và Jason đều cùng ngáp theo.

“Ngừng lại!” Annabeth nói. “Bọn chị cần em giúp.”

“Em đang ngủ.”

“Em luôn ngủ.”

“Chúc ngủ ngon.”

Trước khi nó có thể nhắm mắt lại, Annabeth kéo mạnh cái gối của nó ra khỏi giường.

“Làm thế không công bằng,” Clovis nhẹ nhàng phàn nàn. “Trả lại cho em.”

“Giúp chị trước,” Annabeth nói. “Rồi sau đó lại ngủ.”

Clovis thở dài. Hơi thở của nó có mùi như mùi sữa ấm. “Tốt thôi. Có chuyện gì ạ?”

Annabeth giải thích về rắc rối của Jason. Cứ chốc chốc, cô lại phải búng những ngón tay dưới mũi Clovis để giữ cho nó tỉnh ngủ.

Clovis chắc phải cảm thấy chuyện của thật thú vị, vì khi Annabeth kết thúc câu chuyện, nó vẫn không ngủ. Thậm chí nó còn đứng lên và đuổi người, rồi chớp chớp mắt nhìn Jason. “Vậy anh đã không nhớ về bất cứ điều gì, hử?”

“Chỉ là những cảm giác,” Jason nói. “Những cảm xúc, như thế...”

“Sao ạ?” Clovis nói.

“Như thể anh biết mình không nên ở đây. Tại trại này. Anh đang gặp nguy hiểm.”

“Ừm. Anh nhắm mắt lại đi.”

Jason liếc nhìn Annabeth, nhưng cô đã gật đầu làm cậu yên lòng.

Jason sợ mình sẽ chấm dứt với việc nằm ngáy o o trên một trong những chiếc giường ở ngôi nhà này mãi mãi, nhưng cậu vẫn nhắm mắt lại. Những suy nghĩ của cậu trở nên mờ mịt, như thể cậu đang chìm xuống một cái hồ tối tăm vậy.

Điều kế tiếp cậu nhận thức được là mắt cậu bất chợt mở ra. Cậu đang ngồi trên một cái ghế cạnh lò sưởi. Clovis và Annabeth quỳ kế bên cậu.

“... nghiêm trọng, chắc chắn,” Clovis đang nói.

“Chuyện gì đã xảy ra?” Jason hỏi. “Mất bao lâu...”

“Chỉ một vài phút,” Annabeth nói. “Nhưng nó khá căng thẳng. Cậu gần như tan biến đi.”

Jason hy vọng cô không nói từ đó theo nghĩa đen, nhưng nét mặt cô rất nghiêm nghị.

“Thường thường,” Clovis nói, “các ký ức bị đánh mất vì một lý do chính đáng nào đó. Chúng thường ẩn sâu bên dưới bề mặt như những giấc mơ, và với một giấc ngủ ngon, em có thể mang chúng quay trở lại. Nhưng lần này...”

“Lethe?” Annabeth hỏi.

“Không phải,” Clovis nói. “Thậm chí không phải là Lethe.”

“Lethe?” Jason hỏi.

Clovis chỉ về cành cây đang nhỏ những giọt nước trắng đục như sữa phía trên lò sưởi. “Sông Lethe ở Địa ngục. Nó làm cho các ký ức của anh biến mất, xóa sạch tâm trí anh vĩnh viễn của cây dương ở Địa ngục, đã được ngâm vào sông Lethe. Nó là biểu tượng của cha em, thần Hypnos. Sông Lethe không phải là nơi anh muốn đi bơi.”

Annabeth gật đầu. “Percy đã đến đó một lần. Cậu ấy nói với tôi rằng dòng sông đó đủ mạnh để xóa sạch ký ức của một Titan.”

Jason đột nhiên cảm thấy may mắn vì cậu đã không chạm vào cành cây đó. “Nhưng... đó không phải là vấn đề của tôi?”

“Không phải,” Clovis đồng ý. “Trí nhớ anh đã không bị xóa bỏ, và các ký ức của anh không bị chôn vùi. Chúng chỉ bị đánh cắp.”

Ngọn lửa kêu lách tách. Những giọt nước sông Lethe kêu lách tách khi rơi xuống cái chén bằng thiếc trên mặt lò sưởi. Một trong số các trại viên nhà thần Hypnos lầu bầu trong giấc ngủ của cậu ta – một điều gì đó về một con vịt.

“Bị đánh cắp,” Jason nói. “Như thế nào?”

“Một vị thần,” Clovis nói. “Chỉ một vị thần mới có được loại sức mạnh đó.”

“Bọn anh đã biết điều đó,” Jason nói. “Là do nữ thần Juno. Nhưng sao bà ấy làm được điều đó, và tại sao?”

Clovis gãi gãi cổ mình. “Nữ thần Juno?”

“Ý cậu ấy là nữ thần Hera,” Annabeth nói. “Vì một lý do nào đó, Jason thích gọi tên các vị thần theo tiếng La Mã.”

“Ừm,” Clovis nói.

“Sao?” Jason hỏi. “Điều đó có nói lên được điều gì không?”

“Ừm,” Clovis lại nói từ đó, và lần này Jason nhận ra cậu bé đang ngáy ngủ.

“Clovis!” cậu hét lớn.

“Chuyện gì, chuyện gì?” Mắt cậu bé run rẩy mở ra. “Chúng ta đang nói chuyện về những cái gối, đúng không? Ồi không, thần thánh ời. Em nhớ rồi. Hy Lạp và La Mã. Chắc chắn rồi, điều đó có thể là điều quan trọng.”

“Nhưng họ cùng là những vị thần,” Annabeth nói. “Chỉ tên gọi khác nhau mà thôi.”

“Không hoàn toàn,” Clovis nói.

Jason ngả người về phía trước, giờ thì cậu hoàn toàn tỉnh táo. “Ý em là gì, không hoàn toàn như thế?”

“Ừm...” Clovis ngáp. “Một vài vị thần chỉ có ở La Mã. Như thần Janus, hay nữ thần Pompona. Nhưng thậm chí là các vị thần chính của Hy Lạp – không chỉ tên của họ thay đổi khi họ chuyển đến Rome thôi đâu. Diện mạo của họ, vật tượng trưng cho họ cũng thay đổi theo. Thậm chí tính cách của họ cũng hơi khác hẳn.”

“Nhưng...” Annabeth áp úng. “Được rồi, vậy có thể người ta tưởng tượng ra họ hơi khác qua nhiều thế kỷ. Nhưng điều đó không thay đổi được việc họ là ai.”

“Chắc chắn có đấy.” Clovis bắt đầu ngủ, và Jason búng tay mình bên dưới mũi cậu bé.

“Con đến liền, Mẹ!” cậu nhóc hét lên. “Ý em là... Ừm, em đã tỉnh. Vậy, ừm, tính cách. Các vị thần thay đổi để tương thích với các nền văn hóa chủ nhà của họ. Chị biết điều đó mà, Annabeth. Ý em là, ngày nay, thần Zeus thích những bộ áo vest được cắt may, chương trình truyền hình thực tế, và phổ biến đồ ăn Tàu trên đường Đông 28, đúng không? Thời La Mã y hệt thế đấy, và các vị thần là người La Mã cũng lâu như khi họ là người Hy Lạp. Nó là một đề chế lớn, tồn tại trong hàng thế kỷ. Nên dĩ nhiên bản thể La Mã vẫn là một phần quan trọng trong tính cách của họ.”

“Có lý,” Jason nói.

Annabeth lắc đầu, đầy bối rối. “Nhưng làm thế nào em biết được tất cả những điều này, Clovis?”

“Ồ, em dành nhiều thời gian cho việc nằm mơ mà. Lúc nào em cũng nhìn thấy các vị thần ở đó – luôn là trong các hình dáng thay đổi. Các giấc mơ hay thay đổi, chị biết đấy. Chị có thể ở nhiều nơi khác nhau cùng một lúc, thường xuyên thay đổi nhân dạng. Thật sự, nó rất giống việc trở thành một vị thần. Như

mới đây, em đã nằm mơ mình đang xem buổi biểu diễn của Michael Jackson, và rồi em ở trên sân khấu với Michael Jackson, và bọn em cùng nhau song ca, và em không thể nhớ lời của bài ‘The Girl Is Mine.’ Ôi không, điều này quá xấu hổ, em...”

“Clovis,” Annabeth cắt ngang. “Quay lại La Mã nào?”

“Đúng rồi, La Mã,” Clovis nói. “Vậy nên chúng ta gọi các vị thần theo tên Hy Lạp vì đó là hình thái nguyên thủy của họ. Nhưng nói diện mạo La Mã của họ cũng hết như vậy – thì không đúng. Ở thể La Mã, họ trở nên hiếu chiến hơn. Họ không dính dáng nhiều đến người thường. Họ tàn nhẫn hơn, uy quyền hơn – các vị thần của một đế chế.”

“Như phần tối của các vị thần?” Annabeth hỏi.

“Cũng không hẳn,” Clovis nói. “Họ đại diện cho kỷ luật, danh dự, sức mạnh...”

“Thế thì đó là những điều tốt,” Jason nói. Vì một lý do nào đó, cậu cảm thấy muốn biện hộ cho các vị thần La Mã, mặc dầu cậu không chắc sao chuyện đó lại quan trọng với mình. “Ý tôi là, kỷ luật quan trọng mà, đúng không? Nhờ vậy Rome mới tồn tại được trong một thời gian dài.”

Clovis nhìn cậu đầy tò mò. “Đúng thế. Nhưng các vị thần La Mã không thật sự thân thiện. Ví dụ, cha em, thần Hypnos... ông ấy không làm gì nhiều ngoại trừ việc ngủ trong thời Hy Lạp. Nhưng ở thời La Mã, họ gọi ông ấy là thần Somnus. Ông ấy thích giết những người không chú tâm làm việc. Nếu họ ngủ sai giờ, bùm – họ sẽ không bao giờ tỉnh lại. Ông ấy giết người lái tàu của Aeneas khi họ đang chèo thuyền từ thành Troy.”

“Một người thật dễ thương,” Annabeth nói. “Nhưng chị vẫn không hiểu chuyện đó có liên quan gì đến Jason.”

“Em cũng thế,” Clovis nói. “Nhưng nếu nữ thần Hera lấy đi ký ức của anh ấy, chỉ mình bà ấy có thể trả lại nó. Và nếu em phải gặp nữ hoàng của các vị thần, em hy vọng bà ấy ở hình dáng của Hera hơn là của Juno. Giờ em có thể ngủ lại chưa?”

Annabeth liếc nhìn cảnh cây phía trên ngọn lửa đang nhỏ từng giọt nước sông Lethe vào những cái chén. Cô trông khá lo lắng, Jason tự hỏi liệu cô có quyết định uống để quên đi những rắc rối của mình không. Rồi cô đứng dậy và quàng cái gối lại cho Clovis. “Cám ơn, Clovis. Bọn chị gặp em vào giờ ăn tối nhé.”

“Liệu em có thể có người hầu phòng không?” Clovis ngáp và ngã xuống giường của cậu bé. “Em cảm thấy... khô khô...” Cậu nhóc đổ ụp người xuống giường với miệng chống lên trời và mặt vùi sâu vào trong gối.

“Nó không bị ngạt thở sao?” Jason hỏi.

“Nó sẽ ổn thôi,” Annabeth nói. “Nhưng tôi bắt đầu nghĩ rằng cậu đang gặp phải rắc rối cực kỳ nghiêm trọng.”

10. Chương 10:piper-p1

Toàn bộ ý tưởng về lửa trại làm Piper sợ chết khiếp. Nó khiến cô nghĩ về đám lửa tía khổng lồ trong các giấc mơ của cô, và hình ảnh cha cô bị cột vào cái cọc.

Những gì cô có được khiến cô kinh hãi: hát cho nhau nghe. Các bậc thềm ở đài vòng được tạc vào một bên của một ngọn đồi, đối diện với một dãy hồ lửa bằng đá. Năm sáu mươi đứa trẻ ngồi kín các hàng theo từng nhóm bên dưới các kiểu cờ khác nhau.

Piper nhận ra Jason đang ngồi ở hàng trước bên cạnh Annabeth. Leo cũng ngồi gần đó với một nhóm trại viên có vẻ ngoài vạm vỡ dưới một lá cờ màu lam pha xám với hình cái búa làm phù hiệu. Đứng phía trước ngọn lửa là khoảng nửa tá trại viên với đàn guitar và đàn hạc cổ, kỳ lạ – đàn lia? – đang nhảy vòng quanh, bắt nhịp một bài hát về những mảnh áo giáp, điều gì đó về cách bà của họ ăn mặc trong cuộc chiến. Mọi người đang hát cùng họ và dùng tay diễn tả các mảnh áo giáp và cùng nhau đùa giỡn. Đây chắc chắn là chuyện kỳ lạ nhất mà Piper đã từng nhìn thấy – một trong số các bài hát lửa trại sẽ rất chi là xấu hổ vào ban ngày; nhưng trong bóng tối, khi tất cả mọi người đều đang tham gia, nó lại là một bài hát ủy mị và hài

hước. Khi mức độ sôi động ngày càng tăng cao hơn, ngọn lửa cũng ngày càng cháy cao hơn, biến từ màu đỏ sang màu cam và rồi sang màu vàng.

Cuối cùng bài hát kết thúc với thật nhiều tiếng vỗ tay tán thưởng ầm ĩ. Một người đàn ông trên lưng ngựa chạy nước kiệu đến. Ít ra trong ánh lửa bập bùng, Piper đã nghĩ rằng đó là một người đàn ông ngồi trên lưng ngựa. Rồi cô nhận ra nó là một nhân mã – nửa dưới của ông ấy là một con ngựa trắng, nửa trên là hình dáng của một người đàn ông trung niên với mái tóc quăn và một bộ râu được cắt tỉa gọn gàng. Ông ấy khua một cái xiên có marshmallow đã được nướng. “Rất hay! Và ta gửi lời chào mừng đặc biệt đến các trại viên mới của chúng ta. Ta là Chiron, giám đốc hoạt động của trại, và ta rất vui mừng khi thấy mọi người đã đến được đây, còn sống và các chi vẫn còn gắn liền với cơ thể. Trong một vài giây nữa, ta hứa tất cả sẽ có được món s’more, nhưng trước hết...”

“Thế còn cướp cờ thì sao ạ?” một người nào đó hét lên. Tiếng cầu nhàu phát ra từ một vài đứa trẻ mặc áo giáp, đang ngồi bên dưới một lá cờ đỏ với một con lợn lòi làm phù hiệu.

“Đồng ý,” nhân mã nói. “Ta biết nhà thần Ares nóng lòng muốn trở lại rừng để chơi các trò chơi thông thường của chúng ta.”

“Và giết người nữa!” một người trong số họ hét lên.

“Tuy nhiên,” Chiron nói, “cho đến khi con rồng được kiểm soát, điều đó không thể thực hiện được. Nhà số Chín, có gì cần báo cáo về chuyện đó không?”

Ông ấy quay lại nhìn nhóm của Leo. Leo nháy mắt với Piper và bắn cô bằng một khẩu súng ngón tay. Cô gái ngồi kế bên cậu ta đứng lên với vẻ không thoải mái. Cô ta khoác một chiếc jacket quân đội giống hệt với cái của Leo, mái tóc được che bởi một chiếc khăn rằn màu đỏ. “Bọn cháu vẫn đang tìm kiếm nó.”

Thêm nhiều tiếng cầu nhàu.

“Như thế nào hả, Nyssa?” một đứa trẻ nhà thần Ares gặng hỏi.

“Rất khó khăn,” cô gái nói.

Nyssa ngồi xuống trong tiếng la ó và phản nản, điều đó khiến ngọn lửa kêu xèo xèo đầy hỗn loạn. Chiron giậm móng xuống lớp đá của hồ lửa – bang, bang, bang – và các trại viên trở nên im lặng.

“Chúng ta sẽ phải kiên nhẫn,” Chiron nói. “Trong lúc này, chúng ta có nhiều vấn đề gây áp lực hơn để thảo luận.”

“Percy?” một ai đó lên tiếng. Ngọn lửa tối mờ đi, nhưng Piper không cần các ngọn lửa có tâm trạng mới cảm nhận được sự lo lắng của đám đông.

Chiron ra hiệu về phía Annabeth. Cô ấy hít thật sâu và đứng lên.

“Tớ không tìm thấy Percy,” cô ấy thông báo. Giọng cô hơi hạ xuống khi cô nói tên cậu ta. “Cậu ấy không ở Grand Canyon như tớ nghĩ. Nhưng bọn tớ sẽ không từ bỏ. Bọn tớ có các đội tìm kiếm ở khắp mọi nơi. Grover, Tyson, Nico, và Thợ Săn của nữ thần Artemis – mọi người đều đang tìm kiếm. Bọn tớ sẽ tìm ra cậu ấy. Câu chuyện của bác Chiron là về một chuyện khác. Một cuộc tìm kiếm mới.”

“Đó là lời Đại Tiên Tri, phải không?” giọng một cô gái vang lên.

Mọi người quay đầu lại. Giọng nói phát ra từ một nhóm ở phía sau, ngồi bên dưới một lá cờ có màu hoa hồng với huy hiệu là một con chim bồ câu. Họ đang trò chuyện với nhau và không chú ý nhiều cho đến khi người đứng đầu nhà họ đứng lên: Drew.

Những người khác trông rất ngạc nhiên. Drew hình như không hay phát biểu trước đám đông.

“Drew?” Annabeth nói. “Ý em là gì?”

“Ừm, thôi nào.” Drew xòe hai tay ra như thể đó là một sự thật hiển nhiên. “Đỉnh Olympus đã bị đóng. Anh Percy thì biến mất. Nữ thần Hera gửi cho chị một cảnh mộng và chị quay trở lại với ba á thần mới trong một ngày. Ý em là, điều gì đó thật kỳ lạ đang diễn ra. Lời Đại Tiên Tri đã ứng nghiệm

Piper thì thầm với Rachel, “Cô ta đang nói về... Lời Đại Tiên Tri?”

Rồi cô nhận ra mọi người đều đang nhìn Rachel.

“Thế nào ạ?” Drew gọi lớn. “Chị là nhà tiên tri. Nó đã bắt đầu hay chưa?”

Đôi mắt Rachel trông đáng sợ trong ánh lửa. Piper sợ cô ấy có thể lại ghì chặt lấy và bắt đầu truyền lời của vị nữ thần kiêu ngạo đáng sợ đó lần nữa, nhưng cô ấy chỉ bình tĩnh bước về phía trước và nói chuyện với cả trại.

“Đúng vậy,” cô ấy nói. “Lời Đại Tiên Tri đã ứng nghiệm.”

Sự huyền não nổ ra.

Piper bắt gặp ánh mắt của Jason. Cậu dùng khẩu hình nói, Cậu ổn chứ? Cô gật đầu và cố nở nụ cười, nhưng rồi lại quay mặt ra hướng khác. Thật đau đớn khi nhìn thấy mà không được ở bên cậu ấy.

Rồi khi cuộc trò chuyện lắng bớt, Rachel bước thêm một bước nữa về phía khán giả, và hơn năm mươi á thần nghiêng người tránh khỏi đường đi của cô ấy, như thể một người thường với mái tóc đỏ gầy nhom có sức đe dọa hơn nhiều so với tất cả những người họ hợp lại.

“Dành cho tất cả những người chưa hề nghe đến nó,” Rachel nói, “lời Đại Tiên Tri là lời tiên đoán đầu tiên của tôi. Nó xuất hiện vào tháng Tám. Nó được biết đến như sau:

“Bầy con lai sẽ đáp lại lời hiệu triệu.

Mang giông bão đến hoặc thiêu cháy thế giới sẽ phải sụp đổ...”

Jason đứng bật dậy. Đôi mắt cậu trông dữ dội, như thể ai đó vừa dùng súng điện bắn vào cậu.

Ngay cả Rachel dường như trở nên cảnh giác. “J-Jason?” cô ấy nói. “Có chuyện...”

“Per a denique spiritus ut servo an sacramentum,” cậu ngâm nga. “Quod fies ut ianua nex addo ornamentum.”

Một sự im lặng bao trùm lấy cả đám đông. Từ gương mặt họ, Piper có thể thấy một vài người trong số họ đang cố dịch những lời nói có thể nói đó là tiếng Latinh, nhưng cô không chắc tại sao người bạn trai tương lai mà cô đầy hy vọng lại đột nhiên ngâm nga như một linh mục Công giáo.

“Cậu vừa mới... hoàn tất lời tiên tri,” Rachel lắp bắp. “... Một lời thề được giữ đến hơi thở cuối cùng/ Và kẻ thù hướng các cánh quân về phía Cánh Cửa Cái Chết. Sao cậu...”

“Tôi biết những lời đó.” Jason cau mày và đặt hai tay mình lên thái dương. “Tôi không biết bằng cách nào, nhưng tôi biết lời tiên tri đó.”

“Bằng tiếng Latinh, không tệ nhỉ,” Drew nói lớn. “Đẹp trai và thông minh.”

Một vài tiếng cười khúc khích phát ra từ nhà nữ thần Aphrodite. Chúa ơi, thật là một đám tệ hại, Piper nghĩ. Nhưng điều đó không giúp gì nhiều trong việc giải tỏa căng thẳng. Lửa trại đang cháy loạn cả lên, và có màu xanh lục.

Jason ngồi xuống, trông có vẻ lúng túng, nhưng Annabeth đã đặt tay lên vai cậu ấy và thì thầm điều gì đó an ủi. Piper cảm nhận được cơn đau nhói của sự ghen tị. Đáng lẽ cô mới là người ngồi kế bên, an ủi cậu ấy.

Rachel Dare trông vẫn hơi sững sốt. Cô ấy nhìn về phía Chiron chờ đợi sự hướng dẫn, nhưng nhân mã chỉ đứng lặng ở đó, như thể ông đang xem một vở kịch mà ông không thể can thiệp – một bi kịch kết thúc với nhiều người chết trên sân khấu.

“Được rồi,” Rachel nói, cố lấy lại bình tĩnh. “Đúng là thế, đó là lời Đại Tiên Tri. Nhiều năm qua chúng ta đã mong nó không xảy ra, nhưng tôi sợ rằng giờ nó đang ứng nghiệm. Tôi không thể đưa cho các bạn bằng chứng. Nó chỉ là một cảm giác. Và như Drew đã nói, một vài chuyện kỳ lạ đang diễn ra. Bầy á thần, cho dù họ là ai, vẫn chưa tập trung lại. Tôi có cảm giác một vài người trong số đó đang có mặt ở đây tối hôm nay. Một vài người vẫn chưa đến.”

Các trại viên bắt đầu xôn xao và thì thầm, nhìn nhau đầy lo lắng, cho đến khi một giọng nói uể oải trong đám đông kêu lớn tiếng, “Em ở đây! Ồ... chị đang điểm danh sao?”

“Quay trở lại ngủ đi, Clovis,” một ai đó hét lên, và rất nhiều người bật cười.

“Dù sao đi nữa,” Rachel nói tiếp, “chúng ta không biết lời Đại Tiên Tri ám chỉ điều gì. Chúng ta không biết thử thách nào mà các á thần sẽ phải đối đầu, nhưng kể từ khi lời Đại Tiên Tri đầu tiên dự báo về Cuộc chiến với các thần Titan, chúng ta được lời Đại Tiên Tri thứ hai sẽ báo trước về điều gì đó chí ít cũng tồi tệ như thế.”

“Hay còn tồi tệ hơn,” Chiron thì thầm.

Có thể ông ấy không định để mọi người nghe thấy, nhưng họ đã nghe được. Lửa trại đột nhiên biến thành màu tím sẫm, y hệt màu trong giấc mơ của Piper.

“Những gì chúng ta biết được,” Rachel nói, “là về đầu tiên đã bắt đầu. Một rắc rối nghiêm trọng đã nảy sinh, và chúng ta cần một cuộc tìm kiếm để giải quyết nó. Nữ thần Hera, nữ hoàng của các vị thần, đã bị bắt giữ.”

Mọi người nín lặng vì sửng sốt. Rồi năm mươi á thần bắt đầu nói cùng một lúc.

Chiron gõ móng mình một lần nữa, nhưng Rachel vẫn phải chờ trước khi cô có thể có được sự chú ý của toàn trại.

Cô kể cho họ nghe về chuyện xảy ra trên cầu kính ở Grand Canyon – rằng Gleeson Hedge đã hy sinh như thế nào khi những tên tinh linh bão tấn công, và các tên tinh linh đó đã cảnh báo rằng đó chỉ là khởi đầu. Hình như họ phục vụ cho một quý bà vĩ đại nào đó, người sẽ tiêu diệt hết tất cả các á thần.

Rồi Rachel kể với họ về chuyện Piper ngất đi trong nhà nữ thần Hera. Piper cố giữ cho mình được bình tĩnh, ngay cả khi cô nhận ra Drew ở hàng cuối, đang mô phỏng lại động tác ngất xỉu, và những người bạn của cô ta thì cứ cười khúc khích. Cuối cùng Rachel nói cho họ về cảnh mộng của Jason trong phòng khách của Nhà Lớn. Thông điệp mà nữ thần Hera đưa ra cũng tương tự với điều đã khiến Piper ớn lạnh. Chỉ có khác biệt duy nhất: Nữ thần Hera đã cảnh cáo Piper không được phản bội bà ta: Khuất phục trước nguyện vọng của hấn ta, và vị vua của chúng sẽ trở dậy, kết án tất cả chúng ta. Nữ thần Hera đã biết về lời đe dọa của tên khổng lồ. Nhưng nếu điều đó là thật, sao bà ta không cảnh báo Jason, và vạch trần Piper là tay sai của kẻ thù?

“Jason,” Rachel nói. “Ừm... cậu có nhớ được họ của cậu là gì không?”

Cậu ấy trông có vẻ ngượng ngùng, nhưng cậu ấy lắc đầu.

“Thế thì chúng ta sẽ gọi cậu là Jason,” Rachel nói. “Chắc chắn là chính nữ thần Hera đã chỉ định cậu tham gia vào cuộc tìm kiếm.”

Rachel ngừng lại, như thể đang cho Jason một cơ hội để bảo vệ vận mệnh của mình. Mọi con mắt đều đổ dồn vào cậu ấy; điều đó gây cho cậu ấy quá nhiều áp lực, Piper nghĩ cô sẽ phải cúi gầm mặt xuống nếu ở trong vị trí của cậu ấy. Nhưng cậu trông dũng cảm và kiên quyết. Hàm cậu siết chặt lại và gật đầu. “Tôi đồng ý.”

“Cậu phải cứu nữ thần Hera để ngăn chặn một tội ác khủng khiếp đang đến,” Rachel nói tiếp, “một vị vua nào đó đang trở dậy. Vì nhiều lý do chúng ta chưa được hiểu rõ lắm, chuyện đó sẽ xảy ra vào ngày đông chí, từ đây đến lúc đó chỉ còn bốn ngày nữa thôi.”

“Đó là ngày họp hội đồng của các vị thần,” Annabeth nói. “Nếu các vị thần thật sự không biết nữ thần Hera đã biến mất, ắt hẳn lúc đó họ sẽ nhận ra. Chắc chắn giữa họ sẽ nổ ra tranh cãi, đổ lỗi cho nhau về việc bà ta bị bắt. Đó là những gì họ thường làm.”

“Ngày đông chí,” Chiron cất tiếng, “cũng là thời điểm đêm tối bành trướng nhất. Các vị thần tụ họp vào ngày này, như người phạm vẫn làm, vì có rất nhiều sức mạnh. Đông chí là ngày ma thuật tà ma mạnh nhất. Ma thuật cổ xưa, còn cao tuổi hơn cả các vị thần. Đó là ngày khi vạn vật... chuyển động.”

Cách ông ấy nói đến sự chuyển động nghe có vẻ như rõ ràng là điều dở – giống như nó sẽ là một trọng tội cấp độ một, không phải là điều mà bạn thường làm với bột nhào bánh bích quy.

“Được rồi,” Annabeth nói, liếc nhìn về phía nhân mã. “Cám ơn, Đội trưởng Ánh nắng. Cho dù điều gì đang xảy ra, tôi đồng ý với Rachel. Jason đã được chọn để dẫn đầu cuộc tìm kiếm này, vì thế...”

“Sao cậu ấy vẫn chưa được thừa nhận?” một ai đó hét lên từ phía nhà thần Ares. “Nếu cậu ta quá quan trọng...”

“Cậu ta đã được thừa nhận,” Chiron thông báo. “Cách đây đã rất lâu rồi. Jason, hãy cho họ thấy bằng chứng thuyết phục nào.”

Lúc đầu, Jason dường như không hiểu. Cậu lo lắng bước lên phía trước, nhưng Piper không thể ngăn được ý nghĩ rằng trông cậu mới tuyệt làm sao với mái tóc vàng phát sáng trong ánh lửa, nét mặt vương giả như một bức tượng La Mã. Cậu liếc nhìn về phía Piper, và cô gạt đầu cổ vũ. Cô bắt chước hành động tung đồng xu.

11. Chương 10:piper-p2

Jason cho tay vào túi quần. Đồng xu của cậu lóe lên trong không trung, và khi cậu bắt lấy nó, cậu đang cầm trong tay một ngọn giáo – một cây gậy bằng vàng dài khoảng hai mét, với một đầu mũi sắc nhọn

Các á thần khác há hốc miệng kinh ngạc. Rachel và Annabeth bước lùi lại để tránh mũi giáo, trông sắc nhọn như dụng cụ tách băng.

“Đó chẳng phải...” Annabeth ngập ngừng nói. “Tôi nghĩ cậu có một thanh kiếm cơ mà.”

“Ừm, tôi nghĩ nó có thể có nhiều chức năng,” Jason nói. “Cùng một đồng xu, có thể tạo thành các loại vũ khí tầm xa.”

“Anh bạn, tôi cũng muốn có một cái như thế!” ai đó hét lên từ nhà thần Ares.

“Nó còn tốt hơn nhiều so với cây giáo điện của Clarisse, Lamer!” một trong số những người anh em của cậu ta công nhận.

“Điện ư,” Jason rì rầm, như thể đó là một ý kiến hay vậy. “Lùi lại.”

Annabeth và Rachel hiểu ý. Jason đưa ngọn giáo của mình lên, và sấm cắt ngang bầu trời. Lông tơ trên hai cánh tay Piper đều dựng đứng lên. Chớp tạo thành một cung lửa điện xuyên qua đầu nhọn của mũi giáo và bắn vào lửa trại với sức mạnh của một quả đạn pháo.

Khi lớp khói tan đi và tiếng o o trong tai Piper giảm xuống, toàn bộ trại ngồi bất động vì choáng váng, mù mờ, bị tro che phủ, nhìn chằm chằm vào nơi đã từng là lửa trại kia. Than cháy dở trút như mưa xuống khắp nơi. Một khúc gỗ đang cháy đã xiên qua chỗ cách đứa trẻ Clovis đang ngủ chỉ một vài phân, người thậm chí không một chút cựa quậy.

Jason hạ cây giáo của mình xuống. “Ừm... xin lỗi.”

Chiron phui phui một vài mảnh than đang cháy ra khỏi râu của ông. Ông nhăn nhó như thể nỗi sợ hãi nhất của ông đã được xác nhận. “Có thể là hơi tàn phá quá mức, nhưng cậu đã giải thích cặn kẽ. Và ta tin rằng mọi người ở đây đều biết cha cậu là ai.”

“Thần Jupiter,” Jason nói. “Ý cháu là thần Zeus. Chúa tể Bầu trời.”

Piper không thể kiềm chế được nụ cười trên môi mình. Điều đó hoàn toàn có khả năng xảy ra. Vị thần hùng mạnh nhất, cha của tất cả các anh hùng vĩ đại nhất trong những câu chuyện thần thoại cổ xưa – không ai khác có thể làm cha của Jason, ngoài ông ấy.

Hình như, toàn bộ trại không ai tin vào điều vừa nhìn thấy. Mọi thứ trở nên loạn xì ngầu, với h người đặt ra các câu hỏi cho đến khi Annabeth đưa tay lên.

“Khoan đã!” cô ấy nói. “Sao cậu ta lại là con của thần Zeus được? Bộ Tam Vĩ Đại... hiệp ước của họ là không có những đứa con với người thường... sao chúng ta lại có thể không biết cậu ta sớm hơn?”

Chiron không trả lời, nhưng Piper có cảm giác là ông ấy biết điều đó. Và sự thật không phải là điều gì tốt đẹp.

“Điều quan trọng là,” Rachel nói, “Jason hiện đã ở đây. Cậu ấy có một cuộc tìm kiếm phải hoàn thành, nghĩa là cậu ấy sẽ cần đến lời tiên tri của chính mình.”

Cô nhắm mắt lại và ngất đi. Hai trại viên chạy nhanh đến và giữ cô lại. Một người thứ ba chạy đến một bên đài vòng, lấy một chiếc ghế đẩu có ba chân bằng đồng, như thể họ đã được huấn luyện dành cho nhiệm vụ này. Họ nhẹ nhàng đặt Rachel lên ghế phía trước đám lửa đã bị phá hỏng. Không có lửa, bầu trời đêm phủ một màu đen tối, rồi một đám khói màu lục bắt đầu quấn quanh chân Rachel. Khi cô ấy mở mắt ra, chúng đang phát sáng. Khói màu ngọc lục bảo thoát ra từ miệng cô. Giọng nói phát ra gay gắt và cổ xưa – âm thanh mà một con rắn sẽ tạo ra nếu nó có thể nói:

“Đứa con của tia chớp, hãy cảnh giác với mặt đất,

Sự báo thù của những người khổng lồ, nhóm bầy sẽ được sinh ra,

Xưởng rền và chim bồ câu sẽ phá vỡ nhà giam,

Và sự chết chóc sẽ xuất hiện qua cơn thịnh nộ của nữ thần Hera.”

Khi nói đến lời cuối cùng, Rachel té xỉu, nhưng những người giúp đỡ cô vẫn đang đợi để đỡ lấy cô. Họ mang cô tránh xa lòng hổ lửa và đặt cô nằm nghỉ trong góc.

“Điều đó thường xảy ra sao?” Piper hỏi. Rồi cô nhận ra xung quanh mình đang im lặng, và mọi người đều đang nhìn cô. “Ý tôi là... có phải chị ấy phun thật nhiều khói xanh lục không?”

“Thánh thần ơi, cô thật chậm hiểu!” Drew chế nhạo. “Chị ấy vừa mới nói ra lời tiên tri – lời tiên tri của Jason để giải cứu nữ thần Hera! Sao cô lại...”

“Drew,” Annabeth cắt ngang. “Piper chỉ đưa ra một câu hỏi thẳng thắn thôi. Có điều gì đó về lời tiên tri dứt khoát không bình thường. Nếu việc giải thoát nữ thần Hera giải phóng cơn giận của bà ta và gây ra nhiều cái chết... sao chúng ta lại phải giải thoát cho bà ta? Nó có thể là một cái bẫy, hoặc – hoặc có thể nữ thần Hera sẽ trở thành kẻ thù với người giải cứu bà ta. Bà ta chưa bao giờ đối xử tốt với các anh hùng.”

Jason đứng dậy. “Tôi không có nhiều sự lựa chọn. Nữ thần Hera đã lấy đi ký ức của tôi. Tôi cần lấy lại nó. Ngoài ra, chúng ta không thể không giúp nữ hoàng của bầu trời nếu bà ta đang gặp rắc rối.”

Một cô gái từ nhà thần Hephaestus đứng dậy – Nyssa, cô gái với chiếc khăn rằn ri đỏ. “Có thể thế. Nhưng cậu nên nghe lời chị Annabeth. Nữ thần Hera hay nghĩ đến việc báo thù. Bà ta đã ném con trai ruột của mình – cha của chúng tôi – xuống một ngọn núi chỉ vì ông ấy xấu xí.”

“Rất xấu xí,” ai đó khúc khích cười từ nhà nữ thần Aphrodite.

“Im miệng!” Nyssa gầm lên. “Dù sao đi nữa, chúng ta cũng phải nghĩ xem – sao lại cảnh giác với mặt đất? Và sự báo thù của những người khổng lồ là gì? Chúng ta đang đối đầu với cái gì đủ sức mạnh để bắt cóc nữ hoàng của bầu trời?”

Không ai trả lời các câu hỏi đó, nhưng Piper chú ý Annabeth và Chiron đang có một cuộc trao đổi thầm. Piper nghĩ nó sẽ là điều gì đó như:

Annabeth: Sự báo thù của những người khổng lồ... không, chuyện đó không thể.

Chiron: Đừng nói chuyện đó ra ở đây. Đừng làm mọi người sợ.

Annabeth: Bác đang đùa với cháu sao! Chúng ta không thể không may mắn như thế chứ.

Chiron: Để sau nào, cháu yêu. Nếu cháu nói cho họ mọi chuyện, họ sẽ quá khiếp sợ để bắt đầu.

Piper biết thật điên rồ khi cứ nghĩ cô có thể đọc được nét mặt của họ – hai người mà cô vừa mới biết đến. Nhưng cô hoàn toàn chắc rằng cô hiểu được họ, và chuyện này khiến cô sợ hãi.

Annabeth hít thật sâu. “Đó là cuộc tìm kiếm của Jason,” cô thông báo, “vì thế đó là lựa chọn của Jason. Hiển nhiên, cậu ấy là đứa con của tia chớp. Theo truyền thống, cậu ấy có thể chọn hai người bạn đồng hành bất kỳ.”

Ai đó từ nhà thần Hermes hét lớn, “Ừm, cậu, dĩ nhiên đó là cậu rồi, Annabeth. Cậu là người có nhiều kinh nghiệm nhất.”

“Không, Travis,” Annabeth nói. “Thứ nhất, tớ không giúp nữ thần Hera. Mỗi lần tớ cố làm điều đó, bà ta đều lừa gạt tớ, hoặc quay lại tấn công tớ sau đó. Quên chuyện đó đi. Không đời nào. Thứ hai, sáng ngày mai tớ sẽ rời trại để đi tìm Percy.”

“Nó có liên quan với nhau,” Piper buột miệng, không chắc làm thế nào cô lại có can đảm đến thế. “Sao chị lại không nhận ra đó là sự thật? Toàn bộ chuyện này, sự biến mất của bạn trai chị – tất cả đều gắn kết với nhau.”

“Như thế nào?” Drew hỏi gặng. “Nếu như cô quá thông minh, nhưng như thế nào?”

Piper cố đưa ra câu trả lời, nhưng cô không thể.

Annabeth đã cứu cô. “Có thể em nói đúng, Piper. Nếu chuyện này có liên quan, chị sẽ tìm theo hướng khác – bằng cách tìm kiếm Percy. Như chị đã nói, chị không có ý định vội vã giải cứu nữ thần Hera, ngay cả khi sự biến mất của bà ta khiến cho toàn bộ các thần trên đỉnh Olympus tranh cãi với nhau. Nhưng có một lý do khác chị không thể đi. Lời tiên tri nói về người khác.”

“Nó nói về người tôi sẽ chọn,” Jason công nhận. “Xưởng rèn và chim bồ câu sẽ phá vỡ nhà giam. Xưởng rèn là biểu tượng của thần Vul – thần Hephaestus.”

Bên dưới ngọn cờ của Nhà số Chín, hai vai Nyssa sụm xuống, như thể cô ấy vừa mới bị buộc phải khiêng một cái đe thật nặng. “Nếu cậu phải cảnh giác với mặt đất,” cô ấy nói, “cậu nên tránh việc di chuyển bằng đường bộ. Cậu cần phương tiện đi lại trên không.”

Piper suýt chút nữa buột miệng về việc Jason có thể bay. Nhưng rồi cô nghĩ tốt hơn hết là không nên nói gì. Jason là người nên nói điều đó với họ, và cậu ấy đang không tình nguyện cung cấp thông tin. Có thể cậu nghĩ mình đã đủ làm mọi người chết khiếp trong một đêm rồi.

“Cỗ xe ngựa bay đã bị vỡ,” Nyssa tiếp tục nói, “và những con pegasus, chúng ta đang dùng chúng để tìm kiếm Percy. Nhưng nhà thần Hephaestus có thể nghĩ ra gì đó để giúp đỡ. Jake đang nằm bất động, còn tôi hiện là trại viên lâu năm. Tôi có thể tình nguyện tham gia cuộc tìm kiếm.”

Giọng cô ấy nghe không nhiệt tình cho lắm.

Rồi Leo đứng lên. Cậu ấy khá yên lặng, Piper gần như đã quên bằng cậu cũng có mặt ở đây, điều đó giống Leo chút nào.

“Người đó là tôi,” cậu nói.

Những người cùng nhà với cậu ấy náo động. Một vài người cố kéo cậu về lại ghế ngồi, nhưng Leo từ chối.

“Không, người đó là tôi. Tôi biết điều đó. Tôi đã có ý tưởng về phương tiện di chuyển. Hãy để tôi thử. Tôi có thể sửa chữa nó!”

Jason nhìn cậu chăm chú trong một lát. Piper chắc cậu sẽ nói không với Leo. Nhưng rồi cậu mỉm cười. “Chúng ta sẽ cùng nhau làm nhé, Leo. Có vẻ như đó là quyết định đúng đắn khi có cậu đồng hành. Cậu tìm cho bọn tớ cái gì đó để cười, cậu được tham gia.”

“Được!” Leo nắm lấy tay mình.

“Việc đó sẽ rất nguy hiểm,” Nyssa cảnh báo cậu. “Gian khổ, quái vật, những sự đau đớn kinh khủng. Chắc chắn là không một ai trong số các cậu sẽ sống sót quay về.”

“Ồ.” Đột nhiên Leo trông chẳng thích thú gì lắm. Rồi cậu nhận ra mọi người đang nhìn mình. “Ý tớ... Ồ, thế mới tuyệt làm sao! Đau đớn? Tớ thích đau đớn! Chúng ta hãy làm điều này.”

Annabeth gật đầu. “Được rồi, Jason, cậu chỉ cần chọn thêm một người thứ ba cho cuộc tìm kiếm. Chim bồ câu...”

“Ồ, dĩ nhiên rồi!” Drew đứng lên và mỉm cười với Jason. “Chim bồ câu là nữ thần Aphrodite. Mọi người đều biết điều đó. Tớ hoàn toàn thuộc về cậu.”

Hai tay Piper nắm chặt lại. Cô bước lên phía trước. “Không.”

Drew tròn mắt nhìn cô. “Ồ, làm ơn đi, cô gái Dumpster. Lùi lại đi.”

“Tôi đã có cảnh mộng về nữ thần Hera; không phải cô. Tôi phải tham gia vào cuộc tìm kiếm này.”

“Bất cứ ai đều có thể có một cảnh mộng,” Drew nói. “Cô chỉ ở đúng nơi và đúng dịp mà thôi.” Cô ta quay lại phía Jason. “Nghe này, việc chiến đấu là tốt, tôi cho là vậy. Và người tạo ra thứ gì...” Cô ta nhìn Leo với vẻ mặt khinh thường. “Ừm, tôi nghĩ là ai đó phải làm cho tay mình bị dơ. Nhưng cậu cần sự mê hoặc ở bên cạnh cậu. Tôi có thể là một người rất có sức thuyết phục. Tôi có thể giúp được nhiều.”

Các trại viên bắt đầu thì thầm về việc Drew đã trông khá thuyết phục như thế nào. Piper có thể thấy Drew đang cố lôi kéo mọi người. Ngay cả Chiron cũng đang gãi râu mình, như thể đối với ông, sự tham gia của Drew đột nhiên có lý.

“Ừm...” Annabeth nói. “Nói về cách diễn đạt của lời tiên tri...”

“Không!” Chính Piper cũng thấy giọng mình thật khác lạ – dứt khoát hơn, âm sắc trầm ấm hơn. “Tôi phải đi.”

Rồi điều kỳ lạ nhất đã xảy ra. Mọi người bắt đầu gật đầu, thì thầm những từ ừm ừm, quan điểm của Piper cũng có lý vậy. Drew nhìn quanh, đầy hoài nghi. Thậm chí một vài trại viên của chính cô cũng đang gật đầu đồng tình.

“Tĩnh lại nào!” Drew búng tay về phía đám đông. “Piper có thể làm được gì?”

Piper cố đáp trả, nhưng sự tự tin của cô bắt đầu suy yếu dần. Cô có thể mang đến những gì? Cô không phải là một chiến binh, một nhà lập kế hoạch, hay một người sửa chữa. Cô không có bất cứ kỹ năng nào ngoại trừ việc luôn gây rắc rối và thỉnh thoảng thuyết phục mọi người làm những điều ngu ngốc.

Ngoài ra, cô còn là một kẻ nói dối. Cô cần tham dự vào cuộc tìm kiếm này với những lý do không liên quan đến Jason – và nếu cô được đi, cuối cùng cô cũng sẽ phản bội lại mọi người ở đây. Cô đã nghe được giọng nói đó trong giấc mơ: Hãy làm theo mệnh lệnh của chúng ta, và người có thể ra đi an toàn. Sao cô có thể lựa chọn điều đó – giữa việc giúp cha mình và giúp Jason?

“Được rồi,” Drew nói với giọng bảnh chọe. “Tôi đoán điều này đã được quyết định.”

Đột nhiên tất cả mọi người đều há hốc miệng. Mọi người nhìn Piper như thể cô vừa mới đột ngột xuất hiện. Cô tự hỏi mình đã làm sai điều gì. Rồi cô nhận ra luồng ánh sáng rực đỏ đang bao phủ quanh người cô.

“Chuyện gì thế?” cô hỏi.

Cô nhìn lên phía trên đầu mình, nhưng chẳng có biểu tượng đang cháy nào như cái đã xuất hiện trên đầu Leo. Rồi cô nhìn xuống và hét lớn.

Áo quần của cô... cô đang mặc cái quái quỷ gì thế này? Cô chán ghét tất cả các loại áo váy. Cô không có lấy một cái. Vậy mà giờ cô đang khoác lên người một chiếc áo đầm không tay màu trắng xinh đẹp dài đến mắt cá chân, với cổ chữ V khoét sâu đến mức khiến cô điếng người xấu hổ. Các băng tay bằng vàng thanh nhã quấn quanh hai bắp tay. Một chiếc vòng cổ cầu kỳ với hổ phách, san hô và các bông hoa bằng vàng sáng lấp lánh trên ngực, và mái tóc của cô...

“Ôi, Chúa ơi,” cô nói. “Chuyện gì đã xảy ra?”

Annabeth kinh ngạc chỉ tay về phía con dao găm của Piper, giờ đã được tra dầu và sáng bóng, treo ở một bên bằng một sợi dây thừng bằng vàng. Piper không muốn rút nó ra. Cô sợ những gì mình sẽ nhìn thấy. Nhưng sự tò mò đã chiến thắng. Cô rút thanh Katoptris ra khỏi vỏ và nhìn ảnh phản chiếu của mình trên lưỡi dao kim loại được đánh bóng. Mái tóc cô thật hoàn hảo: dày mượt, dài và có màu nâu sô-cô-la, được tết bằng những sợi ruy băng vàng phía cuối mỗi bên vì thế nó xoa ra khắp vai cô. Cô thậm chí còn trang điểm, trông đẹp hơn nhiều so với việc cô tự mày mò – những lớp son mỏng khiến đôi môi cô có màu đỏ anh đào và mang đến các màu sắc khác lạ trong mắt cô.

Cô... cô thật...

“Đẹp quá,” Jason kêu lên. “Piper, cậu... cậu thật xinh đẹp.”

Trong tình huống khác, đó sẽ là khoảnh khắc hạnh phúc nhất trong cuộc đời cô. Nhưng giờ mọi người đang nhìn chăm chăm vào cô như thể cô là một người dị hợm. Khuôn mặt của Drew đầy chán ghét và khiếp sợ. “Không!” cô ta hét lớn. “Không thể thế được!”

“Đây không phải là tôi,” Piper phản đối. “Tôi... không hiểu.”

Chiron, nhân mã gập hai chân trước lại và cúi chào cô, và tất cả các trại viên đều làm theo.

“Chào, Piper McLean,” Chiron nói một cách nghiêm trang, như thể ông đang nói chuyện tại đám tang của cô. “Con gái của nữ thần Aphrodite, quý bà của chim bồ câu, nữ thần tình yêu.”

12. Chương 11:leo

Leo không nán lại sau khi Piper trở nên xinh đẹp. Phải thừa nhận, chuyện đó thật tuyệt và mọi chuyện khác – Cô ấy đã trang điểm! Đó là một phép màu! – nhưng Leo còn các rắc rối để giải quyết. Cậu chuẩn ra khỏi đài vòng và chạy vào trong bóng tối, tự hỏi bản thân cậu đang lâm vào chuyện gì t

hế này.

Cậu đã đứng lên trước một đám á thần mạnh hơn, dũng cảm hơn và tình nguyện – tình nguyện – tham gia vào một nhiệm vụ chắc chắn có thể sẽ khiến cậu bị giết chết.

Cậu đã không đề cập đến việc nhìn thấy Di Callida, người trông trẻ cũ của cậu, nhưng ngay khi cậu nghe về cảnh mộng của Jason – người đàn bà trong bộ đầm và khăn choàng đen – Leo biết đó là cùng một người. Di Callida là nữ thần Hera. Người trông trẻ độc ác đó là nữ hoàng của các vị thần. Những chuyện như thế thực sự có thể răn chín não bạn.

Cậu lê bước đi về phía rừng cây và cố không nghĩ về thời thơ ấu của mình – tất cả những chuyện rối tung rối mù đã dẫn đến cái chết của mẹ cậu. Nhưng cậu không thể không nghĩ.

Lần đầu tiên Di Callida cố giết cậu là khi cậu khoảng được hai tuổi. Di Callida đang trông chừng cậu khi mẹ cậu ở xưởng máy. Dĩ nhiên, bà ta không thực sự là dì cậu – chỉ là một trong số những người phụ nữ lớn tuổi ở cùng một khu phố, một người dì chuyên giúp đỡ trông chừng những đứa trẻ. Bà ta có mùi như mùi giấm bông nướng mật ong, và luôn mặc một chiếc áo đầm góa phụ với khăn choàng đen.

“Ta sẽ để cháu nằm ngủ một lát nhé,” bà ta nói. “Hãy xem liệu cháu có phải là người anh hùng nhỏ dũng cảm của ta không, nhé?”

Leo đang ngủ. Bà ta bọc cậu trong chăn trong một đồng màu đỏ và vàng ấm áp – gối ư? Chiếc giường trông giống một nhà kho nhỏ với tường bằng gạch đen, với một khe hở phía trên đầu và một lỗ hình vuông xa xa phía trên nơi cậu có thể nhìn thấy các ngôi sao. Cậu nhớ mình nằm rất thoải mái, tóm lấy những chấm sáng như những con đom đóm. Cậu ngủ gà ngủ gật, và đã mơ về một chiếc thuyền được làm bằng lửa, đang chèo qua lớp bọt đá. Cậu hình dung ra mình đang ở trên thuyền, đánh dấu đường đi trên bầu trời. Ở đâu đó gần đó, Di Callida ngồi trên chiếc ghế bập bênh của bà ta – cọt két, cọt két, cọt két – và ngâm nga một bài hát ru. Chỉ mới hai tuổi nhưng Leo đã nhận ra sự khác biệt giữa tiếng Anh và tiếng Tây Ban Nha, và cậu cũng nhớ rằng mình đã lúng túng vì thứ ngôn ngữ mà Di Callida đang hát không giống với hai thứ tiếng kia.

Mọi thứ đều tốt đẹp cho đến khi mẹ cậu về nhà. Bà hét lớn và chạy vội đến bế cậu lên, hét vào mặt Callida, “Sao bà có thể?” Nhưng người phụ nữ già nua đó đã biến mất.

Leo nhớ đến hình ảnh những ngọn lửa đang cuộn quanh chân khi cậu nhìn qua vai mẹ. Mãi đến nhiều năm sau cậu mới nhận ra cậu đã từng ngủ trong lò sưởi lang=“FR”>Điều kỳ lạ nhất? Đó là Di Callida chẳng bao giờ bị bắt hay bị xua đuổi khỏi nhà họ. Những năm sau đó, bà ta xuất hiện thêm vài lần nữa. Một lần là lúc Leo được ba tuổi, bà ta để cậu đùa nghịch với dao. “Người sẽ phải nhận biết về những lưỡi dao của

minh sớm,” bà ta khẳng định, “nếu người sẽ trở thành người anh hùng của ta một ngày nào đó.” Leo cố để không làm hại bản thân mình, nhưng cậu có cảm giác Dì Callida sẽ không lo lắng hay bận tâm gì về điều đó.

Khi Leo được bốn tuổi, Dì tìm một con rắn chuông cho cậu trong một bãi cỏ dành cho bò ở gần đó. Bà ta đưa cho cậu một cây gậy và khuyến khích cậu chọc vào con rắn. “Tính gan dạ của người ở đâu, người hùng bé nhỏ? Hãy cho ta thấy Bà nữ thần Mệnh đã đúng khi chọn người.” Leo liếc nhìn xuống đôi mắt màu hổ phách đó, nghe thấy âm thanh khô khốc shh-shh-shh phát ra từ cái đuôi. Cậu không thể buộc mình chọc vào con rắn. Điều đó dường như không công bằng. Hình như con rắn cũng có cùng cảm giác như cậu về việc cắn một đứa trẻ. Leo có thể thề rằng nó đã nhìn Dì Callida như thế, Bà có bị điên không hả? Rồi nó biến mất vào bên trong đám cỏ cao.

Lần cuối cùng bà ta trông cậu là năm Leo được năm tuổi. Bà ta mang cho cậu một hộp chì màu và một xấp giấy. Họ cùng nhau ngồi ở bàn picnic ở phía sau sân của khu căn hộ phức hợp, bên dưới một cây hồ đào pécan già. Trong khi Dì Callida hát những bài hát kỳ lạ, Leo đã vẽ một bức tranh về con thuyền mà cậu từng nhìn thấy trong ngọn lửa, với những cánh buồm đầy màu sắc và các dây mái chèo, đuôi tàu uốn cong, và một đỉnh buồm tuyệt vời. Khi cậu gần hoàn chỉnh nó, sắp ký tên theo cách cậu đã học được ở lớp mẫu giáo, thì một cơn gió đã cuốn đi bức tranh. Nó bay lên trời và biến mất.

Leo muốn bật khóc. Cậu đã dành rất nhiều thời gian để vẽ bức tranh đó – nhưng Dì Callida chỉ tặc lưỡi với sự thất vọng.

“Giờ chưa phải lúc, người hùng bé nhỏ. Một ngày nào đó, người sẽ có cuộc tìm kiếm của mình. Người sẽ tìm thấy vận mệnh của mình, và cuộc hành trình gian khổ của người cuối cùng sẽ có ý nghĩa. Nhưng đầu tiên người phải đối diện với thật nhiều nỗi đau. Ta lấy làm tiếc về điều đó, nhưng các anh hùng không thể được tạo nên theo bất cứ cách thức nào khác. Giờ hãy tạo cho ta một ngọn lửa, nhỉ? Làm ấm những chiếc xương già này.”

Một vài phút sau, mẹ Leo bước ra và kêu thét lên kinh hãi. Dì Callida đã biến mất, còn Leo thì ngồi giữa một ngọn lửa đang cháy. Tập giấy vẽ đã cháy thành tro. Chì màu tan chảy thành một vũng nhầy đầy màu sắc sủi tăm, và hai tay Leo bốc cháy, từ từ thiêu rụi cái bàn picnic. Nhiều năm sau đó, mọi người trong khu nhà đều tự hỏi ai đó đã nung dấu hình đôi bàn tay của một đ năm tuổi sâu đến hai phân vào mặt gỗ cứng như thế nào.

Giờ Leo chắc rằng Dì Callida, người trông trẻ bị loạn thần kinh của cậu, đã là nữ thần Hera ngay từ đầu. Điều đó biến bà ta thành gì nhỉ – bà nội thần thánh của cậu ư? Gia đình cậu thậm chí còn lộn xộn hơn nhiều so với những gì cậu nhận biết.

Cậu tự hỏi liệu mẹ cậu có biết sự thật không. Leo nhớ sau lần ghé thăm cuối cùng đó, mẹ cậu đã đưa cậu vào bên trong và có một cuộc nói chuyện dài với cậu, nhưng cậu chỉ hiểu được một ít.

“Bà ta không thể quay trở lại lần nữa.” Mẹ cậu có một khuôn mặt xinh đẹp với một đôi mắt ân cần, và mái tóc đen uốn quăn, nhưng bà trông già hơn tuổi vì công việc nặng nhọc. Những nếp nhăn ngày càng hằn sâu hơn quanh mắt bà. Hai tay bà đã bị chai sạn. Bà là người đầu tiên trong gia đình họ tốt nghiệp đại học. Bà có bằng đại học về ngành cơ khí và có thể thiết kế, sửa chữa và tạo ra bất cứ thứ gì.

Không ai thuê bà. Không công ty nào thật sự xem trọng bà, vì thế cuối cùng bà làm việc trong một xưởng máy, cố kiếm đủ tiền để nuôi sống hai mẹ con. Bà luôn có mùi dầu máy, và khi nói chuyện với Leo, bà liên tục chuyển từ tiếng Tây Ban Nha sang tiếng Anh – như công cụ hỗ trợ. Phải mất nhiều năm Leo mới hiểu rằng không phải ai cũng nói theo kiểu đó. Bà thậm chí còn dạy cậu mã Morse như một kiểu trò chơi, vì thế họ có thể gõ các thông điệp cho nhau khi hai người ở khác phòng nhau: Mẹ yêu con. Con ổn chứ? Những điều đơn giản như thế.

“Mẹ không quan tâm những gì Callida nói,” mẹ cậu nói với cậu. “Mẹ không quan tâm đến số phận và Bà nữ thần Mệnh. Con còn quá nhỏ cho những điều đó. Con vẫn là bé con của mẹ.”

Bà cầm lấy tay cậu, tìm kiếm những vết bỏng, nhưng dĩ nhiên là chẳng có vết bỏng nào. “Leo, nghe mẹ nói này. Lửa là một công cụ, giống như mọi thứ công cụ khác, nhưng nó nguy hiểm hơn nhiều so với những thứ

còn lại. Con không biết giới hạn của mình. Làm ơn, hứa với mẹ – con sẽ không sử dụng lửa cho đến khi con gặp được cha mình. Một ngày nào đó, con yêu, con sẽ gặp ông ấy. Ông ấy sẽ giải thích cho con tất cả.”

Leo đã nghe về điều đó kể từ khi cậu có thể nhớ. Một ngày nào đó cậu sẽ gặp được cha mình. Mẹ cậu sẽ không trả lời bất cứ câu hỏi nào về ông. Leo chưa bao giờ gặp được ông, chưa bao giờ nhìn thấy bất cứ bức ảnh nào, nhưng bà nói như thể ông chỉ vừa mới đi đến cửa hàng để mua một ít sữa và sẽ quay lại vào bất cứ lúc nào. Leo cố tin bà. Một ngày nào đó, mọi thứ sẽ trở thành hiện thực

Trong một vài năm kế tiếp, họ sống thật hạnh phúc. Leo gần như quên hẳn Dì Callida. Cậu vẫn tiếp tục mơ về chiếc thuyền bay, nhưng những sự việc kỳ lạ khác dường như cũng giống như một giấc mơ.

Mọi việc kết thúc khi cậu lên tám tuổi. Lúc đó, cậu thường dành thời gian rảnh ở xưởng máy với mẹ cậu. Cậu biết cách sử dụng các loại máy. Cậu có thể ước lượng và làm toán giỏi hơn rất nhiều so với những người lớn. Cậu học được cách tư duy ba chiều, giải quyết các vấn đề cơ học trong đầu theo cách mẹ cậu đã làm.

Một đêm, họ ở lại muộn vì mẹ cậu đang hoàn thành thiết kế mũi khoan mà bà hy vọng được cấp bằng sáng chế. Nếu bà có thể bán được mẫu đầu tiên, nó có thể thay đổi cuộc sống của họ. Bà cuối cùng cũng có thể nghỉ ngơi.

Khi bà làm việc, Leo chuyển các dụng cụ cho bà và kể những chuyện cười cũ rích, cố làm cho bà được phần khởi. Cậu yêu thích việc đó khi cậu có thể làm cho bà cười. Bà mỉm cười và nói, “Cha con sẽ tự hào về con, con yêu. Con sẽ gặp ông ấy sớm thôi, mẹ chắc đấy.”

Nơi làm việc của mẹ nằm ở tận cùng phía sau khu xưởng. Nó khá là sồn gáy vào ban đêm, vì họ là những người duy nhất ở đó. m thanh vang vọng khắp kho hàng tối đen, nhưng Leo không sợ chừng nào cậu còn ở cùng với mẹ mình. Nếu cậu đi lang thang trong cửa tiệm, họ có thể luôn giữ liên lạc với nhau bằng cách gõ mã Morse. Bất cứ lúc nào họ sẵn sàng để ra về, họ phải đi bộ qua toàn bộ khu xưởng, qua phòng nghỉ, và ra đến bãi đỗ xe, khóa các cánh cửa phía sau họ.

Đêm đó, sau khi hoàn thành xong mọi thứ, họ chỉ vừa ra đến phòng nghỉ thì mẹ cậu nhận ra bà không đem theo chìa khóa.

“Điều này thật buồn cười.” Bà cau mày. “Mẹ nhớ là mình đã cầm nó. Chờ mẹ ở đây nhé, con yêu. Mẹ sẽ chỉ đi một phút thôi.”

Bà cười với cậu thêm một lần nữa – nụ cười cuối cùng mà cậu nhìn thấy – rồi quay trở lại trong kho hàng.

Bà mới đi một lát thì cánh cửa ở phía trong đóng sầm lại. Rồi cánh cửa bên ngoài cũng tự động khóa lại.

“Mẹ?” Tim Leo đập thình thịch. Có thứ gì đó nặng trĩu rơi xuống trong nhà kho. Cậu chạy về phía cánh cửa, nhưng cho dù cậu có cố kéo hay đá thế nào, nó cũng không mở ra. “Mẹ ơi!” Cậu gõ điên cuồng lên bức tường: Mẹ ồ

“Bà ấy không thể nghe thấy cậu,” một giọng nói vang lên.

Leo quay lại và nhận ra mình đang đối diện với một người phụ nữ lạ mặt. Lúc đầu, cậu cứ nghĩ đó là Dì Callida. Bà ta quần mình trong bộ đầm đen, với một tấm mạng che phủ cả khuôn mặt.

“Dì?” cậu nói.

Người phụ nữ cười tủm tỉm, thanh âm nhẹ nhàng chậm rãi, như thể bà ta đang ngái ngủ vậy. “Ta không phải là người giám hộ của ngươi. Chỉ là sự giống nhau về dòng tộc mà thôi.”

“Bà... bà muốn gì? Mẹ tôi đâu rồi?”

“À... một cậu bé trung thành với mẹ. Dễ thương làm sao. Nhưng người thấy đấy, ta cũng có con... và ta hiểu một ngày nào đó người sẽ chống lại chúng. Khi chúng cố đánh thức ta, người sẽ ngăn cản chúng. Ta không cho phép điều đó.”

“Tôi không biết bà. Tôi không muốn đánh nhau với bất cứ ai.”

Bà ta lăm bằm như một người mộng du trong trạng thái xuất thần, “Một sự lựa chọn khôn ngoan.”

Leo cảm thấy ớn lạnh khi nhận ra rằng người đàn bà đó thật sự đang ngủ. Bên dưới lớp mạng che mặt, hai mắt bà ta nhắm chặt lại. Nhưng điều này còn kỳ lạ hơn: trang phục của bà ta không phải làm bằng vải. Chúng được làm từ đất – đất đen khô và chuyển động vòng vòng quanh bà ta. Khuôn mặt nhợt nhạt đang ngủ của bà ta lơ lửng sau màn bụi, và cậu có cảm giác thật khủng khiếp rằng bà ta vừa mới trỗi dậy từ một ngôi mộ. Nếu người đàn bà này đang ngủ, Leo muốn bà ta ở yên đó. Cậu biết rằng nếu hoàn toàn thức tỉnh, bà ta sẽ còn kinh khủng hơn nhiều.

“Ta không thể hủy diệt ngươi được,” bà ta thì thầm. “Ba nữ thần Mệnh sẽ không cho phép điều đó. Nhưng họ không bảo vệ mẹ ngươi, và họ không thể ngăn ta làm suy sụp tinh thần của ngươi. Hãy nhớ lấy đêm nay, người hùng bé nhỏ, khi bọn họ yêu cầu ngươi chống lại ta.”

“Hãy để mẹ tôi yên!” Nỗi sợ hãi dâng tràn trong người cậu khi người đàn bà đó lê bước lên phía trước. Bà ta di chuyển giống như một đợt tuyết lở hơn là một con người, một bức tường đất đen dịch dần về phía cậu.

“Ngươi làm gì để ngăn ta nào?” bà ta thì

Bà ta bước xuyên qua một cái bàn, các phần cơ thể của bà ta ráp lại với nhau ở phía bên kia bàn.

Bà ta lù lù hiện ra phía trên Leo, và cậu biết bà ta cũng sẽ băng qua cả người mình. Chỉ có cậu ngăn giữa bà ta và mẹ cậu.

Lửa bùng lên trên hai tay cậu.

Một nụ cười ngái ngủ xuất hiện trên khuôn mặt người đàn bà đó, như thể bà ta đã giành phần thắng. Leo hét lên tuyệt vọng. Tầm nhìn của cậu biến thành màu đỏ. Ngọn lửa bao trùm lấy người đàn bà đất, các bức tường, các cánh cửa đã bị khóa. Và Leo ngắt đi.

Khi tỉnh lại, cậu đang ở trong xe cứu thương.

Người cứu hộ cố tỏ ra tử tế. Cô ta nói với cậu kho hàng đã bị đốt cháy. Mẹ cậu không kịp ra khỏi đó. Người cứu hộ nói rằng cô ta lấy làm tiếc, nhưng Leo cảm thấy thật giả dối. Cậu đã mất kiểm chế, giống hệt những gì mẹ cậu đã cảnh báo. Cái chết của bà là lỗi của cậu.

Ngay sau đó cảnh sát đến mang cậu đi, và họ chẳng tử tế chút nào. Họ nói đám cháy bắt đầu trong phòng nghỉ, ngay nơi Leo đã đứng. Cậu đã sống sót nhờ vào một phép lạ nào đó, nhưng loại trẻ con nào lại khóa hết tất cả các cánh cửa ở nơi làm việc của mẹ mình, khi biết rằng bà đang ở trong đó, và bắt đầu đốt cháy mọi thứ?

Sau đó, những người hàng xóm của cậu ở khu căn hộ phức hợp nói với cảnh sát rằng cậu là một đứa bé kỳ lạ như thế nào. Họ nói về dấu tay bị cháy trên cái bàn picnic. Họ luôn biết có điều gì đó không ổn với con trai của Esperanza Valdez.

Những người họ hàng không muốn nhận cậu. Bà cô Rosa đã gọi cậu là đồ quỷ dữ và hét vào mặt người làm công tác xã hội hãy mang cậu đi nơi khác. Vì thế Leo đến ở nhà nuôi dưỡng đầu tiên của cậu. Một vài ngày sau, cậu bỏ trốn. Một số nhà nuôi dưỡng thì lâu dài hơn những nhà khác. Cậu sẽ đùa cợt khắp nơi, kết bạn với một vài người, giả vờ rằng chẳng có thứ gì khiến cậu bận tâm, nhưng cậu luôn kết thúc với việc chạy trốn, vấn đề là sớm hay muộn mà thôi. Đó là điều duy nhất khiến cho nỗi đau trở nên phai mờ đi – cảm giác như cậu đang di chuyển, ngày càng tránh xa được đồng tro tàn của xương máy đó.

Cậu tự hứa với chính mình sẽ không bao giờ chơi đùa với lửa nữa. Cậu đã không còn nghĩ về Dì Callida, hay người đàn bà đang ngủ, quần quanh người bộ đầm bằng đất trong một hời gian dài.

Khi đến gần rừng cây, cậu tưởng tượng ra giọng của Dì Callida: Đó là lỗi của ngươi, người hùng bé nhỏ. Kẻ thù của chúng ta sẽ tỉnh dậy. Đã đến lúc phải ngừng chạy trốn.

“Nữ thần Hera,” cậu thì thầm, “bà không ở đây, đúng không? Bà đang bị giam cầm ở đâu đó.”

Không có một lời đáp trả nào.

Nhưng giờ, ít nhất, Leo hiểu ra được một vài điều. Nữ thần Hera đã dõi theo cậu trong suốt cuộc đời cậu. Bằng cách nào đó, bà ta biết được rằng một ngày nào đó bà ta sẽ cần đến cậu. Có lẽ Ba nữ thần Mệnh mà bà ta đã nhắc đến có thể dự báo tương lai. Leo không chắc lắm. Nhưng cậu biết cậu được chỉ định để tham

gia vào cuộc tìm kiếm này. Lời tiên tri của Jason đã cảnh báo họ phải cảnh giác với mặt đất, và Leo biết nó có liên quan đến người đàn bà đang ngủ quần mình trong bộ đầm bằng đất biết chuyển động trong kho hàng.

Người sẽ tìm thấy vận mệnh của mình, Di Callida đã hứa. Cuộc hành trình gian khổ của người cuối cùng sẽ có ý nghĩa.

Có lẽ Leo sẽ hiểu được ý nghĩa của chiếc thuyền bay trong những giấc mơ của mình. Cậu có thể gặp được cha, hay thậm chí là báo thù cho cái chết của mẹ.

Nhưng còn một điều quan trọng cần phải giải quyết trước cả những điều quan trọng khác. Cậu đã hứa với Jason về một phương tiện có thể bay.

Không phải là con thuyền trong các giấc mơ – chưa đến lúc. Chẳng đủ thời gian để tạo ra thứ gì phức tạp. Cậu cần một giải pháp nhanh gọn. Cậu cần một con rồng.

Cậu ngần ngại ở bìa rừng, nhìn chăm chú vào màn đêm thăm thẳm. Có tiếng cú rúc, và thứ gì đó ở phía xa xa kia rít lên như đàn đồng ca của mấy con rắn.

Leo nhớ Will Solace từng nói với cậu: Không một ai được phép đi vào rừng một mình, đặc biệt khi không có vũ trang. Leo chẳng mang theo gì – không kiếm, không đèn pin, không cả sự giúp đỡ.

Cậu liếc về phía ánh đèn phát ra từ các ngôi nhà. Cậu có thể quay lại ngay bây giờ và nói với mọi người là cậu chỉ đang đùa thôi. Đồ điên! Nyssa có thể thay cậu tham gia cuộc tìm kiếm. Còn cậu ở lại trại và học cách trở thành một thành viên của nhà thần Hephaestus, nhưng cậu tự hỏi chuyện đó sẽ kéo dài được bao lâu trước khi cậu người ở cùng một nhà với cậu – buồn bã, chán nản, bị thuyết phục bởi vận rủi của chính cậu.

Họ không thể ngăn ta làm suy sụp tinh thần của người, người đàn bà đang ngủ đã nói. Hãy nhớ lấy đêm nay, người hùng bé nhỏ, khi bọn họ yêu cầu người chống lại ta.

“Hãy tin tôi, quý bà,” Leo lầm bầm, “tôi nhớ rõ điều đó. Và cho dù bà là ai, tôi sẽ đập vào mặt bà thật đau, theo cách của Leo.”

Cậu hít một hơi thật sâu và lao vào rừng.

13. Chương 12:leo

Khu rừng không giống bất cứ nơi nào cậu đã từng đến trước đây. Leo đã lớn lên trong một khu căn hộ phức hợp ở bắc Houston. Vật hoang dã nhất cậu từng nhìn thấy là con rắn chuông trong bãi cỏ của bố và bà cô Rosa trong bộ đồ ngủ, cho đến khi cậu được gửi đến Trường học Hoang Dã.

Ngay cả ở đó, trường học lại nằm t

rong một sa mạc. Không có cây cối với rễ cây lăm lăm để vấp ngã. Không có một dòng suối nào để rơi xuống. Không có các cành cây tạo thành những bóng đen rợn tóc gáy và mấy con cú đang nhìn xuống cậu bằng những con mắt tư lự bự chẳng. Đây là Khu vực Chạng Vạng.

Cậu bước đi loạng choạng thật xa cho đến khi chắc rằng không ai ở trại có thể nhìn thấy cậu. Rồi cậu gọi lửa ra. Những ngọn lửa nhảy múa dọc theo những ngón tay cậu, tỏa ra ánh sáng đủ để nhìn thấy. Cậu không cố thử giữ cho ngọn lửa cháy liên tục kể từ khi cậu năm tuổi, trên cái bàn picnic đó. Sau cái chết của mẹ, cậu đã quá sợ hãi để thử bất cứ điều gì. Thậm chí chỉ với ngọn lửa bé tí này cũng khiến cậu cảm thấy tội lỗi.

Cậu tiếp tục bước đi, tìm kiếm các manh mối thuộc về con rồng – những dấu chân khổng lồ, cây cối bị giẫm nát, các vết rừng bị đốt cháy. Thứ to lớn đó không thể len lén quanh quần đùi đây, đúng không? Nhưng

cậu đã chẳng nhìn thấy được gì. Cậu đã thoáng thấy một cái bóng lớn, đầy lông lá như một con sói hay một con gấu, nhưng nó đã tránh xa khỏi ngọn lửa của cậu, điều đó khá tốt với Leo.

Sau đó, ở phía cuối một khoảng rừng thưa, cậu nhìn thấy cái bẫy đầu tiên – một cái hố rộng ba mươi mét được bao quanh bởi các tảng đá cuội lang="FR">Leo phải thừa nhận rằng cái bẫy thật tài tình. Ở chính giữa hố, một cái bồn chứa có kích thước bằng bể nước nóng được đổ đầy chất lỏng sủi bọt đen sì sì – sốt Tabasco và dầu nhớt máy. Trên một cái bệ được treo lơ lửng phía trên bồn chứa, một chiếc quạt điện quay tròn, phả khói khắp cánh rừng. Liệu con rồng kim loại có thể ngủ được không?

Bồn chứa có vẻ như không được bảo vệ. Nhưng khi Leo nhìn gần hơn, trong ánh sáng lờ mờ của các vì sao và ngọn lửa trên tay, cậu có thể trông thấy tia lấp lánh của kim loại bên dưới lớp đất và lá – một cái bẫy đồng được lót dưới hố. Hay có thể trông thấy không phải là từ đúng – cậu có thể cảm nhận được nó ở đó, như thể máy móc đang tỏa nhiệt, tiết lộ vị trí của nó cho cậu. Từ bồn chứa, sáu sợi dây đồng to tướng căng ra như những chiếc nan hoa. Chúng sẽ nhảy cảm với sức ép, Leo đoán thế. Ngay khi con rồng đặt chân lên, tấm lưới sẽ bật ra và khép chặt lại, thế là – một con quái vật được đóng gói ra đời.

Leo lách lên gần hơn. Cậu đặt một chân lên sợi dây bẫy gần nhất. Đúng như cậu nghĩ, không có gì xảy ra cả. Họ đã tạo ra chiếc lưới cho cái gì đó thật sự nặng. Vì nếu không, họ có thể bắt được động vật, con người, quái vật nhỏ hơn, hay bất cứ thứ gì. Cậu ngờ là chẳng có thứ gì khác có thể nặng bằng một con rồng bằng đồng trong các khu rừng này. Ít nhất, cậu hy vọng là không nên có.

Cậu nhanh nhẹn đi xuống giữa miệng hố và tiến lại gần cái bồn chứa. Khói quá nhiều làm cậu chảy cả nước mắt. Cậu nhớ đến quãng thời gian mà Dì Callida (nữ thần Hera, hay bất kỳ ai) bắt cậu băm nhỏ ớt jalapeños trong bếp và mắt cậu trở nên long lanh nước. Cực kỳ đau đớn. Nhưng dĩ nhiên bà ta thích điều đó, “Hãy chịu đựng nó, anh hùng bé nhỏ. Thổ dân Aztec ở quê hương của mẹ ngươi thường hay phạt những đứa trẻ hư bằng cách giam chúng phía trên một ngọn lửa với đầy ớt. Họ đã nuôi dạy rất nhiều anh hùng theo cách đó.”

Người đàn bà đó hoàn toàn điên khùng. Leo rất vui sướng khi cậu có mặt trong cuộc tìm kiếm giải thoát cho bà ta.

Dì Callida sẽ thích bồn chứa này, vì nó là điều còn tệ hơn nhiều so với nước ớt jalapeños. Leo tìm kiếm nút khởi động – thứ gì đó có thể sẽ vô hiệu hóa tấm lưới. Nhưng cậu chẳng tìm thấy được gì.

Trong giây lát, cậu cảm thấy hoảng sợ. Nyssa đã nói rằng có một vài chiếc bẫy như thế này trong khu rừng, và họ đang tính đặt thêm nhiều hơn nữa. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu con rồng đã đạp lên một trong số chúng? Làm thế nào Leo có thể tìm thấy hết tất cả những cái bẫy đó?

Cậu tiếp tục tìm kiếm, nhưng cậu không thấy được bất cứ nút thoát nào cả. Không hề có một chiếc nút khổng lồ có chữ TẮT trên đó. Cậu chợt nảy ra ý nghĩ rằng đó có thể không phải là cái cậu cần tìm. Cậu bắt đầu thất vọng – và rồi cậu nghe được tiếng gì đó.

m thanh đó còn hơn cả một cơn chấn động – loại tiếng động ừng ục mà bạn nghe được trong ruột gan chứ không phải là trong tai bạn. Nó làm cậu thấy hết hoảng, nhưng cậu không nhìn quanh để tìm kiếm nơi phát ra những tiếng đó. Cậu chỉ tiếp tục nghiên cứu cái bẫy, suy nghĩ, Nó ắt ở cách đây một quãng rất xa. Nó đang chạy rầm rầm xuyên qua khu rừng. Mình phải nhanh lên.

Rồi cậu nghe được tiếng thở phì phì ken két, như hơi nước bị buộc phải thoát ra khỏi một cái thùng kim loại.

Cổ cậu ngứa ran. Cậu từ từ quay lại. Ở rìa của miệng hố cao mười lăm mét trên kia, một đôi mắt đỏ rực sáng đang nhìn chằm chằm vào cậu. Con vật trông lập lòe dưới ánh trăng, và Leo không thể tin được một thứ to lớn như thế lặng lẽ đến gần cậu nhanh như vậy. Đã quá trễ, cậu nhận ra ánh nhìn của nó gắn chặt vào ngọn lửa trong tay cậu, và cậu thu hồi lửa lại.

Cậu thấy là con rồng trông vẫn rất ổn. Con vật dài khoảng mười tám mét, tính từ đầu mõm đến cuối đuôi, thân mình được làm từ những miếng đồng cài vào nhau. Những chiếc móng có kích thước bằng dao cắt thịt, và trong miệng là hàng trăm con dao găm xếp thẳng hàng – những chiếc răng bằng kim loại sắc bén. Hơi nước phun ra từ hai lỗ mũi nó. Nó gầm như một chiếc cửa máy đang cắt ngang qua một thân cây. Nó có

thể dễ dàng cắn đứt nửa người của Leo hoặc giẫm cậu bẹp dí. Nó là vật đẹp nhất mà Leo từng nhìn thấy, ngoại trừ một vấn đề phá hỏng hoàn toàn kế hoạch của Leo.

“Mày chẳng có chiếc cánh nào,” Leo nói.

Tiếng gầm gừ của con rồng im bật. Nó nghiêng đầu như thể muốn nói, Sao cậu không bỏ chạy vì sợ hãi?

“Này, không tấn công đâu đấy,” Leo nói. “Mày trông mới tuyệt vời làm sao! Chúa nhân từ, ai đã tạo ra mày thế? Mày hoạt động bằng cỗ máy hơi nước, bằng năng lượng hạt nhân hay bằng cái gì? Nhưng nếu là tao tạo ra mày, tao sẽ cho mày thêm một đôi cánh. Rồng kiểu gì mà chẳng có cái cánh nào? Tao đoán có thể do mày quá nặng để bay phải không? Tao nên nghĩ về điều đó.”

Con rồng khịt khịt mũi, càng bối rối hơn. Lẽ ra nó nên giẫm lên người Leo. Cuộc thoại này không phải là một phần trong kế hoạch. Nó bước một bước lên phía trước, và Leo hét lên, “Không!”

Con rồng lại gầm gừ.

“Đó là một cái bẫy, đồ nào rồng,” Leo nói. “Họ đang cố bắt mày đấy.”

Con rồng há miệng và phun lửa. Một cột lửa màu trắng nóng kinh người cuộn cuộn phát ra phía trên đầu Leo, nóng hơn nhiều so với những lần cậu cố chịu đựng trước đây. Cậu cảm thấy như thể mình đang được rửa sạch bởi một vòi lửa nóng chảy da thịt và mạnh kinh hồn. Khi ngọn lửa biến mất, cậu vẫn bình yên vô sự. Ngay cả áo quần của cậu cũng không xây xước gì, đây là điều Leo không hiểu cho lắm, nhưng cậu rất vui vì điều đó. Cậu thích chiếc áo jacket quân đội này, và việc chiếc quần bị đốt cháy sẽ hơi xấu hổ.

Con rồng nhìn chăm chăm vào Leo. Khuôn mặt nó thực sự không thay đổi, chỉ vẫn là sắt và các thứ khác, nhưng Leo nghĩ mình có thể đọc được biểu cảm của nó: Sao không có món sinh vật sống khô giòn? Một tia lửa bay ra từ cái cổ như thể nó sắp bị chập mạch vậy.

“Mày không thể thiêu cháy tao,” Leo nói, cổ tử ra cứng rắn và điềm tĩnh. Cậu chưa bao giờ có một chú chó, nhưng cậu nói chuyện với con rồng theo cách cậu nghĩ bạn có thể nói với một chú chó. “Ồ yên đó nào, cậu bé. Đừng đến gần hơn. Tao không muốn mày bị bắt. Nghe này, họ nghĩ mày bị hỏng và phải tháo rời mày ra. Nhưng tao không tin điều đó. Tao có thể sửa chữa mày lại nếu mày để tao...”

Con rồng kêu cọt két, gầm lên và lao xuống. Những sợi dây bật mạnh ra. Đáy hồ bật lên với âm thanh nghe như một ngàn nắp thùng rác đập vào nhau. Đất và lá bay tứ tung, tấm lưới kim loại vọt ra. Leo bị húc ngã lộn đầu vào thùng sốt Tabasco và dầu. Cậu nhận ra mình bị kẹp giữa bồn chứa và con rồng khi nó quấy đạp, cố tự giải thoát ra khỏi tấm lưới hiện đang quấn quanh cả hai người họ.

Con rồng phun lửa ra khắp mọi nơi, thấp sáng cả bầu trời và làm cho các thân cây bén lửa. Dầu và sốt đốt cháy mọi thứ phía trên họ. Nó không tổn hại gì đến Leo, trừ việc để lại vị kinh tởm trong miệng cậu.

“Mày ngừng việc đó lại được không!” cậu hét lớn.

Con rồng vẫn tiếp tục quẩn quại. Leo nhận ra mình sẽ bị nghiền nát nếu cậu không di chuyển. Điều đó thật không đơn giản, nhưng cậu cố để lách ra khỏi con rồng và cái bồn chứa. Cậu uốn người khắp tấm lưới. May mắn thay, lỗ lưới đủ lớn cho một đ gầy nhom như cậu.

Cậu chạy lên phía đầu con rồng. Nó cố đón cậu, nhưng răng nó bị mắc lại trong mắt lưới. Nó lại phun lửa, nhưng dường như nó đang cạn kiệt năng lượng. Lần này ngọn lửa chỉ có mỗi màu cam. Chúng kêu phì phì rồi tắt ngóm trước khi kịp chạm đến mặt Leo.

“Nghe này, anh bạn,” Leo nói, “mày vừa mới chỉ cho họ là mày ở đâu rồi đấy. Rồi họ sẽ đến và sử dụng acid cùng những dụng cụ cắt kim loại. Đó là những gì mày muốn sao?”

Hàm con rồng phát ra một tiếng kéo kẹt, như thể nó đang cố nói chuyện.

“Vậy thì được rồi,” Leo nói. “Mày phải tin tao nhé.”

Và Leo bắt đầu ra tay.

Cậu mất gần một tiếng mới tìm được bằng điều khiển. Nó ở ngay phía sau đầu con rồng, điều đó cũng hợp lý thôi. Cậu chọn cách giữ con rồng ở trong lưới, vì sẽ dễ làm việc hơn với một con rồng đang bị chế ngự, nhưng con rồng không thích điều đó.

“Yên nào,” Leo rầy la.

Con rồng phát ra một tiếng kéo kệt khác như rên rỉ.

Leo kiểm tra các dây điện bên trong đầu con rồng. Cậu bị phân tâm bởi một tiếng động vang lên trong rừng, nhưng khi cậu nhìn lên thì đó chỉ là một tinh linh cây – một nữ thần cây, Leo nghĩ họ bị xem là kẻ đã phóng lửa lên các nhánh cây của cô. Thật may là con rồng chưa kịp phun lửa hết toàn bộ khu rừng, tuy thế nữ thần cây vẫn tỏ ra bất bình. Bộ váy của cô gái đang bốc khói. Cô dập lửa bằng một chiếc mền óng ánh như tơ, và khi nhận ra Leo đang nhìn mình, cô đã làm một cử chỉ chắc chắn là rất khiếm nhã trong thế giới Nữ thần cây. Sau đó biến mất trong màn sương mù màu xanh lục.

Leo hướng sự chú ý trở lại với mớ dây điện. Nó thật khéo léo, và rõ ràng là rất hợp với cậu. Đây là rơ-le kiểm soát động cơ. Quá trình khởi động bằng giác quan ở đôi mắt. Chiếc đĩa này...

“Ha,” cậu nói. “Chà, hèn gì.”

Bị vỡ sao? Con rồng hỏi với chiếc hàm chuyển động của nó.

“Mày có một chiếc đĩa kiểm soát bị mòn rồi. Chắc là để điều khiển các mạch suy luận cấp cao của mày, đúng không? Bộ nã hoen rỉ thôi mà, anh bạn. Không có gì lạ khi mày hơi... lộn xộn.” Cậu gần như nói điên khùng, nhưng cậu kịp ngừng lại. “Tao ước gì mình có được một chiếc đĩa thay thế, nhưng... Đây là một mạch điện phức tạp. Tao sẽ phải lấy nó ra và vệ sinh nó. Chỉ mất một phút thôi.” Cậu lấy chiếc đĩa ra và con rồng bất động. Ánh sáng rực rỡ trong đôi mắt nó dần tắt, Leo trượt khỏi lưng nó và bắt đầu đánh bóng chiếc đĩa. Cậu vốc một ít dầu và sốt Tabasco lên tay áo, điều đó giúp cho các vết cắt tránh được bụi bẩn, nhưng càng làm sạch chiếc đĩa, Leo càng có nhiều điều phải bận tâm hơn. Một vài mạch điện đã hỏng hoàn toàn. Cậu có thể làm cho nó khá hơn, nhưng không hoàn hảo. Để làm được điều đó, cậu cần phải có một chiếc đĩa mới và cậu không biết cách để tạo ra một chiếc như thế.

Cậu cố làm thật nhanh. Cậu không chắc chiếc đĩa kiểm soát của con rồng có thể rời đi trong bao lâu mà không làm hỏng nó – có thể là mãi mãi – nhưng cậu không muốn hành động liều lĩnh. Khi đã làm điều tốt nhất mà cậu có thể, cậu leo lên lại đầu con rồng và bắt đầu lau chùi mạch điện và hộp số, mình mẩy cậu dính bẩn trong quá trình sửa chữa.

“Hai bàn tay sạch, dụng cụ dơ,” cậu lầm bầm, mẹ cậu từng nói thế. Lúc xong xuôi, hai bàn tay cậu đều dính dầu đen thui và áo quần cậu trông như thể cậu vừa mới thua trong một trận đấu vật bùn, nhưng máy móc của con rồng trông khá hơn nhiều. Cậu nhét chiếc đĩa vào, kết nối các mối dây và những tia lửa điện lóe lên. Con rồng rùng mình. Mắt nó bắt đầu phát sáng.

“Tốt hơn chưa?” Leo hỏi.

Con rồng phát ra âm thanh như một máy khoan tốc độ cao. Nó mở miệng và tất cả răng của nó xoay tròn.

“Tao đoán mày muốn nói tốt. Yên nào, tao sẽ thả mày ra.”

Phải mất thêm ba mươi phút nữa cậu mới tìm được khóa mở của tấm lưới và gỡ rối cho con rồng, cuối cùng nó đứng lên được và giữ những mẩu lưới nhỏ còn sót ra khỏi lưng. Nó rống lên hân hoan và phun lửa lên trời.

“Đừng đùa chứ,” Leo nói. “Mày có thể không phô trương như thế được không?”

Kéo kệt? con rồng nói.

“Mày cần một cái tên,” Leo quyết định. “Tao sẽ gọi mày là Festus.”

Con rồng làm cho răng mình kêu vù vù và cười toe toét. Ít nhất thì Leo cũng hy vọng đó là một nụ cười kiểu

“Tuyệt,” Leo nói. “Nhưng chúng ta vẫn còn một rắc rối, vì mày không có cánh.”

Festus nghiêng đầu sang một bên và hơi nước bốc ra từ mũi nó. Rồi nó hạ thấp cái lưng xuống với một cử chỉ không sai vào đâu được. Nó muốn Leo leo lên lưng mình.

“Chúng ta đi đâu đây?” Leo hỏi.

Nhưng cậu quá phấn khích để chờ câu trả lời. Cậu leo lên lưng con rồng, và Festus lao nhanh vào trong rừng.

Leo mất đi khả năng nhận biết thời gian lẫn phương hướng. Khu rừng dường như không thể quá sâu và hoang vu, nhưng con rồng di chuyển mãi cho đến khi những cái cây cao lớn như những tòa nhà chọc trời và các vòm lá hoàn toàn che khuất các vì sao. Ngay cả lửa trên tay Leo cũng không thể thắp sáng, nhưng đôi mắt đỏ phát sáng của con rồng lại trông như hai cái đèn pin.

Cuối cùng họ đã băng qua một con suối và đến một ngõ cụt, một vách đá vôi cao ba mươi mét – một vách đá thẳng đứng, rắn chắc mà con rồng không thể nào leo lên được.

Festus ngừng lại dưới chân vách đá và nhấc một chân lên như một con chó sẵn chỉ điểm.

“Đó là gì?” Leo trượt xuống đất. Cậu bước về phía vách đá – không có gì ngoài những lớp đá rắn chắc. Con rồng tiếp tục chỉ về phía trước.

“Nó sẽ chẳng tránh khỏi đường đi của mày đâu,” Leo nói với con rồng.

Dây điện lòng thông ở cổ của con rồng tóe lửa, nhưng mặt khác nó lại đứng yên. Leo đặt tay lên vách núi đá. Đột nhiên những ngón tay của cậu âm ỉ cháy. Những vệt lửa phân tán khắp các đầu ngón tay cậu như thuốc súng được đốt cháy, kêu xèo xèo khắp mặt đá vôi. Những vệt cháy tỏa ra khắp mặt vách đá cho đến khi chúng in rõ hình một cánh cửa đỏ phát sáng cao gấp năm lần Leo. Cậu lùi lại và cánh cửa mở ra, khá lặng lẽ so với một tảng đá lớn.

“Hoàn toàn cân xứng,” cậu lẩm bẩm. “Đó là một kỹ nghệ hàng đầu.”

Con rồng thôi bất động và tiến vào bên trong, như thể nó đang về nhà vậy.

Leo bước qua, và cánh cửa bắt đầu đóng lại. Cậu hơi hoảng sợ trong giây lát, nhớ lại cái đêm trong xưởng sửa chữa cách đây lâu, khi cậu bị nhốt ở bên trong. Liệu cậu có bị mắc kẹt trong này không? Nhưng rồi ánh sáng lóe lên – một sự kết hợp giữa đèn huỳnh quang và những ngọn đuốc được gắn trên các bức tường. Khi Leo nhìn thấy phía bên trong cái hang, cậu đã quên bống việc rời khỏi đó.

“Festus,” cậu thì thầm. “Nơi này là nơi nào thế?”

Con rồng di chuyển đến giữa căn phòng, để lại những dấu chân trên lớp bụi dày trên sàn nhà, và cuộn mình lại trên một cái bệ tròn lớn.

Cái hang có kích thước của một nhà chứa máy bay, với những bàn làm việc dài vô tận và các kho hàng, những dãy cửa có kích thước của garage dọc theo hai bên tường, và một cầu thang dẫn đến một mạng lưới các lối đi hẹp ở phía trên cao. Dụng cụ ở khắp mọi nơi – kích thủy lực, đèn xì, các bộ quần áo bảo hộ, máy thổi không khí, xe nâng hàng, cộng thêm một vài thứ trông đáng ngờ như một khoang vũ khí hạt nhân. Các bảng thông báo bị che phủ bởi các bản thiết kế te tua, bạc màu. Và các loại vũ khí, áo giáp, các loại khiên – quân nhu chiến tranh có ở khắp nơi, rất nhiều trong số chúng chỉ mới hoàn thành có một phần.

Được treo trên những sợi dây xích phía trên bệ nằm của con rồng là một băng-rôn rách rưới cũ kỹ, quá mờ để đọc. Những chữ trên đó viết bằng tiếng Hy Lạp, nhưng bằng cách nào đó Leo biết được nó nghĩa là gì: BOONG-KE 9.

Số 9 là ám chỉ nhà thần Hephaestus, hay là số thứ tự thứ chín so với tám cái khác không? Leo nhìn Festus, vẫn đang cuộn tròn trên bệ, và cậu chợt nảy ra ý nghĩ rằng con rồng trông khá hài lòng vì nó đang ở nhà. Nơi này chắc chắn được xây làm chỗ ở cho nó.

“Thế những đứa trẻ khác có biết...?” Câu hỏi của Leo ngừng lại khi cậu định hỏi. Cố nhiên, nơi này đã bị bỏ hoang trong nhiều thập kỷ. Mạng nhện và bụi bám khắp mọi thứ. Sàn nhà chẳng có lấy một dấu chân nào ngoại trừ dấu chân của cậu và dấu chân khổng lồ của con rồng. Cậu là người đầu tiên ở trong boong-ke

này kể từ... kể từ lâu lắm rồi. Boong-ke 9 đã bị bỏ hoang với rất nhiều công trình chỉ mới hoàn tất được một nửa trên các bàn làm việc. Bị khóa lại và bị lãng quên, nhưng tại sao?

Leo nhìn một tấm bản đồ trên tường – một bản đồ trận đánh của trại, nhưng giấy đã bị rạn và có màu vàng như giấy pơ-luya. Ở phía dưới bản đồ có ghi số năm, 1864.

“Không đùa chứ,” cậu lầm bầm.

Rồi cậu nhìn bản thiết kế âm bằng kế bên, và tìm cậu như muốn vọt ra ngoài. Cậu chạy đến bàn làm việc và ngược nhìn chăm chăm vào bản vẽ đen trắng đã gần như phai mờ không thể nhận ra được: một chiếc thuyền Hy Lạp nhìn từ một vài góc độ khác nhau. Những chữ nguệch ngoạc mờ nhạt bên dưới đó viết: LỜI TIÊN TRI? KHÔNG RÕ. BAY?

Đó là con thuyền mà cậu đã nhìn thấy trong các giấc mơ của mình – con thuyền biết bay. Ai đó đã cố tạo nó ở đây, hay ít nhất đã vẽ phác thảo ra ý tưởng. Rồi nó bị bỏ lại, bị lãng quên... một lời tiên tri chưa xuất hiện. Và điều kỳ lạ nhất là, đỉnh buồm giống hệt như cái mà Leo đã từng vẽ khi cậu lên năm – đầu của một con rồng.

“Trông rất giống mày, Festus,” cậu thì thầm. “Điều này làm tao sờn gai ốc.”

Đỉnh buồm mang lại cho cậu một cảm giác khó chịu, nhưng tâm trí Leo được bao quanh với quá nhiều câu hỏi khác để nghĩ trong một thời gian dài. Cậu chạm vào bản thiết kế, hy vọng cậu có thể lấy nó xuống để nghiên cứu, nhưng giấy kêu răng rắc khi cậu sờ tay vào, vì thế cậu đã không đụng đến nó nữa. Cậu nhìn quanh để tìm kiếm các mảnh mồi khác. Không có lấy một con thuyền. Không một mảnh nào trông giống với các phần của công trình này, nhưng ở đây còn có rất nhiều cửa và các buồng kho để khám phá.

Festus khịt khịt mũi như thể nó đang cố làm cho Leo chú ý, nhắc nhở cậu rằng họ không có cả đêm. Điều đó thật đúng. Leo đoán trời sẽ sáng trong vài giờ nữa, nhưng cậu đã hoàn toàn quên đi mục đích chính. Cậu đã cứu được con rồng, nhưng nó sẽ không giúp gì cho cậu trong cuộc tìm kiếm. Cậu cần một thứ gì đó có thể bay.

Festus đẩy nhẹ cái gì đó về phía cậu – một dây thắt lưng đồ nghề bằng da đã bị bỏ quên bởi người tạo ra nó. Rồi con rồng bật đôi mắt đỏ phát sáng của mình lên và hướng chúng về phía trần nhà. Leo ngược nhìn lên nơi ánh sáng đang chiếu vào, và hét lớn khi cậu nhận ra hình bóng mờ ảo của vật đang được treo trong bóng tối phía trên họ.

“Festus,” cậu nhỏ giọng nói. “Chúng ta có việc phải làm.”

14. Chương 13:jason

Jason mơ về những con sói.

Cậu đứng ở khoảng rừng thưa ở giữa một khu rừng tùng bách. Phía trước cậu là tàn tích một căn nhà bằng đá. Những đám mây xám la đà quện lấy sương mù trên mặt đất, mưa lạnh lẽo lất phất trong không trung. Một bầy quái thú màu xám bự chảng đang bao quanh lấy cậu, cọ vào hai chân cậu, gầm gừ và nhe răng ra. Chúng nhẹ nhàng đẩy cậu về phía khu phế tích.

Jason không muốn trở thành món bánh quy dành cho chó lớn nhất thế giới, vì thế cậu quyết định làm theo những gì chúng muốn.

Mặt đất kêu lép nhép bên dưới đôi giày ống khi cậu bước đi. Các chóp nhọn bằng đá của ống khói, đã không còn gắn kết với bất cứ thứ gì, dựng đứng lên như những cái cột tô-tem. Căn nhà trước đây ắt hẳn phải rất to lớn, có nhiều tầng với các bức tường gỗ đồ sộ và mái nhà có đầu hồi cao vút, nhưng giờ chẳng còn lại gì ngoài bộ sườn nhà bằng đá của nó. Jason đi qua bên dưới cánh cửa đổ nát và nhận ra chính mình đang ở một nơi giống như sân trong.

Trước mắt cậu là một cái hồ phản chiếu(9) dài hình chữ nhật đã bị tháo hết nước. Jason không thể nói nó sâu như thế nào, vì đáy của nó toàn sương mù. Một con đường đất tỏa ra khắp mọi hướng, và những bức tường thô ráp của căn nhà mọc lên ở cả hai phía. Những con sói bước đi chậm chậm bên dưới cổng tò vò làm bằng đá núi lửa đỏ xù xì.

Ngồi ở phía cuối xa của hồ nước là một con sói cái, cao hơn Jason vài phân. Đôi mắt của nó phát ra ánh sáng màu bạc trong màn sương, và bộ lông có cùng màu với màu của đá – màu đỏ nâu ẩm áp.

“Tôi biết nơi này,” Jason nói.

Con sói nhìn cậu chăm chú. Nó không chính xác là nói, nhưng Jason có thể hiểu nó. Những chuyển động của đôi tai và ria mép, ánh sáng lóe lên trong đôi mắt cùng cái cách nó uốn cong miệng – tất cả những điều đó là một phần ngôn ngữ của nó.

Dĩ nhiên rồi, con sói cái nói. Con đã bắt đầu cuộc hành trình của con ở đây như là một chú sói con. Giờ con phải tìm cách quay trở về. Một cuộc tìm kiếm mới, một khởi đầu mới.

“Điều đó không công bằng,” Jason nói. Nhưng ngay khi cậu vừa mở miệng, cậu biết không thể nào kêu ca phàn nàn với con sói cái.

Những con sói không thông cảm. Chúng không bao giờ mong chờ sự công bằng. Con sói nói: Chiến thắng hoặc chết. Đây luôn là cách của chúng ta.

Jason muốn cãi lại rằng cậu không thể chiến thắng nếu cậu không biết mình là ai, hoặc nơi cậu phải đến. Nhưng cậu biết con sói này. Tên nó đơn giản chỉ là Lupa, Mẹ Sói, người đứng đầu giống nòi của nó. Cách đây lâu lắm rồi, nó đã tìm thấy cậu ở nơi này, bảo vệ, chăm sóc, đã chọn cậu, nhưng nếu Jason cho thấy sự yếu đuối, nó sẽ xé xác cậu ngay. Thay vì trở thành con, cậu sẽ trở thành buổi tối của nó. Đối với một bầy sói mà nói, không được phép có sự yếu đuối.

“Bà dẫn đường cho tôi nhé?” Jason yêu cầu.

Lupa phát ra một âm thanh trầm sâu trong cổ, và sương mù trong hồ tan biến đi.

Lúc đầu Jason không chắc những gì cậu đang nhìn thấy. Ở phía hai đầu đối diện của hồ nước, hai chớp đen nhọn hoắt nhú lên từ nền xi măng như đầu mũi máy khoan của những chiếc máy đào hầm khổng lồ đang xuyên qua bề mặt. Jason không thể nói liệu hai chớp đen đó được làm bằng đá hay những thân cây nho đã hóa đá, nhưng chúng đang tạo ra các tua to cùng tiến đến một điểm ở phía trên đỉnh. Mỗi một chớp cao một mét rưỡi, nhưng chúng không giống nhau. Cái gần với Jason nhất đen hơn và giống một khối rắn chắc, các tua của nó gắn kết với nhau. Khi cậu nhìn đến, nó được đẩy hơi xa hơn so với mặt đất và nở rộng ra hơn một ít.

Nơi cuối hồ chỗ Lupa, đỉnh chớp thứ hai dường như mở ra lớn hơn, như những chấn song của một cái cũi. Jason chỉ ang ang nhìn thấy một thân ảnh mờ hồ đang giãy giụa, chuyển động bên trong chiếc lồng giam giữ.

“Nữ thần Hera,” Jason nói.

Con sói cái gầm lên tán thành. Những con sói khác bao quanh lấy bể bơi, lông chúng dựng đứng lên dọc theo sống lưng khi chúng gầm gừ với những cái chớp nhọn đó.

Kẻ thù đã chọn nơi này để thức tỉnh đứa con trai có sức mạnh nhất của bà ta, một vị vua của những tên khổng lồ, Lupa nói. Nơi linh thiêng của chúng ta, nơi các á thần được thừa nhận – nơi của cái chết hay sự sống. Căn nhà bị đốt cháy. Căn nhà của sói. Điều đó thật đáng ghê tởm. Con phải ngăn chặn bà ta.

“Bà ta?” Jason bối rối. “Ý bà là, nữ thần Hera ư?”

Con sói cái nghiêng rằng một cách không kiên nhẫn. Hãy sử dụng các khả năng của con, con trai. Ta không thêm lo về Juno, nhưng nếu bà ta chết đi, kẻ thù của chúng ta sẽ thức tỉnh. Và điều đó sẽ là kết thúc cho tất cả chúng ta. Con biết nơi này. Con có thể lại tìm thấy nó. Hãy tẩy rửa nhà chúng ta. Hãy ngăn điều này lại trước khi quá muộn

Chớp nhon màu đen lớn dần lên, như nụ của một bông hoa khủng khiếp nào đó. Jason có cảm giác rằng nếu nó mở ra, nó sẽ giải thoát cho một cái gì đó mà cậu không muốn gặp.

“Tôi là ai?” Jason hỏi con sói cái. “Ít nhất hãy cho tôi biết điều đó.”

Những con sói chẳng có nhiều tính hài hước, nhưng Jason có thể nói rằng câu hỏi đó khiến Lupa thích thú, như thể Jason là một chú sói con đang cố thử móng vuốt của mình, luyện tập để trở thành một người đàn ông trưởng thành.

Như mọi khi, con là người giải cứu cho chúng ta, Grace. Con sói cái uốn miệng, như thể nó vừa kể một câu chuyện hài hay ho vậy. Không được thất bại nhé, con trai của Jupiter.

15. Chương 14:jason

Jason thức dậy trong âm thanh của tiếng sấm. Rồi cậu nhớ ra mình đang ở đâu. Luôn luôn có tiếng sấm trong Nhà số Một.

Phía trên giường cậu, trần nhà hình vòm được tô điểm bằng một bức tranh khảm màu xanh và trắng như một bầu trời đầy mây. Những mảng tranh mây di chuyển khắp trần nhà, biến đổi từ trắng sang đen. Sấm chớp âm âm khắp căn phòng, những mảnh tranh khảm vàng lóe sáng như những tia chớp.

Ngoại trừ chiếc giường mà các trại viên khác mang đến cho cậu, căn nhà chẳng có lấy một vật dụng thông thường nào – không ghế, không bàn hay tủ quần áo. Đến chừng mực mà Jason có thể nói, nó thậm chí chẳng có lấy một phòng vệ sinh. Các hốc tường được tạo thành trên tường nhà, mỗi một hốc là một lò than bằng đồng hoặc một bức tượng đại bàng làm bằng vàng đặt trên bệ đá hoa cương. Ở chính giữa căn phòng, một bức tượng thần Zeus đầy màu sắc, cao sáu mét, khoác lên mình chiếc áo thụng dài kinh điển của người Hy Lạp, đứng sừng sững với một cái khiên ở một bên tay và một tia chớp đang được nâng lên, sẵn sàng để trừng phạt người nào đó.

Jason nhìn chăm chú bức tượng, tìm kiếm bất cứ điểm gì đó cậu có chung với Chúa tể Bầu trời. Tóc đen ư? Không. Vẻ mặt hay cầu nhàu ư? Ừm, có thể. Râu? Không, cảm ơn. Với chiếc áo thụng dài và đôi xăng đan, thần Zeus trông như một người hip-py cực kỳ đáng sợ, cực kỳ giận dữ.

Đúng vậy, Nhà số Một. Một niềm vinh dự lớn, các trại viên khác đã nói với cậu. Chắc thế rồi, nếu như bạn thích ngủ trong một ngôi đền lạnh cóng chỉ có mình bạn với bức tượng thần Zeus hip-py đang cau mày nhìn xuống bạn suốt cả đêm.

Jason ngồi dậy và xoa xoa cổ mình. Toàn thân cậu vẫn còn căng cứng vì không ngủ đủ giấc và do việc gọi tia chớp đến. Trò gian trá nhỏ đó tối qua đã không thực sự dễ dàng như cậu từng giả vờ. Nó gần như khiến cậu bị ngất đi.

Kế bên giường, quần áo mới được mang đến cho cậu: quần jean, giày đế mềm, và một chiếc áo sơ mi Trại Con Lai màu cam. Cậu rõ ràng là cần thay quần áo, nhưng khi nhìn xuống chiếc áo sơ mi màu tía tả tơi của mình, cậu miễn cưỡng thay ra. Việc mặc vào áo sơ mi của trại có gì đó không đúng. Cậu vẫn không tin mình thuộc về nơi này, bất chấp những gì mà họ đã nói với cậu.

Cậu nghĩ về giấc mơ của mình, hy vọng sẽ có thêm nhiều ký ức quay trở lại với mình về Lupa, hay ngôi nhà đổ nát trong cánh rừng tùng bách. Cậu biết mình đã từng ở đó trước đây. Lũ sói có thật. Nhưng đầu cậu đau nhức khi cậu cố nhớ lại. Những dấu hiệu trên cẳng tay cậu dường như bị đốt nóng.

Nếu tìm được đồng đồ nát đó, cậu có thể tìm lại quá khứ của mình. Bất kể thứ gì đang trôi dạt bên trong chớp đá nhọn đó, Jason đều phải ngăn nó lại.

Cậu nhìn lên bức tượng thần Zeus hip-py. “Ông cứ việc giúp đỡ.”

Bức tượng chẳng nói gì.

“Cám ơn, cha,” Jason lầu bầu.

Cậu thay quần áo và kiểm tra lại ảnh phản chiếu của mình trên chiếc khiên của thần Zeus. Khuôn mặt cậu trông nhợt nhạt và lạ lẫm trong miếng kim loại, như thể cậu đang tan vào một bể bơi bằng vàng vậy. Chính xác là cậu trông cũng chẳng khá hơn chút nào so với những gì Piper nhận được tối hôm qua sau khi cô đột ngột biến đổi.

Jason vẫn không chắc mình cảm thấy thế nào về điều đó. Cậu đã cư xử như một thằng ngốc, tuyên bố trước mọi người rằng cô là một người kỳ lạ. Không phải là có gì không ổn với cô trước đây. Dĩ nhiên là cô trông thật tuyệt sau khi được nữ thần Aphrodite biến đổi, nhưng đồng thời cô cũng không giống với bản thân mình, không thoải mái với sự chú ý.

Jason cảm thấy chuyện này thật tệ hại với cô. Có lẽ điều đó là điên khùng, xét về khía cạnh cô được thừa nhận một nữ thần và biến thành một cô gái xinh đẹp nhất ở trại. Mọi người bắt đầu xu nịnh cô, tôn hót rằng cô tuyệt như thế nào và chuyện cô sẽ là một trong số những người thực hiện cuộc tìm kiếm ra sao – nhưng sự chú ý đó không liên quan gì đến việc cô là ai. Áo đầm mới, lớp trang điểm mới, cả người phát ra ánh sáng màu hồng, và bùm: đột nhiên mọi người thích cô. Có vẻ như Jason thấu hiểu được điều đó.

Tối qua, khi cậu gọi tia chớp xuống, phản ứng của các trại viên khác dường như khá quen thuộc với cậu. Cậu khá chắc là mình đã phải đối phó với điều đó trong một quãng thời gian dài – mọi người nhìn cậu đầy kính sợ chỉ vì cậu là con trai của thần Zeus, đối xử đặc biệt với cậu, nhưng nó chẳng liên quan gì đến cậu. Không ai lo lắng về cậu, mà là về người bố đáng sợ to lớn đứng đằng sau với tia chớp gây chết người như muốn nói, Hãy tôn trọng đứa trẻ này hoặc ăn diện!

Sau phần lửa trại, khi mọi người bắt đầu quay lại nhà của mình, Jason đã tiến về phía Piper và chính thức đề nghị cô cùng tham gia vào cuộc tìm kiếm với cậu.

Cô vẫn còn trong tình trạng choáng váng, nhưng cô gật đầu, xoa xoa khắp hai cánh tay bị lạnh trong bộ đầm không tay đó.

“Nữ thần Aphrodite lấy đi áo khoác của tớ,” cô lầm bầm. “Bị cướp mất bởi chính mẹ mình.”

Ở dãy đầu tiên của đài vọng, Jason tìm thấy một chiếc chăn và quần nó quanh vai cô. “Chúng ta sẽ kiếm cho cậu một chiếc áo khoác mới,” cậu hứa.

Cô cố mỉm cười. Cậu muốn quàng tay quanh người cô, nhưng cậu đã kìm lại được. Cậu không muốn cô nghĩ cậu cũng hơi hột như mọi người – đang cố tán tỉnh cô vì cô trở nên xinh đẹp.

Cậu vui mừng vì Piper sẽ đi cùng cậu trong cuộc tìm kiếm. Jason đã cố hành động dũng cảm trong giờ lửa trại, nhưng nó chỉ có thế – chỉ là giả vờ. Ý nghĩ về việc chống lại thế lực xấu xa hùng mạnh đủ sức bắt cóc nữ thần Hera đã khiến cậu sợ mất mặt, nhất là khi cậu còn thậm chí không biết đến quá khứ của mình. Cậu cần sự giúp đỡ, và có vẻ hợp lý khi Piper đồng hành với cậu. Nhưng chuyện đã thực sự phức tạp mà không cần đoán cũng biết cậu thích cô nhiều như thế nào và tại sao. Cậu đã làm cô rối tung đủ rồi.

Cậu trượt chân vào đôi giày mới, sẵn sàng để ra khỏi ngôi nhà trống rỗng và lạnh lẽo này. Rồi cậu nhận ra vài điều tối hôm trước cậu đã không chú ý. Một lò than đã được dịch chuyển ra khỏi một trong số các hốc tường để tạo thành một hốc tường có túi ngủ, một cái ba lô, thậm chí còn có một vài bức tranh được dán lên tường.

Jason bước về phía đó. Cho dù ai từng ngủ ở đây, chuyện đó cũng đã xưa lắc xưa lơ rồi. Chiếc túi ngủ có mùi ẩm mốc. Một lớp bụi mỏng bám trên ba lô. Một vài bức ảnh dán trên tường đã mất đi chất kết dính và rơi trên sàn nhà.

Trong một bức ảnh là Annabeth – trẻ hơn nhiều, có lẽ được tám tuổi, nhưng Jason có thể nói đó là cô ấy: vẫn mái tóc vàng và đôi mắt xám, vẫn cái nhìn lơ đãng như thể cô đang suy nghĩ một triệu điều cùng lúc. Cô đứng cạnh một anh chàng tóc hung đỏ khoảng mười bốn hay mười lăm tuổi đang cười láu lỉnh và bộ áo giáp bằng da tả tơi phủ bên ngoài một chiếc áo phông. Anh ta đang chỉ về lối đi phía sau họ như nói với người chụp ảnh rằng, Chúng ta hãy giáp mặt với những thứ ở trong lối đi tối tăm kia và giết chúng đi nào! Bức ảnh thứ hai là hình ảnh Annabeth và anh chàng đó đang ngồi cạnh đồng lửa trại và cười ngặt nghẽo.

Sau cùng Jason nhặt lên một trong số các bức ảnh đã bị rơi xuống. Đó là một dãy ảnh như kiểu bạn chụp trong các quầy chụp ảnh tự động: Annabeth và anh chàng tóc hung đỏ, nhưng cùng với một cô gái khác ở giữa họ. Cô ấy khoảng mười lăm tuổi, với mái tóc đen – được cắt nham nhở giống tóc của Piper – một chiếc áo khoác da màu đen, trang sức bằng bạc, vì thế cô ấy trông giống như một người theo phong cách goth; ngoài ra cô ấy hé miệng cười, một mình chứng rõ ràng cho việc cô đang ở cùng với hai người bạn thân nhất của mình.

“Đó là Thalia,” giọng nói ai đó vang lên.

Jason quay lại.

Annabeth đang nhìn qua vai cậu. Nét mặt cô buồn bã, như thể bức ảnh đã mang lại cho cô những ký ức đau buồn. “Cô ấy là một đứa con khác của thần Zeus đã sống ở đây – một thời gian ngắn thôi. Xin lỗi, tôi nên gõ cửa trước.”

“Không sao,” Jason nói. “Tôi không coi nơi này như nhà mình.”

Annabeth ăn mặc để đi xa, với một chiếc áo khoác mùa đông phủ bên ngoài đồ của trại, dao găm kèm một bên thắt lưng và ba lô trên vai.

Jason nói, “Không phải cô đối ý về việc đi cùng chúng tôi đây chứ?”

Cô lắc đầu. “Cậu đã có những người đồng đội tốt. Tôi ra ngoài để tìm Percy.”

Jason hơi thất vọng một chút. Cậu sẽ đánh giá cao việc có ai đó đi cùng biết được họ đang làm những gì, vì như thế cậu sẽ không cảm thấy như mình đang dẫn đường cho Piper và Leo rơi xuống khỏi vách đá.

“Này, cậu sẽ làm tốt thôi,” Annabeth hứa. “Có gì đó mách bảo với tôi rằng đây không phải là cuộc tìm kiếm đầu tiên của cậu.”

Jason hoài nghi mơ hồ rằng cô nói đúng, nhưng điều đó không làm cậu cảm thấy tốt hơn chút nào. Mọi người dường như nghĩ cậu quá dũng cảm và tự tin, nhưng họ không nhận ra được cậu thấy bối rối như thế nào. Sao họ có thể tin tưởng cậu khi mà Jason thậm chí còn không biết mình là ai?

Cậu nhìn vào các bức ảnh Annabeth đang mỉm cười. Cậu tự hỏi đã bao lâu rồi kể từ khi cô nở nụ cười như thế. Cô phải thực sự thích anh chàng Percy này mới có thể cực nhọc tìm kiếm cậu ta như thế, và điều đó khiến Jason cảm thấy ganh tị. Hiện giờ có ai đang tìm kiếm cậu không? Liệu có ai đó để tâm đến cậu nhiều đến vậy và lo lắng đến phát điên lên không, và thậm chí cậu còn có thể nhớ đến cuộc đời cũ của mình không?

“Cô biết tôi là ai,” cậu đoán. “Phải không?”

Annabeth nắm chặt lấy cán dao. Cô tìm ghế để ngồi xuống, nhưng dĩ nhiên ở đây chẳng có bất kỳ cái ghế nào. “Thành thật mà nói, Jason... tôi không chắc lắm. Theo suy đoán tốt nhất của tôi, cậu là một người thích đơn độc. Điều đó đôi khi cũng xảy ra. Vì lý do này hay lý do khác, trại không bao giờ tìm thấy cậu, nhưng cậu cũng đã sống sót được bằng cách di chuyển liên tục. Tự mình rèn luyện cách chiến đấu. Tự mình giải quyết lũ quái vật. Cậu đã đánh bại những điều kỳ lạ.”

“Điều đầu tiên bác Chiron nói với tôi,” Jason nhớ lại, “là cậu đáng lẽ đã chết rồi.”

“Đó có thể là lý do,” Annabeth nói. “Phần lớn các á thần sẽ không bao giờ tự mình làm những điều đó. Và một đứa con của thần Zeus – ý tôi là, nó cũng không có bất cứ nguy hiểm nào hơn so với những người khác. Cơ hội của việc cậu đã mười lăm tuổi mà không tìm thấy Trại Con Lai hoặc mất mạng – là rất nhỏ. Nhưng như tôi đã nói, việc đó có xảy ra. Thalia đã bỏ đi khi cô ấy còn rất trẻ. Cô ấy tự mình sống sót trong nhiều năm. Thậm chí cô ấy còn chăm lo cho tôi trong một quãng thời gian. Vì thế có lẽ cậu cũng là một người thích đơn độc.”

Jason chìa tay mình ra. “Còn những dấu hiệu này?”

Annabeth liếc nhìn vào những hình xăm. Một điều cà chúng khiến cô lo lắng. “Ừm, đại bàng là biểu tượng của thần Zeus, thế là hợp lẽ rồi. Mười hai vạch – có lẽ chúng đại diện cho từng năm, nếu cậu đã có chúng từ khi cậu lên ba. SPQR – đó chính là khẩu hiệu của Đế chế La Mã cổ đại: Senatus Populusque Romanus,

nghĩa là Thượng viện và Người dân La Mã. Tuy nhiên, tại sao cậu lại nung chúng lên tay mình, thì tôi không biết. Trừ phi cậu có một người giáo viên dạy tiếng Latinh cực kỳ khắc nghiệt...”

Jason biết rất rõ rằng đó không phải là lý do. Điều đó dường như không thể xảy ra với chính bản thân cậu, cả cuộc đời cậu. Nhưng còn điều nào khác có lý hơn? Annabeth đã nói rất rõ – Trại Con Lai là nơi an toàn duy nhất trên trái đất này dành cho các á thần.

“Tôi, ừm... có một giấc mơ lạ tối qua,” cậu nói. Kể chuyện này cho ai đó nghe có vẻ thật ngu ngốc, nhưng Annabeth trông chẳng ngạc nhiên gì lắm.

“Điều đó lúc nào cũng xảy ra với các á thần,” cô nói. “Cậu đã nhìn thấy những gì?”

Cậu kể cho cô nghe về những con sói, căn nhà đổ nát và hai chớp đá. Khi cậu nói, Annabeth bắt đầu đi tới đi lui, trông ngày càng kích động.

“Cậu không nhớ căn nhà đó nằm ở đâu ư?” cô hỏi.

Jason lắc đầu. “Nhưng tôi chắc là mình đã từng ở đó trước đây.”

“Rừng cây tùng bách,” cô suy ngẫm. “Có thể là ở phía bắc California. Và con sói cái... tôi đã nghiên cứu về các nữ thần, các tinh linh, và quái vật trong suốt cả cuộc đời mình. Nhưng tôi chưa bao giờ nghe đến cái tên Lupa.”

“Bà ta nói kẻ thù là ‘bà ta’. Tôi nghĩ có thể đó là nữ thần Hera, nhưng...”

“Tôi sẽ không tin nữ thần Hera, nhưng tôi không nghĩ bà ấy là kẻ thù. Và vật đó trỗi dậy từ lòng đất...” Nét mặt Annabeth tối sầm lại. “Cậu phải ngăn chặn điều đó.”

“Cô biết đó là gì, đúng không?” cậu hỏi. “Hay ít nhất, cô đã đoán được đó là gì. Tôi đã nhìn thấy nét mặt của cô tối qua ở lửa trại. Cô nhìn bác Chiron như thể điều đó đột nhiên lóe lên trong đầu cô, nhưng cô không muốn làm chúng tôi khiếp sợ.”

Annabeth ngập ngừng. “Jason, về những lời tiên tri ấy... càng biết nhiều về chúng, cậu sẽ càng cố để thay đổi chúng, và điều đó có thể là thảm họa. Bác Chiron tin rằng tốt hơn hết cậu nên tự tìm kiếm con đường của riêng mình, khám phá mọi thứ trong thời gian của cậu. Nếu bác ấy nói cho tôi tất cả những gì bác ấy biết trước cuộc tìm kiếm đầu tiên của tôi và Percy... tôi phải thừa nhận rằng, tôi không chắc mình có thể vượt qua được hay không. Với cuộc tìm kiếm của cậu, điều đó còn quan trọng hơn.”

“Nó nguy hiểm lắm sao?”

“Sẽ không nếu cậu thành công. Ít nhất... tôi hy vọng thế.”

“Nhưng tôi thậm chí không biết mình phải bắt đầu từ đâu. Nơi tôi cần phải đến là nơi nào?”

“Hãy đi theo những con quái vật,” Annabeth gợi ý.

Jason nghĩ về điều đó. Tên tinh linh bảo, người đã tấn công cậu ở Grand Canyon đã nói hắn ta được chủ gọi về. Nếu Jason có thể lần theo dấu vết của bọn tinh linh bảo, cậu có thể sẽ tìm được người sai khiến chúng. Và may ra điều đó sẽ dẫn cậu đến nơi giam giữ nữ thần Hera.

“Được rồi,” cậu nói. “Làm thế nào tôi mới tìm ra được các cơn gió bão?”

“Theo tôi, cậu nên hỏi một thần gió,” Annabeth nói. “Thần Aeolus là người điều khiển tất cả các loại gió, nhưng ông ấy hơi... khó lường. Không ai tìm được ông ấy trừ khi ông ấy muốn mình bị tìm thấy. Tôi sẽ cố thử với một trong bốn thần gió mùa làm việc cho thần Aeolus. Người ở gần nhất, hay tiếp xúc nhiều nhất với các á thần là thần Gió Bắc Boreas.”

“Vậy nếu tôi tìm kiếm ông ấy trên bản đồ của Google...”

“Ồ, ông ấy không khó tìm lắm đâu,” Annabeth cam đoan. “Ông ấy cư ngụ ở Bắc Mỹ như tất cả các thần khác. Vì thế dĩ nhiên ông ấy chọn nơi định cư cổ nhất ở phương bắc, khoảng xa xa về phía bắc nơi cậu có thể đi đến.”

“Maine?” Jason đoán.

“Xa hơn.”

Jason cố hình dung ra một tấm bản đồ. Vùng đất nào ở hướng bắc mà còn xa hơn cả Maine? Nơi định cư cổ nhất ở phương bắc...

“Canada,” cậu quả quyết. “Quebec.”

Annabeth mỉm cười. “Tôi hy vọng cậu nói được tiếng Pháp.”

Jason thật sự cảm nhận được tia sáng của sự phấn khích lóe lên trong cậu. Quebec – ít nhất giờ cậu đã có đích đến. Tìm kiếm thần Gió Bắc, lần theo dấu của các tên tinh linh bão, tìm ra chúng làm việc cho ai và ngôi nhà đồ nát đó nằm ở đâu. Giải thoát nữ thần Hera. Tất cả chỉ trong bốn ngày. Dễ như ăn bánh.

“Cám ơn, Annabeth.” Cậu nhìn các bức ảnh được chụp ở quầy ảnh tự động vẫn còn trong tay mình. “Vây, ừm... cô nói là con của thần Zeus thì nguy hiểm. Vây chuyện gì đã xảy ra với Thalia?”

“Ồ, cô ấy ừ,” Annabeth nói. “Cô ấy trở thành Thợ Săn của nữ thần Artemis – một trong số người trợ giúp của nữ thần. Họ rong ruổi khắp đất nước để tiêu diệt quái vật. Chúng ta không thường nhìn thấy họ ở trại.”

Jason liếc về phía bức tượng thần Zeus to lớn. Cậu đã hiểu tại sao Thalia lại ngủ trong cái hốc tường đó. Đó là nơi duy nhất trong nhà mà ánh mắt của thần Zeus hip-py không chiếu đến. Và thậm chí điều đó cũng chưa đủ. Cô đã lựa chọn đi theo nữ thần Artemis và trở thành một phần của nhóm còn hơn là ở lại trong ngôi đền lạnh lẽo này với người cha cao sáu mét của mình – cũng là cha của Jason – nhìn trừng trừng xuống cô. Ăn diện! Jason dễ dàng nhận biết được cảm giác của Thalia. Cậu tự hỏi liệu có một nhóm Thợ Săn nào dành cho con trai hay không.

“Đứa trẻ còn lại trong ảnh là ai thế?” cậu hỏi. “Người có mái tóc màu hung đỏ.”

Nét mặt Annabeth căng cứng lại. Một chủ đề nhạy cảm.

“Đó là Luke,” cô nói. “Anh ấy đã chết.”

Jason quyết định là tốt hơn hết không nên hỏi thêm gì nữa, nhưng theo cái cách Annabeth nói tên của Luke, cậu tự hỏi liệu Percy Jackson có phải là chàng trai duy nhất mà Annabeth đã từng thích không.

Cậu tập trung nhìn vào mặt Thalia thêm lần nữa. Cậu vẫn nghĩ tấm ảnh này là quan trọng. Cậu đang bỏ sót điều gì đó.

Jason cảm nhận được một cảm giác liên kết khác lạ với đứa con khác của thần Zeus – người có thể sẽ hiểu được sự bối rối của cậu, thậm chí có thể trả lời một vài câu hỏi. Nhưng rồi giọng nói khác bên trong cậu, một lời thì thầm phản đối, vang lên: Nguy hiểm. Tránh xa.

“Giờ cô ấy được bao nhiêu tuổi rồi?” cậu hỏi.

“Khó nói lắm. Cô ấy là một cái cây trong một thời gian. Giờ cô ấy bắt tử.”

“Gì cơ?”

Nét mặt cậu chắc hẳn khá thú vị, vì Annabeth cười lớn. “Đừng lo. Đó không phải là điều mà tất cả con cái của thần Zeus phải trải qua. Đó là một câu chuyện dài, nhưng... ừm, cô ấy đã không thực hiện nhiệm vụ trong thời gian dài. Nếu tính tuổi đều đặn, hiện cô ấy có thể ở độ tuổi hai mươi, nhưng cô ấy trông vẫn giống y như trong bức ảnh đó, như thể cô ấy khoảng... ừm, bằng tuổi cậu vậy. Mười lăm hay mười sáu gì đó?”

Điều gì đó mà con sói cái đã nói trong giấc mơ giục già Jason. Cậu thấy mình hỏi, “Thế họ cô ấy là gì?”

Annabeth trông lo lắng, “Thực ra cô ấy không thường dùng họ của mình. Nếu buộc phải làm thế, cô ấy sẽ sử dụng họ của mẹ mình, nhưng họ không hợp nhau lắm. Thalia đã trốn khỏi nhà khi cô ấy còn khá trẻ.”

Jason chờ đợi.

“Grace,” Annabeth nói. “Thalia Grace.”

Những ngón tay của Jason tê cóng. Bức ảnh nhẹ nhàng đáp xuống mặt sàn.

“Cậu ổn chứ?” Annabeth hỏi.

Một mảnh nhỏ ký ức đã tan chảy – có thể là một mảnh nhỏ bé mà nữ thần Hera đã quên không đánh cắp. Hoặc có thể bà ta đã để nó ở đó có mục đích – chỉ đủ để cậu nhớ được cái tên đó, và biết rằng việc đào bới lại quá khứ của cậu là một hành động cực kỳ, cực kỳ nguy hiểm.

Cậu đáng lẽ đã chết, bác Chiron đã nói thế. Đó không phải là một lời bình luận cho việc Jason một mình đánh bại những điều kỳ lạ. Bác Chiron rõ ràng đã biết được điều gì đó về gia đình của Jason.

Những lời mà con sói cái nói trong giấc mơ cuối cùng cũng có lý, lời nói đùa thông minh về cái giá phải trả của cậu. Cậu có thể tưởng tượng ra tiếng cười rên rỉ của Lupa.

“Có chuyện gì thế?” Annabeth thúc giục.

Jason không thể giữ điều đó trong lòng. Nó sẽ giết chết cậu, và cậu phải nhờ sự giúp đỡ của Annabeth. Nếu cô biết Thalia, có thể cô sẽ gợi ý cho cậu.

“Cô phải thề không được nói chuyện này cho bất cứ ai khác

“Jason...”

“Hãy thề đi,” cậu nài nỉ. “Cho đến khi tôi hiểu ra chuyện gì đang xảy ra, tất cả điều này có nghĩa là gì...” Cậu xoa lên những hình xăm đã được nung chảy trên cẳng tay cậu. “Cô phải giữ bí mật.”

Annabeth chần chừ, nhưng sự tò mò của cô đã chiến thắng. “Được rồi. Cho đến khi cậu nói với tôi mọi thứ đã ổn, tôi sẽ không chia sẻ những gì cậu nói với bất cứ người nào khác. Tôi thề với Sông Styx.”

Tiếng sấm rền vang, thậm chí còn lớn hơn thường lệ ở trong nhà.

Con là người giải cứu cho chúng ta, Grace, con sói từng cần nhân.

Jason nhật bức ảnh từ dưới sàn lên.

“Họ của tôi là Grace,” cậu nói. “Đây là chị gái tôi.”

Mặt Annabeth tái mét. Jason có thể nhận ra cô đang vật lộn với sự bất an, hoài nghi và giận dữ. Cô nghĩ cậu đang nói dối. Lời thú nhận của cậu là không thể nào. Và một phần trong con người cậu cũng cảm nhận như thế, nhưng ngay khi nói ra những lời đó, cậu biết đó là sự thật.

Rồi các cánh cửa của ngôi nhà được mở toang. Nửa tá á thần tràn vào, dẫn đầu là anh chàng trọc đầu đến từ nhà nữ thần Iris, Butch.

“Đi nhanh nào!” cậu ta nói, và Jason không thể nói nét mặt của cậu ta là phần khích hay sợ hãi. “Con rồng đã quay lại.”

16. Chương 15:piper

Piper thức dậy và ngay lập tức chộp lấy một cái gương. Có rất nhiều gương trong nhà nữ thần Aphrodite. Cô ngồi trên giường, nhìn vào bóng mình trong gương và rên rỉ.

Cô vẫn xinh đẹp.

Tối qua sau buổi lửa trại, cô đã thử làm đủ thứ. Cô làm cho tóc mình rối tung lên, rửa sạch lớp trang điểm, khóc để làm cho mắt cô đỏ lên. Vô hiệu. Tóc cô trở lại tình trạng hoàn hảo. Lớp

trang điểm thần kỳ lại tự xuất hiện. Hai mắt không chịu sưng húp và đỏ ngầu

Cô sẽ phải thay quần áo, nhưng cô chẳng có gì để thay. Một vài trại viên khác trong nhà nữ thần Aphrodite đã mang đến cho cô một vài bộ trang phục (cười giấu cợt sau lưng cô, cô chắc thế) nhưng bộ nào cũng quá thời trang và lố lằng hơn nhiều so với cái cô đang mặc.

Giờ đây, sau giấc ngủ của một đêm kinh hoàng, mọi thứ vẫn y như cũ. Piper thường trông giống một xác ướp vào buổi sáng, nhưng mái tóc cô được tạo kiểu như một siêu mẫu và làn da thì hoàn hảo. Thậm chí cả cái mụn nhọt kinh khủng dưới chóp mũi mà cô đã có trong nhiều ngày khiến cô bắt đầu gọi nó là Bob, đã biến mất.

Cô rên rỉ vì thất vọng và cào cào mấy ngón tay lên khắp mái tóc. Vô ích. Mái tóc vẫn trở lại trạng thái như cũ. Cô trông giống một con búp bê Barbie người Cherokee.

Từ phía bên kia ngôi nhà, Drew gọi lớn, “Ồi cưng ơi, nó sẽ không biến mất đâu.” Giọng cô ta đầy sự đồng cảm giả dối. “Phúc lành của mẹ sẽ tồn tại ít nhất thêm một ngày nữa. Có thể là một tuần nếu cô may mắn.”

Piper nghiêng răng. “Một tuần?”

Những đứa trẻ khác trong nhà nữ thần Aphrodite – khoảng mười hai đứa con gái và năm đứa con trai – cười khúc khích và tự mãn về sự khốn khổ của cô. Piper biết cô nên tỏ ra điềm tĩnh, không để cho họ chọc tức mình. Cô đã phải đối phó với những đứa trẻ nổi tiếng, nông cạn rất nhiều lần. Nhưng lần này lại khác biệt. Đây là anh chị em của cô, ngay cả khi cô chẳng hề giống họ, và làm thế nào mà nữ thần Aphrodite lại có quá nhiều con sản sản tuổi nhau như thế... Đừng để tâm. Cô không muốn biết.

“Đừng lo, cưng.” Drew thắm lớp son môi dạ quang của cô ta. “Cô đang nghĩ mình không thuộc về nơi này phải không? Bọn tôi không thể tán thành hơn. Đúng không, Mitchell?”

Một đứa trong đám con trai do dự. “Ừm, đúng vậy. Chắc rồi.”

“Ừm... ừm,” Drew chải lại mascara và kiểm tra lông mi của mình. Những người khác nhìn theo, nhưng không dám nói gì. “Vậy thì, mọi người, mười lăm phút nữa sẽ đến giờ ăn sáng. Căn nhà sẽ không tự làm sạch nó được. Và Mitchell, tôi nghĩ cậu đã có được bài học. Đúng không, cưng? Vì thế cậu sẽ chịu trách nhiệm đổ rác chỉ trong ngày hôm nay, ừm, được không? Hãy chỉ cho Piper cách làm, vì tôi có cảm giác cô ta sẽ sớm làm việc đó – nếu cô ta sống sót trong cuộc tìm kiếm. Giờ hãy bắt tay vào việc đi, mọi người! Giờ là thời gian tắm rửa của tôi!”

Mọi người bắt đầu tản ra khắp nhà, dọn giường và gấp quần áo, trong khi Drew cầm lấy đồ trang điểm, máy sấy tóc, lược và đi vào nhà tắm.

Ai đó ở bên trong hét lớn, và một cô bé khoảng mười một tuổi bị đá ra ngoài, vội vàng quấn khăn tắm quanh người và xà phòng vẫn còn vương trên tóc.

Cánh cửa đóng sầm lại, và cô bé bắt đầu khóc. Hai trại viên lớn hơn an ủi cô và lau sạch bọt xà phòng ra trên tóc cô bé.

“Đừng đùa chứ?” Piper không nói cụ thể với bất cứ ai. “Sao các cậu lại để cho Drew cư xử như thế chứ?”

Một vài đứa trẻ nhìn Piper đầy lo lắng, như thể hẳn chúng cũng đồng ý, nhưng chúng không nói gì.

Các trại viên khác tiếp tục công việc, mặc dầu Piper không thể hiểu tại sao căn nhà lại cần lau chùi nhiều như vậy. Nó chỉ là một ngôi nhà búp bê to y như ngôi nhà thật, với tường màu hồng và các ô cửa sổ màu trắng. Những tấm màn cửa bằng ren màu xanh thiên thanh và xanh lục nhạt, dĩ nhiên là hợp với ga trải giường và chăn lông trên tất cả các giường.

Những cậu con trai có một dãy giường được ngăn cách bởi một tấm màn, nhưng khu vực của họ trong nhà cũng gọn gàng và ngăn nắp như của các cô gái. Có gì đó chắc chắn không bình thường về chuyện đó. Mỗi một trại viên có một cái hòm bằng gỗ được đặt ở phía chân giường và sơn tên mình bên trên, và theo chừng mực Piper có thể nói, áo quần trong mỗi một hòm gỗ đều được gấp gọn gàng và tông xuyên tông về màu sắc. Chỉ có chút ít mang tính cá nhân đó là cách các trại viên trang trí cái hòm cá nhân của họ. Mỗi một người có những bức ảnh hơi khác nhau về bất cứ nhân vật nổi tiếng nào mà họ cho là nóng bỏng. Một vài người có ảnh của mình, nhưng phần lớn là các diễn viên hoặc ca sĩ hoặc người nào đó bất kỳ.

Piper hy vọng sẽ không nhìn thấy The Poster. Đã gần một năm kể từ khi bộ phim được công chiếu, và cô nghĩ giờ chắc chắn mọi người đã xé xuống các tấm quảng cáo cũ kỹ rách nát đó và dính lên thứ gì đó mới

mẻ hơn. Nhưng may mắn đã không mỉm cười với cô. Cô nhìn thấy một tấm trên vách tường kế bên tủ chứa đồ, ở giữa ảnh những người nổi tiếng.

Dòng tiêu đề bằng màu đỏ khủng khiếp: VUA CỦA SPARTA. Bên dưới là hình ảnh một thủ lĩnh – một bức ảnh với ba phần tư khuôn ngực trần màu đồng, cơ ngực và vùng bụng sáu múi rắn chắc. Ông ta chỉ mặc độc chiếc váy chiến Hy Lạp và áo choàng màu đỏ tía cùng trong tay. Trông ông ta như vừa mới được bôi một lớp dầu, mái tóc đen ngắn phát sáng và mồ hôi chảy ròng ròng từ khuôn mặt thô ráp của ông ta, đôi mắt đau buồn đó đối diện với máy ảnh như thể muốn nói, Ta sẽ giết những người đàn ông của người và cười những người phụ nữ của người! Ha Ha!

Đó là tấm poster lồ bịch nhất mọi thời đại. Piper và cha đã cười một trận thỏa thuê khi nhìn thấy nó lần đầu. Rồi bộ phim thu về được hàng triệu triệu đôla. Bức poster đó xuất hiện khắp mọi nơi. Piper không thể thoát khỏi nó ở trường, khi đi trên đường, thậm chí cả khi cô online. Nó trở thành The Poster, điều đáng xấu hổ nhất trong cuộc đời cô. Và ừm, đó là một bức ảnh của cha cô.

Cô quay đi để không ai nghĩ rằng cô đang liếc nhìn nó. Có lẽ tranh thủ lúc mọi người đi ăn sáng, cô có thể xé nó xuống và họ sẽ không chú ý đến.

Cô cố làm mình trông bận rộn, nhưng cô không có nhiều quần áo dự để gấp. Cô dọn giường, rồi nhận ra chiếc mền phủ lên cô là của Jason quàng quanh vai cô tối qua. Cô cầm nó lên và áp nó vào mặt. Nó có mùi khó chịu, nhưng thật tiếc đó không phải là mùi của Jason. Cậu là người duy nhất tử tế một cách chân thật với cô sau màn thừa nhận, như thể cậu thực sự quan tâm đến cảm xúc của cô, không phải chỉ về bộ quần áo mới ngớ ngẩn. Chúa ơi, cô muốn hôn cậu, nhưng dường như cậu không thoải mái lắm, điều gần như làm cô phát hoảng. Thực sự cũng không thể đổ lỗi cho cậu. Cả người cô phát ra toàn màu hồng.

“Xin lỗi,” một giọng nói phát ra phía dưới chân cô. Cậu con trai có nhiệm vụ thu gom rác, Mitchell, đang bò cả bốn chân, nhặt lên từng mảnh giấy gói kẹo sô-cô-la và các mẫu giấy được vo tròn từ bên dưới mấy cái giường. Hình như suy cho cùng, con cái nữ thần Aphrodite cũng chẳng phải là những kẻ sạch sẽ một trăm phần trăm.

Cô dịch khỏi hương của cậu. “Cậu đã làm gì khiến Drew điên tiết thế?”

Cậu ta liếc nhìn về phía cửa phòng tắm để chắc chắn rằng nó vẫn đóng. “Tối qua, sau khi cô được thừa nhận, tôi đã nói rằng cô có thể không tệ cho lắm.”

Đó không hẳn là một lời khen ngợi, nhưng Piper vẫn kinh ngạc. Một đứa trẻ nhà nữ thần Aphrodite đã thực sự ủng hộ cho cô sao?

“Cám ơn,” cô nói.

Mitchell nhún vai. “Ừm, tốt thôi. Hãy xem điều đó mang lại cho tôi cái gì. Nhưng vì những gì điều đó đáng được nhận, chào mừng đến với Nhà số Mười

Một cô gái với mái tóc vàng được thắt bím hai bên đi thật nhanh với một đồng áo quần trên tay. Cô ấy lén lút nhìn quanh như thể đang vận chuyển nguyên liệu hạt nhân.

“Tớ mang đến cho cậu mấy thứ này,” cô ấy thì thầm.

“Piper, hãy gặp Lacy,” Mitchell nói, vẫn tiếp tục bò trên sàn nhà.

“Chào,” Lacy hớn hớn nói. “Cậu có thể thay quần áo. Phúc lành sẽ không ngăn cậu lại. Đây chỉ là, cậu biết đấy, một cái ba lô, ít thực phẩm, bánh và rượu thánh dùng trong các trường hợp khẩn cấp, vài chiếc quần jean, áo sơ mi dự phòng, và một áo khoác giữ ấm. Đôi giày ống có thể hơi chật. Nhưng... ừm... bọn tớ lấy cho trọn bộ. Chúc cậu may mắn với cuộc tìm kiếm!”

Lacy tổng tất cả mọi thứ lên giường và vội vàng chạy đi, nhưng Piper đã tóm lấy cánh tay cô ấy. “Từ từ nào. Ít nhất thì để tôi nói lời cảm ơn với cậu đã chứ! Sao cậu lại vội vàng bỏ đi thế?”

Lacy trông như đang run rẩy vì sợ hãi. “Ồ, ừm...”

“Drew có thể phát hiện,” Mitchell giải thích.

“Tớ phải mang đôi giày hổ thẹn!” Lacy nuốt xuống.

“Giày gì?” Piper hỏi.

Lacy và Mitchell cùng chỉ về cái giá màu đen như một bệ thờ được gắn ở một góc phòng. Trưng bày trên đó là một đôi giày y tá trắng tinh gồm guốc với phần đế dày cui.

“Trước đây tớ đã phải mang đôi giày đó trong một tuần,” Lacy rên rỉ. “Chúng chẳng hợp với bất cứ cái gì!”

“Và còn có những hình phạt tồi tệ hơn nhiều,” Mitchell cảnh báo. “Drew có thể dùng lời nói mê hoặc, cậu biết chứ? Không mấy đứa trẻ trong nhà nữ thần Aphrodite có được sức mạnh đó; nhưng nếu cô ta cố hết sức, cô ta có thể khiến cậu phải làm một vài chuyện khá xấu hổ. Piper, cậu là người đầu tiên tôi biết trong một thời gian dài có thể chống lại được cô ta.”

“Dùng lời nói mê hoặc...” Piper nhớ đến tối qua, đến cái cách mà đám đông ở buổi lửa trại đã bị ảnh hưởng tới lui giữa ý kiến của Drew và cô. “Ý cậu là, giống như, việc cậu có thể nói ai đó làm điều gì đó. Hoặc... đưa cho cậu thứ gì đó. Như một chiếc xe chẳng hạn?”> “Ồ, đừng mang lại cho Drew bất cứ ý tưởng nào!” Lacy há hốc mồm.

“Nhưng đúng thế,” Mitchell nói. “Cô ta có thể làm điều đó.”

“Vậy đó là lý do tại sao cô ta là người đứng đầu sao,” Piper nói. “Cô ta đã làm cho tất cả các cậu nghe theo ư?”

Mitchell nhặt lên một đồng bạc kẹo cao su dơ hầy dưới giường Piper. “Không, cô ta được kế thừa vị trí đó khi Silena Beauregard chết trong cuộc chiến. Drew là người lớn thứ hai trong nhà. Trại viên lớn nhất thường nhiên nhiên có được vị trí đó, trừ phi có ai nhiều tuổi hơn hoặc hoàn thành nhiều cuộc tìm kiếm hơn muốn thách đấu, trong trường hợp đó sẽ có một cuộc tranh chấp tay đôi, nhưng điều đó hiếm khi xảy ra. Nói gì đi nữa thì bọn tớ cũng đã chịu sự phụ trách của Drew kể từ tháng Tám. Cô ta quyết định tạo ra một vài, à, thay đổi trong cách điều hành ngôi nhà.”

“Đúng, tôi đã làm thế!” Đột nhiên Drew xuất hiện, tựa lưng vào giường. Lacy kêu lên the thé như một con chuột lang và cố bỏ chạy, nhưng Drew đã đưa tay ngăn cô ấy lại. Cô ta nhìn xuống Mitchell. “Tôi nghĩ cậu đã bỏ qua một vài món rác đấy, cưng. Cậu nên quay lại thu dọn nó đi.”

Piper liếc về phía phòng tắm và thấy rằng Drew đã ném mọi thứ trong thùng rác ở phòng tắm – một vài thứ cực kỳ bẩn – ra khắp sàn.

Mitchell bật người ngồi xồm lên. Cậu ấy liếc nhìn Drew như thể chuẩn bị tấn công cô ta (điều mà Piper sẽ trả tiền để được thấy), nhưng cuối cùng cậu ấy đáp lại, “Được thôi.”

Drew mỉm cười. “Thấy không, Piper, cưng, chúng ta là một ngôi nhà rất tốt ở đây. Một gia đình hòa thuận! Silena Beauregard, tuy vậy... cô nên có được một bài học từ cô ta. Cô ta đã bí mật chuyển thông tin cho Kronos trong Cuộc chiến với các thần Titan, giúp đỡ cho kẻ thù.”

Drew mỉm cười đầy ngọt ngào và ngây thơ, với khuôn mặt được trang điểm màu hồng rực rỡ và mái tóc đã được sấy khô mượt mà và có mùi như hạt nhục đậu khấu. Cô ta trông như một cô gái nổi tiếng ở bất cứ trường trung học nào. Nhưng đôi mắt cô ta lạnh như thép. Piper có cảm giác như Drew đang nhìn thẳng vào tâm hồn cô và lôi ra các bí mật của cô trong đó.

Giúp đỡ cho kẻ thù.

“Ồ, không một nhà nào khác nhắc đến điều đó,” Drew thổ lộ. “Họ cư xử như thể Silena Beauregard là một anh hùng.”

“Cô ấy đã hy sinh tính mạng của mình để sửa chữa sai lầm,” Mitchell cần nhần. “Cô ấy là một anh hùng.”

“Ừm... hừm,” Drew nói. “Thêm một ngày thu dọn rác nữa, Mitchell. Nhưng dù sao đi nữa, Silena đã không nắm được nhiệm vụ của nhà chúng ta là gì. Chúng ta kết hợp các cặp đôi dễ thương ở trại! Rồi chúng ta chia tách họ và lại bắt đầu kết hợp họ lại! Đó là điều thú vị nhất. Chúng ta không có bất cứ nhiệm vụ nào liên quan đến các thứ như chiến tranh hay các cuộc tìm kiếm. Tôi chắc chắn sẽ không bao giờ tham gia vào bất cứ cuộc tìm kiếm nào. Chúng thật mất thời gian!”

Lacy đưa tay lên đầy sợ hãi. “Nhưng tối qua cô đã nói rằng cô muốn tham gia vào...”

Drew liếc nhìn cô ấy, và giọng Lacy tắt ngóm.

“Trên hết,” Drew tiếp tục nói, “chúng ta dứt khoát không cần hình tượng của chúng ta bị vấy bẩn bởi những kẻ gián điệp, phải không, Piper?”

Piper cố đáp trả, nhưng cô không thể. Drew không thể biết về các giấc mơ của cô hay việc cha cô đang bị bắt cóc cả, đúng không?

“Thật tệ là cô sẽ không có ở đây,” Drew thở dài. “Nhưng nếu cô sống sót trong cuộc tìm kiếm nhỏ bé đó, đừng lo, tôi sẽ tìm ai đó để cặp với cô. Có thể là một trong số những anh chàng gồm guốc nhà thần Hephaestus. Hoặc Clovis? Cậu ta cực kỳ đáng ghét.” Drew nhìn cô với ánh mắt pha lẫn lòng thương hại và chán ghét. “Thành thật mà nói, tôi không nghĩ nữ thần Aphrodite lại có thể có một đứa con xấu xí, nhưng... ai là cha cô thế? Liệu ông ta có phải là người bị đột biến gen, hay...”

“Tristan McLean,” Piper cướp lời.

Ngay khi cô nói ra cái tên đó, cô căm ghét chính mình. Cô chưa bao giờ, chưa từng chơi trò “người cha nổi tiếng” trước đây. Nhưng Drew đã khiến cô chịu hết nổi. “Cha tôi là Tristan McLean.”

Một sự im lặng choáng váng làm cô phấn khởi trong một vài giây, nhưng rồi cô cảm thấy thật ngượng ngùng. Mọi người quay lại và nhìn vào The Poster, cha cô đang uốn cong các cơ bắp của mình cho cả thế giới nhìn thấy.

“Ôi Chúa ơi!” một nửa các cô gái cùng thét lên một lúc.

“Thật đáng yêu!” một cậu trai nói. “Anh chàng với thanh kiếm đã giết chết một anh chàng khác trong bộ phim đó ư?”

“Ông ấy quá nóng bỏng so với một người đàn ông lớn tuổi,” một cô gái nói, và rồi cô ta đỏ mặt. “Ý tôi là, tôi xin lỗi. Tôi biết ông ấy là cha cô. Điều đó thật kỳ cục!”

“Nó đúng là kỳ cục thật,” Piper đồng ý với cô ta.

“Cô có thể xin cho tôi một tấm ảnh chân dung của ông ấy không?” một cô gái khác hỏi.

Piper buộc phải nở nụ cười. Cô không thể nói, Nếu cha tôi còn sống...

“Ừm, không vấn đề,” cô khẳng định.

Cô gái đó kêu ré lên trong sự phấn khích, và thêm nhiều đứa trẻ khác tràn tới, đặt ra một tá các câu hỏi cùng lúc.

“Cô đã bao giờ lên truyền hình chưa?”

“Cô sống trong một biệt thự ư?”

“Cô đã từng ăn trưa với các diễn viên không?”

“Thế cô đã có nghi thức chuyển giao chưa?”

Câu hỏi đó khiến Piper bất ngờ. “Nghi thức gì?” cô hỏi.

Các cô gái và các cậu trai cười khúc khích, đùn đẩy nhau như thể đó là một chủ đề gây xấu hổ.

“Nghi thức chuyển giao là dành cho một đứa con của nữ thần Aphrodite,” một người giải thích. “Cô phải làm cho ai đó yêu cô. Rồi sau đó làm tan nát trái tim họ. Đá họ. Một khi cô làm thế, cô tự chính mình bản thân xứng đáng với nữ thần Aphrodite.”

Piper liếc nhìn đám đông để xem thử liệu họ có đang nói đùa hay không. “Chủ tâm làm tan nát trái tim người nào đó sao? Điều đó thật tồi tệ!”

Những người khác trông bối rối.

“Tại sao?” một cậu trai hỏi.

“Ôi trời!” một cô gái nói. “Tôi cá là nữ thần Aphrodite đã làm tan nát trái tim cha cô! Tôi cá là ông ấy chưa bao giờ yêu thêm bất cứ ai khác, phải không? Điều đó thật quá lãng mạn! Khi cậu thực hiện nghi thức, cậu có thể trở nên giống Mẹ!”

“Quên đi!” Piper hét lên, hơi lớn hơn đứa trẻ lùi lại. “Tôi sẽ không làm tan nát trái tim người nào đó chỉ vì cái nghi thức ngu ngốc đó!”

Dĩ nhiên điều đó mang đến cho Drew cơ hội để lấy lại quyền kiểm soát. “Ừm, cô lại nói thế!” cô ta cắt ngang. “Silena cũng đã nói như thế. Cô ta đã phá vỡ truyền thống, phải lòng anh chàng Beckendorf, và ngủ quên trong tình yêu. Nếu cô hỏi tôi, đó là lý do mọi thứ kết thúc đầy bi thảm với cô ta.”

“Điều đó không đúng!” Lacy thét lên, nhưng Drew liếc cô ấy, và ngay lập tức cô ấy lùi lại vào trong đám đông.

“Nhưng không có vấn đề gì,” Drew tiếp tục, “vì, Piper, cũng à, dù thế nào đi chăng nữa cô cũng không thể làm tan vỡ trái tim ai đó. Và về chuyện cha cô là Tristan McLean vô lý đó – điều đó thật sự là một lời cầu xin sự chú ý.”

Một vài đứa trẻ ngập ngừng lảng tránh.

“Ý chị là ông ta không phải là cha cô ấy?” ai đó lên tiếng.

Drew đảo mắt. “Làm ơn đi. Giờ là lúc ăn sáng, mọi người, và Piper đây phải bắt đầu cuộc tìm kiếm bé nhỏ đó rồi. Vì thế hãy giúp cô ta đóng gói và đưa cô ta ra khỏi đây!”

Drew giải tán đám đông và buộc mọi người di chuyển. Cô ta gọi họ là “cứng” và “thân ái,” nhưng giọng lưỡi cô ta tỏ rõ rằng cô ta muốn mọi người nghe lời. Mitchell và Lacy giúp Piper dọn đồ. Họ thậm chí còn gác ngoài phòng tắm khi Piper vào trong và thay quần áo hợp hơn cho chuyến đi xa. Bộ quần áo may sẵn này không khác thường gì cả – ơn Chúa – chỉ là một chiếc quần jean đã sờn, áo phông, áo khoác mùa đông ấm áp, và một đôi giày đi bộ vừa khít chân cô. Cô buộc con dao Katoptris vào thắt lưng.

Khi Piper bước ra, cô cảm thấy lại trở lại bình thường. Các trại viên khác đang đứng ở giường của họ trong khi Drew đi vòng quanh kiểm tra. Piper quay về phía Mitchell và Lacy và nói, Cảm ơn. Mitchell gật đầu dứt khoát. Lacy nở một nụ cười đầy dũng cảm. Piper ngờ rằng Drew chưa bao giờ cảm ơn họ về bất cứ điều gì. Cô cũng nhận ra tấm poster Vua của Sparta đã bị tháo xuống, vo lại và vứt vào thùng rác. Lệnh của Drew, không nghi ngờ gì. Dù chính Piper cũng muốn lấy tấm poster xuống, nhưng giờ cô giận đến bốc khói.

Khi Drew nhìn thấy cô, cô ta vỗ tay tán thưởng một cách giễu cợt. “Rất xinh! Cô gái tham gia vào cuộc tìm kiếm nhỏ bé chúng ta lại mặc áo quần lấy ra từ thùng rác. Giờ thì, cô hãy đi đi! Không cần ăn sáng với chúng tôi. Chúc may mắn với... bất cứ điều gì. Tạm biệt!”

Piper đeo túi lên vai. Cô có thể cảm thấy ánh mắt mọi người đều tập trung vào mình khi cô bước về phía cửa. Cô có thể chỉ việc rời đi và quên hết mọi chuyện. Điều đó sẽ thật dễ dàng. Sao cô phải lo lắng cho ngôi nhà và những đứa trẻ nông cạn ở đây?

Ngoại trừ việc có một vài người trong số họ đã cố giúp cô. Một trong số họ thậm chí còn chống lại Drew vì cô.

Đến cửa ra vào, cô dừng lại. “Các cậu biết đấy, tất cả các cậu không phải làm theo mệnh lệnh của Drew.”

Những đứa trẻ khác nhúc nhích. Một vài đứa liếc nhìn Drew, nhưng Drew quá kinh ngạc để đáp lại.

“Ừm,” một người gượng nói, “cô ấy là người đứng đầu nhà chúng ta.”

“Cô ta là bạo chúa thì có,” Piper chỉnh lại. “Các cậu có thể nghĩ cho bản thân mình. Cần phải có nhiều điều để là con của nữ thần Aphrodite hơn thế này.”

“Nhiều hơn điều này,” một người lặp lại.

“Nghĩ cho chúng ta,” người thứ hai thì thầm.

“Mọi người!” Drew rít lên. “Đừng ngu ngốc nữa! Cô ta đang dùng lời nói mê hoặc mọi người.”

“Không,” Piper nói. “Tôi chỉ đang nói sự thật.”

Ít ra, Piper nghĩ trong trường hợp này là thế. Cô không hiểu chính xác cách sử dụng lời nói mê hoặc hoạt động như thế nào, nhưng cô không cảm thấy mình đang đặt bất cứ sức mạnh đặc biệt nào vào lời nói của mình. Cô không muốn chiến thắng trong một cuộc tranh cãi bằng cách lừa gạt mọi người. Điều đó sẽ không làm cho cô tốt đẹp gì hơn Drew. Piper đơn giản chỉ có ý như những gì cô đã nói. Ngoài ra, ngay cả khi cô cố sử dụng lời nói mê hoặc, cô có cảm giác nó sẽ không hiệu nghiệm lắm đối với những người cũng sử dụng nó như Drew.

Drew chế nhạo cô. “Cô có lẽ có một sức mạnh bé tẹo, Cô Ngôi Sao ạ. Nhưng cô chẳng biết gì về nữ thần Aphrodite. Cô có những ý tưởng tuyệt vời? Thế cô nghĩ gì về ngôi nhà này, hả? Nói với họ đi. Rồi có lẽ tôi sẽ nói với họ một vài điều về cô, thế nào hả?”

Piper muốn đập lại sự khinh bỉ đó, nhưng cơn tức giận của cô biến thành nỗi sợ hãi. Cô là một gián điệp của kẻ thù, cũng Silena Beauregard. Một kẻ phản bội lại nữ thần Aphrodite. Liệu Drew đã biết về điều đó, hay cô ta chỉ đang bịp bợm thôi? Dưới cái liếc mắt của Drew, sự tự tin của cô bắt đầu tan biến đi.

“Không phải thế này,” Piper khẳng định. “Nữ thần Aphrodite không phải như thế này.”

Rồi cô quay người lại và lao ra khỏi ngôi nhà đó trước khi những người khác có thể thấy cô xấu hổ.

Phía sau cô, Drew bắt đầu cười lớn. “Không phải thế này? Nghe điều đó chứ, mọi người? Cô ta chẳng có lấy một bằng chứng nào!”

Piper hứa với bản thân mình là cô sẽ không bao giờ quay trở lại ngôi nhà đó. Cô chớp chớp mắt để tránh khỏi phải rơi nước mắt và giận dữ đi sầm sập ngang qua bãi cỏ, không chắc cô sẽ đi đâu – cho đến khi cô nhìn thấy một con rồng đang từ trên trời lao xuống.

17. Chương 16:leo

“Leo?” Cô hét lớn.

Chắc rồi, đó là cậu ấy, đang ngồi vắt vẻo trên đỉnh một cỗ máy khổng lồ gây chết người bằng đồng và cười toe toét như một tên điên. Ngay trước khi cậu đáp xuống, chuông báo động vang lên khắp trại. Tiếng tù và bằng ốc xà cừ. Tất cả các thần rừng bắt đầu gào thét, “Đừng ăn thịt tôi!” Một nửa trại chạy ra khỏi nhà trong bộ đồ pyjama lẫn áo giáp. Con rồng đáp xuống ngay giữa bãi cỏ, và Leo hét lên, “Bình tĩnh nào! Đừng bắn!”

Các tay cung lưỡng lự

ạ hạ cung xuống. Các chiến binh lùi lại, giáo và kiếm của họ vẫn sẵn sàng. Các á thần khác nấp phía sau cánh cửa nhà họ hoặc ló người ra từ các ô cửa sổ. Đường như không ai nóng lòng muốn tiến lại gần.

Piper không thể trách họ. Con rồng quá to lớn. Nó phát sáng lấp lánh trong ánh nắng ban mai như một tác phẩm điêu khắc bằng đồng xu sống động – các sắc thái khác nhau giữa đồng thau và đồng thiếc – một con rắn dài mười tám mét với móng vuốt bằng thép và những chiếc răng như đầu mũi khoan cùng đôi mắt hồng ngọc phát sáng. Cánh nó có hình dáng như cánh dơi, dài gấp hai so với thân hình và trải ra giống hệt những cánh bướm bằng kim loại, tạo ra âm thanh như lúc các đồng xu tuôn ra như thác từ một máy giặt xèng mỗi khi v

“Nó thật đẹp,” Piper thì thầm. Các á thần khác liếc nhìn như thể cô bị mất trí vậy.

Con rồng ngẩng đầu lên và bắn ra một cột lửa lên trời. Các trại viên lùi ra xa và nâng vũ khí của họ lên, nhưng Leo bình thần trượt từ lưng con rồng xuống. Cậu đưa hai tay mình lên như thể đang đầu hàng, ngoại trừ nụ cười toét mang tai vẫn còn trên mặt.

“Này người trái đất, tôi đến trong hòa bình!” cậu hét lớn. Cậu trông như thể vừa mới lăn tròn quanh lửa trại. Áo khoác quân đội và mặt mũi dính đầy bồ hóng. Hai tay thì đầy dầu nhớt, và cậu đeo một chiếc thắt lưng đồ nghề mới quanh eo. Đôi mắt cậu đỏ ngầu. Mái tóc xoăn lem luốc dầu đến nỗi chúng dựng đứng như những cái lông nhím, và cậu có mùi kỳ lạ của sốt Tabasco. Nhưng cậu trông hoàn toàn vui sướng. “Festus chỉ vừa mới gửi lời chào đến mọi người thôi!”

“Cái thứ đó nguy hiểm!” một cô gái nhà thần Ares hét lớn và vung giáo của cô ta lên. “Phải giết nó ngay!”

“Lùi lại!” ai đó ra lệnh.

Piper ngạc nhiên, người vừa cất tiếng là Jason. Cậu chen qua đám đông, đi giữa Annabeth và cô gái đến từ nhà thần Hephaestus, Nyssa.

Jason ngược nhìn con rồng và lắc đầu kinh ngạc. “Leo, cậu đã làm gì thế?”

“Tìm phương tiện di chuyển!” Leo tươi cười đáp lại. “Cậu nói tớ có thể tham gia cuộc tìm kiếm nếu tớ tìm được cho cậu phương tiện di chuyển. Ừm, tớ đã có một anh chàng xấu tính biết bay bằng kim loại hạng A cho cậu rồi đây! Festus có thể đưa chúng ta đi đến bất cứ đâu!”

“Nó... có cánh,” Nyssa nói lấp bắp. Hàm cô ấy há hốc ra như thể nó có thể rơi xuống khỏi mặt vậy.

“Ừm!” Leo nói. “Tớ tìm thấy chúng và gắn chúng vào lại.”

“Nhưng nó chưa bao giờ có cánh. Cậu tìm thấy chúng ở đâu thế?”

Leo chần chừ, và Piper có thể nói cậu đang che giấu điều gì đó.

“Ồ... trong rừng,” cậu nói. “Cũng đã sửa các mạch điện của nó, phần lớn thôi, vì thế sẽ không xảy ra việc nó bị chạm mạch nữa>“Phần lớn?” Nyssa hỏi.

Đầu con rồng co rúm lại. Nó nghiêng về một bên và một dòng chất lỏng màu đen – có thể là dầu, hy vọng chỉ là dầu – tràn ra khỏi tai nó, đổ lên khắp người Leo.

“Chỉ còn một vài chỗ xoắn cần chỉnh sửa,” Leo nói.

“Nhưng sao cậu có thể sống sót...?” Nyssa vẫn tiếp tục nhìn con rồng trong sợ hãi. “Ý tớ là, hơi thở lửa...”

“Tớ nhanh nhẹn mà,” Leo nói. “Và may mắn. Giờ, tớ được tham gia vào cuộc tìm kiếm này hay có gì nữa không?”

Jason gãi đầu. “Cậu đặt tên cho nó là Festus? Cậu có biết trong tiếng Latinh, ‘festus’ có nghĩa là ‘hạnh phúc’ không? Cậu muốn bọn tớ cười trên con Rồng Hạnh Phúc để giải cứu thế giới sao?”

Con rồng giật giật người, rùng mình và vỗ cánh.

“Đó là một câu trả lời đúng, người anh em!” Leo nói. “Giờ, ừm, tớ đề nghị chúng ta sẽ lên đường nhé, các cậu. Tớ đã lấy ít đồ dự trữ trong... ừm, trong rừng. Và tất cả những người có vũ khí này đang làm cho Festus sợ hãi đấy.”

Jason cau mày. “Nhưng chúng ta chưa lập ra bất cứ kế hoạch nào. Chúng ta không thể chỉ...”

“Đi đi,” Annabeth nói. Cô ấy là người duy nhất chẳng sợ hãi chút nào. Nét mặt của cô ấy buồn và nuối tiếc, như thể điều này gợi cho cô ấy nhớ đến khoảng thời gian vui vẻ nào đó. “Jason, từ giờ cho đến ngày đông chí cậu chỉ còn được ba ngày, và cậu không bao giờ nên để cho một con rồng sợ hãi phải chờ đợi. Đây chắc chắn là một điểm lạnh. Hãy đi đi!”

Jason gật đầu. Rồi cậu mỉm cười với Piper. “Cậu đã sẵn sàng chưa, bạn đồng hành?”

Piper nhìn vào đôi cánh rồng bằng đồng sáng lấp lánh dưới ánh mặt trời, và những cái móng có thể nghiền cô ra thành từng mảnh nhỏ.

“Dĩ nhiên rồi,” cô nói.

Bay trên con rồng là một trải nghiệm tuyệt vời nhất từ trước đến nay, Piper nghĩ.

Trên cao, không khí cực kỳ giá lạnh; nhưng lớp da bằng kim loại của con rồng phát ra rất nhiều nhiệt, như thể họ đang bay trong một bong bóng bảo vệ. Nói về chỗ ngồi ấm áp! Và những đường rãnh trên thiết kế như những cái yên ngựa kỹ thuật cao, vì thế chúng cực kỳ thoải mái. Leo chỉ cho họ cách móc chân vào khe hở của lớp vỏ sắt, như bàn đạp ngựa, và sử dụng các bộ yên cương an toàn bằng da được giấu một cách khéo léo bên dưới lớp sắt bọc bên ngoài. Họ ngồi thành hàng một: Leo phía trước, Piper, rồi đến Jason, và Piper biết rất rõ rằng Jason ngồi ngay phía sau lưng cô. Cô ước gì cậu có thể giữ chặt lấy cô, có thể quàng tay quanh thắt lưng cô; nhưng buồn thay, cậu đã không làm điều đó.

Leo dùng dây cương hướng con rồng bay lên bầu trời như thể cậu ấy đã làm điều này trong suốt cuộc đời mình. Đôi cánh kim loại hoạt động tốt, và chẳng mấy chốc bờ biển Long Island chỉ còn là một đường thẳng mờ mờ bên dưới họ. Họ bay ngang qua phía trên Connecticut và đi vào các đám mây mùa đông xám xịt.

Leo quay lại cười toe toét với họ. “Tuyệt, đúng không?”

“Thế liệu chúng ta bị nhìn thấy thì sao?” Piper hỏi.

“Màn Sương Mù,” Jason nói. “Nó làm cho người thường không nhìn thấy những vật bị phù phép. Nếu họ nhìn thấy chúng ta, chắc chắn họ nhìn nhầm chúng ta với một chiếc máy bay nhỏ hay cái gì đó.”

Piper liếc nhìn cậu qua vai mình. “Cậu chắc điều đó chứ?”

“Không,” cậu thừa nhận. Rồi Piper nhìn thấy cậu đang nắm chặt một bức ảnh trong tay – bức ảnh về một cô gái có mái tóc đen.

Cô đưa mắt nhìn Jason trên chóc, làm cậu đỏ mặt và bỏ bức ảnh vào túi mình. “Chúng ta sẽ nhanh chóng hoàn thành chuyến đi. Chắc chắn sẽ đến được đó vào tối nay.”

Piper tự hỏi cô gái trong bức ảnh đó là ai, nhưng cô không muốn hỏi; và nếu Jason không tình nguyện chia sẻ, đó không phải là một dấu hiệu tốt. Có phải cậu đã nhớ được điều gì đó về cuộc sống trước đây của cậu không? Có phải đó là ảnh bạn gái thật sự của cậu không?

Thôi đi, cô nghĩ. Mà chỉ gây đau khổ cho chính mình mà thôi.

Cô hỏi một câu an toàn hơn. “Chúng ta đang đi đâu?”

“Tìm thần Gió Bắc,” Jason trả lời. “Và săn đuổi một vài

18. Chương 17:leo

Leo hiện đang cực kỳ phấn khích.

Nét mặt của mọi người khi cậu cười con rồng bay vào trại ấy à? Lố bịch! Cậu nghĩ những người sống cùng nhà với cậu sẽ đang làm hỏng một con ốc lớn dùng cho bulông.

Festus cũng thật bảnh nữa. Nó đã không thiếu rụi bất cứ ngôi nhà nào và cũng không ăn thịt một thân rừng nào, ngay cả khi nó để chảy một ít dầu từ tai nó. Được rồi, rất nhiều dầu. Leo có thể sửa lại vụ đó sau.

Có lẽ vì thế mà Leo đã không bị buộc phải nói cho mọi người về Boong-ke 9 hay bản thiế

t kế con thuyền bay. Cậu cần có một khoảng thời gian để nghĩ về tất cả mấy thứ đó. Cậu có thể kể với họ khi cậu quay lại.

Nếu tôi quay lại, một phần nào đó trong cậu nghĩ như thế.

Đúng vậy, nếu cậu có thể quay lại. Cậu đã có được một dây thắt lưng đồ nghề ma thuật từ boong-ke, cùng với rất nhiều quân nhu tuyệt vời hiện được cất giữ an toàn trong ba lô của cậu. Ngoài ra, cậu có một con rồng chỉ bị hư hỏng nhẹ có thể thở ra lửa ở phe cậu. Vậy chuyện gì xấu có thể xảy ra được cơ chứ?

Ừm, cái đĩa kiểm soát có thể bị hỏng, phần tôi tệ trong câu gợi ý. Festus có thể sẽ ăn thịt cậu.

Được rồi, vậy là con rồng đã không được sửa chữa hoàn toàn như Leo tiết lộ. Cậu đã làm việc suốt đêm để gắn đôi cánh đó vào, nhưng cậu không tìm thấy được bất cứ bộ não rồng dư nào ở bất cứ đâu trong boong-ke. Nay, họ đang ở trong tình trạng thời gian hạn chế! Chỉ còn ba ngày là đến ngày đông chí. Họ phải thực hiện chuyến đi thôi. Ngoài ra, Leo cũng đã lau chùi chiếc đĩa khá sạch rồi. Phần lớn các mạch điện vẫn còn tốt. Nó chỉ việc gắn kết lại với nhau thôi.

Phần tôi tệ trong câu bắt đầu nghĩ, Ừm, nhưng lẽ như...

“Câm miệng nào, tôi,” Leo nói lớn.

“Gì chứ?” Piper hỏi. lang=“PT-BR”>“Không có gì,” cậu nói. “Đêm thật dài. Tôi nghĩ mình đang gặp ảo giác. Nó thật tuyệt.”

Ngồi ở phía trước nên cậu không thể nhìn thấy mặt họ, nhưng từ sự im lặng của những người bạn của mình cậu đoán rằng họ không thích thú gì khi có một người cười rùng rợn bị ảo giác và mất ngủ.

“Tôi chỉ đùa thôi.” Leo quyết định rằng sẽ tốt hơn nếu thay đổi chủ đề nói chuyện. “Vậy kế hoạch là gì, người anh em? Cậu nói điều gì đó về việc bắt một ngọn gió, hay xua tan một ngọn gió, hay điều gì đó?”

Khi họ bay ngang qua bang New England, Jason trình bày kế hoạch trò chơi: Đầu tiên, phải tìm được người tên là Boreas và tra tấn ông ta để lấy được thông tin – “Tên ông ấy là Boreas?” Leo phải hỏi. “Ông ấy là gì, thần của sự Nhảm chán sao?”

Thứ hai, Jason nói tiếp, họ phải tìm ra các con venti đã tấn công họ ở Grand Canyon. “Liệu chúng ta có thể chỉ gọi chúng là tinh linh bão được không?” Leo hỏi. “Venti khiến chúng trông giống như loại café espresso đáng ghét.”

Và thứ ba, Jason kết thúc, họ phải tìm ra được bọn tinh linh bão đó làm việc cho ai, vì thế họ có thể tìm được nữ thần Hera và giải thoát cho bà ta.

“Thế cậu cố ý muốn tìm Dylan, anh chàng tinh linh bão ác độc,” Leo nói. “Anh chàng đã ném tôi khỏi cầu kính và hút Huấn luyện viên Hedge vào những đám mây.”

“Là như thế,” Jason nói. “Ừm... có thể cả chó sói cũng tham gia vào. Nhưng tôi nghĩ nó thân thiện. Nó chắc chắn sẽ không ăn thịt chúng ta, trừ khi chúng ta cho nó thấy sự yếu đuối.”

Jason kể cho họ nghe về giấc mơ của cậu – một con sói mẹ cái kính to lớn và một ngôi nhà đã bị đốt cháy với những chóp đá nhọn đang mọc lên từ hồ bơi.

“Ừ... ừm,” Leo nói. “Nhưng cậu không biết chỗ đó nằm ở đâu.”

“Không,” Jason thừa nhận.

“Còn có cả những người khổng lồ nữa,” Piper thêm vào. “Lời tiên tri nói về sự báo thù của những người khổng lồ.”

“Chờ đã,” Leo nói. “Những người khổng lồ – giống như nhiều hơn một sao? Sao nó không thể là chỉ một người khổng lồ muốn báo th

“Tôi không nghĩ thế,” Piper nói. “Tôi nhớ trong một vài truyện Hy Lạp cổ, có nói gì đó về một đội quân khổng lồ.”

“Tuyệt,” Leo lầm bầm. “Dĩ nhiên, nếu chúng ta may mắn, đó là một đội quân. Vậy cậu biết thêm điều gì khác về những tên khổng lồ đó không? Chẳng phải cậu đã thực hiện một đồng nghiên cứu về chuyện thần thoại cho bộ phim đó với cha cậu sao?”

“Cha cậu là một diễn viên ư?” Jason hỏi.

Leo cười ngất ngưỡng. “Tôi vẫn cứ quên cái chứng quên của cậu. Hờ. Quên cái chứng quên đó đi. Điều đó khá thú vị. Nhưng đúng thế, cha cô ấy là Tristan McLean.”

“Ừ... Xin lỗi, nhưng ông ấy đóng trong phim nào thế?”

“Điều đó không quan trọng,” Piper nói nhanh. “Những tên khổng lồ – được rồi, có rất nhiều người khổng lồ trong thần thoại Hy Lạp. Nhưng nếu tớ nhớ ra đúng những tên đó, thì đó là tin xấu đối với chúng ta. Tớ lớn, gần như không thể giết chết. Chúng có thể ném núi và những thứ như thế. Tớ nghĩ chúng có liên quan đến các thần Titan. Chúng trỗi dậy từ đất sau khi Kronos chết trong cuộc chiến – ý tớ là cuộc chiến Titan lần thứ nhất, hàng ngàn năm trước – và chúng cố hủy diệt đỉnh Olympus. Nếu chúng ta đang nói về cùng những tên khổng lồ đó...”

“Bác Chiron đã nói nó lại đang xảy ra một lần nữa,” Jason nhớ lại. “Một loạt các sự kiện cuối cùng. Chẳng lẽ đó là ý bác ấy muốn nói. Hèn gì bác ấy đã không muốn cho chúng ta biết mọi chi tiết.”

Leo huyết sáo. “VẬY... những gã khổng lồ có thể ném núi. Những con sói thân thiện sẽ ăn thịt chúng ta nếu chúng ta lộ ra sự yếu đuối. Thức uống espresso khó chịu. Hiểu rồi. Có lẽ đây không phải lúc nói về người trông trẻ bị bệnh thần kinh của tớ.”

“Đó có phải là một câu chuyện đùa khác không?” Piper hỏi.

Leo kể cho họ nghe về Dì Callida, người thật ra là nữ thần Hera, và việc bà ta đã xuất hiện trước mặt cậu ở trại như thế nào. Cậu đã không kể cho họ nghe về các khả năng với lửa của mình. Đó vẫn là một chủ đề nhạy cảm, đặc biệt sau khi Nyssa kể cho cậu nghe về các á thần lửa đã hay phá hủy các thành phố và những thứ khác. Ngoài ra, Leo sẽ phải nhớ lại chuyện cậu đã gây ra cái chết của mẹ, và... Không. Cậu chưa sẵn sàng nhớ tới chuyện đó. Cậu tính kể về cái đêm bà ấy qua đời, không đề cập đến ngọn lửa, chỉ nói rằng xưởng máy đó bị sập mà thôi. Điều đó sẽ dễ dàng khi cậu không cần phải nhìn vào mắt những người bạn của mình, mà chỉ việc giữ cho mắt cậu hướng thẳng về phía trước khi họ đang bay.

Và cậu kể cho họ nghe về người phụ nữ kỳ lạ dường như đang ngủ trong bộ đầm bằng đất, nhưng có vẻ như bà ta biết được tương lai.

Leo ước lượng họ đã bay qua toàn bộ bang Massachusetts phía bên dưới trước khi những người bạn của cậu cất tiếng.

“Điều đó... thật đáng lo,” Piper nói.

“Chúng ta tóm tắt mọi chuyện lại nhé,” Leo đồng ý. “Chuyện là, mọi người nói không tin nữ thần Hera. Bà ta ghét á thần. Và lời tiên tri nói chúng ta gây ra sự chết chóc nếu chúng ta giải phóng cơn thịnh nộ của bà ta. Vì thế tớ tự hỏi... sao chúng ta lại phải làm điều này?”

“Bà ta đã chọn chúng ta,” Jason nói, “tất cả ba chúng ta. Chúng ta là những người đầu tiên trong số bảy người được tập hợp lại vì lời Đại Tiên Tri. Cuộc tìm kiếm này là màn mở đầu cho một điều gì đó còn lớn hơn.”

Điều đó không khiến Leo cảm thấy tốt hơn chút nào, nhưng cậu không thể tranh cãi với ý kiến của Jason. Điều này đúng như thể là một khởi đầu cho điều gì đó lớn hơn. Cậu chỉ ước rằng nếu thật sự có thêm bốn á thần nữa được định sẵn để giúp đỡ, họ sẽ nhanh chóng xuất hiện. Leo không muốn ở lâu trong các cuộc phiêu lưu đe dọa mạng sống đáng kinh sợ này.

“Ngoài ra,” Jason tiếp tục nói, “việc giúp đỡ nữ thần Hera là cách duy nhất giúp tớ có lại được ký ức của mình. Và những cái chớp đen trong giấc mơ của tớ dường như đang hút lấy năng lượng của nữ thần Hera. Nếu cái vật đó giải thoát cho một vị vua của những người khổng lồ bằng cách hủy diệt nữ thần Hera...”

“Không phải là một thỏa hiệp tốt,” Piper đồng ý. “Ít nhất nữ thần Hera ở về phe chúng ta – hầu như thế. Việc mất đi bà ta sẽ khiến các thần rơi vào hỗn loạn. Bà ta là người quan trọng giữ hòa bình trong gia đình. Và một trận chiến với những người khổng lồ có thể sẽ còn có sức tàn phá hơn so với Cuộc chiến thần Titan.”

Jason gật đầu. “Bác Chiron cũng đã nói về các thế lực xấu xa đang chuyển động vào ngày đông chí, đó là thời điểm tốt cho ma thuật hắc ám, và trên hết – thứ gì đó có thể thức tỉnh nếu nữ thần Hera làm lễ vật hiến tế trong ngày đó. Và bà chủ, người đang các tên tinh linh bảo, người muốn giết tất cả các á thần...”

“Đó có thể là người phụ nữ đang ngủ kỳ quái kia,” Leo kết thúc câu nói của Jason. “Người Đàn Bà Đất hoàn toàn thức tỉnh ấy à? Không phải thứ tớ muốn nhìn tí nào.”

“Nhưng bà ta là ai?” Jason hỏi. “Và bà ta có liên quan gì đến những người khổng lồ?”

Những câu hỏi hay đấy, nhưng không ai trong số họ có được câu trả lời. Họ bay trong im lặng trong khi Leo tự hỏi liệu cậu có làm đúng không, khi chia sẻ quá nhiều. Cậu chưa bao giờ kể cho bất cứ ai về cái đêm ở nhà kho đó. Ngay cả khi cậu không kể cho họ toàn bộ câu chuyện, cậu vẫn cảm thấy kỳ lạ, như thể cậu vừa mở tung ngực mình và lấy ra tất cả các bánh răng làm cho cậu kêu tích tắc vậy. Cơ thể cậu đang run rẩy, và điều đó không phải do cái lạnh. Cậu hy vọng Piper đang ngồi sau lưng cậu không thể nhận ra điều đó.

Xưởng rèn và chim bồ câu sẽ phá vỡ nhà giam. Đó chẳng phải là một dòng trong lời tiên tri sao? Điều đó có nghĩa là cậu và Piper sẽ phải nghĩ ra cách để xâm nhập vào nhà tù đá ma thuật đó, giả như họ có thể tìm được nó. Rồi họ sẽ giải phóng cơn thịnh nộ của nữ thần Hera, gây ra nhiều cái chết. Ừm, chuyện đó nghe có vẻ thú vị! Leo đã từng nhìn thấy Dì Callida hành động; bà ta thích các loại dao, răn, và đặt các em bé trong những ngọn lửa đang cháy. Đúng thế, hãy đi giải phóng hoàn toàn cơn giận của bà ta. Một ý kiến tuyệt vời.

Festus vẫn tiếp tục bay. Gió ngày càng lạnh hơn, và bên dưới họ các cánh rừng phủ đầy tuyết dường như kéo dài mãi mãi. Leo không biết chính xác Quebec nằm ở đâu. Cậu nói Festus đưa họ đến lâu đài của thần Boreas, và Festus cứ tiếp tục bay về phía bắc. Hy vọng con rồng biết đường, và điểm đến của họ sẽ không là Bắc Cực.

“Sao cậu không ngủ một chút đi?” Piper nói bên tai cậu. “Cậu đã thức cả đêm mà.”

Leo muốn phản đối, nhưng từ ‘ngủ’ nghe thực sự êm tai. “Cậu sẽ không để tớ rớt xuống chứ?”

Piper vỗ lên vai cậu. “Hãy tin tớ, Valdez. Những người xinh đẹp không bao giờ nói dối.”

“Đúng vậy,” cậu lầm bầm. Cậu ngả người về phía trước tựa vào phần cổ ấm áp của con rồng bằng đồng và nhắm mắt lại

19. Chương 18:leo

Dường như cậu chỉ ngủ được trong một vài giây, nhưng khi Piper lắc cậu tỉnh lại, ánh sáng ban ngày đang tan đi.

“Chúng ta đã đến nơi,” cô nói.

Leo dụi dụi hai mắt để cho cơn buồn ngủ biến mất. Bên dưới họ, một thành phố nằm trên một vách đá nhìn xuống một dòng sông. Thảm thực vật quanh đó được phủ đầy tuyết, nhưng bản thân thành phố nóng rực trong ánh mặt trời mùa đông. Các tòa nhà chen chúc nhau bên trong các bức tường cao như một thành phố thời trung cổ, trông cũ kỹ hơn bất cứ nơi nào Leo đã từng nhìn thấy trước đây. Ở giữa thành phố là một lâu đài thực sự – ít nhất Leo cho nó là một lâu đài – với những bức tường gạch đỏ khổng lồ và một pháo đài vuông vắn với mái nh

à hình tam giác, có chóp nhọn màu xanh.

“Hãy nói với tớ đó là Quebec chứ không phải là xưởng của ông già Noel,” Leo nói.

“Đúng, Thành phố Quebec,” Piper xác nhận. “Một trong những thành phố cổ kính nhất Bắc Mỹ. Được tìm thấy vào khoảng năm 1600 hay khoảng chừng đó?”

Leo nhướn mày. “Cha cậu cũng đã đóng một bộ phim về đề tài đó đúng không?”

Cô nhăn mặt với cậu, điều rất quen thuộc với Leo, nhưng nó không ăn rơ lắm với lớp trang điểm xinh đẹp mới của cô. “Tớ đã đọc vào một lúc nào đó, được chưa? Chỉ vì nữ thần Aphrodite đã thừa nhận tớ, không có nghĩa tớ phải trở thành một kẻ đầu đất.”

“Thật hiếu chiến!” Leo nói. “Vậy cậu biết khá nhiều, thế lâu đài đó là gì thế?”

“Một khách sạn, tớ nghĩ thế.”

Leo cười ngất ngưỡng. “Không phải chứ.”

Nhưng khi họ tiến đến gần, Leo nhận ra cô đã nói đúng. Những người gác cửa, những người hầu phòng, và những người mang vác hành lý đang tập nập ra vào lối vào sang trọng. Những chiếc xe đen bóng sang trọng đậu ở lối đi. Mọi người trong những bộ trang phục và những chiếc áo choàng mùa đông lịch lãm hối hả ra khỏi xe trong cơn giá lạnh.

“Thần Gió Bắc đang ở trong khách sạn này sao?” Leo nói. “Điều đó không thể...”

“Đi thẳng về phía trước, các cậu,” Jason chen vào. “Chúng ta có bạn đồng hành!”

Leo nhìn xuống bên dưới và nhìn thấy điều Jason muốn đề cập đến. Xuất hiện trên đỉnh tháp là hai nhân ảnh có cánh – những thiên thần giận dữ, với những thanh kiếm hung ác.

Festus không thích những anh chàng thiên thần đó. Nó lao xuống nửa chừng giữa không trung, đôi cánh đập mạnh và những chiếc móng lộ ra, đồng thời tạo ra một tiếng động ừng ực trong cổ họng nó. Leo nhận ra âm thanh đó, con rồng đang sẵn sàng để phun lửa.

“Bình tĩnh nào, chàng trai,” Leo thì thầm. Có điều gì đó mách với cậu rằng những thiên thần này sẽ không vừa lòng khi bị đốt cháy.

“Tớ không thích điều này,” Jason nói. “Họ trông giống những tên tinh linh bão.”

Lúc đầu Leo nghĩ cậu bạn nói đúng, nhưng khi các thiên thần đến gần hơn, cậu có thể nhận ra họ rắn chắc hơn nhiều so với các venti. Họ trông như các cậu thiếu niên bình thường ngoại trừ mái tóc trắng như tuyết và cánh lông vũ màu tía. Các thanh kiếm đồng lớn chồm, như các cột băng. Gương mặt họ trông khá giống nhau như thể họ là anh em, nhưng rõ ràng họ không phải là anh em sinh đôi.

Một người có kích thước của một con bò, với chiếc áo chơi khúc côn cầu màu đỏ tươi, quần thun rộng lưng thùng, và đôi giày đá banh bằng da màu đen. Anh chàng này ắt hẳn đã tham gia quá nhiều trận đánh, vì cả hai mắt anh ta đều bầm tím, và khi anh ta nhe răng ra, một vài cái trong số đó biến đâu mất.

Anh chàng còn lại trông như vừa mới bước ra khỏi một trong số bìa album nhạc rock những năm 1980 của mẹ Leo – Journey, có lẽ thế, Hall & Oates, hay thứ gì đó còn nhàm chán hơn thế. Mái tóc trắng như tuyết dài và dựng ngược thành một con cá đối. Anh ta mang một đôi giày da mũi nhọn, chiếc quần được thiết kế quá chặt, và một chiếc áo sơ mi lụa xấu đau xấu đớn với ba nút trên được mở ra. Có lẽ anh ta nghĩ mình trông giống một vị thần tình yêu bánh bao, nhưng anh ta không thể cân nặng hơn bốn mươi ký, và bị mụn trứng cá nặng.

Các thiên thần dừng lại phía trước con rồng và bay lơ lửng ở đó với vũ khí lăm lăm trong tay

Anh chàng bò hockey cầu nhàu. “Cấm bay.”

“Xin lỗi?” Leo nói.

“Các người không có trong hồ sơ bay,” vị thần tình yêu bánh bao giải thích. Ngoài mấy vấn đề khác ra, anh ta nói bằng giọng Pháp tệ đến nỗi Leo chắc nó không thật. “Đây là khu vực cấm bay.”

“Tiêu diệt?” Anh chàng bò trưng ra nụ cười toe toét với hàm răng thưa.

Con rồng bắt đầu xì khói, sẵn sàng để bảo vệ họ. Jason gọi ra thanh kiếm vàng của mình, nhưng Leo la lớn, “Ngừng lại! Chúng ta hãy cư xử lịch sự một chút, các chàng trai. Ít nhất, liệu tôi có thể biết được ai là người có vinh dự giết chết tôi không?”

“Tôi là Cal!” anh chàng bò cần nhân. Anh ta có vẻ rất tự mãn, như thể anh ta đã mất một quãng thời gian dài để học thuộc câu đó.

“Đó là từ gọi thân mật của Calais,” vị thần tình yêu nói. “Buồn thay, em trai tôi không thể nói từ đó hay những từ có nhiều hơn hai âm tiết...”

“Pizza! Khúc côn cầu! Tiêu diệt!” Cal phát biểu.

“... bao gồm cả tên của chính mình,” vị thần tình yêu kết thúc câu nói.

“Tôi là Cal,” Cal lặp lại. “Và đây là Zethes! Anh trai tôi!”

“Ồ,” Leo nói. “Đó gần như là ba câu, trời ạ! Cứ tiếp tục như thế.”

Cal cầu nhàu, rõ ràng rất hài lòng với bản thân anh ta.

“Thằng hề ngu ngốc,” người anh trai gất lên. “Họ đang cười mày đấy. Nhưng không sao. Tôi là Zethes, đó từ gọi thân mật của Zethes. Và quý cô đây...” Anh ta nháy mắt với Piper, nhưng cái nháy mắt đó giống một khuôn mặt nhăn nhó hơn. “Cô ấy có thể gọi tôi bằng bất cứ tên nào cô ấy muốn. Liệu cô có muốn ăn tối với một á thần nổi tiếng trước chúng tôi tiêu diệt cô không?”

Piper phát ra âm thanh nôn khan như khi mắc một viên thuốc ho ở họng. “Đó là... một lời đề nghị thật sự kinh khiếp.”

“Không hề gì.” Zethes nhướn mày. “Chúng tôi là những người rất lãng mạn chúng ta là các Boread.”

“Boread?” Jason chen ngang. “Ý anh là, các con trai của thần Boreas sao?”

“A, vậy cậu cũng đã nghe về chúng tôi!” Zethes trông rất hài lòng. “Chúng tôi là những người gác cửa cho cha. Vì thế các cậu hiểu cho, chúng tôi không thể để cho những người không được phép bay trong không phận của ông ấy trên những con rồng kêu cọt két, gây sợ hãi cho dân thường ngốc nghếch.”

Anh ta chỉ xuống bên dưới, và Leo nhìn thấy mọi người bắt đầu chú ý. Một vài người đang chỉ lên trời – không phải để hoảng hốt, nhưng – đầy bối rối và bức mình, như thể con rồng là một chiếc trực thăng quan sát giao thông đang bay quá chậm.

“Đó là một lý do đáng tiếc, trừ khi đây là một cuộc hạ cánh khẩn cấp,” Zethes nói, gạt tóc anh ta ra khỏi khuôn mặt đầy mụn trứng cá, “chúng ta sẽ phải tiêu diệt các cậu một cách đầy đau đớn.”

“Tiêu diệt!” Cal đồng ý, hơi nhiệt tình hơn so với Leo nghĩ là cần thiết.

“Đợi đã!” Piper nói. “Đây là trường hợp đặc khẩn cấp.”

“A a a!” Cal trông khá thất vọng, Leo gần như cảm thấy thương hại anh ta.

Zethes chăm chú nhìn Piper, dĩ nhiên đó cũng là điều anh ta làm này giờ. “Vậy làm thế nào mà một cô gái xinh đẹp lại quyết định đây là một trường hợp khẩn cấp thế?”

“Chúng tôi phải gặp thần Boreas. Chuyện này hoàn toàn khẩn cấp! Làm ơn đi mà?” Cô ép mình mỉm cười, điều mà Leo đoán ắt sẽ giết chết cô; nhưng cô vẫn còn chịu tác động của phúc lành mà nữ thần Aphrodite đã ban cho, và cô trông thật tuyệt. Có điều gì đó nữa về giọng nói của cô – Leo nhận ra bản thân cậu tin vào mọi lời cô nói. Jason đang gật đầu, có vẻ như hoàn toàn bị thuyết phục.

Zethes sờ sờ lên chiếc áo sơ mi lụa của mình, chỉ để chắc chắn rằng nó vẫn mở đủ rộng. “Ừm... tôi ghét phải làm thất vọng một quý cô xinh đẹp, nhưng cô biết đấy, chị tôi, sẽ tạo ra một trận tuyết lở nếu chúng tôi cho phép các người...”

“Và con rồng của chúng tôi đang gặp sự cố!” Piper nói thêm. “Nó sẽ vỡ tan bất cứ lúc nào!”

Festus rùng mình đầy hữu ích, rồi nghiêng đầu sang một bên và làm cho chất bôi trơn đặc àn ra khỏi tai nó, rơi lộp độp lên chiếc Mercedes đen trong bãi đỗ xe bên dưới.

“Không tiêu diệt?” Cal rên rỉ.

Zethes suy nghĩ về vấn đề. Rồi anh ta trao cho Piper một cái nháy mắt co thắt nữa. “Được rồi, cô thật xinh đẹp. Ý tôi là, cô nói đúng. Một con rồng đang gặp sự cố – điều này có thể xem là trường hợp khẩn cấp.”

“Tiêu diệt chúng sau?” Cal gợi ý, điều đó chắc chắn gần với sự thân thiện mà anh ta đã từng có.

“Việc này sẽ phải có một vài lời giải thích,” Zethes quyết định. “Cha gần đây đối xử không tốt lắm với những người khách. Nhưng, được rồi. Đi thôi, người của con rồng bị hỏng. Hãy đi theo chúng ta.”

Anh em nhà Boreas cất kiếm của họ và lấy ra vũ khí nhỏ hơn từ dây thắt lưng – hay đó là điều Leo nghĩ. Rồi họ bật nó lên, và Leo nhận ra chúng là những cây đèn phát sáng màu cam, như cái mà người điều khiển giao thông sử dụng trên đường cao tốc. Cal và Zethes quay lại và lao về phía tòa tháp của khách sạn.

Leo quay lại nhìn những người bạn của mình. “Tớ thích những anh chàng này. Đi theo họ chứ?”

Jason và Piper trông chẳng thiết tha chút nào.

“Tớ đoán là thế,” Jason quyết định. “Giờ chúng ta đã ở đây. Nhưng tớ tự hỏi sao thần Boreas lại đối xử không tốt với những người khách viếng thăm nhỉ.”

“Phù, ông ấy chỉ không muốn gặp chúng ta.” Leo huýt gió. “Festus, đi theo những ngọn đèn phát sáng đó!”

Khi họ tiến đến gần hơn, Leo lo rằng họ sẽ đâm sầm vào tòa tháp. Anh em nhà Boreas đã rẽ phải ở đỉnh mái hồi màu xanh lục và không hề đi chậm lại. Rồi mặt cắt nghiêng của mái nhà mở ra, để lộ ra lối vào đủ rộng cho Festus đáp xuống. Phần đỉnh và đáy xếp đầy các cột băng trông giống những chiếc răng lồm chồm.

“Điều này không tốt,” Jason lẩm bẩm, nhưng Leo đã thúc con rồng bay xuống, và họ lao vào phía sau anh em nhà Boreas.

Họ đáp xuống chỗ ắt phải được gọi là phòng thông tầng, nhưng nơi này như được làm đông lạnh. Sảnh vào có trần mái vòm cao mười hai mét, các cánh cửa sổ có màn cửa khổng lồ, và các tấm thảm phương Đông sang trọng. Một cầu thang ở cuối căn phòng dẫn đến sảnh rộng lớn khác tương tự, và có thêm nhiều hành lang phân nhánh ở cả bên trái lẫn bên phải. Nhưng băng giá khiến cho vẻ đẹp của căn phòng trở nên hơi đáng sợ. Khi Leo trượt xuống khỏi người con rồng, tấm thảm kêu lạo xạo bên dưới chân cậu. Một lớp sương giá mỏng bao phủ toàn bộ nội thất bên trong. Các tấm màn không nhúc nhích vì chúng được đông đặc lại, và các cánh cửa sổ được phủ băng bên ngoài để ánh sáng hơi nước kỳ lạ từ mặt trời lọt vào. Thậm chí ngay cả trần nhà cũng chi chít các cột băng. Còn về phần các cầu thang, Leo chắc một điều rằng cậu sẽ bị trượt và gãy cổ nếu cậu cố leo lên chúng.

“Các anh,” Leo nói, “hãy sửa bộ ổn nhiệt ở đây, và tôi sẽ dọn hết nhà vào đây.”

“Tớ thì không,” Jason nhìn đầy bồn chồn về phía cầu thang. “Tớ cảm thấy có gì đó không ổn. Có thứ gì đó ở trên kia...”

Festus rùng mình và khịt ra lửa. Sương giá bắt đầu bám vào các móng chân của nó.

“Không, không, không.” Zethes đi tới, tuy nhiên sao anh ta lại có thể đi bằng đôi giày da mũi nhọn đó nhỉ, Leo không hình dung được. “Con rồng phải ngừng hoạt động. Chúng tôi không thể có lửa ở trong này. Nhiệt sẽ làm hỏng mái tóc của tôi.”

Festus gầm lên và quay tròn hàm răng hình mũi khoan của mình.

“Được rồi, anh bạn.” Leo quay sang Zethes. “Con rồng này hơi nhạy cảm với khái niệm ngừng hoạt động. Nhưng tôi có một giải pháp tốt hơn nhiều.”

“Tiêu diệt?” Cal gợi ý.

“Không, trời ạ. Anh phải ngừng ngay việc nói từ tiêu diệt đi nhé. Hãy chờ xem.”

“Leo,” Piper nói đầy lo lắng, “cậu sẽ làm...”

“Hãy xem và học hỏi nhé, nữ hoàng xinh đẹp. Khi tớ tu sửa lại Festus tối qua, tớ tìm thấy tất cả các loại nút. Một số, cậu chắc sẽ không muốn biết về chức năng của nó đâu. Nhưng một vài thì... À, chúng ta hãy xem nhé.”

Leo luồn tay vào đằng sau chân trước bên trái của con rồng. Cậu kéo một công tắc, và cả người con rồng từ đầu cho đến chân đều rung lên. Mọi người lùi lại khi Festus gập lại như trò xếp giấy. Lớp bọc đồng bên ngoài cơ thể nó xếp chồng lên nhau. Cổ và đuôi lùi lại vào trong cơ thể. Đôi cánh gập lại và phần thân kết lại thành khối cho đến khi nó trở thành một khối kim loại hình nhật có kích thước của một cái va li.

Leo cố nhắc nó lên, nhưng vật đó nặng khoảng gần ba tấn. “Ừm... đúng rồi. Chờ chút. Tớ nghĩ... à há.”

Cậu nhấn vào một cái nút khác. Một tay cầm bung ra ở phía trên đỉnh và các bánh xe kêu lách cách ló ra ở phần đáy.

“Ta-da!” cậu thông báo. “Đây là chiếc túi xách tay nặng nhất trên thế giới!”

“Điều đó là không thể,” Jason nói. “Thứ to lớn đó không thể...”

“Ngừng lại!” Zethes ra lệnh. Anh ta và Cal rút kiếm ra và nhìn chăm chăm vào Leo.

Leo đưa hai tay mình lên. “Được rồi... tôi đã làm gì nào? Bình tĩnh đi nào các chàng trai. Các anh không cảm thấy con rồng quá nhiều phiền phức, tôi đã không phải biến nó thành túi xách...”

“Cậu là ai?” Zethes chìa mũi kiếm vào ngực Leo. “Con của thần Gió Nam, đang do thám chúng ta sao?”

“Gì chứ? Không phải!” Leo nói. “Con trai của thần Hephaestus. Một người thợ rèn thân thiện, không nguy hại đối với mọi người!”

Cal lâu bầu. Anh ta áp sát mặt mình vào mặt Leo, và không nghi ngờ gì nữa, anh ta trông chẳng đẹp hơn chút nào khi nhìn thẳng, với đôi mắt bầm tím và cái miệng rách nát. “Có mùi lửa,” anh ta nói. “Lửa kinh lắm.”

“Ồ.” Trái tim Leo đập nhanh. “Ừm, được rồi... áo quần của tôi hình như bị cháy xém, và tôi đã làm việc với dầu, và...”

“Không!” Zethes đẩy Leo lùi lại bằng mũi kiếm. “Chúng tôi có thể ngửi thấy lửa, anh bạn á thần. Chúng tôi đã cho rằng nó đến từ con rồng kẻo cà kẻo kẹt kia, nhưng giờ con rồng đã biến thành va li. Và tôi vẫn tiếp tục ngửi thấy mùi lửa... trên người cậu.”

Nếu ngôi nhà này không ở mức ba độ C, Leo chắc rằng mình sẽ bắt đầu vã mồ hôi. “Này... nghe này... tôi không biết...” Cậu tuyệt vọng liếc về phía những người bạn của mình. “Các cậu, giúp tớ một chút được không?”

Jason đã sẵn sàng nắm lấy đồng tiền vàng trong tay. Cậu bước lên phía trước, nhìn thẳng vào Zethes. “Nghe này, chuyện này là hiểu lầm. Leo không phải là người lửa. Nói với họ đi, Leo. Nó cậu không phải là một anh chàng người lửa.”

“Ừm...”

“Zethes?” Piper cố nở nụ cười chói lói của mình lần nữa, thế nhưng vì lo sợ và lạnh nên cô đã không thể làm được điều đó. “Tất cả chúng ta ở đây đều là bạn. Hãy đặt kiếm của hai anh xuống và chúng ta cùng nói chuyện.”

“Cô gái thật xinh đẹp,” Zethes thừa nhận, “và dĩ nhiên cô ấy không thể nào chống lại việc bị thu hút bởi vẻ ngoài kỳ lạ của ta; nhưng buồn thay, ta không thể nói chuyện yêu đương với cô ấy vào lúc này.”

Anh ta đẩy mũi kiếm sâu hơn vào ngực Leo, và Leo có thể cảm nhận được một lớp sương giá đang tỏa khắp áo sơ mi, khiến da cậu tê cóng.

Cậu ước gì cậu có thể khởi động lại Festus. Cậu cần vài hỗ trợ. Ngay cả khi cậu có thể với tới chỗ cái nút, việc đó cũng phải mất đến một vài phút, chưa kể đến việc hai gã điên có cánh màu tía đang chặn đường cậu.

“Giờ tiêu diệt nó?” Cal hỏi anh trai mình.

Zethes gật đầu. “Buồn thay, ta nghĩ...”

“Không,” Jason phản đối. Cậu ấy nghe khá bình tĩnh, nhưng Leo đoán cậu ấy sẽ phải mất khoảng hai giây để búng đồng tiền đó và rồi sẽ hoàn toàn ở trong trạng thái một đầu sĩ. “Leo chỉ là con trai của thần Hephaestus. Cậu ấy không có nguy hiểm gì. Piper đây là con gái của nữ thần Aphrodite. Tôi là con trai của thần Zeus. Chúng tôi đến đây trong hòa bình...”

Giọng Jason trở nên áp úng, vì hai anh em nhà Boreas đột nhiên quay sang nhìn cậu ấy.

“Cậu vừa nói gì?” Zethes gặng hỏi. “Cậu là con trai của thần Zeus?”

“Ừm... đúng vậy,” Jason nói. “Đó là một điều tốt, đúng không? Tên tôi là Jason.”

Cal trông khá kinh ngạc, anh ta gần như đánh rơi kiếm của mình. “Không thể là Jason được,” anh ta nói. “Trông không giống.”

Zethes bước về phía trước và nheo nheo mắt nhìn vào mặt Jason. “Không, cậu ta không phải Jason của chúng ta. Jason của chúng ta thời trang hơn. Không nhiều như ta – nhưng thời trang. Ngoài ra, Jason của chúng ta đã chết cách đây hàng thiên niên kỷ

“Chờ đã,” Jason nói. “Jason của chúng ta... ý các anh là Jason nguyên bản ấy à? Anh chàng Bộ Lông Cừ Vàng ấy hả?”

“Dĩ nhiên,” Zethes nói. “Chúng ta là bạn cùng nhóm trên con tàu của cậu ta, con tàu Argo, cách đây đã lâu rồi, khi chúng ta còn là các á thần con người. Rồi bọn ta chấp nhận sự bất tử để phục vụ cho cha, vì thế ta có thể trông lúc nào cũng đẹp đẽ, và em trai ngớ ngẩn của ta có thể thưởng thức pizza và khúc côn cầu.”

“Khúc côn cầu!” Cal đồng ý.

“Nhưng Jason – Jason của chúng ta – cậu ta đã chết như một con người,” Zethes nói. “Cậu không thể là cậu ta.”

“Tôi không phải,” Jason đồng ý.

“Vậy, tiêu diệt?” Cal hỏi. Rõ ràng là câu chuyện đã làm cho hai tế bào não của anh ta hoạt động nghiêm túc.

“Không,” Zethes nói đầy luyến tiếc. “Nếu cậu ta là con trai thần Zeus, cậu ta có thể là người chúng ta đang chờ.”

“Đang chờ?” Leo hỏi. “Ý anh là theo cách tốt lành: anh sẽ cho cậu ấy các phần thưởng quá sức tưởng tượng? Hay đang chờ theo nghĩa xấu: cậu ấy sẽ gặp rắc rối?”

Giọng một cô gái vang lên, “Điều đó còn phụ thuộc vào ý của cha ta.”

Leo nhìn lên phía cầu thang. Tìm cậu như ngừng đập. Phía trên đỉnh cầu thang là một cô gái mặc một chiếc đầm lụa màu trắng. Làn da cô nhợt nhạt không tự nhiên, nó có màu của tuyết, nhưng cô có mái tóc bồng đen mượt và đôi mắt màu nâu café. Cô nhìn Leo không chút cảm xúc, không một nụ cười, không chút thân thiện. Nhưng điều đó không thành vấn đề. Leo đang yêu. Cô là người con gái chói lọi nhất mà cậu từng nhìn thấy.

Rồi cô ta quay sang nhìn Jason và Piper, và dường như ngay lập tức hiểu được tình hình.

“Cha muốn gặp người được gọi là Jason,” cô gái nói.

“Thế đó có phải là cậu ta không?” Zethes hỏi đầy hào hứng.

“Chúng ta sẽ biết thôi,” cô gái nói. “Zethes, dẫn khách của chúng ta vào.”

Leo nắm lấy quai chiếc va li rỗng bằng đồng của cậu. Cậu không chắc làm cách nào cậu có thể kéo nó lên các bậc thang, nhưng cậu phải đến gần cô gái đó và hỏi cô ấy vài câu hỏi quan trọng – như địa chỉ email và số điện thoại.

Trước khi cậu bước lên một bước, cô ta làm cậu đóng băng chỉ với một cái nhìn. Không phải đóng băng theo nghĩa đen, nhưng cô ta cũng có thể làm như thế.

“Không phải cậu, Leo Valdez,” cô ta nói.

Trong thâm tâm, Leo tự hỏi làm thế nào cô ta biết được tên cậu; nhưng phần lớn cậu chỉ chú tâm vào việc cậu đã phải lòng cô ta như thế nào.

“Sao lại không?” Cậu chắc mình như thể một đứa trẻ giận dỗi, nhưng cậu không thể ngăn mình làm điều đó.

“Cậu không ở cùng cha ta được,” cô gái nói. “Nước và lửa – đó không phải là một lựa chọn khôn ngoan.”

“Chúng tôi sẽ đi cùng nhau,” Jason nói, đặt tay mình lên vai Leo, “hoặc không ai đi cả.”

Cô gái nghiêng đầu, như thể cô ta không quen việc người khác từ chối lời đề nghị của cô ta. “Cậu ta sẽ không bị tổn hại gì đâu, Jason Grace, trừ phi cậu gây rắc rối. Calais, giữ Leo Valdez ở đây. Canh chừng thôi, không được giết cậu ta đâu đấy.”

Cal bấu môi. “Chỉ một tẹo thôi?”

“Không được,” cô gái khẳng định. “Và chăm lo cho cái va li thú vị của cậu ta, cho đến khi cha đưa ra ý kiến.”

Jason và Piper nhìn Leo, vẻ mặt họ như đang hỏi thăm cậu: Cậu muốn chơi điều này như thế nào?

Leo cảm thấy lòng biết ơn dâng trào bên trong mình. Họ sẵn sàng chiến đấu vì cậu. Họ sẽ không để cậu một mình với anh chàng bò khúc côn cầu này. Một phần trong cậu muốn làm thế, mở tung cái dây thắt lưng đồ nghề mới của mình ra và xem xem cậu có thể làm những gì, có thể là gọi ra một hoặc hai quả cầu lửa và làm cho nơi này ấm hơn. Nhưng hai anh em nhà Boreas này làm cậu sợ. Và cô gái quyến rũ đó còn khiến cậu cảm thấy sợ hãi hơn, ngay cả khi cậu vẫn muốn có được số điện thoại của cô ta.

“Tớ ổn mà, các cậu,” cậu nói. “Thật là nhầm nhứ khi gây rắc rối nếu chúng ta không bị buộc phải làm thế. Các cậu đi trước

“Hãy nghe bạn cậu nói,” cô gái nhợt nhạt đó nói. “Leo Valdez sẽ hoàn toàn an toàn. Tôi ước mình có thể nói hết như vậy với cậu, con trai của thần Zeus. Giờ thì đi thôi, Vua Boreas đang đợi cậu.”

20. Chương 19:jason

Jason không muốn để Leo ở lại, nhưng cậu đang bắt đầu nghĩ rằng việc ở cùng với Cal, anh chàng khúc côn cầu, có thể là lựa chọn ít nguy hiểm nhất ở nơi này.

Khi họ leo lên cầu thang bằng băng, Zethes đi sau họ, thanh kiếm của anh ta đã được rút ra. Anh ta có thể trông giống một người bỏ đi của thời đại disco, nhưng chẳng có gì đáng cười về thanh kiếm của anh ta. Jason cho rằng chỉ một cú chém từ cái thứ đó chắc chắn sẽ biến cậu thành các que kem Popsicle.

Rồi còn vị công chúa băng giá nữa chứ. Cứ thỉnh thoảng cô ta lại quay lại và mỉm cười với Jason, nhưng chẳng có sự ấm áp nào trên vẻ mặt của cô ta. Cô ta quan tâm đến Jason như thể cậu là một mẫu vật khoa học đặc biệt thú vị – thứ mà cô ta không thể chờ để giải phẫu.

Nếu những người này là con của thần Boreas, Jason không chắc về việc muốn gặp người cha. Annabeth đã nói với cậu rằng thần Boreas là vị thần gió thân thiện nhất trong các vị thần gió. Hình như điều đó có nghĩa là ông ta không giết các anh hùng nhanh như những người khác.

Jason lo rằng cậu đã đưa bạn bè mình vào bẫy. Nếu mọi việc trở nên xấu đi, cậu không chắc mình có thể đưa họ còn sống thoát ra ngoài. Không suy nghĩ nhiều, cậu nắm lấy tay Piper để thêm vững dạ.

Cô nhướn mày, nhưng cô không thả tay cậu ra.

“Sẽ ổn thôi,” cô hứa. “Chỉ là một cuộc nói chuyện thôi, đúng không?”

Ở phía trên đỉnh cầu thang, công chúa băng giá quay lại nhìn và nhận ra họ đang nắm tay nhau. Nụ cười trên gương mặt cô ta biến mất. Đột nhiên bàn tay Jason trong tay Piper trở nên lạnh như băng – cái lạnh như thiêu đốt. Cậu thả tay ra, những ngón tay cậu bốc lên những làn sương giá. Cả Piper cũng thế.

“Việc sưởi ấm không phải là một ý hay ở đây,” nàng công chúa khuyên, “đặc biệt cơ hội tốt nhất cho sự sống sót của cậu. Làm ơn, đi lối này.”

Piper nhìn cậu với nét mặt cau có sợ hãi, Chuyện đó là gì thế?

Jason không trả lời. Zethes thúc vào lưng cậu với thanh kiếm băng, và họ đi theo công chúa xuống hành lang rộng lớn được trang trí bằng các tấm thảm thêu băng giá.

Những ngọn gió giá lạnh thổi tới lui, và các suy nghĩ của Jason cũng chuyển biến nhanh chóng. Cậu có nhiều thời gian suy nghĩ khi họ cười trên con rồng đi về phương bắc, nhưng cậu vẫn cảm thấy mọi việc đều vẫn không rõ ràng hết như mọi khi.

Bức ảnh Thalia vẫn còn nằm trong túi, dù cậu không cần nhìn nó thêm lần nữa. Hình ảnh cô đã tự động khắc sâu trong tâm trí cậu. Không nhớ gì về quá khứ của cậu đã đủ tệ rồi, nhưng việc biết cậu có một người chị gái ở đâu đó ngoài kia, người có thể có các câu trả lời và không có cách nào tìm được cô – thực sự dồn cậu vào chân tường.

Trong ảnh, trông Thalia chẳng có nét gì giống cậu. Mắt họ đều là màu xanh biển, nhưng chỉ có vậy thôi. Tóc cô màu đen. Cô có nước da giống với người Địa Trung Hải. Nét mặt sắc cạnh hơn – như một con chim ưng.

Tuy thế, Thalia trông rất quen thuộc. Nữ thần Hera đã để lại cho cậu đủ ký ức để cậu có thể chắc rằng Thalia là chị gái mình. Nhưng Annabeth đã tỏ ra cực kỳ ngạc nhiên khi cậu kể cho cô ấy, như thể cô ấy chưa bao giờ nghe về việc Thalia có một người em trai. Liệu Thalia có biết gì về cậu không? Sao họ lại bị chia cắt như thế?

Nữ thần Hera đã lấy đi các ký ức đó. Bà ta đã đánh cắp mọi thứ về quá khứ của Jason, quăng cậu vào một cuộc sống mới, và giờ bà ta mong chờ cậu cứu bà ta thoát khỏi một nhà tù nào đó chỉ vì cậu có thể lấy lại những gì bà ta đã lấy đi. Điều đó khiến Jason tức giận, cậu muốn bỏ đi, để mặc nữ thần Hera chết dần chết mòn trong cái nhà giam đó: nhưng cậu không thể. Cậu đã bị dính vào. Cậu phải biết nhiều hơn, và điều đó càng khiến cậu bực bội hơn.

“Này.” Piper chạm vào tay cậu. “Cậu vẫn ở cùng tớ sao?”

“Ừm... ừm, xin lỗi.”

Cậu biết ơn Piper. Cậu cần một người bạn, và cậu mừng vì cô bắt đầu mất đi lời chúc phúc của nữ thần Aphrodite. Lớp trang điểm đang tan biến đi. Mái tóc cô dần trở lại như cũ với những bím tóc nhỏ rũ xuống hai bên. Và đến chừng mực mà quan tâm thì điều đó khiến cô trở nên thật hơn và xinh đẹp hơn.

Giờ thì cậu biết chắc một điều rằng họ chưa bao giờ biết nhau trước khi đến Grand Canyon. Mỗi quan hệ giữa họ chỉ là một trò lừa bịp của Màn Sương Mù trong trí nhớ của Piper. Nhưng càng ở lâu bên cô, cậu càng ước gì điều đó là sự thật.

Ngừng điều đó lại, cậu tự nói với chính mình. Cách nghĩ đó thật không công bằng đối với Piper. Jason không biết điều gì đang chờ đợi cậu khi cậu quay lại cuộc sống cũ của mình – hoặc ai là người có thể đang chờ đợi cậu. Nhưng cậu khá chắc rằng quá khứ của cậu sẽ không liên can gì đến Trại Con Lai. Sau cuộc tìm kiếm này, ai biết được điều gì sẽ xảy ra? Cứ cho là tất cả họ đều sống sót.

Ở phía cuối hành lang, họ nhận ra mình đang đứng trước một bộ cửa làm bằng gỗ sồi, với tám bản đồ thế giới được khắc trên đó. Ở mỗi góc là khuôn mặt có râu của một người đàn ông, đang thổi gió. Jason chắc rằng cậu đã từng nhìn thấy các tám bản đồ như thế trước đây. Nhưng trong phiên bản này, tất cả những người thổi gió đều là Mùa đông, đang thổi băng và tuyết từ mỗi một góc của thế giới.

Cô công chúa quay người lại. Đôi mắt nâu của cô ta sáng lấp lánh, và Jason cảm giác như thể mình là một món quà Giáng sinh mà cô ta đang hy vọng mở ra.

“Đây là phòng ngai,” cô ta nói. “Hãy cư xử phải phép đấy nhé, Jason Grace. Cha ta có thể... lạnh lùng. Ta sẽ phiên dịch cho người, và cố khuyến khích ông ấy lắng nghe lời người nói. Ta hy vọng ông ấy sẽ miễn thứ cho người. Chúng ta có thể sẽ có thời gian vui vẻ.”

Jason đoán định nghĩa vui vẻ của cô gái này không giống với cậu.

“Ừm, được thôi,” cậu nói. “Nhưng thật ra, chúng tôi chỉ đến đây để nói một ít chuyện. Chúng tôi sẽ rời đi ngay sau khi kết thúc nó.”

Cô gái mỉm cười. “Ta thích các anh hùng. Quá ngu dốt.”

Piper đặt tay lên con dao của mình. “Ừm, thế cô có thể khai sáng cho chúng tôi không? Cô nói cô sẽ phiên dịch cho chúng tôi, và chúng tôi thậm chí còn không biết cô là ai. Tên cô là gì?”

Cô gái khịt khịt chán ghét. “Ta đoán là ta sẽ không ngạc nhiên khi người không nhận ra ta. Ngay cả trong thời kỳ cổ đại, những người Hy Lạp cũng không biết rõ về ta. Các hòn đảo quê nhà của họ đều quá ẩm áp, quá xa so với lãnh thổ của ta. Ta là Khione, con gái của thần Boreas, nữ thần tuyết.”

Cô ta dùng ngón tay làm cho không khí chuyển động, và một trận bão tuyết thu nhỏ xoáy tít quanh người cô ta – các bông tuyết lớn, mịn và nhẹ như bông rơi xuống.

“Giờ thì, đi vào đi,” Khione nói. Hai cánh cửa gỗ sồi mở ra và ánh sáng màu xanh lạnh lẽo tràn ra ngoài căn phòng. “Hy vọng các người còn sống sau cuộc nói chuyện nhỏ của mình.”

21. Chương 20: Jason -p1

Nếu sảnh vào đã lạnh lẽo, phòng ngai giống y hệt một phòng chứa thịt đông lạnh.

Sương giá lan tỏa khắp không gian. Jason run rẩy, và hơi thở cậu bị bốc hơi. Dọc theo các bức tường, trên các tấm thảm thêu màu tía hiện lên hình ảnh của những cánh rừng phủ đầy tuyết, những ngọn núi trơ trụi, và các dòng sông băng. Ở phía trên cao, những dải ruy băng ánh sáng đầy màu sắc – bắc cực quang – từ trần nhà rũ xuống. Một lớp tuyết bao phủ trên mặt sàn, vì thế Jason phải bước đi một cách cẩn thận. Xung quanh phòng là các bức tượng chiến binh bằng với kích thước thực đứng sừng sững – một số người mặc áo giáp Hy Lạp, một số lại mặc áo giáp thời trung cổ, một số mặc đồ quân phục hiện đại – tất cả đều đông cứng với các thế tấn công khác nhau, các thanh kiếm vung lên, súng đã được mở nòng và nạp đạn.

Chí ít Jason đã nghĩ rằng họ là các bức tượng. Nhưng khi cậu cố bước qua giữa hai binh sĩ Hy Lạp cầm giáo, họ đã di chuyển với tốc độ đáng kinh ngạc, các khớp của họ rạn nứt và phun ra các tinh thể băng khi họ dùng hai ngọn giáo của mình chặn Jason lại.

Từ phía cuối xa của sảnh, giọng một người đàn ông vang lên với thứ ngôn ngữ nghe như tiếng Pháp. Căn phòng quá dài và đầy sương mù, nên Jason không thể nhìn thấy ở phía cuối phòng; nhưng dù cho người đàn ông đó có nói gì đi chăng nữa, những anh chàng lính bằng này vẫn không rút lại các ngọn giáo của mình.

“Không sao,” Khione nói. “Cha ta vừa mới ra lệnh cho họ không được giết người.”

“Tuyệt,” Jason nói.

Zethes chọc kiếm vào lưng cậu. “Tiếp tục đi nào, Jason Em.”

“Làm ơn đừng gọi tôi như thế.”

“Cha ta không phải là một người kiên nhẫn,” Zethes cảnh báo, “và Piper xinh đẹp này, buồn thay, kiểu tóc ma thuật đang biến mất rất nhanh. Sau này, có lẽ, ta sẽ cho cô mượn thứ gì đó từ vô vàn các sản phẩm chăm sóc tóc của ta.”

“Cám ơn,” Piper cắn nhai.

Họ tiếp tục bước đi, và lớp sương tách ra để lộ một người đàn ông đang ngồi trên ngai bằng. Ông có hình thể cường tráng, mặc một bộ vest màu trắng thời trang dường như được dệt từ tuyết, với đôi cánh màu tía đậm trải ra ở hai bên. Mái tóc dài và bộ râu mọc tua tủa được khảm một lớp băng, vì thế Jason không thể nói liệu tóc ông ta có màu xám hay chỉ màu trắng được phủ sương giá. Cặp lông mày cong vồng khiến ông trông như đang giận dữ, nhưng đôi mắt sáng lấp lánh ấm áp hơn nhiều so với mắt của con gái ông – như thể tính hài hước của ông được chôn vùi sâu dưới tầng đất bị đóng băng vĩnh cửu. Jason hy vọng thế.

“Chào mừng đến nơi này,” vị vua nói. “Tên ta là Boreas le Roi. Còn các người?”

Nữ thần tuyết Khione định lên tiếng, nhưng Piper đã bước lên phía trước và khẽ nhún gối cúi chào.

“Cám ơn Ngài,” cô nói, “tôi là Piper McLean. Và đây là Jason, con trai thần Zeus.”

Vị vua mỉm cười đầy ngạc nhiên. “Cô nói được tiếng Pháp sao? Tốt lắm!”

“Piper, cậu nói được tiếng Pháp ư?” Jason hỏi.

Piper cau mày. “Không. Tại sao?”

“Cậu vừa mới nói bằng tiếng Pháp.”

Piper nhấp nháy mắt. “Tớ đã làm sao?”

Vị vua nói thêm điều gì đó, và Piper gật đầu. “Vâng, thưa Ngài.”

Vị vua cười lớn và vỗ tay, hoàn toàn hài lòng. Ông nói thêm một vài câu rồi khoát tay về phía con gái mình như thể đuổi cô ta đi.

Khione trông rất phật ý. “Vua nói...”

“Ông ấy nói tôi là con gái của nữ thần Aphrodite,” Piper phiên dịch, “vì thế tự nhiênôi có thể nói được tiếng Pháp, vì đó ngôn ngữ của tình yêu. Tôi không hiểu sao nữa. Nhà vua nói rằng Khione sẽ không phải phiên dịch nữa.”

Phía sau họ, Zethes cười hô hố, và Khione trao cho anh ta một cái nhìn chết người. Cô ta cứng nhắc cúi đầu với cha mình và bước lùi lại.

Vị vua đánh giá Jason, và Jason quyết định tốt hơn hết là nên cúi chào. “Thưa Đức vua, tôi tên là Jason Grace. Cám ơn ngài vì, ừm, không giết chúng tôi. Liệu tôi có thể hỏi... tại sao một vị thần Hy Lạp lại nói tiếng Pháp ạ?”

Piper có một trao đổi khác với nhà vua.

“Ông ấy nói ngôn ngữ nước chủ nhà của ông,” Piper phiên dịch. “Ông ấy bảo tất cả các vị thần đều làm thế. Phần lớn các vị thần nói tiếng Anh vì giờ họ cư trú ở Mỹ, nhưng thần Boreas chưa bao giờ được chào đón ở vương quốc của họ. Lãnh địa của ông ấy luôn ở xa về phía bắc. Những ngày này, ông ấy thích Quebec, vì thế ông ấy nói tiếng Pháp.”

Vị vua nói thêm điều gì đó, và mặt Piper trở nên xanh mét.

“Vị vua nói...” Cô ngáp ngừng. “Ông ấy nói...”

“Ồ, cho phép ta nói thay nhé,” Khione nói. “Cha ta nói ông được lệnh giết cậu. Ta đã nhắc đến điều đó lúc sớm chưa nhỉ?”

Jason cứng người lại. Vị vua vẫn mỉm cười hòa nhã, như thể ông ấy vừa thông báo một tin tốt lành vậy.

“Giết chúng tôi?” Jason nói. “Tại sao?”

“Vì,” vị vua nói bằng giọng tiếng Anh nặng nề, “vua của ta, thần Aeolus đã ra lệnh cho ta.”

Thần Boreas đứng dậy. Ông bước xuống từ ngai của mình, và cuộn cánh lại phía sau lưng. Khi ông tiến đến, Khione và Zethes cúi đầu. Jason và Piper làm theo gương họ.

“Ta sẽ hạ cổ nói ngôn ngữ của các ngươi,” thần Boreas nói, “vì Piper McLean đã thể hiện sự kính trọng ta thông qua ngôn ngữ của ta. Dù sao, ta luôn quý mến con của nữ thần Aphrodite. Còn phần ngươi, Jason Grace, ông chủ Aeolus của ta sẽ không muốn ta giết con trai của thần Zeus... nếu trước đó chưa lắng nghe cẩn thận những gì ngươi nói.”

Đồng tiền vàng của Jason dường như nặng dần trong túi quần cậu. Nếu cậu phải chiến đấu, cậu không thích các cơ hội của mình. Ít nhất phải mất hai giây để triệu hồi thanh kiếm của cậu. Rồi cậu sẽ phải đối đầu với một vị thần, hai người con của ông, và một đội quân đang bị đông khô.

“Thần Aeolus là người đứng đầu các vị thần gió, đúng không ạ?” Jason hỏi. “Sao ông ấy lại muốn chúng tôi chết?”

“Vì các ngươi là á thần,” thần Boreas nói, như thể điều này giải thích tất cả. “Công việc của thần Aeolus là quản lý các ngọn gió, và các á thần luôn khiến ông ấy đau đầu. Họ cầu xin ông ấy đặc ân. Họ thả gió ra và tạo ra sự hỗn loạn. Nhưng lời lăng mạ cuối cùng là trận chiến với Typhon vào mùa hè năm ngoái...”

Thần Boreas vẫy tay, và một tấm bảng như một chiếc tivi màn hình phẳng xuất hiện trong không trung. Các hình ảnh của cuộc chiến xuất hiện khắp màn hình – một người khổng lồ quần mình trong các đám mây bão, đang lợi ngang qua một con sông hướng về phía đường chân trời của thành phố Manhattan. Các hình

người nhỏ bé, phát sáng – các vị thần, Jason đoán – di chuyển quanh hắn ta như những con ong vò vẽ giận dữ, nện lửa và tia chớp vào người con quái vật. Cuối cùng dòng sông biến thành một xoáy nước đồ sộ, và hình người khói đỏ chìm xuống bên dưới những con sóng và biển mất.

“Gã khổng lồ bão, Typhon,” thần Boreas giải thích. “Lần đầu tiên các vị thần đánh bại hắn ta, nhiều niên kỷ trước đây, hắn ta đã không chết một cách êm ả. Cái chết của hắn ta đã giải thoát một loạt các tên tinh linh bão – những cơn gió hoang dại không chịu sự điều khiển của bất cứ ai. Công việc của thần Aeolus là tìm kiếm tất cả và cầm tù chúng trong pháo đài của ông ấy. Những vị thần khác đã không giúp ông ấy. Họ thậm chí còn không xin lỗi vì sự phiền phức đó. Thần Aeolus phải mất nhiều thế kỷ mới tìm hết được tất cả các tên tinh linh bão đó, và tất nhiên điều đó đã khiến ông ấy bức tức. Thế rồi, mùa hè năm ngoái, Typhon lại bị đánh bại lần nữa...”

“Và cái chết của hắn ta đã giải thoát một đợt venti khác,” Jason đoán. “Điều đó khiến cho thần Aeolus thậm chí càng giận dữ hơn.”

“Đúng thế,” thần Boreas đồng ý.

“Nhưng, thưa ngài,” Piper nói, “các vị thần không có lựa chọn nào khác ngoài việc đánh bại Typhon. Hắn sẽ hủy diệt đỉnh Olympus! Ngoài ra, tại sao lại trừng phạt các á thần vì điều đó?”

Vị vua nhún vai. “Thần Aeolus không thể trút sự giận dữ của mình lên các vị thần. Họ là sếp của ông ấy, và rất mạnh thế ông quay sang trả thù các á thần, những người đã giúp họ trong cuộc chiến. Ông ấy đã ra lệnh cho bọn ta: bất cứ các á thần nào đến tìm bọn ta nhờ giúp đỡ sẽ không được khoan nhượng. Bọn ta phải đập nát khuôn mặt người thường bé nhỏ của các người.”

Không khí trong phòng trở nên ngột ngạt.

“Điều đó nghe như... khá quá khích,” Jason đánh bạo nói. “Nhưng ông sẽ không đập nát khuôn mặt của chúng tôi, đúng không ạ? Ông sẽ lắng nghe chúng tôi nói trước, vì một khi ông nghe về cuộc tìm kiếm của chúng tôi...”

“Đúng thế, đúng thế,” vị vua đồng ý. “Người biết đấy, thần Aeolus cũng đã nói rằng một người con trai của thần Zeus có thể đến tìm kiếm sự giúp đỡ của ta, và nếu điều đó xảy ra, ta nên lắng nghe trước khi tiêu diệt người, vì người có thể – ông ấy đã diễn tả nó như thế nào nhỉ? – làm cho cuộc sống của bọn ta trở nên rất thú vị. Tuy nhiên ta chỉ bị ép phải lắng nghe. Sau đó, ta tự do phán xét nếu ta thấy thích hợp. Nhưng ta sẽ lắng nghe trước. Khione cũng mong muốn điều đó. Biết đâu có thể bọn ta sẽ không giết các người.”

Jason cảm thấy như mình có thể thở trở lại. “Tuyệt. Cảm ơn.”

“Đừng có cảm ơn ta.” Thần Boreas mỉm cười. “Có rất nhiều cách mà các người có thể làm cho cuộc sống của chúng ta trở nên thú vị. Đôi khi chúng ta vẫn giữ các á thần để làm trò tiêu khiển cho chúng ta, như các người có thể thấy.”

Ông ra dấu về phía các bức tượng băng khác nhau trong phòng.

Piper phát ra âm thanh ghen ghen. “Ý người là... tất cả họ đều là á thần sao? Các á thần bị đóng băng? Họ vẫn đang sống sao?”

“Một câu hỏi hay,” thần Boreas thừa nhận, như thể chuyện này chưa bao giờ xảy đến với ông ta trước đây. “Họ không di chuyển trừ phi họ nghe theo lệnh của ta. Phần lớn thời gian, họ đơn thuần là bị đóng băng. Trừ khi họ được rã đông, ta cho là, điều đó sẽ biến.”

Khione bước ra phía sau Jason và đặt những ngón tay lạnh băng của mình lên cổ cậu. “Cha ta sẽ tặng cho ta một món quà thật dễ thương,” cô ta thì thầm bên tai cậu. “Hãy gia nhập vào vương triều chúng ta. Có thể ta sẽ để cho những người bạn của người đi.”

“Gì chứ?” Zethes chen vào. “Nếu Khione có được người này, thế thì con cũng xứng đáng có được cô gái. Khione lúc nào cũng có được nhiều quà hơn!”

“Thôi nào, các con,” thần Boreas nghiêm nghị nói. “Các vị khách của chúng ta sẽ nghĩ các con thật hư hỏng! Ngoài ra, các con nhanh nhẩu quá đấy. Chúng ta vẫn chưa nghe câu chuyện của họ. Rồi chúng ta sẽ quyết định phải làm gì với họ. Giờ thì, Jason Grace, vui lòng giúp chúng ta giải trí nào.”

Jason cảm giác như bộ não của cậu đang tắt ngúm đi. Cậu không nhìn Piper vì sợ hãi mà cậu đã quên mất nó. Cậu đã đưa họ tới hoàn cảnh này, và giờ họ sẽ chết – hay tệ hơn, họ sẽ là trò tiêu khiển dành cho các đứa con của thần Boreas và kết thúc bằng việc bị đóng băng mãi mãi trong phòng ngai, hao mòn dần vì vết ẩm mốc trên thực phẩm đông lạnh.

Khione kêu rừ rừ và chọc vào cổ cậu. Jason không tính làm điều đó, nhưng một tia lửa điện phát ra từ da cậu. Một tiếng bốp lớn vang lên, và Khione bay ra phía sau, trượt dài trên mặt sàn.

Zethes cười lớn. “Điều đó thật tuyệt! Ta rất vui vì cậu đã làm điều đó, cho dù ngay bây giờ ta phải giết cậu.”

Trong giây lát, vì quá kinh ngạc nên Khione chẳng phản ứng gì. Nhưng rồi không khí quanh cô ta bắt đầu xoáy tròn với một trận bão tuyết thu nhỏ. “Người dám...”

“Ngừng lại,” Jason ra lệnh, với tất cả sức mạnh mà cậu có thể gom góp lại. “Các người sẽ không giết chúng tôi. Và các người cũng sẽ không giữ chúng tôi lại. Chúng tôi đang trên đường thực hiện cuộc tìm kiếm vì chính nữ hoàng của các vị thần, nên trừ phi các người muốn nữ thần Hera phá vỡ tất cả các cánh cửa của các người, nếu không các người phải thả chúng tôi đi.”

Giọng cậu tự tin rất nhiều so với cậu cảm nhận, nó cũng thu hút được sự chú ý của họ. Bão tuyết của Khione ngừng lại. Zethes hạ thấp thanh kiếm của mình xuống. Cả hai ngập ngừng nhìn cha họ.

“Hừm,” thần Boreas nói. Đôi mắt ông lấp lánh, nhưng Jason không thể nói liệu nó biểu thị cho sự giận dữ hay sự thú vị. “Con trai của thần Zeus, lại giúp cho nữ thần Hera sao? Điều này chắc chắn là lần đầu tiên xảy ra. Hãy kể cho chúng ta nghe câu chuyện của các người.”

Jason sẽ làm hỏng mọi chuyện ngay lúc này. Cậu không hy vọng có được cơ hội để nói chuyện, và giờ khi cậu có thể, giọng nói lại bỏ rơi cậu.

Piper đã cứu cậu. “Thưa Ngài.” Cô lại cúi chào lần nữa với tư thế khác lạ, suy xét đến tính mạng đang như chỉ mảnh treo chuông của mình. Cô kể cho thần Boreas nghe toàn bộ câu chuyện, từ Grand Canyon cho đến ời tiên tri, tốt hơn và nhanh hơn nhiều so với Jason.

“Tất cả những gì chúng tôi cần là một lời khuyên,” Piper kết luận. “Những tên tinh linh bão đó đã tấn công chúng tôi, và chúng đang làm việc cho một bà chủ độc ác nào đó. Nếu chúng tôi tìm thấy họ, có thể chúng tôi sẽ tìm thấy nữ thần Hera.”

Vị vua vuốt các cột băng trên bộ râu của ông. Phía bên ngoài các cửa sổ, màn đêm đã buông xuống, và chỉ có ánh sáng duy nhất được phát ra từ cực quang phía trên đầu, bao phủ toàn bộ mọi thứ trong màu đỏ và xanh biển.

“Ta biết về những tên tinh linh bão đó,” thần Boreas nói. “Ta biết nơi chúng ở và nơi chúng giam cầm tù nhân của mình.”

“Ý ông là Huấn luyện viên Hedge?” Jason hỏi. “Ông ấy vẫn còn sống sao?”

Thần Boreas bỏ qua câu hỏi đó. “Chỉ lúc này thôi. Nhưng người điều khiển những ngọn gió bão đó... Sẽ thật là liều lĩnh khi đối đầu với bà ta. Sẽ tốt hơn cho các người nếu ở lại đây như các bức tượng băng giá này.”

“Nữ thần Hera đang gặp rắc rối,” Jason nói. “Trong ba ngày, bà ấy sẽ bị – tôi không biết nữa – phá hủy, tiêu diệt, hay điều gì đó tương tự thế. Và một gã khổng lồ sẽ trỗi dậy.”

“Đúng thế,” thần Boreas đồng ý. Liệu có phải là trí tưởng tượng của Jason không, hay đúng là ông ấy đã nhìn Khione đầy giận dữ? “Có rất nhiều thứ khủng khiếp đang tỉnh thức. Ngay cả những đứa con của ta cũng không nói cho ta nghe về tất cả các tin tức mà chúng nên nói. Vòng Xoáy Chuyển Động Vĩ Đại của lũ quái vật được bắt đầu với Kronos – người cha thần Zeus của cậu đã tin một cách ngốc nghếch rằng nó sẽ chấm dứt khi các thần Titan bị đánh bại. Nhưng tình hình giờ cũng giống hệt như trước đây. Trận chiến cuối cùng vẫn chưa đến, và kẻ sẽ thức tỉnh còn khủng khiếp hơn nhiều so với bất cứ Titan nào. Các tên tinh linh bão – chúng chỉ là sự khởi đầu. Mặt đất còn có nhiều con quái vật ghê sợ hơn nữa. Khi các con quái vật không còn ở lại Tartarus, và các linh hồn không còn bị kìm chế bởi thần Hades nữa... đỉnh Olympus rõ ràng có cơ sở để mà lo sợ.”

Jason không chắc những điều này có nghĩa là gì, nhưng cậu không thích cách Khione mỉm cười – như thể điều này là niềm vui theo định nghĩa của cô ta.

“Vậy ông sẽ giúp chúng tôi?” Jason hỏi vị vua.

Thần Boreas cau mày. “Ta không nói

“Làm ơn đi, thưa Ngài,” Piper nói.

22. Chương 20: Jason -p2

Mắt của mọi người đều chăm chú nhìn cô. Cô hẳn phải sợ đến mất trí, nhưng cô trông thật xinh đẹp và tự tin – và điều đó chẳng liên quan gì đến lời chúc phúc của nữ thần Aphrodite cả. Cô nhìn lại chính mình, trong bộ áo đi đường cũ kỹ cùng mái tóc lốm chớm và không tô điểm gì cả. Nhưng cô gần như bừng sáng với sự ấm áp trong căn phòng ngai lạnh lẽo đó. “Nếu ông nói cho chúng tôi biết nơi ở của các tên tinh linh bão, chúng tôi có thể bắt chúng và mang chúng đến cho thần Aeolus. Ông sẽ tạo được ấn tượng tốt với sếp mình. Thần Aeolus có thể tha thứ cho chúng tôi và các á thần khác. Chúng tôi thậm chí có thể cứu được Gleeson Hedge. Mọi người đều có lợi.”

“Cô ấy thật xinh đẹp,” Zethes lầm bầm. “Ý tôi là, cô ấy nói đúng.”

“Cha, đừng nghe cô ta,” Khi one nói. “Cô ta là con gái của nữ thần Aphrodite. Sao cô ta dám dùng lời nói mê hoặc với một vị thần cơ chứ? Hãy đóng băng cô ta ngay!”

Thần Boreas cân nhắc về điều đó. Jason nhét tay mình vào túi quần và sẵn sàng lấy đồng xu vàng ra. Nếu mọi việc trở nên xấu đi, cậu phải di chuyển thật nhanh.

Động tác của cậu đập vào mắt thần Boreas. “Có cái gì trên cẳng tay cậu thế, á thần?”

Jason không nhận ra cánh tay áo khoác của cậu đã bị đẩy lên, để lộ mép hình xăm của cậu. Miễn cưỡng, cậu cho thần Boreas nhìn thấy hình xăm.

Đôi mắt vị thần mở lớn. Khione rít lên và lùi lại.

Thế rồi thần Boreas đã tạo ra vài điều bất ngờ. Ông cười thật lớn, các chóp băng trên trần vỡ ra và rơi xuống kế bên ngai của ông. Hình dáng của vị thần bắt đầu lấp lánh. Bộ râu của ông biến mất. Ông trở nên cao lớn hơn và gầy hơn, và áo quần ông biến đổi thành áo toga của người La Mã, kẻ vạch màu tía. Trên đầu ông đội vòng nguyệt quế bằng băng, và một gladius – một thanh kiếm của người La Mã giống của Jason, giắt ngang bên hông.

“Thần Aquilon,” Jason nói, mặc dầu chẳng hiểu từ đâu mà cậu lại biết được tên La Mã của vị thần.

Vị thần cúi đầu xuống. “Người nhận ra ta rõ hơn trong hình dạng này, đúng không? Thế nhưng người đã nói mình đến từ

Jason day day chân mình. “Ừm... đúng vậy, thưa Ngài.”

“Và nữ thần Hera đã gửi các người đến đây...” Đôi mắt của vị thần gió chứa đầy sự vui thích. “Giờ thì ta đã hiểu. Ồ, bà ta đang chơi một trò chơi nguy hiểm. Táo bạo đấy, nhưng nguy hiểm! Chẳng có gì ngạc nhiên khi đỉnh Olympus bị đóng cửa. Họ ắt đang run sợ với trò mạo hiểm bà ta đã thực hiện.”

“Jason,” Piper sợ hãi nói, “sao thần Boreas lại thay đổi hình dáng? Chiếc áo choàng, vòng nguyệt quế. Chuyện gì đang diễn ra?”

“Đó là hình dáng La Mã của ông ấy,” Jason nói. “Nhưng chuyện gì đang diễn ra – thì tớ không biết.”

Vị thần cười lớn. “Không. Ta chắc các người không biết điều đó đâu. Việc này chắc chắn sẽ rất thú vị đây.”

“Điều đó có nghĩa là ngài sẽ để chúng tôi đi?” Piper hỏi.

“Cháu yêu,” thần Boreas nói, “chẳng có lý do gì khiến ta phải giết các người. Nếu kế hoạch của nữ thần Hera thất bại, đó là điều ta nghĩ sẽ xảy ra, các người sẽ tự cắn xé lẫn nhau. Thần Aeolus sẽ không bao giờ phải lo lắng về các á thần nữa.”

Jason cảm thấy như thể những ngón tay lạnh lẽo của Khione lại chạm vào cổ cậu, nhưng cô ta không làm điều đó – đó chỉ là cảm giác về việc thần Boreas đã nói đúng. Cảm giác về sự sai lầm đã khiến Jason bận tâm kể từ khi cậu đến Trại Con Lai, và lời bình luận về việc xuất hiện của cậu ở đó mang đến thảm họa – thần Boreas biết rõ những điều đó có nghĩa là gì.

“Tôi không cho rằng ông có thể giải thích?” Jason hỏi.

“Ồ, quên ý nghĩ đó đi! Ta không được phép can thiệp vào kế hoạch của nữ thần Hera. Không ngạc nhiên khi bà ấy lấy đi ký ức của người.” Thần Boreas cười khúc khích, hình như ông ấy vẫn đang tưởng tượng về việc các á thần cắn xé lẫn nhau. “Người biết đấy, ta nổi tiếng là một vị thần gió hữu ích. Không giống những người anh em của ta, ta được biết đến với việc yêu những người phạm. Đó là lý do cho việc các con trai Zethes và Calais của ta đã bắt đầu là các á thần...”

“Điều đó giải thích lý do tại sao họ lại ngốc như vậy,” Khione lầu bàu.

“Thôi đi!” Zethes ngắt lời. “Chỉ vì chị được sinh ra hoàn toàn là

“Cả hai, thôi ngay,” thần Boreas ra lệnh. Hình như những lời nói đó có sức nặng đối với những người trong gia đình, vì cả hai chị em họ đều hoàn toàn im lặng. “Giờ, như ta đang nói, ta nổi tiếng là một người tốt, nhưng thật hiếm khi thấy thần Boreas đóng một vai trò quan trọng trong các vấn đề của các vị thần. Ta đã ngồi đây trong cung điện của ta, ở rìa của nền văn minh, và vì thế hiếm khi có được trò giải trí nào hay ho. Tại sao, thậm chí tên ngốc Notus, tên Gió Nam đó lại có được kỳ nghỉ xuân ở Cancun. Ta có được gì nào? Một lễ hội mùa đông với những người Quebec trần truồng lăn tròn trên tuyết!”

“Con thích lễ hội mùa đông,” Zethes thì thầm.

“Ý của ta là,” thần Boreas cắt ngang, “giờ ta đã có một cơ hội để trở thành nhân vật chính.Ồ, đúng rồi, ta sẽ để các người tiếp tục cuộc tìm kiếm này. Các người sẽ tìm thấy các tên tinh linh bão của các người trong thành phố đầy gió, dĩ nhiên. Chicago...”

“Cha!” Khione phản đối.

Thần Boreas lờ đi con gái mình. “Nếu các người có thể bắt giữ được các ngọn gió, các người có thể tìm được lối vào an toàn đến cung điện của thần Aeolus. Nếu nhờ phép màu nào đó mà các người thành công, hãy nhớ nói với ông ấy các người bắt giữ các ngọn gió theo lệnh của ta.”

“Ồ, chắc vậy rồi,” Jason nói. “Vậy Chicago là nơi chúng tôi sẽ tìm được quý bà đang kiểm soát các ngọn gió đúng không ạ? Bà ta là người đã giam giữ nữ thần Hera?”

“A.” Thần Boreas cười khúc khích. “Đó là hai câu hỏi khác nhau, con trai thần Jupiter.”

Thần Jupiter, Jason chú ý. Trước đó, ông ấy đã gọi mình là con trai thần Zeus.

“Người kiểm soát các ngọn gió,” thần Boreas nói tiếp, “đúng vậy, các người sẽ tìm thấy cô ta ở Chicago. Nhưng cô ta chỉ là một người hầu – một người hầu chắc chắn sẽ tiêu diệt các người. Nếu các người thắng được cô ta và lấy đi các ngọn gió, các người có thể sẽ được gặp thần Aeolus. Chỉ có ông ấy mới biết về tất cả các ngọn gió trên trái đất. Tất cả các bí mật cuối cùng cũng bay đến pháo đài của ông ấy. Nếu có bất cứ người nào có thể nói cho các người nơi nữ thần Hera bị giam giữ, thì chỉ có thể là thần Aeolus. Còn về phần người các người sẽ gặp khi tìm ra được nơi giam giữ nữ thần Hera – nói thật, nếu ta nói cho các người về người đó, các người sẽ cầu xin ta đồng ý các người.”

“Cha phản đối, ‘người không thể đơn giản để họ...”

“Ta có thể làm những gì ta thích,” ông ấy nói, giọng ông ấy trở nên cứng rắn hơn. “Ta vẫn là chủ ở đây, đúng thế không?”

Cái cách thần Boreas liếc nhìn con gái mình, nó làm rõ một điều rằng, giữa họ đang có một vài tranh cãi. Đôi mắt Khione lóe lên những tia giận dữ, nhưng cô ta cắn chặt răng. “Theo như ý của cha, thưa cha.”

“Giờ thì đi đi, các á thần,” thần Boreas nói, “trước khi ta đổi ý. Zethes, hộ tống họ ra ngoài an toàn.”

Tất cả họ đều cúi chào, và vị thần Gió Bắc tan biến vào màn sương mù.

Quay trở lại sảnh vào, Cal và Leo đang đợi họ. Leo trông lạnh cóng nhưng vẫn an toàn. Cậu ấy thậm chí còn rửa tay chân sạch sẽ, và áo quần trông có vẻ vừa mới được giặt sạch, như thể cậu ấy đã sử dụng dịch vụ của khách sạn vậy. Festus, con rồng đã quay trở lại hình dáng cũ, phun lửa ra từ mấy cái vảy để giữ cho nó khỏi bị đóng băng.

Khi Khione đưa họ xuống cầu thang, Jason nhận ra ánh mắt của Leo đang nhìn theo cô ta. Leo bắt đầu dùng tay chải lên mái tóc đen của cậu ấy. Ừ ờ, Jason nghĩ. Cậu ghi nhớ thật kỹ sẽ cảnh báo Leo về nữ thần tuyết sau. Cô ta không phải là kiểu người Leo có thể phải lòng.

Ở bậc thang cuối, Khione quay về phía Piper. “Người đã lừa gạt cha ta. Nhưng người không lừa gạt được ta. Chúng ta chưa xong đâu. Và người, Jason Grace, sớm thôi, ta sẽ nhanh chóng có được người như là một bức tượng trong phòng ngai.”

“Thần Boreas đã nói đúng,” Jason nói. “Cô chỉ là một đứa trẻ hư hỏng. Gặp lại cô sau, công chúa băng giá.”

Đôi mắt Khione trắng toát. Trong một lúc, cô ta không nói được lời nào. Cô ta đi sầm sập lên cầu thang – theo đúng nghĩa đen. Đi được một nửa, cô ta biến thành một cơn bão tuyết và biến mất.

“Hãy cẩn thận đấy,” Zethes cảnh báo. “Cô ta không bao giờ quên những lời lăng mạ đâu.”

Cal lau bầu đồng ý. “Chị xấu.”

“Cô ta là nữ thần tuyết,” Jason nói. “Vậy cô ta sẽ làm gì nào, ném tuyết vào người chúng tôi sao?” Nhưng khi thốt ra những lời đó, Jason có cảm giác rằng Khione có thể làm nhiều điều tệ hơn thế.

“Bọn tớ sẽ giải thích sau!” Piper hứa, nhưng khi cô liếc nhìn Jason, cậu nhận ra cô đang mong chính cậu là người giải thích cho Leo.

Chuyện gì đã xảy ra trên đó? Jason không chắc lắm. Thần Boreas đã biến thành thần Aquilon, hình dáng La Mã của ông ấy, như thể sự hiện diện của Jason đã khiến ông ấy biến thành người mắc chứng tâm thần phân liệt.

Ý tưởng về việc Jason được gửi đến Trại Con Lai dường như làm cho vị thần thích thú, nhưng thần Boreas/Aquilon đã để họ ra đi không phải vì lòng tốt. Sự phấn khích tàn nhẫn trong đôi mắt ông, như thể ông chỉ vừa mới đặt cược vào một trận đấu chó.

Các người sẽ cắn xé lẫn nhau, ông ấy nói với sự thích thú. Thần Aeolus sẽ không bao giờ phải lo lắng về các á thần nữa.

Jason tránh đi tầm mắt của Piper, cố không thể hiện việc mình mất can đảm như thế nào. “Ừ,” cậu đồng ý, “bọn tớ sẽ giải thích sau.”

“Hãy cẩn thận, cô gái xinh đẹp,” Zethes nói. “Các ngọn gió ở giữa nơi này và Chicago rất cáu kỉnh. Có rất nhiều thứ xấu xa đang chuyển động. Tôi lấy làm tiếc vì cô không ở lại. Cô sẽ là một bức tượng băng xinh đẹp mà tôi có thể kiểm tra hình ảnh phản chiếu của mình trong đó.”

“Cám ơn,” Piper nói. “Nhưng tôi đã chọn Cal để chơi khúc côn cầu.”

“Khúc côn cầu?” đôi mắt Cal sáng lấp lánh.

“Đùa thôi,” Piper nói. “Và các cơn gió bão không phải là rắc rối tồi tệ nhất của chúng tôi, đúng không?”

“Ồ, không,” Zethes đồng ý. “Vài thứ khác nữa. Tồi tệ hơn.”

“Tồi tệ,” Cal lặp lại.

“Các anh có thể nói cho tôi không?” Piper mỉm cười với họ.

Lần này, sự mê hoặc đã không hiệu quả. Anh em nhà Boreas với đôi cánh màu tía cùng nhau lắc đầu. Hai cánh cửa dài kiểm soát mở ra trong bóng đêm giá lạnh đầy sao, và con rồng Festus giậm giậm chân của nó, nóng lòng muốn

“Hãy hỏi thần Aeolus điều gì còn tệ hại hơn,” Zethes mơ hồ nói. “Ông ấy biết. Chúc may mắn.”

Anh ta nói như thể đang lo lắng điều gì xảy ra với họ, mặc dầu một vài phút trước anh ta muốn biến Piper thành một bức tượng băng.

Cal vỗ lên vai Leo. “Đừng để bị tiêu diệt,” anh ta nói, đó chắc chắn là câu dài nhất anh ta cố gắng nói. “Lần tới – khúc côn cầu. Pizza.”

“Đi thôi, các cậu.” Jason nhìn chăm chăm vào bóng đêm. Cậu nóng lòng muốn ra khỏi căn nhà giá lạnh này, nhưng cậu có cảm giác đây là nơi hiếu khách nhất mà họ đã gặp trong một thời gian. “Hãy đến Chicago và cố không để bị tiêu diệt.”

23. Chương 21:piper

Piper không hề buông lỏng người cho đến khi ánh sáng của thành phố Quebec mờ dần đi phía sau họ.

“Cậu thật tuyệt,” Jason đã nói với cô như thế.

Lời khen ngợi đó lẽ ra đã làm cô vui sướng. Nhưng tất cả những gì cô có thể nghĩ đến là rắc rối phía trước. Có rất nhiều thứ xấu xa đang chuyển động, Zethes đã cảnh báo họ. Cô đã biết trước điều đó. Càng đến gần ngày đông chí, Piper càng có ít thời gian hơn để đưa ra quyết định của mình.

Cô nói với Jason bằng tiếng Pháp: “Nếu cậu biết sự thật về tớ, cậu sẽ không nghĩ tớ tuyệt như thế đâu.”

“Cậu nói gì thế?” cậu hỏi.

“Tớ nói là tớ chỉ nói chuyện với thần Boreas thôi. Điều đó cũng không có gì tuyệt cả.”

Cô không quay lại, nhưng cô hình dung là cậu đang mỉm cười.

“Này,” cậu nói, “cậu đã cứu tớ thoát khỏi việc tham gia vào bộ sưu tập anh hùng âm độ của Khione. Tớ nợ cậu điều đó.”

Đó tuyệt đối là phần dễ nhất, cô nghĩ. Không đời nào Piper để cô nàng phù thủy bằng giá đó cầm Jason. Điều làm Piper lo lắng hơn nhiều chính là cách thần Boreas thay đổi hình dáng, và lý do ông thả họ đi. Nó có gì đó liên quan đến quá khứ của Jason và các hình xăm trên cánh tay cậu. Thần Boreas cho rằng Jason là một người La Mã nào đó, và người La Mã thì không giao thiệp với người Hy Lạp. Cô vẫn chờ đợi Jason đưa ra một lời giải thích, nhưng rõ ràng cậu không muốn nói về điều đó.

Đến tận lúc này, Piper vẫn không thể xua đi cảm giác rằng Jason không thuộc về Trại Con Lai. Rõ ràng cậu ấy là một á thần. Dĩ nhiên cậu phải thuộc về nơi đó chứ. Nhưng giờ... liệu cậu ấy là một ai đó khác chăng? Liệu cậu ấy có thực sự là kẻ thù không? Cô không thể chịu được ý nghĩ đó nhiều hơn so với việc chịu đựng Khione.

Leo đưa cho họ một vài miếng sandwich từ ba lô. Cậu đã im lặng kể từ khi họ kể cho cậu nghe về những gì đã xảy ra trong phòng ngai. “Tớ vẫn không thể tin được chuyện về Khione,” cậu nói. “Cô ta trông rất tử tế.”

“Tin tớ đi, anh bạn,” Jason nói. “Tuyệt có thể đẹp, nhưng khi đến gần thì lạnh lẽo và kinh tởm lắm. Bọn tớ sẽ tìm giúp cậu một người tốt hơn cho buổi khiêu vũ cuối cấp của cậu.”

Piper cười, nhưng Leo trông không được vui cho lắm. Cậu không nói gì nhiều về khoảng thời gian cậu ở trong lâu đài, hay tại sao anh em nhà Boreas lại chọn cậu vì họ ngửi được mùi như mùi lửa. Piper có cảm giác cậu đang che giấu điều gì đó. Dù gì đi chăng nữa, tâm trạng của cậu dường như ảnh hưởng đến Festus, con vật đang gầm lên và bốc hơi nước khi nó cố giữ cho mình ấm áp trong bầu không khí lạnh giá của Canada. Con Rồng Hạnh Phúc hiện đang không hạnh phúc lắm.

Họ ăn sandwich khi bay. Piper không rõ Leo đã dự trữ lương thực như thế nào, nhưng cậu ấy thậm chí nhớ mang cả các phần ăn chay cho cô. Món sandwich pho mát và bơ thật tuyệt.

Không ai nói gì cả. Bất kể họ có thể khám phá ra điều gì ở Chicago, tất cả đều biết thần Boreas thả cho họ đi chỉ vì ông đoán được họ đang thực hiện một nhiệm vụ mang tính tự sát.

Ánh trăng lên cao và các vì sao dịch chuyển phía trên đầu họ. Đôi mắt Piper dần trĩu nặng. Cuộc chạm trán với thần Boreas và các con của ông đã khiến cô cảm thấy sợ hãi hơn những gì cô muốn thừa nhận. Giờ cô đã no căng bụng, lượng adrenaline của cô đang tan biến đi.

Cố lên nào, bánh nướng nhỏ! Huấn luyện viên Hedge sẽ hét vào mặt cô như thế. Đừng có nhu nhược như thế chứ!

Piper đã luôn huấn luyện viên kể từ khi thần Boreas nói rằng ông ấy vẫn còn sống. Cô chưa bao giờ thích thầy Hedge, nhưng thầy ấy đã nhảy xuống từ một vách đá để cứu Leo, và đã hy sinh bản thân mình để bảo vệ họ trên cầu kính. Giờ cô chợt nhận ra rằng trong suốt quãng thời gian ở trường, huấn luyện viên đã luôn thúc giục, la hét cô để buộc cô chạy nhanh hơn hay thực hiện nhiều lần chống đẩy hơn. Hay thậm chí khi ông quay lưng bỏ đi và để cô tự chống lại với những cô nàng xấu tính, người đàn ông dè dặt đó đang cố giúp cô theo cách thúc giục tức của riêng ông – cố trang bị cho cuộc sống của cô sau này với tư cách là một á thần.

Trên cầu kính, Dylan – tên tinh linh bão cũng đã nói điều gì đó về huấn luyện viên: Ông đã bị cho lui về Trường học Hoang Dã vì ông quá già, như thể đó là một sự trừng phạt. Piper tự hỏi chuyện đó là như thế nào, và liệu nó có giải thích được lý do tại sao huấn luyện viên luôn gắt gỏng như thế. Cho dù sự thật là gì đi nữa, và giờ đây khi Piper biết được thầy Hedge còn sống, trong cô có một thúc giục mạnh mẽ là phải đi cứu ông.

Đừng có mà nói trước như thế, cô tự la mắng mình. Mày còn có các rắc rối lớn hơn đây. Chuyển đi này sẽ không mang lại một cái kết hạnh phúc.

Cô là một gián điệp, giống như Silena Beauregard. Chỉ còn là vấn đề thời gian trước khi các bạn cô biết được sự thật.

Cô ngược nhìn lên các vì sao và nghĩ về một đêm cách đây đã lâu lắm rồi, cô và cha mình đã cắm trại ngoài trời ở phía trước nhà ông nội Tom. Ông nội Tom đã qua đời nhiều năm trước đây, nhưng cha vẫn giữ lại ngôi nhà của ông ở Oklahoma vì nó là nơi ông đã lớn lên.

Họ đã quay về đó một vài ngày, với ý định sửa chữa lại nơi đó để bán, mặc dầu Piper không chắc lắm về việc ai muốn mua một căn nhà gỗ nhỏ đã bị xuống cấp với những cánh cửa chớp thay cho cửa sổ và hai căn phòng bé tí teo đầy mùi xì gà cơ chứ. Đêm đầu tiên ở đó rất nóng và ngọt ngào – không có máy điều hòa vào giữa tháng Tám – và cha đã gợi ý họ sẽ ngủ ở bên ngoài.

Họ nằm trong túi ngủ và lắng nghe tiếng ve sầu kêu trên cây. Piper chỉ ra các chòm sao cô từng đọc được – Hercules, cây đàn lia của thần Apollo, cung Nhân Mã.

Cha cô bắt chéo hai tay sau đầu. Trong chiếc áo phông cũ và quần jean, ông trông giống như một người đàn ông nào đó đến từ Tahlequah, Oklahoma, một người Cherokee sẽ không bao giờ rời bỏ vùng đất của bộ lạc. “Ông con sẽ nói rằng những mẩu chuyện của người Hy Lạp đó là những điều vô lý. Ông đã nói với cha rằng các vì sao là những sinh vật với bộ lông phát sáng, như những con nhím ma thuật. Có lần này đã lâu lắm rồi, một vài thợ săn thậm chí còn bắt được một vài con trong rừng. Họ đã không biết mình đã làm gì cho đến khi trời tối, khi mấy sinh vật sao đó bắt đầu phát sáng. Những tia sáng màu vàng bay ra từ bộ lông của chúng, vì thế người Cherokee đã thả chúng quay trở lại với bầu trời.”

“Cha tin vào các con nhím ma thuật sao?” Piper hỏi.

Cha cô cười. “Cha nghĩ ông Tom cũng nói những điều vô lý, giống như những người Hy Lạp. Nhưng bầu trời rất rộng lớn. Cha cho là nó có đủ chỗ cho cả Hercules và những con nhím.”

Họ ngồi yên lặng trong một lát, cho đến khi Piper đủ can đảm để đặt ra câu hỏi đã luôn làm cô khó chịu. “Cha, sao cha không bao giờ đóng vai người da đỏ thế?”

Một tuần trước, ông đã từ chối vai diễn Tonto trong bộ phim làm lại The Lone Ranger trị giá vài triệu đôla. Piper vẫn đang cố đoán lý do tại sao. Ông đã đóng tất cả các loại vai – một thầy giáo người Mỹ Latinh trong một ngôi trường khắc nghiệt ở L.A, một gián điệp người Israel quả quyết trong một bộ phim phiêu lưu – hành động bom tấn, và cả vai tên khủng bố người Syria trong một bộ phim về James Bond. Và dĩ nhiên, ông sẽ luôn được biết đến với vai diễn Vua Sparta. Nhưng nếu là các vai liên quan đến người da đỏ – không cần biết đó là loại vai gì – cha luôn từ chối.

Ông nháy mắt với cô. “Quá gần với cội nguồn, Pipes. Dễ dàng hơn để giả vờ như ai đó khi cha không phải là họ.”

“Cha không phải đã quen với việc đó sao? Thế nếu cha bị cuốn hút bởi, như là, nếu cha có được một vai diễn hoàn hảo có thể làm thay đổi quan điểm của mọi người thì sao?”

“Nếu có một vai diễn như thế, Pipes,” ông nói đầy buồn bã, “cha chưa bao giờ tìm được cả.”

Cô ngược nhìn lên các vì sao trên trời, cố hình dung chúng như những con nhím đang tỏa sáng. Tất cả những gì cô nhìn thấy là những hình dạng giống như cái gậy mà cô biết – chòm sao Hercules đang chạy ngang qua bầu trời, theo cái cách anh ta giết các quái vật. Có thể là cha đã đúng. Người Hy Lạp và người Cherokee đều diên cả. Các vì sao chỉ là những quả cầu lửa thôi.

“Cha ơi,” cô nói, “nếu cha không thích gần với cội nguồn, sao chúng ta lại đang ngủ trong vườn của ông Tom ạ?”

Tiếng cười của ông vang vọng trong đêm tối của Oklahoma. “Cha nghĩ là con biết cha khá rõ, Pipes.”

“Cha sẽ không bán nơi này đúng không ạ?”

“Không,” ông thở dài. “Chắc chắn cha sẽ không làm thế.”

Piper chớp chớp mắt, tự đẩy mình ra khỏi ký ức về quá khứ. Cô nhận ra mình đang ngủ trên lưng con rồng. Sao cha cô có thể giả vờ trở thành quá nhiều người mà ông không phải? Giờ cô cũng đang cố làm điều đó, và nó đang khiến cô bị giằng xé.

Có lẽ cô có thể giả vờ thêm một ít lâu nữa. Cô có thể mơ về cách để giải cứu cha cô mà không phản bội lại các bạn mình – ngay cả dù cho hiện tại một cái kết hạnh phúc dường như chẳng khác với mấy con nhím ma thuật là bao.

Cô tựa lưng vào lồng ngực ấm áp của Jason. Cậu không phàn nàn gì cả. Ngay khi nhắm mắt lại, cô chìm nhanh vào giấc ngủ.

Trong giấc mơ, cô quay trở lại đỉnh núi. Ngọn lửa trại màu tím ma quái tỏa bóng ra khắp các thân cây. Mắt Piper cay xè vì khói, và mặt đất quá ẩm đến nỗi để giày của cô trở nên nhớp nháp.

Một giọng nói rền vang lên từ trong bóng tối. “Người đã quên nhiệm vụ của người.”

Piper không thể nhìn thấy hắn ta, nhưng đó chắc chắn là tên khổng lồ ít yêu thích nhất của cô – kẻ tự gọi mình là Enceladus. Cô nhìn quanh tìm kiếm dấu hiệu của cha cô, nhưng cái cột nơi ông ấy đã bị xích giờ không còn ở đó nữa.

“Ông ấy đâu?” cô hỏi. “Người đã làm gì ông ấy?”

Tiếng cười của tên khổng lồ giống hệt như dung nham đang kêu xì xì của một ngọn núi lửa. “Cơ thể của hắn ta khá an toàn, mặc dầu ta sợ là trí óc của người đàn ông tội nghiệp đó không thể chịu đựng nhiều hơn nữa sự đồng hành của ta. Vì một lý do nào đó hắn ta nhận ra ta – đang buồn phiền. Người phải nhanh lên, cô gái, nếu không ta sợ sẽ chỉ còn một ít trong con người hắn ta có thể cứu được.”

“Thả ông ấy ra!” cô hét lên. “Hãy lấy tôi thay thế. Ông ấy chỉ là một con người!”

“Nhưng, cô bé yêu quý,” tên khổng lồ gầm lên, “chúng ta phải chứng minh tình yêu đối với cha mẹ mình. Đó là những gì ta đang làm. Hãy cho ta thấy người xem trọng mạng sống của cha cách làm theo những gì ta yêu cầu. Ai là người quan trọng hơn – cha người, hay vị nữ thần dối trá đang lợi dụng, đùa giỡn với cảm xúc và thao túng trí nhớ của người, hả? Hera là gì với người?”

Piper run lấy bẫy. Quá nhiều giận dữ và sợ hãi sôi trào bên trong con người cô, cô lắp bắp. “Người đang yêu cầu ta phản bội bạn bè mình.”

“Đáng buồn thay, cô bé yêu quý, các bạn người nhất định phải chết. Cuộc tìm kiếm của họ là điều không thể. Ngay cả khi các người thành công, người đã nghe lời tiên tri rồi đây: giải phóng cơn giận dữ của Hera cũng đồng nghĩa với sự diệt vong của các người. Câu hỏi duy nhất hiện nay là – liệu người sẽ cùng chết với các bạn, hay sống sót với người cha của mình?”

Ngọn lửa gào rú lên. Piper cố bước lùi lại, nhưng đôi chân cô nặng trĩu. Cô nhận ra mặt đất đang kéo cô xuống, dính chặt vào đôi giày cô như cát lún. Khi cô ngược nhìn lên, những tia lửa tía trải rộng khắp bầu trời, và mặt trời đang lặn ở phía đông. Một mảnh chấp vá của các thành phố phát sáng trong thung lũng bên dưới, và xa xa về phía tây, phía trên một đường đồi đang uốn lượn, cô nhìn thấy một vùng đất quen thuộc trải rộng từ một biển sương mù.

“Sao người cho ta thấy điều này?” Piper hỏi. “Người đang để lộ ra mình đang ở đâu.”

“Đúng, người biết nơi đó,” tên khổng lồ nói. “Hãy đưa các bạn người tới đó thay vì điểm đến chính xác của chúng, và ta sẽ giải quyết chúng. Hoặc tốt hơn, sắp xếp cái chết của chúng trước khi bọn người đến. Đối với ta mà nói, giải pháp nào cũng tốt, ta không quan tâm. Hãy trình diện vào trưa ngày đông chí, và người có thể nhận lại cha mình rồi ra đi trong an bình.”

“Ta không thể,” Piper nói. “Người không thể ép ta...”

“Phản bội anh chàng Valdez ngốc nghếch, người luôn chọc tức và giờ đang che giấu nhiều bí mật với người? Hay từ bỏ anh bạn trai mà người chưa bao giờ thật sự có? Điều đó quan trọng hơn cả cha người sao?”

“Ta sẽ tìm ra cách để đánh bại người,” Piper nói. “Ta sẽ giải cứu cha và các bạn của ta.”

Tên khổng lồ lau bầu trong bóng tối. “Trước đây ta cũng đã từng tự hào như thế. Ta đã nghĩ các vị thần sẽ không bao giờ đánh bại được ta. Rồi họ ném một quả núi lên phía trên ta, đè bẹp ta vào trong lòng đất nơi ta đã phải vật lộn trong hàng thiên niên kỷ, nửa tỉnh nửa mê trong sự đau đớn. Điều đó đã dạy cho ta sự kiên nhẫn, cô gái ạ. Nó đã dạy cho ta động viên vàng. Giờ ta đã tìm được cách để quay trở lại với sự giúp đỡ của mặt đất đang tỉnh thức. Ta chỉ mới là kẻ đầu tiên. Đồng bọn của ta sẽ theo sau. Chúng ta sẽ không chối bỏ cuộc báo thù – không phải lần này. Và người, Piper McLean, cần một bài học về sự khiêm tốn. Ta sẽ cho người thấy việc mang linh hồn chống đối của người xuống lòng đất dễ như thế nào.”

Giấc mơ tan biến đi. Và Piper thức dậy với một tiếng hét vang, rơi tự do xuống giữa không trung.

24. Chương 22:piper

Piper bắt ngờ ngã từ trên trời xuống. Ở phía xa xa bên dưới, cô nhìn thấy các ánh đèn mờ của thành phố trong ánh bình minh ban sớm, và cách đó vài trăm thước là thân hình của con rồng đang quay tròn mất kiểm soát, cánh của nó rũ xuống, lửa lập lòe trong miệng như một bóng đèn có tìm đèn bị hỏng vậy.

Một thân ảnh vụt nhanh qua người cô – Leo, đang la hét và điên cuồng tóm lấy các đám mây. “Không tồồồồồồ!”

Cô cố gọi cậu ấy, nhưng cậu ấy đã rơi xuống khá xa bên dưới.

Ở đâu đó phía trên cô, Jason hét lớn, “Piper, khựng người lại! Xoạc hai tay và chân cậu ra!”

Thật khó để chế ngự cơn sợ hãi của cô, nhưng cô đã làm theo những gì cậu nói và thấy cân bằng hơn một ít. Cô thử dang

người ra như một người nhảy dù tự do, gió ở bên dưới cô như một khối băng rắn chắc. Rồi Jason ở đó, quàng tay mình quanh thắt lưng cô.

Tạ ơn Chúa, Piper nghĩ. Nhưng một phần khác trong cô lại nghĩ: Tuyệt. Lần thứ hai trong tuần này cậu ấy đã ôm chăm lấy mình, và cả hai lần đều do mình đang lao đầu vào cái chết.

“Chúng ta phải tóm được Leo!” cô hét lớn.

Họ rơi chậm dần khi Jason điều khiển được các ngọn gió, nhưng họ vẫn trôi trên không như thể các ngọn gió không muốn hợp tác.

“Sẽ hơi khó chịu,” Jason cảnh báo. “Bám chặt vào nhé!”

Piper khóa chặt hai cánh tay quanh người cậu, và Jason lao thẳng về phía mặt đất. Chắc chắn đã gào thét, nhưng âm thanh bị xé toạc ra khỏi miệng cô. Tầm nhìn của cô nhòe đi.

Và rồi, thụp! Họ đâm sầm vào một cơ thể ấm áp khác – Leo, người vẫn đang vịn vịn và chửi rủa.

“Đừng đánh!” Jason nói. “Là tớ!”

“Con rồng của tớ!” Leo hét lên. “Chúng ta phải cứu Festus!”

Jason đã cố gắng hết sức để giữ cho ba người họ lơ lửng trên cao, và Piper biết cậu sẽ không thể giúp gì cho một con rồng kim loại nặng năm mươi tấn. Nhưng trước khi cô cố thuyết phục Leo, cô nghe được một tiếng nổ lớn bên dưới. Một quả cầu lửa cuộn tròn trên bầu trời từ phía sau một khu kho hàng phức hợp, và Leo nức nở khóc, “Festus!”

Khuôn mặt Jason đỏ au căng thẳng khi cậu cố duy trì lớp đệm không khí bên dưới họ, nhưng từ từ giảm tốc độ là việc tốt nhất cậu có thể xoay sở được. Điều này còn hơn cả việc rơi tự do, giống như họ đang nhảy xuống một cầu thang gác khổng lồ, ba mươi mét mỗi lần nhảy, và chẳng ích lợi gì cho dạ dày của Piper sắt.

Khi họ lơ lửng và lượn ngoằn ngoèo, Piper có thể nhìn thấy chi tiết của khu nhà máy phức hợp bên dưới – các dãy nhà kho, các ống khói, các hàng rào dây thép gai, và các bãi đỗ xe nhét đầy xe cộ bị tuyết bao phủ. Họ vẫn đang ở đủ cao vì thế việc va chạm với mặt đất sẽ khiến họ y như động vật bị cán chết trên đường – hay bị cán chết trên trời – khi Jason rên lên, “Tớ không thể...”

Và họ rơi xuống như những viên đá.

Họ đập mạnh xuống mái của nhà kho lớn nhất và rơi vào trong bóng tối.

Không may, Piper đã cố đáp xuống trên đôi chân của mình. Chân cô không thích điều đó. Cơn đau xuất hiện ở mắt cá chân bên trái khi cô bị ép sát vào một bề mặt kim loại lạnh ngắt.

Trong tích tắc, cô không nhận ra bất cứ điều gì ngoài cơn đau – cơn đau trầm trọng đến nỗi tai cô cứ kêu vo vo và tầm nhìn của cô chỉ toàn một màu đỏ.

Rồi cô nghe được giọng nói của Jason đâu đó bên dưới, vang vọng khắp cả tòa nhà. “Piper! Cậu ở đâu, Piper?”

“Ôi, người anh em!” Leo rên rỉ. “Đây là lưng tớ! Tớ không phải là ghế sofa! Piper, cậu ở đâu?”

“Ở đây,” cô cố gắng nói, giọng cô nghe như một tiếng thút thít.

Cô nghe được âm thanh xé dịch và tiếng cầu nhàu, rồi tiếng bước chân giẫm lên các bậc thang bằng kim loại.

Tầm nhìn của cô ngày càng rõ dần. Cô đang nằm trên một lối đi bằng kim loại vây quanh phía bên trong nhà xưởng. Leo và Jason đã đáp xuống trên mặt đất, và giờ đang đi lên cầu thang về phía cô. Cô nhìn xuống bàn chân mình, và một cơn buồn nôn bao trùm lấy cô. Những ngón chân lẽ ra không chia về hướng đó, đúng không?

Ôi, Chúa ơi. Cô buộc mình phải nhìn sang hướng khác trước khi cô nôn thốc nôn tháo. Tập trung vào thứ gì đó đi. Bất cứ gì khác cũng được.

Lỗ hổng mà họ tạo ra trên mái nhà là một vì sao rách tả tơi trên cao cách chỗ cô chừng sáu mét. Làm thế quái nào mà họ có thể sống sót sau cú rơi đó được nhỉ. Một vài bóng đèn điện treo lủng lẳng trên cao phát ra ánh sáng lơ mơ, nhưng chúng không đủ sáng để chiếu sáng toàn bộ không gian rộng lớn này. Kế bên

Piper, bức tường kim loại lượn sóng có hình logo của một công ty trên đó, nhưng nó gần như hoàn toàn bị sơn phủ lên với các hình graffiti. Bên dưới nhà xưởng tối hù, cô có thể nhận ra những cỗ máy khổng lồ, các cánh tay robot, những chiếc xe bán tải chỉ mới lắp ráp được một nửa trên các dây chuyền lắp ráp. Nơi này trông giống như đã bị bỏ hoang trong nhiều năm.

Jason và Leo đi về phía cô.

Leo hỏi, “Cậu... ổn không?” Rồi cậu ấy nhìn thấy bàn chân cô. “Ôi, không, cậu không ổn tí nào.”

“Cám ơn vì sự an ủi,” Piper rên rỉ.

“Cậu sẽ ổn thôi,” Jason nói, mặc dầu Piper có thể nghe được sự lo lắng trong giọng của cậu. “Leo, cậu có mang theo đồ cấp cứu không?”

“Có... có, chắc rồi.” Cậu mò mẫm khắp dây thắt lưng đồ nghề của mình và lấy ra một nắm gạc và một cuộn băng keo màu bạc – cả hai dường như quá lớn để có thể cất trong mấy cái túi của dây thắt lưng. Sáng hôm qua, Piper đã chú ý đến nó, nhưng cô không nghĩ sẽ hỏi Leo điều đó. Nó trông chẳng có gì đặc biệt – chỉ là một đồng túi phủ quanh một chiếc tạp dề, hết như cái của một người thợ rèn hay một người thợ mộc sẽ đeo vậy. Và có vẻ như nó trống rỗng.

“Làm sao cậu...” Piper cố ngồi dậy và nh. “Sao cậu có thể lôi thứ đó ra từ một dây thắt lưng đồ nghề trống không chứ?”

“Phép thuật,” Leo nói. “Vẫn chưa tìm hiểu kỹ lắm, nhưng tớ có thể lấy ra khỏi những chiếc túi bất cứ loại công cụ thông thường nào, cộng thêm một vài thứ có ích khác.” Cậu thò tay vào một chiếc túi khác và lấy ra một hộp thiếc nhỏ. “Kẹo bạc hà giúp hơi thở thơm tho không?”

Jason giật lấy hộp bạc hà. “Điều đó thật tuyệt, Leo. Giờ cậu có thể chữa chân cho cô ấy không?”

“Tớ là một thợ máy, bạn à. Nếu cô ấy là một chiếc xe hơi thì may ra...” Cậu búng ngón tay. “Đợi đã, cái thứ có khả năng chữa bệnh thần thánh mà họ đã cho cậu ăn ở trại là gì nhỉ – có phải là thức ăn Rambo không?”

“Là bánh thánh, đồ ngốc,” Piper nói qua hàm răng nghiến chặt của mình. “Chắc có một ít bánh thánh trong túi của tớ, nếu nó không bị nát bét.”

Jason cẩn thận lấy ba lô trên vai cô xuống. Cậu mò mẫm khắp các vật dụng mà những đứa trẻ nhà nữ thần Aphrodite đã chuẩn bị cho cô, và tìm thấy một túi Ziploc đầy bánh bị vỡ thành từng mảnh vuông vắn như những thanh bánh mứt chanh vàng. Cậu bẻ một miếng và đút cho cô.

Vị của nó không hề giống như cô tưởng. Nó gợi cho cô nhớ đến món súp đậu đen của cha cô khi cô còn bé xíu. Ông thường cho cô ăn món ấy mỗi khi cô bị ốm. Ký ức đó làm cô thấy dễ chịu, nhưng đồng thời cũng làm cô buồn bã. Cơn đau ở mắt cá chân cô dần dịu đi.

“Cho tớ thêm ít nữa,” cô nói.

Jason cau mày. “Piper, không nên mạo hiểm. Họ nói ăn quá nhiều bánh thánh có thể làm cậu tự bốc cháy đấy. Tớ nghĩ tớ nên thử nắn lại chân cho cậu.”

Dạ dày của Piper nhộn nhạo. “Cậu đã làm điều đó trước đây chưa?”

“À... tớ nghĩ là có làm rồi.”

Leo tìm thấy một mẫu gỗ cũ và bẻ nó làm hai để tạo thành thanh nẹp. Rồi cậu chuẩn bị sẵn sàng băng gạc và băng dính.

“Giữ chặt chân cô ấy,” Jason nói với cậu. “Piper, sẽ rất đau đấy.”

Khi Jason nắn bàn chân lại, Piper nao núng sợ sệt đến nỗi cô đâm mạnh vào tay Leo, và cậu ấy cũng hét lớn bằng với cô. Khi tầm nhìn của cô rõ ràng hơn và cô có thể hít thở lại như thường, cô nhận ra bàn chân mình đang chìa đúng hướng, mắt cá chân được nẹp với gỗ dán, gạc và băng keo.

“Ôi,” cô nói.

“Gừ, nữ hoàng sắc đẹp!” Leo xoa xoa cánh tay mình. “Rất may là cái mặt tớ không ở chỗ này.”

“Xin lỗi,” cô nói. “Và không được gọi tớ ‘nữ hoàng sắc đẹp’, nếu không tớ lại đâm cậu đấy.”

“Cả hai cậu đều làm rất tốt.” Jason tìm thấy một bi-đông trong ba lô của Piper và cho cô uống một ít nước. Sau một vài phút, dạ dày cô bắt đầu nguôi đi.

Khi không la hét vì đau đớn, cô có thể nghe được tiếng gió đang gào thét ở bên ngoài. Những bông tuyết rơi xuyên qua cái lỗ lớn trên mái nhà, và sau lần gặp mặt với Khione, tuyết là thứ cuối cùng mà Piper muốn nhìn thấy.

“Chuyện gì đã xảy ra với con rồng thế?” cô hỏi. “Chúng ta đang ở đâu?”

Nét mặt Leo trở nên rầu rĩ. “Tớ không biết chuyện gì đã xảy ra với Festus. Nó chỉ đột ngột nghiêng người sang một bên như thể đâm sầm vào một bức tường vô hình rồi rơi xuống.”

Piper nhớ lại lời cảnh báo của Enceladus: Ta sẽ cho người thấy việc mang linh hồn chống đối của người xuống mặt đất dễ như thế nào. Có phải hắn ta đã làm cho họ rơi xuống từ khoảng cách xa như thế? Điều đó dường như không thể. Nếu hắn mạnh đến như thế, sao phải cần cô phản bội lại các bạn mình khi mà hắn có thể tự mình giết chết họ? Và làm thế nào mà tên khổng lồ đó có thể dõi theo cô trong một cơn bão tuyết cách xa hàng ngàn dặm?

Leo chỉ vào logo trên tường. “Theo như tớ có thể biết về nơi chúng ta...” Thật khó để nhìn xuyên qua bức vẽ graffiti, nhưng Piper có thể thấy được một con mắt đỏ lớn với những chữ được tô đậm: XE HƠI MONOCLE, NHÀ MÁY LẮP RÁP SỐ I.

“Một nhà máy xe hơi đã đóng cửa,” Leo nói. “Tớ đoán chúng ta bị rơi xuống đâu đó ở Detroit.”

Piper đã từng nghe về các nhà máy xe hơi bị đóng cửa ở Detroit, vì thế điều Leo vừa nói rất có lý. Nhưng có vẻ như đây là một nơi khá buồn tẻ để đáp xuống. “Ở đây cách Chicago bao xa?”

“Không được,” Leo nói. “Không an toàn.”

Piper nghĩ về cái cách mà mặt đất đã túm lấy chân cô trong giấc mơ, và những gì mà Vua Boreas từng nói về mặt đất đang dần để lộ ra nhiều nỗi khiếp sợ. “Cậu ấy nói đúng. Ngoài ra, tớ không biết liệu tớ có thể đi được không. Và với ba người – Jason, cậu không thể tự mình bay qua cả đất nước mà mang theo nhiều người như thế.”

“Không còn cách nào cả,” Jason nói. “Leo, cậu có chắc là con rồng không gặp trục trặc gì không? Ý tớ là, Festus đã cũ rồi, và...”

“Và có lẽ tớ không thể sửa nó được, đúng không?”

“Tớ không nói như thế,” Jason phản đối. “Chỉ là... có lẽ cậu có thể sửa nó.”

“Tớ cũng không biết nữa.” Giọng Leo nghe có vẻ chán nản. Cậu lôi một vài con vít ra khỏi những cái túi và bắt đầu nghịch vớ vẩn với chúng. “Tớ phải tìm nơi nó đã đáp xuống, ngay cả khi nó chỉ còn một mảnh.”

“Đó là lỗi của tớ,” Piper buột miệng. Cô không thể nào chịu đựng được nữa. Bí mật về cha cô đang thiêu đốt bên trong cô như thể cô đã ăn quá nhiều bánh thánh. Nếu cô tiếp tục nói dối với bạn bè mình, cô có cảm giác rằng mình sẽ bị đốt cháy thành tro.

“Piper,” Jason nhẹ nhàng nói, “cậu đã ngủ khi Festus bị hỏng. Cậu chẳng có lỗi gì cả.”

“Đúng thế, cậu chỉ run rẩy mà thôi,” Leo đồng ý. Cậu thậm chí đã không cố nói đùa để chế nhạo cô. “Cậu đang bị thương đấy. Nghỉ ngơi đi.”

Cô muốn kể cho họ nghe tất cả, nhưng từ ngữ cứ nghẹn lại trong cổ cô. Họ đều đối xử với cô rất tốt. Chưa kể đến việc Enceladus bằng cách nào đó đang quan sát cô, bất cứ lời nói sai lầm nào cũng có thể khiến cha cô bị giết.

Leo đứng dậy. “Được rồi, ừm, Jason, sao cậu không ở lại với cô ấy? Tớ sẽ đi quanh đây tìm Festus. Tớ nghĩ nó đã rơi đâu đó bên ngoài nhà máy. Nếu tớ tìm được, có thể tớ sẽ đoán ra được chuyện gì đã xảy ra và sửa nó.”

“Việc đó quá. “Cậu không nên đi một mình.”

“À, tớ đã có băng keo và kẹo bạc hà giúp hơi thở thơm tho. Tớ sẽ ổn thôi,” Leo nói, hơi nhanh hơn bình thường một chút, và Piper nhận ra cậu còn sợ hơn nhiều so với vẻ giả vờ của cậu. “Chỉ cần hai cậu không bỏ đi mà không có tớ là được.”

Leo đút tay vào dây thắt lưng đồ nghề ma thuật, lấy ra một cái đèn pin và đi xuống cầu thang, để lại Piper và Jason ở lại cùng nhau.

Jason mỉm cười với cô, mặc dầu cậu trông khá căng thẳng. Đó chính là vẻ mặt của cậu sau lần đầu tiên hôn cô trên mái ký túc xá Trường học Hoang Dã – vết sẹo nhỏ xíu dễ thương trên môi cậu cong thành hình lưỡi liềm. Ký ức đó mang đến cho cô một cảm giác ấm áp. Rồi cô nhớ ra rằng nụ hôn đó thật sự chưa bao giờ diễn ra.

“Cậu trông khá hơn rồi đấy,” Jason lên tiếng.

Piper không chắc liệu cậu đang nói đến chân cô, hay là chuyện cô không còn được phù phép làm cho xinh đẹp nữa. Quần jeans rách toác do cú rơi xuyên qua mái nhà. Đôi giày ống dính đầy tuyết bẩn. Cô không biết mặt mình trông như thế nào nhưng chắc là kinh dị lắm đây.

Chuyện đó thì có gì quan trọng đâu? Trước kia cô chưa bao giờ quan tâm đến những thứ như thế. Cô tự hỏi liệu có phải bà mẹ ngu ngốc của cô, nữ thần tình yêu gì gì đó, đang làm xáo trộn các ý nghĩ của cô hay không. Nếu Piper bắt đầu có ham muốn tìm đọc các tạp chí thời trang, cô sẽ phải tìm nữ thần Aphrodite và tấu cho bà ta một cái.

Thay vào đó, cô quyết định chú tâm vào cái mắt cá chân. Chùng nào cô không di chuyển nó, cơn đau cũng sẽ không tẻ lắm. “Cậu đã làm rất tốt,” cô nói với Jason. “Cậu đã học cách cấp cứu ở đâu thế?”

Cậu nhún vai. “Cùng một câu trả lời như mọi khi. Tớ không biết.”

“Nhưng cậu đang bắt đầu có lại một vài ký ức, đúng không? Như lời tiên tri bằng tiếng Latinh lúc ở trại ấy, hay giấc mơ về sói nữa.”

“Mờ nhạt lắm,” cậu nói. “Cảm giác như tớ đã từng biết đến chúng vậy. Bất cứ lúc nào khi quên một từ hay một cái tên, và cậu biết nó nên nằm trên đầu lưỡi cậu, nhưng nó lại không như thế, đúng không? Chuyện đó luôn như thế – trong suốt cả đời tớ.”

Piper hiểu được phần nào ý cậu muốn nói. Ba tháng vừa qua cuộc sống mà cô nghĩ là cô từng có, mối quan hệ với Jason – hóa ra đều là do Màn Sương Mù tạo ra.

Một anh bạn trai mà người chưa bao giờ thật sự có, Enceladus đã nói. Điều đó quan trọng hơn cả cha người sao?

Cô nên im lặng, nhưng cô đã cất tiếng hỏi về điều đã ám ảnh cô từ ngày hôm qua.

“Bức ảnh trong túi áo cậu,” cô nói. “Đó là người trong quá khứ của cậu sao?”

Jason lùi lại.

“Tớ xin lỗi,” cô nói. “Không phải việc của tớ. Quên câu tớ vừa hỏi đi.”

“Không... không sao đâu.” Nét mặt cậu giãn ra. “Chỉ là, tớ đang cố suy nghĩ mọi việc. Tên chị ấy là Thalia. Là chị gái tớ. Tớ không nhớ bất cứ chi tiết nào. Tớ thậm chí còn không chắc làm thế nào tớ biết được điều đó, nhưng... ừm, sao cậu lại mỉm cười thế?”

“Không có gì.” Piper cố không cười. Không phải là một cô bạn gái cũ. Kỳ cục thay, cô thấy mình thật hạnh phúc. “Ừm, chỉ là – thật tuyệt khi cậu đã nhớ lại được. Chị Annabeth nói với tớ rằng chị ấy đã trở thành Thợ Săn của nữ thần Artemis, đúng không?”

Jason gật đầu. “Tớ có linh cảm mình nên tìm chị ấy. Chắc phải có lý do thì nữ thần Hera mới để lại cho tớ ký ức đó. Nó có liên quan sao đó đến cuộc tìm kiếm này. Nhưng... tớ cũng có cảm giác rằng có thể khá nguy hiểm. Tớ không chắc mình muốn tìm ra sự thật. Điều đó có điên không cơ chứ?”

“Không,” Piper nói. “Không điên chút nào.”

Cô nhìn chăm chăm vào logo trên tường: XE ÔTÔ MONOCLE, và con mắt màu đỏ đơn độc. Cái logo có gì đó khiến cô khó chịu.

Có thể do ý tưởng Enceladus đang dõi theo cô, cầm giữ cha cô để tác động đến cô. Cô phải cứu ông, nhưng sao cô có thể phản bội lại các bạn mình chứ?

“Jason,” cô nói, “nói về sự thật, tớ cần nói với cậu điều này – một điều về cha tớ...”

Cô đã không có cơ hội. Đầu đó ở bên dưới, tiếng kim loại va vào kim loại, như thể tiếng cửa đang đóng sầm lại. m thanh vang vọng khắp nhà máy.

Jason đứng bật dậy. Cậu lấy đồng xu trong túi ra và tung nó lên, chớp lấy thanh kiếm bằng vàng trên không trung. Cậu ló đầu ra khỏi thanh chắn. “Leo?” cậu gọi lớn.

Không ai trả lời.

Cậu cúi người xuống kể bên Piper. “Tớ không thích điều này.”

“Cậu ấy có thể đang gặp rắc rối,” Piper nói. “Thử đi xem cậu ấy đi.”

“Tớ không thể để cậu một mình.”

“Tớ sẽ không sao.” Cô cảm thấy sợ hãi, nhưng cô không muốn thừa nhận. Cô rút con dao Katoptris ra và cố tỏ ra tự tin. “Nếu bất cứ ai đến gần, tớ sẽ xiên người đó.”

Jason chần chừ. “Tớ để cái túi lại cho cậu. Nếu tớ không quay lại trong vòng năm phút...”

“Sợ sao?” cô đoán.

Cậu cố mỉm cười. “Rất vui vì cậu đã trở lại bình thường. Lớp trang điểm và bộ áo đầm làm cho cậu kinh hơn nhiều so với con dao.”

“Đi đi, Sparky, trước khi tớ xiên cậu.”

“Sparky?”

Ngay cả khi khó chịu, Jason trông vẫn thật nóng bỏng. Điều đó chả công bằng tí nào. Rồi cậu đi xuống cầu thang và biến mất trong bóng tối.

Piper đếm hơi thở của mình, cố tính thời gian đã trôi qua bao lâu. Cô mất dấu ở khoảng lần tính bốn mươi ba. Rồi có tiếng gì đó trong nhà xưởng vang lên rầm!

Tiếng dội đột nhiên im bật. Tim Piper đập mạnh, nhưng cô không cất tiếng gọi. Bản năng mách bảo cô đó không phải là một ý tưởng hay.

Cô nhìn chăm chăm vào mắt cá chân được bó nẹp. Mình không thể nào chạy được. Rồi cô lại ngược nhìn lên bảng hiệu của Xe ô tô Monocle. Một giọng nói nhỏ trong đầu cứ làm phiền cô, cảnh báo cô về sự nguy hiểm. Một điều gì đó từ thần thoại Hy Lạp...

Cô cho tay vào ba lô và lấy ra những góc tư bánh thánh. Ăn quá nhiều sẽ làm cho cô bốc cháy, nhưng liệu thêm một miếng nhỏ có chữa lành mắt cá chân của cô không?

Bùm. Lần này tiếng động vang lên rất gần, ngay bên dưới nơi cô đang ngồi. Cô cho nguyên cả góc phần tư bánh thánh vào miệng. Tim cô đập nhanh hơn. Da cô có triệu chứng sốt.

Ngần ngừ, cô gập mắt cá chân vào thanh nẹp. Không một chút đau đớn, dễ dàng di chuyển. Cô dùng con dao cắt đi lớp băng dán và nghe thấy tiếng bước chân nặng nề trên các bậc thang – như tiếng của đôi giày bằng kim loại.

Đã năm phút rồi sao? Hay lâu hơn thế? Tiếng bước chân nghe chẳng giống của Jason chút nào, nhưng có lẽ do cậu ấy đang mang theo Leo. Cuối cùng, cô không thể nào im lặng được nữa. Nắm chặt lấy con dao trong tay, cô gọi lớn, “Jason à?”

“Ừ,” cậu nói vọng lên từ trong tối, “tớ đang đi lên.”

Đó đúng là giọng của Jason. Nhưng sao mọi bản năng trong cô lại bảo Chạy đi?

Cô gắng gượng đứng lên.

Tiếng bước chân đến mỗi lúc một gần hơn.

“Mọi việc ổn thôi,” giọng Jason đầy hứa hẹn.

Ở các bậc thang trên cùng, một khuôn mặt hiện ra từ trong bóng tối – một nụ cười toe toét xấu xa đầy ghê tởm, một cái mũi bị đập nát và một con mắt đỏ ngầu duy nhất ở giữa trán.

“Sẽ ổn thôi,” tên Cyclops nói, bằng giọng bắt chước giống hệt giọng Jason. “Người đến vừa đúng lúc cho buổi tối của ta.”

25. Chương 23:leo

Leo ước giá mà con rồng đã không đáp xuống khu vực nhà vệ sinh.

Trong tất cả mọi nơi để đáp xuống, một dãy nhà vệ sinh lưu động không phải là lựa chọn yêu thích của cậu. Mười hai cái hộp màu xanh biển bằng nhựa được lắp trong sân nhà máy, và Festus đã dè bẹp tất cả. May là chúng đã không được sử dụng trong một thời gian dài, và quả cầu lửa từ vụ va chạm đã đốt cháy hết phần lớn những gì được chứa trong đó; thế nhưng, vẫn còn một vài hóa chất khá gớm ghiếc vẫn đang rỉ ra khỏi đồng đồ nát. Leo phải đi băng qua các chất lỏng đó và cố không thở bằng mũi. Tuyết đang rơi như trút xuống bên dưới, nhưng lớp vỏ của con rồng lại đang nóng rát. Dĩ nhiên, điều đó không khiến Leo phiền lòng.

Sau một vài phút leo qua thân hình đang nằm bất động của Festus, Leo bắt đầu phát cáu. Con rồng trông khá ổn. Đúng thế, nó đã rơi từ trên trời xuống và hạ cánh với một tiếng bùm thật lớn, nhưng toàn thân nó không có lấy một vết lõm. Quả cầu lửa

a đó chắc chắn được tạo ra bởi các hố ga được xây kín bên trong các nhà vệ sinh, không phải là từ con rồng. Hai cánh cửa Fetu vẫn còn nguyên vẹn. Chẳng có gì giống như bị gãy cả. Chẳng có lý do gì khiến nó phải ngừng hoạt động.

“Không phải là lỗi của mình,” cậu lầm bầm. “Festus, mày làm tao trông thật tệ đấy.”

Rồi cậu mở bảng điều khiển trên đầu con rồng, và tìm Leo như ngừng đập. “Ôi, Festus, cái quái gì thế này?”

Các mạch điện đang bị đông cứng lại. Leo biết rõ nó vẫn hoạt động tốt vào ngày hôm qua. Cậu đã rất vất vả mới sửa được các mối dây đã bị ăn mòn, nhưng có thứ gì đó đã tạo ra một sự tê liệt cấp tốc bên trong não bộ của con rồng, nơi đáng lý ra là quá nóng cho việc hình thành băng giá. Băng đã khiến cho các mạch điện quá tải và khiến đĩa điều khiển bị ám đen do bị đốt cháy. Leo không thể nghĩ ra được bất cứ lý do nào cho chuyện vừa mới xảy ra. Đúng thế, mặc dù con rồng đã cũ thật, nhưng điều đó vẫn không đúng lắm.

Cậu có thể thay các mạch điện. Chẳng thành vấn đề. Nhưng cái đĩa đã bị ám đen do bị đốt cháy thì không tốt thật. Các chữ cái Hy Lạp và các hình vẽ được khắc quanh rìa đĩa, chắc chắn chứa đựng tất cả các loại phép thuật, giờ mờ tịt và đen sì.

Phần cứng duy nhất mà Leo không thể thay thế – và nó đã bị hỏng. Một lần nữa.

Cậu nhớ lại mẹ cậu từng nói: Phần lớn các rắc rối trông tệ hơn nhiều so với thực tế, con yêu. Không có gì là không thể sửa được.

Mẹ cậu có thể sửa chữa được mọi thứ, nhưng Leo khá chắc là bà chưa bao giờ đụng đến một con rồng kim loại ma thuật năm mươi tuổi.

Cậu nghiêng rặng và quyết định cậu sẽ thử sửa nó. Cậu không thể đi bộ từ Detroit đến Chicago trong cơn bão tuyết, và cậu sẽ không phải chịu trách nhiệm cho việc bỏ rơi bạn bè mình.

“Đúng thế,” cậu lau bầu, phủi phủi tuyết trên vai xuống. “Cho tớ một cái bàn chải lông cứng nhỏ bằng nhựa, vài đôi găng tay nitrileo lẽ là một bình dung môi làm sạch aerosol đó.”

Dây thắt lưng đồ nghề làm theo lời cậu. Leo không thể ngừng mỉm cười khi cậu lấy ra các vật dụng đó. Các chiếc túi trên dây thắt lưng cũng có các giới hạn. Chúng sẽ không cho cậu thứ gì có phép thuật, như thanh kiếm của Jason, hay thứ gì to lớn, như một cái cửa xích. Cậu đã từng thử yêu cầu cả hai món đó. Và nếu cậu yêu cầu quá nhiều thứ trong cùng một lúc, dây lưng cần có thời gian nghỉ xả hơi trước khi nó có thể hoạt động lại. Nhưng những thứ nhỏ và đơn giản bất kỳ mà bạn có thể tìm thấy ở một xưởng máy – đó là tất cả những gì mà Leo cần.

Cậu bắt đầu lau chùi cái đĩa điều khiển. Trong khi cậu chùi cái đĩa, tuyết rơi làm con rồng đông cứng lại. Leo đôi lúc đã phải ngừng lại để tạo ra lửa và làm tan tuyết đi, nhưng phần lớn cậu rơi vào trạng thái tự động, đôi tay cậu tự làm việc lấy khi cậu mải suy nghĩ lan man.

Leo không thể tin được cậu đã cư xử một cách ngốc nghếch lúc còn ở cung điện của thần Boreas. Đáng lẽ cậu phải đoán được là gia đình của các thần mùa đông sẽ ghét cậu ngay khi nhìn thấy cậu. Con trai của thần lửa cùng một con rồng thở ra lửa bay vào căn hộ thông tầng bằng băng – ừm, có thể đó chưa phải là chuyện hay ho nhất. Cậu vẫn ghét cái cảm giác bị cự tuyệt. Jason và Piper được đi vào phòng ngủ. Leo phải đợi trong sảnh với Cal, anh chàng á thần yêu thích môn khúc côn cầu và có các chấn thương nghiêm trọng ở đầu.

Lửa kinh lắm, Cal đã nói với cậu.

Cậu nói đó đã tổng kết khá rõ mọi chuyện. Leo biết cậu không thể che giấu sự thật với các bạn mình lâu hơn được nữa. Ngay từ khi ở Trại Con Lai, một dòng trong lời Đại Tiên Tri đó đã từng đề cập đến cậu: Mang giông bão đến hoặc thiêu cháy thế giới sẽ phải sụp đổ.

Và Leo là cậu bé lửa, người đầu tiên kể từ năm 1966, cái năm mà London chìm trong biển lửa. Nếu cậu nói cho các bạn mình nghe những gì cậu thực sự có thể làm – Đây, các cậu, đoán xem gì nào? Tớ có thể hủy diệt cả thế giới đấy! – vì có gì mọi người sẽ chào đón cậu quay trở lại trại chứ? Leo sẽ phải ra đi lần nữa. Ngay cả khi cậu biết việc này như cơm bữa, ý tưởng đó vẫn khiến cậu buồn bã.

Rồi còn có cả Khione nữa. Khỉ thật, cô gái đó khá xinh. Leo biết mình đã hành động như một tên ngốc, nhưng cậu không thể ngừng được. Cậu đã giặt sạch áo quần với dịch vụ giặt ủi một giờ – nhân tiện, điều đó thật tuyệt. Cậu cũng chải luôn cả tóc – một việc chưa bao giờ dễ dàng – và thậm chí còn khám phá ra cái túi dụng cụ có thể t key bạc hà giúp hơi thở thơm tho, với hy vọng trần trề rằng cậu có thể đến gần cô ta. Tất nhiên, cậu chẳng có được cái may mắn đó.

Bị ghẻ lạnh – câu chuyện của cuộc đời cậu – bởi những người họ hàng, các gia đình nhận nuôi, là những điều bạn có thể kể ra. Ngay cả khi còn ở Trường học Hoang Dã, Leo cũng trải qua vài tuần với cảm giác như một người thứ ba khi Jason và Piper, những người bạn duy nhất của cậu, thành một cặp. Cậu đã mừng cho họ, nhưng đồng thời chuyện đó cũng khiến cậu cảm thấy như thế họ không còn cần cậu nữa.

Khi mà cậu nhận ra rằng tất cả quãng thời gian Jason ở trường chỉ là một ảo giác – một kiểu bùng lên của ký ức – Leo đã âm thầm vui mừng. Đây là cơ hội để điều chỉnh lại mọi thứ. Giờ Jason và Piper lại đang hướng đến việc trở thành cặp đôi lần nữa – việc đó rõ như ban ngày qua cách họ vừa mới xử sự trong nhà máy, như thể họ muốn nói chuyện riêng với nhau mà không có Leo ở quanh. Cậu đã mong chờ gì thế? Cậu lại để con người kỳ cục trong cậu thoát ra ngoài lần nữa. Khione đã đối xử với cậu lạnh lùng hơi nhanh hơn bình thường một chút.

“Đủ rồi, Valdez,” cậu tự mắng mình. “Sẽ không có ai chơi bất cứ bản violon cho mày chỉ vì mày không quan trọng. Hãy sửa con rồng ngu ngốc này đi.”

Cậu đã quá quen với công việc của mình, cậu không chắc thời gian đã trôi qua bao lâu trước khi cậu nghe thấy một giọng nói.

Người đã sai, Leo à, giọng nói vang lên.

Cậu lóng ngóng cầm bàn chải và đánh rơi nó vào bên trong đầu con rồng. Cậu đứng dậy, nhưng không thể nhìn thấy ai đang nói. Rồi cậu nhìn xuống mặt đất. Tuyết và cặn chất hóa học từ các toilet, thậm chí ngay

cả lớp nhựa đường cũng đang chuyển động như đang hóa lỏng. Một khu vực rộng chừng ba mét tạo thành hình dáng đôi mắt, mũi, và miệng – khuôn mặt khổng lồ của một người đàn bà đang ngủ.

Không hẳn là bà ta đang nói. Đôi môi bà ta bất động. Nhưng Leo có thể nghe thấy được giọng nói của bà ta trong đầu cậu, như thể các rung động đang xuyên qua mặt đất, đi thẳng vào hai bàn chân và vọng lên từng khớp xương của cậu.

Chúng cực kỳ cần người, bà ta nói. Nói theo cách nào đó, người là người quan trọng nhất trong bảy người – giống như chiếc đĩa điều khiển trong bộ não của con rồng vậy. Không có người, sức mạnh của những người khác đều chẳng có ý nghĩa gì. Chúng sẽ không bao giờ bắt được ta, không bao giờ ngăn được ta. Và ta sẽ hoàn toàn

“Bà.” Leo đang run đến nỗi cậu không chắc là mình có nói quá to hay không. Cậu đã không nghe giọng nói đó kể từ khi cậu lên tám, nhưng đó chính là bà ta: người đàn bà đất ở xương máy. “Bà đã giết mẹ tôi.”

Khuôn mặt biến đổi. Cái miệng biến thành một nụ cười ngái ngủ như thể bà ta đang có một giấc mơ đẹp. À, nhưng Leo này. Ta cũng là mẹ của người – người Mẹ đầu tiên. Đừng có chống lại ta. Giờ hãy đi đi. Hãy để con trai Porphyrion của ta thức tỉnh và trở thành vua, và ta sẽ làm nhẹ đi gánh nặng của người. Người sẽ bước đi nhẹ nhàng trên đất.

Leo chộp lấy vật gần nhất cậu tìm được – một cái bệ bồn cầu di động – và ném nó vào khuôn mặt. “Hãy để tôi yên!”

Cái bệ chìm vào trong nền đất lỏng. Tuyệt và căn bản khê lay động, và khuôn mặt biến mất.

Leo nhìn chăm chăm vào mặt đất, chờ đợi khuôn mặt tái xuất hiện. Nhưng không có gì cả. Leo muốn nghe rằng mình đã tưởng tượng ra điều đó.

Rồi từ phía nhà máy, cậu nghe được một tiếng va chạm – như hai chiếc xe rác đang đâm sầm vào nhau. Kim loại bị ép lại và kêu cọt kẹt, tiếng ồn vang vọng khắp khu nhà xưởng. Ngay lập tức Leo nhận ra Jason và Piper đang gặp rắc rối.

Giờ hãy đi đi, giọng nói lại thúc giục cậu.

“Không bao giờ,” Leo gầm lên. “Đưa cho tớ cây búa lớn nhất mà cậu có.”

Cậu thò tay vào thắt lưng đồ nghề và lấy ra một cây búa tạ nặng hơn một cân với hai đầu có kích thước của một củ khoai tây nướng. Rồi cậu nhảy xuống khỏi lưng con rồng và chạy về phía khu nhà xưởng.

Leo ngừng lại ở cửa và cố điều chỉnh hơi thở. Giọng nói của người đàn bà đất vẫn thì thầm bên tai cậu, gọi cho cậu nhớ về cái chết của mẹ mình. Điều cuối cùng cậu muốn làm là lao vào trong một khu xưởng tối đen lẩn khuất. Rồi cậu chợt cảm giác như mình trở lại thời điểm năm tám tuổi, cô độc và vô dụng khi người cậu yêu quý bị nhốt lại và gặp nguy hiểm.

Ngừng lại đi, cậu tự nhủ. Đó là điều mà bà ta muốn mày cảm nhận đấy.

Nhưng chuyện đó không làm cậu bớt sợ hơn chút nào. Cậu hít thật sâu và ghé mắt nhìn vào bên trong. Không có gì khác thường. Ánh sáng màu xám của sớm mai tràn qua các lỗ hổng phía trên mái nhà. Một vài bóng đèn chớp nháy, nhưng phần lớn sàn nhà máy vẫn còn chìm trong bóng tối. Cậu có thể nhận ra lối đi hẹp ở phía trên, hình dáng lơ mơ của các loại máy móc hạng nặng dọc theo dây chuyền lắp ráp, nhưng không có lấy một chuyển động. Không có bất cứ dấu hiệu nào của các bạn cậu.

Cậu suýt gọi to lên, nhưng có gì đó buộc cậu ngừng lại – một cảm giác mà cậu không xác định được. Rồi cậu nhận ra đó chính là mùi. Một thứ gì đó bốc mùi rất nặng – như thể dầu máy đang cháy và hơi thở có mùi chua.

Có thứ gì đó không phải là con người đang ở bên trong nhà máy. Leo tin chắc thế. Cơ thể cậu bắt đầu tăng tốc, tất cả các dây thần kinh của cậu nhói nhẹ.

Ở đâu đó trên sàn nhà máy, giọng Piper thét lớn: “Leo, giúp tớ!”

Nhưng Leo im lặng. Sao Piper lại có thể đi xuống với mắt cá chân bị gãy cơ chứ?

Cậu lén vào bên trong và cúi thấp người xuống phía sau một công-ten-nơ đứng hàng. Nắm chặt cây búa trong tay, cậu từ từ di chuyển về phía giữa phòng, ẩn nấp đằng sau mấy cái hộp và các khung gầm xe bán tải. Cuối cùng cậu đến được chỗ dây chuyền lắp ráp. Cậu cúi mình xuống phía sau cỗ máy gần nhất – một cần trục với một cánh tay robot.

Giọng Piper lại vang lên lần nữa: “Leo?” Lần này thì không đúng giọng lắm nhưng nghe gần hơn rồi.

Leo ngẩng đầu nhìn quanh máy móc. Một động cơ xe bán tải đồ sộ được treo ngay phía trên dây chuyền lắp ráp bằng dây xích từ một cần trục ở đối diện – đang đứng đưa ở độ cao chín mét, như thể nó đã được bỏ lại ở đó khi nhà máy bị bỏ hoang. Bên dưới nó, trên băng chuyền là một khung gầm xe bán tải, và tùm lùm xung quanh là ba bóng đen có kích thước của những chiếc xe nâng. Ở gần đó, treo lơ lửng trên các dây xích của hai cánh tay robot khác là hai hình thù mờ ảo nhỏ hơn – có lẽ là nhiều động cơ hơn, nhưng một trong số chúng đang vận vẹo như thể nó là một vật thể sống vậy.

26. Chương 24:leo

Rồi một trong ba chiếc xe nâng bật dậy, Leo nhận ra nó giống hình dáng của một con người với kích th. “Đã bảo với mày là không có gì mà,” cái vật đó gầm lên. Giọng nói quá trầm và hung dữ để là một con người.

Một trong các hình dáng khác chuyển động, và phát ra giọng của Piper. “Leo, cứu tớ! Cứu...” Rồi giọng nói lại biến đổi thành tiếng cầu nhàu của một người đàn ông. “Chà, chẳng có ai ở ngoài kia. Chẳng có đứa á thần nào lại có thể im lặng đến thế, nhỉ?”

Con quái vật đầu tiên tắc lưỡi. “Có lẽ là trốn mất rồi, nếu nó biết điều đó là tốt cho nó. Hoặc đứa con gái đang nói dối về á thần thứ ba. Hãy bắt đầu nấu nướng nào.”

Tách. Một ngọn lửa màu cam tươi kêu xèo xèo hiện ra – một ngọn lửa pháo sáng – và Leo nhất thời không thấy gì cả. Cậu thụp người xuống đằng sau một cái cần trục cho đến khi các vết lõm đốm trong mắt tan đi. Rồi cậu lại liếc nhìn thêm lần nữa và nhìn thấy một cảnh tượng kinh hoàng mà thậm chí ngay cả Dì Callida cũng không thể tưởng tượng ra.

Hai vật nhỏ đang treo lơ lửng trên đầu các cần trục không phải là máy móc. Đó là Jason và Piper. Cả hai đều bị treo ngược xuống, bị buộc chặt lại ở mắt cá chân và bị quán bằng dây xích đến tận cổ họ. Piper đang lử lung tung, cố tự thoát ra. Cô ấy bị bịt miệng lại, nhưng ít nhất cô ấy vẫn còn sống. Jason trông không ổn lắm. Cậu ấy bị treo lên bất động, mắt mở to. Một chỗ sưng đỏ có kích thước bằng một quả táo phồng lên phía trên lông mày trái của cậu.

Trên băng chuyền, phần đáy của một chiếc xe bán tải chưa hoàn tất được dùng làm lò lửa. Ngọn pháo sáng được nhóm lên là một hỗn hợp các bánh xe và gỗ mà dựa mùi của chúng, chắc là đã được nhúng dầu hỏa. Một cái cốc kim loại lớn được treo ngang phía trên ngọn lửa – một cái que xiên, Leo nhận ra, điều đó nghĩa là đây là lửa dùng để nấu nướng.

Điều đáng kinh sợ nhất chính là những tên đầu bếp.

Xe hơi Monocle: cái logo một con mắt đỏ đó. Sao Leo lại không đoán ra được nhỉ?

Ba sinh vật khổng lồ đang tụ tập quanh ngọn lửa. Hai tên đang đứng, cho than vào lửa. Tên to lớn nhất đang cúi người quay lưng về phía Leo. Hai tên đối mặt với cậu, mỗi tên cao ba mét, với các cơ bắp rắn chắc, lông lá và làn da ứng đỏ trong ánh lửa. Một trong số ba tên quái vật mặc một cái khố làm bằng các vòng kim loại xâu vào nhau, trông không thực sự thoải mái cho lắm. Tên kia mặc một chiếc áo choàng toga sờn rách tả tơi được làm từ sợi thủy tinh cách điện, cũng chẳng phải là lựa chọn hàng đầu của Leo cho tú quần áo của . Ngoài ra, hai tên quái vật đó có thể là anh em song sinh. Mỗi tên đều có một khuôn mặt hung ác với một con mắt duy nhất ở giữa trán. Những tên đầu bếp đó chính là các Cyclops.

Đôi chân Leo bắt đầu run rẩy. Cậu đã nhìn thấy một vài thứ kỳ lạ trước đây – các tên tinh linh bão, các vị thần có cánh và một con rồng bằng kim loại thích sốt Tabasco. Nhưng lần này thì khác hẳn. Đây chính là các con quái vật có thật, bằng da bằng thịt, cao ba mét, những kẻ muốn dùng các bạn cậu làm bữa tối.

Cậu quá sợ đến nỗi không thể nghĩ được điều gì. Giá mà cậu có Festus. Cậu có thể dùng một con rồng dài mười tám mét phun ra lửa vào lúc này. Nhưng tất cả những gì cậu có được đó là một dây thắt lưng đồ nghề và một cái ba lô. Cái búa tạ nặng hơn một cân của cậu trông cực kỳ nhỏ bé khi so sánh với mấy tên Cyclops.

Đây chính là những gì mà người đàn bà đất đang ngủ đó đã nói. Bà ta muốn Leo rời đi và để mặc các bạn mình đi vào chỗ chết.

Điều đó khiến cậu quyết định. Không đời nào Leo để người đàn bà đất đó khiến cho cậu cảm thấy bất lực – không bao giờ nữa. Leo thả cái ba lô của mình xuống và nhẹ nhàng kéo khóa.

Tên Cyclops với cái khổ bằng móc xích bước về phía Piper, người đang quấy đập và cố cạy đầu vào mắt hắn ta. “Con lấy giẻ trong miệng của con bé ra được không? Con thích nghe tiếng chúng gào thét.”

Câu hỏi được đưa ra cho tên Cyclops thứ ba, hình như là tên cầm đầu. Tên đang cúi người xuống đó cầu nhàu đáp lại, và tên mặc khổ đã lôi giẻ khỏi miệng Piper.

Cô không gào thét. Cổ hít thật sâu như thể cô đang cố giữ cho mình bình tĩnh.

Trong lúc đó, Leo tìm được thứ cậu muốn trong ba lô: một đồng các thiết bị điều khiển từ xa bé tí tẹo mà cậu đã lấy từ Boong-ke 9. Ít nhất cậu hy vọng đó chính là chúng. Thật dễ để tìm được bằng bảo trì của cánh tay robot. Cậu lấy ra một cái tua vít từ dây thắt lưng đồ nghề và bắt đầu bắt tay vào việc, nhưng cậu sẽ phải làm thật chậm. Tên Cyclops đứng đầu cách cậu có sáu mét. Các con quái vật hiển nhiên là có các giác quan rất tốt. Việc thực hiện kế hoạch của cậu mà không phát ra bất cứ tiếng động nào dường như là bất khả thi, nhưng cậu không có nhiều lựa chọn.

Tên Cyclops mặc chiếc áo choàng toga cời ngọn lửa đang cháy dữ dội và khói đen độc hại cuộn cuộn bốc lên phía trần nhà. Anh bạn mặc khổ của hắn ta thì nhìn trừng vào Piper, chờ cô làm gì đó để giải trí. “Hét lên đi, cô gái! Ta thích tiếng hét đầy hài hước!”

Cuối cùng Piper cũng lên tiếng, giọng cô thật bình tĩnh và biết điều như đang khiển trách một chú chó con nghịch ngợm. “Ồ, ông Cyclops, ông không muốn giết chúng tôi đâu. Sẽ tốt hơn nhiều nếu ông thả chúng tôi đi.”

Tên mặc khổ gãi gãi cái đầu xấu xí của mình. Hắn ta quay sang tên đồng bọn mặc chiếc áo choàng toga bằng sợi thủy tinh. “Con bé khá là xinh, Torque. Có lẽ tao nên thả con bé đi.”

Torque, tên Cyclops mặc chiếc áo choàng toga găm lên. “Tao nhìn thấy con bé đầu tiên, Sump. Tao sẽ là người thả nó đi!”

Sump và Torque bắt đầu tranh cãi, nhưng tên Cyclops thứ ba đứng dậy và hét lớn, “Mấy thằng ngu!”

Leo sém chút nữa đánh rơi cái tua vít. Tên Cyclops thứ ba là một phụ nữ. Ẳ cao hơn Torque và Sump vài phân và thậm chí còn lực lưỡng hơn. Ẳ ta mặc một cái lều làm từ các vòng kim loại được cắt giống hệt như một trong những chiếc áo thụng mà bà cô Rosa keo kiệt của Leo từng mặc. Họ đã gọi cái đó là gò nhỏ – muumuu? đúng thế, quý bà Cyclops đó mặc một chiếc muumuu bằng vòng kim loại. Mái tóc đen nhờn của ả được tết thành bím và kết lại bằng những sợi dây đồng và các vòng đệm kim loại. Mũi miệng của ả dày cộm và thoi mạnh vào nhau, như thể ả ta dành thời gian rảnh mà nặn mặt mình vào các bức tường; nhưng con mắt duy nhất của ả ánh lên sự thông minh độc ác.

Người phụ nữ Cyclops đó khệnh khạng bước ngang qua Sump và đẩy hắn ta ra một bên, hất hắn lên phía trên một băng chuyền. Torque nhanh chóng lùi lại.

“Con bé này là con của Venus,” quý bà Cyclops hầm hừ. “Nó đang sử dụng giọng nói mê hoặc với các người.”

Piper lại nói tiếp, “Làm ơn đi, thưa bà...”

“Rarr!” Quý bà Cyclops tóm lấy eo Piper. “Đừng cố dỗ ngọt ta, cô gái! Ta là Ma Gasket! Ta đã ăn thịt những người hùng còn cứng đầu hơn các người trong bữa trưa của ta đây!”

Leo sợ rằng ả sẽ bóp chết Piper, nhưng Ma Gasket đã thả tay ra và để cho cô lắc lư với sợi dây xích đang quấn quanh người cô. Rồi ả bắt đầu gào lên với Sump rằng hắn ta ngu ngốc như thế nào.

Hai bàn tay Leo tăng tốc. Cậu quấn các mạch điện và bật các công tắc, hầu như không về việc mình đang làm gì. Cậu hoàn tất việc gắn thiết bị điều khiển. Rồi cậu bỏ lên cánh tay robot kế tiếp trong khi các tên Cyclops đang nói chuyện.

“... Ăn cô ta cuối cùng nhé, Ma?” Sump nói.

“Thằng ngu!” Ma Gasket gào lên, và Leo nhận ra rằng hai tên Sump và Torque ắt là con trai ả ta. Nếu thế, sự xấu xí rõ ràng được di truyền trong một gia đình. “Ta nên ném các người ra đường khi các người còn là những đứa bé, như con cái của các Cyclops đích thực. Các người có thể đã học được một vài kỹ năng hữu ích. Ta nguyện rửa trái tim mềm yếu của ta đã khiến ta giữ các người lại!”

“Trái tim mềm yếu?” Torque lầm bầm.

“Có chuyện gì với điều đó sao hả, đồ vô ơn?”

“Không có gì, Ma. Mẹ nói mẹ có một trái tim mềm yếu. Bọn con phải làm mọi việc cho mẹ, nuôi mẹ, giữa móng tay cho mẹ...”

“Và mày nên biết ơn về điều đó!” Ma Gasket gầm lên. “Giờ thì cho than vào, Torque! Còn Sum, thằng ngu, cái thùng salsa(10) của ta ở trong một nhà xưởng khác. Đừng nói với ta là người trông đợi ta sẽ ăn các tên á thần này mà không có salsa nhé!”

“Đúng vậy, Ma,” Sump nói. “Ý con là, không, Ma. Ý con là...”

“Đi lấy nó ngay cho ta!” Ma Gasket nhắc một khung gầm xe bán tải gần đó lên và đánh mạnh xuống đầu tên Sump. Sump sụm người quy xuống. Leo chắc chắn là cú đánh đó sẽ giết chết hắn ta, nhưng không, Sump hình như đã bị đánh nhiều lần bằng xe bán tải. Hắn ta đẩy khung gầm ra khỏi đầu rồi lảo đảo đứng dậy và chạy khỏi nhà xưởng để lấy món salsa về.

Đến lúc rồi, Leo nghĩ. Khi chúng đã bị tách ra.

Cậu hoàn tất việc quấn dây điện cho cỗ máy thứ hai và di chuyển về phía cái thứ ba. Khi cậu lao tới giữa các cánh tay robot, các tên Cyclops không nhìn thấy cậu, nhưng Piper thì ngược lại. Nét mặt cô chuyển từ sợ hãi sang hoài nghi, và rồi cô há hốc miệng.

Ma Gasket quay về phía cô. “Có chuyện gì thế, cô nhóc? Quá hoảng sợ vì ta sẽ bẻ gãy cô sao?”

May thay, Piper là một người lanh lợi. Cô không nhìn Leo và nói, “Tôi nghĩ đó là những cái xương sườn của tôi, thưa bà. Nếu xương của tôi bị vỡ, tôi sẽ có vị rất khủng khiếp.”

Ma Gasket cười rú lên. “Nói dối nghe được đấy. Tên người hùng mới nhất chúng ta ăn thịt – nhớ nó không, Torque? Con trai của Mercury, phải không nhỉ?”

“Đúng thế, Ma,” Torque nói. “Rất ngon. Nhưng hơi dai một chút.”

“Hắn ta cũng đã cố lừa bọn ta như thế. Nói rằng hắn ta đang uống thuốc. Nhưng hắn ta có vị thật tuyệt!”

“Có vị như thịt cừu,” Torque nhớ lại. “Áo sơ mi màu tía. Nói tiếng Latinh. Đúng thế, hơi dai, nhưng mà ngon.”

Những ngón tay của Leo khựng lại trên bảng bảo trì. Hình như Piper cũng đang nghĩ y như cậu, và cô ấy hỏi, “Áo sơ mi màu tía? Tiếng Latinh?”

“Ăn ngon đấy,” Ma Gasket nói đầy trù mến. “Vấn đề là nhóc à, chúng ta không ngu ngốc như mọi người vẫn nghĩ! Chúng ta không bị lừa bởi những mảnh lời ngu ngốc và mấy câu khó hiểu đó, không phải khi chúng ta là các Cyclops phương bắc.”

Leo buộc mình quay trở lại với công việc, nhưng đầu óc cậu đang đẩy nhanh việc suy nghĩ. Một đứa trẻ nói tiếng Latinh đã bị bắt ở đây – mặc áo sơ mi màu tía giống Jason sao? Cậu không biết điều đó có nghĩa là gì, nhưng cậu phải để việc chất vấn lại cho Piper. Nếu cậu có được bất cứ cơ hội nào để đánh bại những tên quái vật này, cậu phải hành động thật nhanh trước khi tên Sump đó quay trở lại với món salsa.

Cậu nhìn lên một khối máy móc được treo ngay phía trên chỗ cắm trại của các tên Cyclops. Cậu ước gì mình có thể sử dụng nó – nó sẽ là một vũ khí có sức công phá. Nhưng cần trực giữ nó lại nằm đối diện với băng chuyền. Leo sẽ không thể nào qua được bên đó mà không bị phát hiện, và ngoài ra, cậu không còn nhiều thời gian.

Phần cuối cùng trong kế hoạch của cậu là phần đòi hỏi phải tinh tế nhất. Từ dây thắt lưng đồ nghề, cậu lấy ra vài sợi dây điện, một thiết bị tiếp hợp sóng radio và một cái tua vít nhỏ, sau đó cậu bắt tay vào tạo ra một cái điều khiển tổng quát. Lần đầu tiên, cậu thầm nói cảm ơn với cha cậu – thần Hephaestus – về chiếc dây thắt lưng đồ nghề ma thuật này. Hãy giúp con thoát khỏi đây, cậu cầu nguyện, và có lẽ cha không phải là một tên khốn.

Piper vẫn đang nói chuyện, cô khen ng “Ồ, tôi đã từng nghe kể về các Cyclops phương bắc!” Leo cho rằng điều đó thật ngớ ngẩn, nhưng cô ấy nói nghe có vẻ thuyết phục. “Tôi chưa bao giờ biết mọi người lại to lớn và thông minh đến thế này!”

“Lời tâm bocc đó cũng chả hiệu quả đâu,” Ma Gasket nói, mặc dù giọng ả nghe khá hài lòng. “Điều đó chính xác, các người sẽ là bữa ăn sáng cho các Cyclops giỏi nhất ở quanh đây.”

“Nhưng chẳng phải các Cyclops đều là người giỏi giang sao?” Piper hỏi. “Tôi nghĩ các người đã chế tạo vũ khí cho các vị thần.”

“Ồi chà! Ta rất giỏi. Giỏi ăn thịt con người. Giỏi đánh đấm. Và giỏi trong việc tạo ra mọi thứ, đúng thế, nhưng không phải dành cho các vị thần. Các anh họ của bọn ta, các Cyclops lớn tuổi hơn, họ đã làm điều đó, đúng thế. Tất cả họ đều to lớn và hùng mạnh và họ lớn hơn bọn ta tới vài ngàn tuổi. Rồi đến các anh em họ miền nam của ta, sống trên các hòn đảo và chần cừ. Toàn một lũ ngốc! Nhưng chúng ta là các Cyclops Hyperborean, thị tộc phương bắc, chúng ta là người giỏi nhất! Sáng lập ra hãng Xe hơi Monocle trong nhà máy cũ này – các món vũ khí, áo giáp, xe ngựa chiến, những chiếc SUV có hiệu suất tốt nhất! Và rồi – ời chà! Bị buộc phải đóng cửa. Sa thải phần lớn bộ tộc của bọn ta. Cuộc chiến diễn ra quá nhanh. Các thần Titan bị bại trận. Chẳng tốt lành gì cả! Không ai cần thêm vũ khí của Cyclops.”

“Ồi, không,” Piper nói đầy cảm thông. “Tôi chắc các người hẳn đã chế ra được một vài vũ khí tuyệt vời.”

Torque cười toe toét. “Búa chiến kêu cọt kẹt!” Hắn ta nhấc một cái cột lớn với một cái hộp kim loại trông giống đàn xép ở phía cuối. Hắn giã mạnh xuống nền nhà và lớp xi măng nứt ra, kèm theo đó là một âm thanh nghe giống hệt con vịt cao su lớn nhất thế giới vừa mới dậm mạnh chân xuống.

“Quá tuyệt,” Piper nói.

Torque trông hài lòng. “Không hay ho bằng cây rìu phát nổ, nhưng cái này có thể sử dụng được hơn một lần.”

“Tôi có thể nhìn nó không?” Piper hỏi. “Nếu ông có thể thả hai tay của tôi...”

Torque hăm hở bước lên trước, nhưng Ma Gasket nói, “Thằng ngu! Cô ta lại đang lừa gạt mày lần nữa. Nói thế là đủ rồi! Giết thẳng nhóc trước khi nó chết nào. Ta thích thịt của ta phải tươi.”

Không! Các ngón tay của Leo làm như bay, gắn kết dây điện vào cá điều khiển. Chỉ một vài phút nữa thôi!

“Này, chờ đã,” Piper nói, cố thu hút sự chú ý của mấy tên Cyclops. “Này, liệu tôi có thể hỏi...”

Các dây điện lóe sáng trong tay Leo. Mấy tên Cyclops khựng lại và quay về phía cậu. Rồi tên Torque nhấc một chiếc bán tải lên và ném về phía cậu.

Leo lăn tròn khi chiếc xe đè bẹp cổ máy. Chạm nửa giây thôi, cậu sẽ bị nghiền nát.

Cậu đứng dậy, và Ma Gasket nhìn thấy cậu. Ầ ết lớn, “Torque, mày là một sai lầm thảm hại của một Cyclops, bắt lấy nó!”

Torque lao về phía cậu. Leo điên cuồng gắn chốt vào cái điều khiển tự chế của cậu.

Torque ở cách cậu mười lăm mét. Sáu mét.

Và rồi cánh tay robot đầu tiên kêu vù vù, hoạt động. Cái vấu kim loại màu vàng nặng ba tấn quật vào lưng tên Cyclops mạnh đến nỗi hắn ta ngã dập mặt xuống đất. Trước khi Torque có thể hồi phục, cánh tay robot đã tóm được một chân của hắn ta và ném thẳng về phía trước.

“ÁÁÁÁÁ!” Torque phóng như tên lửa vào trong bóng tối. Trần nhà tối mịt và quá cao để biết chính xác chuyện gì đã xảy ra, nhưng xét về tiếng kêu chói tai của kim loại, Leo đoán tên Cyclops đó đã đâm sầm vào các cột dầm đỡ.

Tên Torque đó không bao giờ quay trở lại. Thay vào đó, một đám bụi vàng rơi như mưa xuống sàn nhà. Torque đã bị phân hủy.

Ma Gasket sững sốt nhìn chằm chằm vào Leo. “Con trai ta... Người... Người...”

Vừa mới nhắc đến, tên Sump lặc lè tiến về phía ánh lửa với một thùng salsa. “Mẹ, con lấy được loại cực cay...”

Hắn ta không bao giờ còn kết thúc được câu nói của mình nữa. Leo quay một cái then trên bảng điều khiển, và cánh tay robot thứ hai đánh mạnh vào ngực tên Sump. Thùng salsa nổ tung như piñata(11) và tên Sump bay về phía sau, rơi ngay vào phía dưới đế cổ máy thứ ba của Leo. Tên Sump không bị đâm sầm vào khung gầm xe, nhưng hắn ta không tài nào thoát được các cánh tay robot có thể giáng một lực nặng chừng bốn tấn rưỡi. Cánh tay thứ ba quật hắn ta xuống sàn mạnh đến nỗi hắn ta nổ tung thành bụi như một bao bột mì bị vỡ.

Hai tên Cyclops đã ngã xuống. Leo bắt đầu cảm thấy mình như Chỉ huy Dây Thắt lưng Đồ nghề khi Ma Gasket nhìn cậu trân trân. Á nắm lấy cánh tay robot gần nhất và giật bung nó ra khỏi đế cột với một tiếng rống cực kỳ giận dữ. “Người dám đập con trai ta! Chỉ có ta mới có thể đập chúng!”

Leo nhấn nút, và hai cánh tay robot còn lại đồng loạt vung lên. Ma Gasket tóm được cánh tay thứ nhất và xé toạt nó ra làm hai. Cánh tay thứ hai đánh mạnh vào đầu ả ta, nhưng điều đó chỉ khiến ả càng điên tiết. ả tóm lấy nó bằng bàn kẹp, giật nó ra và vục nó như một cây gậy bóng chày. Cú vục đó chỉ cách Piper và Jason vài phân. Rồi Ma Gasket thả nó bay thẳng về phía Leo. Cậu hét lớn và lăn sang một bên khi nó đánh đổ cổ máy kế bên cậu.

Leo bắt đầu nhận ra rằng một bà mẹ Cyclops giận dữ không phải là đối tượng mà bạn muốn đấu lại với một cái điều khiển tổng quát và một cái tua vít. Tương lai của Chỉ huy Dây Thắt lưng Đồ nghề có vẻ như không hấp dẫn cho lắm.

Giờ ả đang đứng cách cậu sáu mét, kế bên đồng lửa. Hai nắm tay ả ta siết chặt, hàm răng nhe ra. ả trông lồ bịch trong bộ muumuu làm bằng vòng kim loại và bím tóc bóng nhẫy – nhưng với cái nhìn đằng đằng sát khí từ đôi mắt đỏ to cộ của ả và sự thật rằng ả ta cao đến sáu mét, thì Leo chẳng thể nào cười nổi.

“Còn trò nào nữa không hả, tên á thần kia?” Ma Gasket gặng hỏi.

Leo ngược nhìn lên. Khối máy được treo trên sợi xích – giá như cậu có đủ thời gian để lắp ráp nó. Giá như cậu có thể làm cho Ma Gasket bước tới thêm một bước nữa. Bản thân sợi dây xích... thứ gắn kết với khối máy móc... Leo lẽ ra không thể nhìn thấy nó, đặc biệt từ phía xa bên dưới này, nhưng các giác quan mạch bảo rằng nó bị lờn rồi.

“Ồ, đúng thế, ta còn rất nhiều trò!” Leo đưa cái điều khiển trong tay cậu lên cao. “Bước thêm một bước nữa, ta sẽ tiêu diệt ngươi với lửa đấy!”

Ma Gasket cười phá lên. “Ngươi sẽ làm được sao? Các Cyclops miễn dịch với lửa, đồ ngốc. Nhưng nếu ngươi muốn chơi với lửa, hãy để ta giúp!”

ả vốc một đồng than đỏ rực bằng hai bàn tay trần và ném chúng về phía Leo. Chúng rơi xuống quanh chân cậu.

“Người đã ném huyệt,” cậu nói với sự hoài nghi. Rồi Ma Gasket cười toe toét và nhấc một cái thùng được đặt kế bên chiếc xe bán t. Leo chỉ có đủ thời gian để đọc chữ được in bằng khuôn tô ở thành thùng – DẦU HỎA – trước khi Ma Gasket ném nó. Cái thùng vỡ ra trên sàn nhà phía trước chỗ cậu đứng, chất lỏng nhẹ chứa trong nó lan đi khắp nơi.

Các viên than bắt lửa. Leo nhắm mắt lại, và Piper thì hét lớn, “Không!”

Một cơn bão lửa bùng lên xung quanh cậu. Khi Leo mở mắt ra, cậu đang được bao phủ bởi các ngọn lửa đang xoáy tít trên không cao đến sáu mét.

Ma Gasket cười đĩnh tai nhúc óc vì thích thú, nhưng Leo đã không mang đến cho ngọn lửa bất cứ nguyên liệu bắt cháy nào. Dầu hỏa cháy sạch, ngọn lửa dần chỉ còn những đốm nhỏ trên sàn nhà.

Piper há hốc miệng. “Leo?”

Ma Gasket trông rất ngạc nhiên. “Người còn sống?” Rồi ả bước tới trước một bước, vào đúng ngay nơi Leo muốn. “Người là ai?”

“Con trai thần Hephaestus,” Leo nói. “Và ta cảnh cáo người rằng ta sẽ dùng lửa tiêu diệt người.”

Cậu chìa một ngón tay vào khoảng không và tập trung suy nghĩ. Cậu chưa bao giờ thử làm bất cứ điều gì quá tập trung và đòi hỏi phải suy nghĩ nhiều – nhưng cậu đã bắn ra các tia lửa trắng vào sợi xích đang treo khỏi máy phía trên đầu ả Cyclops – nhắm ngay vào mắt xích trông yếu hơn các mắt còn lại.

Ngọn lửa tắt ngóm. Chẳng có gì xảy ra. Ma Gasket cười lớn. “Thật ấn tượng, con trai của Hephaestus. Đã thật nhiều thiên niên kỷ ta mới thấy lại một người lửa. Người sẽ là món khai vị ngon tuyệt của ta!”

Dây xích kêu tách một cái – đó là mắt xích duy nhất bị đốt cháy dưới điểm dung sai – và động cơ kia rơi xuống, chết chóc và cực kỳ tĩnh lặng.

“Ta không nghĩ thế,” Leo nói.

Ma Gasket thậm chí còn không có đủ thời gian để ngược lên nhìn.

Rầm! Không còn Cyclops đâu cả – chỉ còn sót lại một đồng bụi bên dưới một khối máy nặng năm tấn.

“Không miễn dịch được với các động cơ, ừ hử?” Leo nói. “Lêu, lêu!”

Rồi cậu quy xuống, đầu cậu ơ ơ. Sau một vài phút, cậu ng thấy Piper đang gọi mình.

“Leo! Cậu có sao không? Cậu có thể di chuyển không?”

Cậu loạng choạng đứng dậy. Cậu chưa bao giờ thử triệu hồi ngọn lửa nóng như thế trước đây, và nó làm cho cậu hoàn toàn kiệt sức.

Cậu phải mất một lúc lâu nữa mới đưa được Piper ra khỏi các sợi xích. Rồi họ cùng nhau hạ Jason, người hiện vẫn đang bất tỉnh, xuống. Piper cố nhỏ một vài giọt rượu thánh vào miệng cậu ấy, và cậu ấy rên rỉ. Chỗ sưng trên đầu cậu ấy dần biến mất. Sắc mặt cậu trở lại như thường.

“Ừm, cậu ấy có một cái sợ thật dày đáng nể đấy,” Leo nói. “Tớ nghĩ cậu ấy sẽ ổn thôi.”

“Tạ ơn Chúa,” Piper thở dài. Rồi cô nhìn Leo với ánh mắt có chút gì đó sợ hãi. “Sao cậu... lửa... có phải cậu luôn như thế không?”

Leo nhìn xuống chân mình. “Luôn như thế,” cậu nói. “Tớ là một mối đe dọa cực kỳ đáng sợ. Xin lỗi, tớ nên nói với các cậu sớm hơn nhưng...”

“Sao cậu lại xin lỗi?” Piper nắm vào tay cậu. Khi cậu nhìn lên, cô đang cười toe toét. “Điều đó thật tuyệt, Valdez! Cậu đã cứu mạng bọn tớ. Cậu xin lỗi vì điều gì cơ chứ?”

Leo chớp chớp mắt. Cậu cũng từ từ nở nụ cười, nhưng cảm giác khuây khỏa hoàn toàn biến mất khi cậu phát hiện ra chuyện đang diễn ra kế bên chân của Piper.

Bụi vàng – bột còn sót lại của một trong số các tên Cyclops, có thể là Torque – đang di chuyển khắp sàn nhà, tựa như một ngọn gió vô hình đang đẩy chúng lại với nhau.

“Chúng đang tái tạo lại,” Leo nói. “Nhìn kìa.”

Piper bước tránh khỏi đám bụi. “Điều đó là không thể. Chị Annabeth đã nói với tớ rằng các quái vật tan biến đi khi chúng bị giết chết. Chúng sẽ quay về Tartarus và không thể trở lại trong một thời gian dài.”

“Chà, không ai nói như thế về đám bụi đó.” Leo nhìn theo khi nó tập hợp lại thành đồng, rồi dần dần trải rộng ra, tạo thành hình dáng một con người với hai tay và hai chân.

“Ôi, Chúa ơi,” mặt Piper trở nên xanh mét. “Thần gió Boreas đã nói điều gì đó về chuyện này mặt đất đang tạo ra những nỗi khiếp sợ. ‘Khi các quái vật không còn ở Tartarus, và các linh hồn không còn bị thần Hades giam hãm.’ Cậu nghĩ chúng ta sẽ có bao nhiêu thời gian?”

Leo nghĩ về khuôn mặt được tạo ra trên nền đất bên ngoài nhà máy – người đàn bà đang ngủ đó chắc chắn là một nỗi khiếp sợ đến từ mặt đất.

“Tớ không biết,” cậu nói. “Nhưng chúng ta phải ra khỏi đây thôi.”

27. Chương 25: Jason

Jason mơ thấy mình bị quấn trong các sợi dây xích, treo lủng lẳng phía trên cao như một miếng thịt. Toàn thân cậu đều đau đớn – hai cánh tay, chân, ngực và đầu. Đặc biệt là đầu của cậu. Giống như một quả bóng nước bị bơm phồng quá mức.

“Nếu mình đã chết,” cậu lầm bầm, “sao nó lại đau đến thế này cơ chứ?”

“Người chưa chết đâu, người anh hùng của ta,” giọng một người phụ nữ vang lên. “Giờ chưa phải là thời điểm của người. Đến đây, nói chuyện với ta.”

Các ý nghĩ của Jason thoát ra khỏi cơ thể cậu. Cậu nghe thấy tiếng quái vật hú hét, tiếng la thất thanh của các bạn mình, tiếng nổ của lửa, nhưng nó dường như đang xảy ra ở cõi khác – đang ngày càng xa nơi cậu đứng hơn.

Cậu thấy mình đang đứng trong một nhà giam bằng đất. Các tua của rễ cây và đá cuộn vào nhau, giam giữ cậu. Ở phía bên ngoài

các chấn song, cậu có thể nhìn thấy đáy của một cái hồ phản chiếu đã cạn nước, một chóp nhọn bằng đất khác mọc lên ở phía đằng xa, và phía trên chúng là các viên đá đỏ vỡ vụn của một ngôi nhà đã bị thiêu rụi.

Ngồi kế bên cậu trong nhà giam, một người phụ nữ ngồi xếp bằng mặc một chiếc áo đầm màu đen, trên đầu phủ một tấm vải liệm. Bà ta đẩy tấm mạng che mặt sang một bên, để lộ khuôn mặt kiêu hãnh và xinh đẹp – nhưng đồng thời cũng cứng lại vì đau đớn.

“Nữ thần Hera,” Jason nói.

“Chào đón đến nhà tù của ta,” nữ thần cất tiếng. “Hôm nay người sẽ không chết, Jason. Các bạn người sẽ hiểu rõ thân thể của người –

“Ngay bây giờ?” cậu hỏi lại.

Nữ thần Hera ra dấu về phía các tua của nhà giam. “Các thử thách tồi tệ đang kéo đến. Chính các sự khuấy động của mặt đất đang chống lại chúng ta.”

“Bà là nữ thần cơ mà,” Jason nói. “Sao bà không tự mình trốn thoát?”

Nữ thần Hera mỉm cười buồn bã. Cơ thể bà bắt đầu phát sáng, cho đến khi cả nhà giam được bao phủ bởi ánh sáng gay gắt. Không khí kêu o o với năng lượng, các phân tử bị vỡ ra như một vụ nổ hạt nhân. Jason nghĩ rằng nếu cậu thực sự bằng da bằng thịt xuất hiện ở đây, chắc chắn cậu sẽ bị làm cho bốc hơi.

Nhà tù lẽ ra phải bị nổ tung thành các mảnh vụn. Mặt đất lẽ ra phải bị vỡ tan tành và căn nhà đổ nát lẽ ra phải bị san bằng. Nhưng khi ánh sáng tắt đi, nhà giam vẫn đứng bất động. Mọi thứ ở bên ngoài các chấn song chẳng có gì thay đổi. Chỉ có nữ thần Hera là khác hẳn – người bà hơi gập về phía trước và trông mệt mỏi hơn.

“Một vài thế lực thậm chí còn mạnh hơn cả các vị thần,” bà ta nói. “Ta không dễ để bị ngăn lại. Ta có thể ở nhiều nơi cùng một lúc. Nhưng khi phần bản chất lớn hơn của ta bị bắt giữ, người có thể hiểu như thể chân bị mắc vào trong một cái bẫy gấu vậy. Ta không thể trốn thoát, và ta bị che giấu khỏi ánh mắt của các vị thần khác. Chỉ có người là có thể tìm thấy ta, và ta đang ngày càng yếu đi.”

“Thế sao bà lại đến được đây?” Jason hỏi. “Làm thế nào bà để bị bắt?”

Nữ thần thở dài. “Ta không thể ở không được. Cha người, Jupiter, tin rằng ông ấy có thể rời bỏ thế giới, và theo cách đó sẽ ru ngủ được các kẻ thù của chúng ta. Ông ấy tin rằng chúng ta, các vị thần trên đỉnh Olympus, đã lún quá sâu vào các vấn đề của người phạm, vào số phận những đứa con á thần của chúng ta, đặc biệt khi chúng ta đồng ý thừa nhận chúng sau cuộc chiến. Ông ấy tin rằng đó là điều đã làm cho các kẻ thù của chúng ta cựa mình tỉnh thức. Đó là lý do tại sao ông ấy đóng cửa đỉnh Olympus.”

“Nhưng bà không đồng ý cơ mà.”

“Không,” bà ta nói. “Thường thì ta không rõ lắm về tâm trạng và các quyết định của ông ấy, nhưng ngay cả với Zeus, điều này dường như khá hoang tưởng. Ta không thể tìm hiểu tại sao ông ấy lại quá cố chấp và đoan chắc như vậy. Nó không... không giống ông ấy cho lắm. Là Hera có thể bằng lòng làm theo các ước muốn của chồng ta. Nhưng ta đồng thời cũng là Juno.” Hình ảnh bà ta tỏa sáng, và Jason nhìn thấy áo giáp bên dưới chiếc áo đầm dài đen xuềnh xoàng, một cái áo choàng bằng da dê – biểu tượng của một chiến binh La Mã – nằm ngang áo giáp bằng đồng của bà ta. “Ta là Juno Moneta, loài người đã từng gọi ta là – Juno, Người Cảnh Báo. Ta đã từng là người bảo vệ đất nước, người bảo hộ cho Thành Rome. Ta không thể ngồi đó khi con cháu của thần dân ta bị tấn công. Ta cảm nhận được sự nguy hiểm tại nơi linh thiêng này. Một giọng nói...” Bà ta lưỡng lự một lát. “Một giọng nói đã nói với ta rằng ta nên đến đây. Các vị thần không có cái mà các người gọi là lương tâm, hay là giấc mơ; nhưng giọng nói đó lại – nhẹ nhàng và kiên trì, cảnh báo rằng ta nên đến đây. Và vì thế vào ngày Zeus đóng cửa đỉnh Olympus, ta đã lên đi mà không nói cho ông ấy biết kế hoạch của ta, để ông ấy không thể ngăn ta lại. Và ta đã đến đây để điều tra.”

“Đó là một cái bẫy,” Jason đoán.

Nữ thần gật đầu. “Khi ta nhận ra mặt đất đang chuyển động nhanh chóng như thế nào thì đã quá muộn. Ta thậm chí còn ngốc hơn cả Jupiter – nô lệ cho những cơn bốc đồng của chính ta. Đây chính xác là cách mọi chuyện đã xảy ra trong lần đầu tiên. Ta bị các tên khổng lồ bắt giữ, và việc bắt giữ ta đã khởi đầu cho một cuộc chiến. Giờ kẻ thù của chúng ta bắt đầu trở dậy lần nữa. Các vị thần chỉ có thể đánh bại chúng với sự giúp đỡ của các anh hùng còn sống mạnh mẽ nhất. Và người mà bọn khổng lồ phục vụ... bà ta không thể bị đánh bại – chỉ có thể làm cho bà ta luôn ngủ say.”

“Tôi không hiểu.”

“Người sẽ sớm hiểu ra thôi,” nữ thần Hera nói.

Nhà giam bắt đầu co khít lại, các tua ngày càng siết chặt hơn. Hình dáng của nữ thần Hera lay động như ngọn nến trong gió. Phía bên ngoài nhà giam, Jason có thể nhìn thấy các hình bóng mờ ảo đang tụ tập lại ở thành hồ nước – các hình người đang ì ạch lê bước với những cái lưng có bướu và đầu thì hói. Trừ khi mắt Jason đang đánh lừa cậu – chúng có nhiều hơn một cặp tay. Cậu cũng nghe được cả tiếng của những con sói, nhưng không phải là những con sói mà cậu đã nhìn thấy cùng với Lupa. Từ tiếng tru của chúng, cậu có thể khẳng định rằng đây là một bầy khác – đói khát hơn, hung hăng hơn, khát máu hơn.

“Nhanh lên, Jason,” nữ thần Hera nói. “Những tên canh giữ ta đang đến, và người bắt đầu thức mất rồi. Ta sẽ không đủ mạnh để xuất hiện bên cạnh người lần nữa, ngay cả trong các giấc mơ.”

Đôi mắt của nữ thần Hera trông thật hung dữ, và Jason tự hỏi liệu bà ta có thực sự đã làm điều gì đó điên khùng hay không.

“Một vụ trao đổi,” bà ta nói. “Cách duy nhất để mang lại hòa bình. Kẻ thù trông chờ vào sự chia rẽ của

chúng ta, và nếu bị chia rẽ, chúng ta sẽ bị hủy diệt. Người là lời đề nghị hòa bình của ta, Jason – cầu nối để vượt qua sự căm thù có từ nhiều thiên niên kỷ.”

“Cái gì? Tôi không...”

“Ta không thể nói thêm với người bất cứ điều gì nữa,” nữ thần Hera nói. “Người chỉ sống được lâu đến thế này vì ta đã lấy đi ký ức của người. Hãy tìm ra nơi này. Hãy quay lại điểm khởi đầu của người. Chị gái người sẽ giúp đỡ người.”

“Chị Thalia sao?”

Khung cảnh bắt đầu tan biến đi. “Tạm biệt, Jason. Hãy thận trọng với Chicago. Kẻ thù người thường nguy hiểm nhất của người đang chờ người ở đó. Nếu người chết, đó là do bà ta.”

“Là ai mới được chứ?” cậu gắng hỏi.

Nhưng hình ảnh của nữ thần Hera mờ dần, và Jason tỉnh lại.

Cậu mở to mắt ra. “Cyclops!”

“Oa, đồ ham ngủ.” Piper ngồi phía sau cậu trên con rỗng bằng đồng, đang nắm chặt eo cậu để giúp cậu giữ thăng bằng. Leo ngồi phía trước điều khiển con rỗng. Họ bay một cách bình yên xuyên qua bầu trời mùa đông như thể chưa từng có chuyện gì xảy ra.

“D-Detroit,” Jason lắp ba lắp bắp. “Không phải chúng ta bị rơi xuống đất sao? Tớ nghĩ...”

“Mọi chuyện đều ổn cả,” Leo nói. “Chúng ta thoát khỏi đó rồi, nhưng cậu đã bị bất tỉnh rất lâu. Cậu cảm thấy thế nào?”

Đầu Jason kêu ong ong. Cậu nhớ lại chuyện nhà máy, kể đó là khi cậu bước xuống dưới lối đi hẹp, rồi một sinh vật hiện ra lơ lửng phía trên cậu – một khuôn mặt với một con mắt duy nhất, một nắm đấm chắc nịch – và rồi mọi thứ trở nên tối đen.

“Sao các cậu... các tên Cyclops...”

“Leo đã xé toạc chúng ra,” Piper nói. “Cậu ấy thật tuyệt. Cậu ấy có thể triệu hồi lửa...”

“Chẳng có gì to tát lắm đâu,” Leo nói nhanh.

Piper cười lớn. “Im miệng nào, Valdez. Tớ sẽ kể cho cậu ấy nghe. Cứ làm việc của cậu đi.”

Và cô kể hết cho Jason – từ chuyện Leo một mình đánh bại gia đình Cyclops như thế nào; họ giải thoát cho Jason ra làm sao, rồi việc nhận thấy các tên Cyclops đó bắt đầu tái tạo lại; cách Leo đã thay thế mạch điện của con rỗng và đưa họ quay trở lại bầu trời ngay khi bắt đầu nghe thấy tiếng gầm rú đòi báo thù của các tên Cyclops bên trong nhà máy.

Jason bị ấn tượng. Tiêu diệt cả ba tên Cyclops mà chỉ với một dây thắt lưng đồ nghề thôi sao? Không tệ chút nào. Chính xác thì cậu thật sự không hoảng sợ khi nghe thấy mình đã hút chết như thế nào, chỉ cảm thấy tồi tệ mà thôi. Cậu đã rơi đúng ngay vào một ổ phục kích và cậu lại ngất đi trong khi các bạn cậu tự chống đỡ với những con quái vật. Cậu là kiểu người đứng đầu cuộc tìm kiếm gì thế này?

Khi nghe Piper kể về việc các tên Cyclops đó tuyên bố chúng đã từng ăn thịt một đứa trẻ khác, mặc một chiếc áo sơ mi màu tía và nói tiếng Latinh, Jason cảm thấy đầu mình như sắp nổ tung. Một đứa con trai của thần Mercury... Jason có cảm giác là cậu biết được đứa trẻ đó, nhưng tên của cậu ta đã bay biến khỏi tâm trí cậu.

“Vậy tớ không phải là người duy nhất,” cậu nói. “Còn có những người khác giống như tớ.”

“Jason này,” Piper nói, “cậu không bao giờ đơn độc. Cậu còn có bọn tớ cơ mà.”

“Tớ... tớ biết... nhưng điều mà nữ thần Hera đã nói. Tớ vừa có một giấc mơ...”

Rồi cậu kể cho họ nghe những gì cậu đã nhìn thấy, và nữ thần đã nói gì bên trong nhà giam.

“Một vụ trao đổi?” Piper hỏi cậu. “Điều đó có nghĩa là gì?”

Jason lắc đầu. “Nhưng vật đặt cược của nữ thần Hera là tở. Với việc đưa tở đến Trại Con Lai, tở có linh cảm rằng bà ta đã phá vỡ một luật lệ nào đó, điều mà có thể dẫn đến một vụ chấn động to lớn...”

“Hoặc sẽ cứu lấy chúng ta,” Piper nói đầy hy vọng. “Có dính dáng một chút đến kẻ thù đang ngủ – nghe giống với người đàn bà mà Leo đã kể cho chúng ta.”

Leo hăng giọng. “Về chuyện đó... bà ta hình như đã xuất hiện trước mặt tở khi còn ở Detroit, trong một cái bể nước cống của nhà vệ sinh lưu động.”

Jason không chắc những điều cậu vừa nghe là đúng. “Có phải cậu vừa nói... nhà vệ sinh lưu động không?”

Leo kể cho họ nghe về khuôn mặt bự chảng trong sân nhà máy. “Tở không biết liệu bà ta có hoàn toàn không bị giết chết hay không,” cậu nói, “nhưng bà ta đã không bị đánh bại bởi các bộ câu. Tở có thể cam đoan điều đó. Bà ta muốn tở phản bội các cậu, và tở giống như sẽ đáp lại là, ‘Phù, đúng thế, tôi sẽ nghe theo một khuôn mặt xuất hiện trong bể nước cống của nhà vệ sinh lưu động.’”

“Bà ta đang cố chia rẽ chúng ta.” Piper trượt tay khỏi eo Jason. Cậu có thể cảm nhận được sự căng thẳng của cô ngay cả khi không nhìn vào cô.

“Có chuyện gì thế?” cậu hỏi.

”Tở chỉ... Sao chúng lại đùa bỡn với chúng ta? Người phụ nữ đó là ai và làm thế nào bà ta liên lạc với Enceladus?”

“Enceladus?” Jason không nghĩ mình đã từng nghe thấy cái tên đó trước đây.

“Ý tở là...” giọng Piper run rẩy. “Đó là một trong số các tên khổng lồ. Chỉ là một trong những cái tên mà tở có thể nhớ.”

Jason có cảm giác rằng có nhiều thứ hơn thế đang khiến cô cực kỳ lo lắng, nhưng cậu quyết định không thúc ép cô. Cô đã có một buổi sáng vô cùng khó khăn.

Leo gãi gãi đầu. “Ừm, tở chả biết gì về Enchiladas...”

“Enceladus,” Piper sửa lại.

“Gì cũng được. Nhưng Khuôn mặt Bộ câu Già nua đó đã nhắc đến một cái tên khác. Sự Khiếp sợ của Cá heo, hay đại loại thế?”

“Là Porphyrion chứ?” Piper hỏi. “Ông ta là vua của người khổng lồ, tở nghĩ thế.”

Jason hình dung ra cái chớp nhọn đen ở trong cái hồ phản chiếu cũ – đang dần một lớn hơn khi nữ thần Hera ngày càng yếu đi. “Tở sẽ đưa ra một phỏng đoán hơi rồ dại một chút,” cậu nói. “Trong các câu chuyện cổ, Porphyrion đã bắt cóc nữ thần Hera. Đó là phát súng đầu cuộc chiến giữa người khổng lồ và các vị thần.”

“Tở cũng nghĩ như thế,” Piper đồng ý. “Nhưng những câu chuyện thần thoại đó thực sự bị xuyên tạc và mâu thuẫn. Như thế không ai muốn câu chuyện đó tồn tại. Tở chỉ nhớ được rằng có một cuộc chiến, và những người khổng lồ hầu như không thể bị tiêu diệt.”

“Các anh hùng và các vị thần phải sát cánh cùng nhau,” Jason nói. “Đó là những gì mà nữ thần Hera nói với tở.”

“Một chuyện khó nhằn đấy,” Leo cầu nài, “nếu như các vị thần thậm chí còn không muốn nói chuyện với chúng ta.”

Họ bay về phía tây, và Jason chìm đắm trong những suy nghĩ của mình – tất cả đều là những điều tồi tệ. Cậu không chắc họ đã bay trong bao lâu trước khi con rồng lao xuống một khe hở trong các đám mây và bên dưới họ, lấp lánh trong ánh mặt trời mùa đông, là một thành phố nằm bên rìa một cái hồ lớn. Các tòa nhà chọc trời xếp dọc theo bờ hồ. Đằng sau chúng, trải dài đến tận đường chân trời phía tây, là một hệ thống rộng lớn các khu vực dân cư và đường sá bao phủ đầy tuyết.

“Chicago,” Jason nói.

Cậu nghĩ về những gì nữ thần Hera đã nói trong giấc mơ. Kẻ thù người phàm đáng sợ nhất của cậu đang chờ cậu ở đây. Nếu cậu có bị giết chết, thì đó sẽ là do bà ta.

“Có một vấn đề nảy sinh,” Leo nói. “Chúng ta đã sống sót và đến được đây. Giờ làm thế nào chúng ta tìm được mấy tên tinh linh bão?”

Jason nhìn thấy một tia sáng của sự chuyển động ngay bên dưới họ. Lúc đầu, cậu nghĩ đó là một chiếc máy bay nhỏ, nhưng nó quá nhỏ, quá đen và quá nhanh. Vật thể đó lao vùn vụt về phía các tòa nhà chọc trời, một hình bóng mờ ảo đang bay len lỏi và biến đổi – và vào lúc đó, nó biến thành một con ngựa khối.

“Chúng ta thử đi theo con ngựa đó thì thế nào,” Jason gợi ý, “và xem nó sẽ đưa chúng ta đến đâu?”

Jason sợ rằng họ sẽ lạc mất mục tiêu của mình. Con ventus đó di chuyển như... Ừm, cơn gió vậy.

“Tăng tốc đi!” cậu giục.

“Người anh em,” Leo nói, “nếu tớ đến gần hơn, nó sẽ phát hiện ra chúng ta. Con rồng bằng đồng này không phải là một chiếc máy bay do thám.”

“Chậm lại!” Piper hét lớn.

Tên tinh linh bão lao xuống hệ thống đường sá của khu thương mại. Festus cố bám theo, nhưng sai cánh của nó quá rộng. Cánh trái của nó quật mạnh vào gờ một tòa cao ốc, chém đứt một miếng máng xối bằng đá trước khi Leo điều khiển cho nó bay lên cao.

“Bay lên phía trên các tòa cao ốc,” Jason gợi ý. “Chúng ta sẽ lần theo dấu của nó ở trên đó.”

“Cậu muốn điều khi

n cái này không?” Leo cầu nhàu, nhưng cậu làm theo những gì Jason bảo.

Sau một vài phút, Jason lại nhìn thấy tên tinh linh bão đang luồn lách tứ tung qua các con phố – thổi vào những người đi đường, làm rối những lá cờ, làm cho xe ô tô chệch hướng.

“Ồ, tuyệt,” Piper nói. “Có đến tận hai con cơ.”

Cô nói đúng. Con ventus thứ hai đang thả gió quanh góc khách sạn Renaissance và kết nối với con thứ nhất. Chúng cùng nhau len lỏi trong một vũ điệu loạn xạ ngẫu, bắn lên đỉnh của một tòa nhà chọc trời, làm cong tháp vô tuyến, và lại lao vụt xuống về phía phố xá.

“Những anh chàng đó không cần thêm bất cứ chất cà-phê-in nào nữa,” Leo nói.

“Tớ đoán Chicago là một nơi thật tuyệt để dạo chơi,” Piper nói. “Không ai thắc mắc về hai cơn gió quái quỷ kia cả.”

“Còn hơn là hai ấy chứ,” Jason nói. “Nhìn kìa.”

Con rồng bay vòng phía trên một đại lộ lớn kề bên một công viên cạnh hồ. Các tên tinh linh bão đang tụ tập lại – có ít nhất là mười hai tên, đang lượn tròn quanh một khu nghệ thuật sắp đặt công cộng lớn.

“Các cậu nghĩ tên nào là Dylan?” Leo hỏi. “Tớ muốn ném vài thứ vào hắn ta.”

Nhưng Jason chỉ mãi tập trung vào khu nghệ thuật sắp đặt. Họ càng đến gần, tim cậu càng đập hơn. Nó chỉ là một đài phun nước công cộng nhưng có gì đó quen thuộc đến khó chịu. Hai khối đá cao bằng tòa nhà năm tầng từng từng ở mỗi đầu của hồ phản chiếu dài bằng đá granite. Các khối đá dường như được dựng lên để làm màn hình chiếu phim, đang nhấp nháy hình ảnh một khuôn mặt khổng lồ đang phun nước vào hồ.

Có thể đây chỉ là một sự trùng hợp, nhưng nó trông giống bản công nghệ cao, có kích thước khủng của cái hồ phản chiếu bị phá hủy mà cậu đã nhìn thấy trong giấc mơ của mình, với hai chóp đá đen đó đang lộ ra từ hai bên đầu hồ. Khi Jason quan sát, hình ảnh trên hai màn hình biến đổi thành khuôn mặt một người đàn bà với đôi mắt nhắm nghiền lại.

“Leo...” cậu lo lắng nói.

“Tớ nhìn thấy bà ta,” Leo nói. “Tớ không thích bà ta, nhưng tớ nhìn thấy bà ta.”

Rồi các màn hình phụt tắt. Các con ventus cuộn lại với nhau thành một đám mây hình phễu và bay lướt ngang qua đài phun nước, hất tung một cột nước cao gần bằng hai khối đá. Chúng tiến vào chính giữa đài phun nước, một cái nắp thoát nước xuất hiện, rồi chúng biến mất vào bên dưới mặt đất.

“Có phải chúng vừa đi xuống một cái ống dẫn không?” Piper hỏi. “Làm sao chúng ta có thể đi theo chúng được?”

“Có lẽ chúng ta không nên làm thế,” Leo nói. “Cái đài phun nước đó mang đến cho tớ những rung cảm vô cùng tồi tệ. Và chẳng phải chúng ta nên, như là, thận trọng với mặt đất sao?”

Jason cũng cảm thấy như thế, nhưng họ phải đi theo chúng. Đó là cách duy nhất tiến lên phía trước. Họ phải tìm ra nữ thần Hera, và hiện giờ họ chỉ còn hai ngày là đến ngày đông chí.

“Hãy mang chúng ta xuống công viên đó,” cậu gợi ý. “Chúng ta sẽ tự mình đi đến để kiểm tra nó.”

28. Chương 26:jason

Festus đáp xuống một khoảng đất trống ở giữa cái hồ và đường chân trời. Biển hiệu cho thấy đây là Công viên Grant, và Jason tưởng tượng rằng nó sẽ là một nơi thật đẹp trong mùa hè; nhưng giờ nó là một cánh đồng băng, tuyết và các con đường dành cho người đi bộ đầy muối. Các bàn chân kim loại nóng rẫy của con rồng kêu xì xì khi chúng chạm vào mặt đất. Festus vỗ đôi cánh với vẻ không vui và phun lửa lên bầu trời, nhưng chẳng có ai ở quanh đó để chú ý điều này. Gió từ phía hồ thổi đến lạnh buốt. Bất cứ người nào khôn ngoan đều sẽ ở trong nhà vào lúc này. Đôi mắt của Jason đau buốt, và cậu hầu như không thể nhìn thấy.

Họ leo xuống và con rồng Festus dậm dậm chân nó. Một trong hai con mắt hồng ngọc chớp sáng, vì thế trông như thể nó đang chớp mắt vậy.

“Điều đó có bình thường không?” Jason hỏi.

Leo lấy ra một cái búa bằng cao su từ túi đồ nghề của mình. Cậu đánh mạnh vào con mắt bị hư của con rồng, và ánh sáng trở lại bình thường. “Có,” Leo nói. “Nhưng Festus không thể loanh quanh ở giữa công viên như thế này. Họ sẽ bắt nó vì tội la cà mất. Có thể nếu tớ có một cái còi gọi chó...”

Cậu lục lọi khắp dây thắt lưng đồ nghề, nhưng không tìm thấy được gì.

“Quá chuyên dụng sao?” cậu đoán. “Được rồi, cho tớ một cái còi cứu hộ. Nó có trong rất nhiều xưởng máy.”

Lần này, Leo lấy ra một cái còi nhựa màu cam hơi bị bụi. “Huấn luyện viên Hedge sẽ ganh tị với tớ cho mà xem! Được rồi, Festus, nghe này.” Leo thổi còi. Tiếng kêu rít vang khắp mặt hồ Michigan. “Nghe thấy nó và đến tìm tao, được không? Cho đến lúc đó, mày có thể bay bất cứ nơi nào mày muốn. Chỉ cần đừng thử quay chín bất cứ khách bộ hành nào là được.”

Con rồng khịt mũi – hy vọng đó là sự đồng ý. Rồi nó sải cánh ra và bay vút lên bầu trời.

Piper bước tới trước và nhăn mặt. “A!”

“Mất cá chân của cậu?” Jason cảm thấy thật tệ khi quên bém vết thương mà cô phải chịu trong nhà máy của Cyclops. “Phần rượu thánh bọn tớ cho cậu uống có lẽ đang mất dần tác dụng.”

“Tớ vẫn ổn.” Cô run rẩy, và Jason nhớ lời hứa tìm cho cô một chiếc áo trượt tuyết mới. Cậu hy vọng cậu còn sống đủ lâu để kiểm tra cho cô một cái. Cô đi tập tễnh thêm một vài bước nữa, nhưng Jason có thể nói rằng cô đang cố không nhăn mặt vì đau.

“Chúng ta hãy đi nhanh khỏi cơn gió lạnh buốt này đi,” cậu đề nghị.

“Đi xuống cống thoát nước ư?” Piper rùng mình. “Nghe có vẻ ảm áp đấy.”

Họ cố cuộn người càng chặt càng tốt và hướng về phía đài phun nước.

Theo như tấm bảng ở đài phun nước, nó được gọi là Đài Phun Nước Crown. Tất cả nước đã bị hút sạch ngoại trừ một vài vũng đang bắt đầu đóng băng. Jason cảm thấy có gì đó không đúng lắm khi nước từ đài phun vẫn chảy trong tiết trời mùa đông. Và rồi, các màn hình lớn đã lóe lên khuôn mặt kẻ thù bí ẩn của họ – Người Đàn Bà Đất. Có điều gì đó bất thường về nơi này.

Họ bước vào nơi chính giữa cái hồ. Không một tên tinh linh bảo nào cố ngăn họ lại. Hai bức tường màn hình lớn vẫn đen thui. Lỗ thoát nước đủ lớn dành cho một người, và một chiếc thang bảo trì dẫn xuống bóng tối đen như mực bên dưới.

Jason đi đầu tiên. Khi leo xuống, cậu gắng hết sức để chịu được mùi nước cống, nhưng nó không hẳn là tệ như cậu nghĩ. Chiếc thang dẫn xuống một đường hầm được xây bằng gạch chạy dài từ bắc đến nam. Không khí trong đường hầm ẩm và khô, chỉ với duy nhất một dòng nước chảy nhỏ giọt trên mặt sàn.

Piper và Leo leo xuống ngay sau cậu.

“Tất cả các đường cống thoát nước đều sạch như vậy sao?” Piper thắc mắc.

“Không,” Leo nói. “Tin tớ đi.”

Jason cau mày. “Sao cậu biết...”

“Này anh bạn, tớ đã bỏ nhà đi đến sáu lần. Tớ đã ngủ ở một vài nơi kỳ lạ, được chưa nào? Giờ thì, chúng ta đi hướng nào đây?”

Jason nghiêng đầu, nghe ngóng, rồi chỉ về hướng nam. “Có lẽ những con venti đó đi theo dòng chảy.”

Một lời chỉ dẫn hơi gọn lỏn, nhưng không ai trong số họ có thể đưa ra ý kiến tốt hơn.

Không may, ngay khi họ bắt đầu bước đi, Piper bị trượt chân. Jason tóm lấy cô.

“Cái mắt cá chân ngốc nghếch,” cô nguyền rủa.

“Chúng ta hãy nghỉ một lát đi,” Jason quyết định. “Tất cả chúng ta đều nên nghỉ một lát. Chúng ta đã đi không ngừng nghỉ hơn cả một ngày. Leo, cậu có thể lấy được bất cứ thức ăn nào từ cái dây thắt lưng đó, ngoài kẹo bạc hà không?”

“Tớ nghĩ các cậu sẽ không bao giờ hỏi điều đó. Bếp trưởng Leo sẵn sàng!”

Piper và Jason ngồi xuống trên một gờ gạch trong khi Leo lục lọi khắp túi đồ nghề của mình.

Jason cảm thấy dễ chịu vì được nghỉ ngơi. Cậu vẫn còn mệt và chóng mặt, và cả đói nữa. Nhưng hơn hết, cậu vẫn chưa sẵn sàng để đương đầu với bất cứ điều gì ở phía trước. Cậu xoay xoay đồng tiền vàng trong những ngón tay của mình.

Nếu người chết, nữ thần Hera cảnh báo, đó là do bà ta.

Kệ cho “bà ta” có là ai đi chẳng nữa. Sau khi gặp Khione, bà mẹ của các tên Cyclops và người đàn bà đang ngủ kỳ lạ đó, điều cuối cùng Jason cần là một người phụ nữ tâm thần khác trong cuộc đời cậu.

“Đó không phải là lỗi của cậu,” Piper nói.

Cậu ngậy người nhìn cô. “Gì cơ?”

“Việc chúng ta nhảy xuống và gặp phải những tên Cyclops đó,” cô nói. “Đó không phải là lỗi của cậu.”

Cậu nhìn xuống đồng tiền trong lòng bàn tay. “Tớ là đồ ngu. Tớ đã để cậu ở lại đó một mình và mắc bẫy. Lẽ ra tớ nên biết...”

Cậu đã không nói hết câu. Có quá nhiều thứ đáng ra cậu nên biết – cậu là ai, làm thế nào để đánh bại lũ quái vật, làm thế nào mà các tên Cyclops lại có thể dụ con mồi của mình bằng cách giả giọng và ẩn mình trong bóng tối và hàng trăm trò lừa gạt khác nữa. Tất cả những thông tin đó đáng lẽ phải ở trong đầu cậu. Cậu có thể cảm thấy đầu cậu như những chiếc túi trống rỗng. Nếu nữ thần Hera muốn cậu cứu được bà ta,

sao bà ta lại lấy đi các ký ức có thể giúp cậu? Bà ta khẳng định rằng chúng quen đó có thể giúp cậu sống sót, nhưng điều đó thật vô lý. Cậu bắt đầu hiểu tại sao Annabeth lại muốn để vị nữ thần đó bị giam giữ.

“Này,” Piper huých nhẹ vào cánh tay cậu. “Cậu nghỉ ngơi một chút đi. Chỉ vì cậu là con trai thần Zeus không có nghĩa cậu là một đội quân chỉ cần một người.”

Cách đó vài bước chân, Leo đã nhóm bếp. Cậu ấy ngâm nga khi lôi ra các đồ dự trữ từ ba lô và dây thắt lưng đồ nghề.

Trong ánh lửa, đôi mắt Piper dường như nhảy múa. Jason đã nhìn chúng thật kỹ trong nhiều ngày, và cậu vẫn không thể xác định được chúng có màu gì.

“Tớ biết chuyện này hẳn là kỳ lạ với các cậu,” cậu nói. “Ý tớ là, không riêng gì cuộc tìm kiếm. Cái cách tớ xuất hiện trên xe buýt của trường, MÀN SƯƠNG MÙ đã làm rối loạn trí nhớ của các cậu, và làm cho các cậu nghĩ rằng tớ là... các cậu biết đấy.”

Cô cúi đầu nhìn xuống đất. “Ừm, à. Không ai trong bọn tớ thắc mắc gì cả. Đó không phải là lỗi của cậu.”

Cô giật giật các bím tóc nhỏ xíu hai bên đầu mình. Một lần nữa, Jason nghĩ là mình vui thế nào khi cô đã mất đi lời chúc phúc của nữ thần Aphrodite. Với khuôn mặt được trang điểm và chiếc áo đầm cùng mái tóc hoàn hảo, cô trông khoảng hai mươi lăm tuổi, quyến rũ, và hoàn toàn ngoài tầm với của cậu. Cậu chưa bao giờ nghĩ xinh đẹp như là một thứ sức mạnh, nhưng đó là những gì Piper dường như có được – rất uy quyền.

Cậu thích một Piper bình thường hơn – người cậu có thể đi chơi cùng. Nhưng điều kỳ lạ là, cậu hoàn toàn không thể loại bỏ hình ảnh một Piper khác ra khỏi đầu. Đó không phải là ảo ảnh. Con người khác của Piper cũng có ở đó. Cô ấy chỉ đã làm hết sức để che giấu nó.

“Nói về nhà máy,” Jason nói, “hình như cậu muốn nói điều gì đó về cha cậu thì phải.”

Cô rê ngón tay mình lên nền gạch, gần giống như cô đang viết ra một tiếng thét mà cô không muốn phát ra thành tiếng. “Tớ có sao?”

“Piper,” cậu nói, “ông ấy đang gặp rắc rối, đúng không?”

Bên kia đồng lửa, Leo khuấy ớt chuông chung với thịt kêu xèo xèo trong một cái nồi. “Ừm, bé yêu! Gần chín rồi.”

Piper nhìn cậu qua đôi mắt rơm rớm nước. “Jason... tớ không thể nói về điều đó.”

“Chúng ta là bạn nhau cơ mà. Hãy để bọn tớ giúp.”

Điều đó dường như làm cô cảm thấy tệ hơn. Cô run rẩy hít thật sâu. “Tớ ước mình có thể, nhưng...”

“Và chín rồi!” Leo thông báo.

Cậu ấy bước đến với ba cái đĩa được xếp trên hai cánh tay như một bồi bàn. Jason chẳng biết cậu ấy lấy được ngần ấy nguyên liệu từ nơi nào, hay làm thế nào cậu ấy có thể nấu nhanh như thế; nhưng nó trông thật tuyệt: ớt và món tacos thịt bò cùng khoai tây chiên và sốt salsa.

“Leo,” Piper kinh ngạc. “Sao cậu...?”

“Bếp trưởng Leo của nhà hàng Tacos Garage đang phục vụ quý vị!” cậu ấy nói đầy tự hào. “Và nhân tiện, đó là đậu phụ, không phải thịt bò, nữ hoàng xinh đẹp, vì thế đừng sợ. Ăn thôi!”

Jason không chắc lắm về đậu phụ, nhưng món tacos này có vị thật tuyệt y như mùi thơm của nó. Khi họ ăn, Leo đã cố làm không khí trở nên vui vẻ hơn và nói cười tíu tít. Jason thật vui vì Leo đã đi cùng họ. Những mẩu chuyện vui đùa tếu táo của cậu ấy đã làm cho Piper bớt căng thẳng và khó chịu. Cùng lúc đó, cậu cũng ước gì cậu được ở một mình với cô; nhưng cậu tự khiển trách mình vì đã nghĩ vu vơ như thế.

Sau khi Piper ăn xong, Jason khuyến khích cô nên ngủ một chút. Không nói thêm lời nào, cô cuộn người lại và đặt đầu vào lòng cậu. Sau hai giây, cô bắt đầu ngáy.

Jason ngược nhìn Leo, người chắc chắn đang cố để không bật cười.

Họ ngồi im lặng một vài phút, uống nước chanh mà Leo đã pha từ nước trong bi-đông và bột nước chanh làm sẵn.

“Ngon, đúng không?” Leo cười toe toét.

“Cậu nên mở một quầy hàng,” Jason nói. “Sẽ kiếm được kha khá đấy.”

Nhưng khi cậu nhìn về phía đám than hồng sắp tắt của bếp lửa, có điều gì đó làm cậu băn khoăn. “Leo... về việc cậu có thể... tạo ra lửa... Chuyện đó có thật không?”

Nụ cười của Leo vụt tắt. “Đúng, ừm...” Cậu ấy mở tay mình ra. Một quả cầu lửa nhỏ xuất hiện, nhảy múa khắp lòng bàn tay cậu.

“Điều này thật tuyệt,” Jason nói. “Sao cậu không nói gì hết thế?”

Leo khép tay lại và ngọn lửa biến mất. “Tớ không muốn trông như một tên quái dị.”

“Tớ có sức mạnh của chớp và gió,” Jason nhắc cậu. “Piper có thể trở nên xinh đẹp và mê hoặc để người ta đưa cho cô ấy chiếc BMW. Cậu chẳng quái dị chút nào so với bọn tớ. Và, này, có lẽ cậu cũng có thể bay nữa. Như thể cậu nhảy xuống một tòa nhà và hét lớn, ‘Lửa bùng lên!’”

Leo khịt mũi. “Nếu tớ làm thế, cậu sẽ nhìn thấy một cậu bé lửa đang rơi xuống và ngủm củ tỏi, và tớ sẽ hét câu nào đó mạnh mẽ hơn là ‘Lửa bùng lên!’ Tin tớ đi, mọi người ở nhà thần Hephaestus chẳng cho rằng có sức mạnh của lửa là tuyệt vời đâu. Nyssa nói với tớ rằng những người như thể cực kỳ hiếm hoi. Khi một á thần như tớ xuất hiện, những chuyện tồi tệ sẽ xảy ra. Vô cùng tồi tệ ấy chứ.”

“Có thể đó cũng là một cách hiểu,” Jason gợi ý. “Có thể những người có trong mình các món quà đặc biệt xuất hiện khi những chuyện tồi tệ đang xảy ra, vì đó là khi cần có họ nhất.”

Leo dọn sạch các đĩa thức ăn. “Có lẽ thế. Nhưng tớ nói với cậu điều này... nó không phải lúc nào cũng là một món quà đâu.”

Jason im lặng. “Cậu đang nói về mẹ cậu, phải không? Cái đêm bà qua đời ấy.”

Leo không đáp. Cậu ấy không phải làm thế. Thật ra là cậu ấy im lặng, không đùa giỡn – điều đó đã mang đến cho Jason câu trả lời.

“Leo này, cái chết của bà không phải là lỗi của cậu. Cho dù điều gì đã xảy ra vào đêm hôm đó – đó không phải do cậu có thể triệu hồi lửa. Đó là do Người đàn bà Đất, dù bà ta có là ai đi chăng nữa, chính bà ta là người đang cố hủy hoại cậu trong nhiều năm, làm rối tung sự tự tin của cậu, lấy đi tất cả những gì cậu quan tâm. Bà ta đang cố làm cho cậu có cảm giác như mình là một kẻ thất bại. Cậu không như thế. Cậu là một người rất quan trọng.”

“Đó là những gì bà ta đã nói.” Leo ngược đầu lên, đôi mắt cậu ấy tràn ngập sự đau khổ. “Bà ta đã nói tớ sẽ làm một chuyện quan trọng – hoặc sẽ hoàn thành hoặc phá vỡ lời đại tiên tri về bầy á thần đó. Đó là điều khiến tớ sợ hãi. Tớ không biết liệu tớ có khả năng làm chuyện đó không.”

Jason muốn nói với cậu ấy mọi thứ sẽ ổn, nhưng như thể nghe rất giả tạo. Jason cũng không biết chuyện gì sẽ xảy ra. Họ là các á thần, điều đó có nghĩa là đôi khi mọi việc kết thúc không như mong đợi. Đôi khi bạn bị xoi tái bởi những tên Cyclops.

Nếu bạn hỏi phần lớn những đứa trẻ rằng, “Này, các bạn có muốn triệu hồi lửa hay chớp hay có khuôn mặt được trang điểm ma thuật không?”, phần lớn chúng đều nghĩ điều đó nghe thật tuyệt. Nhưng những sức mạnh đó đi cùng với những việc khó nhằn, như ngồi trong đường cống thoát nước giữa mùa đông lạnh giá, chạy thoát khỏi lũ quái vật, mất ký ức, nhìn thấy các bạn mình gần như bị nấu chín, và có những giấc mơ cảnh báo về chính cái chết của bạn.

Leo cời phần sót lại của ngọn lửa, biến nó thành những viên than đỏ rực với bàn tay trần của mình. “Cậu có bao giờ tự hỏi về bốn á thần khác không? Ý tớ là... nếu chúng ta là ba trong số bảy á thần theo như lời Đại Tiên Tri, thì những người còn lại là ai? Họ đang ở đâu?”

Được rồi, Jason đã có nghĩ về điều đó, nhưng cậu cố đẩy nó ra khỏi đầu mình. Cậu vô cùng nghi ngờ rằng mình sẽ được trông đợi để dẫn đầu các á thần khác đó, và cậu sợ rằng mình sẽ làm hỏng việc mất thôi.

Các người sẽ tự cắn xé lẫn nhau, thần Boreas đã nói như thế.

Jason đã được dạy dỗ để không bao giờ thể hiện sự sợ hãi. Cậu tin chắc về điều đó từ giấc mơ về những con sói của mình. Cậu được cho là phải hành động đầy tự tin, ngay cả khi cậu không cảm thấy điều đó. Nhưng Leo và Piper lại đang phụ thuộc vào cậu, và cậu sợ mình không có khả năng bảo vệ họ. Nếu cậu phải dẫn đầu một nhóm sáu người – sáu người mà có lẽ sẽ không hòa đồng với nhau – điều đó thậm chí còn tệ hại hơn nữa.

“Tớ không biết,” cuối cùng cậu cũng lên tiếng. “Tớ đoán bốn người khác sẽ xuất hiện vào thời điểm thích hợp. Ai biết được? Có thể họ đang trên đường thực hiện một vài cuộc tìm kiếm khác.”

Leo càu nhàu. “Tớ đoán là đường cống thoát nước của họ đẹp hơn cái của chúng ta nhiều.”

“Nghỉ một chút đi, Leo,” Jason nói. “Tớ sẽ là người canh gác đầu tiên.”

Thật khó để xác định thời gian, nhưng Jason đoán các bạn đã ngủ được khoảng bốn tiếng. Jason không thấy phiền hà gì cả. Giờ cậu đang nghỉ ngơi, cậu không thực sự cảm thấy nhu cầu ngủ thêm chút nào nữa. Cậu đã ngủ đủ lâu trên lưng con rồng. Ngoài ra, cậu cần thời gian để suy nghĩ về cuộc tìm kiếm, về chị gái Thalia, và lời cảnh báo của nữ thần Hera. Cậu cũng không phiền khi Piper dùng cậu làm gối. Cô ấy có cách thở thật đáng yêu khi ngủ – hít vào qua mũi, thở ra với những tiếng phù phù nhỏ bằng miệng. Cậu gần như cảm thấy thất vọng khi cô tỉnh giấc.

Cuối cùng họ nhỏ trại và bắt đầu xuôi về cuối đường hầm.

Đường hầm quanh co khúc khuỷu và dường như kéo dài mãi mãi. Jason không chắc điều gì đang chờ đợi họ ở phía cuối – một ngục tối, một phòng thí nghiệm của một nhà khoa học điên khùng, hoặc có thể là một cái hồ chứa nước thải nơi tất cả nước thải từ các nhà vệ sinh công cộng tập trung ở đó, tạo ra một cái-mặt-toilet quỷ quái lớn đến nỗi có thể nuốt chửng cả thế giới.

Thay vào đó, họ tìm thấy các cánh cửa thang máy bằng thép bóng loáng, mỗi một cánh cửa được khắc với một chữ M được viết theo lối chữ thảo. Kế bên thang máy là một danh bạ, như trong một cửa hàng bách hóa.

“M là chỉ cửa tiệm Macy?” Piper đoán. “Tớ nghĩ có một cái ở khu thương mại Chicago.”

“Hoặc vẫn là Xe ô tô Một Mắt?” Leo nói. “Các cậu, đọc danh bạ đi. Nó cực kỳ lộn xộn.”

Khu đỗ xe, chuông chó, Lối vào Chính, Vị trí cống

Đồ dùng trong gia đình và Café M 1

Khu thời trang phụ nữ và dụng cụ phép thuật 2

Khu thời trang đàn ông và Khu vũ khí 3

Mỹ phẩm, thuốc độc, chất độc và đồ lặt vặt 4

“Chuông chó để làm gì?” Piper nói. “Và có loại cửa hàng bách hóa nào lại có lối vào trong một cái cống thoát nước cơ chứ?”

“Hay có bán thuốc độc,” Leo nói tiếp. “Trời ạ, ‘đồ lặt vặt’ có nghĩa là gì nhỉ? Nó có giống với quần áo lót không?”

Jason hít một hơi thật sâu. “Nếu nghi ngờ, chúng ta có thể bắt đầu với tầng cao nhất.”

Cánh cửa thang máy trượt mở ra ở tầng bốn, và mùi nước hoa lan tỏa vào bên trong thang máy. Jason là người bước ra đầu tiên, thanh kiểm soát trên tay.

“Này,” cậu nói. “Các cậu phải thấy cái này.”

Piper cũng bước ra và gần như nín thở. “Đây không phải là cửa tiệm Macy.”

Cửa hàng bách hóa này giống như đang ở bên trong một cái kính vạn hoa. Toàn bộ trần nhà là các mảnh tranh ghép bằng kính màu cùng các ký hiệu chiêm tinh quanh một mặt trời khổng lồ. Ánh nắng ban mai ủa vào qua đó, làm cho mọi vật trong phòng đều đắm mình trong cả ngàn màu sắc khác nhau. Các tầng

trên tạo thành một vòng ban công bao quanh một sân trong rộng lớn ở giữa, vì thế họ có thể nhìn thấy tất cả các con đường dẫn đến tầng trệt. Các rào chắn bằng vàng sáng đến nỗi họ không thể nào nhìn vào đó.

Ngoài trần nhà là tranh ghép bằng kính màu và thang máy, Jason không thể nhìn thấy bất cứ cái cửa sổ hay cửa ra vào nào, nhưng có hai thang cuốn bằng thủy tinh chạy giữa các tầng. Thảm trải sàn là một mô màu sắc và hoa văn phương đông lộn xộn, và các giá để hàng thì rất chi là kỳ cục. Có quá nhiều thứ như vậy để kể đến, nhưng rồi Jason nhìn thấy được một thứ bình thường như là một cái giá đựng áo sơ mi và cốt giày(12) được xếp lẫn với các manơcanh được vũ trang, giường đinh, và một chiếc áo khoác lông đường như đang di chuyển.

Leo bước về phía rào chắn và nhìn xuống. “Thử kiểm tra xem.”

Ở chính giữa sân trong, một đài phun nước phun một cột nước cao sáu mét lên trên không, màu sắc thay đổi từ đỏ sang vàng rồi xanh dương. Bể nước sáng lấp lánh các đồng xu bằng vàng, và phía bên kia của đài phun nước là một cái cũi mạ vàng – giống hệt cái lồng chim hoàng yến quá cỡ.

Bên trong nó, một cơn lốc xoáy thu nhỏ xoáy tít, và các tia chớp lóe lên. Ai đó đã bắt giam các tên tinh linh bão, và cái cũi rung bần bật khi chúng cố thoát ra khỏi đó. Ở phía bên kia cái cũi là một thần rừng nhỏ bé nhưng lực lưỡng đứng yên như tượng, đang cầm một cây dùi cui được làm từ một nhánh cây.

“Huấn luyện viên Hedge!” Piper nói. “Chúng ta phải xuống đó ngay.”

Một giọng nói vang lên, “Tôi có thể lấy giúp gì cho các cô cậu đây?”

Ba người họ đều nhảy lùi lại.

Một người phụ nữ vừa mới xuất hiện trước mặt họ. Bà ta mặc một bộ đầm đen thanh lịch với trang sức kim cương, và bà ta trông giống hệt một người mẫu thời trang đã nghỉ hưu – có lẽ khoảng năm mươi tuổi, dù Jason khó mà đánh giá chính xác. Mái tóc đen dài của bà ta xõa ra trên một bên vai, và khuôn mặt bà ta lộng lẩy theo cái cách của một siêu mẫu siêu thực – mỏng dính, kiêu kỳ và lạnh lùng, không giống con người. Với móng tay dài được sơn đỏ, những ngón tay của bà ta trông giống những chiếc vuốt hơn.

Bà ta mỉm cười. “Ta rất vui khi gặp được các khách hàng mới. Để ta giúp các cô

Leo liếc nhìn Jason như muốn nói, Tù vào cậu đấy.

“Ừm,” Jason nói, “đây là cửa hàng của bà sao?”

Người phụ nữ gật đầu. “Ta tìm thấy nó bị bỏ hoang, cậu biết đấy. Ta biết là ngày nay có quá nhiều cửa hàng mọc lên quanh đây. Ta cho rằng đây sẽ là một nơi thật tuyệt. Ta yêu thích việc thu thập các vật trang nhã, giúp đỡ mọi người, và bán các món hàng chất lượng tốt với giá cả hợp lý. Vì thế đây dường như là một... các cô cậu gọi nó như thế nào nhỉ... ừm... là cửa hàng thu nhận đầu tiên trên đất nước này.”

Bà ta nói chuyện thật êm tai, nhưng Jason không thể đoán được bà ta đến từ đâu. Dĩ nhiên, rõ ràng bà ta không phải là kẻ thù. Jason bắt đầu thả lỏng người. Giọng bà ta nghe rất hay và kỳ lạ. Jason muốn nghe nhiều hơn nữa.

“Vậy bà mới đến nước Mỹ sao?” cậu hỏi.

“Ta là... người mới,” bà ta đồng ý. “Ta là Công chúa xứ Colchis. Bạn bè gọi ta là Lệnh Bà. Giờ thì, các cô cậu đang tìm kiếm cái gì?”

Jason đã từng nghe về chuyện những người ngoại quốc giàu có mua lại các cửa hàng bách hóa của người Mỹ. Dĩ nhiên, phần lớn họ không bán các loại chất độc, áo khoác lông còn sống, các tinh linh bão, hay thần rừng. Thế nhưng, với giọng nói dễ thương như thế, nhìn chung Công chúa xứ Colchis không thể nào là người xấu được.

Piper chọc vào sườn cậu. “Jason...”

“Ừm, đúng rồi. Thực ra, thưa Lệnh bà...” Cậu chỉ về phía cái cũi mạ vàng ở tầng một. “Có người bạn của chúng tôi ở bên dưới, thầy Gleeson Hedge. Thần rừng. Liệu chúng tôi có thể... lấy lại ông ấy không?”

“Dĩ nhiên!” công chúa đồng ý ngay. “Ta sẽ rất vui được cho các người xem danh mục hàng của ta. Trước hết, ta có thể biết tên các người không?”

Jason ngần ngừ. Có vẻ như việc cho biết tên họ là một ý tưởng không hay cho lắm. Một ký ức còn sót lại trong đầu cậu – điều mà nữ thần Hera đã cảnh báo, nhưng nó dường như đang mờ nhạt đi.

Ngoài ra, Lệnh Bà này sắp cộng tác với cậu. Sẽ tốt hơn nếu họ có thể lấy được thứ họ muốn mà không phải đánh nhau. Ngoài ra, người phụ nữ này dường như không giống k

Piper vừa cất tiếng, “Jason, tớ không nghĩ...”

“Đây là Piper,” cậu nói. “Đây là Leo. Còn tôi là Jason.”

Công chúa nhìn chằm chằm vào cậu, và ngay lúc đó, khuôn mặt bà ta phát sáng theo nghĩa đen, bộc phát cơn tức giận dữ dội, Jason có thể nhìn thấy sọc của bà ta bên dưới lớp da. Đầu óc Jason trở nên kém minh mẫn, nhưng cậu biết có điều gì đó dường như không đúng. Rồi giây phút đó qua đi, và Lệnh Bà lại trông giống một người phụ nữ thanh lịch, với nụ cười chân thành và giọng nói dịu dàng.

“Jason. Thật là một cái tên thú vị,” bà ta nói, đôi mắt bà ta lạnh lẽo như cơn gió của Chicago. “Ta nghĩ chúng ta sẽ phải thỏa thuận một mức giá đặc biệt cho cậu. Đi nào, các nhóc. Chúng ta cùng đi mua sắm nào.”

29. Chương 27:piper

Piper muốn chạy đến chỗ thang máy.

Lựa chọn thứ hai của cô: tấn công ngay vị công chúa kỳ quái, vì cô tin chắc rằng một trận chiến đang chờ đón họ. Cái cách mà khuôn mặt người phụ nữ phát sáng khi nghe tên của Jason đã đủ tồi tệ rồi. Giờ Lệnh Bà đó đang mỉm cười như thể chẳng có chuyện gì xảy ra, và cả Jason lẫn Leo dường như không nghĩ là có gì đó không ổn ở đây.

Công chúa ra hiệu về phía quầy mỹ phẩm. “Chúng ta sẽ bắt đầu với thuốc độc chứ nhỉ?”

“Tuyệt,” Jason nói.

“Các cậu,” Piper chen ngang, “chúng ta đến đây để tìm các tên quỷ bảo và Huấn luyện viên Hedge. Nếu vị công chúa này... thật sự là bạn của chúng ta...”

“Ồ, ta còn hơn cả là một người bạn đấy, cưng ạ,” Lệnh Bà nói. “Ta là một người bán hàng.” Những viên kim cương của bà ta lấp lánh, và đôi mắt bà ta rực sáng như mắt của một con rắn – l

ạnh lẽo và cay độc. “Đừng lo. Chúng ta rồi cũng đi xuống lầu một thôi, đúng không?”

Leo hăm hở gật đầu. “Đúng, đúng thế! Nghe ổn cả mà. Đúng không, Piper?”

Piper c cậu thật giận dữ nhất có thể: Không, chuyện này chẳng ổn tí nào cả!

“Dĩ nhiên, mọi việc rồi sẽ tốt đẹp thôi.” Lệnh Bà đó đặt tay lên vai Leo và Jason rồi hướng họ về phía quầy mỹ phẩm. “Đi nào, các chàng trai.”

Piper không có lựa chọn nào khác ngoài việc đi theo.

Cô ghét các cửa hàng bách hóa – phần lớn là do cô bị bắt khi trộm một vài thứ ở đó. Ừm, không chính xác là bị bắt, và cũng không chính xác là trộm.

Cô đã nói với những người bán hàng để họ đưa cho cô máy tính, giày ống mới, một chiếc nhẫn vàng, thậm chí có lần là cả một cái máy cắt cỏ nữa, mặc dầu cô không rõ tại sao cô lại muốn có nó. Cô không bao giờ giữ các thứ đó. Cô làm thế chỉ để thu hút sự chú ý của cha. Thường thì cô bảo anh chàng nhân viên USP ở khu vực nhà cô mang các thứ đó trả lại. Nhưng dĩ nhiên những người bán hàng mà cô lừa luôn tỉnh lại và gọi cảnh sát, những người luôn tìm ra Piper.

Dù sao đi chăng nữa, cô chẳng thấy xúc động gì khi đi vào một cửa hàng bách hóa – đặc biệt khi người chủ của nó là một vị công chúa điên khùng phát sáng trong bóng tối.

“Và đây,” vị công chúa nói, “là bộ sưu tập hỗn độn ma thuật tốt nhất ở bất kỳ đâu.”

Quầy hàng được nhồi nhét với những chiếc cốc đang sôi sùng sục và những chiếc lọ nhỏ đang bốc khói trên những chiếc giá ba chân. Xếp thành dãy trên các kệ trưng bày là những chai bệt nhỏ bằng thủy tinh – một vài chai có hình thiên nga hay những bình rót có hình gấu trúc Bắc Mỹ. Chất lỏng bên trong có đủ màu sắc, từ màu trắng đang phát sáng đến chấm bi. Và mùi – eo ơi! Một vài thứ thì dễ chịu, như bánh quy vừa mới nướng hay mùi của hoa hồng, nhưng chúng hòa lẫn với mùi của bánh xe cháy khét lẹt, mùi phun ra từ chồn hôi, và mùi của phòng thay áo quần trong phòng tập thể dục.

Vị công chúa chỉ tay về một lọ đỏ như máu – một ống nghiệm đơn giản với một cái nút bần bịt chặt trên đầu. “Đây là thứ sẽ chữa được bách bệnh.”

“Cả bệnh ung thư sao?” Leo hỏi. “Bệnh hủi? Xước măng rô?”

“Bất cứ loại bệnh nào, cậu bé dễ thương. Và cái lọ này...” Bà ta chỉ tay về phía bình đựng có hình thiên nga với chất lỏng màu xanh dương bên trong. “... Sẽ giết cậu một cách đau đớn.”

“Thật tuyệt,” Jason nói. Giọng cậu nghe mê mụ và ngái ngủ.

“Jason,” Piper nói. “Chúng ta có việc phải làm. Nhớ không?” Cô thử tăng thêm sức mạnh trong lời nói của mình để đánh thức cậu khỏi cơn mê bằng lời nói mê hoặc, nhưng ngay cả cô cũng nhận ra là giọng cô đang run rẩy. Người phụ nữ này làm cô vô cùng sợ hãi, khiến sự tự tin của Piper sụp đổ, giống y những gì cô đã cảm nhận được khi ở nhà nữ thần Aphrodite cùng với Drew.

“Có việc phải làm,” Jason lầm bầm. “Đúng thế. Nhưng mua sắm trước đã, phải không?”

Công chúa tươi cười với cậu. “Rồi chúng tôi có các chất để kháng cự lại lửa...”

“Đã có chất đề kháng đó rồi,” Leo nói.

“Vậy sao?” Công chúa chăm chú nhìn gần mặt Leo hơn. “Cậu hình như không dùng chất chống nắng đặc trưng của tôi... nhưng cũng chẳng sao. Chúng tôi còn có chất độc gây mù mắt, mất trí, ngủ, hay...”

“Chờ đã.” Piper vẫn đang nhìn chằm chằm vào cái lọ nhỏ màu đỏ. “Liệu chất lỏng đó có thể chữa chứng mất trí nhớ không?”

Vị công chúa kia nheo mắt lại. “Dĩ nhiên. Có chứ. Hoàn toàn có thể. Sao thế, cưng? Cô đã quên điều gì đó quan trọng sao?”

Piper cố giữ cho nét mặt mình được bình thường, nhưng nếu cái lọ đó có thể chữa được chứng mất trí nhớ của Jason...

Liệu mình có thực sự muốn điều đó không? cô tự hỏi.

Nếu Jason phát hiện ra cậu là ai, cậu thậm chí có thể không còn là bạn cô nữa. Nữ thần Hera đã lấy đi ký ức của cậu là có nguyên nhân. Bà ta đã nói với cậu rằng đó là cách duy nhất để cậu có thể tiếp tục sống ở Trại Con Lai. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu như Jason nhận ra rằng cậu là kẻ thù của họ, hay đại loại như thế? Cậu có thể thoát khỏi chứng quên và lựa chọn rằng cậu ghét Piper. Cậu có thể đã có một cô bạn gái ở nơi mà cậu đến từ đó.

Chẳng sao cả, cô quyết định, và khá ngạc nhiên vì lựa chọn của mình.

Jason trông luôn đau khổ khi cố nhớ ra mọi chuyện. Piper ghét việc nhìn thấy cậu như thế. Cô muốn giúp cậu vì cô quan tâm đến điều đó có nghĩa là sẽ mất cậu. Và có lẽ quyết định ấy sẽ làm cho chuyến đi khắp cửa hàng bách hóa của Lệnh Bà Mất Trí này trở nên đáng giá.

“Bao nhiêu?” Piper hỏi.

Công chúa có cái nhìn xa xăm trong mắt bà ta. “Ừm, giờ thì... Giá cả luôn là vấn đề tế nhị. Ta thích được giúp đỡ mọi người. Thành thật mà nói, ta đã từng làm thế. Và ta luôn giữ đúng giao kèo, nhưng đôi khi con người thường cố để lừa gạt ta.” Ánh nhìn của bà găm vào người Jason. “Ví dụ như, trước đây, ta đã

gặp được một anh chàng trẻ tuổi đẹp trai, người muốn lấy một vật quý từ vương quốc của cha ta. Chúng ta đã giao kèo với nhau, và ta hứa sẽ giúp anh ta lấy trộm nó.”

“Từ chính cha bà sao?” Jason trông vẫn trong trạng thái nửa tỉnh nửa mê, nhưng điều bà ta nói dường như khiến cậu ấy náy.

“Ồ, đừng lo,” công chúa nói. “Ta đã ra một cái giá rất cao. Người đàn ông trẻ đó phải mang ta đi cùng anh ta. Anh ta trông dễ nhìn, quả quyết, mạnh mẽ...” Bà ta nhìn Piper. “Ta cam đoan, cô gái yêu quý, người hiểu được một người có thể bị thu hút bởi một anh hùng, và muốn giúp anh ta như thế nào mà.”

Piper cố kiểm soát các cảm xúc của mình, nhưng cô hầu như chắc rằng mình đang đỏ mặt. Cô có một linh cảm cực kỳ nổi da gà rằng vị công chúa này có thể đọc được suy nghĩ của cô.

Đồng thời cô cũng nhận ra câu chuyện của vị công chúa đó quen thuộc đến mức phiền phức. Các mẫu chuyện thần thoại cổ xưa mà cô đã từng đọc cùng cha mình lần lượt xuất hiện, nhưng người phụ nữ này không thể là người mà cô đang nghĩ đến được.

“Trong bất cứ trường hợp nào,” Lệnh Bà nói tiếp, “người anh hùng của ta phải thực hiện khá nhiều các nhiệm vụ bất khả thi, và ta không khoe khoang gì khi ta nói rằng anh ta không thể thực hiện những nhiệm vụ đó nếu như không có ta. Ta đã phản bội lại chính gia đình mình để giúp người hùng của ta giành được phần thưởng. Thế nhưng anh ta đã lừa gạt về việc trả công cho ta.”

“Lừa gạt ư?” Jason cau mày, như thể đang cố nhớ lại điều gì đó quan trọng.

“Điều đó thật bẩn thỉu,” Leo nói.

Lệnh Bà vỗ vào má cậu ấy đầy trùi mền. “Ta chắc cậu không cần phải lo lắng, Leo. Cậu có vẻ rất thành thật. Cậu sẽ luôn trả mức giá hợp lý, phải không

Leo gật đầu. “Chúng ta lại đang mua cái gì nữa thế? Tôi sẽ lấy hai lọ.”

Piper chen ngang: “VẬY, cái lọ đó, thưa Lệnh Bà – giá bao nhiêu?”

Công chúa đánh giá áo quần, mặt mũi, dáng vẻ của Piper như thể đang đặt một nhãn giá lên trên một á thần vừa mới qua sử dụng vậy.

“Liệu cô có thể trả bất cứ thứ gì để có được nó không, bé cưng?” công chúa hỏi. “Ta có cảm giác là người sẽ làm thế.”

Các từ đó lan khắp người Piper với sức mạnh của một ngọn sóng lớn. Uy lực ám thị đó gần như nhắc nhở cô lên. Cô muốn trả bất cứ giá nào. Cô muốn nói đồng ý.

Rồi dạ dày cô xoắn lại. Piper nhận ra cô vừa bị mê hoặc. Cô đã từng cảm nhận được điều này trước đây, khi Drew nói trong buổi lửa trại, nhưng lần này nó có hiệu lực hơn cả ngàn lần. Không ngạc nhiên khi các bạn cô đều mê mụ. Đây có phải là những gì mà mọi người cảm nhận khi Piper sử dụng lời nói mê hoặc? Một cảm giác tội lỗi hiện hữu trong cô.

Cô dồn hết tất cả sức mạnh ý chí của mình. “Không, tôi sẽ không trả bất cứ giá nào cả. Nhưng một giá phù hợp, thì có thể. Sau đó, chúng tôi cần phải rời khỏi đây. Đúng không, các cậu?”

Ngay lúc đó, lời nói của cô dường như có tác dụng chút ít. Các chàng trai trông khá bối rối.

“Rời khỏi?” Jason nói.

“Ý cậu là... sau khi mua sắm hả?” Leo hỏi.

Piper muốn hét lên, nhưng vị công chúa đó nghiêng đầu, nhìn kỹ Piper với một sự chú ý vừa mới khám phá.

“Thật ấn tượng,” công chúa nói. “Không mấy người có thể chống lại những lời mời mọc của ta. Cô là con gái của nữ thần Aphrodite sao, bé cưng? À, đúng rồi – ta nên nhận ra điều đó mới phải. Không sao. Có lẽ chúng ta nên đi xem mọi thứ lâu hơn một chút trước khi các cô cậu có thể quyết định muốn mua cái gì, nhỉ?”

“Nhưng cái lọ...”

“Đi nào, các chàng trai.” Bà ta quay về phía Jason và Leo. Giọng nói bà ta có sức mạnh với Piper, tự tin quá đỗi, Piper không có lấy một cơ hội. “Các cậu có muốn xem thêm không?”

“Chắc rồi,” Jason nói.

“Được thôi,” đến phiên Leo đáp.

“Tuyệt,” công chúa nói. “Các cô cậu sẽ cần có tất cả các sự giúp đỡ mà các người có thể nhận được nếu đến được Bay Area.”

Tay Piper di chuyển đến chỗ con dao của cô. Cô nghĩ về giấc mơ của mình trên đỉnh núi – cảnh tượng Enceladus đã cho cô thấy, một nơi mà cô biết và được cho là sẽ phản bội các bạn mình trong hai ngày tới.

“Bay Area?” Piper nói. “Tại sao lại là Bay Area mới được?”

Công chúa mỉm cười. “À, vì đó là nơi chúng phải chết, chẳng phải sao?”

Rồi bà ta đưa họ về phía thang cuốn, Jason và Leo vẫn trông khá thích thú với chuyến mua sắm.

Piper chặn cô công chúa lại khi Jason và Leo rời đi để kiểm tra mấy chiếc áo khoác lông sống nhẵn.

“Bà muốn họ mua sắm cho cái chết của mình sao?” Piper gắng hỏi.

“Ừm.” Công chúa thổi bụi khỏi kệ trưng bày các thanh kiếm. “Ta là một nhà tiên tri, bé cưng. Ta biết bí mật nhỏ của cô. Nhưng chúng ta không muốn đào sâu chuyện đó làm gì, đúng không? Các chàng trai đang rất vui.”

Leo cười ngặt nghẽo khi cố thử một chiếc mũ có vẻ như được làm từ lông con gấu trúc Mỹ đã bị làm phép. Chiếc đuôi được đeo chuông của nó co rúm lại, mấy cái chân nhỏ xíu của nó ngo nguẩy điên cuồng khi Leo bước đi. Jason vẫn đang nhìn chằm chằm vào một bộ trang phục thể thao dành cho nam giới. Các chàng trai thích đi mua sắm áo quần sao? Một dấu hiệu rõ ràng cho thấy họ đang bị bỏ bùa.

Piper liếc nhìn vị công chúa. “Bà là ai?”

“Ta đã nói với cô rồi

, bé cưng. Ta là công chúa xứ Colchis.”

“Colchis là ở đâu?”

Nét mặt công chúa trở nên hơi buồn bã một chút. “Ý cô, Colchis đã ở đâu. Cha ta đã cai trị một bờ biển xa xôi ở Biển Đen, xa xa về phía đông khi mà một con thuyền Hy Lạp có thể dong buồm đến vào thời đó. Nhưng Colchis đã không còn nữa – nó đã biến mất trong hàng niên kỷ rồi.”

“Hàng niên kỷ sao?” Piper hỏi. Công chúa trông không quá năm mươi tuổi, nhưng một linh cảm tồi tệ bắt đầu phủ lấy Piper – điều gì đó mà thần Boreas đã nhắc đến khi còn ở Quebec. “Bà bao nhiêu tuổi?”

Vị công chúa cười phá lên. “Một quý cô sẽ nên tránh việc hỏi hay trả lời câu hỏi đó. Chỉ có thể nói như thế này, à, quá trình nhập cư vào đất nước của các cô cậu phải mất khá khá thời gian. Người bảo trợ của ta đã giúp ta. Bà ta đã làm cho tất cả những thứ này trở thành hiện thực.” Công chúa khoát tay chỉ khắp cửa hàng bách hóa.

Miệng Piper có vị như vị của kim loại. “Người bảo trợ của bà...”

“Ồ, đúng rồi. Không phải bất cứ ai bà ta cũng giúp nhập cư đâu, xin hãy nhớ điều đó – chỉ những người có năng lực đặc biệt, như là ta thôi. Và thật sự là, bà ta cứ khẳng khẳng một điều nhỏ nhặt rằng lối vào cửa hàng phải nằm ở bên dưới lòng đất để bà ấy có thể, à, giám sát các khách hàng của ta; và thỉnh thoảng lại giúp đỡ ta. Một sự trao đổi cho một cuộc sống mới? Thật sự, nó là vụ giao kèo tốt nhất mà ta có được trong nhiều thế kỷ.”

Chạy, Piper nghĩ. Chúng ta phải ra khỏi đây.

Nhưng ngay trước khi cô có thể biến suy nghĩ của mình thành lời, Jason gọi lớn, “Này, đến xem cái này này!”

Từ cái giá có dòng chữ Áo quần Rách, cậu cầm lên một chiếc áo phong màu tía như cái mà cậu đã từng mặc trong chuyến đi thực tế của trường – ngoại trừ một việc rằng chiếc áo này trông như thể bị những con hổ cào nát.

Jason cau mày. “Sao cái này trông quen thế nhỉ?”

“Jason, nó giống hệt cái của cậu,” Piper nói. “Giờ chúng ta thực sự phải đi thôi.” Nhưng cô không chắc liệu cậu còn có thể nghe được cô nói gì nữa không khi đã bị bà công chúa đó bỏ bùa.

“Vớ vẩn, Các chàng trai vẫn chưa mua sắm xong, phải không? Và đúng thế, bé cưng. Những chiếc áo đó rất nổi tiếng – đồ đồi chác từ các khách hàng trước. Nó rất hợp với cậu.”

Leo cầm lên một cái áo thun Trại Con Lai màu cam với một lỗ hổng ở giữa ngực, như thể nó bị đâm bởi một ngọn giáo. Kế bên đó là một chiếc giáp che ngực bằng đồng đầy các vết lồi lõm và lủng lỗ chỗ bởi acid, có lẽ thế, và một chiếc áo choàng toga của người La Mã bị chém thành từng mảnh và vấy bẩn bởi thứ trông khá giống máu khô.

“Thưa Lệnh Bà,” Piper nói, cố kiểm soát trạng thái thần kinh kích động của mình. “Sao người không kể cho các chàng trai ở đây nghe bà đã phản bội gia đình mình như thế nào? Tôi chắc họ muốn được nghe câu chuyện đó.”

Lời nói của cô vô hiệu với công chúa, nhưng hai chàng trai quay người lại, đột nhiên tỏ ra vô cùng hứng thú muốn nghe.

“Thêm chuyện kể à?” Leo hỏi.

“Tớ thích nghe thêm chuyện kể nữa!” Jason đồng ý với Leo.

Công chúa ném cho Piper một cái nhìn đầy bức tức. “Ồ, ai cũng sẽ làm vài điều kỳ lạ vì tình yêu, Piper à. Người biết rõ điều đó mà. Sự thật, ta si mê anh chàng anh hùng trẻ tuổi đó là do bà mẹ Aphrodite của cô đã bỏ bùa ta. Nếu không phải vì bà ta – nhưng ta không thể hận thù một nữ thần, đúng không?”

Giọng nói của công chúa khiến ý bà ta muốn nói trở nên rõ ràng hơn: Ta có thể đòi lại điều đó ở người.

“Nhưng người hùng đó đã mang bà đi cùng khi anh ta trốn khỏi Colchis,” Piper nhớ lại. “Chẳng phải sao, thưa Lệnh Bà? Anh ta đã cưới bà như đã hứa.”

Cái nhìn trong mắt của công chúa khiến Piper muốn nói lời xin lỗi, nhưng cô không hề thoái lui.

“Lúc đầu,” Lệnh Bà thừa nhận, “có vẻ như anh ta giữ đúng lời hứa của mình. Nhưng thậm chí ngay cả sau khi ta đã giúp anh ta đánh cắp kho báu của cha mình, anh ta vẫn cần ta giúp. Khi chúng ta bỏ trốn, hạm đội của anh trai ta đã đuổi theo bọn ta. Chiến thuyền của anh ấy đã bắt kịp bọn ta. Anh ấy đáng lẽ đã giết chết chúng ta, nhưng ta đã thuyết phục anh trai ta lên tàu và nói chuyện khi hai bên ngừng chiến. Anh ấy đã tin tưởng ta.”

“Và bà đã giết chết chính anh trai mình,” Piper nói, cô đã nhớ lại được toàn bộ chuyện kinh khủng đó, cùng với một cái tên – một cái tên khét tiếng được bắt đầu với chữ cái M.

“Gì chứ?” Jason cự mình. Trong giây lát, cậu trông gần như là chính mình. “Giết chết chính...”

“Không,” công chúa ngắt lời. “Những câu chuyện đó là dối trá. Người giết anh trai ta chính là người chồng mới của ta và đám thuộc hạ, mặc dầu họ không thể làm được việc đó nếu không có sự lừa dối của ta. Họ đã ném xác anh trai ta xuống biển, và đoàn thuyền đuổi theo đã phải ngừng lại, tìm kiếm thi thể để họ có thể chôn cất anh ấy theo đúng nghi thức. Điều đó đã giúp cho bọn ta có đủ thời gian để bỏ trốn. Ta đã làm tất cả những việc đó chỉ vì chồng mình. Và anh ta đã quên đi giao kèo giữa bọn ta. Cuối cùng anh ta cũng đã phản bội ta.”

Jason trông vẫn rất khó chịu. “Anh ta đã làm gì?”

Công chúa đưa chiếc áo choàng toga đã bị chém nát bươm ướm vào ngực Jason, như thể bà ta đang liệu chừng cậu cho một vụ ám sát. “Không phải cậu biết câu chuyện đó sao, cậu bé của ta? Cậu phải rõ chuyện hơn ai hết chứ. Cậu mang tên của anh ta cơ mà.”

“Jason,” Piper nói. “Jason nguyên bản. Nhưng còn bà – bà đáng lẽ đã phải chết rồi chứ!”

Công chúa mỉm cười. “Như ta đã nói, một cuộc sống mới ở một đất nước mới. Tất nhiên ta đã mắc sai lầm. Ta đã quay lưng lại với chính thần dân của ta. Ta bị gọi là kẻ phản bội, kẻ trộm, kẻ nói dối, kẻ giết người. Nhưng ta làm thế vì tình yêu.” Bà ta quay sang phía các chàng trai và nhìn họ với ánh mắt đầy thương xót, hàng mi nhấp nháy. Piper có thể cảm nhận được ma thuật đang lan tỏa khắp người họ, giành lấy quyền kiểm soát mạnh mẽ hơn bao giờ hết. “Các cậu cũng sẽ làm tương tự như thế cho người mà các cậu yêu quý đúng không, các chàng trai yêu quý của ta?”

“Ồ, chắc chắn rồi,” Jason nói.

“Được thôi,” Leo đáp.

“Các cậu!” Piper nghiêng rằng trong thất vọng. “Các cậu không nhận ra bà ta là ai ư? Các cậu không...”

“Chúng ta đi tiếp nào, được không?” công chúa nói đầy phần khởi. “Ta tin các cô cậu muốn nói về giá dành cho những tên tinh linh bão... và thần rừng của các người.”

Leo bị phân tâm mung cụ ở tầng hai.

“Không phải chứ,” cậu ấy nói. “Đó có phải là cái lò rèn bọ sắt không?”

Trước khi Piper có thể ngăn cậu lại, cậu đã nhảy khỏi thang cuốn và chạy về phía cái lò hình bầu dục lớn trông giống một cái lò nướng.

Khi họ bắt kịp cậu, vị công chúa nói, “Người rất có khiếu thẩm mỹ đấy. Đây là H-2000, được chính Hephaestus thiết kế. Đủ nóng để làm tan chảy đồng Celestial hay vàng Thần Thánh.”

Jason chùn bước lại như thể nhận ra thuật ngữ đó. “Vàng Thần Thánh?”

Công chúa gật đầu. “Đúng thế, bé cưng. Như thứ vũ khí thông minh được cất giấu trong túi quần của người. Để được rèn một cách đúng đắn, vàng Thần Thánh phải được cụng trong Đền thờ thần Jupiter trên Đồi Capitoline ở Rome. Đó là kim loại khá hiếm và có sức mạnh, nhưng giống như hầu hết các hoàng đế La Mã, rất hay thay đổi. Hãy chắc rằng đừng bao giờ làm gãy thanh kiếm đó...” Bà ta mỉm cười dịu dàng. “Để chế La Mã ra đời sau thời đại của ta, dĩ nhiên, nhưng ta đã nghe được các câu chuyện. Và ngay tại đây – ngay vàng này là một trong số những món đồ xa xỉ đẹp nhất của ta. Hephaestus đã chế tạo nó như một sự trừng phạt dành cho mẹ mình, Hera. Ngồi lên nó, và người sẽ dính bẫy ngay lập tức.”

Leo hình như xem câu nói đó là một mệnh lệnh. Cậu bắt đầu bước về phía cái ngai trong trạng thái bị thôi miên.

“Leo, dừng!” Piper cảnh báo.

Cậu chớp chớp mắt. “Cả hai cái này giá bao nhiêu?”

“Ồ, với cái ghế ta có thể bán cho người với giá năm chiến công. Lò rèn thì, bảy năm nô lệ. Và chỉ một phần nhỏ sức mạnh của người...” Bà ta đưa Leo vào phía trong khu vực dụng cụ, báo giá từng món hàng khác nhau.

Piper không muốn để cậu ấy lại một mình với bà ta, nhưng cô phải thử thuyết phục Jason. Cô kéo cậu sang một bên và tát vào mặt cậu.

“Ồi,” cậu lau bầu với giọng ngái ngủ. “Cái tát đó để làm gì đấy?”

“Cho tỉnh lại!” Piper rít lên.

“Ý cậu là gì?”

“Bà ta đang dùng lời nói để mê hoặc cậu. Cậu không cảm thấy gì cả

Cậu cau mày. “Bà ta trông ổn mà.”

“Bà ta chẳng ớn tí nào! Bà ta thậm chí không nên còn sống mới phải! Bà ta đã cưới Jason – một Jason khác – cách đây ba ngàn năm. Nhớ những gì thần Boreas đã nói – điều gì đó về các linh hồn không còn chịu sự quản lý của thần Hades không? Không chỉ lũ quái vật không thể chết. Bà ta đã quay trở lại từ Địa ngục!”

Jason lắc đầu. “Bà ta không phải là một con ma.”

“Không, bà ta còn tệ hơn! Bà ta...”

“Nhóc.” Công chúa quay trở lại với Leo đi phía sau. “Nếu người thích, giờ chúng ta sẽ xem xem người đến đây vì cái gì. Đó là những gì người muốn, đúng không?”

30. Chương 28:piper

Piper phải tìm lại ước muốn được gào thét. Cô muốn lấy con dao của mình ra và tự mình tấn công bà ta, nhưng cô không thích các cơ hội của mình – không phải ở giữa cửa hàng bách hóa của Lệnh Bà này trong khi các bạn cô lại đang bị bỏ bùa. Piper thậm chí còn không chắc liệu họ có đứng về phía cô nếu trận chiến xảy ra không. Cô phải nghĩ ra một kế hoạch tốt hơn.

Họ đi thang cuốn xuống phần chân đế của đài phun nước. Đây là lần đầu tiên, Piper chú ý đến hai cái đồng hồ mặt trời bằng đồng lớn – mỗi cái có kích thước của một tấm bạt lò xo – được lắp vào nền nhà bằng đá hoa cương ở phía nam và phía bắc của đài phun nước. Những cái lồng chim hoàng yến quá cỡ mạ vàng nằm ở hướng đông và hướng tây, và cái ở xa nhất đang giam giữ các tên tinh linh bão. Chúng cuộn lại với nhau dày đặc, xoay tròn quanh cái lồng như một cơn lốc xoáy siêu cô đặc, mà Piper không thể nhận ra có bao nhiêu tên trong số chúng – chỉ biết, ít nhất là mười hai tên.

“Này,” Leo nói, “Huấn luyện viên Hedge trông rất ớn!”

Họ chạy về phía cái lồng chim hoàng yến gần nhất. Vị thần rừng già nua đường như bị hóa đá ngay khoảnh khắc ông bị hút lên trời, phía trên Grand Canyon. Ông đông cứng lại khi đang hét giữa chừng, cây gậy đưa lên cao quá đầu như thể ông đang ra lệnh cho lớp học thể dục cúi xuống và thực hiện năm mươi cú hít đất. Mái tóc xoắn của ông lấp ló ở những góc độ khá buồn cười. Nếu Piper chỉ tập trung vào các chi tiết cụ thể nào đó – chiếc áo thun màu cam sáng, chòm râu dê lưa thưa, cái còi đang được đeo trên cổ – cô có thể hình dung Huấn luyện viên Hedge như chính con người già nua, khó chịu và tốt bụng của ông. Nhưng thật khó để bỏ qua hai cái sừng múp múp phía trên đầu, và sự thật rằng ông ấy có cặp chân dê lông lá và bộ móng guốc thay cho chiếc quần thể và đôi giày Nike.

“Đúng thế,” công chúa nói. “Ta luôn giữ cho hàng hóa của ta trong tình trạng tốt. Chúng ta chắc chắn có thể thương lượng về các tên tinh linh bão và thần rừng. Một giao dịch trọn gói. Nếu chúng ta đạt được thỏa thuận, ta thậm chí còn tặng cho các người cái bình chữa bệnh nữa, và các người có thể ra đi trong an bình.” Bà ta nhìn Piper đầy gian xảo. “Điều đó còn tốt hơn nhiều so với việc tạo ra một cuộc cãi cọ, đúng không, bé cưng?”

Đừng tin lời bà ta, một giọng nói cảnh báo vang lên trong đầu cô. Nếu Piper đứng về nhân dạng của quý bà này, sẽ không một ai an bình rời khỏi đây. Một thỏa thuận hợp lý là điều bất khả thi. Tất cả sẽ chỉ là một trò lừa bịp. Nhưng các bạn cô đang nhìn cô, gật đầu khấn nài và nhún nhó như nói, Đồng ý đi nào! Piper cần nhiều thời gian hơn để suy nghĩ.

“Chúng ta có thể thỏa thuận,” cô nói.

“Hắn là thể rồi!” Leo đồng ý. “Nói giá của bà đi.”

“Leo!” Piper ngăn cậu lại.

Công chúa cười khúc khích. “Nói giá của ta sao? Có lẽ không phải là một chiến lược thương lượng tốt nhất, cậu bé của ta, nhưng ít nhất người biết được giá trị của món hàng. Tự do quả thực là rất đáng giá. Người sẽ yêu cầu ta thả tên thần rừng, người tấn công các tên tinh linh bão của ta...”

“Người đã tấn công chúng tôi,” Piper cắt ngang.

Lệnh Bà nhún vai. “Như ta đã nói, người bảo trợ của ta thỉnh thoảng lại yêu cầu ta làm một vài điều nhỏ. Gửi những tên tinh linh bão đến bắt cóc các người – là một trong số chúng. Ta đảm bảo với các người chuyện đó không liên quan gì đến cá nhân. Và không xảy ra thiệt hại gì, cuối cùng các người cũng đến được đây đây thôi, dĩ nhiên là hoàn toàn theo ý của các người. Dù sao đi nữa, các người muốn tên thần rừng đó được tự do, và nhân tiện các người cũng muốn những tên tinh linh bão của ta – những người hầu rất đáng giá, để các người có thể đưa chúng cho tên Aeolus bạo chúa kia. Điều đó dường như chẳng công bằng gì cả, không phải sao? Mức giá sẽ rất cao đấy.”

Piper có thể nhận ra rằng các bạn cô sẵn sàng đưa ra bất cứ mức giá nào, hứa hẹn bất cứ điều gì. Trước khi họ có thể nói, cô ra chiều cuối cùng của mình.

“Bà là Medea,” cô nói. “Bà đã giúp cho Jason nguyên bản đánh cắp Bộ Lông Cừ Vàng. Bà là một tro những nhân vật phản diện độc ác nhất trong thần thoại Hy Lạp. Jason, Leo – đừng tin lời bà ta.”

Piper đặt tất cả sức mạnh mà cô có thể tập hợp lại vào trong các từ đó. Cô vô cùng thành thật, và nó dường như có tác dụng chút ít. Jason bước lùi lại, tránh xa khỏi mụ phù thủy.

Leo gãi đầu và nhìn quanh như thể cậu ấy vừa mới bước ra từ một giấc mơ.

“Chúng ta lại đang làm gì nữa thế?”

“Các chàng trai!” Công chúa dang rộng hai cánh tay mình ra trong tư thế chào đón. Trang sức kim cương của bà ta sáng lấp lánh, và những ngón tay sơn vẽ của bà ta cuộn lại như những chiếc móng vuốt dính máu. “Đúng thế, ta là Medea. Nhưng ta đã bị hiểu lầm.Ồ, Piper, bé yêu, người không biết được phụ nữ thời xa xưa sống như thế nào đâu. Chúng ta không có quyền lực lẫn lộn thế. Chúng ta thậm chí không thể tự chọn chồng cho chính mình. Nhưng ta thì khác. Ta đã chọn định mệnh của chính ta bằng cách trở thành phù thủy. Điều đó là sai sao? Ta đã thực hiện một hiệp ước với Jason: sự giúp đỡ của ta để có được bộ lông cừu, đổi lấy tình yêu của anh ta. Một thỏa thuận công bằng. Anh ta trở thành một người hùng nổi tiếng! Không có ta, ắt hẳn anh ta đã chết mất xác trên các bờ biển Colchis.”

Jason – Jason của Piper – cau có. “Thế... bà thật sự đã chết cách đây ba ngàn năm sao? Bà quay trở lại từ Địa ngục?”

“Cái chết đã không còn nắm giữ được ta, người hùng trẻ tuổi à,” Medea nói. “Nhờ người bảo trợ của ta, ta lại được sống lại với đầy đủ da thịt.”

“Bà... tái tạo lại?” Leo chớp mắt. “Như quái vật sao?”

Medea xĩa những ngón tay của mình ra, và khói xì ra từ móng tay bà ta, như khi nước được phun lên một tấm sắt nóng. “Các người không biết được điều gì đang xảy ra, đúng không, các bé yêu của ta? Nó còn tệ hơn nhiều so với sự kích động của lũ quái vật đến từ Tartarus. Người bảo trợ của ta biết rằng những tên khổng lồ và lũ quái vật không phải là những người hầu giỏi nhất của bà ấy. Ta là một con người. Ta rút kinh nghiệm từ các sai lầm của ta. Và giờ ta đã quay trở lại với trần thế, ta sẽ không để bị lừa một lần nữa. Giờ đây là cái giá của ta cho những người yêu cầu.”

“Các cậu,” Piper nói. “Jason nguyên bản đã rời bỏ Medea vì bà ta là một kẻ điên và khát máu.”

“Đối tá!” Medea nói.

“Trên đường quay trở về từ Colchis, con thuyền của Jason cập bến ở một vương quốc khác, và Jason đồng ý bỏ Medea và cưới con gái của nhà vua.”

“Sau khi ta đã sinh cho anh ta hai đứa con!” Medea nói. “Thế nhưng anh ta vẫn không giữ lời hứa! Ta hỏi các người, điều đó có đúng không?”

Jason và Leo nghiêm túc lắc đầu, nhưng Piper vẫn chưa nói hết.

“Điều đó có thể là không đúng,” cô nói, “nhưng cả sự trả thù của Medea cũng thế. Bà ta đã giết chết những đứa con của mình để trả thù Jason. Bà ta đã đầu độc người vợ mới của anh ta và bỏ trốn khỏi vương quốc.”

Medea gầm lên. “Chuyện bịa đặt đó đã làm hỏng danh tiếng của ta! Những người dân xứ Corinth – lũ dân chúng bất kham đó – đã giết chết các con ta và xua đuổi ta ra khỏi đó. Jason đã chẳng làm gì để bảo vệ ta. Anh ta đã cướp đi của ta mọi thứ. Vì thế, đúng, ta đã lên vào cung điện và đầu độc cô dâu mới xinh đẹp của anh ta. Đó chỉ là một sự công bằng – một cái giá thích hợp.”

“Bà điên rồi,” Piper nói.

“Ta là nạn nhân!” Medea than khóc. “Ta chết đi cùng với những giấc mơ tan vỡ, nhưng đã chấm dứt rồi. Giờ ta biết được rằng không nên tin các anh hùng. Khi họ đến hỏi ta về các báu vật, họ sẽ trả một giá khá đắt. Đặc biệt khi những người yêu cầu đó có tên là Jason!”

Đài phun nước biến thành màu đỏ tươi. Piper rút dao của mình ra, nhưng bàn tay cô đang vô cùng run rẩy để cầm được nó. “Jason, Leo – chúng ta phải đi thôi. Ngay bây giờ.”

“Trước khi các người hoàn tất vụ thỏa thuận sao?” Medea hỏi. “Cuộc tìm kiếm của các người là gì, các chàng trai? Và cái giá của ta sẽ rất nhẹ nhàng. Các người có biết là cái đài phun nước này có ma thuật không? Nếu một người chết được ném vào trong đó, ngay cả khi bị chặt ra thành hàng trăm mảnh nhỏ, người đó cũng sẽ quay trở lại hình dáng như cũ – mạnh mẽ và có sức mạnh lớn hơn bao giờ hết.”

“Không đùa chứ?” Leo hỏi.

“Leo, bà ta đang nói dối đấy,” Piper nói. “Bà ta đã sử dụng trò lừa bịp đó với một ai đó trước đây – một vị vua, tớ nghĩ thế. Bà ta đã thuyết phục các con gái ông ta cắt ông ta ra thành từng mảnh để ông ta lại có được sự trẻ trung và giàu sang sau khi ra khỏi nước, nhưng nó chỉ giết chết ông ta mà thôi!”

“Lố bịch,” Medea nói, và Piper có thể nhận ra sức mạnh đã thay đổi trong từng âm tiết. “Leo, Jason – mức giá của ta khá đơn giản. Sao hai người không đấu với nhau một trận nhỉ? Nếu các người bị thương, hay thậm chí bị giết chết, chẳng hề gì. Chúng ta chỉ việc ném các người vào đài phun nước đó và các người sẽ trở nên mạnh mẽ hơn lúc nào hết. Các người thực sự muốn đánh nhau, đúng không nào? Các người không hài lòng về nhau!”

“Các cậu, không!” Piper nói. Nhưng họ đã nhìn chăm chăm vào nhau, như thể chợt nhận ra họ thật sự cảm nhận về nhau như thế nào.

Piper chưa bao giờ thấy mình bất lực như thế này. Giờ cô hiểu được một tên phù thủy thật sự trông như thế nào. Cô luôn nghĩ ma thuật có nghĩa là các cây đu đưa thần và các quả cầu lửa, nhưng chuyện này còn tệ hơn. Medea không chỉ dựa vào chất độc và các thứ thuốc bà ta chế ra. Vũ khí có sức mạnh ghê gớm nhất chính là giọng nói của bà ta.

Leo cau có. “Jason luôn là ngôi sao. Cậu ta luôn có được mọi sự chú ý và cho đó là điều đương nhiên.”

“Cậu thật ồn ào, Leo,” Jason nói. “Cậu chưa bao giờ làm mọi thứ một cách nghiêm túc. Cậu thậm chí không thể sửa được một con rồng.”

“Ngừng lại đi!” Piper van xin, nhưng cả hai đều lấy vũ khí ra – Jason với thanh kiếm vàng, và Leo là một cái búa từ dây thắt lưng đồ nghề của cậu ấy.

“Để họ làm chuyện đó đi, Piper,” Medea thúc giục. “Ta đang giúp người đấy. Giờ hãy để nó xảy ra, và nó sẽ khiến cho sự lựa chọn của người dễ dàng hơn nhiều. Enceladus sẽ hài lòng. Người có thể có lại được cha người ngay ngày hôm nay!”

Lời nói mê hoặc của Medea không có tác dụng với cô, nhưng ả phù thủy vẫn có giọng nói hết sức thuyết phục. Cha cô quay trở về ngay hôm nay sao? Bất chấp những ý định tốt đẹp nhất của mình, Piper muốn điều đó. Cô rất muốn cha cô quay trở về, điều đó thật đau đớn.

“Người làm việc cho Enceladus,” cô nói.

Medea cười lớn. “Phục vụ cho một tên khổng lồ sao? Không hề. Nhưng tất cả chúng ta đều phục vụ cho một động cơ lớn hơn – một người bảo trợ mà người không thể thách thức. Đi đi, đứa con của Aphrodite. Chưa đến lượt người phải mất mạng. Hãy tự cứu lấy chính mình, và cha người có thể được tự d

Jason và Leo vẫn đang đối mặt với nhau, sẵn sàng chiến đấu, nhưng họ trông lưỡng lự và bối rối – chờ đợi một lời ra lệnh khác. Phần nào đó trong họ đang kháng cự lại, Piper thầm hy vọng. Việc này hoàn toàn trái ngược với bản chất con người họ.

“Nghe ta này, cô gái.” Medea kéo một viên kim cương ra khỏi vòng tay và ném nó vào bụi nước được phun lên từ đài phun nước. Khi nó bay xuyên qua ánh sáng mặt trời đầy màu sắc, Medea cất tiếng, “Hỡi nữ thần Iris, nữ thần cầu vồng, cho tôi thấy văn phòng của Tristan McLean.”

Màn sương mù sáng lung linh, và Piper nhìn thấy phòng làm việc của cha cô. Đang ngồi ở phía sau bàn làm việc của ông, đang nói chuyện qua điện thoại, là trợ lý của cha cô, Jane, mặc bộ đồ vest đen, tóc được cuộn lại thành búi.

“Chào Jane,” Medea nói.

Jane nhẹ nhàng đặt điện thoại xuống. “Tôi có thể giúp gì cho bà, thưa quý bà? À, chào Piper.”

“Bà...” Piper giận đến nỗi cô gần như không thể nói gì.

“Đúng thế, nhóc,” Medea nói. “Trợ lý của cha người. Thao túng khá dễ dàng. Một đầu óc được tổ chức tốt so với một con người, nhưng yếu ớt không thể ngờ được.”

“Cám ơn, thưa quý bà,” Jane nói.

“Đừng nhắc đến điều đó,” Medea nói. “Ta chỉ muốn chúc mừng người, Jane. Việc đưa ông McLean đột ngột rời khỏi thành phố, đưa máy bay của ông ta đến Oakland mà không đánh động đến báo giới hay cảnh sát – làm tốt lắm! Đường như không ai biết được ông ta đang ở đâu. Và việc nói với ông ta rằng mạng sống con gái ông ta đang gặp nguy hiểm – đó là một cách khá tốt để có được sự hợp tác của ông ta.”

“Đúng thế,” Jane tán thành với giọng nói đầy dịu dàng, như thể cô ta đang bị mộng du. “Ông ta khá là hợp tác khi tin rằng Piper đang gặp nguy hiểm.”

Piper nhìn xuống con dao của mình. Lưỡi dao run rẩy trong tay cô. So với Helen thành Troy mà nói, cô cũng chẳng khá khẩm gì hơn khi dùng nó làm vũ khí, nó vẫn là một cái gương phản chiếu, và những gì cô nhìn thấy được chỉ là một cô gái sợ sệt, không có lấy một cơ hội để giành chiến thắng.

“Ta có một vài chỉ thị mới dành cho người, J” Medea nói. “Nếu cô gái hợp tác, thì đó là lúc ông McLean sẽ quay trở về. Người sẽ sắp xếp một câu chuyện phù hợp để giải thích cho sự vắng mặt của ông ấy, chỉ để phòng hờ thôi, được không? Và ta hình dung người đàn ông tội nghiệp đó sẽ cần ít thời gian trong một nhà thương điên.”

“Đúng thế, thưa bà. Tôi sẽ làm những gì bà nói.”

Hình ảnh mờ dần, và Medea quay về phía Piper. “Đó, người hiểu chưa?”

“Người lừa cha ta vào bẫy,” Piper nói. “Người đã giúp cho tên khổng lồ...”

“Ồ, làm ơn thôi đi, bé yêu. Chính người đã tự đưa mình vào hoàn cảnh này mà! Ta đã chuẩn bị cho cuộc chiến này trong nhiều năm, thậm chí ngay cả trước khi ta hồi sinh. Như ta đã nói, ta là một nhà tiên tri. Ta có thể dự báo tương lai cũng như lời tiên tri bé nhỏ của người. Cách đây nhiều năm, khi vẫn còn chịu trừng phạt ở Cánh Đồng Trừng Phạt, ta đã nhìn thấy được hình ảnh Nhóm Bảy ở trong cái mà người gọi là Lời Đại Tiên Tri ấy. Ta nhìn thấy anh bạn Leo đây, và biết rằng cậu ta sẽ trở thành một kẻ thù quan trọng một ngày nào đó. Ta đã đánh thức ý thức của người bảo trợ cho ta, cho bà ấy thông tin, và bà ấy đã cố tình dấy được một lúc – đủ để viếng thăm cậu ta.”

“Mẹ của Leo,” Piper nói. “Leo, nghe này! Bà ta cũng có phần trong cái chết của mẹ cậu đấy!”

“Ừ... ừh,” Leo làu bàu mê mụ. Cậu cau mày nhìn cái búa của mình. “VẬY... tôi sẽ tấn công Jason sao? Có ổn không?”

“Cực kỳ an toàn,” Medea hứa hẹn. “Và Jason, tấn công cậu ta mạnh vào. Cho ta thấy người xứng đáng với người trùng tên của người.”

“Không được!” Piper ra lệnh. Cô biết đây là cơ hội cuối cùng của mình. “Jason, Leo – bà ta đang lừa các cậu đấy. Đặt vũ khí của các cậu xuống.”

Ả phù thủy đảo tròn mắt. “Làm ơn đi, cô gái. Cô không thắng được ta đâu. Ta đã được huấn luyện bởi cô của ta, Circe bất tử. Ta có thể khiến cho đàn ông điên đảo hay chữa lành họ chỉ bằng giọng nói của ta. Những tên anh hùng yếu đuối này hy vọng vào điều gì để chống lại ta? Giờ thì, các chàng trai, hãy kết liễu nhau đi!”

“Jason, Leo, nghe tớ nói này.” Piper đặt tất cả cảm xúc của mình vào giọng nói. Trong nhiều năm, cô đã cố chế ngự bản thân mình và không để lộ ra bất cứ sự yếu đuối nào, nhưng giờ cô rót mọi thứ vào trong lời nói của cô – s tuyệt vọng, giận dữ. Cô biết có thể cô đang ký vào lệnh tử của cha mình, nhưng cô quá lo lắng về việc để cho các bạn mình tổn thương lẫn nhau. “Medea đang mê hoặc các cậu. Nó là một phần ma thuật của bà ta. Các cậu là bạn tốt của nhau. Đừng đánh nhau. Hãy chiến đấu chống lại bà ta!”

Họ ngần ngừ, và Piper có thể cảm nhận được bùa mê đang bị phá vỡ.

Jason chớp mắt. “Leo, tớ vừa mới định chém cậu sao?”

“Có chuyện gì đó về mẹ tớ...?” Leo cau mày, rồi quay về phía Medea. “Bà... bà làm việc cho Người Đàn Bà Đất. Bà đã gửi bà ta đến xưởng của mẹ tôi.” Cậu nhắc cánh tay mình lên. “Quý bà, tôi có một cây búa nặng hơn một cân với tên bà trên đó đấy.”

“Hừ!” Medea cười khinh bỉ. “Ta chỉ đơn giản đang nhận tiền thanh toán theo một cách khác mà thôi.”

Bà ta ẩn vào một trong các miếng gạch khảm trên sàn nhà, và cả tòa nhà rung chuyển. Jason vùng kiếm về phía Medea, nhưng bà ta đã biến mất vào màn khói và lại xuất hiện ở phía cuối thang cuốn.

“Người quá chậm đấy, người hùng!” bà ta cười lớn. “Hãy trút sự thất vọng của người lên các con thú cưng của ta!”

Trước khi Jason có thể đuổi theo bà ta, các đồng hồ mặt trời khổng lồ bằng đồng ở hai đầu đài phun nước mở ra. Hai con quái thú bằng vàng đang gầm gừ – những con rồng có cánh bằng xương bằng thịt – đang bò lên từ các hố bên dưới. Mỗi con có kích thước một chiếc xe dùng để cắm trại, có thể chưa là gì nếu so với Festus, nhưng cũng là khá lớn.

“Vây đó là những thứ nằm trong các đường cống,” Leo nhẹ nhàng nói.

Những con rồng sải cánh và rít lên. Piper có thể cảm nhận được sức nóng phát ra từ làn da sáng lấp lánh. Một con hướng đôi mắt màu cam đầy giận dữ về phía cô.

“Đừng nhìn vào mắt chúng!” Jason cảnh báo, “Chúng sẽ đông cứng các cậu.”

“Đúng thế!” Medea đang nhàn nhã đi lên từ thang cuốn, tựa người vào tay vịn như thể bà ta đang xem hề vậy. “Hai con thú yêu quý này đã theo ta từ rất lâu – rồng mặt trời, các người biết đấy, món quà từ người ông của ta, thần Helios. Chúng đã kéo xe ngựa khi ta rời khỏi Corinth, và giờ chúng sẽ tiêu diệt các người. Tạm biệt!”

Hai con rồng lao tới. Leo và Jason lao vào chặn nó lại. Piper kinh ngạc khi thấy cách hai chàng trai tấn công không chút sợ hãi – chiến đấu như một đội đã được đào tạo cùng nhau trong nhiều năm.

Medea đi gần đến lầu hai, nơi bà ta có thể chọn các hỗn được gây chết người từ bộ sưu tập vô cùng đồ sộ của mình.

“Ôi, không, bà không được làm thế,” Piper gào lên, và đuổi theo bà ta.

Ngay khi nhìn thấy Piper, bà ta đang đi nhanh lên phía trên. Bà ta thật lạnh lẽo so với một quý bà ba ngàn năm tuổi. Piper tăng hết tốc độ, bước ba bước cùng một lúc, và vẫn không tài nào đuổi kịp bà ta. Medea không dừng lại ở lầu hai. Bà ta nhảy qua thang cuốn kề bên và tiếp tục đi lên.

Chất độc, Piper nghĩ. Dĩ nhiên đó là nơi bà ta sẽ đến. Bà ta nổi tiếng về các loại chất độc.

Ở phía bên dưới, Piper nghe thấy sự dữ dội của trận đánh. Leo đang thổi chiếc còi an toàn của mình, và Jason đang hét lớn để thu hút sự chú ý từ các con rồng. Piper không dám nhìn – không khi cô đang chạy

với một con dao trong tay. Cô có thể thấy được chính mình sẽ bị vấp và đâm con dao ngay vào mũi của mình. Điều đó sẽ là một việc siêu anh hùng.

Cô cầm lấy một cái khiên từ con manơcanh được vũ trang ở tầng ba và tiếp tục leo lên. Cô hình dung ra Huấn luyện viên Hedge đang la hét trong đầu, như lúc còn trong lớp thể dục ở Trường học Hoàng Dã: Di chuyển đi, McLean! Trò gọi đó là môn leo thang cuốn đó sao?

Cô lên đến được tầng trên cùng, thở hổn hển, nhưng cô đã đến quá trễ. Medea đã đi đến được quầy chất độc.

Ả phù thủy cầm lấy cái lọ có hình thiên nga – lọ màu xanh có thể gây ra cái chết đầy đau đớn – và Piper chỉ làm được điều duy nhất ập đến trong đầu mình. Cô ném cái khiên đi.

Medea đắc thắng quay người lại vừa đúng lúc đón nhận chiếc đĩa ném Frisbee bằng kim loại nặng hai mươi cân đập thẳng vào ngực bà ta. Bà ta sẩy chân ngã ra sau, đâm sầm vào quầy hàng, làm vỡ hết các lọ và hất ngã các kệ hàng. Khi ả phù thủy đứng dậy từ đống đổ nát, áo đầm bà ta được nhuộm bởi mười hai màu sắc khác nhau. Khá nhiều vết ố đang cháy âm ỉ và sáng rực lên.

“Ồ ngu!” Medea gào lên. “Người có biết điều gì sẽ xảy ra khi nhiều loại chất độc hòa quyện vào nhau không?”

“Giết chết bà à?” Piper nói đầy hy vọng>Thảm ở quanh chân Medea bắt đầu bốc hơi. Bà ta ho sặc sụa, và khuôn mặt méo mó vì đau đớn – hay bà ta chỉ giả vờ?

Bên dưới, Leo gọi lớn, “Jason, giúp tớ!”

Piper mạo hiểm liếc nhanh xuống bên dưới, và cô gần như òa khóc vì tuyệt vọng. Một trong hai con rồng ghim chặt Leo xuống sàn nhà. Nó đang nhe nanh, chuẩn bị đớp Leo một phát. Jason thì đang ở tuốt bên kia phòng chiến đấu với con rồng còn lại, quá xa để hỗ trợ cho Leo.

“Người đã tiêu diệt tất cả chúng ta!” Medea hét lớn. Khói đang bốc lên khắp mặt thảm khi vết ố lan rộng ra, các tia lửa rơi vãi và đốt cháy các giá quần áo. “Các người chỉ có vài giây trước khi thuốc pha chế này thiêu rụi mọi thứ và phá hủy cả tòa nhà. Không còn thời gian...”

RẦM! Trần nhà bằng kính màu tan thành từng mảnh nhỏ, tạo thành một cơn mưa thủy tinh đầy màu sắc, và con rồng đồng Festus rơi thẳng vào bên trong cửa hàng bách hóa.

Nó lao vào cuộc chiến, vồ lấy từng con rồng mặt trời trong mỗi cái vuốt. Chỉ lúc này Piper mới nhận thức được giá trị của sự to lớn và mạnh mẽ mà người bạn kim loại của họ có được như thế nào.

“Đúng thế, anh bạn!” Leo hét lớn.

Festus bay nửa chừng về phía sân trong, rồi ném mạnh hai con rồng mặt trời vào trong những cái lỗ nơi chúng đã xuất hiện. Leo chạy nhanh đến đài phun nước và ấn vào một miếng đá lát bằng đá hoa cương, đóng hai cái đồng hồ mặt trời lại. Nó rung lên khi hai con rồng đâm sầm vào, cố thoát ra ngoài, nhưng ngay lập tức chúng bị nhốt lại.

Medea nguyên rủa bằng thứ ngôn ngữ cổ xưa nào đó. Toàn bộ lầu bốn hiện đang bốc cháy. Không khí tràn ngập hơi độc. Ngay cả khi mái nhà được mở toang ra, Piper có thể cảm nhận được hơi nóng đang gia tăng. Cô lùi lại về phía rìa của thanh chắn, mũi dao vẫn chĩa về phía Medea.

“Ta sẽ không để bị bỏ rơi lần nữa!” Ả phù thủy quỳ xuống và chộp lấy lọ thuốc chữa lành bệnh màu đỏ, mà bằng cách nào đó nó vẫn còn lành lặn sau vụ va chạm. “Người muốn trí nhớ của bạn trai người quay trở lại chứ? Đưa ta đi cùng với người!”

Piper liếc nhìn về phía sau cô. Leo và Jason đang ở trên lưng con Festus. Con rồng bằng đồng vỗ đôi cánh to lớn, giữ hai cái lồng có thần rừng và các tên tinh linh bão bằng móng vuốt của nó, và bắt đầu bay lên.

Tòa nhà rung chuyển dữ dội. Là khói bốc lên từ các bức tường, làm tan chảy các thanh chắn, biến không khí trở thành acid.

“Người sẽ không bao giờ sống sót trong cuộc tìm kiếm này nếu không có ta!” Medea gào lên. “Anh chàng người hùng của người vẫn sẽ mãi mãi ngu dốt như thế, và cha người sẽ chết. Đưa ta đi cùng với người.”

Trong một khoảnh khắc, Piper đã bị cảm dỗ. Rồi cô nhìn thấy nụ cười nham hiểm của bà ta. Ả phù thủy rất tin vào sức mạnh thuyết phục của mình, tin rằng bà ta luôn có thể thỏa thuận, luôn trốn thoát và giành chiến thắng vào phút chót.

“Không phải hôm nay, đồ phù thủy.” Piper nhảy ra phía ngoài. Cô lao thẳng xuống phía dưới chỉ trong một giây trước khi Leo và Jason chụp được cô, kéo cô lên phía trên lưng con rồng.

Cô nghe tiếng Medea đang gào thét đầy giận dữ khi họ bay vút qua trần nhà bị hỏng và lên cao phía trên khu thương mại Chicago. Rồi cửa hàng bách hóa phát nổ sau lưng họ.

31. Chương 29:leo

Leo vẫn tiếp tục ngoái đầu nhìn lại. Cậu nửa mong chờ được nhìn thấy những con rồng mặt trời cẩu kính đó đang kéo theo một cỗ xe ngựa bay với một bà bán hàng có phép thuật vừa la hét vừa ném các lọ chất độc, nhưng không có ai đuổi theo họ.

Cậu hướng con rồng về phía tây nam. Rốt cuộc, khói từ cửa hàng bách hóa bị cháy mờ dần cách xa họ, nhưng Leo vẫn không bớt căng thẳng cho đến khi khu vực ngoại ô của Chicago mờ dần và mặt trời bắt đầu lặn.

“Làm tốt lắm, Festus.” Cậu vỗ lên phần vỏ bằng kim loại của con rồng. “Mày làm cực kỳ tốt.”

Cả người con rồng run rẩy. Các bánh răng kêu lộp cộp và lách cách trong cổ nó.

Leo cau mày. Cậu không thích những âm thanh đó. Nếu cái đĩa kiểm soát lại hỏng lần nữa – Không, hy vọng nó chỉ là một lỗi khác không quan trọng. Một lỗi mà cậu có thể sửa được.

“Tao sẽ hiệu chỉnh máy của mày khi chúng ta đáp xuống đất lần tới,” Leo cam đoan. “Mày sẽ có thêm một ít dầu máy và sốt Tabasco.”

Festus xoay tít hàm răng của nó, nhưng thậm chí âm thanh

h xoay tít đó giờ nghe có vẻ như yếu đi. Nó bay với một tốc độ đều đều, đôi cánh lớn nghiêng lại để đón gió, nhưng nó đang mang rất nặng. Hai cái lồng dưới móng cộng thêm ba người trên lưng nó – Leo càng nghĩ càng thấy lo lắng. Ngay cả những con rồng kim loại cũng có giới hạn.

“Leo.” Piper vỗ lên vai cậu. “Cậu ổn chứ?”

“Ừm... không tệ với một xác ướp đã bị tẩy não.” Cậu hy vọng mình trông không xấu hổ như cậu cảm nhận. “Cảm ơn vì đã cứu bọn tớ, nữ hoàng sắc đẹp. Nếu cậu không giúp tớ thoát khỏi bùa mê đó...”

“Đừng lo nghĩ về điều đó,” Piper nói.

Nhưng Leo đã rất lo lắng. Cậu cảm thấy thật tệ hại về việc Medea đã dễ dàng điều khiển cậu chống lại người bạn thân nhất của mình như thế nào. Và những cảm giác đó không đến từ đâu khác – sự oán giận của cậu về cách mà Jason luôn có được sự chú ý và dường như thật sự không cần đến cậu. Leo đã cảm thấy như thế một vài lần, dù là cậu chẳng lấy làm tự hào gì cho lắm.

Điều khiến cậu lo lắng hơn hết là tin tức về mẹ cậu. Medea đã nhìn thấy được tương lai khi còn ở Địa ngục. Đó là lý do mà người bảo trợ của bà ta, người mặc bộ đầm dài bằng đất, đã đến xưởng máy bảy năm trước để đe dọa, hủy hoại cuộc đời cậu. Đó là lý do mà mẹ cậu phải chết – vì một chuyện gì đó mà Leo phải làm hiện nay. Thế nên nếu nghĩ một cách kỳ cục một chút, ngay cả khi không đổ lỗi cho sức mạnh lửa, cái chết của mẹ vẫn là lỗi lầm của cậu.

Khi họ để lại Medea trong cửa hàng đang phát nổ, Leo thấy nhẹ lòng hơn một chút. Cậu hy vọng bà ta sẽ không thể nào thoát ra được và sẽ quay trở lại chính Cánh đồng Trừng phạt, nơi mà bà ta thuộc về. Những cảm giác đó cũng không khiến cậu tự hào là bao...

Và nếu các linh hồn đang quay trở lại từ Địa ngục... liệu mẹ Leo có thể được mang trả lại không?

Cậu cố gạt suy nghĩ đó qua một bên. Đó là tư duy của Frankenstein. Nó không phù hợp với quy luật tự nhiên. Nó không hợp lẽ phải. Medea có thể đã được hồi sinh, nhưng bà ta dường như không còn là con người nữa, với những cái móng tay kêu rít lên, một cái đầu phát sáng và tương tự như thế.

Không, mẹ Leo đã đi rồi. Việc suy nghĩ về bất cứ điều gì khác chỉ sẽ khiến cho Leo trở nên cáu tiết hơn mà thôi. Thế nhưng, ý nghĩ đó vẫn tiếp tục xuất hiện trong đầu cậu, như giọng nói vọng lại của Medea

“Chúng ta sẽ phải hạ cánh xuống sớm thôi,” cậu cảnh báo các bạn mình. “Thêm một vài tiếng nữa, có lẽ thế, để chắc rằng Medea không đi theo chúng ta. Tổ không nghĩ Festus có thể bay lâu hơn được nữa.”

“Ừm,” Piper đồng ý. “Chắc huấn luyện viên Hedge cũng muốn thoát khỏi cái lồng chim hoàng yến của ông ấy. Cậu hỏi là – chúng ta đang đi đâu?”

“Bay Area,” Leo đoán. Ký ức của cậu về cửa hàng bách hóa khá mờ nhạt, nhưng dường như cậu nhớ được mình đã nghe nhắc đến nó. “Chẳng phải Medea đã nói điều gì đó về Oakland sao?”

Piper không trả lời thật lâu, vì thế Leo tự hỏi liệu cậu có nói sai điều gì đó không.

“Cha của Piper,” Jason xen vào. “Có điều gì đó đã xảy ra với cha cậu, đúng không? Ông ấy bị dụ vào một cái bẫy nào đó.”

Piper run rẩy thở dài. “Nghe này, Medea đã nói cả hai cậu sẽ chết ở Bay Area. Và ngoài ra... ngay cả khi chúng ta đến đó, Bay Area quá rộng lớn! Đầu tiên chúng ta cần tìm thần Aeolus và để lại lũ tinh linh bão. Thần Boreas đã nói thần Aeolus là người duy nhất có thể nói cho chúng ta chính xác nơi cần đến.”

Leo cau mày. “Thế chúng ta tìm thần Aeolus như thế nào?”

Jason nghiêng người về phía trước. “Ý cậu là cậu không nhìn thấy nó?” Cậu ấy chỉ tay về phía trước họ, nhưng Leo không thấy bất cứ thứ gì ngoài mây và ánh sáng của một vài thành phố đang lấp la lấp lánh trong buổi chiều tà.

“Cái gì cơ?” Leo hỏi.

“Đó... cái gì cũng được,” Jason nói. “Trong không khí ấy.”

Leo liếc ra phía sau. Piper trông cũng bối rối như cậu.

“Được rồi,” Leo nói. “Cậu có thể nói rõ hơn về phần ‘cái gì cũng được’ đó không?”

“Nó giống như một vệt khói máy bay,” Jason nói. “Trừ việc phát sáng. Hơi mờ, nhưng chắc chắn nó ở đó. Chúng ta đang đi theo nó từ Chicago, vì tớ nghĩ là cậu đã nhìn thấy nó.”

Leo lắc đầu. “Có lẽ Festus có thể cảm nhận được nó. Cậu nghĩ là thần Aeolus đã tạo ra nó sao?”

“Hoặc đó là một cái bẫy khác,” Piper nói.

Giọng cô làm Leo lo lắng. Nó không chỉ mang lại cảm giác căng thẳng. Mà còn có như bị đứt quãng vì tuyệt vọng, như thể họ vừa mới đóng dấu xác nhận số mệnh của mình, và như thể đó là do lỗi của cô ấy.

“Pipes, cậu ổn không?” cậu hỏi.

“Đừng có gọi tớ như thế.”

“Được rồi, tốt thôi. Cậu không thích bất cứ cái tên nào mà tớ gán cho cậu. Nhưng nếu cha cậu gặp rắc rối và bọn tớ có thể giúp...”

“Các cậu không thể,” cô nói, giọng cô trở nên run rẩy hơn. “Nghe này, tớ rất mệt. Nếu các cậu không phiền...”

Cô tựa lưng vào người Jason và nhắm mắt lại.

Được thôi, Leo nghĩ – một dấu hiệu khá rõ cho việc cô ấy không muốn nói chuyện.

Họ bay một cách im lặng trong một lúc. Festus dường như biết được nơi nó bay đến. Cậu vẫn giữ cho Festus bay đúng hướng, lượn nhẹ nhàng về phía tây nam và hy vọng đó là pháo đài của thần Aeolus. Sẽ phải đến thăm một thần gió khác, một tính cách điên cuồng hoàn toàn mới – ôi trời. Leo không thể đợi được nữa.

Cậu có quá nhiều thứ phải nghĩ ngợi trong đầu để mà ngủ yên, nhưng giờ, khi đã thoát khỏi nguy hiểm, cơ thể cậu lại có một ý nghĩ khác. Sức lực của cậu đang thất thoát. Nhịp đập đều đều của hai cánh con rồng khiến đôi mắt cậu trở nên nặng nề. Cậu bắt đầu gật gù.

“Nghỉ ngơi một chút đi,” Jason nói. “Thật tuyệt. Đưa tớ dây cương nào.”

“Không, tớ ổn...”

“Leo, cậu không phải là một cái máy. Ngoài ra, tớ là người duy nhất có thể nhìn thấy vết khối đó. Tớ bảo đảm là chúng ta sẽ đi đúng hướng.”

Mắt Leo bắt đầu nhắm tịt lại. “Được thôi. Có lẽ chỉ...”

Cậu chưa nói hết câu thì đã đổ ầm cả người về phía cái cồn rồng.

Trong giấc mơ, cậu nghe thấy một giọng nói bị nhiễu, y hệt một chiếc radio hỏng: “Xin chào? Liệu thứ này có hoạt động không?”

Tầm nhìn của Leo trở nên rõ nét hơn – phần nào đó thôi. Mọi thứ trở nên mơ hồ và xám xịt, với những dải sóng nhiễu loạn đang chạy khắp tầm mắt của cậu. Cậu chưa bao giờ mơ về một kết nối xấu trước đây.

Có vẻ như cậu đang ở trong một phân xưởng. Qua khe cửa, cậu nhìn thấy những chiếc máy cưa bàn, máy tiện, và lồng dụng cụ. Một lò rèn tỏa sáng vui mắt tựa vào một bức tường.

Đó không phải là lò rèn ở trại – quá lớn. Không phải ở Boong-ke 9 – ẩm áp hơn và tiện nghi hơn, hiển nhiên không bị bỏ hoang.

Rồi Leo nhận ra có thứ gì đó đang chặn ngang tầm nhìn của mình – một thứ gì đó to lớn và xoắn tít, và gần đến nỗi Leo phải nheo mắt lại để nhìn một cách rõ ràng. Đó là một khuôn mặt lớn xấu xí.

“Ồi mẹ ơi!” cậu hét lớn.

Khuôn mặt lùi lại và dần rõ nét hơn. Đang nhìn chăm chăm xuống mặt cậu là một người đàn ông râu ria trong bộ áo quần lao động màu xanh dương đầy bụi bẩn. Khuôn mặt ông ta có nhiều bướng và được phủ kín bởi các vết sưng như thể ông bị một triệu con ong cắn, hay bị kéo lê khắp mặt sỏi vậy. Hoặc có thể là cả hai.

“Hừm,” người đàn ông cất tiếng. “Ồi cha ơi chứ, nhóc. Ta nghĩ con biết rõ sự khác biệt chứ.”

Leo chớp chớp mắt. “Thần Hephaestus?”

Lần đầu tiên được gặp cha mình, Leo đáng lý phải không nói nên lời hoặc khiếp sợ hoặc đại loại như thế. Nhưng sau những gì cậu đã trải qua trong vài ngày qua, với những tên Cyclops, một ả phù thủy và một khuôn mặt trong chất thải, tất cả những gì Leo cảm nhận được chỉ là một sự khó chịu đang dâng trào trong cậu.

“Giờ ông mới chịu xuất hiện sao?” cậu gắng hỏi. “Sau mười lăm năm? Làm cha mẹ tốt đấy, Mặt Mao. Ông từ đâu chui ra và chôn cái mũi xấu xí của mình vào giấc mơ của tôi thế?”

Vị thần nhướn một bên mày. Một tia lửa nhỏ bùng cháy trên bộ râu của ông ta. Rồi ông ta ngửa đầu ra sau và cười sang sảng, các dụng cụ kêu lách cách trên những chiếc bàn thợ.

“Con nói y hệt con,” thần Hephaestus nói. “Ta rất nhớ Esperanza.”

“Bà ấy đã chết bảy năm rồi.” Giọng Leo run rẩy khi nhắc đến điều đó. “Không cần ông quan tâm.”

“Nhưng ta có quan tâm đấy, nhóc. Cả hai người.”

“Ừ... ừ. Đó là lý do mà tôi không bao giờ nhìn thấy ông trước ngày hôm nay.”

Vị thần phát ra một âm thanh khùng khục trong cổ, nhưng ông ấy trông không thoải mái hơn là giận dữ. Ông lấy trong túi áo ra một động cơ thu nhỏ và bắt đầu nghịch vớ vẩn với các pit-tông – y hệt cách Leo thường làm khi cậu căng thẳng.

“Ta không hòa hợp với trẻ con,” vị thần thú nhận. “Hay với con người. Ừm, bất cứ sinh vật hữu cơ nào, thật sự đấy. Ta đã từng nghĩ đến việc nói chuyện với con ở đám tang mẹ con. Rồi lúc con học lớp năm... bài tập khoa học mà con đã làm, con gà kêu cục cục bằng hơi nước. Rất ấn tượng.”

“Ông đã nhìn thấy sao?”

Thần Hephaestus chỉ về phía bàn làm việc gần nhất, nơi có một cái gương đồng sáng chói hiện ra hình ảnh lơ mơ, Leo đang ngủ trên lưng của con rồng.

“Đó là tôi sao?” Leo hỏi. “Như... tôi bây giờ, trong giấc mơ này... đang nhìn tôi đang mơ sao?”

Thần Hephaestus gãi gãi bộ râu. “Giờ con làm ta bối rối đấy. Nhưng đúng thế – đó là con. Ta luôn dõi theo con, Leo. Nhưng nói chuyện với con thì, ừm... lại là chuyện khác.”

“Ông sợ,” Leo nói.

“Dây thừng và bánh răng!” vị thần hét lớn. “Tất nhiên là không rồi.”

“Đúng thế, ông sợ.” Nhưng cơn giận của Leo dần nguôi đi. Cậu đã dành nhiều năm suy nghĩ về việc cậu sẽ nói gì với cha mình nếu họ gặp nhau – Leo sẽ nhiếc móc ông ấy như thế nào về việc ông là một người cha trốn tránh trách nhiệm. Nhưng giờ, khi nhìn vào tấm gương đồng đó, Leo nghĩ về việc cha cậu đã quan sát cậu trưởng thành qua từng năm tháng, kể cả cái thí nghiệm khoa học ngu ngốc đó nữa.

Thần Hephaestus có thể vẫn là một người cha tệ bạc, nhưng Leo khá hiểu nguyên nhân vì đâu. Leo biết về việc bỏ chạy khỏi con người, không hòa hợp được với họ. Cậu cũng biết về việc thả bên trong một phân xưởng còn hơn là thử đối đầu với bất cứ sinh vật hữu cơ nào.

“Vây,” Leo cầu nhàu. “Ông theo dõi tất cả con của mình? Ông có đến hai mươi người con ở trong trại. Sao ông có thể – Không sao cả. Tôi không muốn biết.”

Có lẽ thần Hephaestus đỏ mặt, nhưng với khuôn mặt như bị đánh nhừ tử và đổ au của ông, điều đó thật khó nói. “Các vị thần khác với con người, nhóc ạ. Chúng ta có thể tồn tại ở nhiều nơi cùng một lúc – ở bất cứ đâu mà con người cầu xin chúng ta, bất cứ nơi nào phạm vi ảnh hưởng của chúng ta mạnh nhất. Sự thật là, hiếm khi bản thể nguyên vẹn của chúng ta ở cùng một nơi – hình dáng thật sự của chúng ta. Nó rất nguy hiểm, đủ sức để tiêu diệt bất cứ người phạm nào nhìn vào chúng ta. Vậy nên, ừm... có rất nhiều con cái. Thêm vào đó, các bản thể khác nhau của chúng ta, Hy Lạp và La Mã...” Những ngón tay của vị thần khựng lại phía trên công trình động cơ của mình. “Ồ, điều đó có nghĩa là, làm một vị thần rất rắc rối. Và đúng, ta cố để mắt đến tất cả những đứa con của ta, nhưng con là đặc biệt.”

Leo khá chắc rằng thần Hephaestus sém chút nữa lơ lửng và đã nói một điều gì đó quan trọng, nhưng cậu không rõ là gì.

“Sao giờ lại liên lạc với tôi?” Leo hỏi. “Tôi nghĩ các vị thần đều đã rút vào trong im lặng.”

“Chúng ta đã làm thế,” thần Hephaestus cau có. “Theo lệnh của thần Zeus – rất kỳ lạ, ngay cả với ông ấy. Ông ấy đã chặn tất cả các cảnh mộng, giấc mơ, và thông điệp Iris đến và đi từ đỉnh Olympus. Hermes đang ngồi buồn rầu như kẻ mất trí vì không thể đi đưa thư. May mắn thay, ta đã giữ lại được dụng cụ phát sóng bất hợp pháp xưa cũ của mình.”

Thần Hephaestus vỗ tay lên một chiếc máy ở trên bàn. Nó trông giống một sự kết hợp giữa một cái vệ tinh nhân tạo, động cơ V-6 và máy pha cà phê espresso. Mỗi một khi thần Hephaestus huých khuỷu tay vào chiếc máy, giấc mơ của Leo lại lập lòe và đổi màu.

“Cái này được sử dụng trong Chiến tranh Lạnh,” vị thần nói đầy trù ẻo. “Radio Hephaestus Miễn Phí. Những ngày tươi đẹp. Ta giữ nó quanh mình cho việc Xem-phải-Trả tiền, phần lớn thời gian, hoặc tạo ra các video vi-rút nào...”

“Video vi-rút nào?”

“Nhưng giờ nó lại có ích. Nếu thần Zeus biết ta đang liên lạc với con, ông ấy sẽ trừng phạt ta rất nặng.”

“Sao thần Zeus lại là một tên ngốc thế?”

“Hừm. Ông ấy giỏi làm chuyện đó lắm, nhóc.” Thần Hephaestus đã gọi cậu là nhóc như thể Leo là một phần máy móc đang bực dọc – một cái rông-đen dư thừa, điều đó có thể không có mục đích rõ ràng, nhưng cái mà thần Hephaestus không muốn vứt bỏ vì sợ hãi có thể ông sẽ cần đến nó một ngày nào đó.

Không hẳn là tình thân ấm áp. Nhưng rồi, Leo không chắc cậu muốn được gọi là “con trai” hay không. Leo cũng sẽ không gọi người đàn ông xấu xí vụng về to con này là “Cha”.

Thần Hephaestus bắt đầu chán việc chơi với động cơ và ném nó qua vai ông. Trước khi có thể rơi xuống sàn, những chiếc cánh trực thăng nhỏ nhú ra và tự đưa nó bay vào thùng rác.

“Ta cho là do Cuộc chiến với các thần Titan lần thứ hai,” thần Hephaestus nói. “Đó là điều khiến thần Zeus bối rối. Các vị thần chúng ta... ừm, hồ thẹn. Ta không thể nghĩ ra được cách nào khác hơn để diễn tả điều đó.”

“Nhưng các ông đã thắng,” Leo nói.

Vị thần lâu bầu. “Chúng ta chiến thắng là nhờ vào các con lai của...” một lần nữa ông lại ngần ngừ, như thể ông vừa nói lỡ lời, “của Trại Con Lai đã lãnh đạo. Chúng ta chiến thắng vì con cái của chúng ta đã chiến đấu thay cho chúng ta, thông minh hơn chúng ta rất nhiều. Nếu chúng ta dựa theo kế hoạch của thần Zeus, tất cả chúng ta đều sẽ đi xuống Tartarus chiến đấu với gã khổng lồ bão Typhon, và Kronos sẽ chiến thắng. Tệ hơn cả là việc người phạm giành thắng lợi giúp chúng ta, mặt khác người anh hùng trẻ tuổi mới nổi, Percy Jackson...”

“Người đang bị mất tích.”

“Hừm. Đúng. Là cậu ta. Cậu ta đã dám từ chối lời đề nghị được bắt tử của chúng ta và bảo chúng ta nên chú ý hơn đến con cái của mình. Ồ, ta không cố ý xúc phạm đâu.”

“Ồ, sao tôi có thể bị xúc phạm cơ chứ? Làm ơn, cứ lờ tôi đi.”

“Sự thấu hiểu vô bờ bến của con...” Thần Hephaestus cau mày, rồi mệt mỏi thở dài. “Đó là một lời chế nhạo, đúng không? Máy móc thường không chế nhạo. Nhưng như ta đang nói, các vị thần cảm thấy hồ thẹn, bị con người làm cho ngượng ngùng. Dĩ nhiên, lúc ban đầu, chúng ta cảm thấy dễ chịu. Nhưng sau một vài tháng, cảm giác đó trở nên cay đắng chúng ta là các vị thần. Chúng ta cần được khen ngợi, được tôn trọng, được kính sợ và cả ca tụng.”

“Ngay cả khi các người mắc sai lầm sao?”

“Đặc biệt là vào lúc đó! Và rồi với việc Jackson từ chối món quà của chúng ta, như thể cho rằng làm một người thường dẫu sao cũng tốt hơn nhiều so với làm một vị thần... ừm, thần Zeus không thể nào nuốt trôi chuyện đó được. Ông ấy quyết định đã đến lúc chúng ta phải quay trở về với các giá trị truyền thống. Các vị thần cần phải được tôn trọng. Chúng ta chỉ được quan sát con cái chứ không được đến thăm. Đỉnh Olympus sẽ đóng lại. Ít nhất đó là một phần lập luận của ông ấy. Và dĩ nhiên, chúng ta bắt đầu nghe về những thứ xấu xa đang chuyển động bên dưới lòng đất.”

“Ý ông là những tên khổng lồ. Lũ quái vật tái tạo lại ngay tức thì. Cái chết lại đang trỗi dậy một lần nữa. Những chuyện như thế sao?”

“Đúng thế, nhóc.” Thần Hephaestus vặn một cái nút trên dụng cụ phát sóng bất hợp pháp của ông. Giấc mơ của Leo trở nên đầy màu sắc, nhưng khuôn mặt của vị thần chỉ là một mớ vết lằn đỏ và vàng cùng các vết thâm màu đen. Leo ước gì giấc mơ của cậu quay trở về hai màu trắng đen.

“Thần Zeus nghĩ rằng ông ấy có thể đẩy lùi làn sóng sắp tiến đến, ru ngủ được mặt đất chừng nào chúng ta còn giữ yên lặng. Không một ai trong chúng ta thực sự tin vào điều đó. Và ta cũng không phiền khi nói rằng, chúng ta không đủ sức cho một cuộc chiến khác. Chúng ta vừa mới thoát khỏi các thần Titan. Nếu chúng ta lặp lại nguyên bản cũ, những gì xảy đến tiếp theo sẽ còn tệ hại hơn.”

“Những tên khổng lồ,” Leo nói. “Nữ thần Hera nói các á thần và các vị thần đã phải kết hợp với nhau để đánh bại chúng. Điều đó đúng không?”

“Ừm. Ta ghét phải đồng ý với mẹ ta bất cứ điều gì, nhưng đúng thế. Những tên khổng lồ đó rất khó đánh bại, nhóc. Chúng là một nòi giống khác.”

“Nòi giống? Ông nói cứ như họ là những con ngựa đua vậy.”

“Ha!” vị thần nói, “Giống chó trận thì đúng hơn. Quay lại thuở ban sơ, con thấy đấy, mọi thứ đều được sáng tạo ra từ cùng một cha mẹ – Gaea và Ouranos, Đất và Bầu trời. Họ có các nhóm con khác nhau – các Titan, các Cyclops Lớn, và vân vân. Rồi Kronos, kẻ đứng đầu các Titan – ừm, chắc con đã nghe về chuyện ông ta bầm nhỏ người cha Ouranos của mình bằng lưỡi hái và chiếm lấy thế giới như thế nào. Rồi thần thánh chúng ta xuất hiện, con cái của các Titan, và đánh bại họ. Nhưng đó chưa phải là dấu chấm hết. Mặt đất đã sinh ra một nhóm con mới, chỉ có điều chúng sinh ra bởi Tartarus, linh hồn của vực thẳm bất tận – nơi đen tối nhất và xấu xa nhất ở Địa ngục. Những đứa con đó, những tên khổng lồ, được sinh ra chỉ với một mục đích duy nhất – trả thù chúng ta vì sự sụp đổ của các Titan. Chúng trỗi dậy để hủy diệt đỉnh Olympus, và càng ngày chúng càng tiến đến gần hơn.”

Bộ râu của thần Hephaestus bắt đầu cháy âm ỉ. Ông lơ đãng dập tắt các ngọn lửa. “Những gì mà bà mẹ đáng nguyên rủa Hera của ta đang làm hiện tại – bà ta đang chơi trò chơi can thiệp ngu ngốc và nguy hiểm, nhưng bà ta đã đúng một điều: á thần các con phải liên kết với nhau. Đó là cách duy nhất để làm thần Zeus sáng mắt ra, thuyết phục các vị thần trên đỉnh Olympus chấp nhận sự giúp đỡ của các con. Và đó là cách duy nhất để đánh bại những gì đang xảy đến. Con là một phần quan trọng trong đó, Leo.”

Ánh mắt của vị thần có vẻ xa xăm. Leo tự hỏi nếu ông ấy tự chia tách chính mình thành nhiều phần khác nhau – ngay lúc này ông đang hiện hữu ở nơi nào khác chẳng? Có lẽ bản thể Hy Lạp của ông đang sửa một chiếc xe ô tô hoặc đang hẹn hò, trong khi nửa La Mã của ông thì đang xem đá banh và gọi món pizza. Leo cố tưởng tượng ra việc có nhiều nhân cách sẽ có cảm giác như thế nào. Cậu hy vọng nó không cha truyền con nối.

“Sao lại là tôi?” cậu hỏi, và ngay khi cậu thốt lên điều đó, nhiều câu hỏi khác tuôn ra ồ ạt. “Sao giờ mới thừa nhận tôi? Sao không làm điều đó khi tôi được mười ba tuổi, như đáng ra ông phải làm thế? Hoặc ông có thể thừa nhận tôi lúc tôi lên bảy, trước khi mẹ tôi chết! Sao ông không tìm tôi sớm hơn? Sao ông không cảnh báo tôi về điều này?”

Tay Leo bốc cháy.

Thần Hephaestus nhìn cậu đầy buồn bã. “Phần khó khăn nhất, nhóc. Đó là để cho con cái của ta đi theo con đường của riêng chúng. Việc can thiệp là vô hiệu. Ba nữ thần Mệnh đảm bảo điều đó. Còn về việc thừa nhận, con là một trường hợp đặc biệt, nhóc. Thời điểm phải chính xác. Ta không thể giải thích rõ hơn, nhưng...”

Giấc mơ của Leo mờ đi. Trong giây lát, nó biến thành chương trình Chiếc nón kỳ diệu được phát lại. Rồi thần Hephaestus lại xuất hiện rõ nét.

“Khỉ thật. Ta không thể nói nhiều hơn nữa. Thần Zeus đang cảm nhận được một giấc mơ trái luật. Xét cho cùng ông ấy là chúa tể bầu trời cơ mà, bao gồm cả sóng radio. Chỉ nghe thôi, nhóc, con cũng đóng một vai trò trong chuyện này. Cậu Jason của con đã đúng – lửa là một món quà, không phải là lời nguyền. Không phải ai, ta cũng ban cho phúc lành đó. Họ sẽ không thể nào đánh bại các tên khổng lồ nếu không có con, chứ đừng nói đến bà chủ mà họ phục vụ. Bà ta đáng sợ hơn bất cứ vị thần hay thần Titan nào.”

“Là ai ạ?” Leo gặng hỏi.

Thần Hephaestus cau mày, hình ảnh của ông trở nên mờ dần. “Ta đã nói cho con rồi. Đúng thế, ta chắc là ta đã nói cho con. Chỉ là cảnh báo: dọc đường đi, con sẽ mất đi vài người bạn và vài dụng cụ quan trọng. Nhưng điều đó không phải là lỗi của con, Leo. Không có gì tồn tại mãi mãi, ngay cả những máy móc tốt nhất. Và mọi thứ đều có thể tái sử dụng.”

“Ý ông là gì? Tôi không thích cách nói như thế.”

“Không, con không nên.” Hình ảnh của thần Hephaestus giờ đây chỉ vừa vắn là một vệt trên dải băng tần. “Nhớ cẩn thận với...”

Giấc mơ của Leo chuyển sang chương trình Chiếc nón kỳ diệu vừa đúng lúc bánh xe dừng ở cột Không điểm và các khán giả nói, “Ồ ô ô ô!”

Rồi Leo giật mình thức dậy bởi tiếng hét của Jason và Piper.

32. Chương 30:leo

Họ rơi tự do theo đường xoắn ốc trong đêm tối. Họ vẫn còn trên lưng con rồng, nhưng da Festus lạnh ngắt. Đôi mắt hồng ngọc của nó mờ mờ.

“Không phải nữa chứ!” Leo hét lớn. “Mày không thể rơi xuống lần nữa!”

Cậu chỉ có thể giữ chặt lấy nó. Gió làm cay mắt cậu, nhưng cậu cố mở nắp bảng điều khiển trên cổ con rồng. Cậu chuyển đổi mấy cái công tắc. Giật giật dây điện. Đôi cánh rồng đã hoạt động được, nhưng Leo ngửi thấy mùi dây đồng cháy. Hệ thống lái bị quá tải. Festus không còn đủ sức để bay tiếp, và Leo không thể đến được bảng điều khiển chính trên đầu nó – không thể khi đang ở giữa không trung. Cậu nhìn thấy ánh đèn của một thành phố bên dưới họ – chỉ là những ánh chớp nháy trong đêm tối khi họ lao thẳng xuống theo vòng tròn. Họ chỉ có vài giây trước khi cả đám đâm sầm xuống mặt đất.

“Gi?”

“Chúng ta cần làm nhẹ trọng tải! Tổ có thể tái khởi động lại Festus, nhưng nó đang mang quá nặng!”

“Còn cậu thì sao?” Piper hét lớn. “Nếu như cậu không thể khởi động lại nó...”

“Tổ sẽ ổn thôi,” Leo hét lên. “Chỉ cần đi theo tổ. Đi đi!”

Jason nắm chặt lấy eo Piper. Cả hai đều tháo yên ra, và họ ra đi trong chớp mắt – bắn thẳng vào không trung.

“Giờ thì,” Leo nói. “Chỉ còn tao và mày, Festus – và hai cái lồng nặng. Mày có thể làm được, nhóc!”

Leo nói chuyện với con rồng trong khi cậu làm việc, rơi xuống với vận tốc giới hạn. Cậu có thể nhìn thấy ánh đèn bên dưới, mỗi lúc một gần hơn. Cậu triệu hồi lửa ra trên bàn tay để có thể nhìn thấy những gì cậu đang làm, nhưng gió cứ đập tắt nó.

Cậu lôi ra một dây mạch mà cậu nghĩ nó kết nối với trung tâm điều khiển của con rồng với đầu nó, hy vọng có được một cú sốc đánh thức nho nhỏ.

Festus rên rỉ – kim loại kêu kẹt trong cổ nó. Đôi mắt nó chớp chớp đầy yếu ớt từ từ hồi tỉnh, và nó rải rộng cánh ra. Cú rơi của họ biến thành một cú lượn dốc.

“Tuyệt lắm!” Leo nói. “Đi thôi, cậu nhóc to xác. Đi thôi!”

Họ vẫn bay quá nhanh, và mặt đất quá gần. Leo cần một nơi để đáp – khẩn cấp.

Có một con sông thật lớn – không được. Không tốt cho một con rồng phun lửa. Cậu sẽ không bao giờ lôi được Festus lên từ đáy sông nếu họ chìm xuống, đặc biệt với thời tiết lạnh giá thế này. Thế rồi, ở bờ sông, Leo nhìn thấy một biệt thự màu trắng – là khu vực cá nhân của một tay nhà giàu nào đó, cả khu nhà tràn ngập ánh sáng. Một khu vực đẹp hoàn hảo. Cậu cố hết sức để hướng con rồng về phía đó, và Festus dường như đã hồi phục lại. Họ có thể làm điều đó!

Rồi tình huống trở nên xấu đi. Khi họ tiến đến gần bãi cỏ, các bóng đèn pha dọc theo hàng rào chiếu thẳng vào họ, làm Leo bị lóa mắt. Cậu nghe những tiếng nổ như lửa đạn, âm thanh của kim loại bị cắt thành từng mảnh nhỏ – và B

Leo ngất đi.

Khi Leo tỉnh lại, Jason và Piper đang cúi nhìn cậu. Cậu đang nằm trên tuyết, người phủ đầy bùn và dầu nhờn. Cậu nhổ một nắm cỏ bị đông cứng ra khỏi miệng.

“Đây là...”

“Nằm yên nào.” Mắt Piper long lanh nước. “Cậu đã lặn ra khá mạnh khi... khi Festus...”

“Nó đâu rồi?” Leo ngồi dậy, nhưng cậu cảm giác như đầu mình đang trôi bồng bềnh. Họ đã đáp xuống trong khu nhà. Có chuyện gì đó đã xảy ra trong lúc đáp xuống – tiếng hỏa lực?

“Không đùa đâu, Leo,” Jason nói. “Cậu có thể bị thương. Cậu không nên...”

Leo ép mình đứng dậy. Rồi cậu nhìn thấy những mảnh vụn. Festus ắt hẳn đã thả mấy cái lồng chim hoàng yến lớn xuống khi nó bay qua phía trên hàng rào, vì chúng lặn ra hai hướng khác nhau và đáp xuống đất bằng cạnh lồng, hoàn toàn không hư hại.

Nhưng Festus thì không được may mắn thế.

Con rồng đã bị rã ra. Các chi của nó nằm rải rác khắp bãi cỏ. Cái đuôi mắc ở trên hàng rào. Phần thân chính của nó đã cày một đường rộng sáu mét và dài mười lăm mét khắp mặt sân của biệt thự trước khi vỡ làm đôi. Phần còn sót lại của phần da nó là một đồng phế liệu cháy thành than, đang bốc khói. Chỉ có cái cổ và phần đầu của nó còn hơi nguyên vẹn, đang nằm ngang một luống hoa hồng bị đóng băng như một cái gối.

“Không,” Leo nức nở. Cậu chạy về phía đầu con rồng và dấn vào mũi nó. Mắt con rồng chớp chớp đầy yếu ớt. Dầu rỉ ra từ tai nó.

“Mày không thể chết,” Leo nài xin. “Mày là vật tốt nhất mà tao đã từng sửa chữa.”

Những bánh răng trong đầu con rồng kêu vo vo, như thể nó đang rên rừ rừ. Jason và Piper đứng cạnh cậu, nhưng Leo vẫn dán chặt mắt vào con rồng.

Cậu nhớ lại những gì thần Hephaestus đã nói. Đó không phải lỗi của con, Leo. Không có gì tồn tại mãi mãi, ngay cả với những máy móc tốt nhất.

Cha cậu đã cố cảnh báo cậu.

“Điều này thật không công bằng,” cậu nói.

Con rồng kêu lách cách. Một tiếng cọt két dài. Hai tiếng lách cách ngắn. Cọt két. Cọt két. Gần giống như một kiểu... một ký ức cũ gợi lại trong đầu Leo. Leo nhận ra Festus đang cố nói gì đó. Nó đang dùng mã Morse – hệt như mẹ cậu đã dạy cậu nhiều năm về trước. Leo lắng nghe chăm chú hơn, dịch những tiếng lách cách đó thành chữ: một thông điệp đơn giản đang được lặp đi lặp lại.

“Ừm,” Leo nói. “Tớ hiểu. Tớ sẽ. Tớ hứa.”

Mắt con rồng tối sầm lại. Festus ra đi.

Leo khóc lớn. Cậu thậm chí không cảm thấy xấu hổ gì cả. Các bạn cậu đang đứng ở hai bên, vỗ vai cậu, nói những câu an ủi; nhưng tiếng kêu vù vù trong tai Leo làm át đi lời họ nói.

Cuối cùng Jason nói, “Tớ lấy làm tiếc, anh bạn. Cậu đã hứa gì với Festus thế?”

Leo sụt sịt. Cậu mở bảng điều khiển trên đầu con rồng, chỉ để chắc chắn, nhưng đĩa kiểm soát đã bị vỡ và cháy đến mức không sửa chữa được nữa.

“Điều mà cha tớ đã nói với tớ,” Leo nói. “Mọi thứ đều có thể tái sử dụng.”

“Cha cậu đã nói chuyện với cậu à?” Jason hỏi. “Khi nào thế?”

Leo không trả lời. Cậu bắt tay vào tháo các khớp nối trên cổ con rồng cho đến khi cái đầu rời ra. Nó nặng khoảng bốn mươi lăm cân, nhưng Leo vẫn cố giữ nó trong tay. Cậu ngược lên bầu trời đầy sao và nói, “Hãy mang nó về boong-ke, Cha nhé. Xin cha, cho đến khi tôi có thể tái sử dụng nó. Tôi chưa bao giờ yêu cầu ông bất cứ điều gì.”

Một ngọn gió thổi qua, và cái đầu rồng trôi tuột khỏi tay Leo như thể nó nhẹ như bông. Nó bay lên trời và biến mất.

Piper nhìn cậu với vẻ mặt ngạc nhiên. “Ông ấy đã đáp lại cậu?”

“Tớ đã có một giấc mơ,” Leo nói. “Kể cho các cậu sau.”

Cậu biết mình nợ các bạn mình một lời giải thích rõ ràng hơn, nhưng Leo hầu như chẳng nói được gì. Cậu cảm giác mình như một chiếc máy hỏng – ai đó đã tháo bỏ một phần nhỏ bé nào đó của cậu, và giờ thì cậu sẽ không bao giờ toàn diện. Cậu có thể cử động, cậu có thể nói chuyện, cậu có thể tiếp tục bước đi và hoàn tất công việc của mình. Nhưng cậu sẽ luôn mất cân bằng, sẽ không bao giờ còn phán đoán một cách chính xác.

Thế nhưng, cậu không thể để mình gục ngã. Nếu không, cái chết của Festus sẽ trở nên vô nghĩa. Cậu phải hoàn thành cuộc tìm kiếm này – vì bạn bè, vì mẹ và vì con rồng của cậu.

Cậu nhìn quanh. Ngôi biệt thự màu trắng to lớn rực sáng giữa mảnh đất. Những bức tường gạch cao lớn với ánh đèn và các camera an ninh bao quanh bên ngoài nó, nhưng giờ Leo có thể nhận ra – hay đúng hơn là cảm nhận – các bức tường đó phòng thủ tốt như thế nào.

“Chúng ta đang ở đâu?” cậu hỏi. “Ý tớ là, đây là thành phố nào?”

“Omaha, bang Nebraska,” Piper nói. “Tớ đã nhìn thấy bảng tên bang khi bọn tớ bay vào. Nhưng tớ không biết biệt thự này là gì. Bọn tớ bay vào ngay sau cậu, nhưng khi cậu đáp xuống, Leo, tớ thì nó trông giống... tớ không biết nữa...”

“Các tia laser,” Leo nói. Cậu nhặt lên một mảnh vỡ từ xác con rồng và ném nó về phía trên hàng rào. Ngay lập tức một tháp pháo lộ ra từ bức tường gạch và chùm nhiệt sáng đốt lớp vỏ đồng thành tro.

Jason huýt sáo. “Một hệ thống phòng thủ. Sao chúng tớ còn sống nhỉ?”

“Festus,” Leo nói đầy buồn bã. “Nó đã phun lửa. Các tia laser đã cắt nó thành từng mảnh nhỏ khi nó bay vào, vì thế chúng không chú ý đến các cậu. Tớ đã đưa nó vào một cái bẫy chết người.”

“Cậu cũng không thể biết được điều đó mà,” Piper nói. “Nó lại cứu mạng chúng ta lần nữa.”

“Giờ thì sao?” Jason nói. “Các cửa chính đã đóng, và tớ đoán tớ không thể mang mọi người bay ra khỏi đây mà không bị bắn hạ.”

Leo nhìn lối đi dẫn đến ngôi biệt thự trắng to lớn. “Vì chúng ta không thể đi ra, thế thì chúng ta cứ đi vào đó thôi.”

33. Chương 31:jason

Jason sẽ chết đến năm lần trên đường đi đến cửa trước nếu không có Leo.

Đầu tiên là cửa sập đã được kích hoạt trên vỉa hè, rồi đến các tia laser trên bậc tam cấp, rồi đến thiết bị phun khí độc trên rào chắn ở mái hiên, và các đầu gai nhọn tẩm độc nhạy sức ép trong tấm thảm chào đón, và dĩ nhiên là cả cái chuông cửa phát nổ.

Leo đã vô hiệu hóa tất cả chúng. Như thể cậu ấy có thể đánh hơi được các loại bẫy, và cậu ấy chọn đúng dụng cụ từ dây thắt lưng mình để vô hiệu hóa chúng.

“Cậu thật tuyệt, anh bạn,” Jason nói.

Leo cau có khi cậu nghiên cứu ổ khóa cửa trước. “Ừm, tuyệt,” cậu nói. “Không thể sửa nổi một con rồng, nhưng tớ tuyệt.”

“Này, đó không phải...”

“Cửa trước không khóa,” Leo thông báo.

Piper nhìn chằm chằm vào cửa trước với vẻ nghi ngờ. “Phải không? Với cả mớ bẫy đó, và cánh cửa không khóa là sao?”

Leo xoay quả đấm. Cánh cửa nhẹ nhàng mở ra. Cậu ấy không chần chừ bước ngay vào bên trong.

Trước khi Jason bắt đầu đi theo, Piper tóm lấy cánh tay cậu. “Cậu ấy cần một ít thời gian để vượt qua được nỗi đau mất Festus. Không còn chỗ lỗi cho chính mình.”

“Ừm,” Jason nói. “Ừm, được rồi.”

Thế nhưng cậu vẫn cảm thấy tồi tệ. Khi còn ở cửa hàng của Medea, cậu đã nói vài điều cay nghiệt với Leo – điều mà một người bạn không nên nói, còn chưa kể đến sự thật là cậu gần như đâm Leo bằng một thanh kiếm. Nếu không có Piper, cả hai người họ đều đã chết. Và Piper cũng không dễ dàng gì để thoát khỏi cuộc chạm trán đó.

“Piper,” cậu nói, “tớ biết mình bị mê mụ khi còn ở Chicago, nhưng về vấn đề của cha cậu – nếu ông ấy gặp rắc rối, tớ muốn được giúp. Tớ không quan tâm liệu đó có phải là bẫy hay không.”

Đôi mắt cô luôn có các màu khác nhau, nhưng giờ chúng như vỡ tan ra, như thể cô cảm nhận được điều gì đó mà cô lực bất tòng tâm. “Jason, cậu không biết cậu đang nói gì đâu. Làm ơn... đừng làm tớ cảm thấy tệ hơn. Đi thôi. Chúng ta nên đi cùng nhau.”

Cô cúi đầu và đi nhanh vào bên trong.

“Cùng nhau,” Jason nói với chính mình. “Ừm, chúng ta đang làm tốt điều đó mà.”

Ấn tượng đầu tiên của Jason về ngôi nhà: Tối tăm.

Từ tiếng vọng của các bước chân, cậu có thể nói rằng sảnh vào nhà vô cùng rộng, thậm chí còn lớn hơn so với căn hộ thông tầng của thần Boreas; nhưng ánh sáng duy nhất của toàn bộ căn nhà lại đến từ những ngọn đèn ở phía ngoài sân. Ánh sáng yếu ớt xuyên qua khe hở trên các tấm màn cửa bằng nhung dày trịch. Các cửa sổ cao đến ba mét. Đặt ở giữa chúng dọc theo tường là các bức tượng có kích thước như người thật. Khi mắt Jason điều chỉnh lại, cậu nhìn thấy các ghế sofa được sắp xếp theo hình chữ U ngay giữa phòng, với một bàn café đặt ở trung tâm và một cái ghế lớn ở phía cuối xa xa. Một ngọn đèn trần khổng lồ lấp lánh phía trên đầu. Dọc theo bức tường phía sau lưng là một dãy các cánh cửa đóng kín.

“Công tắc đèn ở đâu nhỉ?” Giọng cậu vang vọng một cách lo ngại khắp căn phòng.

“Không thấy lấy một cái,” Leo nói.

“Dùng lửa thử xem?” Piper gợi ý.

Leo đưa tay ra, nhưng không có gì diễn ra. “Nó không hoạt động.”

“Lửa của cậu không xuất hiện sao? Sao thế?” Piper hỏi.

“Ừm, nếu tớ biết...”

“Được rồi, được rồi,” cô nói. “Giờ chúng ta làm gì – đi thăm dò?”

Leo lắc đầu. “Sau cả mớ bầy ở bên ngoài sao? Kinh lắm.”

Da Jason râm ran. Cậu ghét việc là một á thần. Nhìn xung quanh, cậu thấy đây chẳng phải là một căn phòng ấm cúng để ngồi trò chuyện. Cậu tưởng tượng ra các tên tinh linh bão xấu xa đang ẩn núp trong các tấm màn cửa, các con rồng ở bên dưới tấm thảm, một cái đèn trần được làm bằng những mảnh băng gây chết người, lăm le đâm xuyên qua người bọn họ.

“Leo nói đúng,” húng ta sẽ không tách ra một lần nữa – không giống khi ở Detroit.”

“Ồ, cảm ơn vì đã nhắc tớ về mấy tên Cyclops,” giọng Piper run rẩy. “Tớ cần điều đó.”

“Chỉ còn một vài giờ nữa là trời sáng,” Jason đoán. “Trời quá lạnh để đợi ở bên ngoài. Chúng ta hãy mang những cái lông vào và cắm trại trong căn phòng này. Đợi cho đến lúc có ánh sáng mặt trời, rồi chúng ta có thể quyết định sẽ phải làm gì.”

Không ai đưa ra được ý kiến hay hơn, vì thế họ lăn mấy cái lông với huấn luyện viên Hedge và các tên tinh linh bão vào, rồi nghỉ ngơi. May quá, Leo không tìm thấy bất cứ chiếc gối trang trí sofa có chất độc nào hay đệm hơi phát ra điện trên các sofa.

Leo dường như không có tâm trạng để làm thêm món tacos. Ngoài ra, họ không có lửa, vì thế họ cùng chia nhau khẩu phần đông lạnh.

Jason vừa ăn vừa nhìn chăm chú vào các bức tượng kim loại dọc theo tường. Chúng trông giống các vị thần và các anh hùng Hy Lạp. Có thể đó là một dấu hiệu tốt. Hoặc có thể chúng được sử dụng cho các bài thực hành mục tiêu. Trên bàn café có dụng cụ pha trà và một đồng sách quảng cáo bóng loáng, nhưng Jason không thể nhận ra chữ trên đó. Chiếc ghế lớn ở bên kia bàn trông giống một cái ngai. Không ai trong số họ cố thử ngồi lên nó.

Mấy cái lồng chim hoàng yến cũng chẳng làm nơi này bớt rờn rợn đi. Các venti vẫn tiếp tục quây tưng trong lồng của chúng, kêu rít lên và quay tròn, và Jason có một cảm giác khó chịu rằng chúng đang nhìn cậu. Cậu có thể cảm nhận được sự căm ghét của chúng đối với con của thần Zeus – chúa tể bầu trời, người đã ra lệnh cho thần Aeolus cầm tù chủng loài của chúng. Các venti chẳng thích thú gì hơn ngoài việc xé Jason ra thành từng mảnh nhỏ.

Còn về phần Huấn luyện viên Hedge, ông ấy vẫn trong tình trạng bị đông cứng khi đang la hét, cái dùi cui của ông giơ lên cao. Leo đang xử lý cái lồng, cố thử mở nó bằng nhiều loại dụng cụ khác nhau, nhưng ổ khóa dường như đang gây khó dễ cho cậu ấy. Jason quyết định không ngồi gần cậu để phòng trường hợp thầy Hedge đột nhiên trở lại bình thường và ở trong trạng thái nin-ja dê của thầy.

Dù cho có cảm thấy căng thẳng thế nào đi nữa, một khi đầy bụng, Jason bắt đầu thấy buồn ngủ. Những chiếc đi-văng ở đây khá là thoải mái – êm ái hơn nhiều so với lưng của con rồng – và hai tiếng trước cậu đều thức canh khi các bạn của cậu an giấc. Cậu thấy kiệt sức.

Piper đã cuộn người lại trên một chiếc sofa khác. Jason tự hỏi liệu cô có thực sự ngủ hay chỉ đang né tránh cuộc nói chuyện về cha mình. Dẫu cho lúc ở Chicago Medea đã muốn ám chỉ điều gì, về việc Piper có thể đưa cha mình quay về nếu cô hợp tác – nó nghe có vẻ không tốt lành gì. Nếu Piper đã mạo hiểm tính mạng của chính cha mình để cứu họ, Jason sẽ chỉ càng cảm thấy tội lỗi hơn.

Và họ cũng không còn nhiều thời gian nữa. Nếu Jason đoán chính xác thì giờ là rạng sáng ngày hai mươi tháng Mười hai. Điều đó có nghĩa ngày mai sẽ là ngày đông chí.

“Ngủ một chút đi,” Leo miệng nói nhưng tay vẫn đang thử mở khóa lồng. “Đến phiên cậu đấy.”

Jason hít thật sâu. “Leo, tớ xin lỗi về những điều tớ đã nói khi ở Chicago. Đó không phải tớ. Cậu không phiền phức và cậu có xem mọi thứ thật sự nghiêm túc – đặc biệt là công việc của cậu. Tớ ước gì mình có thể làm được một nửa những việc cậu có thể làm.”

Leo hạ cái tua vít của mình xuống. Cậu ấy nhìn lên trần nhà và lắc đầu như thể, Minh sẽ phải làm gì với anh bạn này đây?

“Tớ đã rất cố gắng để trở nên phiền phức,” Leo nói. “Đừng xúc phạm đến khả năng gây phiền của tớ. Và tớ nên bức tức với cậu thế nào đây nếu cậu lại đang xin lỗi tớ? Tớ là một thợ máy nhỏ nhoi. Còn cậu thì giống hoàng tử của bầu trời, con trai của Chúa tể Vũ trụ. Tớ đáng ra phải bức tức với cậu chứ.”

“Chúa tể Vũ trụ?”

“Đúng thế, cậu là – rầm! Người Chớp. Và ‘Nhìn tớ bay này. Tớ là con đại bàng sải cánh...’”

“Thôi đi, Valdez.”

Leo cố nở nụ cười. “Ừm, hiểu rồi. Tớ thật sự gây phiền phức cho cậu.”

“Tớ xin lỗi vì đã nói xin lỗi.”

“Cám ơn.” Cậu ấy quay trở lại với công việc, nhưng sự căng thẳng giữa hai người họ đã nguôi dần. Leo trông vẫn buồn và mệt mỏi – chứ không phải giận dữ.

“Ngủ đi, Jason,” cậu đề nghị. “Phải mất mấy giờ nữa mới giải thoát được cho người đàn ông dê này. Rồi tớ sẽ nghĩ cách để làm cho những cơn gió một cái lồng giữ nhỏ hơn, vì tớ sẽ không mang cái lồng chim hoàng yến đó đến tận California.”

“Cậu đã sửa Festus được, cậu biết mà,” Jason nói. “Cậu đã mang đến cho nó một mục đích sống mới. Tổ nghĩ cuộc tìm kiếm này là đỉnh cao trong cuộc đời nó.”

Jason sợ rằng khi mình nói ra điều đó, và Leo lại nổi điên lên lần nữa, nhưng Leo chỉ thở dài.

“Tổ hy vọng là thế,” cậu ấy nói. “Giờ thì, ngủ đi, anh bạn. Tổ muốn có một ít thời gian mà không có các sinh vật hữu cơ như cậu bên cạnh.”

Jason không chắc lắm những từ đó nghĩa là gì, nhưng cậu không tranh cãi. Cậu nhắm mắt lại và có một giấc ngủ dài, không mộng mị.

Cậu chỉ thức dậy khi có tiếng la hét vang lên.

“Aaaaaa!”

Jason nhảy dựng lên. Cậu không chắc điều gì làm cậu khó chịu hơn – căn phòng đang tràn ngập ánh sáng chói chang, hay vị thần rừng đang la hét.

“Huấn luyện viên đã tỉnh,” Leo nói điều không cần thiết. Thầy Gleeson Hedge đang nhảy lò cò khắp phòng trên hai chi sau lông lá của mình, vung cây dùi cui loạn xạ và la hét, “Chết này!” khi ông đập vỡ bộ đồ trà, đánh mạnh vào ghế sofa, và tấn công về phía cái ngai.

“Huấn luyện viên!” Jason hét lên.

Thầy Hedge quay người lại, thở phì phò. Ánh mắt ông cực kỳ hoang dại, Jason sợ rằng ông ấy sẽ tấn công mình. Vị thần rừng vẫn đang mặc chiếc áo màu cam và đeo cái còi trọng tài, nhưng giờ cặp sừng của ông lộ rõ phía trên mái tóc quăn tít, và cặp chi sau rắn chắc của loài dê. Liệu bạn có thể gọi đó là một con dê lực lưỡng không nhỉ? Jason gạt ý nghĩ ấy sang một bên.

“Cậu là đứa trẻ mới đến,” thầy Hedge nói và hạ thấp cây dùi cui của mình xuống. “Jason.” Ông nhìn Leo, rồi Piper, người hình như vừa mới thức dậy. Tóc cô ấy trông như thể một cái tổ dành cho một chú hamster thân thiện.

“Valdez, McLean,” vị huấn luyện viên nói. “Chuyện gì đang xảy ra thế? Chúng ta đang ở Grand Canyon. Những tên anemolai đang tấn công và...” Ông nhìn chăm vào cái lồng của những tên tinh linh bão, và đôi mắt ông lại quay trở lại mức độ sẵn sàng chiến đấu cấp độ 1. “Chết này!”

“Oa, huấn luyện viên!” Leo chắn ngang lối đi của ông, điều đó khá là dũng cảm, mặc dầu thầy Hedge chỉ thấp hơn cậu có mười lăm phân. “Ồn cả mà, thầy. Chúng đã bị nhốt. Bọn em đã giải thoát cho thầy từ một cái lồng khác.”

“Cái lồng? Cái lồng nào? Chuyện gì đang xảy ra thế? Chỉ vì ta là một thần rừng không có nghĩa là ta không thể chống đỡ và hít đất được, Valdez!”

Jason hắng giọng. “Huấn luyện viên – thầy Gleeson – ừm, bất cứ cái tên nào mà thầy muốn bọn em gọi. Thầy đã cứu bọn em ở Grand Canyon. Thầy thật sự dũng cảm.”

“Dĩ nhiên ta là thế mà!”

“Đội ứng cứu đã đến và đưa bọn em đến Trại Con Lai. Bọn em nghĩ là đã mất thầy. Rồi bọn em nghe tin những tên tinh linh bão đã mang thầy đến cho – ừm, người chủ của chúng, Medea.”

“Con mụ phù thủy đó! Chờ đã – không thể nào. Bà ta là người thường. Bà ta đã chết.”

“Ừm, đúng thế,” Leo nói, “bằng cách nào đó bà ta đã chẳng còn chết nữa.”

Thầy Hedge gật đầu, đôi mắt thầy nheo lại. “Vây! Mấy đứa được gửi đi trong cuộc tìm kiếm này để giải cứu cho ta sao. Tuyệt đấy!”

“Ừm.” Piper đứng lên, đưa hai tay ra để Huấn luyện viên Hedge không tấn công cô. “Sự thật thì, thầy Glee – em vẫn có thể gọi thầy là Huấn luyện viên Hedge không? Thầy Gleeson thì nghe không hay lắm. Bọn em đang trên hành trình tìm kiếm thứ khác. Bọn em chỉ tình cờ tìm thấy thầy thôi.”

“Ồ.” Tinh thần của huấn luyện viên dường như xui xuống, nhưng chỉ một giây thôi. Rồi mắt ông lại bừng sáng lên. “Nhưng đây không phải là sự tình cờ! Không phải về cuộc tìm kiếm. Đây là điều dự tính sẽ xảy ra! Vậy, đây là hang ổ của ả phù thủy đó, hử? Sao mọi thứ lại là vàng thế này?”

“Vàng ư?” Jason nhìn quanh. Từ cái cách Leo và Piper nín thở, cậu đoán họ cũng đã chẳng chú ý đến điều đó.

Căn phòng toàn là vàng – các bức tượng, bộ đồ trà mà thầy Hedge đã đập vỡ, chiếc ghế đó chính xác là một cái ngai. Thậm chí các bức màn – dường như tự động hé mở vào lúc rạng sáng – có vẻ như cũng được dệt từ những sợi vàng.

“Đẹp tuyệt,” Leo nói. “Không có gì ngạc nhiên khi có nhiều hệ thống an ninh như vậy.”

“Đây không phải...” Piper nói lấp bắp, “đây không phải là chỗ của Medea, huấn luyện viên. Đây chỉ là một ngôi biệt thự của một tay nhà giàu nào đó ở Omaha. Chúng ta đã trốn thoát khỏi Medea và rơi xuống đây.”

“Đây là định mệnh, những chiếc bánh nướng nhỏ!” thầy Hedge khẳng định. “Ta có nghĩa vụ bảo vệ các trò. Thế cuộc tìm kiếm lần này là gì?”

Trước khi Jason có thể quyết định liệu cậu nên giải thích hay chỉ việc đẩy Huấn luyện viên Hedge vào lại trong lồng, một cánh cửa ở phía cuối căn phòng mở ra.

Một người đàn ông mập lùn trong chiếc áo choàng tắm màu trắng bước ra với cái bàn chải đánh răng bằng vàng trong miệng. Ông ta có một bộ râu trắng toát và một trong những chiếc mũ ngủ dài, lỗ thời đang ôm chặt mái tóc bạc của ông ta. Ông ta khựng người lại khi nhìn thấy họ, và bàn chải đánh răng rơi khỏi miệng ông ta.

Ông ta liếc vào trong căn phòng phía sau lưng và gọi lớn, “Con trai? Lit, làm ơn ra đây nào. Có những người lạ trong phòng ngai.”

Huấn luyện viên Hedge đã làm điều cần phải làm. Ông đưa cao đuôi cui của mình lên và hét lớn, “Chết này!”

34. Chương 32:jason

Phải cả ba người mới giữ được thần rình lại.

“Ồi, Huấn luyện viên!” Jason nói. “Bình tĩnh nào thầy.”

Một người đàn ông trẻ hơn chạy như bay vào phòng, Jason đoán anh ta ắt hẳn là Lit, con trai của người đàn ông lớn tuổi. Anh ta mặc quần pyjama với áo phông không tay in dòng chữ NGƯỜI BÓC VỎ NGŨ, và tay cầm một thanh kiếm trông như thể nó có thể bóc vỏ rất nhiều thứ khác ngoài ngỗ. Hai cánh tay trần phủ đầy sẹo, và bao quanh khuôn mặt anh ta là lớp lông đen quăn tít, trông sẽ làm anh ta đẹp trai nếu như nó không bị cắt thành từng mảng.

Lit ngay lập tức nhìn chăm chú vào Jason, như thể cậu là mối đe dọa lớn nhất, và đi nghênh ngang về phía cậu, vung vẩy thanh kiếm phía trên đầu.

“Chờ đã!” Piper bước lên phía trước, cố nói bằng giọng bình tĩnh nhất của mình. “Đây chỉ là một sự hiểu lầm! Mọi thứ đều ổn.”

Lit ngừng lại, nhưng anh ta trông vẫn cảnh giác.

Điều đó không giúp gì cho thầy Hedge đang gào thét. “Ta sẽ tiêu diệt chúng! Đừng lo!”

“Huấn luyện viên!” Jason nài xin, “họ có thể là những người thân thiện. Ngoài ra, chúng ta đang xâm phạm nhà họ.”

“Cám ơn!” người đàn ông lớn tuổi trong bộ áo choàng tắm nói. “Giờ thì, các người là ai, và tại sao các người lại ở đây?”

“Tất cả chúng ta hãy bỏ vũ khí xuống,” Piper nói. “Huấn luyện viên, thầy là người đầu tiên.”

Thầy Hedge nghiêng chặt răng. “Chỉ một cú thôi được không?”

“Không được,” Piper nói.

“Thế thỏa hiệp này thì thế nào? Ta sẽ giết chúng trước, và nếu hóa ra chúng là người tốt, ta sẽ xin lỗi vậy.”

“Không được,” Piper khẳng định.

“Hừ.” Huấn luyện viên Hedge hạ dùi cui xuống.

Piper trao cho Lit một nụ cười xin-lỗi-vì-điều-đó-đầy-thân-thiết. Ngay cả với mái tóc rối bù và bộ quần áo mặc đã hai ngày, cô trông vẫn vô cùng xinh xắn, và Jason cảm thấy hơi ganh tị vì cô đã cười với Lit như thế.

Lit gắt gỏng và tra gươm vào bao. “Người nói hay lắm, cô gái... các bạn người may mắn đấy, không thì ta sẽ xiên ngang chúng đấy.”

“Thật cảm kích,” Leo nói. “Tôi sẽ cố để không bị xiên trước giờ ăn trưa.”

Người đàn ông lớn tuổi trong bộ áo choàng tắm thở dài, đá bộ đồ trà mà huấn luyện viên Hedge đã đập vỡ. “Ừm, vì tất cả mọi người đều ở đây. Làm ơn, ngồi xuống cả đi.”

Lit cau mày. “Thưa Đức vua...”

“Không, không, ổn cả mà, Lit,” người đàn ông lớn tuổi nói. “Vùng đất mới đang mọc lên. Họ có thể ngồi khi có sự hiện diện của ta. Xét cho cùng, họ cũng đã nhìn thấy ta trong bộ đồ ngủ. Chẳng nhất thiết phải tuân theo các nghi lễ.” Ông ta cố nở nụ cười, mặc dầu trông nó hơi gượng ép. “Chào mừng đến với căn nhà khiêm tốn của ta. Ta là vua Midas.”

“Midas? Không thể nào,” Huấn luyện viên Hedge nói. “Ông ta, đã chết rồi.”

Hiện họ đang ngồi ì trên những chiếc sofa, trong khi vị vua ngồi dựa vào ngai của mình. Phải khéo léo mới làm được điều đó với bộ áo choàng tắm, và Jason cứ lo ngay ngáy là ông già đó sẽ quên mất và thôi không bắt chéo chân nữa. Hy vọng ông ta cũng đang mặc quần lót ống rộng bằng vàng bên dưới đó.

Lit đứng phía sau cái ngai, cả hai tay đều đặt trên thanh kiếm, liếc nhìn về phía Piper và gập hai cánh tay đầy cơ bắp lại chỉ để chọc tức. Jason tự hỏi liệu anh ta nhìn cánh tay đầy sẹo đang nắm thanh kiếm đó hay không. Buồn thay, cậu hoài nghi về điều đó.

Piper ngồi ra phía trước. “Những gì mà người bạn thần rừng của chúng tôi muốn nói là, thưa Đức vua, ngài là người phạm thứ hai mà chúng tôi gặp được, những người đáng lý ra, tôi xin lỗi, đã chết rồi. Vua Midas đã chết cách đây hàng ngàn năm.”

“Thật thú vị.” Vị vua nhìn chăm chăm vào bầu trời xanh ngắt và những tia nắng mùa đông bên ngoài cửa sổ. Cách đó một quãng, khu trung tâm Omaha trông giống như một tập hợp những khối hình mà trẻ con thường chơi – quá sạch sẽ và nhỏ bé so với một thành phố thông thường.

“Các người biết không,” vị vua nói, “ta nghĩ ta đã chết trong một lúc. Điều đó thật kỳ lạ. Giống như một giấc mơ, phải không Lit?”

“Một giấc mơ rất dài, thưa Đức vua.”

“Thế nhưng, giờ chúng ta đã ở đây. Ta rất, rất là vui. Ta thích được sống lại và có cuộc sống tốt hơn.”

“Nhưng bằng cách nào?” Piper hỏi. “Ông không tình cờ có một... người bảo trợ chứ?”

Vua Midas ngần ngừ, nhưng có một tia quỷ quyệt lấp lánh trong đáy mắt ông ta. “Có vấn đề gì sao, cô gái yêu quý?”

“Chúng ta có thể giết họ lần nữa,” thầy Hedge gợi ý.

“Huấn luyện viên, thầy không giúp được gì,” Jason nói. “Sao thầy không ra ngoài và làm nhiệm vụ canh gác nhỉ?”

Leo ho khan. “Liệu có an toàn không? Họ có một vài hệ thống an ninh nguy hiểm lắm.”

“Ồ, đúng thế,” vị vua nói. “Xin lỗi về điều đó. Nhưng đó là những món đồ đáng yêu, đúng không? Thật ngạc nhiên về những gì mà vàng có thể mang lại. Các người có những món đồ chơi tuyệt hảo ở đất nước này!”

Ông ta rút một cái điều khiển ra khỏi túi áo choàng tắm và nhấn vài nút trên đó – một đoạn mã bảo mật, Jason đoán thế.

“Rồi,” Vua Midas nói. “Giờ an tâm mà đi ra ngoài nhé.”

Huấn luyện viên Hedge cầu nhàu. “Tốt thôi. Nhưng nếu mọi người cần ta...”

Ông ấy nháy mắt với Jason đầy ngụ ý. Rồi ông chỉ vào chính mình, chĩa hai ngón tay về phía chủ nhà của họ, và cửa một ngón tay ngang cổ ông ấy. Ám hiệu vô cùng tinh tế.

“Ừm, cảm ơn thầy,” Jason nói.

Sau khi vị thần rừng rời đi, Piper cố nở một nụ cười xã giao khác. “VẬY... ngài không biết làm thế nào mình đến được đây sao?”

“Ồ, ừm, đúng thế. Đại loại thế,” vị vua nói. Ông ta cau mày nhìn Lit. “Sao chúng ta lại chọn Omaha hả? Ta biết không phải là do thời tiết.”

“Lời tiên tri,” Lit nói.

“Đúng thế! Ta được bảo là có một lời tiên tri ở Omaha.” Vị vua nhún vai. “Hình như ta đã sai thì phải. Nhưng đây là một ngôi nhà khá xinh, đúng không? Lit – tên gọi ngắn gọn của Lityerses, tiện thể – đó là một cái tên kinh khủng, nhưng mẹ nó cứ khẳng khẳng chọn lấy – Lit có nhiều không gian thoáng đãng để luyện tập môn đấu kiếm. Nó cũng có chút danh tiếng. Thời đó họ gọi nó là Kẻ Gặt Người.”

“Ồ.” Piper cố nói với giọng nhiệt tình. “Điều đó mới tuyệt làm sao.”

Nụ cười của Lit còn hơn cả một nụ cười khẩy độc ác. Lúc này đây Jason chắc chắn một trăm phần trăm rằng cậu không thích anh chàng này, và cậu đang bắt đầu hối hận vì đã bảo thầy Hedge ra phía bên ngoài.

“VẬY,” Jason nói. “Tất cả số vàng này...”

Đôi mắt vị vua sáng lên. “Người đến đây vì vàng sao, cậu bé? Vui lòng xem tập sách quảng cáo!”

Jason nhìn vào các tập sách quảng cáo trên bàn café. Dòng chữ tiêu đề viết: VÀNG, Đầu tư cho Sự Bất diệt. “Ừm, ngài bán vàng sao?”

“Không, không,” vị vua nói. “Ta tạo ra nó. Trong những lúc đầy biến động như hiện nay, vàng là sự đầu tư khôn ngoan nhất, người có nghĩ thế không? Chính phủ sụp đổ. Cái chết trôi dạt. Các tên khổng lồ tấn công đỉnh Olympus. Nhưng vàng vẫn giữ nguyên giá trị của nó!”

Leo cau mày. “Tôi đã nhìn thấy quảng cáo đó.”

“Ồ, đừng có bị đánh lừa bởi những kẻ giả mạo rẻ tiền!” vị vua nói. “Ta đảm bảo với các người, ta có thể dành bất kỳ mức giá nào cho một nhà đầu tư nghiêm túc. Ta có thể tạo ra rất nhiều các món hàng làm bằng vàng khác nhau ngay lập tức.”

“Nhưng...” Piper lắc đầu bối rối. “Thưa Đức vua, người đã từ bỏ cái chạm tay vàng, không phải sao?”

Vị vua trông khá ngạc nhiên. “Từ bỏ nó sao?”

“Đúng thế,” Piper nói. “Ngài đã có được nó từ vị thần nào đó...”

“Dionysus,” vị vua đồng ý. “Ta đã giải cứu cho một trong số các thần rừng của ông ta, và để đáp trả, vị thần đã ban cho ta một điều ước. Ta đã chọn cái chạm tay vàng.”

“Nhưng ông đã vô tình biến con cái của mình thành vàng,” Piper nhớ lại. “Và ông nhận ra mình đã tham lam như thế nào. Vì thế ông đã ân hận.”

“n hận!” Vua Midas nhìn Lit đầy hoài nghi. “Con thấy không, con trai? Chỉ cách có vài ngàn năm mà câu chuyện đã thay đổi một trăm tám mươi độ. Cô gái yêu quý của ta, thế những câu chuyện đó có bao giờ nói rằng ta đánh mất cái chạm tay ma thuật của mình chưa?”

“Ừm, tôi đoán là không. Chúng chỉ kể rằng ông đã học được cách để đảo ngược lại điều đó bằng một dòng nước đang chảy, và con gái ông đã hồi sinh.”

“Tất cả những chi tiết đó đều đúng. Đôi khi ta vẫn phải đảo ngược lại cái chạm tay của mình. Chẳng có dòng nước nào chảy trong nhà, vì ta không muốn gặp rủi ro,” ông đưa tay về phía các bức tượng, “nhưng chúng ta chọn nơi sinh sống gần một con sông để phòng hờ. Đôi khi, ta lại quên mất và vỗ vào lưng Lit...”

Lit lùi ra xa vài bước. “Con ghét điều đó.”

“Ta đã nói với con là ta lấy làm tiếc, con trai. Dù sao đi nữa, vàng thật tuyệt vời. Sao ta lại từ bỏ nó cơ chứ?”

“Ừm...” Piper giờ trông thực sự mất phương hướng. “Đó không phải là mục đích của câu chuyện sao? Rằng ông đã học được bài học?”

Vua Midas cười lớn. “Cô bé, ta có thể xem cái ba lô của cô một lát không? Quăng nó qua đây.”

Piper ngần ngừ, nhưng cô không muốn xúc phạm đến vị vua. Cô dốc hết mọi thứ trong túi ra và quăng nó về phía vua Midas. Ngay khi ông ta bắt được nó, cái ba lô biến thành vàng, như thể sương giá đang lan tỏa khắp bề mặt vải. Nó trông vẫn dẻo và mềm mại, nhưng rõ là làm bằng vàng. Vị vua quăng trả nó lại.

“Như các người thấy đây, ta vẫn có thể biến mọi thứ thành vàng,” vua Midas nói. “Giờ thì, ừm, cái túi đó cũng có phép thuật đấy. Tiến lên nào – đặt những tên tinh linh bảo nhỏ bé của các người vào trong đó.”

“Không đùa chứ?” Leo đột nhiên cảm thấy hứng thú. Cậu lấy cái túi từ chỗ Piper và đưa nó lên về phía cái lồng. Ngay khi cậu mở ba lô ra, các ngọn gió chuyển động và gào lên phản đối. Các thanh chắn của cái lồng rung bần bật. Cửa lồng bật mở và các ngọn gió bị hút vào thẳng cái ba lô. Leo kéo khóa lại và cười toe toét. “Phải thừa nhận. Điều này thật tuyệt.”

“Các người thấy không?” Vua Midas nói. “Cái chạm tay vàng của ta là một lời nguyện ư? Làm ơn đi. Ta chẳng phải học bất cứ bài học nào, và cuộc đời không phải là một câu chuyện, cô bé. Thành thật mà nói, Zoe, cô con gái của ta dễ thương hơn nhiều khi là một bức tượng vàng.”

“Con bé nói quá nhiều,” Lit bày tỏ.

“Chính xác! Và vì thế ta đã biến nó thành vàng.” Vua Midas chỉ tay. Ở phía trong góc là một bức tượng cô gái bằng vàng với nét mặt choáng váng, như thể cô ta đang nghĩ, Cha ư!

“Điều đó thật khủng khiếp!” Piper nói.

“Nói vậy. Con bé chẳng hề bận tâm. Ngoài ra, nếu ta học được bài học của mình, liệu ta có còn có cái này

Vua Midas kéo cái mũ ngủ quá khổ của mình xuống, và Jason không biết nên cười hay chán ghét nữa. Vua Midas có một cặp tai màu xám nhạt dài đang lộ ra từ mái tóc bạc trắng của ông ta – giống hệt tai của Bugs Bunny, nhưng chúng không phải là tai thỏ. Chúng là tai lừa.

“Ồ, ối chà,” Leo nói. “Tôi không cần phải xem cái đó.”

“Kính khùng, đúng không?” vua Midas thở dài. “Vài năm trước đây sau sự việc cái chạm vàng, ta đã phân xử cho một cuộc thi âm nhạc giữa Apollo và Pan, và ta đã tuyên bố Pan là người chiến thắng.

Apollo, tên thua cuộc cau có đó, đã nói rằng ta chắc phải có đôi tai của một con lừa, và thế là. Đây là phần thưởng cho sự trung thực của ta. Ta cố giữ chúng như là một bí mật. Chỉ có người thợ cắt tóc của ta biết được điều này, nhưng hẳn ta không thể giữ mồm giữ miệng.” Vua Midas chỉ tay về phía một bức tượng vàng khác – một người đàn ông hói đầu mặc áo choàng toga, đang cầm một cây kéo. “Đó chính là hẳn ta. Hẳn ta sẽ không bao giờ mách lẻo bí mật của bất cứ ai được nữa.”

Vị vua mỉm cười. Đột nhiên Jason thôi không chú ý đến ông ta như một ông già vô hại trong bộ áo choàng tẩm. Đôi mắt ông ta có một thứ ánh sáng vui vẻ – cái nhìn của một người điên biết được rằng mình điên, chấp nhận cái điên của mình và thích thú với điều đó. “Đúng thế, vàng có nhiều cách sử dụng. Ta nghĩ đó ắt hẳn là lý do tại sao ta được mang trở lại, Lit nhỉ? Để cung cấp vốn cho người bảo trợ chúng ta.”

Lit gật đầu. “Điều đó và cả tay kiếm tốt của con nữa.”

Jason liếc về phía các bạn mình. Đột nhiên không khí trong phòng dường như lạnh lẽo hơn.

“Vậy ra ông thực sự có người bảo trợ,” Jason nói. “Ông làm việc cho những tên khổng lồ.”

Vua Midas vẫy tay lia lịa. “Ừm, dĩ nhiên, bản thân ta chẳng bận tâm gì đến lũ khổng lồ. Nhưng ngay cả các đội quân siêu nhiên cũng cần phải được trả tiền. Ta đã nợ người bảo trợ của ta một món nợ lớn. Ta đã cố giải thích điều đó với nhóm trước đó, nhưng họ không được thân thiện lắm. Cũng chẳng hợp tác chút nào.”

Jason trượt tay vào túi và nắm chặt đồng tiền vàng của mình. “Nhóm trước đó?”

“Các Thợ săn,” Lit cần nhần. “Những đứa con gái trời đánh của nữ thần Artemis.”

Jason cảm giác được một dòng điện – theo đúng nghĩa đen – di chuyển khắp sống lưng mình. Cậu chợt cảm nhận một luồng lửa điện như thể cậu vừa mới làm tan chảy một vài cái lò xo trong ghế sofa.

Chị gái của cậu đã ở đây.

“Khi nào?” cậu nhấn mạnh. “Chuyện gì đã xảy ra?”

Lit nhún vai. “Cách đây một vài ngày thì phải? Tiếc là, ta không buộc phải giết chúng. Chúng đang tìm kiếm vài con sói xấu xa nào đó, hay là thứ gì đó. Chúng nói rằng chúng lần theo dấu vết hướng về phía tây. Một á thần đang bị mất tích – ta không nhớ kỹ lắm.”

Là Percy Jackson, Jason nghĩ. Annabeth đã từng đề cập rằng các Thợ Săn đang tìm kiếm cậu ta. Và ngôi nhà bị thiêu rụi trong rừng tùng bách trong giấc mơ của Jason, cậu đã nghe được tiếng tru của những con sói thù địch. Nữ thần Hera đã gọi chúng là những kẻ canh gác bà ta. Chuyện này phải được kết nối với nhau như thế nào đó.

Vua Midas gãi gãi đôi tai lừa của mình. “Những quý cô trẻ tuổi rất khó chịu, những tay Thợ Săn đó ấy mà,” ông ta nhớ lại. “Chúng cực tuyệt được biến thành vàng. Các người biết đấy, phần lớn hệ thống an ninh ta lắp đặt bên ngoài là để giữ cho những việc như thế xảy ra một lần nữa. Ta không dành thời gian cho những kẻ không phải là những nhà đầu tư nghiêm túc.”

Jason đứng dậy một cách thận trọng và liếc nhìn các bạn mình. Họ cũng đã nhận được thông điệp của cậu.

“Ừm,” Piper nói, cố nở nụ cười. “Đây thật là một chuyến viếng thăm thú vị. Chào mừng đã hồi sinh. Cảm ơn vì cái túi bằng vàng.”

“Ồ, nhưng các người không thể đi!” Vua Midas nói. “Ta biết các người không phải là những người đầu tư nghiêm túc, nhưng chẳng sao cả! Ta phải gầy dựng lại bộ sưu tập của mình.”

Lit cười thật độc ác. Vị vua đứng dậy, Leo và Piper đều dịch xa khỏi ông ta.

“Đừng lo,” vị vua cam đoan với họ. “Các người đều không bị buộc phải biến thành vàng đâu. Ta luôn cho tất cả các vị khách của mình một lựa chọn – gia nhập vào bộ sưu tập của ta, hoặc chết dưới tay của Lityerses. Thật ra mà nói, cách nào cũng tuyệt cả.”

Piper cố sử dụng lời nói mê hoặc của mình, “Thưa Đức vua, người không thể...”

Di chuyển nhanh hơn nhiều so với bất cứ người đàn ông lớn tuổi nào, vua Midas bắt ngờ lao đến và tóm lấy cổ tay cô.

“Không!” Jason hét lớn.

Nhưng một lớp bụi vàng đã bao phủ khắp người Piper, và chỉ trong nháy mắt cô biến thành một bức tượng sáng lấp lánh. Leo cố triệu hồi lửa, nhưng cậu quên mất việc sức mạnh của cậu đang không hoạt động. Vua Midas chạm vào tay cậu, và Leo biến thành một bức tượng kim loại vững chắc.

Jason quá khiếp sợ đến nỗi cậu không thể cử động. Các bạn của cậu – vừa mới biến mất. Và cậu không thể làm gì để ngăn chặn.

Vua Midas mỉm cười đầy hối tiếc. “Vàng đánh bại lửa, ta e là thế.” Ông vẫy vẫy tất cả các tấm màn cửa và đồ đạc bằng vàng trong nhà xung quanh mình. “Trong căn phòng này, sức mạnh của ta đánh bại mọi thứ: lửa... ngay cả lời nói mê hoặc. Điều đó chỉ mang lại cho ta nhiều chiến lợi phẩm hơn để sưu tập.”

“Thầy Hedge!” Jason hét lớn. “Trong này cần sự giúp đỡ!”

Nhưng lần này, vị thần rừng đã không lao vào. Jason tự hỏi liệu các tia laser có bắn trúng ông, hay liệu ông có đang ngồi dưới đáy một cái bẫy nào không.

Vua Midas tắc lưỡi. “Không có chú dê nào vào giải cứu sao? Buồn nhỉ. Nhưng đừng lo, cậu bé của ta. Thật ra nó chẳng đau đớn chút nào. Lit có thể nói cho cậu nghe.”

Jason chọn ngay ý tưởng đó. “Tôi chọn chiến đấu. Ông đã nói tôi có thể chọn lựa để đấu với Lit thay cho điều đó.”

Vua Midas trông hơi có vẻ thất vọng, nhưng ông ta chỉ nhún vai. “Ta đã nói người có thể chết khi chiến đấu với Lit. Nhưng dĩ nhiên, nếu người muốn điều đó.”

Vị vua lùi lại, và Lit đưa cao thanh kiếm của anh ta lên.

“Ta sẽ thích điều này đây,” Lit nói. “Ta là Kẻ Gặt Người mà!”

“Đến đây nào, Kẻ Tước Bắp.” Jason triệu hồi vũ khí của mình. Lần này nó xuất hiện dưới dạng một ngọn giáo, và Jason vui mừng vì có được thêm sức mạnh.

“Ồ, vũ khí bằng vàng!” vua Midas nói. “Rất đẹp.”

Lit lao đến.

Anh chàng đó cực nhanh. Anh ta cắt và chém, và Jason hầu như có thể tránh được các đợt tấn công, nhưng tâm trí cậu chuyển sang một trạng thái khác – phân tích và nhận biết cách đánh của Lit, tất cả dường như chỉ tấn công, không hề phòng ngự.

Jason phản công, né sang một bên, và cản các đợt tấn công. Lit dường như ngạc nhiên khi nhận ra cậu vẫn còn sống.

“Kiểu đánh đó là gì thế?” Lit gầm lên. “Người không đánh giống một người Hy Lạp.”

“Kiểu huấn luyện quân đoàn,” Jason nói, mặc dầu cậu không chắc làm thế nào cậu lại biết được điều đó. “Đó là kiểu đánh của người La Mã.”

“Người La Mã?” Lit lại lao vào tấn công, và Jason làm chệch hướng lưỡi kiếm của anh ta. “Người La Mã là gì?”

“Một sự chuyển giao mới,” Jason nói. “Khi các người chết đi, La Mã đã đánh bại Hy Lạp. Tạo ra một đế chế vĩ đại nhất mọi thời đại.”

“Không thể,” Lit nói. “Ta chưa bao giờ nghe thấy chúng.”

Jason xoay gót chân, dùng mũi giáo của mình đâm thẳng vào ngực Lit, khiến anh ta ngã nhào vào cái ngai của vua Midas.

“Ôi, trời ơi,” vua Midas nói. “Lit?”

“Con ỉn,” Lit gầm lên.

“Ông nên giúp anh ta đứng lên,” Jason nói.

Lit gào lên. “Không, cha!”

Quá trễ rồi. Vua Midas đã đặt tay mình lên vai con trai ông ta, và đột nhiên, một bức tượng vàng với vẻ mặt cực kỳ giận dữ hiện ra trên ngai của vua Midas.

“Ta nguyện rửa người!” vua Midas gào lớn. “Đó là một trò lừa bịp khiếm nhã, á thần. Ta sẽ khiến người hối hận vì điều đó.” Ông ta vỗ lên đôi vai vàng của Lit. “Đừng lo, con trai. Ta sẽ đưa con xuống sông ngay sau khi ta thu thập món quà này.”

Vua Midas lao nhanh về phía trước. Jason tránh được, nhưng ông già này cũng nhanh không kém Jason đá mạnh cái bàn café vào chân ông ta, hất ngã ông ta xuống, nhưng vua Midas sẽ không nằm dưới đất quá lâu.

Rồi Jason liếc nhìn bức tượng vàng của Piper. Cơn giận tràn ngập trong cậu. Cậu là con của thần Zeus. Cậu không thể bỏ rơi các bạn của mình được.

Cậu nhận thấy một cảm giác đang túm chặt lấy ruột gan mình, và áp suất không khí ồ ạt hạ thấp xuống khiến hai tai cậu như muốn nổ tung. Vua Midas ắt cũng cảm nhận được điều đó, vì ông ta vấp ngã và ôm lấy đôi tai lừa của mình.

“Ồi! Người đang làm gì thế?” ông ta gặng hỏi. “Sức mạnh của ta là mạnh nhất ở đây!”

Tiếng sấm kêu ì ùng. Ở bên ngoài, bầu trời trở nên đen kịt.

“Ông có muốn biết một cách sử dụng vàng rất hữu ích khác không?” Jason nói.

Vua Midas nhướn mày, trở nên vô cùng phấn khích. “Có?”

“Đó là chất dẫn điện tuyệt vời.”

Jason giơ ngọn giáo trong tay mình lên cao, và trần nhà nổ tung. Một tia chớp xé toạc trần nhà như thể nó là một cái vỏ trứng, kết nối với đầu mũi giáo của Jason, phát ra các cung năng lượng làm những chiếc sofa nổ tung thành từng mảnh nhỏ. Các mảng thạch cao của trần nhà đổ ầm xuống. Chùm đèn trần kêu cọt két và đứt khỏi mối gắn, và vua Midas gào thét khi nó ghim chặt ông ta vào sàn nhà. Những mảnh thủy tinh nhanh chóng biến thành vàng.

Rồi tiếng ầm ầm ngừng hẳn, cơn mưa lạnh buốt rơi xuống bên trong căn nhà. Vua Midas nguyện rửa bằng tiếng Hy Lạp cổ, toàn thân bị ghim chặt phía bên dưới chùm đèn trần của ông ta. Cơn mưa làm ướt nhẹp mọi thứ, biến chùm đèn trần bằng vàng biến trở lại thành thủy tinh. Piper và Jason cũng đang dần dần biến đổi, cùng với những bức tượng khác có trong căn phòng.

Rồi cửa trước mở tung, và huấn luyện viên Hedge lao vào, với cái dùi cui sẵn lăm lăm trong tay. Miệng ông phủ đầy đất, tuyết và cỏ.

“Ta đã bỏ lỡ điều gì?” ông ấy hỏi.

“Thầy đã ở đâu thế?” Jason gặng hỏi. Đầu cậu đang quay mòng mòng sau cú triệu hồi tia chớp, và đó là tất cả những gì cậu có thể làm để giữ cho mình khỏi bị ngắt đi. “Em đã gào lên nhờ giúp đỡ.”

Thầy Hedge ợ to. “Thường thức một bữa ăn qua loa à. Xin lỗi. Ai cần giết chết?”

“Giờ thì chẳng có ai cả!” Jason đáp. “Thầy hãy ôm Leo. Em sẽ lo cho Piper.”

“Đừng để ta lại như thế này!” Vua Midas van xin.

Bốn phía xung quanh là các bức tượng – các nạn nhân của ông ta đang dần biến đổi thành người trần mắt thịt – con gái, thợ cắt tóc của ông ta và toàn bộ những anh chàng mang kiếm trông cực kỳ giận dữ.

Jason tóm lấy cái túi vàng của Piper và vật dụng của cậu. Rồi cậu ném một tấm thảm phủ lên bức tượng vàng của Lit đang ở trên ngai. Hy vọng điều đó sẽ ngăn cho Kẻ Gặt Người không biến lại thành người – ít nhất thì cũng phải sau khi các nạn nhân của vua Midas biến hình xong đã.

“Chúng ta hãy ra khỏi đây,” Jason nói với thầy Hedge. “Em nghĩ những anh chàng đó muốn có một vài khoảng thời gian dành riêng cho vua Midas.”

35. Chương 33:

Piper thức dậy với cái lạnh và run rẩy.

Cô đã có một giấc mơ tồi tệ về một người đàn ông già nua với đôi tai lửa đang đuổi theo cô và hét lớn, Cô chính là nó!

“Ôi, trời.” Hai hàm răng cô va lập cập. “Ông ta đã biến tớ thành vàng!”

“Giờ cậu ổn rồi.” Jason nghiêng sang và quần một cái mền ấm áp quanh người cô, nhưng cô vẫn cảm thấy lạnh lẽo như một người con của thần Boreas.

Cô chớp chớp mắt, cố để đoán xem họ đang ở nơi nào. Bên cạnh cô, một đám lửa trại cháy sáng, làm cho không khí ấm đầy mùi khói. Ánh sáng từ lửa trại chiếu lên vách đá. Họ đang ở trong một cái hang nông, nhưng nó cũng không che chắn cho họ được nhiều cho lắm. Tiếng gió rít gào phía bên ngoài. Tuyết rơi ở ngay bên mép. Giờ có thể là đêm hoặc ngày. Cơn bão đã khiến trời quá tối để xác định rõ ràng.

“L-L-Leo đâu?” Piper cố nói.

“Có mặt và đã-không-biến-thành-vàng nữa.” Leo cũng đang quần mình trong mền ấm. Cậu ấy trông không được khá khẩm lắm, nhưng còn đỡ hơn nhiều so với Piper. “Tớ cũng sử dụng gói trị liệu kim lo

ại quý, nhưng tớ khởi nhanh hơn cậu. Không biết sao lại thế. Bọn tớ đã phải nhấn cậu xuống sông mới làm cậu trở lại như bình thường. Cố lau khô cho cậu, nhưng... Trời thật sự, thật sự lạnh.”

“Cậu bị mắc chứng hạ thân nhiệt,” Jason nói. “Bọn tớ đã mạo hiểm cho cậu dùng nhiều rượu thánh hơn mức cho phép. Huấn luyện viên Hedge đã làm một ít phép thuật tự nhiên...”

“Phương thuốc thể thao.” Khuôn mặt xấu xí của huấn luyện viên lù lù hiện ra phía trên cô. “Chỉ là thú vui riêng của ta thôi. Hơi thở của em hơi có mùi như mùi nắm đại và Gatorade trong một vài ngày tới, nhưng rồi sẽ hết thôi. Em chắc chắn sẽ không toi đâu. Chắc chắn đấy.”

“Cám ơn,” Piper nói yếu ớt. “Sao cậu đánh bại được tên Midas đó?”

Jason kể cho cô nghe toàn bộ câu chuyện, làm cho mọi chuyện đều nhờ vào may mắn mới xảy ra.

Huấn luyện viên khịt khịt mũi. “Cậu nhóc này thật khiêm tốn. Em nên nhìn thấy cậu ta. Hãy da! Chém! Cho nổ tung mọi thứ với tia chớp!”

“Huấn luyện viên, thầy thậm chí còn không nhìn thấy điều đó,” Jason đáp. “Lúc đó thầy đang ăn cỏ ở bên ngoài.”

Nhưng vị thần rừng chỉ mới đang khởi động mà thôi. “Rồi ta đi vào với cây dùi cui của mình và chúng ta đã chiếm lĩnh căn phòng đó. Sau đó, ta nói với cậu ta rằng, ‘Nhóc, ta tự hào về cậu! Nếu cậu chỉ có thể dựa vào sức mạnh của phần trên cơ thể...’”

“Huấn luyện viên,” Jason nói.

“Hử?”

“Làm ơn, im lặng đi.”

“Rõ rồi.” Huấn luyện viên ngồi xuống cạnh đồng lửa và bắt đầu nhai cây dùi cui của mình.

Jason đặt tay mình lên trán Piper và kiểm tra thân nhiệt của cô. “Leo, cậu có thể làm ngọn lửa lớn hơn không?”

“Có ngay.” Leo triệu hồi một hòn lửa to bằng quả bóng chày và ném nó vào trong đám lửa.

“Tớ tệ đến thế sao?” Piper run rẩy hỏi.

“Không,” Jason đáp.

“Cậu là một kẻ nói dối dở tệ. Chúng ta đang ở đâu thế?”

“Pikes Peak, Colorado.”

“Nhưng nó, không phải... nó cách Omaha đến năm trăm dặm sao?”

“Đại khái thế,” Jason đồng ý. “Tớ đã đóng yên và bắt lũ tinh linh bão đưa chúng ta đến một nơi thật xa. Chúng không thích cho lắm – nên đã đi nhanh hơn so với tốc độ tớ muốn một chút, suýt chút nữa thì đưa tất cả chúng ta đâm sầm vào sườn núi trước khi tớ có thể nhốt chúng vào lại trong túi. Tớ sẽ không thử điều đó một lần nào nữa.”

“Sao chúng ta lại ở đây?”

Leo sụt sịt. “Đó cũng là điều tớ muốn hỏi cậu ấy.”

Jason nhìn chăm chăm vào cơn bão, như thể đang quan sát cái gì đó. “Còn nhớ cơn đường gió lấp lánh mà chúng ta nhìn thấy ngày hôm qua không? Nó vẫn còn ở trên bầu trời, mặc dầu đã mờ đi rất nhiều. Tớ đã theo nó cho đến khi không thể nhìn thấy nó nữa. Rồi... thật lòng là tớ cũng không chắc lắm. Tớ chỉ cảm thấy đây chính là nơi chúng ta cần dừng chân.”

“Dĩ nhiên rồi.” Huấn luyện viên Hedge nhổ một vài mảnh vụn của cây dùi cui ra. “Cung điện nổi của thần Aeolus được neo phía trên chúng ta, ngay ở đỉnh núi. Đó là một trong những điểm đậu yêu thích của ông ta.”

“Có lẽ thế.” Jason cau mày. “Tớ không biết. Cũng có thêm thứ gì khác nữa...”

“Các Thợ Săn đang đi về phía tây,” Piper nhớ lại. “Cậu có nghĩ họ cũng đang ở quanh đây không?”

Jason xoa cẳng tay mình như thể các vết xăm đang làm cậu khó chịu. “Tớ không biết làm thế nào một ai đó có thể sống sót khi ở trên núi vào lúc này. Cơn bão khá là tệ. Giờ đã là đêm trước của ngày đông chí, nhưng chúng ta không có nhiều lựa chọn ngoài việc phải ngồi đây chờ cơn bão tan đi. Cậu cũng cần một ít thời gian để nghỉ ngơi trước khi chúng ta thử di chuyển.”

Cậu không cần thuyết phục cô. Tiếng gió rít gào bên ngoài hang động khiến cô sợ hãi, và cô không thể ngừng việc run rẩy.

“Chúng ta phải giúp cậu ấm lên.” Jason ngồi kế bên, và ngượng nghịu đưa hai tay mình ra. “Ừm, cậu không phiền nếu tớ...”

“Tớ cần điều đó.” Cô cố nói với giọng lãnh đạm.

Cậu quàng tay mình quanh người cô và ôm lấy cô. Họ nhích đến gần ngọn lửa hơn. Huấn luyện viên Hedge nhai cây dùi cui của mình và phun các mảnh vụn vào trong ngọn lửa.

Leo lấy ra một vài dụng cụ và nguyên liệu nấu ăn, rồi bắt đầu chiên những miếng thịt bò băm nhỏ trên một cái chảo rán bằng sắt. “Các cậu, vì các cậu ôm ấp nhau trong giờ kể chuyện... có chuyện này tớ muốn kể cho các cậu. Trên đường đến Omaha, tớ đã có một giấc mơ. Khá là khó hiểu với tính điện và Chiếc nón kỳ diệu xuất hiện cắt ngang...”

“Chiếc nón kỳ diệu?” Piper cho là Leo đang nói đùa, nhưng khi cậu ngược nhìn lên từ miếng thịt chiên, vẻ mặt cậu hết sức nghiêm túc.

“Vấn đề là,” cậu nói, “cha tớ, thần Hephaestus đã nói chuyện với tớ.”

Leo kể cho họ nghe về giấc mơ của mình. Trong ánh lửa, với tiếng gió rít gào, câu chuyện càng trở nên sống gáy hơn. Piper có thể hình dung ra giọng nói nhiều điện của vị thần khi cảnh báo về những tên khổng lồ con trai của Tartarus, và về Leo sẽ mất dần một vài người bạn dọc đường đi.

Cô cố tập trung vào những điều tốt đẹp: vòng tay Jason đang ôm lấy cô, sự ấm áp đang dần lan tỏa khắp cơ thể, nhưng cô vẫn còn sợ hãi. “Tớ không hiểu. Nếu các á thần và các vị thần phải hợp tác cùng nhau để diệt trừ những tên khổng lồ, sao các vị thần lại ở trong trạng thái im lặng? Nếu họ cần chúng ta...”

“À,” huấn luyện viên Hedge nói. “Các vị thần ghét việc can thiệp vào con người. Họ thích việc con người nhờ vả họ, chứ không phải ngược lại. Mọi thứ sẽ trở nên tồi tệ hơn nhiều trước khi thần Zeus thừa nhận ông ta sai lầm khi đóng cửa đỉnh Olympus.”

“Huấn luyện viên,” Piper nói, “đó gần như là một câu bình luận thông minh đấy ạ.”

Thầy Hedge nổi giận. “Gì chứ? Ta thông minh! Ta không ngạc nhiên khi các cậu, những chiếc bánh nướng đáng yêu, chưa được nghe về Cuộc chiến với các Thần Khổng lồ. Các vị thần không thích nói về điều đó. Đó là một kiểu quảng cáo tồi tệ khi phải thừa nhận rằng bạn cần có sự giúp sức của con người mới đánh bại được kẻ thù. Điều đó chỉ hổ thẹn thêm thôi.”

“Thế nhưng, còn có thêm vài dữ kiện,” Jason nói. “Khi tớ nằm mơ về nữ thần Hera trong nhà tù, bà ta đã nói thần Zeus đang hành động một cách hoang tưởng khác thường. Và cả nữ thần Hera cũng thế, bà ta nói mình đến nơi đổ nát đó vì một giọng nói vang lên trong đầu. Thế liệu có ai đó đang chi phối các vị thần không, giống như Medea làm với chúng ta vậy?”

Piper nhún vai. Cô cũng nghĩ như thế – rằng một thế lực nào đó mà họ không thể nhìn thấy đang đứng đằng sau thao túng mọi việc, giúp đỡ các tên khổng lồ. Có thể thế lực đó vẫn đang thông báo cho Enceladus đường đi nước bước của họ, và thậm chí còn làm cho con rồng của họ rơi xuống khi họ ở phía trên Detroit. Có thể đó là Người Đàn bà Đất đang ngủ của Leo, hoặc một đầy tớ khác của bà ta...

Leo đặt các miếng thịt đã chín vào các ổ bánh mì. “Ừm, thần Hephaestus đã nói điều tương tự, như là thần Zeus đang xử sự bất bình thường. Nhưng điều khiến tớ lo lắng chính là điều mà cha tớ đã không nói. Một vài lần ông ấy lại nói về các á thần, làm thế nào mà ông ấy lại có nhiều con đến thế và những điều tương tự. Biểu hiện của ông ấy cứ như thể việc tập hợp các á thần mạnh nhất lại với nhau sẽ là điều không thể – như nữ thần Hera đang thử làm ấy, nhưng đó thật sự là một việc ngu ngốc, và có một vài bí mật mà thần Hephaestus không định nói cho tớ.”

Jason cựa mình. Piper có thể cảm nhận sự căng thẳng trên hai cánh tay cậu.

“Bác Chiron cũng như thế khi còn ở trại,” cậu nói. “Bác ấy đã nhắc đến một lời thề thiêng liêng không được thảo luận... đại loại thế. Huấn luyện viên, thầy có biết chút gì về chuyện đó không?”

“Một trăm lẻ sáu,” huấn luyện viên lầm bầm.

Leo ho khan. “Thầy nói gì vậy?”

“Đừng nóng vội, Valdez. Điều đó tương đương với năm mươi ba năm tính theo tuổi con người. Thế nhưng, ừm, ta đã tạo ra vài kẻ thù trong Hội đồng Trưởng lão Cloven. Ta đã từng là một người bảo vệ trong một thời gian dài. Nhưng họ bắt đầu nói rằng ta đang trở nên không lường trước được. Quá bạo lực. Các em có thể tưởng tượng ra điều đó không?”

“Ồ,” Piper cố không nhìn các bạn mình. “Điều đó thật khó tin.”

Huấn luyện viên cau có. “Đúng thế, rồi cuối cùng khi chúng ta có một cuộc chiến thần thánh với các thần khổng lồ Titan, liệu họ có cho ta đứng ở tiền tuyến không? Không hề! Họ đã đưa ta đi càng xa càng tốt – biên giới Canada, các người có tin được không? Rồi sau cuộc chiến, họ sa thải ta. Trhoc Hoang Dã. Ái chà! Như thế ta quá già nên không giúp gì được nữa, chỉ vì ta thích tấn công thôi sao. Tất cả những tay hái hoa ở Hội đồng... đều chỉ biết nói về thiên nhiên.”

“Em nghĩ các thần rừng thích thiên nhiên,” Piper mạo muội nói.

“Chuyện, ta yêu thiên nhiên,” thầy Hedge nói. “Thiên nhiên có nghĩa là những thứ lớn giết và ăn thịt những thứ nhỏ hơn! Và khi các em là – các em biết đấy – một thần rừng chịu thử thách hàng đầu như ta, các em sẽ luôn sung sức, mang một cây gậy lớn, và không lấy bất cứ thứ gì từ bất cứ ai! Đó chính là thiên nhiên!” Thầy Hedge khịt mũi đầy phần nộ. “Những tay hái hoa. Dù sao đi nữa, ta hy vọng em có thứ gì đó dành cho người ăn chay, Valdez. Ta không ăn thịt.”

“Đúng thế, Huấn luyện viên. Đừng ăn cây dùi cui nữa. Em có một ít đậu phụ ở đây. Piper cũng là người ăn chay mà. Em sẽ chiên nó trong tích tắc thôi.”

Mùi thịt chiên tràn ngập khắp mọi nơi. Piper thường ghét mùi thịt nấu, nhưng dạ dày cô kêu râm ran như thể nó muốn nổi loạn.

Mình đang thua nó, cô nghĩ. Nghĩ về bông cải xanh. Cà rốt. Đậu lăng nào.

Dạ dày cô không phải là thứ duy nhất nổi dậy. Nằm cạnh ngọn lửa, với Jason đang ôm lấy cô, lương tâm cô như một viên đạn nóng rẫy, đang dần tiến thẳng về trái tim cô. Tất cả những cảm giác tội lỗi mà cô vẫn giữ trong lòng từ tuần trước, kể từ khi tên khổng lồ Enceladus gửi cho cô giấc mơ đầu tiên, sắp giết chết cô.

Các bạn cô muốn giúp cô. Jason thậm chí đã nói cậu ấy sẵn sàng đi vào bẫy chỉ để cứu cha cô. Và Piper đã ngăn họ lại.

Theo như cô biết, cô đã đưa cha mình vào chỗ chết khi cô tấn công Medea.

Cô ngăn lại cơn thổn thức. Việc cô giải cứu các bạn mình ở Chicago có thể là đúng đắn, nhưng cô chỉ đang trì hoãn rắc rối của mình mà thôi. Cô có thể sẽ không bao giờ phản bội các bạn mình, nhưng phần nhỏ bé nhất trong cô đủ tuyệt vọng để nghĩ, Điều gì sẽ xảy ra nếu mình làm thế?

Cô cố hình dung những gì cha cô sẽ nói. Cha ơi, nếu cha bị xích lại bởi một tên khổng lồ ăn thịt người và con phải phản bội hai người bạn của mình để cứu cha, con nên làm gì ạ?

Buồn cười là, câu hỏi đó không bao giờ xuất hiện khi họ chơi trò Ba Câu Hỏi Bất Kỳ. Dĩ nhiên, cha cô sẽ không bao giờ xem các câu hỏi đó là nghiêm túc. Ông chắc chắn sẽ k cho cô một trong số các câu chuyện cổ của ông nội Tom – câu chuyện về những con nhím phát sáng và những con chim biết nói chuyện – và rồi cười thật to về điều đó, như thể lời khuyên là một thứ ngớ ngẩn.

Piper ước gì mình nhớ ông nội rõ hơn. Đôi khi cô mơ về căn nhà hai phòng ngủ nhỏ xíu ở Oklahoma. Cô tự hỏi điều gì sẽ xảy ra nếu như mình lớn lên ở đó.

Cha cô sẽ nghĩ điều đó thật dở hơi. Ông đã dành cả cuộc đời mình chạy trốn khỏi nơi đó, cách ly bản thân mình khỏi vùng đất dành riêng cho người thổ dân, đóng bất cứ vai nào ngoại trừ vai thổ dân. Ông luôn nói với Piper rằng cô may mắn ra sao khi được lớn lên trong giàu có và được chăm sóc tốt, trong một ngôi nhà xinh xắn ở California.

Cô thấy hơi khó chịu về tổ tiên của mình – như các bức ảnh cũ của cha cô từ những năm 80, khi ông gần lông lên tóc và mặc những bộ quần áo kỳ cục. Con có thể tin là cha đã từng trông như thế không? ông nói. Việc là người Cherokee cũng giống hệt như những gì ông ấy cảm nhận – là điều gì đó ngờ ngợ và hơi xấu hổ.

Nhưng họ còn có thể là gì khác cơ chứ? Có vẻ như cha cô cũng đành chịu. Có lẽ đó là lý do tại sao ông luôn không vui vẻ, luôn thay đổi vai diễn. Có lẽ đó cũng là lý do tại sao Piper bắt đầu ăn cắp vặt, tìm kiếm thứ mà cha cô không thể cho cô.

Leo đặt những miếng đậu phụ lên chảo rán. Gió vẫn rít gào. Piper nghĩ về một câu chuyện cổ mà cha cô đã từng kể cho cô... một câu chuyện có thể giúp trả lời một vài câu hỏi của cô.

Một ngày nọ, khi cô học lớp hai, cô về nhà với khuôn mặt đầy nước mắt và hỏi sao cha lại đặt tên cô là Piper. Những đứa trẻ khác đã chế giễu cô, chỉ vì Piper Cherokee là tên của một loại máy bay nào đó.

Cha cô cười lớn, như thể chuyện đó chưa bao giờ xảy ra với ông. “Không, Pipes. Máy bay cũng tốt thôi. Nhưng đó không phải là cách ta đặt tên con. Ông nội Tom đã chọn cái tên ấy. Ngay khi nghe tiếng con khóc, ông đã nói con có một giọng nói đầy uy quyền – tốt hơn nhiều so với bất cứ cây sáo quạt nào. Ông nói con sẽ học được cách để hát các bài hát khó nhất của người Cherokee, thậm chí cả bài hát của rắn.”

“Bài hát của rắn ư?”

Cha đã kể cho cô nghe câu chuyện cổ – một ngày nọ, một người phụ nữ Cherokee nhìn thấy một con rắn đang chơi quá gần với con bà và đã giết chết nó với một hòn đá, không nhận ra đó chính là vua rắn chuông. Các con rắn đã chuẩn bị cho một cuộc chiến với con người, nhưng chồnghụ nữ đó quyết định làm lành với loài rắn. Ông hứa ông sẽ làm bất cứ điều gì để báo đáp lũ rắn chuông. Những con rắn đã buộc ông phải giữ lời hứa. Chúng bảo ông đưa vợ ông đến một cái giếng, để lũ rắn có thể cắn chết. Người đàn ông vô cùng đau khổ, nhưng ông đã làm theo những gì chúng yêu cầu. Sau đó, những con rắn đã cảm động vì người đàn ông đã hy sinh quá nhiều và đã giữ lời hứa. Chúng đã dạy cho ông ấy bài hát rắn, và ông đã dạy lại cho tất cả người Cherokee bài hát đó. Kể từ đó trở đi, nếu bất cứ người Cherokee nào gặp rắn và hát bài hát đó, con rắn sẽ nhận người Cherokee như một người bạn, và sẽ không cắn người đó.

“Điều đó thật tệ!” Piper nói. “Ông ấy hy sinh vợ mình sao?”

Cha cô đang rộng hai tay. “Đó là một sự hy sinh tàn khốc. Nhưng một mạng sống mang lại nhiều thế hệ hòa bình giữa rằn và người Cherokee. Ông nội Tom tin rằng âm nhạc của người Cherokee có thể giải quyết gần như mọi rắc rối. Ông cho rằng rồi con sẽ biết được rất nhiều bài hát, và trở thành một nhạc sĩ vĩ đại của gia đình. Đó là lý do tại sao chúng ta đặt tên con là Piper.”

Một sự hy sinh tàn khốc. Có phải là ông nội đã biết trước điều gì đó về cô, ngay cả khi cô còn là một đứa bé không? Có phải ông đã cảm nhận được rằng cô là con gái của nữ thần Aphrodite? Cha cô chắc sẽ nói với cô rằng điều đó thật điên rồ. Ông nội Tom không phải là nhà tiên tri.

Thế nhưng... Cô đã hứa sẽ giúp đỡ trong cuộc tìm kiếm này. Các bạn cô đang trông đợi ở cô. Họ đã cứu cô khi vua Midas biến cô thành vàng. Họ đã mang cô trở lại với cuộc sống. Cô không thể báo đáp họ với những lời nói dối.

Dần dần, cô bắt đầu cảm thấy ấm hơn. Cô đã ngừng run rẩy và dựa hẳn vào lồng ngực Jason. Leo phân phát thức ăn. Piper không muốn di chuyển, nói chuyện, hay làm bất cứ điều gì làm phá hỏng giây phút này. Nhưng cô buộc phải làm.

“Chúng ta cần nói chuyện.” Cô ngồi dậy để có thể nhìn thấy mặt Jason. “Tớ không còn muốn giấu bất cứ điều gì với các cậu nữa.”

Họ nhìn cô với miệng đầy thức ăn. Giờ đã quá trễ để thay đổi ý định của cô.

“Ba đêm trước chuyến đi đến Grand Canyon,” cô kể lại, “tớ đã có một cảnh mộng – một gã khổng lồ, nói với tớ rằng cha tớ đã bị bắt làm con tin. Hẳn ta đã buộc tớ phải hợp tác, nếu không cha tớ sẽ bị giết.”

Những ngọn lửa kêu lách tách

Cuối cùng Jason lên tiếng, “Là tên Enceladus sao? Cậu đã nhắc đến cái tên đó trước đây.”

Huấn luyện viên Hedge huýt sáo. “Tên khổng lồ to lớn. Thở ra lửa. Không phải đối thủ ta muốn nướng người cha dè của ta.”

Jason trao cho ông ấy cái nhìn ngụ ý im lặng. “Piper, nói tiếp đi. Chuyện gì đã xảy ra tiếp theo?”

“Tớ... tớ cố liên lạc với cha tớ, nhưng lần nào tớ cũng chỉ gặp được thư ký riêng của ông, và cô ta bảo tớ không nên lo lắng.”

“Là Jane hả?” Leo nhớ lại. “Chẳng phải Medea đã nói điều gì đó về việc điều khiển cô ta sao?”

Piper gật đầu. “Để mang cha tớ quay trở lại, tớ phải làm hỏng cuộc tìm kiếm này. Tớ đã không biết ba chúng ta sẽ là người thực hiện việc đó. Rồi sau khi chúng ta bắt đầu hành trình, Enceladus đã gửi cho tớ lời cảnh cáo khác: Hẳn ta bảo tớ rằng hẳn muốn hai cậu chết. Hẳn muốn tớ đưa hai cậu đến một ngọn núi. Tớ không biết chính xác là ngọn núi nào, nhưng nó nằm ở Bay Area – tớ có thể nhìn thấy cầu Cổng Vàng từ đỉnh của nó. Tớ phải có mặt ở đó vào trưa ngày đông chí, ngày mai. Một cuộc đối chác.”

Cô không thể nhìn vào mắt các bạn mình. Cô chờ đợi họ hét vào mặt cô, quay lưng lại và đá cô vào cơn bão tuyết.

Thay vào đó, Jason nhích đến bên cô và lại quàng tay ôm lấy cô. “Chúa ơi, Piper. Tớ rất lấy làm tiếc.”

Leo gật đầu. “Không đùa chứ. Cậu đã giữ điều đó trong một tuần ư? Piper, bọn tớ có thể giúp cậu.”

Cô nhìn họ trân trân. “Sao các cậu không hét vào mặt tớ hay làm gì đó? Tớ đã được lệnh để giết các cậu!”

“Eo, thôi nào,” Jason nói. “Cậu đã cứu bọn tớ hai lần trong chuyến đi này. Tớ đã phớt lờ mạng sống của mình trong tay cậu vào bất cứ ngày nào.”

“Tớ cũng thế,” Leo nói. “Tớ cũng có thể có một cái ôm không?”

“Các cậu không hiểu gì cả!” Piper nói. “Tớ chắc rằng mình vừa mới hại chết cha mình đấy, nói cho các cậu biết đấy.”

“nghe ngờ điều đó.” Huấn luyện viên Hedge ợ to. Ông ấy đang ăn món đậu phụ chiên được kẹp bên trong một cái đĩa giấy, và nhai nó như thể món tacos vậy. “Tên khổng lồ đó vẫn chưa có được thứ hẳn ta muốn,

vì thế hắn vẫn cần cha của em để gây sức ép. Hắn sẽ đợi cho đến khi hạn cuối qua đi, để xem liệu các em có xuất hiện không. Hắn ta muốn các em hướng cuộc tìm kiếm tránh xa ngọn núi này, đúng không?”

Piper ngáp ngừng gật đầu.

“Điều đó có nghĩa là nữ thần Hera đang bị giam giữ ở một nơi khác,” thầy Hedge lý luận. “Và bà ta phải được giải cứu trong cùng ngày. Vì thế, em buộc phải lựa chọn – giải cứu cha em hay nữ thần Hera. Nếu các em giải cứu nữ thần Hera, lúc đó Enceladus sẽ chăm lo cho cha em. Ngoài ra, Enceladus sẽ không bao giờ để em đi ngay cả khi em đồng ý hợp tác với hắn. Hiển nhiên em là một trong số bảy á thần trong lời Đại Tiên Tri.”

Một trong bảy á thần. Cô đã nói về việc đó với Jason và Leo trước đây, và cô cho là nó ắt phải chính xác, nhưng cô vẫn khó tin sao ấy. Cô chẳng cảm thấy nó quan trọng gì cả. Cô chỉ là một đứa con gái ngu ngốc nhà nữ thần Aphrodite. Sao cô có thể đáng để bị đánh lừa và giết chết như thế?

“Vậy chúng ta không có lựa chọn nào cả,” cô nói đầy khổ sở. “Chúng ta phải cứu nữ thần Hera, nếu không vua của những tên khổng lồ sẽ được giải thoát. Đó là cuộc tìm kiếm của chúng ta. Cả thế giới phụ thuộc vào nó. Và Enceladus dường như có nhiều cách để quan sát chúng ta. Hắn ta không ngốc. Hắn ta sẽ biết nếu chúng ta thay đổi hành trình và đi không đúng đường. Hắn ta sẽ giết cha tớ.”

“Hắn ta sẽ không giết cha cậu,” Leo nói. “Chúng ta sẽ cứu ông ấy.”

“Chúng ta không còn thời gian!” Piper gào lên. “Ngoài ra, đó còn là một cái bẫy.”

“Chúng ta là bạn bè, nữ hoàng sắc đẹp à,” Leo nói. “Chúng ta sẽ không để cha cậu bị giết. Chúng ta phải nghĩ ra một kế hoạch.”

Huấn luyện viên Hedge lầm bầm. “Sẽ giúp ích được nhiều nếu chúng ta biết được ngọn núi đó nằm ở đâu. Có lẽ thần Aeolus có thể nói cho chúng ta điều đó. Bay Area có tiếng xấu với các á thần. Ngôi nhà xưa của các thần Titan, đỉnh Othrys, nằm ngay phía trên núi Tam, nơi thần Titan Atlas chống đỡ bầu trời. Ta hy vọng đó không phải là ngọn núi mà em đã nhìn thấy.”

Piper cố nhớ lại khung cảnh trong các giấc mơ của mình. “Tớ không chắc lắm. Nó nằm sâu trong đất liền.

Jason cau mày nhìn ngọn lửa, như thể cậu đang cố nhớ lại điều gì đó.

“Có tiếng xấu... nghe dường như không đúng lắm. Bay Area...”

“Cậu nghĩ là cậu đã từng ở đó sao?” Piper hỏi.

“Tớ...” Cậu trông như thể sắp nhớ ra được điều gì đó. Nhưng rồi nỗi thống khổ quay trở lại trong mắt cậu. “Tớ không biết. Thầy Hedge, chuyện gì đã xảy ra với đỉnh Othrys?”

Thầy Hedge cắn thêm một miếng giấy và nhai đậu phụ. “Ừm, Kronos đã xây một lâu đài mới ở đó vào hè năm ngoái. Một nơi cực kỳ xấu xa, sẽ là cơ quan đầu não cho vương quốc mới của hắn ta và những điều tương tự thế. Thế nhưng chẳng có trận đánh nào diễn ra ở đó. Kronos đã hành quân đến Manhattan, cố chiếm lấy đỉnh Olympus. Nếu như ta nhớ chính xác, ông ta đã để lại một vài tên Titan khác coi sóc lâu đài của mình, nhưng sau khi Kronos bị đánh bại ở Manhattan, toàn bộ lâu đài đã tự sụp đổ.”

“Không phải,” Jason lên tiếng.

Mọi người đều nhìn vào cậu.

“Ý cậu là gì, khi cậu nói ‘Không phải’?” Leo hỏi.

“Đó không phải là chuyện đã xảy ra. Tớ...” Cậu đột nhiên trở nên căng thẳng, mắt nhìn về phía cửa động. “Các cậu có nghe thấy nó không?”

Trong một giây, chẳng có gì. Rồi Piper nghe thấy: tiếng rít gào xé tan màn đêm.

36. Chương 34:piper

“Sói,” Piper nói. “Nghe như ở rất gần.”

Jason nhò dậ và triệu hồi thanh kiếm của mình. Leo và Huấn luyện viên Hedge cũng đứng dậy theo. Piper cố, nhưng những đốm đen cứ nhảy múa trước mắt cô.

“Ổ yên đó,” Jason bảo cô. “Bọn tớ sẽ bảo vệ cậu.”

Cô nghiêng rằg. Cô ghét cảm giác bất lực. Cô không muốn bất cứ ai bảo vệ mình. Đầu tiên là cái mắt cá chân ngu ngốc. Giờ đến chứng hạ thân nhiệt. Cô muốn được đứng lên, với con dao trong tay

Rồi, ở chỗ ánh lửa không chiếu đến được bên ngoài cửa động, cô nhìn thấy một đôi mắt đỏ rực sáng trong bóng tối.

Được rồi, cô nghĩ. Có thể một sự bảo vệ nho nhỏ cũng ổn thôi.

Nhiều con sói hơn dần tràn vào bên trong ánh lửa – những con quái thú màu đen to hơn cả giống chó Great Danes(14), với băng và tuyết bám đầy trên lông chúng. Những chiếc răng nanh sáng lấp lánh, và đôi mắt đỏ rực của chúng trông thông minh một cách đáng lo ngại. Con sói đứng ở phía trước cao gần bằng một con ngựa, miệng nó đầy vết cắn như thể nó mới vừa có một cuộc chém giết vậy.

Piper rút con dao ra khỏi vỏ.

Rồi Jason bước tới trước và nói gì đó bằng tiếng Latinh.

Piper không nghĩ tử ngữ(15) sẽ có nhiều ảnh hưởng đến các con vật hoang dã như thế, nhưng con sói đầu đàn bĩu môi. Lông nó dựng đứng dọc theo sống lưng. Một trong số phó tướng của nó thử tiến lên, nhưng con đầu đàn đã dốp vào tai nó. Rồi tất cả các con sói lùi lại vào trong bóng tối.

“Ồi trời, tớ phải học tiếng Latinh thôi.” Cây búa của Leo run rẩy trong tay cậu ấy. “Cậu đã nói gì vậy, Jason?”

Thầy Hedge nguyên rủa. “Gì cũng được, nhưng dường như chưa đủ. Nhìn kia.”

Những con sói đã quay trở lại, nhưng con đầu đàn không đi cùng chúng. Chúng không tấn công. Chúng chờ đợi – hiện có ít nhất mười hai con, đứng theo hình bán nguyệt lồi lõm ngay bên ngoài ánh lửa, chặn ở lối ra của cửa động.

Huấn luyện viên nhắc cây dùi cui của mình lên. “Kế hoạch là thế này. Ta sẽ giết tất cả bọn chúng, và các em trốn đi.”

“Huấn luyện viên, chúng sẽ xé thầy ra từng mảnh đấy,” Piper nói.

“Không, ta giỏi lắm.”

Rồi Piper nhìn thấy bóng một người đàn ông xuất hiện từ trong cơn bão, lội qua bầy sói.

“Đứng sát vào nhau,” Jason nói. “Chúng đánh giá cao bầy đàn. Và thầy Hedge, không làm những việc điên rồ nhé. Bọn em sẽ không để thầy hay bất cứ ai lại đằng sau đâu.”

Piper cảm thấy cổ mình như bị nghẹn lại. Hiện cô là mối kết nối yếu nhất trong “bầy” của họ. Chắc chắn lũ sói sẽ đánh hơi thấy sự sợ hãi của cô. Cô có thể cũng đang mang một cái bụng có dòng chữ, Bữa trưa Miễn phí.

Lũ sói tách ra, và người đàn ông bước vào trong ánh lửa. Mái tóc ông ta bóng nhẫy và bờm xờm, có màu của bồ hóng trong lò sưởi, phía trên đầu là một cái vương miện được làm từ thứ trông như xương ngón tay. Chiếc áo dài là sự kết hợp của nhiều loại lông bị xé nát khác nhau – sói, thỏ, gấu trúc Mỹ, nai, và các loài vật khác mà Piper không thể xác định được. Đám lông đó trông có vẻ chưa được xử lý, và qua mùi có thể đoán biết chúng không được mới lắm. Thân hình ông ta uyển chuyển và đầy cơ bắp như một vận động viên chạy đường dài. Nhưng đáng sợ nhất chính là khuôn mặt ông ta. Da mặt mỏng dính và nhợt nhạt như được kéo căng phủ lên xương sọ. Răng ông ta sắc nhọn như răng nanh. Đôi mắt đỏ rực y như những con sói của ông ta vậy – và chúng dán chặt lên người Jason với ánh nhìn rõ là cực kỳ căm ghét.

“Ecce,” ông ta nói, “filli Romani.”

“Nói tiếng người đi, đồ người sói!” thầy Hedge rống lên.

Tên người sói gầm gừ. “Bảo tên thần nông của người chú ý lời lẽ của mình đi, đứa con của Rome. Nếu không ông ta sẽ là món ăn nhẹ đầu tiên của ta đấy.”

Piper nhớ ra rằng thần nông là tên La Mã của thần rừng. Không hẳn là thông tin hữu ích. Giờ, nếu cô có thể nhớ ra được gã người sói này là ai trong thần thoại Hy Lạp, và cách để đánh bại hắn ta, thì cô có thể dùng các thông tin đó.

Tên người sói nhìn kỹ nhóm nhỏ của họ. Hai lỗ mũi của hắn ta giật giật. “Vây điều đó là sự thật,” hắn ta suy tư. “Một là con gái của Aphrodite. Một là con trai của Hephaestus. Một thần nông. Và đứa con của Rome, con của Jupiter, chỉ vậy thôi. Tất cả ở cùng nhau, mà không chém giết lẫn nhau sao. Thật quá thú vị.”

“Ông đã được nghe về chúng tôi ư?” Jason hỏi. “Ai đã kể cho ông điều đó?”

Ông ta gầm gừ – có thể là một tiếng cười, hoặc có thể là một sự thách thức. “Ồ, bọn ta đã kiếm tìm các người khắp phía tây, á thần à, với hy vọng bọn ta sẽ là nhóm đầu tiên tìm được các người. Vua của những người khổng lồ sẽ ban thưởng xứng đáng cho ta khi ông ta trở dậy. Ta là Lycaon, vua của loài sói. Và đàn của ta đang rất đói.”

Những con sói gầm gh trong bóng tối.

Ở một bên khoe mắt, Piper nhìn thấy Leo đã cắt cây búa của mình đi và lấy ra thứ gì đó từ dây thắt lưng đồ nghề của mình – một cái chai chứa đầy chất lỏng trong suốt.

Piper nặn óc cố tìm tên tương ứng của tên người sói. Cô biết mình đã nghe về cái tên đó trước đây, nhưng cô không thể nhớ rõ từng chi tiết.

Lycaon liếc nhìn thanh kiếm của Jason. Ông ta di chuyển sang một bên như thể đang tìm kiếm một cơ hội, nhưng lưỡi kiếm của Jason cũng di chuyển theo ông ta.

“Đi đi,” Jason ra lệnh. “Ở đây chẳng có thức ăn dành cho các người đâu.”

“Trừ khi các người muốn ăn món đậu phụ chiên,” Leo đề nghị.

Lycaon nhe nanh của mình ra. Hình như ông ta không phải là fan của món đậu phụ.

“Nếu có thể làm theo ý ta,” Lycaon nói đầy tiếc nuối, “ta sẽ giết người trước, con trai của Jupiter. Cha người đã làm cho ta trở nên như thế này. Ta đã từng là một vị vua hùng mạnh của xứ Arcadia, với năm mươi cậu con trai xinh đẹp, và thần Zeus đã giết tất cả bằng các tia chớp của ông ta.”

“À ha,” huấn luyện viên Hedge nói, “vì lý do chính đáng!”

Jason liếc nhìn qua vai mình. “Huấn luyện viên, thầy biết tên hề này ư?”

“Tớ biết,” Piper trả lời. Các chi tiết của câu chuyện thần thoại lại ùa về trong cô – một câu chuyện ngắn, kinh tởm mà hai cha con cô đã cười phá lên trong một bữa ăn sáng. Giờ cô không còn cười được nữa.

“Lycaon đã mời thần Zeus đến ăn tối,” cô kể. “Nhưng vị vua không chắc liệu đó có thật sự là thần Zeus không. Vì thế để kiểm tra sức mạnh của ông ấy, Lycaon đã cho ông ăn thịt người. Thần Zeus nổi giận...”

“Và đã giết chết các con trai của ta!” Lycaon hú lên. Lũ sói ở phía sau ông ta cũng đồng loạt tru lên.

“Thế rồi thần Zeus đã biến ông ta thành một con sói,” Piper kể tiếp. “Người ta gọi... người ta gọi các người sói là lycanthropes, đặt theo tên ông ta, người sói đầu tiên.”

“Vua của loài sói,” huấn luyện viên Hedge kết thúc câu chuyện. “Một kẻ bất tử, nặng mùi, một tên chó lai Lycaon gầm lên. “Ta sẽ xé xác người, đồ thần nông!”

“Ồ, người muốn một vài con dê sao, bạn thân? Vì ta sẽ cho người trở thành dê luôn.”

“Ngừng lại đi,” Jason nói. “Lycaon, ông bảo ông đã muốn giết chết tôi trước, nhưng...?”

“Buồn thay, Đứa con của Rome, người đã làm rõ điều đó. Vì người đó,” ông ta chìa vuốt mình về phía Piper, “đã thất bại trong việc giết người, ta được bảo là phải đưa người còn sống về Nhà Sói. Một trong số các đồng bào của ta đã muốn có vinh dự được tự tay kết liễu người.”

“Là ai?”

Vị vua sói cười khẩy. “Ồ, một người hâm mộ vĩ đại của người. Rõ là người đã gây ấn tượng mạnh với cô ta. Cô ta sẽ chăm lo cho người sớm thôi, và thật sự ta không thể phàn nàn được gì. Việc giết chết người ở Nhà Sói sẽ rất có ích cho việc đánh dấu lãnh thổ của ta. Lupa sẽ phải suy nghĩ chín chắn về việc dám thách thức bầy của ta.”

Trái tim Piper như cổ nhảy ra khỏi ngực cô. Cô không hiểu hết những gì Lycaon vừa nói, nhưng một người phụ nữ muốn giết Jason sao? Medea, cô nghĩ. Bằng cách nào đó, bà ta ắt đã sống sót sau vụ nổ.

Piper gắng gượng đứng dậy. Các đốm đen lại nhảy múa trước mắt cô. Hang động dường như đang quay vòng vòng.

“Người sẽ phải rời khỏi nơi này ngay,” Piper nói, “trước khi bọn ta tiêu diệt người.”

Cô cố tăng thêm sức mạnh vào trong lời nói của mình, nhưng cô quá yếu. Run lẩy bẩy trong mền, xanh mét, mồ hôi nhễ nhại và gần như không thể cầm chắc được con dao, cô trông chẳng đáng sợ chút nào.

Đôi mắt đỏ của Lycaon nheo lại với vẻ hài hước. “Một cố gắng dũng cảm đấy, cô gái. Ta phải thừa nhận điều đó. Có lẽ ta sẽ cho người một cái chết nhanh chóng. Chỉ có con trai của Jupiter được sống. Còn toàn bộ các người, ta e rằng, đều là bữa tối.”

Ngay giây phút đó, Piper biết rõ cô sẽ phải chết. Nhưng ít nhất cô sẽ chết khi đã đứng dậy, chiến đấu bên cạnh Jason.

Jason bước tới trước. “Người sẽ không giết được ai đâu, đồ người sói. Không một ai nếu như không bước qua xác ta.”

Lyon hú lên và duỗi vuốt của mình ra. Jason chém vào ông ta, nhưng thanh kiếm vàng của cậu ấy đi xuyên qua như thể ông ta không có ở đó.

Lycaon cười lớn. “Vàng, đồng, sắt – không một thứ nào trong ba kim loại đó có thể chống lại các con sói của ta, con trai của Jupiter.”

“Bạc!” Piper hét lớn. “Chẳng phải người sói bị thương bởi bạc sao?”

“Chúng ta không có cái gì bằng bạc ở đây!” Jason đáp.

Những con sói tràn vào trong vùng sáng của ánh lửa. Thầy Hedge lao về phía trước với cú “Vụt” đầy tự hào của thầy!

Nhưng Leo là người tấn công đầu tiên. Cậu ném cái chai của mình đi và nó vỡ tan trên mặt đất, bắn chất lỏng trong đó văng tung tóe khắp các con sói – mùi xăng, không thể nhầm lẫn được. Cậu bắn một ngọn lửa đang phùng lên vào trong vũng chất lỏng, và một bức tường lửa bùng cháy.

Lũ sói kêu ăng ẳng và lùi lại. Một vài con bị bắt lửa và đã phải chạy lùi lại vào trong tuyết. Ngay cả Lycaon trông cũng nao núng ở hàng rào lửa giờ đang chia tách những con sói của ông ta với các á thần.

“A, thôi nào,” Huấn luyện viên Hedge than phiền. “Ta không thể tấn công chúng nếu chúng ở títt đằng kia.”

Mỗi khi một con sói tiến đến gần hơn, Leo lại bắn ra một đợt lửa mới từ tay cậu, nhưng mỗi một lần nỗ lực như thế dường như làm cho cậu ngày càng mệt hơn, và xăng đang dần bốc hơi. “Tớ không thể triệu hồi thêm xăng đâu!” Leo cảnh báo. Rồi khuôn mặt cậu ấy đỏ bừng lên. “Ồ, chuyện này là một sai lầm. Ý tớ là kiểu đốt cháy này áy. Sẽ phải để dây thắt lưng đồ nghề nghỉ một lúc mới phục hồi lại được. Cậu có gì, anh bạn?”

“Chẳng có gì,” Jason nói. “Thậm chí còn không có lấy một vũ khí nào dùng được.”

“Sấm chớp thì sao?” Piper hỏi.

Jason tập trung, nhưng chẳng có gì xảy ra. “Tổ nghĩ cơn bão tuyết đang cản trở tớ, hay điều gì đó tương tự như thế.”

“Thả các tên venti ra!” Piper nói.

“Rồi chúng ta sẽ chẳng còn gì để đưa cho thần Aeolus,” Jason đáp. “Chúng ta đã phải đi một đoạn đường xa đến đây mà chẳng được gì sất.

Lycaon cười lớn. “Ta có thể cảm nhận được sự sợ hãi của các ngươi. Các ngươi chỉ sống thêm được vài phút nữa thôi, các anh hùng. Hãy cầu nguyện với bất cứ vị thần nào. Zeus đã không khoan dung với ta, vì thế các ngươi cũng sẽ chẳng nhận được điều đó từ ta.”

Các ngọn lửa bắt đầu kêu xèo xèo. Jason lăm bằm nguyên rửa và thả thanh kiếm của mình xuống. Cậu cúi người xuống như thể đã sẵn sàng cho cuộc đấu tay đôi sắp diễn ra. Leo lên cái búa của mình ra. Piper giơ con dao của mình lên – không cao lắm, nhưng đó là tất cả những gì cô có thể làm. Huấn luyện viên Hedge nhắc cây dùi cui lên, và ông là người duy nhất trông phấn khích với việc sắp chết.

Rồi một âm thanh xé gió vang lên – như tiếng xé của một tấm các-tông. Một cái cây dài xuất hiện trên cổ con sói gần nhất – cán của một mũi tên bằng bạc. Con sói quằn quại và ngã xuống, tan biến vào trong một mảng tối.

Càng có thêm nhiều mũi tên hơn nữa. Thêm nhiều con sói ngã xuống. Bầy sói nhốn nháo. Một mũi tên lóe lên bay về phía Lycaon, nhưng vua sói đã bắt lấy nó giữa không trung. Rồi ông ta hét lên đầy đau đớn. Khi ông ta thả mũi tên xuống, nó để lại một vết thương cháy đen, bốc khói khắp lòng bàn tay ông ta. Một mũi tên khác cắm vào vai, và vị vua sói lao đảo lùì lại.

“Ta nguyện rửa chúng!” Lycaon hét lớn. Ông ta gầm gừ với đàn của mình, và những con sói quay người lại, bỏ chạy. Lycaon nhìn chằm chằm Jason với đôi mắt đỏ rực. “Chuyện này chưa xong đâu, nhóc.”

Vị vua sói biến mất trong màn đêm.

Vài giây sau, Piper nghe thấy thêm nhiều tiếng sói tru, nhưng âm thanh khác hẳn – không có sự đe dọa, mà giống những chú chó săn đánh hơi hơn. Một con sói trắng nhỏ hơn lao xộc vào hang động cùng với hai con sói khác ở phía sau.

Thầy Hedge nói, “Giết nó?”

“Không!” Piper cản. “Đợi đã.”

Những con sói nghiêng đầu và nhìn chằm chằm các trại viên với đôi mắt vàng to cộ.

Chớp mắt, chủ nhân của chúng xuất hiện: một nhóm thợ săn mặc những bộ đồ lính mùa đông màu trắng và xám, ít nhất là sáu người. Tất cả họ đều mang theo cung, với các ống tên chứa những mũi tên bạc sáng lấp lánh trên lưng.

K họ được che kín bằng mũ trùm đầu, nhưng hiển nhiên tất cả họ đều là con gái. Một người, hơi cao hơn so với những người còn lại, cúi xuống trong ánh lửa và nắm lấy mũi tên đã làm bị thương bàn tay Lycaon.

“Suýt chút nữa.” Cô ấy quay lại nhìn các bạn mình. “Phoebe, ở lại với chị. Canh giữ lối vào. Những người còn lại, đuổi theo Lycaon. Giờ chúng ta không thể để mất dấu hắc ta nữa. Chị sẽ đuổi kịp mọi người.”

Các thợ săn khác lăm bằm đồng ý và biến mất, đi theo hướng bầy sói của Lycaon.

Cô gái trong chiếc áo màu trắng quay mặt về phía họ, khuôn mặt cô ấy vẫn ẩn dưới chiếc mũ trùm đầu. “Chúng tôi đã theo dấu tên ác ma đó hơn một tuần nay. Mọi người vẫn ổn chứ? Không ai bị cắn chứ?”

Jason đứng như trời trồng, nhìn chằm chằm vào cô gái. Piper nhận ra giọng cô ấy có gì đó rất quen thuộc. Thật khó để xác định, nhưng cái cách cô ấy nói, cách cô ấy phát âm, gợi cho cô nhớ đến Jason.

“Chị là cô ấy,” Piper đoán. “Chị là Thalia.”

Cô gái cứng người lại. Piper sợ cô ấy có thể lấy cung ra, nhưng thay vào đó cô ấy cởi mũ của mình ra. Mái tóc cô ấy đen mượt, với một vương miện hình lưỡi liềm bằng bạc vắt ngang phía trên chân mày. Khuôn mặt

cực kỳ khỏe mạnh của cô ấy bừng sáng, như thể cô ấy có chút gì đó trội hơn con người, và đôi mắt cô ấy có màu xanh dương lấp lánh. Cô ấy là cô gái trong bức ảnh của Jason.

“Chị có biết em sao?” Thalia hỏi.

Piper hít sâu. “Đây có thể là một cú sốc, nhưng...”

“Chị Thalia.” Jason bước lên trước, giọng cậu run rẩy. “Em là Jason, em trai chị.”

37. Chương 35:leo

Leo cho rằng cậu là người xui xẻo nhất trong nhóm, và điều đó nói lên rất nhiều điều. Sao cậu lại không có một người chị mất tích đã lâu hay một người cha là một ngôi sao điện ảnh đang cần được giải cứu nhỉ? Tất cả những gì cậu có là một chiếc thắt lưng đồ nghề và một con rồng đã vỡ tan tành khi mới đi được nửa đường trong cuộc tìm kiếm. Có thể đó là lời nguyên ngu gốc của nhà thần Hephaestus, nhưng Leo không nghĩ như thế. Cuộc đời cậu đã không may mắn trước cả khi cậu đến trại.

Một ngàn năm kể từ đây, khi cuộc tìm kiếm này được kể quanh một buổi lửa trại, cậu đoán mọi người sẽ chỉ nói về Jason thông minh, Piper xinh đẹp và người bạn cộng sự Valdez Lửa của họ, người đồng hành cùng họ với một cái túi đựng tua vít ma thuật và đôi khi phục vụ món hamburger nhân đậu phụ.

Nếu điều đó còn chưa đủ tệ thì, Leo luôn cảm mến mọi cô gái cậu nhìn thấy – miễn chừng nào cô ấy hoàn toàn không phải cùng nhóm với cậu.

Lần đầu tiên nhìn thấy Thalia, Leo ngay lập tức nghĩ rằng cô ấy quá xinh để có thể là chị của Jason. Rồi cậu nghĩ tốt hơn hết cậu không nên nói ra điều đó nếu không cậu sẽ gặp rắc rối. Cậu thích mái tóc đen, đôi mắt xanh dương, và phong thái tự tin của cô ấy. Cô ấy trông như kiểu con gái có thể dậm mạnh chân vào bất cứ ai trên sân banh hoặc trên chiến trường, và sẽ không thêm nói chuyện với Leo – đúng

tuýp người Leo thích!

Trong một phút, Jason và Thalia nhìn nhau, choáng váng. Rồi Thalia chạy nhanh về phía trước và ôm lấy cậu ấy.

“Thánh thần ơi! Bà ấy bảo với chị rằng em đã chết!” Cô ấy ôm lấy mặt Jason và dường như đang xem xét mọi thứ trên đó. “Cảm ơn nữ thần Artemis, đúng là em rồi. Cái sẹo nhỏ xíu trên môi em – em đã cố ăn một cái dấp ghim khi em lên hai!”

Leo cười lớn. “Không đùa chứ?”

Thầy Hedge gật đầu như thể ông tán thành về sở thích của Jason. “Cái dấp ghim – một nguồn sắt tuyệt hảo.”

“Ch... chờ đã,” Jason lắp bắp. “Ai nói với chị là em đã chết? Chuyện gì đã xảy ra?”

Ở cửa động, một trong các con sói trắng tru lên. Thalia quay lại nhìn con sói và gật đầu, nhưng cô ấy vẫn giữ tay mình trên mặt Jason, như thể sợ cậu ấy có thể biến mất. “Con sói của chị nói rằng chị không có nhiều thời gian, và nó nói đúng. Nhưng chúng ta cần nói chuyện. Ngồi xuống nào.”

Piper làm còn tốt hơn cả yêu cầu đó. Cô ấy đổ ập người xuống. Cô ấy có lẽ đã đập đầu vào nền hang nếu như thầy Hedge không kịp thời tóm được cô ấy.

Thalia vội lao đến. “Có chuyện gì với cô ấy thế? À – không sao. Chị hiểu rồi. Chứng hạ thân nhiệt. Mất cá chân.” Cô ấy cau mày nhìn thần rừng. “Không phải ông biết chữa lành tự nhiên sao?”

Thầy Hedge chế giễu. “Thế cô nghĩ con bé trông khá khảm như thế này là vì đâu? Cô không nghĩ được mùi Gatorade sao?”

Thalia lần đầu tiên nhìn Leo, và dĩ nhiên đó chỉ là một cái liếc nhìn buộc tội, như thể muốn nói, Sao cậu lại để cho tên dê đó làm bác sĩ cơ chứ? Cứ như đó là lỗi của Leo vậy.

“Cậu và thần rừng,” Thalia ra lệnh, “mang cô gái đó ra gặp bạn ta ở bên ngoài cửa động. Phoebe là một người chữa bệnh tài ba.”

“Ở ngoài kia rất lạnh!” thầy Hedge nói. “Cặp sừng của ta sẽ đông cứng mất.”

Nhưng Leo biết giờ là lúc họ không cần phải có mặt. “Đi nào thầy Hedge. Hai người họ cần nói chuyện với nhau.”

“Hừm, tốt thôi,” thần rừng lầm bầm. “Làm như ai cũng không có não cả vậy.”

Thầy Hedge mang Piper đi về phía cửa động. Leo chuẩn bị đi theo thì Jason cất tiếng gọi, “Thật ra, anh bạn, cậu có thể, ừm, quanh quẩn ở đây được không?”

Leo nhìn thấy điều mà cậu không ngờ đến trong mắt Jason: Jason đang yêu cầu hỗ trợ. Cậu ấy muốn có ai đó khác ở đây. Cậu ấy sợ hãi.

Leo cười toe toét. “Quanh quẩn lảng vảng là chuyên môn của tớ mà.”

Thalia trông không được vui lắm về điều đó, nhưng ba người họ ngồi xuống bên đồng lửa. Trong vài phút, không ai lên tiếng. Jason chăm chú nhìn chị gái mình như thể cô ấy là một thiết bị đáng sợ vậy – thứ có thể phát nổ nếu như xử lý không đúng. Thalia dường như thoải mái hơn, như thể cô ấy đã quen với việc va phải những chuyện còn lạ lẫm hơn nhiều so với người thân mất tích lâu ngày. Thế nhưng cô ấy vẫn nhìn chăm chăm Jason với kiểu nhìn đầy kinh ngạc, có lẽ cô ấy đang nhớ lại lúc cậu ấy hai tuổi, đang cố ăn một cái dậ ghim. Leo lấy một vài mẫu dây đồng ra khỏi túi và xoắn chúng lại với nhau.

Cuối cùng, cậu không thể chịu nổi sự im lặng. “VẬY... các Thợ Săn của nữ thần Artemis. Việc ‘không hện hò’ ấy – việc đó là luôn như vậy, hay chỉ theo mùa, hay như thế nào ạ?”

Thalia liếc nhìn cậu như thể cậu vừa mới được tiến hóa từ tước ngọt. Ừm, cậu thực sự thích cô gái này.

Jason đá vào ống quyển của cậu. “Đừng để ý đến Leo. Cậu ấy chỉ đang cố phá vỡ sự ngưng ngập mà thôi. Nhưng chị Thalia này... chuyện gì đã xảy ra với gia đình chúng ta thế? Ai đã nói với chị là em đã chết?”

Thalia kéo cái lắc bạc trên cổ tay cô ấy. Trong ánh lửa, trong bộ quần áo lính mùa đông, cô trông tựa tựa như cô công chúa tuyết Khione – vừa lạnh lẽo vừa xinh đẹp.

“Em có nhớ được bất cứ điều gì không?” cô ấy hỏi.

Jason lắc đầu. “Ba ngày trước, em tỉnh lại trên một chiếc xe buýt cùng với Leo và Piper.”

“Chuyện đó không phải lỗi của bọn em,” Leo vội vàng thêm vào. “Nữ thần Hera đã đánh cắp ký ức của cậu ấy.”

Thalia cứng người lại. “Nữ thần Hera? Sao cậu biết điều đó?”

Jason giải thích về cuộc tìm kiếm của họ – lời tiên tri ở trại, việc nữ thần Hera bị giam giữ, tên khổng lồ bắt giữ cha của Piper, và thời hạn cuối cùng vào ngày đông chí. Leo xen vào để bổ sung vài chuyện quan trọng: cậu ấy đã sửa chữa con rồng bằng đồng, có thể ném các quả cầu lửa và làm món tacos tuyệt vời như thế nào.

Thalia là một người biết lắng nghe. Chẳng có gì khiến cô ấy ngạc nhiên – lũ quái vật, lời tiên tri, cái chết đang trôi dạt. Nhưng khi Jason nhắc đến vua Midas, cô ấy nguyên rủa bằng tiếng Hy Lạp cổ.

“Chị biết bọn chị nên đốt rụi biệt thự của hấn ta. Gã đàn ông đó là một mối đe dọa. Nhưng bọn chị quá chú tâm vào việc lần theo dấu vết của Lycaon – Ừm, chị mừng là em đã thoát được khỏi đó. Vậy, nữ thần Hera đã... cái gì, che giấu em trong suốt những năm qua sao?”

“Em không biết.” Jason lấy bức ảnh ra khỏi túi áo cậu. “Bà ta để lại cho em vừa đủ ký ức để nhận ra khuôn mặt của chị.”

Thalia nhìn bức ảnh, và nét mặt cô ấy trông dịu dàng hơn hẳn. “Chị đã bỏ quên nó. Chị để nó ở Nhà số Một, đúng không?”

Jason gật đầu. “Em nghĩ nữ thần Hera muốn chúng ta gặp nhau. Khi bọn em đáp xuống đây, trong hang động này... em có cảm giác nơi đây quan trọng. Như thể em biết được rằng chị đang ở gầnieu đó có điên lắm không?”

“Không đâu,” Leo cam đoan với cậu. “Chúng ta hoàn toàn được trù tính để gặp gỡ người chị gái nóng bỏng của cậu.”

Thalia lờ cậu đi. Chắc chắn cô ấy chỉ không muốn giả vờ rằng Leo đã gây được ấn tượng với cô ấy nhiều như thế nào.

“Jason này,” cô ấy nói, “khi em giao thiệp với các vị thần, không có gì là quá điên rồ cả. Nhưng em không thể tin tưởng vào nữ thần Hera, đặc biệt khi chúng ta là con của thần Zeus. Bà ta ghét tất cả con của thần Zeus.”

“Nhưng bà ta đã nói điều gì đó về việc thần Zeus trao cho bà ta tính mạng của em như một lời đề nghị hòa bình. Điều đó có nghĩa gì không?”

Mặt Thalia biến sắc. “Ồ, thánh thần ơi. Mẹ sẽ không... Em không nhớ ra – Không, dĩ nhiên là em không nhớ.”

“Chuyện gì ạ?” Jason hỏi.

Nét mặt Thalia dường như già hơn trong ánh lửa, như thể sự bất tử của cô không hoạt động tốt vậy. “Jason... chị không chắc phải nói chuyện này như thế nào. Mẹ của chúng ta chính xác là người không đáng tin cho lắm. Bà lọt vào mắt thần Zeus chỉ vì bà là một diễn viên truyền hình, và thật sự xinh đẹp, nhưng danh tiếng của bà không tốt mấy. Bà say xỉn, làm những việc ngu ngốc. Bà luôn có mặt trong các tờ báo khổ nhỏ. Bà không bao giờ có đủ sự chú ý. Ngay cả trước khi em được sinh ra, bà và chị đã luôn cãi nhau. Bà... bà biết được cha là thần Zeus, và chị nghĩ điều đó quá sức chịu đựng của bà. Nó như là một thành tựu tốt bậc của bà khi quyến rũ được chúa tể bầu trời, và bà đã không chấp nhận được khi ông bỏ đi. Vấn đề với các vị thần là... Ừm, họ không thường ở lâu với ai đó.”

Leo nhớ đến mẹ mình, cách bà cam đoan với cậu hết lần này đến lần khác rằng một ngày nào đó cha cậu sẽ quay trở về. Nhưng bà không bao giờ cư xử một cách điên cuồng về điều đó cả. Bà dường như không muốn thần Hephaestus cho riêng bà – mà chỉ đủ để Leo có thể biết về cha mình. Bà phải làm một công việc không hề có cơ hội thăng tiến, sống trong một căn hộ bé tẻo teo, chưa bao giờ được sung túc – và dường như bà hài lòng với điều đó. Miễn là bà có Leo, bà luôn nói như thế, cuộc sống sẽ tốt đẹp.

Cậu nhìn vào mặt Jason – trông ngày càng lúng túng khi Thalia mô tả về mẹ họ – và lần đầu tiên, Leo đã không cảm thấy ghen tị với bạn mình. Leo có thể đã mất đi mẹ. Cậu có thể đã có một vài qu thời gian khó khăn. Nhưng ít nhất cậu còn nhớ về bà. Cậu nhận ra mình đang gõ một thông điệp mã Morse trên đầu gối mình: Yêu mẹ. Cậu cảm thấy buồn cho Jason, vì đã không có được các ký ức như thế – không có bất cứ thứ gì để nhớ lại.

“Vậy...” Jason dường như không thể nói hết câu hỏi của mình.

“Jason, cậu có bạn bè,” Leo bảo cậu. “Giờ cậu có thêm một người chị gái. Cậu không đơn độc.”

Thalia chìa tay ra, và Jason cầm lấy nó.

“Khi chị được khoảng bảy tuổi,” cô ấy nói tiếp, “thần Zeus bắt đầu lại đến thăm mẹ. Chị nghĩ ông cảm thấy thật tệ vì đã làm hỏng cuộc đời của bà, và ông dường như – không hiểu sao – chị cảm thấy khác biệt. Hơi già hơn và nghiêm nghị hơn, đồng thời cũng hiền hậu hơn với chị. Trong khoảng thời gian đó, mẹ cải thiện hẳn đi. Bà thích việc có thần Zeus ở bên, mang các món quà đến cho bà, làm cho bầu trời nổi cơn bùng bùng. Bà luôn muốn có được nhiều sự chú ý hơn. Đó là năm em được sinh ra. Mẹ... ừm, chị không bao giờ hợp với bà, nhưng em là lý do cho việc chị ở lại đó. Em rất kháu khỉnh. Và chị không tin tưởng lắm việc giao cho mẹ chăm sóc em. Dĩ nhiên, thần Zeus một lần nữa ngừng việc viếng thăm. Chắc là ông ấy chẳng thể chịu đựng thêm nữa các yêu cầu của mẹ, lúc nào cũng nằng nặc yêu cầu đưa bà đến thăm đỉnh Olympus, hay làm cho bà trở nên bất tử hoặc vĩnh viễn xinh đẹp. Khi ông rời đi mãi mãi, mẹ trở nên ngày

càng không tự chủ được. Đó là khoảng thời gian các quái vật bắt đầu tấn công chị. Mẹ đã đổ lỗi cho nữ thần Hera. Bà tuyên bố rằng nữ thần cũng đang bám theo cả em – rằng nữ thần Hera chỉ có thể tha thứ cho việc sinh ra chị, nhưng hai đứa trẻ á thần đến từ cùng một gia đình là một sự lăng mạ nhục nhã với bà ta. Mẹ thậm chí còn nói bà đã không muốn đặt tên em là Jason, nhưng thần Zeus cứ khẳng khái, như là một cách dỗ dành nữ thần Hera vì bà ta thích cái tên đó. Chị không biết phải tin vào điều gì.”

Leo nghịch các sợi dây đồng của mình. Cậu cảm giác như mình là một kẻ xâm phạm. Cậu không nên nghe câu chuyện này, nhưng đồng thời cậu có cảm giác đây là lần đầu tiên cậu dần hiểu được Jason hơn – như thể việc có mặt ở đây có lẽ là một sự đền bù cho bốn tháng vừa qua ở Trường học Hoang Dã, vì lúc đó Leo chỉ đang tưởng tượng về một tình bạn giữa họ.

“Sao hai người lại bị tách ra?” cậu hỏi.

Thalia siết tay em trai cô ấy. “Nếu chị biết em còn sống... thánh thần ơi, mọi việc sẽ trở nên khác đi. Nhưng khi em lên hai, mẹ đưa chúng ta lên xe, lên đường cho kỳ nghỉ gia đình. Chúng ta lái xe về hướng bắc, về vùng rượt nhỏ, đến công viên mà bà muốn chỉ cho chúng ta thấy. Chị nhớ mình đã nghĩ chuyện đó thật kỳ lạ, vì mẹ chưa bao giờ đưa chúng ta đến bất cứ nơi nào, và bà đang tỏ ra cực kỳ sợ hãi. Chị đang nắm tay em, dẫn em về phía một công trình xây dựng lớn ở giữa công viên, và...” Cô ấy run rẩy hít vào. “Mẹ bảo chị quay trở lại xe và lấy giỏ picnic. Chị không muốn để em một mình với bà, nhưng việc đó chỉ mất có vài phút. Khi chị quay trở lại... mẹ đang quỳ gối trên các bậc thềm bằng đá, ôm chặt lấy mình và đang khóc. Bà nói... bà nói em đã đi rồi. Bà ấy nói nữ thần Hera đòi có được em và em sống mà như đã chết. Chị không biết bà đã làm gì. Chị e là bà đã hoàn toàn mất trí. Chị đã tìm em khắp mọi nơi, nhưng em cứ như là đã tan biến đi vậy. Bà đã phải lôi chị đang vung tay đá chân và la hét ra khỏi đó. Vài ngày sau đó, chị đã quá hoảng loạn. Chị không nhớ hết mọi việc, nhưng chị đã gọi báo cảnh sát về mẹ và họ đã thẩm vấn bà trong một thời gian dài. Từ đó về sau, bọn chị chống đối nhau. Bà bảo rằng chị đã phản bội bà, rằng đáng lẽ ra chị nên hỗ trợ bà, như thể bà là người quan trọng duy nhất. Cuối cùng, chị không thể chịu đựng được nữa. Sự biến mất của em là giọt nước làm tràn ly. Chị đã bỏ nhà ra đi, và không bao giờ quay trở lại, ngay cả khi mẹ mất vài năm về trước. Chị nghĩ em đã ra đi mãi mãi. Chị chưa bao giờ kể cho bất cứ ai về em – ngay cả với Annabeth và Luke, hai người bạn thân nhất của chị. Chuyện đó quá đau đớn.”

“Bác Chiron biết.” Giọng của Jason dường như xa xăm. “Khi em đến trại, bác ấy nhìn em và bảo, ‘Cậu đáng lẽ đã chết rồi chứ.’”

“Điều đó thật vô lý,” Thalia khẳng định. “Chị chưa bao giờ kể cho bác ấy.”

“Này,” Leo nói. “Điều quan trọng là giờ hai người đã tìm được nhau, đúng không? Hai người thật may mắn.”

Thalia gật đầu. “Leo nói đúng. Nhìn em này. Em bằng với tuổi của chị. Em đã lớn.”

“Nhưng em đã từng ở đâu?” Jason nói. “Sao em có thể biến mất trong suốt thời gian dài như thế? Và chuyện về La Mã?”

Thalia cau mày. “Chuyện về La Mã?”

“Em trai chị nói tiếng Latinh,” Leo nói. “Cậu ấy gọi tên các thần theo tên La Mã của họ, và cậu ấy có các hình xăm.” Leo chỉ dấu xăm trên tay Jason. Rồi cậu tặng cho Thalia một bài báo cáo tóm tắt về các sự việc kỳ lạ khác đã xảy ra: việc thần Boreas biến thành thần Aquilon, Lycaon đã gọi Jason là “đứa con của Rome”, và những con sói lùi lại khi Jason nói tiếng Latinh với chúng

Thalia giật giật dây cung của mình. “Tiếng Latinh. Thần Zeus đôi khi cũng nói tiếng Latinh, vào lần thứ hai ông đến với mẹ. Như chị đã nói, ông dường như rất khác, trông trang trọng hơn.”

“Chị có nghĩ là ông ấy xuất hiện với bản thể La Mã của mình không?” Jason hỏi. “Và có phải đó là lý do tại sao em lại nghĩ bản thân mình là một đứa con của thần Jupiter không?”

“Chắc thế,” Thalia nói. “Chị chưa bao giờ nghe thấy chuyện như thế xảy ra, nhưng có thể nó lý giải vì sao em luôn suy nghĩ theo tiếng La Mã, vì sao em có thể nói tiếng Latinh thay cho tiếng Hy Lạp cổ. Điều đó sẽ khiến em trở nên khác thường. Thế nhưng, nó không giải thích được việc làm thế nào em có thể sống sót khi không có sự bảo vệ của Trại Con Lai. Một đứa con của thần Zeus, hay thần Jupiter, hay bất cứ tên nào khác mà em gọi ông ấy – em sẽ bị lũ quái vật săn lùng ráo riết. Nếu em chỉ có một mình, lẽ ra em đã mất

mạng từ nhiều năm trước. Chị biết rõ điều đó vì chị sẽ không thể sống sót nếu như không có các bạn của chị. Em sẽ cần phải được rèn luyện, có một nơi trú ẩn an toàn...”

“Cậu ấy không ở một mình,” Leo buột miệng. “Bọn em nghe nói về những người khác giống cậu ấy.”

Thalia nhìn cậu với vẻ mặt đầy ngạc nhiên. “Ý cậu là gì?”

Leo kể cho cô nghe về chiếc áo sơ mi màu tía bị chém tởm ở cửa hàng bách hóa của Medea, và câu chuyện mà các tên Cyclops đã kể về một đứa con của thần Mercury, người cũng đã nói tiếng Latinh.

“Chẳng lẽ còn có chỗ nào khác dành cho các á thần sao?” Leo hỏi. “Ý em là ngoài Trại Con Lai ấy? Có thể một thầy giáo dạy tiếng Latinh điên khùng nào đó đã bắt cóc những đứa con của các vị thần hay những người tương tự như thế, làm cho chúng suy nghĩ như những người La Mã.”

Ngay khi vừa nói ra câu đó, Leo nhận ra ý tưởng đó mới ngu ngốc làm sao. Đôi mắt màu xanh dương lấp lánh của Thalia nhìn chăm chú vào cậu, khiến cậu cảm thấy mình như một người khả nghi trong hàng người dành cho nhân chứng nhận diện.

“Chị đã đi khắp đất nước,” Thalia suy ngẫm. “Chị chưa bao giờ nhìn thấy các nạn nhân của một thầy giáo dạy tiếng Latinh điên khùng, hay các á thần mặc áo sơ mi màu tía. Thế nhưng...”

Giọng cô ấy lạc đi, như thể vừa mới có được một ý nghĩ phiến muộn nào đó.

“Gì ạ?” Jason hỏi.

Thalia lắc đầu. “Chị sẽ phải nói chuyện với nữ thần. Có thể nữ thần Artemis sẽ chỉ dẫn cho chúng ta.”

“Bà ấy vẫn nói chuyện với chị sao?” Jason hỏi. “Hầu hết các thần đều đã rơi vào trạng thái im lặng.”

“Nữ thần Artemis làm theo các luật lệ của chính bà,” Thalia nói. “Bà phải cẩn thận để tránh thần Zeus biết được, và bà cũng nghĩ thần Zeus khá là lố bịch khi đóng cửa đỉnh Olympus. Bà là người bảo bọn chị lên đường tìm kiếm Lycaon. Bà nói rằng bọn chị sẽ tìm thấy manh mối dẫn đến người bạn đang mất tích của bọn chị.”

“Là Percy Jackson,” Leo đoán. “Anh chàng mà Annabeth đang tìm kiếm.”

Thalia gật đầu, khuôn mặt cô ấy đầy lo lắng.

Leo tự hỏi liệu có ai sẽ trông lo lắng như thế tất cả các lần cậu biến mất không. Cậu khá là nghi ngờ về điều đó.

“Vậy Lycaon có liên quan gì với việc đó?” Leo hỏi. “Và việc đó liên quan như thế nào với bọn em?”

“Chúng ta sẽ sớm tìm ra thôi,” Thalia thừa nhận. “Nếu hạn cuối của bọn em là ngày mai, chúng ta đang lãng phí thời gian đấy. Thần Aeolus có thể nói cho bọn em...”

Con sói trắng lại xuất hiện ở cửa động và kêu ăng ẳng liên tục.

“Chị phải đi tiếp,” Thalia đứng dậy. “Nếu không chị sẽ mất dấu các Thợ Săn khác. Nhưng, trước hết, chị sẽ mang em đến lâu đài của thần Aeolus.”

“Nếu chị không thể, không sao đâu,” Jason nói, mặc dầu giọng cậu ấy có vẻ hơi đau buồn.

“Ôi, thôi nào,” Thalia mỉm cười và giúp cậu ấy đứng dậy. “Chị đã không gặp em trong nhiều năm. Chị nghĩ chị có thể đứng lại với em thêm vài phút nữa trước khi em cảm thấy khó chịu. Giờ thì, chúng ta đi thôi!”

38. Chương 36:leo

Khi Leo nhìn thấy Piper và thầy Hedge được đối xử tốt như thế nào, cậu vô cùng khó chịu.

Trước đó, cậu hình dung ra rằng họ đang bị đông cứng hết cả chân ở trong tuyết, nhưng Thợ Săn Phoebe đã dựng một nhà lều màu bạc ngay phía ngoài hang động. Leo chịu, không biết làm cách nào cô ấy có thể làm nhanh như thế, nhưng bên trong là lò sưởi bằng dầu hỏa giữ cho họ được ấm áp và một đồng gối trang trí tiện dụng. Piper trông đã trở lại bình thường, mặc một cái áo lạnh có mũ trùm đầu, găng tay và một chiếc quần lính mới giống hệt một Thợ Săn. Cô, thầy Hedge và Phoebe tràn đầy sức sống, đang uống sô-cô-la nóng.

“Ồ, không phải chứ,” Leo nói. “Bọn tớ thì ngồi trong một cái hang và cậu có một cái lều xa hoa ư? Ai đó làm cho tớ mắc chứng hạ thân nhiệt đi. Tớ muốn uống sô-cô-la nóng và mặc áo có mũ trùm đầu!”

Phoebe khịt mũi. “Đồ nhóc con,” cô ấy nói, như thể đó là từ xúc phạm tồi tệ nhất mà cô ấy có thể nghĩ ra.

“Không sao đâu, Phoebe,” Thalia nói. “Họ sẽ cần thêm áo khoác. Và chị nghĩ chúng ta có thể còn dư một ít sô-cô-la.”

Phoebe cầu nài, nhưng chẳng mấy chốc cả Leo và Jason đều được mặc các bộ quần áo mùa đông màu bạc, cực kỳ nhẹ nhàng và ấm áp. Ly sô-cô-la nóng được x

p hạng nhất.

“Cạn ly!” Huấn luyện viên Hedge nói. Ông ấy nhai rau rầu và nuốt luôn cả cái tách giữ ấm bằng nhựa của mình.

“Cái đó không thể tốt cho ruột của thầy được,” Leo nói.

Thalia vỗ lên lưng Piper. “Em có thể di chuyển không?”

Piper gật đầu. “Vâng, nhờ có chị Phoebe. Các chị thật giỏi về việc tồn tại ở nơi hoang dã thế này. Em có cảm giác như thể mình có thể chạy được mười dặm vậy.”

Thalia nháy mắt với Jason. “Cô ấy mạnh mẽ so với bất cứ đứa con nào của nữ thần Aphrodite. Chị thích kiểu người như thế.”

“Này, em cũng có thể chạy được mười dặm đấy,” Leo tự động nói. “Đứa con mạnh mẽ của thần Hephaestus đang ở đây. Hãy bắt đầu khen cậu ấy đi.”

Phoebe chỉ mất chính xác có sáu giây để đỡ trại, Leo không thể nào tin được. Cái lều tự đổ ập xuống thành một khối hình vuông có kích thước của một hộp kẹo cao su. Leo muốn hỏi cô bản thiết kế, nhưng họ không có thời gian.

Thalia chạy xuyên qua tuyết lên dốc, đi sát một lối đi bé tẻo teo ở một bên vách núi, và Leo nhanh chóng hối hận vì đã cố trông thật nam tính, các Thợ săn đã cho cậu hít bụi.

Huấn luyện viên Hedge nhảy nhót khắp nơi như một con sơn dương hạnh phúc, khuyến khích họ như ông thường hay làm trên đường chạy những ngày còn ở trường học. “Tiến lên nào, Valdez! Tăng tốc nào! Chúng ta hãy hát vang. Ta có một cô gái trong bộ Kalamazoo...”

“Đừng hát ầm lên như thế,” Thalia cắt ngang.

Vì thế họ đã chạy đi trong im lặng.

Leo chạy vào cạnh Jason ở phía cuối nhóm. “Cậu thế nào rồi, anh bạn?”

Nét mặt của Jason là quá đủ cho câu trả lời: Không tốt.

“Chị Thalia đã đón nhận mọi chuyện quá bình thản,” Jason nói. “Như thể việc tớ xuất hiện chẳng có gì to tát. Tớ không biết tớ đang mong đợi điều gì, nhưng... chị ấy không giống tớ. Chị ấy dường như quá dễ dàng để ở chung.”

“Này, chị ấy không đánh vật với chứng quên,” Leo nói. “Ngoài ra, chị ấy có nhiều thời gian hơn để quen với toàn bộ sự việc á thần này. Cậu mà chiến đấu với lũ quái vật và nói chuyện với các vị thần trong một lát, chắc chắn cậu sẽ quen với việc ngạc nhiên.”

“Có lẽ thế,” Jason nói. “Tớ ước gì mình hiểu được chuyện gì đã xảy khi tớ lên hai, sao mẹ tớ lại từ bỏ tớ. Chị Thalia đã bỏ nhà đi chỉ vì tớ.”

“Này, bất kể chuyện gì đã xảy ra, đều không phải là lỗi của cậu. Và chị của cậu khá là tuyệt. Chị ấy rất giống cậu đấy chứ.”

Jason đón nhận câu nói đó trong im lặng. Leo tự hỏi liệu mình có nói được điều gì đúng đắn không. Cậu chỉ muốn Jason cảm thấy khá hơn, nhưng vụ này hình như nằm ngoài khu vực an ủi của cậu thì phải.

Leo ước gì cậu có thể thò vào bên trong dây thắt lưng đồ nghề của mình và lôi ra một cái cờ-lê thích hợp để sửa chữa ký ức của Jason, có thể là một cái búa nhỏ – nện một phát vào điểm bị tắc nghẽn và khiến mọi thứ hoạt động chính xác trở lại. Điều đó sẽ dễ dàng hơn nhiều so với việc chỉ cố nói không thôi. Không hòa hợp lắm với các sinh vật hữu cơ. Cảm ơn cha vì các đặc điểm được thừa kế đó.

Cậu đang mải suy nghĩ miên man, nên đã không nhận ra các Thợ Săn đã ngừng lại. Cậu đắm sâu vào Thalia và gần như đẩy cả hai xuống một bên sườn núi. May thay, cô Thợ Săn di chuyển nhanh chóng và nhẹ nhàng. Cô ấy giữ cho cả hai người họ đứng vững, rồi chỉ lên phía trên.

“Đó,” Leo nghệt thở, “là một hòn đá cực kỳ lớn.”

Họ đứng gần đỉnh của Pikes Peak. Bên dưới họ, vạn vật được che phủ trong các đám mây. Không khí loãng làm Leo thở một cách nặng nhọc. Trời đang về đêm, ánh trăng tròn vành vạnh tỏa sáng và các vì sao đẹp một cách không thể tin được. Trải dài từ bắc đến nam, đỉnh của các ngọn núi khác mọc lên từ các đám mây giống hệt các hòn đảo – hay mấy cái răng.

Nhưng màn trình diễn thật sự lại ở phía bên trên họ. Treo lơ lửng giữa trời, khoảng một dặm vuông, là một hòn đảo khổng lồ bằng đá màu tím phát sáng đang trôi bồng bềnh. Thật khó để phán đoán kích thước của nó, nhưng Leo đoán ít nhất nó cũng rộng bằng một sân bóng đá và cao cũng không kém. Các mép là những vách đá gồ ghề, với các hang động, và thỉnh thoảng một cơn gió mạnh thổi ra với âm thanh giống tiếng đàn ống. Ở phía trên đỉnh của khối đá, các bức tường đồng thau bao quanh như một pháo đài.

Điểm kết nối duy nhất giữa Pikes Peak với hòn đảo nổi là một cây cầu băng hẹp sáng lấp lánh dưới ánh trăng.

Rồi Leo nhận ra cây cầu chính xác không phải là băng, vì nó không vững chắc. Khi gió đổi hướng, cây cầu uốn lượn theo – mờ ảo và mong manh, ở một số chỗ thậm chí còn đứt đoạn thành một đường chấm chấm giống một vệt khói của máy bay.

“Chúng ta sẽ không thật sự đi qua đó chứ,” Leo nói.

Thalia nhún vai. “Chị thừa nhận mình không phải là một fan lớn của độ cao. Nhưng nếu các em muốn đến được pháo đài của thần Aeolus, thì đó là con đường duy nhất.”

“Pháo đài vẫn luôn được treo lơ lửng ở đó sao?” Piper hỏi. “Làm thế nào mà mọi người lại không chú ý khi nó luôn ở trên đỉnh của Pikes Peak như thế?”

“Màn Sương Mù,” Thalia nói. “Thế nhưng, con người có chú ý đến nó một cách gián tiếp. Một vài ngày, Pikes Peak trông có màu tím. Mọi người nói rằng đó là trò lừa của ánh sáng, nhưng thật ra là màu lâu đài của thần Aeolus phản chiếu lên mặt vách núi.”

“Nó thật to lớn,” Jason nói.

Thalia cười lớn. “Em nên nhìn thấy đỉnh Olympus, em trai.”

“Chị nghiêm túc chứ? Chị đã ở đó sao?”

Thalia nhăn nhó như thể chuyện đó không phải là một ký ức tốt đẹp. “Chúng ta nên tách làm hai nhóm. Cây cầu dễ gãy lắm.”

“Điều đó thật an ủi,” Leo nói. “Jason, cậu không thể mang chúng ta bay qua bên đó sao?”

Thalia cười lớn. Rồi cô ấy nhận ra câu hỏi của Leo không phải là một câu nói đùa. “Chờ đã... Jason, em có thể bay sao?”

Jason ngược nhìn pháo đài nổi. “Ừm, đại loại thế. Đúng hơn là em có thể kiểm soát được các ngọn gió. Nhưng gió phía trên này quá mạnh, em không chắc mình muốn thử làm điều đó. Chị Thalia, ý chị là... chị không thể bay?”

Trong một giây, Thalia trông thật sự lo sợ. Rồi cô ấy điều chỉnh được nét mặt của mình. Leo nhận ra cô ấy sợ độ cao còn nhiều hơn những gì cô ấy tiết lộ.

“Sự thật thì,” cô ấy nói, “chị chưa bao giờ thử. Có thể tốt hơn hết chúng ta nên bám dính vào cây cầu.”

Huấn luyện viên Hedge gõ móng lên vệt mây băng, rồi nhảy lên cây cầu. Kỳ lạ thay, nó có thể chịu được sức nặng của ông. “Nhẹ nhàng thôi! Ta sẽ đi trước. Piper, đi nào, cô gái. Ta sẽ giúp em một tay.”

“Không, không sao đâu,” Piper nói, nhưng huấn luyện viên đã nắm lấy tay cô và kéo cô về phía cây cầu.

Rồi khi họ đi được một nửa, sức chịu đựng của cây cầu dường như vẫn rất tốt.

Thalia quay sang người bạn Thọ Săn của mình. “Phoebe, chị sẽ quay trở lại sớm. Đi tìm những người khác đi. Nói với họ chị đang trên đường đến.”

“Chị chắc không?” Phoebe nhướn mắt nhìn Leo và Jason, cứ như họ có thể bắt cóc Thalia hay gì gì đó.

“Mọi việc sẽ ổn thôi,” Thalia hứa.

Phoebe miễn cưỡng gật đầu, rồi lao nhanh xuống con đường núi, các con sói trắng đi theo cô ấy.

“Jason, Leo, chỉ bước lên nơi chị đã bước,” Thalia nói. “Nó hầu như chưa bao giờ gãy.”

“Nó chưa bao giờ chấp nhận em,” Leo lầu bàu, nhưng cậu và Jason đi theo cô lên cây cầu.

Đi được nửa đường thì mọi chuyện trở nên xấu đi, và dĩ nhiên là do lỗi của Leo. Piper và thầy Hedge vừa mới an toàn lên đến đỉnh, đang vẫy tay về phía họ, khuyến khích họ tiếp tục tiến lên, nhưng Leo đã bị phân tâm. Cậu đang suy nghĩ về những cây cầu – cách cậu có thể thiết kế một lối đi nào đó vững chắc hơn so với cây cầu khối băng đang lắc lư này nếu đây là lâu đài của cậu. Cậu cân nhắc về các trụ chống và các thanh giằng. Rồi một khám phá đột nhiên nảy ra khiến cậu đứng khựng lại.

“Sao họ phải xây cây cầu này?” cậu hỏi.

Thalia cau mày. “Leo, đây không phải là một nơi tốt đẹp để dừng lại. Ý cậu là gì?”

“Họ là các thần gió,” Leo nói. “Không phải họ có thể bay sao?”

“Đúng thế, nhưng đôi khi họ cần một lối đi kết nối với thế giới bên dưới.”

“Vậy là không phải lúc nào cây cầu cũng có mặt ở đây?” Leo hỏi.

Thalia lắc đầu. “Các thần gió không thích thả neo xuống đất, nhưng thi thoảng cần thiết phải làm thế. Như bây giờ vậy. Họ biết các cậu đang đến.”

Trí óc của Leo tăng hết tốc lực. Cậu phấn khích đến nỗi gần như cảm nhận được thân nhiệt của cậu đang gia tăng. Cậu không thể nói rõ các ý nghĩ của mình thành lời, nhưng cậu biết mình vừa khám phá được vài điều quan trọng.

“Leo?” Jason nói. “Cậu đang nghĩ gì thế?”

“Ôi, thánh thần ơi,” Thalia nói. “Tiếp tục đi nào. Nhìn chân cậu ta kìa.”

Leo vội bước lùi lại. Trong nỗi khiếp sợ, cậu nhận ra thân nhiệt mình thật sự đang tăng dần, y hệt như cách đây nhiều năm tại cái bàn picnic bên dưới cây hồ đào pê-can, khi sự tức giận của cậu bùng phát. Giờ thì, sự phấn khích lại đang tạo ra phản ứng. Chiếc quần của cậu bốc hơi trong không khí giá lạnh. Khói đang tỏa ra từ đôi giày theo đúng theo nghĩa đen, và cây cầu không thích điều đó. Lớp băng đang ngày càng mỏng dần.

“Leo, ngừng lại,” Jason cảnh báo. “Cậu sẽ làm tan chảy nó mất.”

“Tớ sẽ cố,” Leo nói. Nhưng chính cơ thể cậu trở nên quá nhiệt, gia tăng ngày càng nhanh chóng như các ý nghĩ của cậu vậy. “Nghe này, Jason, nữ thần Hera đã gọi cậu trong giấc mơ đó là gì? Bà ta đã gọi cậu là một cây cầu.”

“Leo, nghiêm túc đấy, bình tĩnh lại đi,” Thalia nói. “Chị không biết em đang nói đến điều gì, nhưng cây cầu đang...”

“Nghe này,” Leo khẳng định. “Nếu Jason là một cây cầu, vậy cậu ấy kết nối cái gì? Có thể là hai nơi khác nhau mà thường không song hành với nhau – như lâu đài trong không trung và mặt đất. Cậu phải ở một nơi nào đó trước khi đến đây, đúng không? Và nữ thần Hera đã nói cậu là vật trao đổi.”

“Vật trao đổi.” Đôi mắt Thalia mở lớn. “Ôi, thánh thần ơi.”

Jason cau mày. “Hai người đang nói về điều gì thế?”

Thalia thì thầm điều gì đó như một lời cầu nguyện. “Giờ chị đã hiểu lý do mà nữ thần Artemis gửi chị đến đây. Jason – nữ thần đã bảo chị săn tìm Lycaon và chị sẽ tìm thấy manh mối về Percy. Em chính là manh mối đó. Nữ thần Artemis muốn chúng ta gặp nhau để chị có thể nghe về quá khứ của em.”

“Em không hiểu,” cậu ấy phản đối. “Em không có quá khứ. Em không nhớ được bất cứ điều gì.”

“Nhưng Leo nói đúng,” Thalia nói. “Nó đã kết nối mọi chuyện. Chỉ cần chúng ta biết được nơi...”

Leo búng tay. “Jason, cậu đã gọi ngôi nhà trong giấc mơ của cậu là gì nhỉ? Cái ngôi nhà đổ nát đó. Có phải là Nhà Sói không?”

Thalia gần như nghẹt thở. “Nhà Sói? Jason, sao em không kể cho chị điều đó! Đó là nơi chúng giam giữ nữ thần Hera phải không?”

“Chị biết nó ở đâu sao?” Jason hỏi.

Rồi cây cầu tan rã. Leo ắt sẽ rơi xuống và mất mạng, nhưng Jason đã kịp nắm lấy áo khoác của cậu và kéo cậu lên nơi. Cả hai người họ leo lên phần cao hơn của cây cầu, khi họ quay lại, Thalia đang ở phần bên kia của hố ngăn dài chín mét. Cây cầu vẫn đang tiếp tục tan chảy.

“Đi đi!” Thalia hét lớn, lùi xuống phía bên dưới cây cầu khi nó vỡ vụn ra. “Hãy tìm nơi tên khổng lồ giam giữ cha của Piper. Cứu ông ấy! Chị sẽ mang đội Thợ Săn đến Nhà Sói và cầm cự ở đó cho đến khi bọn em có thể đến đó. Chúng ta có thể làm hai việc cùng một lúc!”

“Nhưng Nhà Sói ở đâu?” Jason hét lên.

“Em biết nó ở đâu mà, em trai!” Cô ấy giờ ở quá xa nên họ hầu như chỉ nghe được giọng nói của cô ấy qua làn gió. Leo khá chắc về điều cô ấy đã nói: “Chị sẽ gặp bọn em ở đó. Chị hứa.”

Rồi cô ấy quay người và chạy xuống phía dưới của cây cầu đang tan biến.

Leo và Jason không có thời gian để quanh quẩn ở đó. Họ leo lên vì mạng sống của họ, vệt băng đang tan dần bên dưới chân. Vài lần, Jason đã chộp lấy Leo và sử dụng gió để làm cho họ bay lên cao hơn, nhưng nó giống việc nhảy bungee hơn là bay.

Khi họ đến được đảo nổi, Piper và huấn luyện viên Hedge kéo họ lên ngay khi đoạn cầu cuối cùng biến mất. Họ đứng thở hổn hển ở chân cầu thang bằng đá được chạm trổ một bên vách đá, dẫn đến pháo đài.

Leo quay đầu nhìn xuống. Đỉnh Pikes Peak nổi lên bên dưới họ trong một biển mây, nhưng không có dấu hiệu nào của Thalia. Và Leo vừa mới đốt cháy lối thoát duy nhất của họ.

“Chuyện gì đã xảy ra?” Piper gặng hỏi. “Leo, sao áo quần của cậu lại đang bốc khói thế?”

“Tớ hơi nóng nẩy một chút,” cậu hổn hển nói. “Xin lỗi, Jason. Thật tình đấy. Tớ không...”

“Không sao đâu,” Jason nói, nhưng nét mặt cậu ấy khá buồn bã. “Chúng ta chỉ còn có ít hơn hai mươi tư tiếng để giải cứu một nữ thần và cha Piper. Hãy đến gặp vua của các ngọn gió nào.”

39. Chương 37:jason

Jason đã tìm thấy chị gái của m để lạc cô chỉ chưa đến một tiếng đồng hồ. Khi họ leo lên các vách đá của đảo nổi, cậu cứ quay đầu lại, nhưng Thalia đã biến mất.

Mặc cho cô đã nói là sẽ gặp lại cậu lần nữa, Jason vẫn tự hỏi. Cô đã tìm thấy một gia đình mới với nhóm Thợ Săn, và một người mẹ mới ở nữ thần Artemis. Cô dường như tự tin và thoải mái với cuộc đời mình, Jason không chắc liệu cậu có bao giờ là một phần trong đó không. Và cô dường như đang trên đường tìm kiếm cậu bạn Percy của mình. Liệu có bao giờ cô tìm kiếm Jason như thế không?

Không công bằng, cậu tự nói với chính mình. Chị ấy nghĩ mà đã chết.

Cậu chỉ có thể chịu đựng được những gì cô kể về mẹ của họ. Điều đó như thể Thalia đã trao cho cậu một đứa bé – một đứa bé cực kỳ xấu xí – và bảo, Đây, nó là của cậu. Mang nó đi. Cậu không muốn mang nó đi. Cậu không muốn nhìn hay thừa nhận nó. Cậu không muốn biết rằng cậu có một người mẹ không tự chủ, người đã tống khứ cậu đi để làm nguôi giận một nữ thần. Không lạ gì việc Thalia đã bỏ nhà ra đi.

Rồi cậu nhớ đến ngôi nhà của thần Zeus ở Trại Con Lai – hốc tường bé tẻo teo mà Thalia đã sử dụng như một chiếc giường ngủ để thoát khỏi cái nhìn trừng trừng của bức tượng thần bầu trời. Cha họ cũng chẳng tốt đẹp gì. Jason

cũng hiểu lý do tại sao Thalia đã từ bỏ một phần cuộc sống của cô, nhưng cậu vẫn rất bức bối. Cậu không thể quá may mắn. Cậu được để cho mang cái túi – hoàn toàn nghĩa đen.

Cái ba lô vàng chứa các tinh linh gió khoác trên hai vai cậu. Họ càng đến gần cung điện của thần Aeolus, cái ba lô càng trở nên nặng hơn. Các tinh linh gió vùng vẫy, đập âm âm và đâm sầm vào khắp ba lô.

Người duy nhất dường như ở trong tâm trạng tốt là huấn luyện viên Hedge. Ông tiếp tục nhảy vọt lên các bậc cầu thang khó đi và chạy nước kiệu lùi lại. “Tiến lên nào, những chiếc bánh nướng! Chỉ vài ngàn bậc thang nữa thôi!”

Khi họ leo lên, Leo và Piper để cho Jason được yên tĩnh. Có thể họ cảm nhận được tâm trạng tệ hại của cậu. Piper cứ liếc ra sau, lo lắng, như thể cậu là người suýt chết bởi chứng hạ thân nhiệt chứ không phải cô. Hoặc có thể cô đang suy nghĩ về ý kiến của Thalia. Họ đã kể cho cô nghe về những gì Thalia đã nói trên cầu – cách họ có thể giải cứu được cả cha cô và nữ thần Hera – nhưng Jason thật sự không hiểu họ sẽ làm điều đó như thế nào, và cậu không chắc liệu sự khả thi có thể khiến Piper cảm thấy hy vọng hơn y lo lắng hơn.

Leo tiếp tục đập vào hai chân mình, kiểm tra xem quần cậu ấy có đang bốc cháy không. Giờ cậu ấy không còn bốc khói nữa, nhưng sự kiện trên cầu bằng thật sự khiến Jason sợ chết khiếp. Leo dường như không nhận ra rằng cậu ấy có cả khói bốc ra từ hai tai và các ngọn lửa đang nhảy múa khắp mái tóc. Nếu Leo bắt đầu tự đốt cháy mỗi một khi cậu ấy phẫn khích, họ sẽ có khoảng thời gian khó khăn khi đi cùng cậu ấy đến mọi nơi. Jason tưởng tượng ra việc cố mua thức ăn trong một nhà hàng. Tổ sẽ có món hamburger pho mát và... Aaaaa! Bạn tôi đang bốc cháy! Cho tôi một xô nước nào.

Thế nhưng, chủ yếu là Jason lo lắng về những gì Leo đã nói. Jason không muốn trở thành một cầu nổi, hay một vật trao đổi, hay bất cứ thứ gì khác. Cậu chỉ muốn biết cậu từ đâu đến. Và Thalia trở nên mất bình tĩnh khi Leo nhắc đến ngôi nhà bị cháy trong giấc mơ của cậu – nơi mà con sói Lupa đã bảo rằng đó là điểm khởi đầu của cậu. Sao Thalia lại biết nơi đó, và sao chị ấy lại cho rằng Jason có thể tìm được nó?

Câu trả lời dường như gần kề. Nhưng Jason càng đến gần, nó càng tỏ ra ít cộng tác hơn, như các cơn gió sau lưng cậu vậy.

Cuối cùng, họ đến được đỉnh của hòn đảo. Các bức tường đồng bao quanh lấy phần đất của pháo đài, mặc dầu Jason không thể tưởng tượng được ai có khả năng tấn công nơi này chứ. Các cánh cổng cao sáu mét được mở sẵn chào đón họ, và một con đường bằng đá màu tím bóng loáng dẫn đến thành trì chính – một

nhà vòm có các cột màu trắng theo phong cách Hy Lạp, như một trong các đài kỷ niệm ở Washington, D.C., ngoại trừ một cụm các chảo vệ tinh và các tháp thu sóng trên mái nhà.

“Cái đó thật kỳ cục,” Piper nói.

“Đoán xem, bạn không thể nào có được truyền hình cáp trên hòn đảo nổi này,” Leo nói. “Quý tha ma bắt, kiểm tra sân trước của anh chàng này nào.”

Căn nhà mái vòm nằm giữa một đường tròn rộng một ngàn sáu trăm mét. Nền đất thật kinh ngạc một cách kỳ dị. Chúng được chia thành bốn phần như những lát pizza lớn, mỗi một phần đại diện cho một mùa.

Phần bên tay phải của họ là một chỗ đất hoang vu lạnh lẽo, với những thân cây xơ xác và một mặt hồ đóng băng. Các người tuyết lăn đi khắp nơi khi gió thổi qua, vì thế Jason không chắc liệu chúng là vật trang trí hay là vật sống.

Bên tay trái là một công viên đang vào thu với các cây vàng và đỏ. Các đồng lá được thổi bay tạo thành các hình thù – các vị thần, con người, các động vật nối tiếp nhau xuất hiện trước khi rơi lả tả lại thành lá.

Cách đó một quãng, Jason có thể nhìn thấy thêm hai khu vực phía sau nhà mái vòm. Một cái trông giống bãi cỏ xanh mướt với cừu được làm từ các đám mây. Phần cuối cùng là một sa mạc nơi các cây bụi khô bong ra và cuộn lăn kêu sột soạt trong gió, tạo thành các hình kỳ lạ trên cát như các chữ Hy Lạp, các mặt cười và một quảng cáo khổng lồ viết: ĐÓN XEM AEOLUS MỖI ĐÊM!

“Mỗi một phần tượng trưng cho bốn thần gió,” Jason đoán. “Bốn hướng gió.”

“Ta yêu thích đồng cỏ.” Huấn luyện viên Hedge liếm môi. “Các em không phiền...”

“Cứ tự nhiên,” Jason nói. Cậu thật sự nhẹ nhõm khi để thần rừng rời đi. Sẽ thật khó khi muốn thần Aeolus theo phe chính nghĩa nếu như thầy Hedge cứ vung vẩy cây dùi cui của mình và hét lớn, “Chết nhé!”

Khi thần rừng chạy đi tấn công mùa xuân, Jason, Leo, và Piper bước xuống con đường dẫn đến các bậc thang của cung điện. Họ đi qua các cửa trước, vào một phòng nghỉ bằng đá hoa cương trắng được trang trí với các băng rôn màu tía viết: Kênh Thời Tiết của Đỉnh Olympus, và một vài cái khác chỉ viết OW!

“Xin chào!” Một người phụ nữ lơ lửng phía trên họ. Đúng nghĩa đen. Cô ta khá xinh theo kiểu yêu tinh mà Jason đã kết giao với các tinh linh tự nhiên ở Trại Con Lai – nhỏ nhắn, đôi tai hơi chìa ra, và khuôn mặt không tuổi mà có thể là mười sáu hay ba mươi. Đôi mắt nâu của cô ta sáng lấp lánh đầy vui vẻ. Mặc dầu chẳng có gió, nhưng mái tóc đen của cô ta được thổi bay chậm chậm, như trong các quảng cáo dầu gội đầu. Bộ đầm dài màu trắng phồng lên quanh cô ta như thể được làm bằng vải dù. Jason không thể nói liệu cô ta có chân không, nhưng nếu có, chúng cũng chẳng chạm vào sàn nhà. Trong tay cô ta là một cái máy tính bảng. “Các người là người của Chúa tể Zeus phải không?” cô ta hỏi. “Chúng ta đang đợi các người.”

Jason cố đáp lại, nhưng cậu không thể nghĩ được gì cho ra hồn, vì cậu nhận ra người phụ nữ đó là trong suốt. Hình dáng cô ta mập mờ như thể cô ta được tạo ra từ sương.

“Cô là ma à?” cậu hỏi.

Ngay khi vừa thốt lên, cậu biết mình đã xúc phạm đến cô ta. Nụ cười biến thành cái bĩu môi hờn dỗi. “Ta là một aura, quý ông. Một nữ thần gió, như người có thể nghĩ, đang là cho vua của các ngọn gió. Tên ta là Mellie. Ở đây chúng ta không có ma.”

Piper đỡ lời. “Không, dĩ nhiên cô không phải rồi! Bạn tôi đơn giản chỉ nhầm cô với Helen thành Troy, một người trần xinh đẹp nhất của mọi thời đại. Điều đó thật dễ nhầm lẫn.”

Ồi chà, cô ấy thật giỏi. Lời ca ngợi dường như hơi quá một chút, nhưng nữ thần gió Mellie đỏ mặt. “Ồ... được rồi. Vậy các người là người của thần Zeus sao?”

“Ồ,” Jason nói. “Đúng thế, tôi là con trai của thần Zeus.”

“Tuyệt! Xin vui lòng đi theo lối này.” Cô ta dẫn họ đi qua một vài cánh cửa an ninh để vào một tiền sảnh lớn hơn, tra cứu thông tin trên máy tính bảng khi cô ta trôi lênh bênh. Cô ta không nhìn đường đi nhưng dường như việc đó không còn quan trọng nữa khi cô ta trôi xuyên qua cột đá hoa cương trắng mà chẳng hề

hắn gì. “Chúng ta hiện đã qua giờ cao điểm, vì thế thật tốt,” cô ta lẩm bẩm. “Ta có thể xếp cho các người vào ngay trước cuộc hẹn 11:20 của ông ấy.”

“Ừm, tốt thôi,” Jason nói.

Tiền sảnh là một nơi dễ làm người ta lơ đãng. Các cơn gió bao quanh họ, vì thế Jason cảm giác như cậu đang bị đẩy xuyên qua một đám đông vô hình. Các cánh cửa tự mở ra và đóng lại.

Những vật mà Jason có thể nhìn thấy toàn là những thứ kỳ quái. Những chiếc máy bay giấy đủ mọi kích cỡ và hình dáng bay khắp nơi, và các nữ thần gió, aura, đôi khi lại kéo chúng ra khỏi không trung, mở và đọc chúng, rồi quăng chúng lại chỗ cũ, nơi những chiếc máy bay sẽ tự động gấp lại và tiếp tục bay.

Một sinh vật xấu xí vỗ cánh bay ngang qua. Bà ta trông giống một sự lai tạo giữa một bà già và một con gà bị viêm. Bà ta có một khuôn mặt nhăm nhúm cùng với đôi cánh như cánh gà, và một cơ thể đầy lông, béo mập, móng thay cho chân. Thật kỳ lạ khi bà ta có thể bay với cơ thể đó. Bà ta tiếp tục trôi giạt khắp nơi và đâm sầm vào mọi thứ như một quả khinh khí cầu.

“Đó không phải là aura?” Jason hỏi Mellie khi sinh vật đó nghiêng ngả bay ngang qua.

Mellie cười lớn. “Đó là yêu quái mình người cánh chim. À, đó là, những người chị ghê xấu xí của bọn ta, ta nghĩ người có thể nói như vậy. Không phải các người cũng có các yêu quái mình người cánh chim trên đỉnh Olympus sao? Họ là các linh hồn của các cơn gió mạnh, hung tợn, không giống các aura bọn ta. Tất cả đều là những cơn gió nhẹ dịu dàng.”

Cô ta nháy mắt với Jason.

“Dĩ nhiên cô là người như thế,” cậu nói.

“Vậy,” Piper cất tiếng nhắc, “cô đang đưa chúng tôi đến gặp thần gió Aeolus sao?”

Mellie dẫn họ qua một bộ cửa giống nút không khí. Phía trên cánh cửa bên trong, một ngọn đèn màu xanh lục đang nhấp nháy.

“Chúng ta có một phút trước khi ông ấy bắt đầu,” Mellie vui vẻ nói. “Ông ấy chắc chắn sẽ không giết các cậu nếu chúng ta đi vào bây giờ. Đi nào!”

Jason há hốc miệng. Phần trung tâm pháo đài của thần Aeolus rộng lớn như một thánh đường, với các mái nhà hình vòm cao vút phủ bạc. Thiết bị truyền hình trôi lênh bênh ngẫu nhiên trong không trung – máy quay phim, đèn pha, các cảnh dàn, các cây trồng trong chậu. Và ở đó chẳng có sàn nhà. Leo gần như rơi vào một khe nứt sâu trước khi Jason kịp kéo cậu ấy lại.

“Thánh thần...!” Leo nuốt nhanh. “Này, Mellie. Lần sau nhớ có một cảnh báo nho nhỏ nhé!”

Một cái hố tròn khổng lồ đâm thẳng sâu vào trong lòng núi. Nó sâu chắc khoảng một dặm, được đục lỗ chỗ bằng các hang động. Một vài đường hầm chắc chắn dẫn ra bên ngoài. Jason nhớ cậu đã nhìn thấy các cơn gió thổi ra từ đó khi họ ở trên đỉnh Pikes Peak. Các hang động khác được dán kín bởi một vài chất liệu lấp lánh như kính và sáp ong. Toàn bộ hang động hồi hã với các yêu quái mình người cánh chim, aura, và máy bay giấy, nhưng đối với những ai không thể bay, thì đó sẽ là một cú rơi rất dài, và gây nguy hiểm chết người.

“Ôi, không,” Millie há hốc miệng. “Tôi rất lấy làm tiếc.” Cô ta lấy ra một cái máy bộ đàm từ đâu đó bên trong bộ áo đầm của mình và nói: “Xin chào, bộ phận lắp đặt hử? Có phải Nuggets không? Chào, Nuggets. Làm ơn cho chúng tôi sàn của studio chính nhé? Đúng, loại rắn chắc ấy. Cảm ơn.”

Vài giây sau đó, một đội yêu quái mình người cánh chim trôi lên từ

cái hố lớn đó – khoảng ba tá hay chừng đó các quý bà yêu quái mình người cánh chim, tất cả đều mang các vật liệu xây dựng hình vuông khác nhau. Họ bắt tay vào đập đập và dán keo – và sử dụng một lượng lớn băng keo, điều đó chẳng khiến Jason an lòng chút nào. Ngay lập tức, một sàn nhà tạm thời bao phủ phía trên khe nứt. Nó được làm từ gỗ dán, các khối đá hoa cương, những miếng thảm hình vuông, những miếng cỏ còn tươi hình tam giác – hầu như là mọi thứ.

“Cái đó không thể an toàn được,” Jason nói.

“Ồ, có chứ!” Mellie cam đoan với cậu. “Các yêu quái mình người cánh chim rất giỏi việc đó.”

Với cô ta thì dễ rồi. Cô ta chỉ việc lướt đi khắp nơi mà có cần phải chạm sàn nhà đâu, nhưng Jason quyết định cậu là người có cơ hội sống sót lớn nhất, vì cậu có thể bay, nên cậu đã bước xuống mặt sàn đó trước. Ngạc nhiên thay, sàn nhà rất chắc chắn.

Piper nắm chặt tay cậu và bước xuống theo. “Nếu tớ rơi, cậu sẽ bắt lấy tớ nhé.”

“Ừm, chắc rồi.” Jason hy vọng cậu không đổ mặt.

Leo bước xuống theo sau họ. “Cậu cũng bắt lấy cả tớ nữa nhé, Siêu nhân. Nhưng tớ không nắm lấy tay cậu đâu.”

Mellie dẫn họ đi về phía giữa căn phòng, nơi một khối cầu lòng thông của các màn hình video màn hình phẳng được treo lên lơ lửng như một trung tâm điều khiển. Một người đàn ông bay lượn bên trong, kiểm tra các màn hình và đọc các thông điệp trong các chiếc máy bay giấy.

Người đàn ông không chú ý gì đến họ khi Mellie mang họ đi về phía trước. Cô ta đẩy một cái màn hình Sony 42 inch ra khỏi lối đi và dẫn họ đi vào khu vực điều khiển.

Leo huyết sáo. “Tớ phải có được một cái phòng như thế này.”

40. Chương 38:jason

Các màn hình nổi chiếu đủ mọi loại chương trình truyền hình. Jason nhận ra một số – phần lớn là các chương trình truyền hình mới, nhưng có một vài chương trình trông hơi lạ: các đấu sĩ đang chiến đấu, các á thần đang đánh nhau với các con quái vật. Có thể chúng là các bộ phim điện ảnh, nhưng chúng trông gần giống các chương trình truyền hình thực tế hơn.

Ở phía cuối quả cầu là một màn phong mịn màu xanh như một màn chiếu phim, với các máy quay và các thiết bị chiếu sáng phòng ảnh đang trôi lênh bênh quanh nó.

Người đàn ông đứng giữa trung tâm đang nói chuyện điện thoại bằng tai nghe. Mỗi tay cầm một cái điều khiển và đang chia chúng hướng vào các màn hình khác nhau, dường như chỉ là ngẫu nhiên.

Ông ta mặc bộ vest có màu như màu của bầu trời – chủ yếu là màu xanh da trời, nhưng được điểm xuyết bằng các đám mây có thể biến đổi, tối sầm lại và di chuyển khắp bề mặt vải. Ông ta ở vào khoảng độ tuổi sáu mươi, với một mái tóc bạc bù xù, nhưng ông ta lại có cả tấn mỹ phẩm trang điểm trên mặt. Và điều đó giúp làm dịu đi vẻ mặt nhìn như phẫu thuật thẩm mỹ của ông ta. Vì thế, ông ta dường như không thật trẻ, không thật già, chỉ đơn giản là trông thế nào ấy – giống hệt con búp bê Ken mà ai đó đã làm tan chảy được một nửa trong lò viba. Đôi mắt ông ta nhìn tới nhìn lui từ màn hình này sang màn hình khác, như thể ông ta cần nắm bắt hết mọi thông tin cùng một lúc. Ông ta lăm bằm điều gì đó vào điện thoại, và miệng ông ta tiếp tục co rúm lại. Ông ta hoặc là vui vẻ, hoặc điên khùng, hoặc cả hai.

Mellie bay về phía ông ta. “À, thưa ngài Aeolus, các á thần...”

“Chờ một lát!” Ông ta đưa một tay lên để bảo cô ta im lặng, rồi chỉ tay về phía một trong số các màn hình. “Xem đi!”

Đó là một trong số các chương trình người rượt đuổi bão, nơi những người tìm kiếm cảm giác mạnh mất trí lái xe đuổi theo các cơn lốc xoáy. Khi Jason nhìn vào, một chiếc xe Jeep bị hút thẳng vào bên trong một đám mây hình phễu và bị quăng thẳng lên trời.

Thần Aeolus hét lên với vẻ vui sướng. “Kênh Thẩm họa. Con người làm điều đó có chủ tâm!” Ông ta quay về phía Jason với một nụ cười toe toét đầy điên khùng. “Cái đó có tuyệt không? Hãy xem nó lại lần nữa nhé.”

“Ừm, thưa ngài,” Mellie nói, “đây là Jason, con trai của...”

“Đúng, đúng, ta nhớ mà,” thần Aeolus nói. “Người đã quay trở lại. Việc đó thế nào rồi?”

Jason ngần ngừ. “Xin lỗi? Tôi nghĩ ngài đã nhầm tôi...”

“Không, không đâu, Jason Grace, không phải sao? Đó là... bao giờ nhỉ... năm ngoái? Người đang trên đường chiến đấu với một con quái vật biển, ta tin là thế.”

“Tôi... tôi không nhớ.”

Thần Aeolus cười lớn. “Không hẳn là con quái vật biển tốt! Không, ta nhớ mỗi một anh hùng đã từng đến đây để nhờ giúp đỡ. Odysseus – thần thánh ơi, cậu ta đã neo lại đảo của ta trong một tháng! Ít nhất người cũng chỉ ở có một vài ngày. Giờ, hãy xem đoạn băng này. Hãy xem những con vịt đó bị hút thẳng vào bên trong...”

“Thưa ngài,” Mellie xen ngang. “Hai phút nữa là lên sóng.”

“Lên sóng!” thần Aeolus la lên. “Ta thích được lên sóng. Ta trông thế nào? Hóa trang nào!”

Ngay lập tức một cơn lốc nhỏ nào đó, miếng thấm, và bông gòn bao trùm lấy thần Aeolus. Chúng làm mờ đi khuôn mặt ông bên dưới một đám khói màu da cho đến khi màu sắc khuôn mặt của ông ấy còn khùng khiếp hơn nhiều so với trước. Gió luồn qua khắp mái tóc ông và làm cho nó dựng đứng lên như một cây thông Giáng sinh bị đóng băng.

“Ngài Aeolus.” Jason lấy cái ba lô vàng ra khỏi vai. “Chúng tôi mang đến cho ngài những tên tinh linh bão ranh ma.”

“Thật sao!” Thần Aeolus nhìn cái túi như thể nó là một món quà từ một fan hâm mộ – thứ mà ông thật sự không muốn. “Ừm, thật tử tế quá đi.”

Leo huých nhẹ cậu, và Jason đưa cái túi ra. “Thần Boreas bảo chúng tôi bắt chúng mang đến cho ngài. Chúng tôi hy vọng ngài sẽ chấp nhận chúng và ngưng việc – ngài biết đấy – ra lệnh rằng các á thần phải bị giết chết.”

Thần Aeolus cười lớn, và nhìn Mellie đầy hoài nghi. “Các á thần phải bị giết chết – Ta đã ra lệnh đó sao?”

Mellie kiểm tra máy tính bảng của cô ta. “Đúng vậy, thưa ngài, vào ngày mười lăm tháng Chín. ‘Các tinh linh bão đã được giải thoát bởi cái chết của Typhon, các á thần phải chịu trách nhiệm,’ vâng... đúng vậy, lệnh cho tất cả họ đều bị giết chết.”

“Ồ, khiếp,” thần Aeolus nói. “Ta chỉ gắt gỏng thôi. Hủy bỏ lệnh đó, Mellie, và ừm, ai đang làm nhiệm vụ canh gác... Teriyaki ư?... Teri, mang những tên tinh linh bão này xuống nhà tù số 14E nhé?”

Một yêu quái mình người cánh chim không biết từ đâu nhào xuống, chộp lấy cái túi vàng, và bay theo hình xoắn ốc xuống vực thẳm.

Thần Aeolus cười toe toét với Jason. “Giờ, xin lỗi vì việc gặp-là-giết đó nhé. Nhưng thánh thần ơi, ta thật sự là một kẻ điên, đúng không?” Khuôn mặt ông ta đột nhiên tối s lại, và cả bộ vest của ông ta cũng vậy, các tia chớp phóng ra từ các ve áo. “Người biết đấy... giờ ta mới nhớ ra. Gần giống với một giọng nói bảo ta ra lệnh đó. Phía sau cổ ta có cảm giác ơn ớn.”

Jason cứng người lại. Một cảm giác ơn ớn ở phía sau cổ của ông ta sao... Sao điều đó nghe quen thế nhỉ? “Một... ừm, giọng nói trong đầu ngài sao, thưa ngài?”

“Đúng thế. Thế mới kỳ lạ. Mellie, chúng ta có nên giết họ không?”

“Không, thưa ngài,” cô ta kiên nhẫn nói. “Họ vừa mới mang những tên tinh linh bão đến cho chúng ta, điều đó khiến cho mọi việc trở lại bình thường.”

“Dĩ nhiên rồi.” Thần Aeolus cười lớn. “Xin lỗi nhé. Mellie, mang đến cho các á thần thứ gì đó dễ chịu. Một hộp sô-cô-la chẳng hạn.”

“Một hộp sô-cô-la cho mỗi một á thần trên thế giới sao, thưa ngài?”

“Không, thế thì quá đắt đỏ. Đừng bận tâm. Chờ đã, đến giờ rồi! Ta phải lên sóng!”

Thần Aeolus bay về phía màn hình xanh khi tiếng nhạc báo hiệu bản tin bắt đầu.

Jason nhìn Piper và Leo, những người dường như cũng bối rối như cậu.

“Mellie này,” cậu nói, “ông ấy... ông ấy luôn như thế sao?”

Cô ta bẽn lễn cười. “Ừm, các người biết mọi người nói thế nào không. Nếu cậu không thích tâm trạng của ông ấy, hãy chờ năm phút. Nét mặt ‘bất cứ hướng nào gió thổi’ đó – đều dựa vào ông ấy.”

“Và chuyện về quái vật biển,” Jason nói. “Trước đó tôi đã từng đến đây sao?”

Mellie đỏ mặt. “Tôi xin lỗi, tôi không nhớ. Tôi là thư ký mới của ngài Aeolus. Tôi ở cùng ông ấy lâu nhất, thế nhưng – vẫn không lâu đến mức đó.”

“Thế các thư ký của ông ấy thường làm việc trong bao lâu?” Piper hỏi.

“Ồ...” Mellie nghĩ trong một lúc. “Tôi làm việc này trong... mười hai tiếng?”

Một giọng nói phát ra từ những cái loa đang trôi lơ lửng: “Và giờ, thời tiết mỗi mi phút! Đây là người dự báo thời tiết cho Thời tiết đỉnh Olympus của các bạn – kênh OW!... Aeolus!”

Các ánh đèn chiếu vào thần Aeolus, người hiện đang đứng trước tấm phong nền màu xanh da trời. Nụ cười ông trắng sáng không tự nhiên, và ông ta trông như thể có quá nhiều chất cà-phê-in đến nỗi khuôn mặt ông gần như sắp nổ tung.

“Xin chào, đỉnh Olympus! Aeolus, sếp của các ngọn gió có mặt, với báo cáo thời tiết cứ mỗi 12 phút một lần! Chúng ta có một hệ thống áp thấp đang di chuyển phía trên Florida hôm nay, vì thế nhiệt độ ẩm áp hơn mong đợi do nữ thần Demeter muốn dung thứ cho các nông dân trồng quýt!” Ông đưa tay về phía phong nền xanh, nhưng khi Jason nhìn vào các màn hình tivi, cậu nhìn thấy một hình ảnh kỹ thuật số đang được chiếu lên phía sau thần Aeolus, vì thế ông ta trông giống như đang đứng phía trước một cái bản đồ nước Mỹ với các hình ông mặt trời cười toe toét và các đám mây bão cau mày sống động. “Dọc theo vùng ven biển phía đông – ồ, đợi đã.” Ông ta gõ gõ vào tai nghe. “Xin lỗi, mọi người! Thần Poseidon đang nổi giận với Miami vào hôm nay, vì thế có vẻ như Florida lại lạnh trở lại! Xin lỗi, nữ thần Demeter. Ở xa hơn vùng trung tâm nước Mỹ, ta không chắc núi Louis đã xúc phạm gì thần Zeus, nhưng mọi người có thể mong chờ các cơn bão tuyết! Chính Boreas được chỉ đích danh đi xuống trừng phạt khu vực đó với băng tuyết. Tin xấu, Missouri! Không, chờ đã. Thần Hephaestus cảm thấy tiếc cho vùng trung tâm Missouri, vì thế mọi người sẽ có được nhiệt độ vừa phải hơn và bầu trời đầy nắng.”

Thần Aeolus cứ tiếp tục nói như thế – dự báo mỗi vùng của đất nước và thay đổi lời dự báo của mình hai hay ba lần khi ông ta có tin nhắn từ tai nghe của mình – chắc chắn các vị thần đang ra lệnh cho các loại gió và thời tiết khác nhau.

“Điều này không đúng,” Jason thì thầm. “Thời tiết không phải là sự lựa chọn ngẫu nhiên như thế này.”

Mellie cười mỉa. “Vậy các nhà khí tượng học con người nói đúng được bao nhiêu lần? Họ nói về các dự báo, áp suất không khí và độ ẩm, nhưng thời tiết luôn gây ngạc nhiên cho họ. Ít nhất thần Aeolus nói cho chúng ta biết tại sao nó lại không thể đoán trước được. Một công việc nặng nhọc, cố làm hài lòng tất cả các vị thần cùng một lúc. Việc đó đủ khiến cho bất cứ ai...”

Cô ta nhỏ giọng dần, nhưng Jason biết ý cô ta muốn nói gì. Điên. Thần Aeolus hoàn toàn là một người điên.

“Và đó là thời tiết,” thần Aeolus kết thúc. “Gặp lại mọi người trong mười hai phút nữa, vì ta chắc rằng nó sẽ lại thay đổi!”

Các ánh đèn tắt ngúm, các màn hình tivi quay trở lại tình trạng đưa tin ngẫu nhiên, và chỉ một khoảnh khắc, mặt của thần Aeolus đầy mặt cười. Rồi dường như ông ta nhớ mình còn có những vị khách và nụ cười lại quay trở lại.

“Vây, các người đã mang đến cho ta một vài tên tinh linh bão ranh ma,” thần Aeolus nói. “Ta cần... cảm ơn! Và các người có muốn thứ gì khác không? Ta cho là thế. Các á thần luôn làm thế.”

Mellie nói, “Ừm, thưa ngài, đây là con trai của thần Zeus.”

“Đúng, đúng. Ta biết điều đó. Ta đã nói ta nhớ cậu ta vì trước đó cậu ta đã đến đây mà.”

“Nhưng thưa ngài, họ đến từ đỉnh Olympus.”

Thần Aeolus hơi ngạc nhiên. Rồi ông bất ngờ cười lớn, Jason suýt nữa nhảy vào khe nứt bên dưới. “Người muốn nói lần này người đến đây thay cho cha mình sao? Cuối cùng cũng đã đến! Ta biết họ sẽ gửi ai đó đến để thương lượng lại hợp đồng của ta!”

“Ừm, là sao ạ?” Jason hỏi.

“Ồ, cảm ơn các nữ thần!” thần Aeolus thở dài nhẹ nhõm. “Đã, ừm, ba ngàn năm kể từ khi thần Zeus đưa ta lên làm sếp của các ngọn gió. Không phải ta vô ơn, dĩ nhiên rồi! Nhưng thật sự, hợp đồng của ta quá mơ hồ. Dĩ nhiên ta là người bắt tử, nhưng ‘sếp các ngọn gió’. Điều đó có nghĩa là gì? Ta có phải là một tinh linh tự nhiên không? Một á thần? Một vị thần? Ta muốn trở thành thần của các ngọn gió, vì các phúc lợi sẽ tốt hơn rất nhiều. Liệu chúng ta có thể bắt đầu với việc đó không?”

Jason nhìn các bạn mình, đầy hoang mang.

“Ông bạn già,” Leo nói, “ông nghĩ chúng tôi đến đây để thăng chức cho ông sao?”

“Thế, các người là?” thần Aeolus cười toe toét. Bộ vest của ông hoàn toàn biến thành một màu xanh – không có lấy một đám mây trên đó. “Thật tuyệt! Ý ta là, ta nghĩ mình đã trình diễn khá là sáng tạo với kênh thời tiết, nhỉ? Và dĩ nhiên ta lúc nào cũng được xuất hiện trên mặt báo. Có quá nhiều sách đã viết về ta: Tan biến(16), Trên không, Cuốn theo chiều gió...”

“Ồ, tôi không nghĩ những cuốn đó viết về ngài,” Jason nói, trước khi cậu nhận ra Mellie đang lắc đầu.

“Vớ vẩn,” thần Aeolus đáp. “Mellie, chúng là các hồi ký của ta, đúng không?”

“Hoàn toàn đúng, thưa ngài,” Mellie kêu lên.

“Đó, các người có thấy không? Ta không đọc. Ai có thời gian làm việc đó? Nhưng chắc chắn là con người yêu mến ta. Vì thế, chúng ta sẽ đổi tên gọi chính thức của ta thành thần của các ngọn gió. Sau đó, về phần lương và nhân viên...”

“Thưa ngài,” Jason nói, “chúng tôi không đến từ đỉnh Olympus.”

Thần Aeolus chớp mắt. “Nhưng...”

“Tôi là con trai của thần Zeus, đúng là như thế,” Jason nói, “nhưng chúng tôi đến đây không phải để thương thảo hợp đồng của ngài. Chúng tôi đang trên đường thực hiện một cuộc tìm kiếm và chúng tôi cần sự giúp đỡ của ngài.”

Nét mặt của thần Aeolus cứng lại. “Giống lần trước sao? Giống mọi anh hùng khi đến đây sao? Các á thần! Các người luôn như thế, không phải sao?”

“Thưa ngài, làm ơn đi, tôi không nhớ gì về lần trước, nhưng nếu ngài đã giúp tôi một lần trước đây...”

“Ta luôn giúp đỡ! Ừm, đôi khi ta phá hoại, nhưng phần lớn ta luôn giúp đỡ, và đôi khi ta được yêu cầu làm cả hai cùng một lúc! Tại sao, Aeneas, người đầu tiên thuộc kiểu của người...”

“Kiểu của tôi?” Jason hỏi. “Ý ông là, á thần ư?”

“Ồ, làm ơn đi!” thần Aeolus nói. “Ý ta là cùng dòng á thần với người. Người biết đấy, Aeneas, con trai của nữ thần Venus – người hùng duy nhất sống sót của thành Troy. Khi người Hy Lạp đốt trụ thành phố của cậu ta, cậu ta đã trốn thoát đến Ý, thành lập một vương quốc, nơi cuối cùng đã trở thành La Mã, blah, blah, blah. Đó là những gì ta muốn nói.”

“Tôi không hiểu,” Jason thú nhận.

Thần Aeolus tròn mắt. “Điểm mấu chốt là, ta đã bị ném vào giữa cuộc xung đột đó! Nữ thần Juno gọi cho ta bảo: ‘Ồ, Aeolus, nhấn chìm các con thuyền của Aeneas cho ta. Ta không thích cậu ta.’ Rồi thần Neptune

bảo, ‘Không, người không được làm thế! Đó là lãnh địa của ta. Làm các cơn gió dịu lại đi.’ Rồi Juno bảo, ‘Không, đánh đắm các con tàu của cậu ta không ta sẽ bảo với Jupiter rằng người đã không hợp tác!’ Người có nghĩ liệu việc sắp đặt các yêu cầu như thế có dễ dàng không?”

“Không,” Jason nói. “Tôi đoán là không.”

“Và đừng để ta bắt đầu với chuyện của Amelia Earhart! Ta vẫn còn tiếp tục nhận được các cuộc gọi đầy giận dữ từ đỉnh Olympus về việc ta đã hắt cô ta xuống khỏi bầu trời!”

“Chúng tôi chỉ muốn biết thông tin,” Piper nói với giọng bình tĩnh nhất của cô. “Chúng tôi nghe nói ông biết hết mọi điều.”

Thần Aeolus vuốt thẳng các ve áo và trông hơi dịu đi. “Ừm... điều đó là chính xác, dĩ nhiên là thế. Ví dụ, ta biết chuyện gì đang diễn ra ở đây,” ông chỉ các ngón tay mình về phía ba người họ, “rằng kế hoạch đại đột của nữ thần Juno khi mang các người lại với nhau giống như việc kết thúc trong cuộc đổ máu. Còn về phần người, Piper McLean, ta biết cha người đang gặp rắc rối lớn.” Ông ta đưa tay ra, và một mảnh giấy xuất hiện trong tay ông ta. Đó là một bức ảnh Piper cùng một người đàn ông có lẽ là cha cô ấy. Khuôn mặt ông ấy trông rất quen. Jason khá chắc là cậu đã nhìn thấy ông ấy trong một vài bộ phim điện ảnh.

Piper cầm lấy bức ảnh. Hai tay cô đang run. “Đây... đây là từ ví của ông ấy.”

“Đúng thế,” thần Aeolus nói. “Tất cả mọi thứ lạc trong gió cuối cùng đều bay đến chỗ ta. Bức ảnh đã bị thổi bay đi khi Thứ-được-sinh-ra-từ-đất bắt giữ ông ta.”

“Cái gì?” Piper hỏi.

Thần Aeolus bỏ qua câu hỏi đó và nheo mắt nhìn Leo. “Giờ, người, con trai của thần Hephaestus... đúng, ta nhìn thấy tương lai của người.” Một tờ giấy khác rơi vào tay của vị thần gió – một bức vẽ te tua đã cũ bằng chì màu.

Leo cầm nó như thể nó có thể được tắm trong chất độc vậy. Cậu ấy lão đảo bước lùi lại.

“Leo?” Jason nói. “Cái gì thế?”

“Một thứ mà tớ... tớ đã vẽ khi tớ còn nhỏ.” Cậu ấy nhanh chóng gấp nó lại và đặt nó vào trong áo khoác của mình. “Nó là... ừm, không gì cả.”

Thần Aeolus cười lớn. “Thật vậy sao? Chỉ là chìa khóa dẫn đến sự thành công của người! Giờ, chúng ta đã nói đến đâu rồi nhỉ? À, đúng rồi, các người muốn thông tin. Các người có chắc về điều đó không? Đôi khi thông tin có thể rất nguy hiểm.”

Ông ta mỉm cười nhìn Jason như thể ông ta đang đưa ra lời thách thức. Phía sau ông ta, Mellie lắc đầu cảnh báo.

“Đúng thế,” Jason nói. “Chúng tôi cần tìm hang ổ của Enceladus.”

Nụ cười của thần Aeolus tan biến đi. “Người khổng lồ? Sao các người lại muốn đi đến đó? Hẳn ta rất kinh khủng! Hẳn ta thậm chí còn không thêm xem các chương trình của ta!”

Piper đưa tấm ảnh trong tay mình lên cao. “Thưa thần Aeolus, hẳn ta đã bắt cha của tôi. Chúng tôi muốn giải thoát cho ông ấy và tìm ra nơi nữ thần Hera bị giam giữ.”

“Giờ thì, điều đó là không thể,” thần Aeolus nói. “Ngay cả ta cũng không thể nhìn thấy được nơi đó, và tin ta đi, ta đã cố thử. Có một lớp màn ma thuật che phủ nơi giấu nữ thần Hera – rất mạnh, không thể nào xác định vị trí được.”

“Bà ấy ở một nơi được gọi là Nhà Sói,” Jason nói.

“Chờ đã!” Thần Aeolus đặt tay lên trán mình và nhắm mắt lại. “Ta có được điều gì đó! Đúng rồi, bà ta đang ở một nơi gọi là Nhà Sói! Buồn thay, ta không biết nơi đó là ở đâu.”

“Enceladus biết,” Piper kiên trì. “Nếu ngài giúp chúng tôi tìm hẳn ta, chúng tôi có thể biết được nơi giấu nữ thần...”

“Đúng thế,” Leo nói tiếp. “Và nếu chúng tôi giải cứu được bà ta, bà ta sẽ biết ơn ngài...”

“Và thần Zeus có thể thăng chức cho ngài,” Jason kết thúc.

Lông mày thần Aeolus cong lên. “Một sự thăng tiến – và tất cả những gì các người muốn từ ta là nơi ở của tên khổng lồ?”

“Ừm, nếu ngài có thể đưa chúng tôi đến đó luôn,” Jason thêm vào, “điều đó sẽ thật tuyệt.”

Mellie vỗ tay thích thú. “Ồ, ngài ấy có thể làm điều đó! Ngài ấy thường gửi các ngọn gió có ích...”

“Mellie, im lặng nào!” Thần Aeolus cắt ngang. “Ta có một nửa ý định sa thải người vì để những người này mạo danh vào đây.”

Khuôn mặt cô ta tái xanh. “Vâng, thưa ngài. Xin lỗi, thưa ngài.”

“Đó không phải là lỗi của cô ấy,” Jason nói. “Nhưng về sự giúp đỡ...”

Thần Aeolus nghiêng đầu như thể đang suy nghĩ. Rồi Jason nhận ra vị thần gió đang lắng nghe các giọng nói trong tai nghe của mình.

“Ừm... thần Zeus đồng ý,” thần Aeolus lẩm bẩm. “Ông ấy nói... ông ấy nói sẽ tốt hơn nếu các người không cứu bà ta cho đến sau cuối tuần này, vì ông ấy đã lên lịch cho một buổi tiệc lớn – Ối! Đó là nữ thần Aphrodite đang la hét với ông ấy, nhắc ông ấy rằng ngày đông chí sẽ bắt đầu vào lúc bình minh. Bà ấy nói ta nên giúp các người. Và thần Hephaestus... đúng thế. Hừm. Hiếm khi họ đồng tình với nhau về vấn đề gì đó. Chờ đã...”

Jason mỉm cười với các bạn mình. Cuối cùng, họ cũng có được chút gì đó may mắn. Cha mẹ thần thánh của họ đang đứng về phía họ.

Ở phía cuối lối vào, Jason nghe thấy một tiếng ợ lớn. Huấn luyện viên Hedge đi lạch bạch vào từ tiền sảnh, cổ phủ quanh mặt ông. Mellie nhìn thấy ông đang đi băng qua sàn nhà tạm thời và nín thở. “Đó là ai thế?”

Jason cố kìm chế cơn ho. “Đó ư? Đó chỉ là Huấn luyện viên Hedge. Ừm, thầy Gleeson Hedge. Ông ấy là...” Jason không chắc phải gọi ông ấy là gì: thầy giáo, bạn, rắc rối?

“Người dẫn đường của chúng tôi.”

“Ông ấy quá dễ,” Mellie lẩm bẩm.

Phía sau cô ta, Piper phồng má lên, giả vờ như đang muốn nôn ra.

“Có chuyện gì thế, mấy đứa?” thầy Hedge đi tới. “Ồ, một nơi thật tuyệt. Ối! Các ô cỏ.”

“Huấn luyện viên, thầy vừa mới ăn xong,” Jason nói. “Và cái đó được dùng làm sàn nhà. Đây là, à, Mellie...”

“Một aura.” Thầy Hedge mỉm cười đầy quyến rũ. “Xinh đẹp như một ngọn gió mùa hè.”

Mặt Mellie đỏ ửng.

“Và thần Aeolus đây sẽ giúp đỡ chúng ta,” Jason nói.

“Đúng thế,” vị thần gió lẩm bẩm. “Dường như thế. Các người sẽ tìm thấy Enceladus trên núi Diablo.”

“Ngọn núi Ma quỷ” Leo hỏi. “Điều đó nghe không tốt lắm.”

“Tớ nhớ nơi đó!” Piper nói. “Tớ đã đến đó một lần với cha tớ. Nó nằm về phía đông của Vịnh San Francisco.”

“Lại là Bay Area nữa sao?” Huấn luyện viên lắc đầu. “Không tốt. Không tốt chút nào.”

“Giờ thì...” thần Aeolus bắt đầu mỉm cười. “Về việc đưa các người đến đó...”

Nét mặt ông ta đột nhiên chùng xuống. Ông ta gập người lại và gõ gõ vào tai nghe như thể nó bị trục trặc. Rồi ông ta ngồi thẳng người dậy, đôi mắt trở nên hoang dại. Bất chấp lớp trang điểm, ông ta trông giống một ông già – một ông già đang rất hoảng sợ. “Bà ta đã không nói chuyện với ta trong nhiều thế kỷ. Tôi không thể – vâng, vâng, tôi đã hiểu.”

Ông ta nuốt mạnh xuống, nhìn chăm chăm vào Jason như thể cậu đột nhiên sẽ biến thành một con gián khổng lồ. “Ta lấy làm tiếc, con trai của thần Jupiter. Vài lệnh mới. Tất cả các người phải chết.”

Mellie kêu rít lên. “Nhưng... nhưng, thưa ngài! Thần Zeus đã bảo ngài giúp họ. Nữ thần Aphrodite, thần Hephaestus...”

“Mellie!” Thần Aeolus cắt ngang. “Công việc của người là nghe theo lời ta. Ngoài ra, có một vài mệnh lệnh còn vượt quá các ước muốn của các vị thần, đặc biệt khi nó đến từ các thế lực tự nhiên.”

“Ai là người đã ra lệnh đó?” Jason hỏi. “Thần Zeus sẽ sa thải ngài nếu ngài không giúp chúng tôi!”

“Ta nghi ngờ điều đó.” Thần Aeolus vẫy nhẹ cổ tay, và sâu bên dưới chân họ, một cánh cửa ngục được mở ra. Jason có thể nghe thấy tiếng gào thét của các tên tinh linh bão, đang bay theo đường xoắn ốc về phía họ, rít gào tìm kiếm máu.

“Ngay cả thần Zeus cũng hiểu về trật tự của mọi việc,” thần Aeolus nói. “Và nếu bà ta thức tỉnh – thậm chí là tất cả các vị thần – đều không thể từ chối bà ta. Tạm biệt, các người hùng. Ta rất lấy làm tiếc, nhưng ta phải làm chuyện này nhanh thôi. Ta sẽ phải lên sóng trong bốn phút nữa.”

Jason triệu hồi thanh kiếm của mình. Huấn luyện viên Hedge lấy cây dùi cui của mình ra. Aura Mellie hét lớn, “Không!”

Cô ta bay về phía chân họ ngay khi các tên tinh linh bão đâm sầm vào sàn nhà với sức mạnh của cơn cuồng phong, biến nó thành những mảnh vụn, xé nhỏ các mẫu thảm, đá hoa cương và vải sơn lót nhà thành các vật có thể gây chết người, nếu như cái áo đầm của Mellie không trải rộng ra giống một cái khiên và nhận hết sức mạnh của sự va chạm. Năm người họ rơi xuống vực sâu, còn thần Aeolus hét lớn phía trên đầu họ, “Mellie, người đã bị sa thải!”

“Nhanh nào,” Mellie hét lớn. “Con trai của thần Zeus, cậu có sức mạnh nào với không khí không?”

“Một ít!”

“Thế thì giúp ta, nếu không tất cả chúng ta sẽ chết!” Mellie nắm lấy tay cậu, và một luồng điện chạy khắp cánh tay Jason. Cậu hiểu cô ta muốn làm gì. Họ phải kiểm soát được cú rơi của họ và hướng về phía một trong các đường hầm được mở. Các tên tinh linh bão bay theo họ, nhanh chóng áp sát, đi cùng chúng là một đám mảnh vụn gây chết người.

Jason nắm lấy tay Piper. “Ôm nhau nào!”

Thầy Hedge, Leo và Piper cố tiến sát vào nhau, bám lấy Jason và Mellie khi họ rơi xuống.

“Điều này KHÔNG TỐT chút nào!” Leo hét lớn.

“Đến đây nào, lũ khoác lác!” thầy Hedge hét về phía các tên tinh linh bão. “Ta sẽ tiêu diệt sạch các người!”

“Ông ấy thật dũng mãnh,” Mellie thở dài.

“Tập trung nào?” Jason nhắc nhở.

“Đúng thế!” cô ta nói.

Họ tập trung xoáy vào cơn gió nên cú rơi xuống của họ giống hệt cú ngã nhào vào trong cầu trượt mở rộng gần nhất. Họ vẫn đâm sầm vào vách hầm với tốc độ gây đau đớn và cùng nhau lăn tròn trên người nhau xuống một lỗ thông có bậc thang không được thiết kế dành cho con người. Họ không cách nào ngừng lại được.

Bộ đầm của Mellie phồng lên quanh người cô ta. Jason và những người khác bám vào cô ta đầy tuyệt vọng, và rồi họ lăn chậm lại, nhưng những tên tinh linh bão vẫn đang gào thét trong đường hầm phía sau họ.

“Không thể... giữ... được lâu,” Mellie cảnh báo. “Hãy sát cánh bên nhau! Khi các ngọn gió tấn công...”

“Cô làm rất tốt, Mellie,” thầy Hedge nói. “Mẹ của tôi cũng là một aura, cô biết đấy. Bà ấy không thể làm tốt hơn bản thân mình.”

“Gửi tin nhắn Iris cho tôi nhé?” Mellie cầu xin.

Thầy Hedge nháy mắt với cô ta.

“Hai người có thể lên kế hoạch hẹn hò sau không?” Piper hét lớn. “Nhìn kìa!”

Phía sau họ, đường hầm trở nên tối đen. Jason cảm giác như thể tai cậu nổ lốp bốp khi áp suất hình thành.

“Không thể chặn chúng được,” Mellie cảnh báo. “Nhưng ta sẽ cố che cho các người, cho các người thêm một ân huệ nữa.”

“Cám ơn, Mellie,” Jason nói. “Tôi hy vọng cô sẽ sớm có công việc mới.”

Cô ta mỉm cười, rồi biến mất, bao bọc họ trong một cơn gió nhẹ ấm áp. Rồi các cơn gió thật sự tiến đến, bắt họ thăng lên trời, Jason ngất đi.

41. Chương 39:piper

Piper mơ thấy mình đang ở trên mái ký túc xá của Trường học Hoang Dã.

Trời về đêm ở sa mạc rất lạnh, nhưng cô đã mang theo mền, và cùng với Jason kể bên, cô không cần thêm bất cứ sự ấm áp nào nữa.

Không khí tràn ngập mùi cây ngải đắng và cây bụi bị đốt cháy. Phía chân trời, dãy Spring hiện ra lơ mơ như những cái răng đen lồm chồm, ánh sáng rực rỡ của Las Vegas mờ mờ phía sau chúng.

Những ngôi sao quá sáng, Piper sợ rằng họ không thể nào thấy được mưa sao băng. Cô không muốn Jason nghĩ cô đánh lừa cậu để kéo cậu lên đây. (Mặc dầu sự vờ vịt của cô hoàn toàn sai lầm.) Nhưng sao băng cũng không làm cô thất vọng. Gần như mỗi phút lại có một ngôi sao bay ngang qua bầu trời – một vệt lửa màu trắng, vàng hay xanh dương. Piper chắc rằng ông nội Tom sẽ có vài chuyện thần thoại của người Cherokee để giải thích cho chúng, nhưng vào thời điểm đó, cô đang bận tạo ra câu chuyện của chính mình.

Jason nắm lấy tay cô – rốt cuộc cũng đến – và chỉ lên trời khi hai sao băng cắt ngang bầu khí quyển và tạo thành hình chữ thập.

“Ồ,” cậu nói. “Tớ không thể tin là Leo không muốn xem cái này.”

“Thực ra, tớ đã không mời cậu ấy,” Piper bình tĩnh nói.

Jason mỉm cười. “Ồ, vậy hả?”

“Ừm. Cậu có bao giờ cảm thấy ba người sẽ là một đám đông không?”

“Có,” Jason thừa nhận. “Giống như bây giờ vậy. Cậu biết chúng ta sẽ gặp rắc rối như thế nào nếu chúng ta bị bắt gặp đang ở trên này không?”

“Ồ, tớ đã bịa ra một số thứ,” Piper nói. “Tớ có thể nói rất thuyết phục đấy. Vậy cậu muốn nhảy, hay làm gì không?”

Cậu ấy cười lớn. Đôi mắt cậu ấy đẹp đến kinh ngạc, và nụ cười thì còn tuyệt hơn dưới ánh sao. “Chẳng có âm nhạc. Vào ban đêm. Trên mái nhà. Nghe có vẻ nguy hiểm.”

“Tớ là một cô gái nguy hiểm.”

“Tớ có thể tin điều đó.”

Cậu ấy đứng lên và chìa tay về phía cô. Họ chậm rãi khiêu vũ vài bước, rồi việc đó nhanh chóng biến thành một nụ hôn. Piper suýt chút nữa không thể hôn lại cậu ấy, vì cô đang quá bận với việc mỉm cười.

Rồi giấc mơ của cô lại biến đổi – hoặc có lẽ cô đã chết và đang ở Địa ngục – vì cô thấy mình quay trở lại cửa hàng bách hóa của Medea.

“Làm ơn đây chỉ là một giấc mơ thôi,” cô lầm bầm, “và không phải là sự trừng phạt vĩnh viễn của tôi.”

“Không phải đâu, cưng,” giọng nói ngọt ngào như mật của một người phụ nữ vang lên. “Không phải là sự trừng phạt đâu.”

Piper quay người lại, sợ rằng mình sẽ phải gặp lại Medea, nhưng một người phụ nữ khác đang đứng kế bên cô, xem lướt qua giá đựng hàng giảm giá năm mươi phần trăm.

Người phụ nữ đó thật quyến rũ – mái tóc dài ngang vai, cái cổ duyên dáng, đường nét trên khuôn mặt hoàn hảo, và một dáng người tuyệt đẹp trong chiếc quần jeans và chiếc áo trắng như tuyết.

Piper đã từng nhìn thấy rất nhiều nữ diễn viên – hầu hết những người hẹn hò với cha cô đều là đẹp quên sầu – nhưng người phụ nữ này thật khác biệt. Bà thanh lịch mà không cần phải tỏ vẻ, sang trọng mà chẳng cần thể hiện, lộng lẫy mà chẳng cần trang điểm. Sau khi nhìn thấy thần Aeolus với khuôn mặt được kéo căng và phủ đầy phấn ngó ngán, Piper nghĩ rằng người phụ nữ này thậm chí trông hơi khá kỳ lạ. Chẳng có chút gì là giả tạo ở bà cả.

Thế nhưng khi Piper nhìn lại, diện mạo của người phụ nữ đó thay đổi. Piper không thể nói rõ được màu mắt, hay màu tóc chính xác của bà. Người phụ nữ trở nên mỗi lúc một xinh đẹp hơn, như thể hình ảnh của bà đang hướng thẳng vào suy nghĩ của Piper – ngày càng gần với lý tưởng của Piper về cái đẹp.

“Nữ thần Aphrodite,” Piper nói. “Mẹ?”

Nữ thần mỉm cười. “Con chỉ đang mơ thôi, con yêu của ta. Nếu bất cứ ai thắc mắc, ta không có mặt ở đây. Được không?”

“Con...” Piper muốn đưa ra hàng ngàn câu hỏi, nhưng chúng cứ chen chúc lại với nhau trong đầu cô.

Nữ thần Aphrodite cầm lên một chiếc đầm màu ngọc lam. Piper nghĩ nó trông thật tuyệt, nhưng nữ thần nhả mặt. “Màu này chẳng hợp với ta, đúng không? Thật tiếc, nó xinh thật. Medea thật sự có một vài thứ xinh xắn ở đây.”

“Tòa... tòa nhà này đã bị nổ tung,” Piper lắp bắp nói. “Con đã tận mắt nhìn thấy.”

“Đúng thế,” nữ thần Aphrodite đồng ý. “Ta cho rằng đó là lý do mọi thứ ở đây đều được giảm giá. Giờ thì, đây chỉ là kỷ ức mà thôi. Và ta xin lỗi đã kéo con ra khỏi một giấc mơ khác. Một giấc mơ vui vẻ hơn nhiều, ta biết điều đó.”

Khuôn mặt Piper nóng bừng. Cô không biết liệu mình tức giận hay xấu hổ hơn, nhưng chủ yếu cô cảm thấy trống rỗng với sự thất vọng. “Chuyện đó không có thật. Nó thậm chí chưa bao giờ xảy ra. Vậy tại sao con lại nhớ nó một cách sống động như thế?”

Nữ thần Aphrodite mỉm cười. “Vì con là con gái ta, Piper. Con nhìn thấy các sự kiện có thể xảy ra sống động hơn so với bất cứ ai. Con nhìn thấy những điều có thể xảy ra. Và nó vẫn là có thể – đừng từ bỏ nhé. Không may...” Nữ thần vung tay khắp cửa hàng bách hóa. “Trước hết, con còn có các thử thách khác phải đối mặt. Medea sẽ quay trở lại, cùng với nhiều kẻ thù khác. Các cánh cửa của cái chết đã được mở ra.”

“Ý mẹ

Nữ thần Aphrodite nháy mắt với cô. “Con là một người thông minh mà, Piper. Con biết điều ta muốn nói mà.”

Một cảm giác lạnh lẽo bao trùm cả người cô. “Người đàn bà đang ngủ, là người mà cả Medea và vua Midas gọi là người bảo trợ. Bà ta dự tính mở một lối vào mới từ Địa ngục. Bà ta đang để cho những người chết thoát ra và quay trở lại với thế giới.”

“Ừm. Và không phải là bất cứ người chết nào. Chỉ là những kẻ tồi tệ nhất, mạnh mẽ nhất và gần như là căm ghét các vị thần nhất.”

“Lũ quái vật đang quay lại từ Tartarus cũng theo cách đó,” Piper đoán. “Đó là lý do chúng không ở trạng thái phân rã.”

“Đúng thế. Người bảo trợ của chúng, như con gọi bà ta như thế, có một mối quan hệ đặc biệt với Tartarus, linh hồn của cái hố đó.” Nữ thần Aphrodite giơ cái áo đính sequin bằng vàng lên. “Không... cái này sẽ khiến ta trông lồ bịch.”

Piper gượng cười. “Mẹ sao? Mẹ không thể trông như bất cứ thứ nào khác ngoài sự hoàn hảo.”

“Con thật ngọt ngào,” nữ thần Aphrodite nói. “Nhưng sắc đẹp luôn tìm kiếm sự phù hợp tuyệt đối, sự phù hợp tự nhiên nhất. Để trở nên hoàn hảo, con phải cảm thấy bản thân con thật hoàn hảo đã – nghĩa là tránh việc cố trở thành ai đó không phải là con. Với một nữ thần mà nói, điều đó cực kỳ khó. Chúng ta có thể dễ dàng biến đổi.”

“Cha nghĩ rằng mẹ thật hoàn hảo.” Giọng Piper run rẩy. “Ông không bao giờ quên được mẹ.”

Ánh mắt nữ thần Aphrodite trở nên xa xăm. “Đúng... Tristan. Ồ, ông ấy thật tuyệt vời. Hòa nhã và tốt bụng, vui vẻ và đẹp trai. Nhưng ông ấy đã có quá nhiều nỗi buồn bên trong.”

“Liệu chúng ta có thể không nhắc đến ông với thì quá khứ không?”

“Ta xin lỗi, con yêu. Ta không muốn rời bỏ cha con, dĩ nhiên. Điều đó thật khó khăn, nhưng nó là điều tốt nhất. Nếu ông ấy nhận ra ta thật sự là ai...”

“Chờ đã, ông đã không biết mẹ là một nữ thần ư?”

“Dĩ nhiên là không.” Nữ thần Aphrodite nghe có vẻ khó chịu. “Ta sẽ không làm điều đó với ông ấy phần lớn người phạm, điều đó cực kỳ khó chấp nhận được. Nó có thể hủy hoại cuộc sống của họ! Nhân tiện, hãy hỏi cậu bạn Jason của con – một cậu nhóc dễ thương. Người mẹ đáng thương của cậu ta đã bị hủy hoại khi bà ta khám phá ra mình đã yêu thần Zeus. Không, tốt hơn là nên để cho Tristan tin rằng ta là một người phụ nữ bình thường, người đã rời ông ấy mà không có lấy một lời giải thích. Tốt hơn nhiều so với một kỷ niệm vui buồn với một nữ thần bất tử, không thể với tới được. Điều đó đưa ta đến với một vấn đề quan trọng...”

Bà mở tay ra và cho Piper thấy một cái bình chất lỏng màu hồng đang phát sáng. “Đây là một trong các hỗn được an toàn của Medea. Nó chỉ xóa đi các ký ức gần đây. Khi con cứu được cha mình, nếu con có thể cứu được ông ấy, con nên cho ông ấy uống cái này.”

Piper không thể tin vào điều mình vừa nghe. “Mẹ muốn con bỏ thuốc cho cha ư? Mẹ muốn con làm cho ông ấy quên hết những gì ông ấy đã trải qua sao?”

Nữ thần đưa cái lọ nhỏ lên cao. Chất lỏng tạo ra ánh sáng màu hồng bao phủ trên khuôn mặt bà. “Cha con luôn tỏ ra tự tin, Piper, nhưng ông ấy đang ở giữa lần ranh của hai thế giới. Ông ấy đã dùng cả cuộc đời mình để chối bỏ các câu chuyện cổ về các vị thần và các linh hồn, và cả việc ông ấy sợ rằng các câu chuyện đó sẽ trở thành hiện thực. Ông ấy sợ rằng mình sẽ cách ly với một phần quan trọng nào đó của chính ông, và một ngày nào đó nó sẽ hủy diệt ông. Giờ ông ấy lại bị một tên khổng lồ bắt giữ. Ông ấy đang sống trong cơn ác mộng. Ngay cả khi ông ấy còn sống... ông ấy sẽ phải dành cả cuộc đời mình cho các ký ức đó, việc biết rằng các vị thần và các tinh linh đang dạo quanh mặt đất sẽ làm ông ấy ngã quỵ. Đó là những gì mà kẻ thù của chúng ta mong chờ. Bà ta sẽ làm ông suy sụp, và đồng thời cũng làm nhụt tinh thần của con.”

Piper muốn hét lên rằng nữ thần Aphrodite đã sai. Cha cô là người mạnh mẽ nhất mà cô biết. Piper sẽ không bao giờ lấy đi các ký ức của ông như cách nữ thần Hera đã làm với Jason.

Nhưng vì một lý do nào đó, cô không thể giận dữ với nữ thần Aphrodite. Cô nhớ lại những gì cha cô đã nói vài tháng trước đây, trên bãi biển ở Big Sur: Nếu cha thực sự tin vào Xứ sở Ma, hay linh hồn của các loài vật, hoặc các thần Hy Lạp... cha không nghĩ mình có thể ngủ được vào ban đêm. Cha luôn tìm kiếm ai đó để đổ lỗi.

Giờ Piper cũng muốn có ai đó để đổ lỗi.

“Bà ta là ai?” Piper gặng hỏi. “Người đang điều khiển các tên khổng lồ ấy?”

Nữ thần Aphrodite bĩu môi. Bà đi đến cái giá kế tiếp, nơi giữ bộ giáp rách tả tơi và những bộ áo choàng toga bị xé rách, nhưng nữ thần Aphrodite nhìn chúng như thể chúng là các bộ quần áo được thiết kế riêng vậy.

“Con có một ý chí mạnh mẽ,” bà nói đầy suy tư. “Ta chưa bao giờ được khen ngợi nhiều so với các vị thần khác. Các con của ta luôn bị người ta cười vào mũi. Chúng được bàn luận là kiêu ngạo và nông cạn.”

“Một vài người thật sự là như thế.”

Nữ thần Aphrodite cười lớn. “Cứ cho là vậy đi. Có lẽ ta đôi khi cũng kiêu ngạo và nông cạn. Một cô gái cần phải được nuông chiều. Ồ, cái này xinh thế.” Bà nhắc một miếng che ngực bằng đồng bị đốt cháy và đổi màu, đưa lên cho Piper xem. “Không sao?”

“Không,” Piper nói. “Mẹ sẽ trả lời câu hỏi của con chứ?”

“Kiên nhẫn nào, con yêu,” nữ thần nói. “Ý của ta là tình yêu là một sự kích lệ mạnh mẽ nhất trên thế giới. Nó khuyến khích con người hướng đến sự vĩ đại. Những hành động dũng cảm nhất, ưu tú nhất đều được thể hiện vì tình yêu.”

Piper lấy con dao của mình ra và nhìn chăm chú vào lưỡi dao phản chiếu của nó. “Giống việc Helen đã khởi nguồn cho Cuộc chiến thành Troy sao?”

“À, thanh Katoptris.” Nữ thần Aphrodite mỉm cười. “Ta mừng vì con đã tìm thấy nó. Ta đã nhận được vô số lời chỉ trích vì cuộc chiến đó, nhưng thành thật mà nói, Paris và Helen là một cặp đôi dễ thương. Và các anh hùng của cuộc chiến đó giờ đã là người bất tử – ít nhất là trong tâm tưởng của con người. Tình yêu có sức mạnh rất lớn, Piper. Nó thậm chí có thể khiến cho ngay cả các vị thần cũng phải quỳ gối. Ta đã nói điều này cho con trai ta, Aeneas, khi nó trốn thoát khỏi thành Troy. Nó đã nghĩ mình đã thất bại. Nó đã nghĩ nó là một kẻ thua cuộc! Nhưng nó đã đi đến Ý...”

“Và trở thành tổ tiên của người La Mã.”

“Chính xác. Con thấy đấy, Piper, các con ta khá mạnh mẽ đúng không. Con có thể cũng như thế, vì dòng giống của ta là độc nhất vô nhị. Ta là người gần với khởi đầu của việc sáng tạo thế giới hơn so với bất cứ vị thần nào trên đỉnh Olympus.”

Piper cố gắng nhớ về sự ra đời của nữ thần Aphrodite. “Không phải... mẹ trồi lên từ mặt biển sao? Đứng trên một vỏ sò?”

Nữ thần cười lớn. “Tên họa sĩ Botticelli đó có trí tưởng tượng khá phong phú. Ta chưa bao giờ đứng trên một vỏ sò, cảm ơn rất nhiều. Nhưng đúng, ta đã trồi lên từ biển cả. Những người đầu tiên xuất hiện từ Chaos(17) là Đất và Trời – Gaea và Ouranos. Rồi khi con trai của họ, Titan Kronos giết chết Ouranos...”

“Bằng cách chặt ông ta ra thành từng mảnh nhỏ với một cái lưỡi hái,” Piper nhớ lại.

Nữ thần Aphrodite nhăn mũi. “Đúng thế. Các mảnh của Ouranos rơi xuống biển. Bản chất bất tử của ông ta đã tạo thành bọt biển. Và từ bọt biển đó...”

“Mẹ đã được sinh ra. Giờ thì con nhớ rồi. Vậy mẹ là...”

“Đứa con cuối cùng của Ouranos, nhưng lớn hơn so với các vị thần hay các Titan. Vì thế, hơi kỳ lạ, nhưng ta là vị thần lớn nhất trên đỉnh Olympus. Như ta đã nói, tình yêu có một sức mạnh vô song. Và con, con gái của ta, không chỉ có khuôn mặt xinh đẹp mà thôi. Đó là lý do cho việc con đã biết ai là người đang đánh thức các tên khổng lồ, ai là người có sức mạnh để mở các cánh cửa dẫn đến những nơi sâu thẳm nhất của trái đất.”

Nữ thần Aphrodite chờ đợi, như thể bà có thể cảm nhận được Piper đang dần sắp xếp các mảnh ghép lại với nhau, tạo thành một bức tranh đáng sợ.

“Là Gaea,” Piper nói. “Chính là mặt đất. Đó là kẻ thù của chúng ta.”

Cô hy vọng nữ thần Aphrodite sẽ nói không, nhưng nữ thần vẫn tiếp tục nhìn vào cái giá có bộ giáp rách tả tơi. “Bà ta đã ngủ trong nhiều niên kỷ, nhưng bà ta đang dần dần thức tỉnh. Thậm chí ngay khi ngủ, bà ta cũng rất mạnh, nhưng một khi bà ta tỉnh dậy... chúng ta sẽ bị kết tội. Các con phải đánh bại các tên khổng lồ trước khi chuyện đó xảy ra, và ru ngủ Gaea để bà ta quay trở lại giấc ngủ của mình. Nếu không cuộc nổi dậy chỉ mới bắt đầu. Những kẻ đã chết sẽ tiếp tục trỗi dậy. Lũ quái vật sẽ tái sinh với tốc độ nhanh chóng

hơn. Những tên khổng lồ sẽ tàn phá nơi chôn rau cắt rốn của các vị thần. Và nếu chúng làm điều đó, mọi nền văn minh sẽ bị thiêu rụi.”

“Nhưng sao lại là Gaea? Đất Mẹ?”

“Đừng đánh giá thấp bà ta,” nữ thần Aphrodite cảnh báo. “Bà ta là một nữ thần độc ác. Bà ta đã sắp đặt cho cái chết của Ouran. Bà ta đã đưa cho Kronos lưỡi hái và cổ thuyết phục ông ta giết chính cha của mình. Khi các Titan thống trị thế giới, bà ta ngủ yên trong hòa bình. Nhưng khi các vị thần lật đổ họ, Gaea lại thức tỉnh cùng với sự giận dữ và tạo ra một thế hệ mới – những tên khổng lồ – nhằm dứt khoát tiêu diệt đỉnh Olympus.”

“Và việc đó lại đang xảy ra một lần nữa,” Piper nói. “Sự trỗi dậy của những tên khổng lồ.”

Nữ thần Aphrodite gật đầu. “Giờ thì con biết rồi đó. Con sẽ làm gì?”

“Con sao?” Piper nắm chặt tay. “Con sẽ phải làm gì? Mặc một bộ đầm xinh đẹp và dùng lời nói mê hoặc để đưa Gaea quay trở lại với giấc ngủ sao?”

“Ta ước gì điều đó có thể thực hiện,” nữ thần Aphrodite nói. “Nhưng không, con sẽ sớm tìm thấy sức mạnh của riêng mình, và chiến đấu cho điều mà con yêu quý. Như những người mà ta yêu quý, Helen và Paris. Như con trai Aeneas của ta.”

“Helen và Paris đều đã chết,” Piper nói.

“Và Aeneas thì trở thành một người anh hùng,” nữ thần đáp trả. “Người anh hùng vĩ đại đầu tiên của La Mã. Kết quả đều phụ thuộc vào con, Piper, nhưng ta sẽ nói cho con điều này: Bầy á thần mạnh nhất sẽ phải tập hợp lại để đánh bại các tên khổng lồ, và nỗ lực đó sẽ không thành công nếu như không có con. Khi hai bên gặp nhau... con sẽ là người hòa giải. Con sẽ quyết định liệu đó sẽ là tình bạn hay cuộc chiến đẫm máu.”

“Hai bên nào ạ?”

Cảnh mộng của Piper dần mờ đi.

“Con phải tỉnh dậy sớm rồi, con của ta,” nữ thần nói. “Ta luôn không đồng ý với nữ thần Hera, nhưng bà ta đã làm một chuyện vô cùng liều lĩnh, và ta đồng ý việc đó phải được thực hiện. Thần Zeus đã tách cả hai ra quá lâu rồi. Chỉ có kết hợp với nhau, các con mới có được sức mạnh để giải cứu đỉnh Olympus. Giờ thì, tỉnh dậy nào, và ta hy vọng con thích áo quần mà ta đã chọn.”

“Áo quần nào ạ?” Piper gắng hỏi, nhưng giấc mơ tan biến thành màn đen.

42. Chương 40:

Piper thức dậy tại một cái bàn Ở một quán café vỉa hè.

Trong một giây, cô nghĩ mình vẫn đang còn nằm mơ. Trời đã sáng và đầy nắng. Không khí trong lành nhưng không dễ chịu để ngồi ngoài trời. Ở các bàn khác là những người đi xe đạp, các doanh nhân, và các nhóm sinh viên đang ngồi trò chuyện và uống café.

Cô có thể ngửi thấy mùi cây bạch đàn. Có rất nhiều người đi ngang qua trước các cửa hàng nhỏ trông là lạ. Đường phố đầy các hàng liễu hồng trầm và các bụi đỗ quyên đang nở hoa như thể mùa đông là một khái niệm xa lạ.

Nói một cách khác: cô đang ở California.

Các bạn cô ngồi ở các chiếc ghế xung quanh cô – tất cả họ với hai tay nhẹ nhàng khoanh ngang ngực, ngủ gà ngủ gật một cách dễ chịu. Và tất cả đều có quần áo mới. Piper nhìn xuống trang phục của chính mình và há hốc miệng. “Mẹ thiệt là!”

Cô nói hơi lớn hơn so với dự tính. Jason giật mình thức dậy, đâm sầm đầu gối vào bàn, và rồi tất cả họ đều tỉnh giấc.

“Có chuyện gì?” thầy Hedge hỏi. “Đánh ai? Ở đâu?”

“Đang rơi xuống!” Leo nắm chặt lấy cái bàn. “Không... không còn rơi nữa. Chúng ta đang ở đâu?”

Jason chớp chớp mắt, cố xác định vị trí. Cậu nhìn chằm chằm vào Piper và khẽ háng giọng. “Chúng ta đang mặc cái gì thế này?”

Mặt Piper chắc chắn là ửng đỏ. Cô đang mặc chiếc áo đầm màu ngọc lam mà cô đã nhìn thấy trong giấc mơ, với tất da và đôi giày ống da màu đen. Cô mang cái vòng bùa đeo tay bằng bạc yêu thích của cô, mặc dầu cô đã để nó ở nhà ở L.A., và áo jacket trượt tuyết cũ mà cha cô đã tặng, hoàn toàn phù hợp với trang phục. Cô lấy thanh Katoptris ra, và theo như hình ảnh phản chiếu trên lưỡi dao, tóc của cô cũng đã được tỉa tốt gọn gàng.

“Không có gì,” cô nói. “Đó là...” Cô nhớ nữ thần Aphrodite đã cảnh báo không được đề cập đến cuộc gặp gỡ giữa hai người. “Chẳng có gì đâu.”

Leo cười toe toét. “Các đòn tấn công khác của nữ thần Aphrodite hả? Cậu sẽ là chiến binh mặc đẹp nhất trong thành phố đấy, nữ hoàng sắc đẹp.”

“Này, Leo.” Jason huých vào tay Leo. “Cậu đã nhìn chính mình chưa?”

“Cái gì... ời.”

Tất cả họ đều được thay đổi đáng kể bên ngoài. Leo đang mặc một chiếc quần bằng vải sọc, giày da đen, một chiếc áo sơ mi không cổ màu trắng với dây đeo quần, cùng dây thắt lưng đồ nghề của cậu ấy, mắt kính Ray Ban, và một cái nón nỉ.

“Chúa ơi, Leo.” Piper cố không cười. “Tớ nghĩ cha tớ đã mặc bộ đó trong lần đầu tiên ra mắt của ông ấy, ngoại trừ cái dây thắt lưng đồ nghề.”

“Này, im miệng nào!”

“Ta nghĩ cậu ta trông ổn đấy chứ,” Huấn luyện viên Hedge nói. “Vì ta trông tốt hơn nhiều.”

Thần rừng là một cơn ác mộng màu sắc. Nữ thần Aphrodite đã cho ông ấy mặc một bộ vest với áo vét dài ngang gối cùng quần tây thụng màu vàng nhạt rộng thùng thình và đôi giày hai màu vừa với bộ móng guốc của ông. Ông có một cái mũ rộng vành cùng màu, áo sơ mi màu hồng, một cái cà vạt dành cho con nít màu xanh dương, và một bông hoa cẩm chướng màu xanh dương được gắn ở ve áo, mà sau đó thầy Hedge đã gỡ đi, rồi xới tái nó.

“Ừm,” Jason nói, “ít nhất thì mẹ cậu đã bỏ sót tớ.”

Piper biết điều đó không hẳn là đúng. Nhìn cậu ấy, trái tim cô như đang nhảy múa. Jason đơn giản chỉ mặc quần jeans và một chiếc áo phông màu tía sạch sẽ, như cái cậu ấy đã mặc lúc ở Grand Canyon. Cậu có một đôi giày thể thao mới, và mái tóc được tỉa mới hoàn toàn. Đôi mắt cậu ấy vẫn có màu như màu của bầu trời. Thông điệp của nữ thần Aphrodite đã quá rõ: Người này không cần phải sửa sang.

Và Piper cũng đồng ý với điều đó.

“Dù sao đi nữa,” cô lo lắng nói, “sao chúng ta đến được đây?”

“Ồ, đó có lẽ là do Mellie,” thầy Hedge nói, nhai bông cẩm chướng của mình một cách hạnh phúc. “Những cơn gió đó đã bắn chúng ta bay ngang qua nửa đất nước, ta đoán thế. Chúng ta có thể bị vỡ vụn lẹp lẹp khi va chạm, nhưng món quà cuối cùng của Mellie – một cơn gió nhẹ xinh đẹp – đã làm nệm cho cú rơi của chúng ta.”

“Và cô ấy đã bị đuổi vì chúng ta,” Leo nói. “Trời ạ, chúng ta thật tệ quá

“À, cô ấy sẽ ổn thôi,” thầy Hedge nói. “Ngoài ra, cô ấy không thể làm khác được. Ta có ảnh hưởng đó đối với các nữ thần. Ta sẽ gửi tin nhắn cho cô ấy khi chúng ta hoàn tất cuộc tìm kiếm này và giúp cô ấy hiểu ra vài điều. Đó là một aura mà ta có thể ổn định và nuôi dạy một bầy các chú dê con.”

“Tớ ốm mất thôi,” Piper nói. “Có ai muốn uống café không?”

“Café sao!” Nụ cười toe toét của thầy Hedge được nhuộm màu xanh từ bông hoa. “Ta yêu thích café!”

“Ừm,” Jason nói, “nhưng... tiền đâu? Những cái túi của chúng ta đâu rồi?”

Piper nhìn xuống. Những cái túi đang nằm ở dưới chân họ, và mọi thứ dường như vẫn còn trong đó. Cô cho tay vào túi áo khoác và cảm nhận được hai thứ mà cô không ngờ đến. Một là một nắm tiền mặt. Cái còn lại là một lọ thủy tinh – thuốc quên. Cô để lọ thuốc lại trong túi áo và lấy tiền ra.

Leo huyết sáo. “Tiền trợ cấp sao? Piper, mẹ cậu thật tuyệt!”

“Phục vụ!” thầy Hedge gọi lớn. “Sáu espresso đúp, và bất cứ thứ gì mà các cô cậu muốn. Hóa đơn thanh toán, hãy đưa cho cô gái này.”

Họ không phải mất nhiều thời gian để xác định mình đang ở đâu. Trên thực đơn là dòng chữ “Café Verve, Walnut Creek, CA.” Và theo người phục vụ, hiện là chín giờ sáng ngày 21 tháng Mười hai, ngày đông chí, và chỉ ba giờ nữa thôi là đến hạn cuối cùng mà tên Enceladus đặt ra.

Họ cũng không cần phải thắc mắc núi Diablo nằm ở đâu. Họ có thể nhìn thấy nó ở phía chân trời, ngay phía cuối con đường. So với dãy Rockies, núi Diablo không không lớn lắm, nó cũng không bị tuyết bao phủ. Nó dường như hoàn toàn yên tĩnh, trên nền các nếp gầy màu vàng của nó được điểm xuyết bằng cây cối màu xanh xám. Nhưng kích thước của ngọn núi luôn đánh lừa ánh mắt của con người, Piper biết điều đó. Nó chắc chắn sẽ lớn hơn nhiều khi đến gần. Và cũng đừng trông mặt mà bắt hình dong. Giờ họ đã ở đây – quay trở lại California – nơi được cho là nhà cô – với bầu trời tràn ngập ánh nắng, thời tiết ấm áp, những con người thoải mái và một đĩa bánh nướng sô-cô-la chip cùng một tách café. Và chỉ cách đây một vài dặm, ở đâu đó trên ngọn núi yên bình đó, một tên khổng lồ vô cùng mạnh và cực kỳ độc ác sắp dùng cha cô làm bữa ăn trưa.

Leo lấy thứ gì đó ra khỏi túi – bức vẽ cũ k bằng bút chì màu mà thần Aeolus đã đưa cho cậu. Nữ thần Aphrodite chắc đã nghĩ nó quan trọng khi bà làm phép chuyển nó qua quần áo mới của cậu.

“Cái đó là gì thế?” Piper hỏi.

Leo cẩn thận gấp nó lại và cất đi. “Không có gì. Cậu không muốn xem tác phẩm nghệ thuật thời còn mẫu giáo của tớ đâu.”

“Nó còn hơn cả thế,” Jason đoán. “Thần Aeolus đã nói rằng nó chính là chìa khóa cho thành công của chúng ta.”

Leo lắc đầu. “Không phải ngày hôm nay. Ông ấy nói về... sau này cơ.”

“Sao cậu có thể tin chắc điều đó?” Piper hỏi.

“Tin tớ đi,” Leo nói. “Giờ... kế hoạch trò chơi của chúng ta là gì nào?”

Huấn luyện viên Hedge ợ to. Ông đã uống ba tách espresso và một đĩa bánh donut, cùng hai cái khăn ăn và một bông hoa khác từ bình hoa trên bàn. Ông cũng sẽ ăn luôn bộ đồ dùng bằng bạc nếu như Piper không đập vào tay ông.

“Leo lên núi,” thầy Hedge nói. “Giết hết tất cả, trừ cha của Piper. Rồi rời khỏi đó.”

“Cám ơn, Tướng Eisenhower,” Jason cầu nhàu.

“Này, ta chỉ nói thể thôi!”

“Mọi người,” Piper nói. “Có thêm điều này mọi người cần biết.”

Việc đó thật khó khăn, vì cô không thể nhắc đến mẹ mình; nhưng cô đã kể với họ rằng cô có được một vài thông tin từ các giấc mơ của mình. Cô nói cho họ về kẻ thù thật sự của họ: Nữ thần Gaea.

“Nữ thần Gaea?” Leo lắc đầu. “Đó chẳng phải là Mẹ Thiên nhiên sao? Bà ta chẳng phải có, giống như, hoa trên tóc và những chú chim ríu rít hót vang xung quanh, còn nai và thỏ thì giặt quần áo hộ cho bà ta sao?”

“Leo, đó là Bạch Tuyết,” Piper nói.

“Được rồi, nhưng...”

“Nghe này, bánh nướng nhỏ.” Huấn luyện viên Hedge phửi nhẹ espresso ra khỏi chòm râu của mình. “Piper đang kể cho chúng ta một vài sự kiện quan trọng. Gaea chẳng phải là người yếu đuối. Ta thậm chí còn không chắc ta có thể đối đầu với bà ta hay không.”

Leo huýt sáo. “Thật vậy sao?”

Thầy Hedge gật đầu. “Người đàn bà đất đỏ – bà ta và lão già bầu trời cổ xưa của bà ta đều là các khách hàng khó chịu.”

“Là Ouranos,” Piper nói. Cô không thể ngừng việc ngược nhìn lên bầu trời trong xanh, tự hỏi liệu nó có mắt không.

“Đúng thế,” thầy Hedge đáp lại. “Là Ouranos, ông ta chẳng phải là một người cha tốt. Ông ta đã ném các đứa con đầu tiên của họ, các Cyclops, vào Tartarus. Điều đó khiến Gaea nổi điên, nhưng bà ta chờ cơ hội đến. Rồi họ có với nhau thêm một loạt những người con mới – mười hai thần khổng lồ Titan – và Gaea sợ rằng chúng lại sẽ bị ném vào nhà tù lần nữa. Vì thế bà ta đã thương lượng với con trai mình là Kronos...”

“Một gã to lớn xấu xa,” Leo nói. “Người mà họ đã đánh bại vào mùa hè năm ngoái.”

“Đúng thế. Và Gaea là người đã đưa lưỡi hái cho hắn ta, và nói với hắn ta rằng, ‘Này, sao ta không gọi cha con xuống đây nhỉ? Và trong khi ông ta lơ đãng nói chuyện với ta, con có thể cắt ông ta thành từng mảnh nhỏ. Rồi con có thể tiếp quản cả thế giới. Điều đó chẳng phải sẽ rất tuyệt sao?’”

Không ai nói gì cả. Món bánh nướng sô-cô-la chip chẳng còn ngon lành nữa. Mặc dầu cô đã từng nghe câu chuyện đó trước đây, nhưng cô vẫn không thể nào hiểu được nó. Cô cố hình dung ra một đứa trẻ quá hư hỏng đến nỗi, hắn ta sẽ giết chết chính cha mình chỉ vì quyền lực. Rồi cô tưởng tượng ra một người mẹ quá tồi tệ đến nỗi, bà ta thuyết phục con trai mình làm điều đó.

“Hoàn toàn không phải là nàng Bạch Tuyết,” cô kết luận.

“Đúng thế, Kronos là một gã xấu xa,” thầy Hedge nói. “Nhưng Gaea là người mẹ theo đúng nghĩa của tất cả những tên xấu xa đó. Bà ta già và quá mạnh, quá khổng lồ, vì thế mà bà ta khó mà tỉnh táo hoàn toàn. Phần lớn thời gian, bà ta chỉ toàn ngủ thôi, và đó là cách mà chúng ta thích bà ta – ngủ.”

“Nhưng bà ta đã nói chuyện với em,” Leo nói. “Sao bà ta có thể ngủ được?”

Thầy Gleeson phửi các mảnh vụn nhỏ khỏi ve áo màu vàng nhạt của ông. Ông vừa mới thanh toán xong tách espresso thứ sáu, và đồng tử của ông giờ mở lớn như một đồng hai trăm xu. “Ngay cả trong giấc ngủ, một phần ý thức của bà ta vẫn hoạt động – tạo ra các giấc mơ, vẫn tiếp tục trông chừng, là những chuyện nhỏ nhặt như kích hoạt cho các núi lửa bùng nổ và lũ quái vật trỗi dậy. Thậm chí ngay cả bây giờ, bà ta cũng chưa thật sự thức tỉnh. Tin ta đi, các em không muốn nhìn thấy khi bà ta hoàn toàn thức giấc đâu.”

“Nhưng bà ta đang ngày càng mạnh hơn,” Piper nói. “Bà ta đang làm cho các tên khổng lồ trỗi dậy. Và nếu vua của chúng quay trở lại – cái gã Porphyrion đó...”

“Hắn ta sẽ xây dựng một đội quân nhằm tiêu diệt các vị thần,” Jason thêm vào. “Bắt đầu với nữ thần Hera. Đó sẽ là một cuộc chiến mới. Và Gaea sẽ hoàn toàn thức tỉnh.”

Thầy Gleeson gật đầu. “Đó là lý do tại sao tốt hơn hết chúng ta nên ở cách xa mặt đất càng nhiều càng tốt.”

Leo thận trọng nhìn núi Diablo. “VẬY... việc leo lên một ngọn núi. Việc đó sẽ chẳng hay ho chút nào đâu.”

Tim Piper như thất lại. Đầu tiên, cô được yêu cầu phản bội lại bạn bè mình. Giờ thì, họ đang cố giúp cô giải thoát cho cha cô dù biết nếu làm thế họ đang tự đi vào bẫy. Chỉ nghĩ về việc phải chiến đấu với một tên khổng lồ đã là khá đáng sợ rồi. Nhưng ý nghĩ rằng Gaea đứng đằng sau việc đó – một sức mạnh còn đáng sợ hơn bất cứ một vị thần hay một Titan nào...

“Mọi người, tớ không thể yêu cầu mọi người làm việc này,” Piper nói. “Việc này quá nguy hiểm.”

“Em đang đùa sao?” thầy Gleeson ợ to và trưng ra nụ cười nhuộm màu xanh của bông hoa cẩm chướng. “Ai sẵn sàng hạ gục cái thứ ở phía trên kia nào?”

43. Chương 41:leo

Leo hy vọng chiếc taxi có thể đưa họ lên đến tận đỉnh núi.

Nhưng cậu chẳng có lấy cái may mắn đó. Chiếc taxi tròng trành, phát ra âm thanh ken két khi nó bắt đầu leo lên đường lên núi, được nửa đường, họ thấy một trạm kiểm lâm bị đóng cửa, một dây xích chặn ngang lối đi.

“Tôi đi được đến đây thôi,” người lái xe nói. “Các cô cậu có chắc điều này không? Sẽ rất mất thời gian để quay trở lại, và xe của tôi đang rất kỳ lạ. Tôi không thể đợi mọi người được.”

“Chúng tôi chắc mà.” Leo là người ra khỏi xe. Cậu có linh cảm xấu về chuyện chiếc xe, và khi nhìn xuống cậu biết mình đã đoán đúng. Bốn bánh xe đang lún sâu vào trong mặt đường như thể nó được làm từ cát lún. Không nhanh lắm – chỉ đủ để khiến cho người lái xe nghĩ bộ truyền động hay trục xe có vấn đề – nhưng Leo biết có nguyên nhân khác.

Đất của con đường thuộc loại đất cứng. Không có lý do nào cho việc nó sẽ biến mềm, nhưng giày của Leo đang bắt đầu lún xuống. Gaea đang can thiệp vào.

Trong khi các bạn cậu ra ngoài, Leo trả tiền cho người lái xe. Cậu đã rất hào phóng – khi thật, sao lại không như thế chứ? Đó là tiền của nữ thần Aphrodite cơ mà. Vả lại, cậu có cảm giác là cậu có thể sẽ không bao giờ thoát khỏi ngọn núi này.

“Cứ giữ lấy tiền thừa,” cậu nói. “Và ra khỏi đây. Nhanh lên nhé.

”

Người lái xe không hề tranh cãi. Rồi sau đó tất cả những gì họ có thể nhìn là làn khói bụi do chiếc xe để lại.

Quang cảnh từ ngọn núi trông khá ấn tượng. Toàn bộ vùng thung lũng bao quanh núi Diablo là các thành phố nhỏ được chấp vá vào nhau – các hệ thống đường xá với cây cối được trồng hai bên thẳng tắp và các vùng ngoại ô xinh đẹp của tầng lớp trung lưu, các cửa hàng cùng các trường học. Tất cả những con người bình thường đang sống một cuộc sống bình thường – điều mà Leo chưa bao giờ trải qua.

“Kia là thành phố Concord,” Jason nói, chỉ tay về hướng bắc. “Thành phố Walnut Creek ở sau lưng chúng ta. Ở hướng nam, phía bên kia những ngọn đồi đó là Danville. Và hướng đó...”

Cậu chỉ về hướng tây, nơi đỉnh của các ngọn đồi vàng đang níu giữ lại một lớp sương mù, như vành bát. “Đó chính là đồi Berkeley. Khu vực East Bay. Qua nơi đó là San Francisco.”

“Jason?” Piper chạm vào tay cậu ấy. “Cậu nhớ được điều gì sao? Cậu đã từng đến đây sao?”

“Đúng... không.” Cậu ấy đau đớn nhìn cô. “Nó dường như là thông tin quan trọng.”

“Đó là vùng đất của các thần khổng lồ Titan.” Huấn luyện viên Hedge hắt đầu về phía tây. “Một nơi tệ hại, Jason. Tin ta đi, đây là nơi gần với San Francisco nhất mà chúng ta có thể đến.”

Nhưng Jason nhìn về phía khu vực phủ sương mù tựa như khát khao khiến Leo cảm thấy lo lắng. Sao Jason lại giống như có mối quan hệ với nơi đó – nơi mà thầy Hedge nói là nguy hiểm, đầy các ma xấu xa và các kẻ thù cũ như thế? Nếu Jason đã từng đến đó thì sao? Mọi người đều đang gián tiếp cho rằng Jason là một kẻ thù, và việc cậu ấy xuất hiện ở Trại Con Lai là một sai lầm nguy hiểm.

Không phải thế, Leo nghĩ. Thật lỗi bịch. Jason là bạn của họ.

Leo cố di chuyển, nhưng gót chân cậu giờ đây hoàn toàn bị đất bao lấy.

“Này, mọi người,” cậu nói. “Tiếp tục tiến lên.”

Những người khác cũng bắt đầu nhận ra rắc rối.

“Gaea mạnh hơn nhiều ở đây,” thầy Hedge càu nhàu. Ông kéo mạnh chân mình ra khỏi giày, rồi đưa đôi giày cho Leo. “Giữ cho ta, Valdez. Chúng rất xinh đấy.”

Leo khịt mũi. “Vâng, thưa huấn luyện viên. Thầy có cần đánh bóng chúng không?”

“Đó là suy nghĩ khôn ngoan đấy, Valdez.” Thầy Hedge gật đầu tán đồng. “Nhưng trước hết, chúng ta tốt nhất nên leo lên ngọn núi này khi chúng ta còn có thể.”

“Làm sao chúng ta biết được nơi ở của tên khổng lồ?” Piper hỏi.

Jason chỉ tay về phía đỉnh núi. Ở nơi cao nhất, một chùm khói đang bay lơ lửng. Từ phía xa, Leo nghĩ đó là một đám mây, nhưng không phải. Có thứ gì đó đang được đốt cháy.

“Khói đồng nghĩa với lửa,” Jason nói. “Tốt hơn hết chúng ta nên nhanh lên.”

Leo đã từng thực hành vài lần hành quân cấp tốc khi còn học ở Trường học Hoang Dã. Cậu nghĩ mình đủ sức để leo núi. Nhưng leo núi khi mặt đất đang cố nuốt chửng lấy chân cậu giống như đang đi bộ trên một máy chạy bộ làm từ giấy bầy ruồi.

Rất nhanh sau đó, Leo đã phải xắn hai ống tay áo của chiếc sơ mi không cổ, mặc dầu gió đang thổi lạnh buốt. Cậu ước gì nữ thần Aphrodite đã tặng cho cậu quần đi bộ và một đôi giày nào đó thoải mái hơn, nhưng cậu cảm kích về chiếc mũ giữ cho ánh nắng không chiếu vào mắt cậu. Cậu thò hai tay vào dây thắt lưng đồ nghề và bắt đầu triệu hồi vài vật dụng – các bánh răng, một cái tua vít nhỏ và một vài sợi dây đồng. Cậu vừa bước đi vừa lắp ráp chúng – thật sự không nghĩ gì cả, chỉ chơi đùa với các mẫu dụng cụ đó.

Khi họ đến gần được đỉnh núi, Leo là một anh hùng lem lố, đầy mồ hôi, ăn mặc sành điệu nhất mọi thời đại. Hai cậu đầy dầu máy.

Vật nhỏ cậu đã làm giống như một món đồ chơi lên dây cót – kiểu hay kêu lách cách và đi ngang qua một bàn café. Cậu không chắc nó sẽ có thể làm được gì, nhưng cậu vẫn thả nó vào trong dây thắt lưng đồ nghề của mình.

Cậu nhớ chiếc áo khoác quân đội và cả mấy cái túi của nó. Hơn tất cả, cậu nhớ Festus. Giờ cậu có thể sử dụng con rồng đồng phun lửa. Nhưng Leo biết Festus sẽ không trở lại nữa – ít ra, không phải trong hình dáng cũ của nó.

Cậu vỗ lên bức tranh trong túi mình – bức vẽ bằng chì màu mà cậu đã vẽ ở cái bàn picnic bên dưới cây hồ đào pê-can khi cậu lên năm. Cậu nhớ Di Callida đang hát khi cậu vẽ, và cậu đã buồn như thế nào khi những ngọn gió thổi bay bức tranh đi. Giờ chưa phải lúc, người hùng bé nhỏ, Di Callida đã nói với cậu. Một ngày nào đó, người sẽ có cuộc tìm kiếm của mình. Người sẽ tìm thấy vận mệnh của mình, và cuộc hành trình gian khổ của người cuối cùng cũng sẽ có ý nghĩa.

Giờ thần Aeolus đã trả bức tranh lại. Leo biết điều đó có nghĩa rằng vận mệnh của cậu đang đến gần; nhưng cuộc hành trình đang ngày càng khiến cậu khó chịu như ngọn núi ngu ngốc này. Mỗi một khi Leo nghĩ họ đến được đỉnh núi, thì hóa ra nó lại là một đỉnh núi khác với một đỉnh còn cao hơn ở phía sau đó.

Những việc quan trọng phải được giải quyết trước, Leo tự nói với chính mình. Sống sót trong ngày hôm nay. Và tìm hiểu về bức tranh chì màu của vận mệnh sau.

Cuối cùng Jason nấp sau một vách đá. Cậu ấy ra hiệu cho những người khác làm theo. Leo bò lên kế bên cậu ấy. Piper phải kéo Huấn luyện viên Hedge nằm xuống.

“Ta không muốn trang phục của ta bị dơ!” thầy Hedge than phiền.

“Suuyt!” Piper nói.

Thần rừng miễn cưỡng quỳ xuống.

Ngay phía trên gờ của vách đá mà họ đang ẩn nấp, trong bóng của đỉnh núi cuối cùng là một khoảng rừng có kích thước cỡ một sân bóng đá, nơi tên khổng lồ Enceladus đã dựng lên một cái trại.

Cây cối đã bị đốn ngã làm thành đồng lửa trại màu tía cao chói vót. Rìa của khoảng rừng thưa là các khúc gỗ thừa và thiết bị xây dựng được vứt bừa bãi – một cái máy ủi đất; một cái cần trục lớn với các lưỡi dao đang xoay tròn ở đầu mũi như một lưỡi dao cạo râu điện – ắt đó là một cần cẩu giúp đốn cây, Leo nghĩ – và một cỗ kim loại dài với một lưỡi rìu, giống như máy chém nghiêng – một cái rìu thủy lực.

Sao một tên khổng lồ lại cần các thiết bị xây dựng, Leo không chắc lắm. Cậu thậm chí không biết làm thế nào là sinh vật trước mắt cậu có thể ngồi vừa trong ghế lái. Tên khổng lồ Enceladus quá lớn, quá đáng sợ, Leo không muốn nhìn thấy hắn.

Nhưng cậu vẫn buộc mình nhìn chăm chú vào con quái vật.

Đầu tiên, hắn ta cao chín mét – cao ít nhất ngang với ngọn cây. Leo chắc rằng tên khổng lồ cũng đã nhìn thấy họ đang nấp phía sau rừng núi, nhưng hắn ta dường như mải chú tâm vào đồng lửa màu tía kỳ lạ, đi chung quanh nó và ngậm ngà những tiếng trầm bổng theo nhịp thở của hắn ta. Từ phần thắt lưng trở lên, tên khổng lồ giống hệt con người, phần cơ ngực được che chắn bởi một áo giáp bằng đồng và trang trí các họa tiết lửa. Hai cánh tay áo bị xé toạc đi. Mỗi một bắp tay của hắn ta còn to hơn cả Leo. Làn da màu đồng của hắn bám đầy tro bụi. Khuôn mặt nhìn có vẻ thô tục, như một hình nhân bằng đất sét chỉ mới hoàn thành được có một nửa, nhưng đôi mắt hắn trắng dã, tóc được bện thành những lọn dài bờm xờm rủ xuống hai vai và trang trí bằng các khúc xương.

Từ thắt lưng trở xuống, hắn ta thậm chí còn kinh dị hơn nữa. Đôi chân hắn ta có vảy màu xanh lá cây, với móng vuốt thay cho chân – như hai chân trước của một con rồng. Trong tay hắn ta, Enceladus cầm một ngọn giáo có kích thước của một cột cờ. Thỉnh thoảng, hắn ta lại chọc đầu mũi giáo vào trong lửa, biến đầu mũi bằng kim loại đó trở nên đỏ rực.

“Được rồi,” Huấn luyện viên Hedge thì thầm. “Kế hoạch là thế này...”

Leo reu ông. “Thầy không định tấn công hắn ta một mình chứ!”

“A, thôi nào.”

Piper cố ngăn lại tiếng nức nở. “Nhìn kia.”

Ở phía bên kia đồng lửa, có thể nhìn thấy một người đàn ông bị trói vào một cây cột. Đầu ông ta rũ xuống như thể đang bị bất tỉnh, vì thế Leo không thể nhìn thấy mặt ông ta, nhưng Piper dường như khá chắc chắn.

“Cha,” cô ấy nói.

Leo nuốt xuống. Cậu ước gì đây là một bộ phim của Tristan McLean. Khi ấy cha của Piper chỉ đang giả vờ bất tỉnh. Ông ấy sẽ tự thoát khỏi cột trụ và hạ gục tên khổng lồ với một loại khí diệt kiến được che giấu một cách thông minh. Tiếng nhạc dành cho người anh sẽ vang lên, và Tristan McLean sẽ thực hiện cuộc đào tẩu tuyệt vời của mình, trốn thoát khi trong khi sườn núi nổ tung phía sau ông ấy.

Nhưng đây không phải là một bộ phim. Tristan McLean hiện đang sống dở chết dở và sắp sửa bị xơi tái. Những người duy nhất có thể ngừng việc đó lại chính là ba á thần thanh thiếu niên ăn mặc thời trang và một chú dê mắc chứng hoang tưởng tự đại.

“Chúng ta có đến bốn người,” thầy Hedge thì thầm với giọng khản nài. “Trong khi chỉ có một mình hắn ta.”

“Thầy quên là hắn ta cao đến chín mét sao?” Leo hỏi.

“Được rồi,” thầy Hedge nói. “Vậy cậu, ta, và Jason sẽ làm cho hắn phân tâm. Còn Piper sẽ lên qua và giải thoát cho cha cô ấy.”

Tất cả họ đều nhìn Jason.

“Gì chứ?” Jason hỏi. “Tớ không phải là người đứng đầu.”

“Cậu là người đứng đầu,” Piper nói. “Chính là cậu.”

Họ chưa bao giờ thực sự nói về việc đó, nhưng không ai phản đối, ngay cả thầy Hedge cũng đồng ý. Đến được tận đây là một nỗ lực của cả đội, nhưng khi liên quan đến quyết định mang tính sống còn, Leo biết

Jason chính là người để hỏi xin ý kiến. Ngay cả khi không còn ký ức, Jason vẫn luôn có một sự bình tĩnh nào đó. Bạn chỉ có thể nói rằng cậu ấy đã từng tham gia các trận chiến trước đây, và cậu ấy biết cách để giữ cho mình sáng suốt. Leo không phải kiểu người luôn tin tưởng vào ai đó, nhưng cậu tin Jason bằng cả mạng sống của mình.

“Tớ ghét khi phải nói điều này,” Jason thở dài, “nhưng Huấn luyện viên Hedge nói đúng. Lúc hấn xao lãng là cơ hội tốt nhất dành cho Piper.”

Không chỉ là một cơ hội tốt, Leo nghĩ. Không chỉ là một cơ hội sống còn. Chỉ là cơ hội tốt nhất của họ.

Thế nhưng họ không thể ngồi ở đây suốt cả ngày và nói về điều đó. Giờ đã gần đến giữa trưa – hạn cuối của tên khổng lồ – và mặt đất đang cố kéo họ xuống. Đầu gối của Leo đã chìm hẳn những năm phân vào trong đất.

Leo nhìn thiết bị xây dựng và có một ý tưởng điên rồ. Cậu lấy món đồ chơi nhỏ xíu mà cậu đã làm trên đường leo lên đây, và cậu nhận ra nó có thể làm được những gì – nếu cậu may mắn, điều mà cậu hầu như chưa bao giờ

“Hãy tiến lên nào,” cậu nói. “Trước khi tớ trở nên tỉnh táo lại.”

44. Chương 42:leo

Kế hoạch suýt nữa thì phá sản ngay lập tức. Piper trượt dọc theo đỉnh núi, cố giữ cho đầu cô hạ thấp xuống trong khi Leo, Jason và Huấn luyện viên Hedge tiến thẳng vào khoảng rừng thưa.

Jason triệu hồi ngọn giáo bằng vàng của mình. Cậu ấy khua khua nó phía trên đầu và hét lớn, “Tên khổng lồ kia!” Điều đó trông khá ổn và liều lĩnh hơn nhiều so với những gì Leo có thể làm được. Cậu đang suy nghĩ về những câu nói tiếp theo như, “Chúng tôi là những con kiến đáng thương! Xin đừng giết chúng tôi!”

Enceladus ngừng hát với đồng lửa. Hấn ta quay người về phía họ và cười toe toét, để lộ những cái răng nanh như một con hổ răng kiếm.

“Ái chà,” tên khổng lồ quát ầm lên. “Thật là một ngạc nhiên thú vị.”

Leo không thích kiểu nói đó. Tay cậu nắm chặt lấy món đồ vịn dây cốt. Cậu bước qua một bên, từ từ dịch về phía chiếc xe ủi đất.

Huấn luyện viên Hedge hét lên, “Hãy thả ngôi sao điện ảnh đó đi, đồ bánh nướng to lớn xấu xí kia! Nếu không ta sẽ cắm móng guốc của ta vào ngay...”

“Huấn luyện viên,” Jason nói. “Im lặng nào.”

Enceladus cười rống lên. “Ta đã quên chuyện các tên thần rừng hài hước như thế nào. Khi chúng ta thống trị thế giới, ta nghĩ mình sẽ giữ lại giống nòi của người. Các người có thể giúp ta giải trí trong khi ta ăn thịt tất cả con người.”

“Đó có phải là một lời khen không?” thầy Hedge cau mày nhìn Leo. “Ta không nghĩ đó là một lời khen.”

Enceladus mở rộng miệng, và những chiếc răng của hấn ta bắt đầu rực sáng.

“Tấn ra!” Leo hét lớn.

Jason và thầy Hedge lao người sang trái khi tên khổng lồ phun lửa – lửa của một lò luyện kim nóng đến nỗi cả Festus cũng sẽ ganh tị. Leo cúi thấp người xuống phía sau xe ủi đất, lên dây cốt cho thiết bị tự chế của mình, rồi thả nó vào trong ghế tài xế. Sau đó cậu chạy về phía bên phải, tiến thẳng đến chiếc cần cẩu đốn cây.

Qua khoeo mắt, cậu nhìn thấy Jason đứng dậy và tấn công tên khổng lồ. Huấn luyện viên Hedge xé toạc chiếc áo jacket màu vàng nhạt của mình đang bị dính lửa và kêu be be đầy giận dữ. “Ta thích cái áo đó!” Rồi ông giơ cao cây dùi cui lên và cũng lao vào tấn công.

Trước khi họ có thể tiến xa hơn, Enceladus đâm mạnh ngọn giáo của mình vào mặt đất. Toàn bộ ngọn núi rung chuyển dữ dội.

Sóng xung kích làm cho Leo ngã sóng soài. Cậu chớp mắt, và ngay lập tức cậu cảm thấy choáng váng. Qua làn khói mờ và cay mắt của đám cỏ cháy, cậu nhìn thấy Jason đang lao đảo phía bên kia khoảng rừng. Huấn luyện viên Hedge bị đánh bại thê thảm. Ông rơi về phía trước và đâm đầu vào một khúc gỗ. Hai chân sau đầy lông lá của ông chìa lên trời, chiếc quần màu vàng nhạt tụt xuống quanh đầu gối – một cảnh mà Leo thật sự không cần đến.

Tên khổng lồ rống lên, “Ta đã nhìn thấy ngươi, Piper McLean!” Hắn ta quay lại và phun lửa vào một dãy cây bụi ở bên phải của Leo. Piper chạy vào bên trong khoảng rừng thưa như một con chim cú chạy trốn, các bụi cây thấp đang cháy phía sau cô ấy.

Enceladus cười lớn. “Ta rất vui khi ngươi đến đây. Và ngươi đã mang các chiến lợi phẩm đến cho ta!”

Ruột Leo xoắn lại. Đây là giây phút mà Piper đã cảnh báo họ. Họ đã rơi thẳng vào tay Enceladus.

Tên khổng lồ ắt đã đọc được biểu cảm trên mặt Leo, vì hắn ta còn cười lớn hơn. “Đúng thế đấy, con trai của Hephaestus. Ta không ngờ là tất cả các ngươi còn sống dai đến vậy, nhưng chẳng sao cả. Với việc đưa các ngươi đến đây, Piper McLean đã ký vào bản thỏa thuận. Nếu cô ta phản bội các ngươi, ta sẽ làm theo lời ta nói. Cô ta có thể đưa cha cô ta đi. Ta thêm quan tâm gì đến một ngôi sao điện ảnh cơ chứ?”

Leo giờ có thể nhìn thấy cha Piper rõ hơn. Ông mặc một chiếc áo sơ mi rách tả tơi và một chiếc quần cũng rách không thua kém gì. Đôi chân trần phủ đầy bùn. Ông không hẳn là bất tỉnh, vì ông nhấc đầu lên và rên rỉ – đúng vậy, Tristan McLean vẫn ổn. Leo đã nhìn thấy khuôn mặt đó trong khá nhiều bộ phim. Nhưng ông có một vết cắt sâu ở một bên mặt, ông trông gầy nhom và ốm yếu – chẳng giống người anh hùng chút nào.

“Cha!” Piper hét lớn.

Ông McLean chớp mắt, cố tập trung nhìn. “Pipes...? Đây là...?”

Piper rút con dao của mình ra và đối mặt với Enceladus. “Thả ông ấy ra!”

“Dĩ nhiên rồi, bé cưng,” tên khổng lồ quát tháo. “Hãy thề trung thành với ta, và chúng ta sẽ chẳng có vấn đề gì cả. Chỉ có những tên đó mới phải chết.”

Piper nhìn tới nhìn lui giữa Leo và cha cô.

“Hắn ta sẽ giết cậu,” Leo cảnh báo. “Đừng tin hắn ta!”

“Ồ, thôi nào,” Enceladus gầm lên. “Ngươi biết ta được sinh ra để đánh bại chính Athena không? Mẹ Gaea đã tạo ra mỗi một người khổng lồ chúng ta với một mục đích cụ thể, dành để chiến đấu và tiêu diệt một vị thần riêng biệt. Ta là đối thủ bất bại của Athena, người chống lại Athena, ngươi có thể nói như thế. So với một vài người anh em của ta – ta là người nhỏ con! Nhưng ta thông minh. Và ta giữ giao kèo của ta với ngươi, Piper McLean. Đó là một phần kế hoạch của ta!”

Jason giờ đã đứng dậy, lăm lăm ngọn giáo trong tay; nhưng trước khi cậu ấy có thể hành động, Enceladus rống lên – một tiếng gọi lớn đến nỗi nó vọng xuống tận thung lũng và chắc chắn mọi người trên đường đến San Francisco đều có thể nghe thấy.

Ở bìa rừng, sáu sinh vật trông giống yêu tinh trồi lên. Leo nhận ra với sự chắc chắn đáng ghê tởm rằng chúng không đơn giản là ẩn nấp ở đó. Chúng trồi lên từ lòng đất.

Những con yêu tinh từ từ tiến về phía trước. Chúng nhỏ hơn so với Enceladus, cao khoảng hai mét. Mỗi một con trong số chúng có sáu cánh tay – một cặp mọc ở vị trí bình thường, cặp tiếp theo mọc ra từ phía trên bờ vai, và cặp còn lại mọc thẳng ra từ hai bên lồng ngực của chúng. Chúng chỉ mặc độc những chiếc khổ bằng da rách te tua, và ngay cả khi đứng ở phía bên kia khoảng rừng thưa, Leo cũng có thể ngửi được

mùi của chúng. Sáu gã chưa bao giờ tắm, với sáu cánh tay mỗi gã. Leo quyết định nếu ngày hôm nay mà cậu sống sót, cậu sẽ phải dành ba giờ để tắm nhằm quên đi mùi hôi thối đó.

Leo bước về phía Piper. “Chúng... chúng là gì thế?”

Lưỡi dao của cô ấy phản chiếu ánh sáng màu tím của đồng lửa. “Gegenees.”

“Nói tiếng người đi?” Leo yêu cầu.

“Thứ-được-sinh-ra-từ-đất,” cô ấy nói. “Những tên khổng lồ sáu tay, những kẻ đã đánh nhau với Jason – Jason đầu tiên.

“Giỏi lắm, bé cưng!” Enceladus nhẹ nhàng nói. “Chúng đã từng sống ở một nơi tồi tàn ở Hy Lạp được gọi là Núi Gấu. Núi Diablo tốt hơn nhiều! Chúng là những đứa con yếu kém của Đất Mẹ, nhưng chúng cũng có nhiệm vụ của chúng. Chúng thành thạo thiết bị xây dựng...”

“Vrùm, vrùm!” một trong số sáu tên Sinh-ra-từ-đất rống lên, và những tên khác tiếp nối âm thanh đó, mỗi tên di chuyển sáu cái tay của mình cứ như đang lái xe, như thể đó là một kiểu nghi lễ tôn giáo kỳ lạ nào đó. “Vrùm, vrùm!”

“Đúng thế, cảm ơn, mấy đứa,” Enceladus nói. “Chúng đã từng đối đầu với các anh hùng. Đặc biệt là những người có tên là Jason.”

“Yay-son!” những tên Sinh-ra-từ-đất gào thét. Những hòn đất được chúng vốc lên trở nên cứng hơn trong tay chúng, biến nó thành những hòn đá có đầu nhọn đầy nguy hiểm. “Yay-son đâu? Giết Yay-son!”

Enceladus mỉm cười. “Người thấy đấy, Piper, người có một sự lựa chọn. Cứu cha người, hay ái chà, cố cứu các bạn người và đương đầu với cái chết.”

Piper bước lên phía trước. Đôi mắt cô ấy bùng lên sự thịnh nộ, thậm chí những tên Sinh-ra-từ-đất cũng phải lùi lại. Cả người cô ấy tỏa ra sức mạnh và sắc đẹp, nhưng việc đó chẳng liên quan gì đến áo quần hay lớp trang điểm của cô ấy.

“Người sẽ không mang những người mà ta yêu quý đi,” cô ấy nói. “Không ai trong số họ.”

Lời nói của cô tác động mạnh mẽ sang phía bên kia khoảng rừng, khiến những tên Sinh-ra-từ-đất lảo bầm, “Được rồi. Được rồi, xin lỗi,” và bắt đầu lùi lại.

“Đứng yên đó, lũ ngốc!” Enceladus gầm lên. Hắn ta căn nhắc với Piper. “Đây là lý do tại sao bọn ta muốn người còn sống, bé cưng à. Người có thể rất hữu ích với bọn ta. Nhưng đây là mong ước của người. Sinh-ra-từ-đất đâu! Ta sẽ chỉ cho các người biết Jason ở nơi nào.”

Trái tim Leo như thất lại. Những tên khổng lồ đã không chỉ về phía Jason. Hắn ta chỉ về phía bên kia đám lửa, nơi Tristan McLean bị treo không thể nhúc nhích và nửa mê nửa tỉnh.

“Đó là Jason,” Enceladus thích thú nói. “Hãy xé xác hắn ta ra!”

Ngạc nhiên lớn nhất của Leo: Chỉ với một cái nhìn của Jason, cả ba người họ đều biết kế hoạch của trò chơi có thể dễ dàng đọc được ý nghĩ của nhau xảy ra từ khi nào nhỉ?

Jason tấn công Enceladus, trong khi Piper chạy nhanh về phía cha mình, còn Leo thì lao về phía cần cầu đón cây nằm giữa ông McLean và lũ Sinh-ra-từ-đất.

Mấy tên yêu tinh Sinh-ra-từ-đất đó rất nhanh, nhưng Leo chạy như một tên tinh linh bão. Cậu lao bổ về phía chiếc cần cầu cách đó khoảng một mét rưỡi và đâm sầm vào ghế tài xế. Hai tay cậu lướt khắp bàn điều khiển, và cái máy đáp trả lại với tốc độ không tưởng – nó hồi tỉnh như thể biết việc này quan trọng như thế nào.

“A ha!” Leo hét lên, và vung tay cần cầu xuyên qua đám lửa, làm đổ các khối gỗ đang cháy lên các tên Sinh-ra-từ-đất và bắn các tia lửa ra khắp nơi. Hai tên khổng lồ ngã xuống dưới một cơn mưa lửa và tan chảy lại vào trong đất – hy vọng chúng ở đó được một lúc.

Bốn tên còn lại trượt chân ngã lên trên các khúc gỗ đang cháy và những viên than nóng khi Leo hồi sinh chiếc xe cẩu. Cậu nhấn mạnh vào một cái nút và ở phía đầu tay cẩu, những lưỡi dao xoay tròn đầy nguy hiểm bắt đầu kêu vù vù.

Qua khoeo mắt, cậu có thể nhìn thấy Piper đang ở chỗ cái cột, cắt dây giải thoát cho cha cô ấy. Ở phía bên kia khoảng rừng thưa, Jason đang chiến đấu với tên khổng lồ, cố tránh ngọn giáo khổng lồ và những luồng hơi thở ra lửa của hắn ta bằng mọi cách. Huấn luyện viên Hedge vẫn ngất đi đầy anh dũng với cái đuôi dê chìa thẳng lên trời.

Toàn bộ sườn núi sẽ nhanh chóng bốc cháy. Lửa không ảnh hưởng gì đến Leo, nhưng nếu các bạn cậu bị kẹt lại ở đây – Không. Cậu phải hành động thật nhanh thôi.

Một trong số các tên Sinh-ra-từ-đất – chắc chắn không phải là tên thông minh nhất – tấn công xe đốn cây, và Leo quật mạnh tay cẩu về hướng hắn đang lao đến. Ngay khi các lưỡi dao chạm vào tên yêu tinh, hắn tan chảy như đất sét nhão và bắn tung tóe khắp khoảng rừng thưa. Phần lớn của hắn ta bay thẳng vào mặt Leo.

Cậu nhổ đất sét ra khỏi miệng và chuyển hướng chiếc cần cẩu về phía ba tên Sinh-ra-từ-đất còn lại, giờ đang nhanh chóng lùi lại phía sau.

“Vrùm vrùm xấu xa!” một tên hét lớn.

“Ừm, đúng thế!” Leo hét lại vào mặt chúng. “Các người muốn vrùm vrùm xấu xa sao? Đến đây!”

Không may, chúng gầm thét thật. Ba tên yêu tinh với sáu cánh tay mỗi tên, đang ném những hòn đá to, nặng trịch với tốc độ siêu nhanh – và Leo biết mọi chuyện đã kết thúc. Bằng cách nào đó, cậu lộn nhào ra phía sau và thoát khỏi chiếc xe đốn cây nửa giây trước khi một tảng đá lớn phá hủy ghế tài xế. Những hòn đá được ném mạnh vào phần kim loại. Vào lúc Leo loạng choạng đứng lên, chiếc xe cẩu trông giống một lon soda bị đè bẹp đang lún sâu vào trong bùn.

“Xe ừi!” Leo hét lớn.

Những tên yêu tinh đang nhặt lên thêm nhiều hòn đất, nhưng lần này chúng lại đang liếc nhìn về phía Piper.

Cách đó chín mét, xe ừi đất gầm lên khởi động. Món đồ tự chế của Leo đã làm tốt công việc của nó, tìm kiếm bên trong phần điều khiển của xe ừi đất và ban cho nó một cuộc sống tạm thời. Nó gầm lên về phía kẻ thù.

Ngay khi Piper cắt đứt dây trói và ôm lấy cha mình trong tay, những tên khổng lồ bắt đầu ném loạt đạn đá thứ hai. Xe ừi quay tròn trong bùn, trượt tới trượt lui để chặn đứng các đợt tấn công, và phần lớn các hòn đá đều đâm sầm vào cái xăng xúc của nó. Lực ném mạnh đến nỗi có thể đẩy lùi xe ừi. Hai hòn đá bật nảy ra và tấn công kẻ đã ném chúng. Thêm hai tên nữa tan chảy thành đất sét. Không may, một hòn đá đánh trúng động cơ của xe ừi, tạo nên một đám mây khói bốc mùi dầu, rồi chiếc xe ừi gầm lên và ngừng hoạt động. Thêm một món đồ chơi tuyệt vời nữa đã bị hỏng.

Piper kéo cha mình về phía bên dưới gờ núi. Tên yêu tinh Sinh-ra-từ-đất cuối cùng lao đến tấn công cô.

Leo đã hết bấy, nhưng cậu không thể để cho tên yêu tinh đó tấn công Piper. Cậu chạy về phía trước, băng thẳng qua đám lửa, và chộp lấy thứ gì đó – bất cứ thứ gì – từ dây thắt lưng đồ nghề của cậu.

“Này, đồ ngu kia!” cậu hét lớn, và ném cái tua vít về phía tên Sinh-ra-từ-đất còn lại.

Nó không giết chết được tên yêu tinh đó, nhưng chắc chắn là nó thu hút được sự chú ý của hắn ta. Cái tua vít chìm sâu vào giữa trán của tên Sinh-ra-từ-đất đó như thể hắn ta được làm từ đất nặn Play-Doh.

Tên yêu tinh đó hét lên đau đớn và đứng khựng lại. Hắn ta lôi cái tua vít ra, quay người lại và liếc nhìn Leo. Buồn thay, tên yêu tinh cuối cùng này lại là tên to lớn nhất và bắn nhất trong nhóm. Gaea thực sự đã cố hết sức để tạo ra hắn ta – với các cơ bắp được cải tạo nhiều hơn thường lệ, khuôn mặt xấu xí độc nhất vô nhị, cả cơ thể hắn ta không có chỗ nào là không xấu.

Ồ, tuyệt, Leo nghĩ. Mình vừa làm quen với một người bạn mới.

“Mày chết chắc!” tên Sinh-ra-từ-đất đó rống lên. “Bạn của Yay-son chết chắc rồi!”

Tên yêu tinh đó nhặt lên một nắm đất, thứ ngay lập tức cứng lại thành những quả đạn thần công bằng đá. Đầu óc Leo đột nhiên trống rỗng. Cậu cho tay vào dây thắt lưng đồ nghề của mình, nhưng cậu không thể nghĩ ra được dụng cụ nào có thể giúp cậu. Cậu được cho là người thông minh – nhưng cậu không thể lắp ráp, gắn kết hay chấp vá bất cứ thứ gì để giúp cậu thoát khỏi tình trạng này.

Tốt thôi, cậu nghĩ. Mình sẽ ra đi trong vinh quang.

Toàn thân cậu bùng cháy, hét lớn, “Thần Hephaestus!” và lao tới tấn công tên yêu tinh bằng tay không.

Cậu không bao giờ đến được nơi hấn ta đứng.

Một vệt màu ngọc lam và đen mờ mờ lóe lên đằng sau tên yêu tinh. Một lưỡi dao bằng đồng sáng bóng chém từ trên xuống và từ dưới lên hai bên cơ thể hấn ta.

Sáu cánh tay to lớn rơi xuống đất, những viên đá lăn ra khỏi các bàn tay vô dụng đó. Tên yêu tinh Sinh-ra-từ-đất nhìn xuống, vô cùng ngạc nhiên. Hấn ta lầm bầm, “Các cánh tay nói lời tạm biệt.”

Rồi hấn ta tan biến vào trong đất.

Piper đứng đó, thở mạnh, con dao của cô phủ đầy đất sét. Cha cô ngồi bên dưới gờ núi, choáng váng và đầy thương tích, nhưng vẫn còn sống.

Nét mặt của Piper vô cùng hung dữ – gần như điên cuồng, như một con vật bị dồn vào chân tường. Leo mừng là cô ở phe của họ.

“Không ai được làm tổn thương các bạn của ta,” cô nói, và với một xúc cảm ấm áp, Leo nhận ra cô đang nói về cậu. Rồi cô hét lớn, “Đi thôi!”

Leo nhận ra trận chiến vẫn chưa kết thúc. Jason vẫn đang chiến đấu với tên khổng lồ Enceladus – và nó không diễn ra tốt lắm

45. Chương 43:jason

Khi ngọn giáo của Jason bị gãy, cậu biết rằng mình sẽ chết chắc.

Trận chiến bắt đầu khá ổn. Các bản năng của Jason hoạt động, và ruột gan cậu mách bảo rằng trước đây, cậu đã từng đấu tay đôi với các đối thủ cũng to gần bằng thể này. Độ lớn và sức mạnh đồng nghĩa với sự chậm chạp, vì thế Jason chỉ phải nhanh nhẹn – giữ vững tốc độ, làm cạn kiệt sức lực của đối thủ, và tránh bị đâm hoặc nướng trong lửa.

Cậu lẩn tránh cú đâm đầu tiên từ ngọn giáo của tên khổng lồ và đâm mạnh vào mắt cá chân của Enceladus. Ngọn giáo của Jason chọc thủng lớp da rồng dày, và máu thánh màu vàng – máu của những người bất tử – nhỏ giọt xuống bàn chân móng vuốt của tên khổng lồ.

Enceladus gầm lên đau đớn và phun lửa vào cậu. Jason bò khỏi đó, lăn tròn ra phía sau tên khổng lồ, và tấn công lần nữa vào phía sau đầu gối hấn ta.

Mọi việc như thể diễn ra trong vài giây, vài phút – thật khó để đoán. Jason nghe thấy tiếng trận chiến ở bên kia khoảng rừng – tiếng kêu ken két của thiết bị xây dựng, tiếng gầm lên của ngọn lửa, tiếng la hét của lũ quái vật, và tiếng đá va vào kim loại. Cậu nghe thấy Leo và Piper hét lên đầy thách thức, điều đó có nghĩa là họ vẫn còn sống. Jason cố không nghĩ về điều đó. Cậu không thể để mình bị sao lãng được.

Ngọn giáo của Enceladus chỉ cách cậu một ly. Jason vẫn tiếp tục né tránh, nhưng mặt đất dính chặt l

ầy chân cậu. Gaea đang trở nên mạnh hơn, và tên khổng lồ đang dần mau lẹ hơn. Enceladus có thể chậm chạp, nhưng hấn ta không ngốc. Hấn ta bắt đầu liệu trước được những cử động của Jason, và các đợt tấn công của Jason chỉ như đang chọc tức, khiến hấn giận dữ hơn.

“Ta không phải là một tên quái vật yếu ớt nào đó,” Enceladus gầm lên. “Ta là một người khổng lồ, được sinh ra để tiêu diệt các vị thần! Cái tấm xia răng vàng nhỏ xíu của ngươi không thể giết được ta, thằng ranh con.”

Jason không muốn phí phạm năng lượng để đáp trả. Cậu đã quá mệt rồi. Mặt đất bám lấy hai chân cậu, khiến cậu cảm thấy như thể mình nặng thêm khoảng bốn mươi lăm cân nữa. Không khí tràn ngập khói thiêu cháy phổi cậu. Lửa gào quanh cậu, được đốt cháy thêm bởi gió, và nhiệt độ tiến dần đến sức nóng của một cái lò.

Jason giơ ngọn giáo của mình lên để chặn cú tấn công tiếp theo của tên khổng lồ – một sai lầm lớn. Đừng chiến đấu với sức mạnh bằng sức mạnh, một giọng nói khiển trách cậu – con sói Lupa, đã từng nói với cậu điều đó cách đây lâu lắm rồi. Cậu cố làm chệch hướng ngọn giáo, nhưng nó lướt qua vai của cậu, và cánh tay cậu tê dại.

Cậu lùi lại, suýt nữa ngã nhào lên một khúc gỗ đang cháy.

Cậu phải trì hoãn – hướng sự chú ý của tên khổng lồ về phía cậu trong khi các bạn cậu giải quyết những tên Sinh-ra-từ-đất và giải cứu cha của Piper. Cậu không thể thất bại.

Cậu rút lui, cố nhử tên khổng lồ tiến về rìa khoảng rừng thưa. Tên Enceladus có thể cảm nhận được sự kiệt sức của cậu. Tên khổng lồ mỉm cười, nhe những chiếc răng nanh của hắn ra.

“Ôi, Jason Grace vĩ đại ơi,” hắn ta chế nhạo. “Đúng thế, chúng ta biết về ngươi, con trai của Jupiter. Người dẫn đầu cuộc công kích lên núi Othrys. Người đơn thương độc mã chém chết Titan Krios và làm đổ ngai đen.”

Đầu óc của Jason quay cuồng. Cậu không biết những cái tên đó, nhưng chúng vẫn khiến cho da cậu tê rần, như thể cơ thể cậu nhớ lại nỗi đau mà trí nhớ cậu không thể.

“Ngươi đang nói gì thế?” cậu hỏi. Cậu nhận ra sai lầm của mình khi Enceladus thở ra lửa.

Mất tập trung, Jason di chuyển quá chậm. Ngọn lửa không chạm được vào cậu, nhưng hơi nóng đã làm bỏng lưng. Cậu ngã sầm xuống đất, áo quần đang bốc khói. Cậu không nhìn thấy gì vì tro và khói, và còn bị nghẹt thở khi cậu cố hít thở.

Cậu bò lùi lại khi ngọn giáo của tên khổng lồ đâm xuống phần đất giữa hai chân mình.

Jason cố đứng dậy.

Nếu cậu triệu hồi được chỉ một tia chớp thôi – nhưng cậu đã kiệt quệ, và trong tình huống này, nỗ lực đó có thể sẽ giết chết cậu. Cậu thậm chí còn không biết liệu tia lửa điện có thể kết liễu tên khổng lồ này không.

Tử trận là điều vô cùng danh giá, giọng nói của Lupa vang lên lang=“FR”>Điều đó thật an ủi, Jason nghĩ.

Một lần cuối cùng: Jason hít sâu và tấn công.

Enceladus để cậu tiếp cận, miệng cười toe toét để phòng. Vào thời khắc cuối cùng, Jason làm động tác tấn công giả và lặn xuống giữa hai chân của tên khổng lồ. Cậu nhanh chóng đứng lên, dùng hết sức đâm mạnh, nhắm vào phần eo lưng của hắn, nhưng Enceladus lường trước được trò lừa đó. Hắn ta bước sang một bên với tốc độ và sự nhanh nhẹn quá mức đối với một tên khổng lồ, như thể mặt đất đang giúp hắn ta di chuyển. Hắn ta quật ngang ngọn giáo của mình, trúng ngay ngọn giáo của Jason – và với một tiếng răng rắc như luồng hơi của súng săn, vũ khí bằng vàng vỡ tan.

Vụ nổ còn nóng hơn cả hơi thở của tên khổng lồ, khiến Jason không thể nhìn thấy được bởi ánh sáng màu vàng. Sức mạnh của vụ nổ hất ngã cậu và khiến cậu không thể nào thở được.

Khi định thần lại, cậu đang ngồi ở một vành hố. Tên Enceladus đứng ở đầu bên kia, choáng váng và bối rối. Vụ nổ của ngọn giáo đã giải phóng quá nhiều năng lượng, tạo thành một cái hố hình nón hoàn hảo sâu đến chín mét, nấu chảy đất và đá thành một chất bóng loáng như thủy tinh. Jason không rõ làm thế nào cậu có thể sống sót, nhưng quần áo của cậu đang bốc khói. Cậu đã kiệt sức. Cậu không có vũ khí. Và tên Enceladus vẫn còn sống sờ sờ ra đó.

Jason cố đứng dậy, nhưng đôi chân cậu nặng như chì. Tên Enceladus chớp chớp mắt nhìn vụ tàn phá, rồi cười lớn. “Ấn tượng đấy! Không may, đó là trò cuối cùng của người, á thần.”

Tên Enceladus nhảy phốc qua cái hố, đáp xuống ở hai bên người Jason. Tên khổng lồ đưa cao ngọn giáo của hắn lên, mũi giáo lơ lửng gần hai mét phía trên ngực Jason.

“Và giờ thì,” Enceladus nói, “món quà hiến tế đầu tiên của ta dành tặng cho nữ thần Gaea!”

46. Chương 44:jason

Thời gian dường như chậm lại, điều đó thật sự khiến Jason bức bối vì cậu vẫn không thể cử động. Cậu cảm thấy cơ thể cậu dường như đang chìm vào trong lòng đất như thể mặt đất là một chiếc giường nước – thoải mái, thúc giục cậu thư giãn và từ bỏ. Cậu tự hỏi liệu các câu chuyện về Địa ngục có thật không. Liệu cậu sẽ kết thúc ở Cánh đồng Trừng phạt hay Elysium? Nếu cậu không thể nhớ bất cứ việc làm nào của cậu, liệu chúng có được tính vào không? Cậu tự hỏi liệu các quan tòa có tính đến điều đó không, hay nếu như cha cậu, thần Zeus viết cho cậu vài chữ: “Làm ơn miễn cho Jason việc trừng phạt vĩnh viễn. Nó mắc phải chứng bệnh quên.”

Jason mất cảm giác về hai cánh tay của mình. Cậu có thể nhìn thấy đầu mũi giáo đang dần dần tiến về phía ngực cậu. Cậu biết mình nên di chuyển, nhưng cậu dường như không thể làm được điều đó. Buồn cười thay, cậu nghĩ. Tất cả nỗ lực đó là để sống sót, và rồi, bùm. Bạn chỉ việc nằm bất động ở đó cho một tên khổng lồ thở ra lửa đâm xuyên qua người bạn.

Giọng Leo hét lớn, “Chuẩn bị đỡ nhé!”

Một cái nêo bằng kim loại màu đen lớn đập thẳng vào mặt tên Enceladus với một tiếng thịch cực lớn! Tên khổng lồ ngã ập xuống và trượt xuống cái hố.

“Jason, đứng dậy nào!” Piper gọi. Giọng cô ấy tiếp thêm sinh lực cho cậu, thức tỉnh cậu khỏi sự ngẩn ngơ. Cậu ngồi dậy, đầu nghiêng ngả, trong khi Piper nắm chặt hai cánh tay cậu và kéo mạnh cậu đứng lên.

“Đừng

chết vì tớ,” cô ấy ra lệnh. “Cậu không được chết vì tớ.”

“Vâng, thưa quý cô.” Cậu có cảm giác mê sảng, nhưng cô là tạo vật xinh đẹp nhất mà cậu từng nhìn thấy. Mái tóc đang cháy âm ỉ. Khuôn mặt đầy bồ hóng. Cô có một vết cắt trên cánh tay, áo đầm bị xé rách, và cô mất một chiếc giày ống. Xinh đẹp.

Cách đó khoảng ba mươi mét, Leo đang đứng trên một đồng thiết bị xây dựng – một vật giống súng đại bác dài với một cái pít-tông khổng lồ duy nhất, lưỡi cắt đã biến mất.

Rồi Jason nhìn xuống hố và trông thấy phần còn lại đã biến mất của cái rìu thủy lực. Enceladus đang cố gắng đứng dậy, một lưỡi rìu có kích thước của một chiếc máy giặt dính chặt vào giáp che ngực của hắn ta.

Đáng ngạc nhiên là tên khổng lồ đã kéo được cái lưỡi rìu ra khỏi đó. Hắn ta hét lên đau đớn và cả ngọn núi rung chuyển. Máu thánh màu vàng làm ướt đầm phần trước áo giáp của hắn ta, nhưng Enceladus đứng thẳng dậy.

Run run, hắn ta cúi người xuống và nhặt ngọn giáo của mình lên.

“Cú đánh hay đấy.” T cao mày. “Nhưng ta không thể bị đánh bại.”

Khi họ nhìn, áo giáp của tên khổng lồ tự động gắn lại, và máu thánh ngừng chảy. Ngay cả các vết cắt trên đôi chân vấy rông mà Jason đã phải vất vả tạo ra, giờ chỉ là những vết sẹo mờ nhạt.

Leo chạy về phía họ, nhìn thấy tên khổng lồ, và chửi rủa. “Có chuyện gì với tên này thế? Đáng lẽ phải chết rồi chứ!”

“Số mệnh của ta đã được định sẵn,” Enceladus nói. “Những người khổng lồ không thể bị giết chết bởi các vị thần hay các anh hùng.”

“Trừ khi cả hai kết hợp lại với nhau,” Jason nói. Nụ cười của tên khổng lồ tan biến đi, và Jason nhìn thấy có điều gì đó giống sự sợ hãi trong mắt hắn ta. “Điều đó đúng chứ nhỉ? Các vị thần và các á thần phải kết hợp với nhau để giết người.”

“Người sẽ không sống đủ lâu để thử làm điều đó đâu!” Tên khổng lồ bắt đầu đi loạng choạng lên mặt dốc của hố, trượt về phía trong như thủy tinh ấy.

“Có ai có vị thần nào đó để giúp một tay không?” Leo hỏi.

Trái tim Jason tràn ngập sợ hãi. Cậu nhìn tên khổng lồ đang cố gắng thoát ra khỏi cái hố bên dưới họ, và cậu biết điều gì sẽ phải xảy ra.

“Leo này,” cậu nói, “nếu cậu có dây thừng trong cái dây thắt lưng đồ nghề đó, hãy làm cho nó sẵn sàng nhé.”

Cậu nhảy về phía tên khổng lồ chỉ với hai bàn tay trần.

“Enceladus!” Piper hét lên. “Nhìn phía sau của người kia!”

Đó rõ ràng là một trò lừa bịp, nhưng giọng cô ấy quá thuyết phục, nên thậm chí cả Jason cũng dính phải. Tên khổng lồ nói, “Gì chứ?” và quay người lại như thể có một con nhện khổng lồ sau lưng hắn ta.

Jason chuối chân vào ngay thời điểm quyết định. Tên khổng lồ mất thăng bằng. Enceladus đâm sầm vào trong cái hố và trượt xuống đáy. Khi hắn ta cố đứng lên, Jason siết hai cánh tay mình quanh cổ hắn ta. Khi Enceladus vùng vẫy để đứng dậy, Jason đã cưỡi trên hai vai của hắn ta.

“Biến đi!” Enceladus gào lên. Hắn ta cố tóm lấy hai chân của Jason, nhưng Jason quờ quạng, bò ngoằn ngoèo và leo lên tóc của tên khổng lồ.

Cha ơi, Jason nghĩ. Nếu con đã từng làm bất cứ điều gì tốt đẹp, bất cứ thứ gì khiến cha hài lòng, giờ xin hãy giúp con. Con xin dâng cuộc sống của chính mình – chỉ để cứu lấy các bạn của con.

Đột nhiên cậu có thể ngửi thấy mùi kim loại của một cơn bão. Bóng tối đang nuốt chửng lấy ánh mặt trời. Tên khổng lồ sững người lại, hắn ta cũng đang cảm nhận được điều đó.

Leo hét lớn với các bạn của mình. “Nằm xuống!”

Và từng sợi tóc trên đầu cậu dựng đứng cả lên.

Răng rắc!

Một tia chớp lao xuống người Jason, đi xuyên qua người Enceladus và đi vào lòng đất. Lưng tên khổng lồ cứng lại và Jason bay ra khỏi người hắn. Khi cậu định hướng được vị trí, cậu đang trượt xuống một bên mặt hố, và cái hố đang nứt ra làm đôi. Tia chớp đã tách đôi quả núi. Mặt đất rung chuyển và tách ra làm hai, hai chân của Enceladus đang trượt vào trong khe nứt. Hắn ta vồ lấy phần thủy tinh của miệng hố một cách vô vọng, và ngay khi hắn ta cố bám vào miệng hố, hai tay hắn run lẩy bẩy.

Hắn ta nhìn chằm chằm Jason với cái nhìn đầy căm ghét. “Người chẳng chiến thắng được gì cả, thằng ranh con. Các người anh em của ta đang trôi dạt, và họ mạnh gấp mười lần so với ta. Chúng ta sẽ tiêu diệt tận gốc rễ của các vị thần! Các người sẽ chết, và đỉnh Olympus sẽ chết với...”

Tên khổng lồ trượt tay và rơi vào bên trong khe nứt.

Mặt đất rung chuyển. Jason rơi về phía khe nứt.

“Giữ lấy này!” Leo hét lớn. Chân Jason ở ngay rìa của khe nứt khi cậu tóm được sợi dây thừng. Piper và Leo cùng nhau kéo cậu lên.

Họ đứng cùng nhau, mệt lử và khiếp sợ, khi khe nứt đóng lại như một cái miệng giận dữ. Mặt đất không còn quẩn lầy chân của họ nữa.

Hiện tại, Gaea đã biến mất.

Sườn núi giờ đang bốc cháy. Khói bốc lên cao hàng chục mét trong không khí. Jason nhìn thấy một chiếc trực thăng – có thể là của những người lính cứu hỏa hoặc là các phóng viên – đang bay

Chung quanh họ là chiến địa. Những tên Sinh-ra-từ-đất đã tan chảy thành những đồng đất sét, chỉ để lại duy nhất có thứ vũ khí phóng ra đá và một vài mảnh khối bần thiêu của chúng, nhưng Jason đoán chúng sẽ sớm được tái tạo lại. Thiết bị xây dựng ở trong tình trạng hư hỏng nghiêm trọng. Mặt đất lởm chởm và đen sì sì.

Huấn luyện viên Hedge nhúc nhích. Ông ấy ngồi dậy và rên rỉ, xoa xoa đầu mình. Cái quần màu vàng nhạt giờ là màu của mù tạc Dijon kết hợp với bùn.

Ông ấy chớp chớp mắt và nhìn quanh quang cảnh của cuộc chiến. “Ta đã làm điều này sao?”

Trước khi Jason có thể trả lời, thầy Hedge cầm cây dùi cui của mình và run rẩy đứng lên. “Ừ hử, các em muốn một vài điệu múa chứ gì? Ta tặng cho các em một vài điệu múa đây, những chiếc bánh nướng đáng yêu của ta! Ai là dê cơ chứ?”

Ông ấy thực hiện một điệu múa ngắn, đá những hòn đá và làm một cử chỉ ắt hẳn là khiếm nhã của thần rừng về phía các đồng đất sét.

Leo bật cười, và Jason không thể ngừng việc đó lại – cậu bắt đầu cười lớn. Chắc chắn nghe có vẻ hơi cuồng loạn, nhưng thật nhẹ nhõm khi còn sống, nên cậu chẳng quan tâm lắm.

Rồi một người đàn ông đứng lên ở phía bên kia khoảng rừng thưa. Tristan McLean lão đảo tiến về phía trước. Đôi mắt ông ấy trống rỗng, choáng váng, như một người vừa mới dạo bước qua một vùng đất bị hạt nhân tàn phá.

“Piper?” ông ấy gọi. Giọng ông ấy khản đặc. “Pipes, chuyện gì... chuyện gì...”

Ông ấy không thể nói hết câu. Piper chạy về phía ông và ôm chặt lấy ông, nhưng ông ấy dường như không nhận ra cô.

Jason đã từng có cảm giác như thế – buổi sáng hôm đó ở Grand Canyon, khi cậu thức dậy mà chẳng có chút ký ức nào trong đầu. Nhưng ông McLean đây lại gặp vấn đề ngược lại. Ông ấy có quá nhiều ký ức, quá nhiều cú sốc khiến đầu óc ông không thể thích ứng được. Ông ấy đang bị suy sụp.

“Chúng ta cần đưa ông ấy ra khỏi đây,” Jason nói.

“Ừm, nhưng bằng cách nào?” Leo nói. “Ông ấy không thể nào đi nổi.”

Jason liếc nhìn về phía chiếc trực thăng, giờ đang lượn tròn trên đầu họ. “Cậu có thể tạo ra một cái loa hay thứ gì đó không?” cậu hỏi Leo. “Piper có chuyện cần nói.”

47. Chương 45:piper

Việc mượn máy bay trực thăng thật dễ dàng. Nhưng đưa cha cô lên máy bay thì không.

Piper chỉ cần nói vài lời qua cái loa được Leo ứng biến làm ngay để thuyết phục người phi công đáp xuống trên núi. Chiếc máy bay lên thẳng của Cục Công viên đủ lớn cho việc di chuyển cấp cứu hoặc tìm kiếm và cứu nạn, và khi Piper nói với viên nữ phi công kiểm lâm rất xinh đẹp rằng việc mang họ đến sân bay Oakland sẽ là một ý tưởng tuyệt vời, cô ta sẵn lòng đồng ý.

“Không,” cha cô lẩm bẩm, khi họ nhắc ông lên khỏi mặt đất. “Piper, gì thế... lũ quái vật... có lũ quái vật...”

Cô cần sự giúp đỡ của cả Leo và Jason để giữ ông lại, trong khi Huấn luyện viên Hedge thu thập các vật dụng của họ. May thay, thầy Hedge đã mặc lại quần và mang giày vào, vì thế Piper không cần phải giải thích về cặp chân dê của ông.

Trái tim Piper đau đớn khi nhìn thấy cha cô như thế – vượt quá sức chịu đựng và khóc lóc như một cậu bé. Cô không biết chính xác tên khổng lồ đã làm những gì với ông, những con quái vật đã hủy hoại tinh thần ông như thế nào, nhưng cô không nghĩ là mình có thể chịu được khi khám phá ra điều đó.

“Mọi chuyện sẽ ổn thôi, cha à,” cô nói, giọng cô trở nên càng dịu dàng càng tốt. Cô không muốn sử dụng lời nói mê hoặc với chính cha mình, nhưng dường như đó là cách duy nhất. “Những người này là bạn của con. Bọn con sẽ giúp cha. Giờ cha đã an toàn rồi.”

Ông ấy chớp chớp mắt và nhí

n lên cánh quạt trực thăng. “Các lưỡi dao. Chúng có một chiếc máy với rất nhiều lưỡi dao. Chúng có sáu cánh tay...”

Khi họ mang ông đến cửa máy bay, viên phi công tiến đến giúp đỡ. “Có chuyện gì với ông ấy thế?” cô ta hỏi.

“Hít quá nhiều khói,” Jason đáp. “Hoặc kiệt sức vì sức nóng.”

“Chúng ta nên đưa ông ấy đến bệnh viện, viên phi công nói.

“Không sao đâu,” Piper nói. “Đến sân bay là tốt rồi.”

“Ừm, sân bay là tốt rồi,” viên phi công đồng ý ngay lập tức. Rồi cô ta cau mày, như thể không chắc lắm việc sao cô ta lại đối ý. “Chẳng phải ông ấy là ngôi sao điện ảnh Tristan McLean sao?”

“Không phải,” Piper nói. “Họ chỉ trông giống nhau thôi. Quên chuyện đó đi.”

“Ừm,” viên phi công nói. “Chỉ trông giống ông ấy. Tôi...” Cô ta bối rối chớp chớp mắt. “Tôi quên mất những gì mình vừa nói. Hãy đi thôi.”

Jason nhướn mày nhìn Piper, rõ là bị ấn tượng, nhưng Piper cảm thấy vô cùng khổ sở. Cô không muốn bóp méo tâm trí của con người, làm cho họ tin những điều mà họ không tin. Việc đó khá là hổng hách, quá không tốt – y như những gì mà Drew sẽ làm ở trại, hoặc Medea trong cửa hàng bách hóa ma quỷ của bà ta. Và nó sẽ giúp ích cho cha cô như thế nào đây? Cô không thể thuyết phục cha mình rằng rồi ông sẽ ổn, hoặc chẳng có điều gì xảy ra cả. Tổn thương về tinh thần của ông quá lớn.

Cuối cùng họ cũng đưa được ông lên khoang, và chiếc máy bay trực thăng cất cánh. Viên phi công liên tục nhận được các câu hỏi qua sóng vô tuyến, hỏi rằng cô ta định bay đi đâu, nhưng cô ta lơ chúng đi. Họ đổi hướng, rời khỏi ngọn núi đang bốc cháy và bay thẳng về phía Berkeley Hills.

“Piper.” Cha cô nắm chặt lấy tay cô và giữ nó như thể ông sợ rằng mình sẽ ngã mất. “Là con phải không? Chúng đã nói với cha... chúng nói với cha rằng con sẽ chết. Chúng nói... nhiều điều tồi tệ khác sẽ xảy ra.”

“Là con đây, cha à.” Cô phải dùng hết sức mạnh ý chí mới khỏi không bật khóc. Vì ông, cô phải mạnh mẽ lên. “Mọi thứ rồi sẽ ổn thôi cha à.”

“Chúng là những con quái vật,” ông nói. “Những con quái vật thật sự. Các yêu tinh đất, giống hết những câu chuyện của ông nội Tom – và Đất Mẹ đã nổi giận với cha. Và tên khổng lồ, Tsul’klur, thả ra lửa...” Ông lại chăm chú nhìn Piper lần nữa, đôi mắt ông như thủy tinh bị vỡ, phản chiếu một tia sáng điên dại. “Họ nói con là một á thần. Mẹ con là...”

“Nữ thần Aphrodite,” Piper nói. “Nữ thần tình yêu.”

“Cha... cha...” Ông ấy run run hít vào, rồi dường như quên bống chuyện phải thở

Các bạn của Piper cẩn thận tránh việc nhìn hai cha con họ. Leo nghịch vớ vẩn một con ốc lớn từ thất lưng đồ nghề của cậu ấy. Jason liếc nhìn xuống thung lũng bên dưới – những con đường đang kẹt cứng khi những người phạm ngừng xe lại và trở mắt nhìn ngọn núi đang bốc cháy. Thầy Gleeson đang nhai thân bông cấm chướng, và lần này vị thần rừng có vẻ chẳng có tâm trạng để la hét hay khoe khoang.

Tristan McLean đáng ra sẽ không xuất hiện như thế này. Ông ấy là một ngôi sao. Ông ấy tự tin, hợp thời trang và tinh tế – luôn trong tình trạng kiểm soát. Đó chính là hình ảnh trước công chúng mà ông đã tạo

ra. Piper đã từng nhìn thấy hình ảnh đầy sức sống đó trước đây. Nhưng lần này thì khác biệt. Hiện giờ nó đã bị phá vỡ và mất đi mãi mãi.

“Con không biết gì về mẹ,” Piper nói với ông. “Không cho đến khi cha bị bắt đi. Khi bọn con tìm được cha đang ở đâu, bọn con đi thẳng đến đó. Các bạn con đã giúp con. Sẽ không có ai làm đau cha nữa đâu.”

Cha cô không ngừng việc run rẩy. “Các con là những anh hùng – con và các bạn của con. Ta không thể tin chuyện đó được. Con là một anh hùng thật sự, không giống như ta. Không phải chỉ là đang diễn. Ta rất tự hào về con, Pipes.” Nhưng ông nói những lời đó với giọng thì thầm đầy bơ phờ, trong tình trạng nửa tỉnh nửa mê.

Ông nhìn xuống thung lũng, và bàn tay đang nắm chặt tay cô của ông lơ lửng ra. “Mẹ con chưa bao giờ kể cho ta nghe gì cả.”

“Bà ấy nghĩ đó là cách tốt nhất.” Nghe có vẻ khắp khiêng, thậm chí cả Piper cũng cảm thấy thế, và sẽ chẳng có một lượng lời nói mê hoặc nào có thể thay đổi điều đó. Nhưng cô sẽ không nói cho cha mình về những gì mà nữ thần Aphrodite thực sự lo lắng: Ông ấy sẽ phải dành cả cuộc đời mình cho các ký ức đó, việc biết rằng các vị thần và các tinh linh đang dạo quanh mặt đất sẽ làm ông ngã quỵ.”

Piper cảm nhận được thứ ở bên trong túi áo khoác. Cái lọ nhỏ vẫn còn ở đó, làm ấm tay cô khi cô chạm vào.

Nhưng làm thế nào để xóa đi các ký ức của ông? Cha cô cuối cùng cũng đã biết cô là ai. Ông tự hào về cô, và lần này cô là anh hùng của ông, không phải ngược lại. Giờ ông sẽ không bao giờ gửi cô đi xa nữa. Họ cùng nhau chia sẻ một bí mật.

Làm thế nào để cô có thể quay trở lại với mọi việc như trước đây chứ?

Cô nắm lấy tay ông, kể cho ông nghe về những điều nhỏ nhặt nhất – lúc cô ở Trường học Hoang Dã, nhà của cô ở Trại Con Lai. Cô kể cho ông chuyện Huấn luyện viên Hedge đã ăn các bông hoa cẩm chướng như thế nào và đã bị đánh bại trên núi Diablo ra sao, cách Leo thuần hóa con rồng, và Jason đã làm lũ sói lùi lại chỉ bằng một vài từ Latinh. Các bạn cô miễn cưỡng mỉm cười khi cô nhắc đến các cuộc phiêu lưu của họ. Cha cô dường như dễ chịu hơn khi cô nói chuyện, nhưng ông không cười. Thậm chí Piper còn không chắc liệu ông có nghe thấy tiếng cô nói không.

Khi họ bay ngang qua các ngọn đồi để vào East Bay, Jason trở nên căng thẳng. Cậu nhào người ra quá xa cánh cửa khiến Piper sợ rằng cậu có thể ngã xuống.

Cậu ấy chỉ tay. “Đó là cái gì?”

Piper nhìn xuống, nhưng cô không thấy được gì thú vị – chỉ có những ngọn đồi, rừng cây, nhà cửa, những con đường nhỏ nhỏ ngoằn ngoèo xuyên qua các hẻm núi. Một con đường quốc lộ cắt ngang qua một đường hầm trong các quả đồi, kết nối với East Bay với các thành phố trong đất liền.

“Ở đâu?” Piper hỏi.

“Con đường đó,” cậu nói. “Con đường chạy xuyên qua các ngọn đồi ấy.”

Piper cầm chiếc mũ phi công mà viên phi công đã đưa cho cô và đặt câu hỏi qua sóng vô tuyến. Câu trả lời cô nhận được chẳng thú vị chút nào.

“Cô ta nói đó là Quốc lộ 24,” Piper thuật lại. “Đó là đường hầm Caldecott. Mà sao thế?”

Jason nhìn chăm chú vào lối vào đường hầm, nhưng cậu không nói gì. Nó biến mất khỏi tầm nhìn khi họ bay ngang qua khu thương mại Oakland, nhưng Jason vẫn liếc nhìn về phía xa xa đó, nét mặt cậu dường như cũng không ổn định giống hệt cha của Piper.

“Những quái vật,” cha cô nói, một dòng nước mắt lăn dài trên má ông. “Ta đang sống trong thế giới của những con quái vật.”

48. Chương 46:piper

Trạm kiểm soát không gian không muốn để cho một chiếc trực thăng không lên lịch trước đáp xuống sân bay Oakland – cho đến khi Piper nói chuyện với họ qua sóng vô tuyến. Rồi mọi chuyện được suôn sẻ.

Họ đáp xuống trên đường nhựa, và mọi người nhìn Piper.

“Giờ thì thế nào?” Jason hỏi cô.

Cô cảm thấy không thoải mái. Cô không muốn là người chịu trách nhiệm, nhưng vì cha, cô phải xuất hiện đầy tự tin. Cô không có bất cứ kế hoạch nào. Cô chỉ nhớ rằng ông đã bay đến Oakland, điều đó có nghĩa là máy bay riêng của ông sẽ vẫn còn ở đó. Nhưng hôm nay là ngày đông chí. Họ phải cứu nữ thần Hera. Họ không biết nơi cần phải đến hoặc liệu họ thậm chí còn đến quá trễ. Và sao cô có thể để cha mình lại khi ông ở trong tình trạng như thế chứ?

“Điều đầu tiên,” cô nói. “Tớ... tớ phải đưa cha tớ về nhà. Tớ xin lỗi mọi người.”

Mặt ai nấy đều sa sầm lại.

“Ồ,” Leo nói. “Ý tớ là, điều đó là hiển nhiên rồi. Hiện ông ấy đang rất cần cậu. Bọn tớ có thể tiếp tục cuộc tìm kiếm từ đây.”

“Pipes, cha không cần đâu.” Cha cô đang đứng ở cửa máy bay trực thăng, một chiếc mền được quấn quanh vai ông. Nhưng hai chân ông vẫn còn run rẩy. “Con còn có nhiệm vụ. Một cuộc tìm kiếm. Cha không thể...”

“Ta sẽ chăm sóc cho ông ấy,” Huấn luyện viên Hedge nói.

Piper nhìn ông chăm chăm. Thần rừng là người cuối cùng cô mong đợi đưa ra lời đề nghị đó. “Thầy sao?” cô hỏi.

“Ta là người bảo vệ,” thầy Gleeson nói. “Đó là công việc của ta, không phải việc chiến đấu.”

Giọng ông nghe hơi chán nản, và Piper nhận ra có lẽ cô không nên kể lại chi tiết cách ông ấy bị đánh ngất đi trong trận chiến vừa qua. Theo tính cách của ông, có lẽ thần rừng là một người nhạy cảm như cha cô vậy.

Rồi thầy Hedge đứng thẳng dậy, tuyên bố. “Dĩ nhiên, ta cũng là một người giỏi chiến đấu nữa.” Ông trừng mắt nhìn tất cả bọn họ, thách thức họ dám tranh cãi.

“Đúng thế,” Leo nói.

“Vô cùng đáng sợ,” Leo đồng ý.

Huấn luyện viên cầu nhàu “Nhưng ta là một người bảo vệ, và ta có thể làm điều này. Cha em nói đúng đấy, Piper. Em cần tiếp tục cuộc tìm kiếm.”

“Nhưng...” Đôi mắt Piper cay xè, như thể cô đang quay trở lại trong cánh rừng lửa. “Cha...”

Ông dang hai tay ra, và cô ôm chầm lấy ông. Ông cảm thấy yếu đuối. Ông đang vô cùng run rẩy, việc đó khiến cô sợ hãi.

“Hãy để họ được ở bên nhau,” Jason nói, và họ đưa người phi công đi ra cách đó một vài thước xuôi về phía cuối đường băng.

“Cha không thể tin điều này,” cha cô nói. “Cha thật vô dụng.”

“Không phải đâu cha!”

“Những điều chúng đã làm, Piper à, các cảnh mộng mà chúng cho cha thấy...”

“Cha ơi, nghe con nói này.” Cô lấy cái lọ thủy tinh nhỏ ra khỏi túi áo. “Nữ thần Aphrodite đã đưa cho con cái này, dành cho cha. Nó sẽ mang đi tất cả các ký ức gần đây của cha. Nó khiến cho bất cứ chuyện này chưa bao giờ xảy ra.”

Ông nhìn cô chăm chăm, như thể đang dịch những lời nói của cô từ một ngôn ngữ nước ngoài nào đó. “Nhưng con là một anh hùng. Cha sẽ quên cả điều đó sao?”

“Đúng thế ạ,” Piper thì thầm. Cô nói với giọng cam đoan. “Đúng thế ạ, cha sẽ quên hết. Mọi việc sẽ trở lại... trở lại như trước đây.”

Ông nhắm mắt lại và run rẩy hít vào. “Cha yêu con, Piper. Cha luôn yêu con. Cha... cha gửi con đi vì cha không muốn con lộ diện trong đời sống của cha. Không phải theo cách cha lớn lên – nghèo đói, tuyệt vọng. Cũng không phải trong sự điên rồ của Hollywood. Cha đã nghĩ... cha đã nghĩ rằng cha đang bảo vệ con.” Ông cố nín nụ cười giòn tan. “Như thể cuộc đời con nếu không có cha sẽ tốt hơn, hoặc an toàn hơn.”

Piper cầm lấy tay ông. Cô đã từng nghe ông nói về việc bảo vệ cô trước đây, nhưng cô chưa bao giờ tin điều đó. Cô luôn nghĩ ông chỉ đang biện minh. Cha cô dường như quá tự tin và dễ tính, như thể cuộc đời ông là một chuyến đi đầy vui sướng. Sao ông có thể khẳng định là cô cần sự bảo vệ từ điều đó?

Cuối cùng Piper đã hiểu rằng ông luôn làm vậy là vì lợi ích của cô, cố không để lộ ra việc ông sợ hãi và thiếu tự tin như thế nào. Ông thực sự đã cố để bảo vệ cô giờ thì khả năng vượt khó của ông đã bị hủy hoại.

Cô đưa cho ông cái lọ thủy tinh nhỏ đó. “Cha cầm lấy nó đi. Có thể một ngày nào đó chúng ta sẽ sẵn sàng để nói về điều này một lần nữa. Khi cha đã chuẩn bị tinh thần.”

“Khi cha đã chuẩn bị tinh thần,” ông lẩm bẩm. “Con nói nghe như thể... như thể ta là người đang trưởng thành vậy. Ta cho rằng mình mới là bậc làm cha mẹ chứ.” Ông cầm lấy cái lọ. Ánh mắt ông le lói một tia hy vọng mong manh nhỏ nhoi. “Cha yêu con, Pipes.”

“Con cũng yêu cha.”

Ông uống thứ chất lỏng màu hồng đó. Đôi mắt ông đảo tròn và rồi ông ngã ập về phía trước. Piper đỡ được ông, và những người bạn của cô chạy đến giúp đỡ.

“Giữ được ông ấy rồi,” thầy Hedge nói. Vị thần rừng hơi loạng choạng nhưng ông ấy đủ mạnh để giữ ông Tristan McLean đứng thẳng dậy. “Ta đã yêu cầu người bạn kiểm lâm của chúng ta gọi cho máy bay của ông ấy. Nó đang trên đường đến đây. Địa chỉ nhà?”

Piper suýt nữa thì nói với ông ấy. Rồi một ý nghĩ xuất hiện trong đầu cô. Cô kiểm tra túi cha mình, và chiếc BlackBerry của ông vẫn còn ở đó. Thật kỳ lạ khi ông vẫn còn có thứ gì đó quá bình thường sau tất cả những gì ông đã trải qua, nhưng cô đoán tên Enceladus đã không có lý do gì để lấy nó đi.

“Mọi thứ đều ở trong này,” Piper nói. “Địa chỉ, số điện thoại người lái xe của ông ấy. Nhớ cẩn thận với Jane nhé.”

Đôi mắt của thầy Hedge sáng lên, như thể ông cảm nhận được một trận đấu sắp xảy ra. “Jane là ai?”

Khi Piper giải thích, chiếc máy bay Gulfstream màu trắng bóng bẩy của ông đã đậu cạnh chiếc máy bay trực thăng.

Thầy Hedge và tiếp viên hàng không đưa cha Piper lên máy bay. Rồi thầy Hedge đi xuống lần cuối để chào tạm biệt. Ông ôm Piper, rồi liếc nhìn Jason và Leo. “Hai chiếc bánh nướng nhỏ các cậu nhớ chăm sóc cho cô gái này nhé, nghe rõ chưa? Nếu không ta sẽ bắt các cậu hít đất đấy.”

“Đã rõ, Huấn luyện viên,” Leo nói, một nụ cười xuất hiện trên khóe môi cậu.

“Không hít đất,” Jason hứa.

Piper ôm vị thần rừng già đó thêm một lần nữa. “Cám ơn, thầy Gleeson. Làm ơn chăm sóc cho ông ấy nhé.”

“Ta biết rồi, McLean,” ông cam đoan với cô. “Họ có bia xá xị và món enchiladas chay trên máy bay, và những chiếc khăn ăn làm từ vải lanh một trăm phần trăm – ngon quá xá! Ta sẽ quen với điều đó thôi.”

Chạy lóc cóc lên cầu thang, ông đánh rơi mất một chiếc giày, và ngay lập tức móng vuốt của ông lộ ra. Đôi mắt của tiếp viên hàng không mở lớn, nhưng cô ta nhìn ngay ra hướng khác và giả vờ như không có gì xảy ra. Piper đoán cô ta chắc đã nhìn thấy những điều kỳ lạ, khi làm việc cho Tristan McLean.

Khi chiếc máy bay chạy về phía cuối đường băng, Piper bắt đầu khóc. Cô đã cố kìm nén điều đó quá lâu và không thể nào chịu nổi nữa. Trước khi cô nhận ra, Jason đã ôm chầm lấy cô và Leo đứng bứt rứt kể bên, lôi một gói khăn giấy Kleenex ra khỏi dây thắt lưng đồ nghề của cậu ấy.

“Cha cậu sẽ được chăm sóc tốt,” Jason nói. “Cậu đã làm rất tuyệt.”

Cô thốn thức trong áo sơ mi của cậu. Cô cho phép mình được ôm trong sáu lần thở sâu. Bảy lần. Rồi cô không thể nuông chiều chính mình thêm chút nào nữa. Họ cần cô. Viên phi công trông hơi khó chịu, như thể cô ta đang bắt đầu tự hỏi sao cô đưa họ đến đây vậy.

“Cám ơn các cậu,” Piper nói. “Tớ...”

Cô muốn nói với họ rằng họ có ý nghĩa nhiều như thế nào với cô. Họ đã hy sinh mọi thứ, thậm chí là cả cuộc tìm kiếm của họ, để giúp cô. Cô không thể đáp trả lại họ, thậm chí còn không thể bày tỏ lòng biết ơn của cô thành lời. Nhưng nét mặt của các bạn cô nói với cô rằng họ đã hiểu.

Rồi, kể bên Jason, không khí bắt đầu tỏa sáng. Lúc đầu Piper cứ nghĩ đó là nhiệt bốc lên từ mặt đường băng, hoặc có thể là khói của chiếc trực thăng, nhưng cô đã nhìn thấy thứ gì đó tương tự như thể trước đây ở đài phun nước của Medea. Đó là thông điệp Iris. Một hình ảnh xuất hiện trong khoảng không – một cô gái tóc đen trong chiếc áo lính mùa đông màu bạc, tay đang nắm một cây cung.

Jason loạng choạng lùi lại trong sự ngạc nhiên. “Chị Thalia!”

“Cám ơn các vị thần,” cô Thợ Săn nói. Cảnh vật phía sau cô thật khó để nhận ra, nhưng Piper nghe thấy tiếng la hét, tiếng kim loại va vào nhau, và các tiếng

“Bọn chị đã tìm thấy bà ấy,” Thalia nói. “Em đang ở đâu?”

“Oakland,” cậu nói. “Chị đang ở đâu?”

“Nhà Sói! Oakland thì tốt rồi; em sẽ không còn quá xa. Bọn chị đang cầm chân tay sai của tên khổng lồ, nhưng bọn chị không thể chặn chúng mãi. Hãy đến đây trước khi mặt trời lặn, nếu không tất cả sẽ kết thúc.”

“Thế giờ không quá muộn sao?” Piper hét lớn. Hy vọng lan tỏa khắp người cô, nhưng nét mặt Thalia nhanh chóng dập tắt điều đó.

“Chưa muộn đâu,” Thalia nói. “Nhưng Jason... nó tệ hơn là chị nghĩ đấy. Porphyron đang thức tỉnh. Nhanh lên.”

“Nhưng Nhà Sói ở đâu ạ?” cậu cố hỏi.

“Chuyến đi cuối cùng của chúng ta,” Thalia nói, hình ảnh cô ấy bắt đầu lập lờ. “Công viên. Jack London. Nhớ không?”

Điều đó không có ý nghĩa gì với Piper, nhưng Jason trông như thể cậu ấy vừa bị bắn. Cậu loạng choạng, mặt cậu xanh mét, và thông điệp Iris biến mất.

“Người anh em, cậu không sao chứ?” Leo hỏi. “Cậu biết cô ấy ở đâu đúng không?”

“Đúng thế,” Jason nói. “Thung lũng Sonoma. Không xa lắm. Nếu đi bằng máy bay.”

Piper quay người về phía viên phi công kiểm lâm, người hiện đang theo dõi tất cả những gì xảy ra với vẻ mặt đầy bối rối.

“Thưa cô,” Piper nói cùng với nụ cười tuyệt nhất của cô. “Cô không phiền giúp chúng tôi thêm một lần nữa chứ?”

“Tôi không phiền đâu,” viên phi công đồng ý.

“Chúng ta không thể đưa người phạm vào trận đánh này,” Jason nói. “Điều đó quá nguy hiểm.” Cậu quay về phía Leo. “Cậu có nghĩ là cậu lái được thứ đó không?”

“Ừm...” Nét mặt Leo không làm Piper yên lòng chút nào. Nhưng rồi cậu ấy đặt tay lên thành của chiếc trực thăng, tập trung cao độ, như thể đang lắng nghe tiếng máy.

“Trực thăng đa năng hạng trung Bell 412,” Leo nói. “Hệ thống cánh quạt chính là bốn mươi, vận tốc bình phi 226km/giờ, cao độ tối đa là 6.096 mét. Bình xăng gần đầy. Chắc rồi, tớ có thể lái nó.”

Piper mỉm cười với người kiểm lâm lần nữa. “Cô không có vấn đề gì với việc một đứa trẻ dưới tuổi được cấp bằng lái mượn chiếc trực thăng của cô, đúng không ạ? Chúng cháu sẽ trả nó lại.”

“Tôi...” Viên phi công gần như không bật ra thành tiếng, nhưng cuối cùng cô ta cũng nói: “Tôi không có vấn đề gì với điều đó.”

Leo cười toe toét. “Lên nào, các cháu. Bác Leo sẽ đưa các cháu đi dạo một vòng.”

49. Chương 47:leo

Lái một chiếc máy bay trực thăng? Dĩ nhiên rồi, sao lại không cơ chứ. Leo đã làm nhiều chuyện vô cùng điên rồ trong tuần rồi cơ mà.

Mặt trời đang lặn dần khi họ bay về hướng bắc, ngang qua phía trên cầu Richmond, và Leo không tài nào tin được là ngày trôi đi quá nhanh. Một lần nữa, không có gì giống với chứng ADHD và một chuyến bay tuyệt vời đến với cái chết lại khiến cho thời gian vùn vụt trôi qua như thế.

Việc lái máy bay lên thẳng khiến cậu chuyển tới chuyển lui giữa trạng thái tự tin và hốt hoảng. Nếu không nghĩ về nó, cậu nhận ra chính cậu đang tự động bật đúng các công tắc, kiểm tra đồng hồ đo độ cao, nhẹ nhàng đẩy cần và giữ cho máy bay bay thẳng. Nếu cậu cho phép chính mình nghĩ về việc cậu đang làm, cậu bắt đầu hoảng sợ. Cậu mừng tượng ra bà cô Rosa đang hét lớn vào mặt cậu bằng tiếng Tây Ban Nha, bảo rằng cậu là một kẻ mất trí lơ là sắp bị rơi máy bay và bốc cháy. Một phần trong cậu ngờ rằng bà ta nói đúng.

“Mọi việc ổn chứ?” Piper hỏi từ ghế lái phụ. Cô ấy nghe có vẻ sợ hãi hơn nhiều so với cậu, vì thế Leo trưng ra bộ mặt vô cùng dũng cảm.

“Xuất sắc,” cậu nói. “VẬY Nhà Sói là gì?”

Jason quỳ giữa hai chiếc ghế của họ. “Đó là một dinh thự bị bỏ hoang ở thung lũng Sonoma. Jack London – một á thần đã xây dựng nó.”

Leo không thể nào nhớ được cái tên đó. “Ông ta là một diễn viên à?”

“Một nhà văn,” Piper

p. “Chuyên viết về các cuộc phiêu lưu, đúng không? Tiếng gọi nơi hoang dã? Nanh trắng?”

“Ừm,” Jason nói. “Ông ấy là con trai của thần Mercury – ý tớ là, thần Hermes. Ông ấy là một nhà thám hiểm, đi khắp thế giới. Ông ấy thậm chí còn trở thành một người sống lang thang một thời gian. Rồi ông trở thành một nhà văn giàu có. Ông đã mua một trang trại lớn ở nông thôn và quyết định xây biệt thự đồ sộ này – Nhà Sói.”

“Nó được đặt tên như thế vì ông ta đã viết về sói sao?” Leo phỏng đoán.

“Một phần thôi,” Jason nói. “Ngoài nơi chốn và lý do ông ấy viết về những con sói – ông ấy đang gián tiếp kể về trải nghiệm cá nhân của mình. Có rất nhiều thiếu sót trong câu chuyện về cuộc đời của ông ấy – ông được sinh ra như thế nào, cha ông là ai, sao ông lại đi lang thang khắp nơi quá nhiều như thế – những điều cậu chỉ có thể giải thích nếu cậu biết được ông là một á thần.”

Vịnh lù dần phía sau họ, và chiếc trực thăng tiếp tục hướng về phía bắc. Trước mặt họ, những ngọn đồi vàng trải dài ra xa trong tầm mắt của Leo.

“Vậy ra Jack London đã đến Trại Con Lai,” Leo đoán.

“Không,” Jason nói. “Ông ấy không đến đó.”

“Người anh em, cậu đang làm tớ hoảng sợ với kiểu nói chuyện thần bí đó đấy. Cậu đang nhớ lại quá khứ của mình hay chưa thế?”

“Một vài mảnh nhỏ ký ức,” Jason nói. “Chỉ vài mảnh thôi. Không có ký ức nào là tốt đẹp cả. Nhà Sói nằm trên một vùng đất thiêng. Đó là nơi London bắt đầu cuộc hành trình của mình khi là một đứa trẻ – nơi ông khám phá ra mình là một á thần. Đó là lý do tại sao ông ấy lại quay về đó. Ông ấy nghĩ mình có thể sống ở đó, thừa nhận mảnh đất đó, nhưng mảnh đất đó lại không dành cho ông. Nhà Sói bị nguyên rủa. Nó đã bị thiêu rụi một tuần trước khi ông và vợ ông dự tính chuyển đến. Một vài năm sau, London qua đời và tro của ông ấy được chôn ở nơi đó.”

“Vây,” Piper hỏi, “sao cậu có thể biết tất cả chuyện này?”

Một cái bóng lướt ngang qua mặt Jason. Chắc đó chỉ là một đám mây, nhưng Leo có thể thề rằng nó trông giống hệt một con đại bàng.

“Tớ cũng đã bắt đầu chuyến hành trình của mình ở đó,” Jason nói. “Đó đầy sức mạnh dành cho các á thần, một nơi nguy hiểm. Nếu Gaea chiếm được mảnh đất, sử dụng sức mạnh của nó để chôn vùi nữ thần Hera vào ngày đông chí và làm Porphyron trỗi dậy – điều đó có thể đủ để đánh thức nữ thần đất hoàn toàn.”

Leo giữ chặt tay trên cần điều khiển, gia tăng tới đa tốc độ của chiếc trực thăng – lao nhanh về phía bắc. Cậu có thể thấy thời tiết xấu đang diễn ra ở đằng trước – một chấm đen như thể một đám mây cuộn cuộn hoặc một cơn bão ngay trên đường bay của họ.

Ngay từ đầu, cha Piper đã gọi cậu là một anh hùng. Và Leo không thể tin một vài việc cậu đã làm – đánh bại các tên Cyclops, tháo gỡ hết các chuông cửa phát nổ, chiến đấu với những tên yêu tinh có sáu cánh tay bằng thiết bị xây dựng. Những việc đó dường như đã xảy ra với một người khác. Cậu chỉ là Leo Valdez, một đứa trẻ mồ côi đến từ Houston. Cậu đã dành cả cuộc đời mình cho việc bỏ trốn, và một phần nào đó trong cậu vẫn còn muốn làm điều đó. Cậu đang nghĩ gì vậy, bay thẳng tới một ngôi nhà bị nguyên rủa để chiến đấu với những con quái vật còn độc ác hơn sao?

Giọng nói của mẹ cậu vang lên trong đầu: Không có gì là không thể sửa được.

Ngoài sự thật rằng mẹ cậu đã ra đi mãi mãi, Leo nghĩ.

Việc nhìn thấy Piper và cha cô ấy đoàn tụ với nhau thực sự đã làm sáng tỏ và thuyết phục được cậu về điều đó. Ngay cả khi Leo sống sót sau cuộc tìm kiếm và giải cứu được nữ thần Hera, cậu cũng sẽ không có bất cứ màn sum họp hạnh phúc nào. Cậu sẽ không quay trở lại với một gia đình đầm ấm. Cậu sẽ không nhìn thấy được mẹ của mình.

Chiếc trực thăng tròn trành. Tiếng kim loại kêu kè kệt, và Leo gần như ngỡ rằng tiếng gõ đó là mã Morse: Vẫn chưa kết thúc. Chưa kết thúc đâu.

Cậu điều khiển cho chiếc trực thăng bay là là, và tiếng kêu kè kệt đó biến mất. Cậu lại vừa nghe thấy vài thứ nữa. Cậu không thể nhắc đi nhắc lại về mẹ cậu, hoặc cái ý tưởng vẫn cứ đang làm cậu khó chịu mãi được – rằng Gaea đang mang các linh hồn từ Địa ngục quay trở lại – vậy thì sao cậu không rút ra được điều gì hay ho một chút? Việc suy nghĩ như thế sẽ khiến cậu trở nên điên mất. Cậu còn có việc phải làm.

Cậu để các bản năng của mình tiếp quản – như việc lái chiếc trực thăng chẳng hạn. Nếu cậu nghĩ về cuộc tìm kiếm quá nhiều, hay điều gì có thể xảy ra tiếp theo sau, cậu sẽ vô cùng hoảng sợ. Mẹo để giải quyết việc đó là không nghĩ gì cả – chiền thành nó mà thôi.

“Ba mươi phút nữa sẽ đến,” cậu nói với các bạn của mình, mặc dầu cậu không chắc làm thế nào mà mình biết được. “Nếu các cậu muốn nghỉ ngơi, giờ là thời điểm đó đấy.”

Jason thắt dây bảo vệ ở đằng cuối chiếc máy bay trực thăng và ngủ ngay lập tức. Piper và Leo thì cùng nhau thức.

Sau một vài phút im lặng đầy ngượng ngịu, Leo nói, “Cha cậu sẽ ổn thôi, cậu biết đấy. Không ai dám đụng tới ông ấy khi có ông già dê điên khùng đó ở quanh đâu.”

Piper liếc nhìn cậu, và Leo vô cùng ấn tượng bởi việc cô đã thay đổi nhiều như thế nào. Không chỉ là diện mạo. Mà vóc dáng cũng mạnh mẽ hơn. Cô ấy dường như... khi ở đây. Ở Trường học Hoang Dã cô ấy đã

dành suốt cả học kỳ cố không để bị nhìn thấy, ngồi giấu mình ở hàng sau cùng trong lớp học, chỗ trong cùng trên xe buýt, ở góc phòng ăn, càng xa càng tốt những đứa trẻ ồn ào khác. Giờ thì không thể nào bỏ qua cô ấy cả. Dù cô ấy đang mặc gì đi nữa – bạn cũng sẽ phải ngắm nhìn cô ấy.

“Cha tớ,” cô ấy nói đầy vẻ tự lự. “Ừm, tớ biết. Hiện tớ đang nghĩ về Jason. Tớ lo cho cậu ấy.”

Leo gật đầu. Họ càng đến gần dải mây đen kịt bao nhiêu, Leo càng cảm thấy lo lắng bấy nhiêu. “Cậu ấy đang bắt đầu nhớ lại. Điều đó làm cho cậu ấy hơi cáu kỉnh.”

“Nhưng nếu như... nếu như cậu ấy là một người hoàn toàn khác thì sao?”

Leo cũng có cùng suy nghĩ như thế. Nếu Màn Sương Mù có thể ảnh hưởng đến các ký ức của họ, liệu toàn bộ tính cách của Jason có thể cũng là một ảo ảnh không? Nếu như Jason không phải là bạn của họ, và họ đang tiến thẳng đến một ngôi nhà bị nguyền rủa – một nơi nguy hiểm với các á thần – chuyện gì sẽ xảy ra nếu tất cả ký ức của Jason quay trở lại ngay giữa trận chiến?

“Không đâu,” Leo khẳng định. “Sau tất cả những gì chúng ta đã trải qua sao? Tớ không thể tưởng tượng được điều đó. Chúng ta là một đội. Jason có thể lo liệu được mà.”

Piper vượt thẳng chiếc áo đầm màu xanh lam đã bị rách tả tơi và bị cháy sau cuộc chiến trên núi Diablo. “Tớ hy vọng cậu nói đúng. Tớ cần cậu ấy...” Cô ấy hắng giọng. “Ý tớ là tớ cần phải tin cậu ấy...”

“Tớ biết,” Leo nói. Sau khi cha cô bị suy sụp, Leo hiểu Piper không thể chịu đựng nổi việc cũng mất đi Jason. Cô chỉ vừa mới nhìn thấy Tristan McLean, người cha ngôi sao điện ảnh ngọt ngào tuyệt vời của cô, sa sút tinh thần đến gần như mất trí. Leo suýt chút nữa không thể chịu được khi chứng kiến điều đó, nhưng với Piper thì – Ồi, Leo thậm chí còn không tài nào tưởng tượng ra được. Cậu đoán rằng nó cũng sẽ làm cô ấy vô cùng bất an về chính mình. Nếu sự yếu đuối được di truyền, cô ấy sẽ đang tự hỏi, liệu cô ấy có thể bị suy sụp y như cha mình không?

“Này, đừng lo lắng,” Leo nói. “Piper, cậu là người mạnh mẽ nhất, là nữ hoàng sắc đẹp uy quyền nhất mà tớ từng gặp. Cậu có thể tin vào chính mình. Dù gì đi nữa, cậu cũng có thể tin vào cả tớ nữa.”

Chiếc trực thăng lao xuống do sự thay đổi của hướng gió, và Leo gần như hết hồn hết vía. Cậu nguyên rủa và chỉnh lại hướng bay.

Piper cười đầy lo lắng. “Tin vào cậu sao, hử?”

“À, im miệng đi.” Nhưng cậu cười toe toét với cô, và chỉ trong một giây, cậu như cảm thấy mình đang thư giãn thoải mái với một người bạn.

Rồi họ đâm vào đám mây bão.

50. Chương 48:leo

Đầu tiên, Leo nghĩ rằng các hòn đá đang trút ào ào xuống kính chắn gió. Rồi cậu nhận ra nó là mưa đá. Sương giá tích tụ lại quanh gờ của mặt kính, và những đợt băng tuyết làm mờ đi tầm nhìn của cậu.

“Mưa băng?” Piper hét át cả tiếng động cơ và tiếng của cánh quạt. “Mùa đông ở Sonoma lạnh đến thế này sao?”

Leo không chắc lắm, nhưng có điều gì đó về cơn bão này dường như là cố ý, đầy ác ý – như thể nó cố tình giội vào họ.

Jason nhanh chóng thức dậy. Cậu bò lên phía trước, bám chặt vào ghế của họ để giữ thăng bằng. “Chúng ta phải tiến đến gần hơn.”

Leo quá bận vật lộn với cái cần điều khiển để có thể đáp lại. Đột nhiên việc lái chiếc trực thăng chẳng còn dễ dàng nữa. Nó di chuyển chậm chạp và xóc nảy. Toàn bộ máy móc rung bần bật lên trong cơn gió lạnh

buốt. Chiếc trực thăng chắc chắn không được chuẩn bị cho việc bay trong thời tiết lạnh giá. Các phím điều khiển không chịu nhúc nhích, và họ không bay cao lên được.

Bên dưới họ, mặt đất là một lớp chắn đen cây cối và sương mù. Đỉnh đồi hiện ra lơ lửng trước mặt họ và Leo kéo mạnh cần điều khiển, vừa kịp né được các ngọn cây.

“Đằng kia!” Jason hét lớn.

Một thung lũng nhỏ mở ra phía trước họ, ngay chính giữa là một tòa nhà có dáng vẻ tối tăm u ám. Leo hướng chiếc trực thăng bay thẳng về phía đó. Bao quanh họ là các tia sáng khiến Leo n

hớ đến đạn lửa ở khu vực bao quanh nhà của vua Midas. Cây cối kêu rảng rặc và nổ tung ở rìa một khoảng rừng thưa. Các bóng người di chuyển xuyên qua làn sương mù. Cuộc chiến dường như đang diễn ra khắp mọi nơi.

Cậu đáp chiếc trực thăng trên một cánh đồng phủ bằng cách ngôi nhà khoảng năm mươi mét và tắt máy. Cậu gần như thở phào nhẹ nhõm thì nghe thấy một tiếng rít gào và nhìn thấy một bóng đen từ làn sương mù đang lao nhanh về phía họ.

“Ra ngoài nhanh!” Leo hét lớn.

Họ nhảy ra khỏi trực thăng và chỉ vừa vặn thoát khỏi các cánh quạt trước khi một tiếng BÙM lớn làm rung chuyển cả mặt đất, hất ngã Leo và bắn bằng phủ đầy lên người cậu.

Cậu run run đứng lên và nhìn thấy một quả cầu tuyết lớn nhất thế giới – một tảng tuyết, băng và đất khổng lồ có kích thước của một cái garage – đã hoàn toàn làm bẹp dí chiếc Bell 412.

“Cậu ổn không?” Jason chạy về phía cậu, Piper đi cùng cậu ấy. Trông họ đều bình an vô sự ngoại trừ việc lấm tẩm đầy tuyết và bùn.

“Ừm.” Leo run rẩy. “Đoán chừng chúng ta nợ quý cô kiểm lâm đó một chiếc máy bay trực thăng mới đấy.”

Piper chỉ về phía nam. “Cuộc chiến ở đằng kia.” Rồi cô ấy cau mày. “Không... nó ở khắp nơi quanh chúng ta.”

Cô ấy nói đúng. m thanh của cuộc chiến vang lên khắp thung lũng. Thật khó để đoán chắc mọi chuyện với tuyết và sương mù giăng giăng khắp nơi, nhưng dường như có một vòng tròn các trận đánh bao quanh Nhà Sói.

Thấp thoáng đằng sau họ là ngôi nhà mơ ước của Jack London – một tàn tích đồ sộ gồm các khối đá màu xám và đ và các thanh xà bằng gỗ. Leo có thể tưởng tượng ra nó trông như thế nào trước khi bị thiêu rụi – một sự kết hợp giữa nhà làm bằng gỗ nguyên khối và một lâu đài, như một thợ rừng tỷ phú có thể xây dựng. Nhưng trong làn sương mù và mưa tuyết, ngôi nhà đó mang đến một cảm giác cô độc, đầy đáng sợ. Leo hoàn toàn tin rằng khu tàn tích đã bị nguyên rủa.

“Jason!” giọng một cô gái vang lên.

Thalia xuất hiện từ trong làn sương, chiếc áo khoác của cô phủ đầy tuyết. Cây cung nằm trong tay cô, và bao tên thì gần như trống rỗng. Cô chạy về phía họ, nhưng chỉ được một vài bước thì một yêu tinh sáu tay – một trong những tên Sinh-ra-từ-đất – lao ra từ cơn bão phía sau cô ấy, mỗi tay giơ lên một cây dùi cui.

“Cẩn thận!” Leo hét lên. Họ vội chạy tới để giúp, nhưng Thalia đã kiểm soát được mọi việc. Cô ấy búng nhẹ người lên, lấp tên vào khi xoay tròn như một huấn luyện viên thể dục và đáp người xuống với tư thế quỳ gối. Tên yêu tinh đó nhận ngay một mũi tên ở giữa hai mắt và tan thành một vũng đất sét.

Thalia đứng dậy và lấy lại mũi tên, nhưng đầu mũi tên đã bị bẻ gãy. “Đó là mũi tên cuối cùng của ta.” Cô bực bội đá vào vũng đất sét. “Đồ yêu tinh ngu ngốc.”

“Nhưng cú bắn thì thật đẹp,” Leo nói.

Thalia lơ cậu đi như thường lệ (điều đó chắc chắn nghĩa là cô đã nghĩ cậu tuyệt như mọi khi). Cô ôm Jason và gật đầu với Piper. “Đúng lúc lắm. Các Thợ Săn của chị đang tạo thành một vành đai vây quanh ngôi nhà, nhưng chúng ta sẽ bị đánh bại vào bất cứ giây phút nào.”

“Bởi những tên Sinh-ra-từ-đất sao?” Jason hỏi.

“Và những con sói – tay sai của Lycaon.” Thalia thổi những hạt băng nhỏ li ti khỏi mũi. “Có cả lũ tinh linh bảo nữa...”

“Nhưng bọn em đã đưa chúng cho thần gió Aeolus!” Piper phản đối.

“Người đã cố giết chúng ta,” Leo nhắc cô. “Có thể ông ta lại đang giúp cho Gaea lần nữa.”

“Chị không biết,” Thalia nói. “Nhưng những con quái vật tái tạo lại nhanh gần y như tốc độ tấn công của bọn chị. Bọn chị đi vào vùng đất của Nhà Sói mà chẳng hề hấn gì cả: làm cho những tên bảo vệ ngạc nhiên và tổng chúng thẳng xuống Tartarus. Nhưng rồi cơn bão tuyết kỳ lạ này kéo đến. Hết lớp quái vật này đến lớp quái vật khác lao vào tấn công. Giờ chúng ta đang bị bao vây. Chị không biết ai hay là cái gì đang chỉ huy cuộc tấn công, nhưng chị nghĩ chúng đã lên kế hoạch hết cả rồi. Đây là một cái bẫy để tiêu diệt bất cứ ai cố giải cứu cho nữ thần Hera.”

“Bà ấy ở đâu?” Jason hỏi.

“Bên trong,” Thalia nói. “Bọn chị cố giải thoát cho bà ta, nhưng bọn chị không thể nghĩ được cách mở cánh cửa nhà giam. Chỉ còn vài phút nữa là mặt trời sẽ lặn. Nữ thần Hera nghĩ rằng đó là thời điểm mà Porphyron sẽ hồi sinh. Ngoài ra, hầu hết lũ quái vật đều trở nên mạnh mẽ hơn vào ban đêm. Nếu chúng ta không sớm giải thoát cho nữ thần Hera...”

Cô không cần phải nói hết suy nghĩ của mình.

Leo, Jason và Piper đi theo cô vào bên trong ngôi nhà đổ nát.

Jason bước qua ngưỡng cửa và ngay lập tức ngã quỵ xuống.

“Này!” Leo tóm được cậu. “Không thể tin được, anh bạn. Có chuyện gì thế?”

“Nơi này...” Jason lắc đầu. “Xin lỗi... Ký ức về nó trở lại đột ngột quá.”

“Vậy cậu đã từng ở đây,” Piper nói.

“Cả hai bọn chị,” Thalia nói. Nét mặt cô ấy buồn rầu, như thể cô ấy đang hồi tưởng lại cái chết của ai đó. “Đây là nơi mà mẹ chị đưa bọn chị đến khi Jason còn nhỏ. Bà ấy đã bỏ nó lại đây, nói với chị rằng nó đã chết. Nó chỉ biến mất.”

“Bà đã trao em cho những con sói,” Jason lầm bầm. “Với sự khăng khăng của nữ thần Hera. Bà đã trao em cho Lupa.”

“Chị không biết gì về phần đó.” Thalia cau mày. “Lupa là ai?”

Một vụ nổ làm rung chuyển cả tòa nhà. Ngay phía bên ngoài, một đám mây hình nấm màu xanh dương bốc lên cuộn cuộn, những bông tuyết và băng rơi xuống như một vụ nổ hạt nhân, tạo ra sự lạnh lẽo thay vì hơi nóng.

“Có lẽ đây không phải lúc để đặt ra câu hỏi,” Leo đề nghị. “Chỉ cho bọn em chỗ của nữ thần đi.”

Khi đi vào bên trong, Jason dường như xác định được phương hướng. Ngôi nhà được xây thành hình chữ U khổng lồ, và Jason dẫn họ đi vào giữa hai chái nhà để đến phần sân sau với một hồ phản chiếu đã cạn khô. Ở phía dưới đáy hồ, giống hệt như Jason đã miêu tả từ giấc mơ của cậu ấy, hai chóp đá nhọn và xúc tua đã làm rạn nứt hết nền gạch.

Một trong hai cái chóp nhọn đó lớn hơn rất nhiều so với cái còn lại – một khối đen rắn chắc cao khoảng sáu mét, và với Leo mà nói thì nó trông giống một cái túi xác bằng đá. Bên dưới là một đồng xúc tu mà cậu có thể tưởng tượng ra hình dáng của một cái đầu, hai vai rộng, một cái ngực đỏ và những cánh tay, như một sinh vật đang bị mắc kẹt thất lúng ở sâu trong lòng đất. Không phải bị mắc kẹt – mà là đang trôi dạt.

Đối diện với phía đầu hồ, chóp nhọn còn lại nhỏ hơn và đan kết lỏng lẻo hơn. Mỗi một xúc tu dày như một cột điện thoại, với chút ít chỗ trống xen giữa chúng, Leo ngỡ rằng cậu có thể thò tay mình qua mấy cái kẽ đó. Thậm chí cậu còn nhìn vào bên trong được là đáng khác. Và ở đúng chính giữa nhà giam là Di Callida.

Bà ta trông giống hệt những gì Leo còn nhớ được: mái tóc đen được phủ lấp bởi một cái khăn choàng, bộ đồ đầm đen của một góa phụ, một khuôn mặt nhăn nheo với đôi mắt sáng lấp lánh và đáng sợ.

Bà ta không phát sáng hay tỏa ra bất cứ loại sức mạnh nào. Bà ta trông giống hệt một người đàn bà phàm trần, một người giữ trẻ tâm thần già nua tốt bụng.

Leo nhảy xuống hồ và tiến về phía buồng giam. “Chào, Di. Đang gặp rắc rối nhỏ sao?”

Bà ta khoanh tay lại và thở dài bức tức. “Đừng xem xét ta như ta là một trong số máy móc của người, Leo Valdez. Đưa ta ra khỏi đây!”

Thalia bước đến kế bên cậu và nhìn vào buồng giam với vẻ chán ghét – hoặc có thể cô ấy đang nhìn vào nữ thần. “Bọn chị đã cố thử làm mọi cách mà bọn chị có thể nghĩ ra, Leo, nhưng có lẽ vì chị không đặt lòng mình vào đó. Nếu có quyền quyết định, chị sẽ để bà ta lại trong đó.”

“Ồ, Thalia Grace,” nữ thần nói. “Khi ta thoát ra khỏi đây, người sẽ hối tiếc vì đã được sinh ra đây.”

“Cứ làm thế đi!” Thalia cáu kỉnh. “Bà chẳng là gì ngoài một tai họa đối với mỗi đứa con của thần Zeus trong nhiều thời đại. Bà đã gởi một lũ bò lòi ruột hung dữ đuổi theo Annabeth bạn tôi...”

“Cô ta đã bắt kính với ta!

“Bà đã thả rơi bức tượng lên chân tôi.”

“Đó là một tai nạn!”

“Và bà đã mang em trai tôi đi!” Giọng Thalia run rẩy vì xúc động. “Ồ đây – ngay tại nơi này. Bà đã làm hỏng cuộc đời của chúng tôi. Chúng tôi nên để bà lại cho Gaea!”

“Này,” Jason can thiệp. “Chị Thalia, em biết. Nhưng giờ không phải là lúc. Chị nên đi giúp các Thợ Săn của chị.”

Thalia nghiêng chặt răng. “Tốt thôi. Vì em, Jason. Nhưng nếu em hỏi chị, thì bà ta không xứng.”

Thalia quay người lại, nhảy ra khỏi hồ, và lao ra khỏi tòa nhà.

Leo quay lại nhìn nữ thần Hera đầy ác cảm. “Những con bò lòi ruột hung dữ sao?”

“Tập trung vào buồng giam đi, Leo,” bà ta cần nắn. “Và Jason – người khôn ngoan hơn chị người nhiều. Ta đã chọn người anh hùng của mình thật tốt.”

“Tôi không phải là người anh hùng của bà, thưa bà,” Jason nói. “Tôi chỉ đang giúp bà vì bà đã lấy cắp các ký ức của tôi và giúp bà là chọn lựa tốt hơn. Nhân tiện nói về việc đó, chuyện gì đang xảy ra với cái đó thế?”

Cậu ấy hất đầu về cái chóp nhọn còn lại, trông giống một cái túi xác bằng đá hoa cương cỡ lớn. Liệu có phải Leo đang tưởng tượng không, hay nó hình như đang mọc cao hơn so kể từ khi họ đến đây?

“Cái đó, Jason,” nữ thần Hera nói, “là vua của những tên khổng lồ đang được tái sinh.”

“Gớm thật,” Piper nói.

“Đúng thế,” nữ thần Hera nói. “Porphyrion, kẻ mạnh nhất của dòng giống hắc ta. Gaea cần nhiều năng lượng để làm cho hắc ta sống lại lần nữa – sức mạnh của ta. Trong nhiều tuần qua ta ngày càng trở nên yếu hơn khi linh hồn ta bị sử dụng để giúp hắc ta hình thành một hình hài mới.”

“Vậy là bà giống như một chiếc đèn nhiệt,” Leo đoán. “Hoặc giống phân bón.”

Vị nữ thần liếc nhìn cậu, nhưng Leo không sợ. Quý bà già cả này từng khiến cậu khổ sở kể từ khi cậu còn là một đứa bé. Cậu hoàn toàn có quyền chọc ghẹo bà ta.

“Cứ đùa bốn như người muốn,” nữ thần Hera nói rõ ràng và nhanh. “Nhưng vào lúc mặt trời lặn, mọi việc sẽ trở nên quá muộn. Tên khổng lồ sẽ thức tỉnh. Hắc ta sẽ cho ta lựa chọn: cưới hắc ta, hoặc bị mặt đất hấp thụ. Và ta không thể cưới hắc ta. Tất cả chúng ta sẽ bị tiêu diệt. Và khi chúng ta chết, Gaea sẽ tỉnh giấc.”

Leo cau mày nhìn cái chớp nhon của tên khổng lồ. “Chúng ta không thể cho nó nổ tung hay đại loại thế sao?”

“Không có ta, các người không có được sức mạnh,” nữ thần Hera nói. “Các người có thể cố thử phá hủy một ngọn núi cũng được.”

“Ngày hôm nay chúng tôi đã làm thế rồi,” Jason nói.

“Nhanh lên và đưa ta ra khỏi đây!” nữ thần Hera ra lệnh.

Jason gãi gãi đầu mình. “Leo, cậu có thể làm được không?”

“Tớ không biết.” Leo cố tỏ ra không hốt hoảng. “Ngoài ra, nếu bà ta là một nữ thần, sao bà ta không tự giải thoát mình ra khỏi chỗ đó?”

Nữ thần Hera giận dữ bước đi khắp buồng giam, nguyên rửa bằng tiếng Hy Lạp cổ. “Sử dụng bộ não của người, Leo Valdez. Ta đã chọn người vì người thông minh. Một khi đã bị giam giữ, quyền năng của một vị thần trở nên vô dụng. Cha người đã từng nhốt ta một lần trong chiếc ghế bằng vàng. Điều đó thật nhục nhã! Ta đã phải cầu xin – cầu xin nó giải thoát và xin lỗi về việc đã ném nó khỏi đỉnh Olympus.”

“Nghe thật công bằng,” Leo đáp.

Nữ thần Hera nhìn cậu với ánh mắt hằn học. “Ta đã quan sát người từ khi người còn là một đứa bé, con trai của Hephaestus, vì ta biết người có thể giúp đỡ ta vào giây phút này. Nếu có người nào đó có thể tìm được cách để tiêu diệt cái vật ghê tởm này, thì đó chính là người.”

“Nhưng nó không phải là một cái máy. Nó như thể Gaea thò tay bà ta lên khỏi mặt đất và...” Leo cảm thấy choáng váng. Một câu trong lời tiên tri của họ đột nhiên xuất hiện trong đầu cậu: Xưởng rèn và chim bồ câu sẽ phá vỡ nhà giam. “Đợi đã. Tôi có ý này. Piper, tớ sẽ cần sự giúp đỡ của cậu. Và bọn tớ cần có thời gian.”

Không khí trở nên khô giòn với sự lạnh giá. Nhiệt độ hạ xuống khá nhanh, môi của Leo nứt nẻ và hơi thở của cậu biến thành sương mù. Sương giá bao phủ khắp các bức tường của Nhà Sói. Các tên venti ulla vào – nhưng thay vì những gã có cánh, chúng lại có hình dáng của những con ngựa, với cơ thể và bờm làm từ các đám mây bão cùng những tia chớp kêu tanh tách trên đó. Một vài con có những mũi tên bằng bạc chia ra từ hai bên sườn. Phía sau chúng là những con sói mắt đỏ và tên Sinh-ra-từ-đất có sáu cánh tay.

Piper rút dao găm ra. Jason chớp lấy một tấm ván đóng băng từ dưới đáy hồ. Leo thò tay vào trong dây thắt lưng đồ nghề, nhưng cậu quá run rẩy, nên tất cả những gì cậu lấy ra được chỉ là một hộp kẹo bạc hà giúp hơi thở thơm tho. Cậu nhét chúng vào lại, hy vọng không ai chú ý điều đó, và nhanh chóng lấy ra một cây búa.

Một trong những con sói đi tới trước. Nó cắn và kéo lê theo chân một bức tượng có kích thước của một con người. Khi tới rìa hồ, con sói há miệng và thả bức tượng xuống cho họ thấy – một bức tượng điêu khắc bằng băng của một cô gái, một cung thủ với mái tóc đen ngắn chĩa ra và một cái nhìn sững sốt trên khuôn mặt cô.

“Chị Thalía!” Jason lao về phía trước, nhưng Piper và Leo đã kéo cậu lại. Mặt đất quanh bức tượng của Thalía cũng được bao phủ bởi một lớp băng. Leo sợ rằng nếu Jason chạm vào cô ấy, cậu ấy có thể cũng sẽ bị đông cứng lại.

“Ai đã làm điều này?” Jason hét lớn. Cơ thể cậu phát ra những tia lửa điện kêu lách tách. “Ta sẽ tự tay giết chết người!”

Từ đâu đó phía sau lũ quái vật, Leo nghe thấy tiếng cười của một cô gái, trong suốt và lạnh lẽo. Cô ta bước ra khỏi đám sương mù trong một chiếc áo đầm màu trắng như tuyết, một chiếc vương miện bằng bạc ở phía trên mái tóc đen và dài của cô ta. Cô ta nhìn họ với đôi mắt nâu thâm đó, đôi mắt mà Leo đã từng nghĩ là xinh đẹp khi ở Quebec.

“Chào buổi tối, các bạn của tôi,” Khione, nữ thần tuyết cất tiếng. Cô ta trao cho Leo một nụ cười đầy lạnh nhạt. “Chào ôi, con trai thần Hephaestus, người nói người cần thời gian ư? Ta e là thời gian là một dụng cụ mà người không bao giờ có được.”

51. Chương 49:jason

Sau cuộc chiến trên núi Diab chưa bao giờ nghĩ rằng mình lại có thể cảm thấy sợ hãi và xáo trộn như thế này.

Giờ đây, chị gái cậu đang bị đông cứng ở ngay cạnh chân cậu. Cậu đang bị lũ quái vật vây hãm. Cậu đã làm gãy thanh kiếm vàng của mình và thay thế nó bằng một mẩu gỗ. Cậu có độ chững năm phút nữa là đến thời điểm vua của những tên khổng lồ vọt ra và tiêu diệt hết bọn họ. Jason đã lấy ra quân bài chủ lực mạnh mẽ nhất của mình là gọi tia chớp của thần Zeus khi cậu chiến đấu với Enceladus, và cậu nghi ngờ về sức mạnh hay sự hợp tác để làm điều đó một lần nữa từ phía trên kia. Điều đó có nghĩa là tài sản duy nhất mà cậu có là một nữ thần hay cấu kính bị giam cầm, một người bạn gái phân-nào-là-như-thể với một con dao găm, và Leo, người hình như nghĩ rằng cậu ấy có thể đánh bại các đội quân bóng tối bằng những viên kẹo bạc hà giúp hơi thở thơm tho.

Trên hết, những ký ức tồi tệ nhất của Jason đang lũ lượt ùa về. Cậu biết chắc một điều rằng mình đã làm rất nhiều chuyện nguy hiểm trong đời, nhưng chưa bao giờ cậu ở gần với cái chết như lúc này.

Kẻ thù rất xinh đẹp. Khione mỉm cười, đôi mắt đen của cô ta sáng lấp lánh khi một con dao băng hiện ra trong tay cô ta.

“Cô đã làm gì?” Jason gắng hỏi.

“Ồ, khá là nhiều thứ,” nữ thần tuyết bĩu môi. “Chị gái người chưa chết đâu, nếu đó là ý người muốn nói. Cô ta và các Thọ Săn trong nhóm cô ta sẽ trở thành những món đồ chơi tuyệt đẹp cho lũ sói của chúng ta. Ta nghĩ bọn ta sẽ rã đông chúng từng người một và săn đuổi ch

ng để giải trí. Lần này hãy để chúng thành con mồi.”

Những con sói gầm gừ tán thưởng.

“Đúng thế, các bé yêu của ta.” Khione vẫn tiếp tục nhìn Jason. “Chị gái của người suýt giết chết vua của chúng, người biết đấy. Không còn nghi ngờ rằng Lycaon đang nghỉ ngơi trong một hang động ở đâu đó để liếm láp các vết thương, nhưng các tay sai của ông ta đã gia nhập vào đội quân của chúng ta để trả thù cho chủ nhân. Và rồi Porphyrion sẽ hồi sinh, và chúng ta sẽ cai trị thế giới.”

“Đồ phản bội!” Nữ thần Hera hét lớn. “Người, đồ thích chõ mỏ vào việc của người khác, đồ nữ thần hạng D! Người chẳng xứng để rót rượu cho ta, chứ đừng nói đến việc cai trị thế giới.”

Khione thở dài. “Luôn khó chịu như mọi khi nhỉ, Nữ hoàng Hera. Ta từng muốn làm cho bà im miệng lại trong hàng thiên niên kỷ qua.”

Khione vẫy tay và băng bao bọc lấy buồng giam, lấp kín các khoảng trống giữa các xúc tu bằng đất.

“Thế tốt hơn đấy,” nữ thần tuyết nói. “Giờ, các á thần, về cái chết của các người...”

“Chính người đã lừa nữ thần Hera đến đây,” Jason nói. “Người đã gợi ý cho thần Zeus đóng cửa đỉnh Olympus.”

Lũ sói gầm ghe, và các tên tinh linh bão hí vang, sẵn sàng để tấn công, nhưng Khione đã giơ tay lên. “Kiên nhẫn nào, các tình yêu của ta. Nếu hấn ta muốn nói thì cũng có chết chóc gì đâu nào? Mặt trời đang lặn dần, và thời gian đang về phe chúng ta. Đúng thế đấy, Jason Grace. Cũng như tuyết, giọng nói của ta êm ả, nhẹ nhàng và rất lạnh nhạt. Điều đó giúp cho ta dễ dàng thì thầm với các vị thần khác, đặc biệt là khi ta chỉ đang chứng thực nỗi sợ hãi sâu thẳm nhất của chính họ. Ta cũng đã thì thầm vào tai thần Aeolus rằng ông ta nên ban lệnh giết chết các á thần. Đó chỉ là một việc làm nhỏ dành cho nữ thần Gaea, nhưng ta chắc rằng ta sẽ được tưởng thưởng khi những người con trai khổng lồ của bà ấy sống lại với đầy sức mạnh.”

“Người có thể giết bọn ta ở Quebec,” Jason nói. “Sao người lại để bọn ta sống sót?”

Khione nhăn mũi. “Việc giết các người trong nhà cha ta là một việc khó nhằn, đặc biệt khi ông ấy cứ cương quyết gặp tất cả các vị khách đến viếng thăm. Ta đã thử, chắc là người có nhớ. Sẽ thật tuyệt nếu ông đồng ý biến các người thành băng. Nhưng khi ông bảo đảm cho các người có một chuyến đi an toàn, ta không thể công khai không vâng lời ông ấy. Cha ta là một ông già ngu ngốc. Ông sống trong nỗi sợ hãi thần Zeus và thần Aeolus trong khi bản thân mình là một người có sức mạnh. Sẽ nhanh thôi, khi các người chủ mới của ta thức tỉnh, ta sẽ hạ bệ thần Boreas và trở thành người đứng đầu của Gió Bắc, sẽ sớm thôi. Ngoài ra, cha ta đã nói đúng. Cuộc tìm kiếm của bọn người khá là liêu lĩnh. Ta hoàn toàn mong chờ sự thất bại của các người.”

“Và để giúp bọn ta thất bại nhanh hơn,” Leo nói, “người đã làm cho con rồng của bọn ta rơi khỏi bầu trời phía trên Detroit. Những mạch điện đóng băng trong đầu nó – đó là lỗi của người. Người sẽ phải trả giá cho điều đó.”

“Người cũng là người đã thông báo cho Enceladus về bọn ta,” Piper nói thêm vào. “Bọn ta đã bị các cơn bão tuyết quấy rầy suốt trong toàn bộ hành trình.”

“Đúng thế, giờ t cảm thấy cực kỳ gần bó với tất cả các người!” Khione nói. “Khi các người đi qua Omaha, ta quyết định yêu cầu Lycaon lần theo dấu vết của bọn người để Jason có thể chết ở đây, tại Nhà Sói.”

Khione mỉm cười với cậu. “Người thấy đấy, Jason, máu người tràn ra trên mảnh đất thánh này sẽ vấy bẩn nó trong nhiều thế hệ. Các người anh em á thần của người sẽ oán hận, đặc biệt khi họ tìm thấy xác chết của hai tên đến từ Trại Con Lai. Họ sẽ tin rằng người Hy Lạp đã âm mưu cùng với người khổng lồ. Việc đó sẽ... vô cùng thú vị.”

Piper và Leo dường như không hiểu những gì cô ta đang nói. Nhưng Jason thì biết rõ. Các ký ức của cậu đang quay trở lại đủ để cậu nhận ra hậu quả nguy hiểm mà kế hoạch của Khione mang lại là như thế nào.

“Người định làm cho các á thần chống lại các á thần sao,” cậu nói.

“Chuyện dễ như bỡn!” Khione nói. “Như ta đã nói với người, ta chỉ khuyến khích những gì người sẽ làm mà thôi.”

“Nhưng tại sao?” Piper dang hai tay ra. “Khione, người sẽ tàn phá cả thế giới. Người khổng lồ sẽ hủy diệt tất cả. Người không muốn điều đó đâu. Bảo lũ quái vật của người đi ra chỗ khác đi.”

Khione ngáp ngừng, rồi cười lớn. “Sức mạnh thuyết phục của người ngày càng hoàn thiện đấy, cô gái. Nhưng ta là một nữ thần. Người không thể dùng lời nói mê hoặc với ta. Những thần gió chúng ta là các sinh vật của sự hỗn loạn! Ta sẽ lật đổ thần Aeolus và để cho những cơn bão được tự do. Nếu chúng ta tiêu diệt thế giới của con người, tốt quá đi chứ! Chúng chưa bao giờ tôn kính ta, ngay cả vào thời Hy Lạp. Con người và những câu chuyện về sự âm mưu toàn cầu. Chà! Ta sẽ nhanh chóng làm cho chúng mất mẻ. Khi chúng ta quay lại những nơi cổ xưa, ta sẽ bao phủ Acropolis(18) trong tuyết.”

“Những nơi cổ xưa.” Mắt Leo mở lớn. “Đó là những gì mà Enceladus muốn nói về việc phá hủy cội nguồn của các vị thần. Hắn ta muốn nói đến Hy Lạp.”

“Người có thể tham gia với ta, con trai thần Hephaestus,” Khione nói. “Ta biết người thấy ta xinh đẹp. Chỉ cần hai đứa kia chết là kế hoạch của ta có thể hoàn thành. Hãy vứt bỏ cái định mệnh lỗi bịch mà các Nữ thần Mệnh đã trao cho người. Thay vào đó là sống và trở thành người anh hùng của ta. Các kỹ năng của người sẽ khá hữu dụng đấy.”

Leo trông khá kinh ngạc. Cậu ấy liếc nhìn ra phía sau lưng, có lẽ đang nói với một người nào khác. Trong một giây, Jason cảm thấy lo lắng. Cậu đoán Leo chưa từng được các nữ thần xinh đẹp mời mọc như thế này hằng ngày.

Rồi Leo cười ngật nghêu đến nỗi cậu ấy phải gập cả người xuống. “Ừ nhỉ, tham gia với người. Đúng thế. Cho đến khi người chán ta và biến ta thành một tượng băng Leo sao? Quý cô, không một ai làm hỏng con rồng của ta và rồi bỏ đi dễ dàng được cả. Ta không thể tin rằng mình đã nghĩ người thật nóng bỏng.”

Khuôn mặt Khione đỏ lên. “Nóng bỏng? Người dám sỉ nhục ta sao? Ta là một người lạnh lẽo, Leo Valdez à. Rất, rất lạnh.”

Cô ta bắn một luồng mưa đá về phía các á thần, nhưng Leo đã đưa tay ra. Một bức tường lửa gầm lên, xuất hiện sống động ngay phía trước mặt họ, và tuyết tan chảy thành một đám hơi nước.

Leo cười toe toét. “Nhìn thấy chứ, quý cô, đó là những gì xảy ra với tuyết khi ở Texas. Nó... tan chảy... hoàn toàn.”

Khione rít lên. “Như thế là đủ rồi. Hera đang yếu dần. Porphyron đang trỗi dậy. Giết chết lũ á thần kia. Hãy để chúng trở thành bữa ăn đầu tiên cho vị vua của chúng ta!”

Jason nhắc thanh gỗ đóng băng lên – một vũ khí ngu ngốc để sống mái trong cuộc chiến sống còn – và những tên quái vật lao đến tấn công.

52. Chương 50:jason

Một con sói tấn công Jason. Cậu bước lùi lại và đập mạnh thanh gỗ phế liệu của mình vào mõm của con quái thú với một tiếng răng rắc đầy thuyết phục. Có thể chỉ duy nhất bạc mới giết được nó, nhưng một tấm ván lỗi thời còn xịn vẫn có thể gây ra cho nó một cơn đau đầu choáng váng.

Cậu quay người về phía phát ra tiếng móng guốc và nhìn thấy một con ngựa tinh linh bão đang lao xuống chỗ cậu. Jason tập trung và triệu hồi gió. Ngay trước khi tên tinh linh bão đó có thể giẫm nát cậu, Jason quăng người lên không trung, tóm lấy cái cổ khối của con ngựa, và xoay tròn trên lưng nó.

Tên tinh linh bão lồng lên. Nó cố hất ngã Jason, rồi cố tan biến vào trong màn sương để làm cậu bối rối; nhưng bằng cách nào đó, Jason vẫn ở nguyên trên lưng nó. Cậu buộc con ngựa giữ nguyên trạng ở thể rắn, và con ngựa dường như không thể cự có thể cảm giác được nó đang chống cự lại cậu. Cậu cảm nhận được những ý nghĩ giận dữ điên cuồng của nó – vô cùng mệt mỏi hoảng loạn và muốn được tự do. Jason phải dùng đến tất cả sức mạnh ý chí để buộc nó làm theo ước muốn và chịu sự kiểm soát của cậu. Cậu nghĩ đến thần Aeolus, về việc ông đã phải giám sát hàng ngàn và hàng ngàn những tên tinh linh bão như thế này, thậm chí một vài tên còn tệ hại hơn. Không lạ gì Ông chủ của Các ngọn gió trở nên nơi điên điên một chút sau nhiều thế kỷ chịu áp lực. Nhưng Jason chỉ có duy nhất một tên tinh linh bão để điều khiển, và cậu phải chiến thắng.

“Giờ người thuộc về ta,” Jason nói.

Con ngựa nhảy cong người lên, nhưng Jason đã nhanh chóng giữ nó lại. Bờm của nó lập lòe khi nó chạy quanh cái hồ đã cạn nước, móng guốc tạo những cơn bão sấm sét thu nhỏ – các c

n giông tố – ở bất cứ nơi nào chúng chạm vào.

“Giông Tố?” Jason nói. “Đó là tên của người sao?”

Tên tinh linh ngựa lúc lắc cái bờm, hiển nhiên là hài lòng khi được nhận ra.

“Tốt,” Jason nói. “Giờ, chúng ta hãy chiến đấu thôi.”

Cậu lao vào trận chiến, vung thanh gỗ đóng băng của mình, đánh văng những con sói sang một bên và lao thẳng qua những tên venti khác. Giông Tố là một tinh linh đầy sức mạnh, và mỗi khi lao xuyên qua một trong số anh em của mình, nó lại phóng điện, và các tinh linh khác bốc hơi thành một đám sương mù vô hại.

Qua màn hỗn loạn, Jason nhìn thoáng qua các bạn mình. Piper đang bị những tên Sinh-ra-từ-đất bao vây, nhưng cô ấy dường như kiểm soát được mọi việc. Cô ấy trông rất ấn tượng khi chiến đấu, gần như bình sáng vì xinh đẹp, khiến những tên Sinh-ra-từ-đất nhìn chằm chằm cô ấy mà kính sợ, quên mất đáng lý ra chúng phải giết chết cô. Chúng hạ những cây dùi cui xuống và ngẩn ra nhìn cô ấy nhoe nhoẹt miệng cười và tấn công chúng. Chúng mỉm cười đáp lại – cho đến khi cô chém chúng thành từng khúc bằng con dao của mình, và chúng tan chảy thành những ụ bùn.

Leo đảm nhận đối đầu với Khione. Trong khi việc chiến đấu với một nữ thần lẽ ra sẽ là một hành động tự sát, thì Leo lại là người thích hợp nhất. Cô ta tiếp tục triệu hồi những con dao bằng băng và ném về phía cậu ấy, thổi những luồng khí lạnh giá, các cơn lốc tuyết. Leo đốt cháy hết tất cả những đòn ấy. Cả người cậu ấy bập bùng những lưỡi lửa đỏ rực như thể cậu ấy đã nhúng mình trong xăng. Cậu tiến về phía nữ thần, sử dụng hai cái búa bi với hai đầu gục bất cứ con quái vật nào cản đường cậu ấy.

Jason nhận ra chỉ có nhờ vào Leo mà họ còn sống sót. Hơi lửa nóng của cậu đang đốt nóng toàn bộ mặt sân sau, đánh trả lại các phép thuật mùa đông của Khione. Không có cậu ấy, họ ắt sẽ bị đóng băng như các thợ săn từ đời nảo đời nao rồi. Bất cứ nơi nào Leo đi đến, băng tan chảy khỏi những hòn đá. Ngay cả bức tượng chị Thalia cũng bắt đầu rã đông một ít khi Leo bước đến gần chị ấy.

Khione từ từ lùi lại. Nét mặt cô ta chuyển từ giận dữ sang choáng váng và cuối cùng là hơi hoảng sợ khi Leo càng lúc càng gần hơn.

Jason chẳng còn kẻ thù nào mà đánh cả. Lũ sói choáng váng mặt mày nằm chất đống. Một vài con lên đi vào bên trong phế tích, kêu ăng ẳng do bị thương. Piper đâm vào tên Sinh-ra-từ-đất cuối cùng, hấn vừa đổ ập lên phía trên một đống bùn đặc. Jason cười Giông Tố bay xuyên qua tên ventus cuối cùng, biến nó trở thành hơi nước. Rồi cậu quay trở lại và nhìn thấy Leo đang hạ gục nữ thần tuyết.

“Các người đã quá trễ,” Khione gầm gừ. “Ông ấy đã thức giấc! Và đừng nghĩ là các người giành được bất cứ chiến thắng nào ở đây, lũ á thần kia. Kế hoạch của Hera sẽ không bao giờ thực thi được. Các người sẽ căm ghét lẫn nhau trước khi các người có thể ngăn bọn ta lại.”

Leo làm cho những cây búa của mình bốc cháy và ném chúng vào người nữ thần, nhưng cô ta đã biến thành tuyết – một hình ảnh phủ bột trắng của chính cô ta. Những cây búa của Leo lao vào người phụ nữ tuyết đó, đập vỡ nó thành một đống bột hồ đang bốc khói.

Piper thở dốc, nhưng cô mỉm cười khi nhìn thấy Jason. “Con ngựa đẹp đấy.”

Giông Tố đưa hai chân sau lên, tạo thành một cung lửa điện khắp hai cái móng guốc của nó. Thật là một kẻ khoe mẽ.

Rồi Jason nghe thấy âm thanh rạn nứt ở phía sau lưng cậu. Băng đang tan chảy trên buồng giam của nữ thần Hera, để lại một lớp tuyết tan mềm, và nữ thần gọi lớn, “Ồ, đừng bận tâm đến ta! Chỉ là nữ hoàng của bầu trời đang chết dần ở đây!”

Jason leo xuống và bảo Giông Tố ở yên đấy. Ba á thần nhảy vào cái hồ và chạy về phía chớp nhẹn.

Leo cau mày. “Ồ, Di Callida, bà đang trở nên ngày càng thấp hơn sao?”

“Không, đồ ngu! Mặt đất đang nuốt lấy ta. Nhanh lên!”

Cũng nhiều như việc Jason không thích nữ thần Hera, những gì cậu nhìn thấy bên trong buồng giam làm cho cậu lo sợ. Không chỉ nữ thần Hera đang chìm xuống, mà mặt đất còn đang trôi lên quanh bà ấy như nước trong một bể chứa nước. Đá tan chảy đã phủ lấy hai cẳng chân của bà ta. “Tên khổng lồ sẽ thức tỉnh!” nữ thần Hera cảnh báo. “Các người chỉ còn vài giây thôi!”

“Do đó,” Leo nói. “Piper tớ cần cậu giúp. Nói chuyện với cái buồng giam đi.”

“Cái gì chứ?” cô nói.

“Nói chuyện với nó đi nào. Tất tần tật những chuyện mà cậu biết đấy. Làm cho Gaea ngủ lại. Ru ngủ bà ta. Chỉ để trì hoãn bà ta thôi, cố làm cho các xúc tu đó thả lỏng ra trong khi tớ...”

“Được rồi!” Piper háng giọng và nói, “Này, Gaea. Đêm thật tuyệt, nhỉ? Ôi trời, tôi mệt quá đi. Bà thì sao? Sẵn sàng để chớp mắt một chút chưa nào?”

Cô càng nói thì giọng cô trở nên càng tự tin. Jason có cảm giác như mắt cậu cũng đang trở nên trĩu nặng, và cậu buộc chính mình không chú tâm vào những lời nói của cô. Có vẻ như nó có chút tác dụng lên cái buồng giam. Bùn đang dâng lên chậm lại. Mấy cái xúc tu dường như rời lỏng ra chỉ một tí tẹo – chúng biến thành thứ giống như rễ cây hơn là đá. Leo lấy một cái cửa đĩa ra khỏi dây thắt lưng đồ nghề của cậu ấy.

Làm thế nào mà nó nằm được trong đó, Jason đành chịu. Rồi Leo nhìn về dây điện và cầu nhàu thất vọng. “Tớ không có chỗ nào để cắm nó!”

Con tinh linh ngựa Giông Tố nhảy vào trong cái hố và hí lên.

“Thật vậy sao?” Jason hỏi.

Giông Tố cúi đầu xuống và chạy nước kiệu về phía Leo. Leo trông có vẻ hồ nghi, nhưng cậu cầm lấy cái phích cắm, và một cơn gió nhẹ lướt vào bên hông của con ngựa. Tia chớp lóe lên, kết nối với các đầu của phích cắm, và cái cửa đĩa quay tròn.

“Tuyệt!” Leo cười toe toét. “Con ngựa của cậu đến cùng một cái phích cắm điện!”

Tâm trạng vui vẻ của họ không kéo dài. Ở phía bên kia của hồ nước, phần chớp nhọn của tên khổng lồ vỡ vụn với một âm thanh nghe như thể cái cây bị bẻ gãy làm hai. Lớp vỏ xúc tu bao bên ngoài nó nổ tung từ trên xuống, tạo thành một cơn mưa đá và gỗ vụn khi tên khổng lồ khoan khoái lắc người hần và leo ra khỏi mặt đất.

Jason chưa từng nghĩ có người nào đó có thể đáng sợ hơn Enceladus.

Cậu đã sai.

Porphyron thậm chí còn cao và rắn chắc hơn. Hần ta không tỏa ra nhiệt hay cho thấy bất cứ dấu hiệu nào của việc thở ra lửa, nhưng có gì đó còn khủng khiếp hơn ở hắn ta – một kiểu sức mạnh, thậm chí là có từ tính, như thể tên khổng lồ quá to lớn và nặng nề đến nỗi hắn ta có trường hấp dẫn riêng vậy.

Cũng như Enceladus, vua của người khổng lồ có cơ thể của con người từ phần eo trở lên, được che phủ bởi một áo giáp bằng đồng, và từ thắt lưng trở xuống, chân hắn ta có vảy rồng; nhưng da hắn có màu của đậu quỳ. Mái tóc hắn ta có màu xanh lục như lá cây mùa hè, bện thành những bím dài và được trang trí bằng các loại vũ khí – lưới kéo, rìu, và những thanh kiếm có kích thước thực, một vài vũ khí trong số đó đã bị cong vẹo và dính đầy máu – có thể đó là các chiến lợi phẩm thu được từ các á thần cách đây hàng niên kỷ. Khi tên khổng lồ mở mắt ra, chúng chỉ toàn một màu trắng như hai viên đá hoa cương được đánh bóng. Hắn ta hít một hơi thật sâu.

“Sống lại rồi!” hắn ta rống lên. “Đội ơn mẹ Gaea!”

Jason phát ra âm thanh rên rỉ khác thường mà cậu hy vọng các bạn mình không thể nghe thấy. Cậu khá chắc rằng không có bất cứ á thần nào có thể đấu tay đôi với gã này. Porphyron dư sức nhắc bổng các ngọn núi. Hắn ta có thể đè nát Jason chỉ bằng một ngón tay.

“Leo này,” Jason nói.

“Hử?” Miệng Leo đang há lớn. Cả Piper dường như cũng đang sững sờ.

“Hai cậu cứ tiếp tục làm việc đi,” Jason nói. “Hãy giải thoát cho nữ thần Hera!”

“Cậu sẽ làm gì?” Piper hỏi. “Cậu thật sự không thể...”

“Đùa vui với một tên khổng lồ?” Jason nói. “Tớ không có lựa chọn nào khác.”

“Tuyệt đấy!” tên khổng lồ gầm lên khi Jason tiến lại gần. “Một món khai vị! Người là ai... Hermes? Hay Ares?”

Jason nghĩ về việc đồng ý với ý kiến đó, nhưng có điều gì mách bảo cậu không làm th

“Ta là Jason Grace,” cậu nói. “Con trai của thần Jupiter.”

Đôi mắt trắng dã đó nhìn chằm chằm vào cậu. Phía đằng sau, tiếng cửa đĩa của Leo kêu ro ro, và Piper đang tám nhăm với cái buồng giam bằng giọng nói vô cùng êm dịu, cố làm cho nỗi sợ hãi không thể hiện ra ngoài giọng nói của mình.

Porphyron ngẩng đầu lên và cười lớn. “Tuyệt thật đấy!” Hắn ta ngược nhìn bầu trời đêm đầy mây. “Vây, Zeus, người hiền tể con trai người cho ta sao? Hành động đó đáng được khen thưởng, nhưng việc đó sẽ không cứu người được đâu.”

Bầu trời không có lấy một tiếng di dưng. Chẳng có sự giúp đỡ nào từ trên kia. Jason chỉ có một mình.

Cậu thả cây dùi cui tạm thời của mình xuống. Hai tay cậu đầy các mảnh gỗ vụn, nhưng điều đó giờ không quan trọng nữa. Cậu phải giúp Leo và Piper có thêm thời gian, và cậu không thể làm điều đó mà không có lấy một vũ khí thích hợp.

Giờ là lúc để hành động một cách tự tin hơn những gì cậu cảm nhận.

“Nếu người đã biết ta là ai,” Jason hét lớn về phía tên khổng lồ, “người sẽ phải lo sợ về ta, chứ không phải với cha ta. Ta hy vọng người thưởng thức trọn vẹn hai phút rưỡi tái sinh của mình, tên khổng lồ kia, vì ta sẽ gởi người quay trở lại Tartarus ngay bây giờ.”

Đôi mắt tên khổng lồ nheo lại. Hắn ta thả một chân ra bên ngoài hồ và cúi người xuống để nhìn đối thủ của mình rõ hơn. “Vây... chúng ta sẽ bắt đầu bằng cách khoe khoang tí chút, đúng không? Như cái thời xa lắc xa lơ vậy! Rất tốt, á thần. Ta là Porphyron, vua của những người khổng lồ, con trai của nữ thần Gaea. Ngày xưa ngày xưa ấy, ta đã trỗi dậy từ Tatarus, vực thẳm của cha ta, để thách thức các vị thần. Để bắt đầu cuộc chiến, ta đã đánh cắp hoàng hậu của Zeus.” Hắn ta cười toe toét về phía buồng giam của nữ thần. “A, chào Hera.”

“Chồng ta đã từng tiêu diệt người một lần, đồ quái vật!” nữ thần Hera nói. “Ông ấy sẽ lặp lại điều đó lần nữa!”

“Nhưng hắn ta đã không làm được, em yêu à! Zeus chẳng đủ mạnh để giết được ta. Hắn phải nhờ cậy vào sự giúp đỡ của một tên á thần yếu đuối, và ngay cả như thế, bọn ta suýt chút nữa thì giành chiến thắng. Lần này, bọn ta sẽ hoàn tất những gì bọn ta đã bắt đầu. Mẹ Gaea đang thức tỉnh. Bà mang đến cho bọn ta rất nhiều tay sai tài giỏi. Đội quân của bọn ta sẽ làm rung chuyển cả mặt đất – và bọn ta sẽ tiêu diệt tận gốc các người.”

“Người sẽ không dám làm thế đâu,” nữ thần Hera nói, nhưng bà ta đang yếu dần đi. Leo có thể cảm nhận thấy điều đó qua giọng nói của bà. Piper vẫn tiếp tục thì thầm với cái buồng giam, và Leo thì miệt mài cưa, nhưng đất vẫn đang trào lên bên trong nơi giam giữ nữ thần Hera, phủ kín đến tận eo của bà ta.

“Ồ, đúng thế,” tên khổng lồ nói. “Các tên khổng lồ Titan đã cố tiêu diệt nhà mới của người ở New York. Táo bạo, nhưng không hiệu quả. Mẹ Gaea thì khôn ngoan và kiên nhẫn hơn nhiều. Và bọn ta, những đứa con vĩ đại nhất của bà, là những người cực kỳ mạnh, mạnh hơn nhiều so với Kronos. Bọn ta biết cách để lấy mạng những kẻ ở trên đỉnh Olympus như người một lần cho mãi mãi. Các người sẽ bị đào xới lên hoàn toàn như những cái cây đã bị mục nát – khi nơi chôn nhau cắt rốn của các người bị tàn phá và đốt rụi.”

Tên khổng lồ cau mày nhìn Piper và Leo, như thể hắn ta vừa chú ý đến việc họ đang làm với cái buồng giam. Jason bước tới trước và hét lớn để lấy lại sự chú ý của Porphyron.

“Người nói một á thần đã giết chết người,” cậu hét vọng lên. “Là như thế nào, nếu chúng ta quá yếu đuối hả?”

“Ha ha ha! Người nghĩ ta sẽ giải thích điều đó với người sao? Ta được tạo ra để trở thành người thay thế chỗ của Zeus, được sinh ra để tiêu diệt chúa tể bầu trời. Ta sẽ chiếm lấy ngai của hắn ta. Ta sẽ đoạt lấy vợ hắn ta – hoặc, nếu cô ta không chịu chấp nhận, ta sẽ để mặt đất hấp thụ hết sức mạnh của cô ta. Những gì mà người đang thấy trước mặt người, thằng nhóc, chỉ là bản thể yếu ớt của ta mà thôi. Ta sẽ trở nên mạnh hơn hàng giờ, cho đến khi ta là vô địch. Nhưng mà ta cũng đã đủ sức đè bẹp người thành một đồng mớ rồi đấy!”

Hắn ta vươn vai đứng thẳng lên và đưa tay ra. Một ngọn giáo dài sáu mét bắn lên từ mặt đất. Hắn ta tóm lấy nó, rồi giậm mạnh xuống nền đất với đôi chân vẩy rỗng của hắn ta. Phế tích rung chuyển dữ dội. Quanh sân sau, lũ quái vật bắt đầu tập hợp lại – các tinh linh bão, chó sói, và các tên Sinh-ra-từ-đất, tất cả đang đáp lại lời triệu hồi từ vua của người khổng lồ.

“Tuyệt,” Leo lầm bầm. “Chúng ta cần thêm nhiều kẻ thù nữa.”

“Nhanh tay lên,” nữ thần Hera nói.

“Tôi biết mà!” Leo b

“Hãy ngủ đi, buồng giam,” Piper nói. “Cái buồng giam xinh đẹp, ngái ngủ. Đúng thế đấy, tôi đang nói chuyện với một đồng xúc tu bằng đất. Chuyện này chẳng kỳ cục chút nào.”

Porphyrion lia ngọn giáo của mình ngang qua đỉnh của phế tích, phá hủy một cái ống khói và làm gỗ đá bắn tung tóe khắp mặt sân. “Vây, con trai của thần Zeus! Ta vừa mới kết thúc màn khoe khoang của ta. Giờ đến lượt người đấy. Người đang nói về việc tiêu diệt ta như thế nào nhỉ?”

Jason nhìn vòng tròn các tên quái vật đang sốt ruột đợi lệnh của ông chủ để xé xác họ ra thành từng mảnh. Cái cửa đĩa của Leo vẫn kêu ro ro, và Piper vẫn tiếp tục tán gẫu, nhưng việc đó dường như vô vọng. Cái buồng giam của nữ thần Hera đã bị đất lấp gần đầy.

“Ta là con trai thần Jupiter!” cậu hét lớn, và để tăng thêm tính thuyết phục, cậu triệu hồi các ngọn gió, nâng cậu lên khỏi mặt đất vài phân. “Ta là con của Rome, người đại diện cho các á thần, pháp quan của Quân đoàn số Một.” Jason hoàn toàn không rõ cậu đang nói những gì, nhưng những lời đó cứ một mạch tuôn ra như thể cậu đã từng nói rất nhiều lần trước đây. Cậu đưa hai cánh tay mình ra, để lộ hình xăm con đại bàng và dòng chữ SPQR, và thật ngạc nhiên là tên khổng lồ dường như nhận ra các dấu hiệu đó.

Trong giây lát, Porphyrion trông lo lắng thật sự.

“Ta đã chém bay tên quái vật biển ở thành Troy,” Jason tiếp tục nói. “Ta lật đổ cái ngai đen của Kronos, và chính tay ta đã ra tay tiêu diệt tên Titan Krios. Và giờ ta sẽ tiêu diệt người, Porphyrion, và dùng người làm thức ăn cho chính những con sói của người.”

“Ồ, chàng trai,” Leo lầu bầu. “Dạo này cậu cũng ăn thịt đồ sao?”

Jason lao người về phía tên khổng lồ, nhằm xé xác hắn ra.

Cái ý tưởng về việc chiến đấu với một người bắt tử cao chín mét với tay không thật vô cùng lố bịch, ngay cả tên khổng lồ dường như cũng bị kinh ngạc. Nửa bay, nửa nhảy, Jason đáp xuống trên đầu gối đầy vảy bò sát của tên khổng lồ rồi leo lên cánh tay hắn trước khi Porphyrion kịp nhận biết điều gì vừa mới xảy ra.

“Người dám?” tên khổng lồ gầm lên.

Jason đã leo đến được vai hắn ta và rút ra một thanh kiếm từ các bím tóc trang trí đầy các loại của tên khổng lồ. Cậu hét lớn, “Vì Rome!” và đâm thẳng thanh kiếm vào mục tiêu gần nhất – cái tai to lớn của tên khổng lồ.

Tia chớp phóng từ trên trời xuống và làm nổ tung thanh kiếm, ném Jason rơi tự do xuống. Cậu lăn tròn khi chạm vào mặt đất. Khi cậu ngược nhìn lên, tên khổng lồ đang lắc đầu người. Tóc hắn ta bốc cháy, và một bên mặt bị nám đen vì tia chớp đó. Thanh kiếm vỡ ra thành từng mảnh nhỏ trong tai. Máu thánh màu vàng chảy xuống cằm hắn. Những vũ khí khác sáng lóe lên và cháy âm ỉ trong những bím tóc của hắn ta.

Porphyrion gần như ngã xuống. Những tên quái vật đang bao quanh đồng loạt cất tiếng gầm gừ và tiến về phía trước – những con sói và lũ yêu tinh sáu tay chăm chăm nhìn vào Jason.

“Không!” Porphyrion hét lớn. Hắn ta lấy lại được thăng bằng và giận dữ nhìn về phía á thần. “Ta sẽ tự tay giết hắn.”

Tên khổng lồ gơ ngọn giáo lên và nó bắt đầu phát sáng. “Người muốn chơi với chớp đúng không, nhóc? Người quên mất rồi sao. Ta là tai họa của Zeus. Ta được tạo ra để tiêu diệt cha người, điều đó có nghĩa là ta biết chính xác cái gì sẽ giết chết người.”

Có điều gì đó trong giọng nói của Porphyrion bảo với Jason rằng hắn ta không phải đang lừa gạt cậu.

Jason và các bạn của mình đã có một cuộc hành trình tốt đẹp. Ba người bọn họ đều đã làm những việc kỳ lạ. Đúng thế, thậm chí cả những việc liêu linh. Nhưng khi tên khổng lồ gơ ngọn giáo của hắn lên, Jason biết cậu không có cách nào để làm lệch hướng cú tấn công đó.

Đây chính là kết thúc của cậu.

“Được rồi!” Leo hét lớn.

“Ngủ đi!” Piper thốt lên cực kỳ mạnh mẽ, những con sói ở gần cô gục ngã xuống đất và bắt đầu ngáy.

Cái buồng giam bằng đá và gỗ sục sạo. Leo đã cửa xuyên qua phần gốc của xúc tu dày nhất và hình như cắt đứt được phần kết nối giữa cái buồng giam với nữ thần Hera. Những cái xúc tu hóa thành bụi. Bùn đất bao quanh nữ thần Hera rã hết cả ra. Nữ thần lớn dần lên, đồng thời rực sáng với năng lượng sức mạnh đang thoát ra.

“Đúng thế!” nữ thần nói. Bà ta trút bỏ bộ đầm đen, để lộ ra một chiếc áo đầm dài màu trắng, hai cánh tay được tô điểm với đồ trang sức bằng vàng. Khuôn mặt bà ta vừa kém sắc lại vừa xinh đẹp, và một chiếc vương miện vàng lấp lánh trên mái tóc đen dài của bà ta. “Giờ ta sẽ đáp trả lại chứ nhỉ!”

Tên khổng lồ Porphyrion lùi lại. Hắn ta không nói gì, chỉ liếc mắt nhìn Jason đầy căm ghét lần cuối cùng. Thông điệp của hắn đã rõ: Lừa khác nhé. Rồi hắn ta gõ mạnh ngọn giáo xuống mặt đất, và rồi tên khổng lồ biến mất vào lòng đất như thể hắn ta vừa mới lao xuống một cái cầu trượt.

Quanh sân, lũ quái vật bắt đầu run sợ và tìm đường tháo chạy, nhưng chẳng có tên nào có thể thoát được.

Nữ thần Hera mỗi lúc một sáng rực hơn. Bà ta hét lớn, “Nhắm mắt lại, các anh hùng của ta!”

Nhưng Jason quá sững sờ. Cậu hiểu ra thì đã quá muộn.

Cậu nhìn vào nữ thần Hera đang biến thành một siêu tân tinh, nổ tung, phát ra một vòng tròn sức mạnh, ngay tức khắc khiến lũ quái vật biến thành hơi nước. Jason ngã xuống, ánh sáng thiêu đốt bên trong tâm trí cậu, và ý nghĩ cuối cùng của cậu là cơ thể cậu đang bị bốc cháy.

53. Chương 51:piper

“Jason!”

Piper liên tục gọi tên cậu khi cô ôm lấy cậu trong tay, mặc dầu cô gần như mất hết hy vọng. Cậu ấy đã bất tỉnh được hai phút. Người cậu ấy đang bốc khói, hai mắt trợn ngược lên trên. Cô không rõ liệu cậu có còn đang thở không.

“Chẳng ích gì đâu, cô bé.” Nữ thần Hera đứng phía trên họ trong bộ áo đầm màu đen đơn giản và mạng che mặt.

Piper đã không nhìn thấy nữ thần nổi giận. May là cô đã nhắm mắt lại, nhưng cô có thể nhìn thấy dư âm của việc đó. Mỗi một vết tích của mùa đông đều đã biến khỏi thung lũng. Cũng chẳng có bất cứ dấu hiệu nào của trận đánh. Lũ quái vật đã bị bốc hơi sạch sành sanh. Phế tích vẫn ở trong tình trạng mà họ thấy trước đây – đổ nát, nhưng không có bất kỳ bằng chứng nào cho thấy nơi đây đã bị giày xéo bởi lũ sói, các tinh linh bão, và những tên yêu tinh sáu tay.

Ngay cả các Thợ Săn cũng được hồi sinh. Phần lớn lễ phép chờ đợi ở phía xa xa phía bên đồng cỏ, nhưng Thalia thì quỳ g bên cạnh Piper, tay cô đặt trên trán Jason.

Thalia giận dữ nhìn lên nữ thần. “Đây là lỗi của bà. Hãy làm điều gì đó đi!”

“Không được nói với ta kiểu đó, cô gái. Ta là nữ hoàng...”

“Chừa cho nó đi!”

Đôi mắt nữ thần Hera lấp lánh, tỏa ra sức mạnh. “Ta đã cảnh báo nó rồi mà. Ta không bao giờ cố tình làm đau thằng bé. Nó là người anh hùng của ta. Ta đã bảo chúng nhắm mắt trước khi ta lộ ra hình dáng thực sự của mình.”

“Ừm...” Leo cau mày. “Hình dáng thực sự thật là nguy hiểm, đúng không? Vậy sao bà lại làm điều đó?”

“Ta đã giải phóng sức mạnh của mình để giúp các người, đồ ngốc!” nữ thần Hera la lớn. “Ta biến mình thành năng lượng thuần túy để có thể làm tan rã lũ quái vật, giữ lại nơi này, và thậm chí còn cứu được những cô Thợ Săn đáng thương thoát khỏi lớp băng đông cứng.”

“Nhưng người phạm không thể nhìn bà trong hình dáng đó!” Thalia hét lại. “Bà đã giết chết nó!”

Leo lắc đầu hoảng sợ. “Đó là những gì mà lời tiên tri của chúng tôi ám chỉ. Cái chết được giải thoát, qua cơn giận của nữ thần Hera. Thôi nào, quý bà. Bà là một nữ thần cơ mà. Hãy làm một vài ma thuật bùa mê nào đó với cậu ấy đi! Hãy mang cậu ấy quay trở lại.”

Piper nghe được cuộc nói chuyện của họ có phân nửa, phần lớn cô chỉ chú tâm nhìn vào mặt của Jason. “Cậu ấy đang thở!” cô thông báo.

“Không thể nào,” nữ thần Hera nói. “Ta ước gì điều đó là thật, cô bé, nhưng chưa từng có người phạm nào...”

“Jason,” Piper gọi, tập trung mọi sức mạnh ý chí của cô vào việc gọi tên cậu. Cô không thể mất cậu. “Nghe tớ này. Cậu có thể làm được điều này. Quay trở lại. Cậu sẽ ổn thôi.”

Không có gì xảy ra cả. Liệu có phải cô chỉ đang tưởng tượng ra về hơi thở nhẹ nhàng của cậu không?

“Việc chữa trị không phải là sức mạnh của Aphrodite,” nữ thần Hera nói đầy tiếc nuối. “Ngay cả ta cũng không thể cứu chữa được, cô bé à. Linh hồn phạm trần của cậu ta

“Jason,” Piper lặp lại lần nữa, và cô hình dung ra giọng nói mình vang vọng xuyên qua mặt đất, luân lách khắp mọi ngõ ngách Địa ngục. “Tĩnh dậy nào.”

Cậu thở hổn hển, và mắt cậu mở ra. Trong một giây, chúng chứa đầy ánh sáng – thứ ánh sáng vàng tinh khiết rực rỡ. Rồi ánh sáng tan biến đi và đôi mắt cậu trở lại bình thường. “Chuyện gì... chuyện gì đã xảy ra thế?”

“Không thể thế được!” nữ thần Hera nói.

Piper ôm chầm lấy cậu cho đến khi cậu rên rỉ, “Cậu đang nghiền nát tớ.”

“Xin lỗi,” cô nói, vô cùng nhẹ nhõm, cô cười lớn trong khi lau đi nước mắt.

Thalia túm lấy tay em trai cô ấy. “Em cảm thấy thế nào?”

“Nóng,” cậu lầm bầm. “Miệng khô khốc. Và em nhìn thấy thứ gì đó... thật sự rất kinh khủng.”

“Đó là nữ thần Hera,” Thalia cầu nhàu. “Nữ hoàng, một Người Thất Thường.”

“Đúng thế, Thalia Grace,” nữ thần nói. “Ta sẽ biến người thành một con lợn đất nhé, vì thế hãy giúp ta...”

“Ngừng lại đi, cả hai người,” Piper nói. Ngạc nhiên thay, cả hai người họ đều im miệng lại.

Piper giúp Jason đứng lên và cho cậu uống những giọt rượu thánh cuối cùng từ mớ vật dụng của bọn họ.

“Giờ thì...” Piper đối mặt với Thalia và nữ thần Hera. “Nữ thần Hera – thừa Nữ hoàng – chúng tôi đã không thể cứu thoát bà nếu không có các Thợ Săn. Và chị Thalia, chị sẽ không bao giờ có thể gặp lại Jason – cả em cũng thế – nếu như không có nữ thần Hera. Hai người hãy làm lành với nhau đi, vì chúng ta còn có các rắc rối lớn hơn nữa.”

Cả hai người đều trừng mắt nhìn cô, và trong ba giây dài đằng đẳng, Piper không chắc ai trong số họ sẽ là người giết cô đầu tiên.

Cuối cùng Thalia can ngăn. “Can đảm lắm đấy, Piper.” Cô lấy từ trong áo khoác ra một tấm danh thiếp màu bạc và nhét nó vào túi áo khoác của Piper. “Nếu bất cứ khi nào em muốn trở thành một Thợ Săn, gọi. Bọn chị có thể chiêu mộ em.”

Nữ thần Hera khoanh tay lại. “May mắn cho cô Thợ Săn này, người nói đúng đấy, con gái của Aphrodite.” Bà đánh giá Piper, như thể đây là lần bà nhìn thấy cô rõ ràng hơn. “Người tự hỏi, Piper, sao ta lại chọn người cho cuộc tìm kiếm này, sao ta không tiết lộ các bí mật của người ngay từ ban đầu, ngay cả khi ta biết Enceladus đang lợi dụng người. Ta phải thừa nhận rằng, cho đến lúc này ta vẫn chưa tin chắc lắm. Có điều gì đó mách bảo với ta rằng người sẽ là người quan trọng đối với cuộc tìm kiếm. Giờ ta mới thấy là ta đã đúng. Người thậm chí còn mạnh hơn ta tưởng. Và người nói đúng về các nguy hiểm đang xảy đến. Chúng ta phải hợp tác với nhau.”

Piper cảm giác mặt mình ửng lên. Cô chưa biết phải đáp lại lời khen ngợi của nữ thần Hera như thế nào thì Leo chen ngang.

“Ừ,” cậu ấy nói, “tớ không cho rằng tên Porphyron đó đã tan chảy và toi đời, nhỉ?”

“Không,” nữ thần Hera đồng ý. “Bằng việc cứu ta, và cứu mảnh đất này, các người đã ngăn được Gaea thức tỉnh. Các người đã mang đến cho chúng ta một ít thời gian. Nhưng Porphyron đã trỗi dậy. Đơn giản hẳn biết rằng tốt hơn hết là không nên ở đây, đặc biệt khi hẳn ta vẫn chưa hoàn toàn có đầy đủ sức mạnh. Các tên khổng lồ chỉ có thể bị giết chết nếu như một vị thần và á thần liên kết lại và cùng nhau thực hiện điều đó. Khi các người giải thoát cho ta...”

“Hẳn ta đã bỏ chạy,” Jason nói. “Nhưng là đến đâu cơ chứ?”

Nữ thần Hera không trả lời, nhưng một cảm giác khiếp sợ bao phủ lấy Piper. Cô nhớ lại những gì Porphyron đã nói về việc giết các vị thần trên đỉnh Olympus bằng cách tàn phá nơi chôn rau cắt rốn của họ. Hy Lạp. Cô nhìn nét mặt nghiêm nghị của Thalia, và đoán rằng cô Thợ Săn đã có cùng một kết luận với cô.

“Chị cần phải đi tìm Annabeth,” Thalia nói. “Cô ấy cần phải biết những gì đã xảy ra ở đây.”

“Chị Thalia...” Jason nắm chặt tay cô ấy. “Chúng ta chưa bao giờ nói về nơi này, hay...”

“Chị biết.” Nét mặt cô dịu đi. “Chị đã mất em ở đây một lần. Chị không muốn phải rời em đi lần nữa. Nhưng chúng ta sẽ sớm gặp lại nhau. Chị sẽ gặp em tại Trại Con Lai.” Cô ấy liếc nhìn nữ thần Hera. “Bà sẽ đưa họ đến đó an toàn chứ? Ít nhất đó là việc bà có thể làm.”

“Người không có cửa để nói với ta

“Nữ hoàng Hera,” Piper can thiệp.

Nữ thần thở dài. “Tốt. Được rồi. Chỉ không thân thiện với cô thôi, cô Thợ Săn!”

Thalia ôm chầm lấy Jason và nói lời tạm biệt. Khi các Thợ Săn rời đi, sân sau dường như tĩnh lặng một cách kỳ lạ. Hồ phản chiếu khô cạn không có bất cứ dấu hiệu nào của các xúc tu đất đã mang vua của các tên khổng lồ quay trở lại hoặc đã giam cầm nữ thần Hera. Bầu trời đêm quang đãng và lấp lánh ánh sao. Tiếng gió thổi xào xạc trong khu rừng tùng bách. Piper nghĩ về cái đêm ở Oklahoma khi cô và cha mình ngủ ở sân trước của ông nội Tom. Cả cái đêm trên mái ký túc xá ở Trường học Hoang Dã, khi Jason hôn cô – dù sao thì đó cũng chỉ là các ký ức đã bị Màn Sương Mù biến đổi.

“Jason, chuyện gì đã xảy ra khi cậu ở đây thế?” Cô hỏi. “Ý tớ là... tớ biết mẹ cậu đã bỏ rơi cậu ở đây. Nhưng cậu đã từng nói đây là vùng đất thiêng dành cho các á thần. Tại sao? Điều gì đã xảy ra khi cậu ở đây một mình?”

Jason lắc đầu bứt rứt. “Nó vẫn mờ mịt lắm. Những con sói...”

“Người được ban cho một số mệnh,” nữ thần Hera nói. “Người được sinh ra để phục vụ ta.”

Jason cau có. “Vì bà đã buộc mẹ tôi làm thế. Bà không thể chịu được việc Zeus có đến hai đứa con với mẹ tôi. Không thể chịu được rằng ông ấy đã yêu mẹ tôi đến những hai lần. Tôi là cái giá mà bà yêu cầu cho việc để cho gia đình tôi được yên.”

“Đó cũng là sự lựa chọn đúng đắn dành cho người, Jason,” nữ thần Hera khẳng định. “Lần thứ hai mẹ người gài bẫy để có được tình cảm của Zeus, đó là vì bà ta đã hình dung ông ấy trong một bản thể khác – bản thể của Jupiter. Điều đó chưa bao giờ xảy ra trước đây – hai đứa trẻ, Hy Lạp và La Mã, được sinh ra trong cùng một gia đình. Người phải được tách khỏi Thalia. Đây là nơi mà tất cả các á thần kiểu như người bắt đầu cho cuộc hành trình của mình.”

“Kiểu như cậu ấy?” Piper hỏi.

“Ý bà ta là người La Mã,” Jason nói. “Các á thần được bỏ lại đây. Bọn tớ gặp nữ thần người sói, Lupa, một con sói bắt tử đã nuôi dạy Romulus và Remus(19).”

Nữ thần Hera gật đầu. “Và nếu người đủ mạnh, người sẽ sống sót

“Nhưng...” Leo trông vô cùng bối rối. “Điều gì đã xảy ra sau đó? Ý tôi là, Jason chưa bao giờ đến trại mà.”

“Không phải Trại Con Lai mà thôi,” nữ thần Hera nói.

Piper cảm thấy như thể bầu trời đang quay mòng mòng trên đầu cô, khiến cô cảm thấy choáng váng. “Cậu đến một nơi nào khác. Đó là nơi cậu đã từng ở trong suốt chừng ấy năm. Một nơi nào đó dành cho các á thần – nhưng là ở đâu?”

Jason quay sang nhìn nữ thần. “Các ký ức đang quay trở lại, nhưng vị trí của nó thì tôi không biết được. Bà sẽ không nói cho tôi, đúng không?”

“Đúng thế,” nữ thần Hera nói. “Đó là một phần số mệnh của người, Jason. Người phải tự mình tìm ra cách quay trở lại đó. Nhưng khi người làm thế... Người sẽ hợp nhất hai nguồn sức mạnh vĩ đại với nhau. Người sẽ mang lại cho chúng ta hy vọng chống lại các tên khổng lồ, và quan trọng hơn là – chống lại chính Gaea.”

“Bà muốn chúng tôi giúp bà,” Jason nói, “nhưng bà lại đang giữ lại thông tin.”

“Việc đưa cho người các câu trả lời sẽ khiến cho những câu trả lời đó trở nên vô hiệu,” nữ thần Hera nói. “Đó là cách làm của Ba nữ thần Mệnh. Người phải tự mình tiến lên trên con đường của chính mình, vì nó khiến mọi việc trở nên có ý nghĩa. Hiện, cả ba người đều đã khiến ta ngạc nhiên đấy. Ta chưa bao giờ nghĩ việc đó có thể...”

Nữ thần lắc đầu. “Chỉ cần nói rằng, các người đã hành động rất tốt, các á thần. Nhưng đây chỉ là sự khởi đầu. Giờ các người phải quay trở lại Trại Con Lai, nơi các người sẽ bắt đầu lên kế hoạch cho giai đoạn tiếp theo.”

“Điều mà bà sẽ không nói cho chúng tôi chứ gì,” Jason gất gỏng. “Và tôi e rằng bà đã tiêu diệt con ngựa tinh linh bảo vệ thương của tôi, vì thế chúng tôi sẽ phải cuộc bộ về trại sao?”

Nữ thần Hera lờ đi câu hỏi đó. “Các tinh linh bảo vệ là các sinh vật được tạo ra từ sự hỗn loạn. Ta đã không tiêu diệt con đó, thế nhưng ta không biết được nơi nó đến, hoặc khi nào người sẽ gặp lại nó. Nhưng có cách dễ dàng hơn để đưa các người về nhà. Vì các người đã phục vụ ta rất tốt, vì thế ta có thể giúp các người – ít nhất là lần này. Tạm biệt, các á thần, chỉ lúc này thôi!”

Cả thế giới như lộn ngược, và Piper gần như ngất lịm đi.

Khi cô nhìn rõ được mọi thứ lần nữa, cô đang ở trong nhà ăn của trại vào giữa giờ ăn tối. Họ đang đứng trên bàn của nhà nữ thần Aphrodite, và một chân của Piper giẫm vào đĩa pizza của Drew. Sáu mươi trại viên cùng đứng bật dậy, há hốc miệng, nhìn họ hết sức ngạc nhiên.

Cho dù nữ thần Hera đã làm bất cứ điều gì để bắn họ bay ngang đất nước, điều đó không tốt cho dạ dày của Piper. Cô chỉ vừa vặn kiểm soát được cơn buồn nôn của mình. Leo chẳng được may mắn như thế. Cậu ấy nhảy khỏi bàn, chạy đến lò than bằng đồng gần nhất và nôn thốc nôn tháo vào trong đó – và chắc hẳn đó không phải là một lễ vật được đốt cháy tốt nhất dành tặng cho các vị thần.

“Jason?” Chiron chạy nước kiệu về phía trước. Chắc chắn người nhân mã già đó đã nhìn thấy nhiều chuyện kỳ quái trong nhiều năm qua, nhưng ngay cả ông cũng trông hoàn toàn sững sốt. “Có chuyện gì... Làm thế nào...?”

Các trại viên nhà nữ thần Aphrodite ngược nhìn Piper chằm chằm với những cái miệng mở lớn. Piper đoán cô ấy trông phải tệ lắm.

“Chào,” cô nói, cố hết sức tỏ ra bình thường. “Bọn tớ đã quay lại.”

54. Chương 52:piper

Piper không nhớ nhiều về phần còn lại của đêm đó. Họ đã kể lại câu chuyện của mình và trả lời một triệu câu hỏi của các trại viên khác, nhưng cuối cùng Chiron cũng nhận ra họ mệt mỏi như thế nào và đã ra lệnh cho họ đi ngủ.

Cảm giác thật tuyệt khi được ngủ trên một cái nệm thật sự, và Piper quá kiệt sức, cô ngã người xuống và ngủ ngay lập tức, không một chút lo lắng về việc chuyện gì sẽ xảy ra khi quay trở lại nhà nữ thần Aphrodite.

Buổi sáng hôm sau cô thức dậy trên giường, cảm giác phục hồi trở lại. Ánh nắng chiếu xuyên qua các ô cửa sổ cùng với một làn gió nhẹ sảng khoái. Thời tiết ở đây có lẽ là mùa xuân thay vì mùa đông. Tiếng chim hót. Các con quái vật gầm gừ trong các cánh rừng. Mùi thơm của bữa ăn sáng lan tỏa từ phòng ăn – thịt lợn muối, bánh kếp, và tất cả các loại thức ăn tuyệt vời khác.

Drew và bè cánh của cô ta đang cau mày nhìn xuống cô, hai tay khoanh lại.

“Chào buổi sáng,” Piper ngồi dậy và mỉm cười. “Một ngày đẹp trời.”

“Cô làm cho cả nhà bị lỡ buổi sáng,” Drew nói, “điều đó có nghĩa là cô sẽ phải lau dọn nhà để chuẩn bị cho việc kiểm tra của trại.”

Một tuần trước, Piper hoặc sẽ đâm vào mặt Drew, hoặc sẽ che giấu con người mình dưới lớp vỏ bọc. Hiện tại, cô nghĩ về những tên Cyclops ở Detroit, Medea ở Chicago, Vua Midas biến cô thành vàng ở Omaha. Nhìn lại Drew, người đã từng gây khó khăn cho mình, cô cười lớn.

Khuôn mặt chảnh chọc của Drew co rúm lại. Cô ta lùi lại, rồi nhớ ra đáng lẽ cô ta phải tức giận mới phải. “Cô đang làm...”

“Thách đấu với cô,” Piper nói. “Thế trưa nay ở trường đấu thì thế nào? Cô có thể chọn các loại vũ khí.”

Cô leo ra khỏi giường, nhàn nhã vươn người và tươi cười với các anh chị em cùng nhà. Cô nhìn thấy Mitchell và Lacy, những người đã tặng cô ba lô khi cô thực hiện cuộc tìm kiếm. Họ đang mỉm cười dè dặt, ánh mắt di chuyển qua lại giữa Piper và Drew như thể đây là một trận đấu tennis đầy thú vị.

“Tớ nhớ tất cả các cậu!” Piper thông báo. “Chúng ta sẽ có một khoảng thời gian tốt đẹp khi tớ trở thành người đứng đầu nhà.”

Mặt Drew đỏ như cà chua. Thậm chí những người dưới quyền thân cận của cô ta trông cũng hơi chột dạ. Điều này không nằm trong kịch bản của họ.

“Cô...” Drew lắp ba lắp bắp nói. “Cô, đồ phù thủy nhỏ xấu xa! Tôi đã ở đây lâu nhất. Cô không thể...”

“Thách đấu với cô sao?” Piper nói. “Dĩ nhiên là tôi có thể. Các nguyên tắc của trại: Tôi đã được nữ thần Aphrodite thừa nhận. Tôi đã hoàn thành một cuộc tìm kiếm, nó còn hoành tráng hơn cả cái cô đã hoàn tất. Nếu tôi cảm thấy mình có thể làm tốt hơn, tôi có thể thách đấu với cô. Trừ phi cô muốn rút lui. Liệu những điều đó có hoàn toàn đúng không, Mitchell?”

“Đúng như thế đấy, Piper.” Mitchell đang cười toe toét. Lacy nhảy lên nhảy xuống như thể cô ấy đang cố phóng người lên vậy.

Một vài đứa trẻ khác bắt đầu cười toét miệng đến tận mang tai, như thể chúng thức sự biến chuyển màu sắc trên gương mặt của Drew.

“Rút lui?” Drew rít lên. “Cô điên rồi!”

Piper nhún vai. Rồi nhanh như một con rắn hổ lục, cô lấy thanh Katoptris từ bên dưới gối, rút dao ra và chìa mũi dao vào bên dưới cằm Drew. Những người khác nhanh chóng lùi lại. Một anh chàng va vào bàn trang điểm và khiến bột phấn trang điểm màu hồng bay tung tóe.

“Một trận đấu tay đôi,” Piper vui vẻ nói. “Nếu cô không muốn đợi đến trưa, giờ cũng tốt. Cô đã biến ngôi nhà này thành một chế độ độc tài, Drew à. Silena Beauregard biết nhiều hơn điều đó. Nữ thần Aphrodite là nữ thần của tình yêu và sắc đẹp. Được yêu thương. Ban phát sắc đẹp. Là những người bạn tốt. Những khoảng thời gian vui vẻ. Các chiến công lẫy lừng. Không chỉ có vẻ ngoài xinh đẹp thôi là được. Silena đã sai, nhưng cuối cùng cô ấy vẫn giúp đỡ các bạn mình. Điều đó lý giải vì sao cô ấy là một anh hùng. Tôi sẽ xếp đặt mọi thứ đúng chỗ của nó và tôi có cảm giác là Mẹ sẽ đứng về phía tôi. Muốn thử điều đó không?”

Drew liếc mắt nhìn xuống lưỡi dao của Piper.

Một giây trôi qua. Rồi hai giây. Piper không quan tâm. Cô hoàn toàn hạnh phúc và tự tin. Điều đó ắt đã được biểu hiện trong nụ cười của cô.

“Tôi... từ bỏ,” Drew lầm bầm. “Nhưng nếu cô nghĩ tôi sẽ quên chuyện này, McLean...”

“Ồ, tôi hy vọng cô sẽ không thế,” Piper nói. “Giờ thì chạy đến nhà ăn, và giải thích với bác Chiron lý do nhà chúng ta đến trễ. Có một sự thay đổi về người lãnh đạo.”

Drew lùi lại về phía cửa ra vào. Ngay cả những người dưới quyền thân thiết của cô ta cũng không đi theo. Cô ta sắp rời đi thì Piper cất tiếng, “Ồ, và Drew cưng ới?”

Người cựu đứng đầu nhà miễn cưỡng quay đầu lại.

“Nếu cô nghĩ tôi không phải là con gái thực sự của nữ thần Aphrodite,” Piper nói, “đừng bao giờ nhìn Jason Grace nữa nhé. Cậu ấy có thể không biết điều đó, nhưng cậu ấy là của tôi. Nếu cô vẫn cố tình làm thế, tôi sẽ nhồi cô vào máy lăn đá và bắn cô bay qua Long Island Sound đấy.”

Drew quay người lại quá nhanh khiến cô ta đâm sầm vào khung cửa. Rồi cô ta biến mất.

ngôi nhà lặng im như tờ. Các trại viên khác nhìn Piper chăm chăm. Đây là phần cô thiếu tự tin nhất. Cô không muốn mọi người chấp nhận cô bởi sự sợ hãi. Cô khác xa với Drew, nhưng cô không biết liệu họ có chấp nhận cô không.

Thế rồi, một cách tự nhiên, các trại viên nhà nữ thần Aphrodite đồng loạt reo hò ầm ĩ, tiếng của họ ắt vang xa khắp trại. Họ khênh Piper ra khỏi nhà, đưa cô lên trên vai, và nâng cô suốt đoạn đường đến nhà ăn – với trang phục pyjama, mái tóc cô vẫn là một núi rối bù, nhưng cô không quan tâm. Cô chưa bao giờ cảm thấy tốt hơn thế này.

Vào buổi chiều, Piper thay bộ áo quần thoải mái của trại và chỉ huy nhà nữ thần Aphrodite thông qua các hoạt động buổi sáng của họ. Cô đã sẵn sàng cho thời gian nghỉ ngơi.

Một vài cảm giác hân hoan chiến thắng của cô đang dần tan biến đi, vì cô có một cuộc gặp mặt ở Nhà Lớn.

Chiron gặp cô ở mái hiên trong hình dáng con người, gắn chặt vào chiếc xe lăn. “Đi vào bên trong đi, cháu yêu. Cuộc gặp mặt qua video đã sẵn sàng.”

Chiếc máy tính duy nhất ở trại được đặt trong văn phòng của bác Chiron, và toàn bộ căn phòng được che chắn bởi những miếng đồng.

“Các á thần và công nghệ không hợp nhau,” bác Chiron giải thích. “Các cuộc gọi, nhắn tin, thậm chí lướt web – tất cả những việc đó có thể thu hút lũ quái vật. Tại sao, như mùa thu này tại một trường học ở Cincinnati, chúng ta đã phải giải cứu một anh hùng trẻ, người đã tìm hiểu về các gorgon trên Google và có được thứ vượt quá những gì mà cậu ta dự tính, nhưng đừng bận tâm về điều đó. Ở trại này, cháu được bảo vệ. Thế nhưng... chúng ta vẫn phải cẩn trọng. Cháu chỉ có thể nói chuyện trong một vài phút thôi đấy.”

“Cháu hiểu,” Piper nói. “Cám ơn bác, bác Chiron.”

Ông ấy mỉm cười và đẩy xe ra khỏi văn phòng. Piper ngần ngừ trước khi bấm vào nút gọi. Văn phòng của bác Chiron tạo cho cô một cảm giác bừa bộn mà ấm cúng. Một bức tường bị những chiếc áo phông của nhiều hội nghị khác nhau – PARTY PONIES’ 09 VEGAS, PARTY PONIES’ 10 HONOLULU, vân vân... che phủ. Piper không biết Party Ponies là ai, nhưng xét đoán từ các vết bẩn, vết cháy sém, và mấy cái lỗ do vũ khí tạo ra trên các chiếc áo phông, họ ắt hẳn đã có vài cuộc gặp mặt khá dữ dội. Chêm chệ trên kệ sách phía trên bàn của bác Chiron là một chiếc máy cassette đời cũ với những cuộn băng được dán nhãn “Dean Martin”, “Frank Sinatra” và “Greatest Hits of the 40s”. Bác Chiron đã quá già, Piper tự hỏi liệu đó có phải ăm 1940, 1840 không, hoặc có thể chỉ là năm 40 sau công nguyên.

Nhưng phần lớn không gian của các bức tường trong phòng được dán đầy các bức ảnh của các á thần, như một nhà lưu danh. Một trong những bức mới nhất là một chàng thiếu niên có mái tóc đen và đôi mắt xanh lục. Vì cậu ta đứng tay trong tay với Annabeth, Piper cho rằng anh chàng đó ắt hẳn là Percy Jackson. Trong một vài tấm ảnh cũ hơn, cô nhận ra những người nổi tiếng: các doanh nhân, các vận động viên, thậm chí một vài nam diễn viên mà cha cô biết.

“Không thể tin được,” cô lẩm bẩm.

Piper tự hỏi liệu một ngày nào đó, ảnh của cô có được dán lên bức tường này không. Đây là lần đầu tiên cô cảm thấy mình là một phần của điều gì đó lớn lao hơn cả chính bản thân cô. Các á thần đã loay quanh khắp chốn trong nhiều thế kỷ. Bất cứ những gì cô đã làm, cô đã làm cho tất cả họ.

Cô hít thật sâu và thực hiện cuộc gọi. Màn hình video thành hình xuất hiện.

Thầy Gleeson Hedge đang ngồi ở văn phòng làm việc của cha cô mà cười toe toét. “Đã đọc tin chưa?”

“Khó mà bỏ lỡ được,” Piper nói. “Em hy vọng thầy biết những gì mình đang làm.”

Bác Chiron đã đưa cho cô tờ báo vào giờ ăn trưa. Sự quay trở về bí ẩn của cha cô từ một nơi nào đó đã được đưa lên trang bìa. Thư ký riêng của ông, Jane, đã bị sa thải vì giấu diếm sự biến mất của ông và quên không thông báo với cảnh sát. Một nhân viên mới đã được thuê và được đích thân “huấn luyện viên đời sống” của ông Tristan McLean, ông Gleeson Hedge kiểm tra. Theo tờ báo, ông McLean khẳng định rằng ông không nhớ được những gì đã xảy ra trong tuần qua, và giới truyền thông hoàn toàn chấp nhận câu chuyện đó. Vài ý kiến cho rằng đó là chiến lược tiếp thị thông minh cho một bộ phim – có thể ông McLean sẽ đóng vai một người mắc chứng quên chẳng? Số khác lại cho rằng ông đã bị bọn khủng bố hoặc fan cuồng bắt cóc, hoặc đã trốn thoát thật anh dũng từ những kẻ đòi tiền chuộc bằng cách sử dụng các kỹ năng chiến đấu phi thường của Vua Sparta. Cho dù sự thật có thể nào đi nữa, cho đến lúc này, Tristan McLean trở nên nổi tiếng hơn bao giờ hết.

“Mọi việc rất tuyệt,” thầy Hedge cam đoan. “Nhưng đừng lo lắng. Chúng ta sẽ giữ cho ông ấy tránh khỏi sự chú ý của đám đông cho đến tháng tới hoặc đến khi mọi việc lắng xuống. Cha em có nhiều việc quan trọng hơn để làm – như nghỉ ngơi, và nói chuyện với con gái của ông.

“Đừng trở nên quá thoải mái khi ở Hollywood, thầy Gleeson,” Piper nói.

Thầy Hedge khịt mũi. “Em đùa à? Những người này làm cho thần Aeolus trông chẳng điên khùng chút nào. Ta sẽ quay về ngay khi ta có thể, nhưng cha em phải phục hồi sức khỏe trước đã. Ông ấy là một người tốt.Ồ, nhân tiện, ta đã lo lắng cho cái vấn đề nhỏ bé đó rồi. Cục Công viên ở Bay Area vừa mới nhận được một chiếc máy bay trực thăng mới, một món quà từ một người vô danh. Và cô phi công kiểm lâm đã giúp chúng ta? Cô ấy đã có một lời đề nghị vô cùng có lợi để bay cho ông McLean.”

“Cám ơn thầy, thầy Gleeson,” Piper nói. “Về mọi việc.”

“Ừm, tốt thôi. Ta không muốn trở thành một người tuyệt vời. Nó chỉ đến rất tự nhiên. Nhân nhắc đến thần Aeolus, hãy gấp thư ký mới của cha em.”

Thầy Hedge dịch chuyển ra khỏi máy quay, và một quý cô trẻ đẹp cười toe toét xuất hiện.

“Mellie?” Piper nhìn chằm chằm, nhưng đó ắt hẳn là cô ta: cô aura đã giúp họ thoát khỏi pháo đài của thần Aeolus. “Hiện cô đang làm việc cho cha tôi sao?”

“Điều đó có tuyệt không?”

“Ông ấy có biết cô là... cô biết đấy... tinh linh gió không?”

“Ồ, không. Nhưng tôi yêu công việc này. Tôi là... ừm... một cơn gió nhẹ.”

Piper không thể nào không bật cười. “Tôi rất mừng. Điều đó thật tuyệt. Nhưng còn...”

“Đợi một chút nhé.” Mellie hôn lên má thầy Gleeson. “Đi thôi, đồ dê già. Đừng có mà chiếm lấy màn hình như thế.”

“Gì chứ?” thầy Hedge hỏi. Nhưng Mellie đã lôi ông ấy ra khỏi máy quay và gọi lớn, “Ông McLean? Cô ấy đang chờ!”

Tích tắc sau, cha Piper xuất hiện.

Ông cười ngoác cả miệng. “Pipes!”

Trông ông thật tuyệt – đã trở lại bình thường với đôi mắt nâu lấp lánh, râu tóc được tỉa tót gọn gàng và nụ cười tự tin như thể ông sẵn sàng cho một buổi quay phim vậy. Piper thở phà, nhưng cô cũng cảm thấy hơi buồn một chút. Việc quay trở lại bình thường không nhất thiết là điều cô đã mong muốn.

Trong đầu, cô bắt đầu tạo ra một cái đồng hồ. Với một cuộc gọi thông thường như thế này, vào một ngày làm việc, cô khó mà thu hút được sự chú ý của cha cô lâu hơn ba mươi giây.

“Cha ơi,” cô gượng nói. “Cha có ổn không?”

“Con yêu, cha rất lấy làm tiếc đã khiến cho con lo lắng vì sự biến mất của cha. Cha không biết...” Nụ cười của ông ngập ngừng, và cô có thể nhận ra ông đang cố nhớ lại – tóm lấy một ký ức đáng lẽ ra nên ở đó. “Thật tình là cha không rõ chuyện gì đã xảy ra. Nhưng cha ổn. Huấn luyện viên Hedge là món quà trời ban cho.”

“Một món quà trời ban cho,” cô lặp lại. Cách lựa chọn từ ngữ của cha thật buồn cười.

“Ông ấy đã kể cho cha về trường mới của con,” cha cô nói. “Cha xin lỗi vì Trường học Hoang Dã chẳng đâu vào đâu, ngoài ra con đã đúng. Jane sai thật rồi. Cha thật khờ khi nghe theo lời cô ta.”

Mười giây đã trôi qua, có lẽ thế. Nhưng ít nhất cha cô nghe có vẻ chân thành, như thể ông thật sự cảm thấy hối hận.

“Cha không thể nhớ bất cứ điều gì sao?” cô nói, hơi tiếc nuối.

“Dĩ nhiên là cha nhớ,” ông nói.

Một cơn ớn lạnh chạy xuống cổ cô. “Thật sao?”

“Cha nhớ rằng cha yêu con,” ông nói. “Và cha tự hào về con. Con có vui khi ở trường mới của mình không?”

Piper chớp mắt. Giờ cô sẽ không khóc nữa. Sau tất cả những gì cô đã trải qua, điều đó trông khá lố bịch. “Con có, cha ạ. Nó giống một trại hè hơn, không phải là một ngôi trường, nhưng... Đúng vậy, con nghĩ mình sẽ vui về khi ở đây.”

“Gọi cho cha thường xuyên khi con rỗi nhé,” ông nói. “Và về nhà vào Giáng sinh nhé. Và Pipes...”

“Dạ?”

Ông chạm tay vào màn hình như thể cố chạm vào cô xuyên qua đó. “Con là một quý cô trẻ tuyệt vời. Cha không thường nói với con điều đó. Con gọi cho cha nhớ về mẹ con rất nhiều. Bà ấy sẽ tự hào lắm đấy. Cả ông Tom nữa...” ông cười khúc khích, “lúc nào ông cũng nói rằng con sẽ là người có giọng nói đầy sức mạnh nhất trong gia đình chúng ta. Một ngày nào đó, con sẽ vượt trội hơn cả cha, con biết đấy. Mọi người sẽ nhớ đến cha như là cha của Piper McLean, và đó là món quà tuyệt nhất mà cha có thể tưởng tượng ra.”

Piper cố đáp lại lời ông nói, nhưng cô sợ rằng mình sẽ xỉu mất. Cô chỉ chạm vào những ngón tay của ông trên màn hình và gật đầu.

Mellie nói điều gì đó ở phía sau, và cha cô thở dài. “Xưởng phim gọi. Cha xin lỗi, con yêu.” Và ông tỏ vẻ bức bối khi phải rời đi.

“Không sao mà, cha,” cô nói. “Con yêu cha.”

Ông nháy mắt với cô. Rồi màn hình cuộc gọi video trở nên đen ngòm.

Bốn mươi lăm giây sao? Có thể là trọn cả phút ấy chứ.

Piper mỉm cười. Một sự cải thiện nho nhỏ, nhưng nó là một sự tiến bộ.

Ở khu vực chung, cô nhìn thấy Jason đang ngồi nghỉ trên ghế dài, với trái bóng rổ nằm giữa hai chân cậu. Sau giờ luyện tập, người cậu đầy mồ hôi, nhưng trông cậu thật tuyệt với áo phông màu cam và quần soóc. Các vết sẹo và vết bầm khác nhau có từ cuộc tìm kiếm đã lạnh, nhờ vào một vài lần điều trị của nhà thần Apollo. Tay chân của cậu trở nên rắn chắc và rám nắng – luôn thu hút như mọi khi. Mái tóc vàng cắt sát bắt lấy ánh nắng ban chiều, vì thế nó trông như biến thành vàng vậy, phong cách yêu thích của vua Midas.

“Này,” cậu nói. “Mọi việc thế nào rồi?”

Cô phải mất một giây mới chú tâm vào câu hỏi của cậu. “Hử? Ồ, ừm. Tốt.”

Cô ngồi kế bên cậu và họ nhìn các trại viên đi qua đi lại. Hai cô gái nhà nữ thần Demeter đang chơi xỏ hai anh chàng nhà thần Apollo – làm cho cổ quần quanh cổ chân họ khi họ ném bóng. Ở phía trên cửa hàng của trại, lũ nhóc nhà thần Hermes đang gắn một cái biển viết: GIÀY BAY, VỪA MỚI SỬ DỤNG, GIẢM 50% HÔM NAY! Những đứa trẻ nhà thần Ares đang giăng mồi hàng rào thép gai quanh nhà. Nhà thần Hypnos thì vắng vắng tiếng ngáy. Một ngày bình thường ở trại.

Trong khi đó, đám trẻ nhà nữ thần Aphrodite đang nhìn theo Piper và Jason, và cổ vờ vịt như họ không làm điều đó. Piper khá chắc là cô nhìn thấy tiền được chuyền tay nhau, như thể họ đang đánh cá về một nụ hôn vậy.

“Cậu có ngủ được chút nào không?” cô hỏi cậu ấy.

Cậu nhìn cô như thể cô đang đọc được ý nghĩ của cậu. “Không nhiều lắm. Tổ cứ mơ hoài.”

“Về quá khứ của cậu?”

Cậu gật đầu.

Cô không muốn thúc ép cậu. Nếu cậu muốn nói thì thật tốt, nhưng cô biết rõ về cậu hơn là cứ phải nhấn mạnh vào chủ đề đó. Cô thậm chí còn chẳng lo rằng sự hiểu biết của cô về cậu hầu như chỉ dựa vào ba tháng ký ức giả đó. Con nhìn thấy được những điều có thể xảy ra, mẹ cô từng nói. Và Piper quyết định biến những điều có thể xảy ra đó trở thành hiện thực.

Jason quay tròn trái bóng rổ của mình. “Nó chẳng phải là những tin tức tốt lành gì,” cậu cảnh báo. “Các ký ức của tổ chẳng tốt chút nào cho... cho bất cứ người nào trong chúng ta.”

Piper khá chắc rằng cậu suýt chút nữa nói cho chúng ta – ý chỉ hai người họ, và cô tự hỏi liệu cậu có còn nhớ về cô gái trong quá khứ của cậu không. Nhưng cô không để điều ấy khiến mình bận lòng. Không phải trong một ngày mùa đông đầy nắng như thế này, với Jason ngồi kế bên cô.

“Chúng ta sẽ tìm hiểu xem sao,” cô hứa.

Cậu ngáp ngừng nhìn cô, như thể cậu rất muốn đặt lòng tin vào cô. “Chị Annabeth và Rachel sẽ đến buổi họp tối nay. Chắc tổ nên đợi cho đến lúc đó để giải thích...”

“Được rồi.” Cô bứt một cọng cỏ kế bên chân cô. Cô biết là có rất nhiều nguy hiểm sắp xảy ra cho cả hai. Cô sẽ phải đương đầu với quá khứ của Jason, và họ thậm chí không thể sống sót trong cuộc chiến chống lại người khổng lồ. Nhưng hiện tại, cả hai đều còn sống, và cô quyết định tận hưởng trọn vẹn khoảnh khắc này.

Jason nhìn cô với vẻ thận trọng. Hình xăm ở cẳng tay có màu xanh nhạt trong ánh nắng. “Tâm trạng cậu đang rất tốt. Sao cậu có thể quá chắc rằng mọi việc rồi sẽ ổn chứ?”

“Vì cậu sẽ là người đứng đầu của bọn tổ,” cô nhẹ nhàng nói. “Tổ sẽ đi theo cậu đến bất cứ nơi đâu.”

Jason chớp chớp mắt mỉm cười. “Nói gì nguy hiểm thế.”

“Tổ là một cô gái nguy hiểm mà.”

“Chuyện đó thì hẳn rồi.”

Cậu đứng dậy và phúi phúi chiếc quần soóc. Cậu chìa tay ra với cô. “Leo nói cậu ấy có thứ gì đó muốn cho chúng ta xem ở trong rừng. Cậu đi không?”

“Sao tổ bỏ lỡ được.” Cô nắm lấy tay cậu và đứng lên.

Họ vẫn cầm tay nhau thêm một lát. Jason nghiêng đầu. “Chúng ta nên đi thôi.”

“Ừm,” cô nói. “Chờ tổ chút.”

Cô thả tay cậu ra, và lấy một tấm thiệp ra khỏi túi quần – tấm thiệp bạc mà Thalia đã đưa cho cô nhân danh Thọ Săn của nữ thần Artemis. Cô thả nó vào trong bếp lửa và nhìn nó cháy. Từ giờ trở đi sẽ không còn việc làm tan nát tim ai trong nhà của nữ thần Aphrodite nữa. Đó là một nghi thức chuyển giao mà họ không còn cần đến.

Ở phía bên kia bãi cỏ, những người anh chị em cùng nhà với cô trông khá thất vọng vì họ đã không được chứng kiến một nụ hôn. Họ bắt đầu trả tiền cá độ cho nhau.

Nhưng chuyện đó chẳng sao cả. Piper là một người kiên nhẫn, và cô có thể nhìn thấy vô số điều tốt đẹp có thể xảy ra.

“Mình đi thôi,” cô nói với Jason. “Chúng ta cần lên kế hoạch cho các chuyến phiêu lưu.”

55. Chương 53:leo

Leo chẳng hề thấy việc này căng thẳng kể từ lúc cậu mời lũ người sói món hamburger nhân đậu phụ. Khi cậu đến vách núi đá vôi trong rừng, cậu quay lại và mỉm cười lo lắng với nhóm người đi theo cậu. “Chúng ta bắt đầu nhé.”

Cậu điều khiển cho tay mình bắt lửa và đặt nó vào sát cánh cửa.

Các anh chị em trong nhà cậu há hốc miệng.

“Leo!” Nyssa hét lớn. “Cậu là một người lửa!”

“Ừm, cảm ơn,” cậu nói. “Tớ biết điều đó.”

Jake Mason, giờ không còn băng bó nữa nhưng cậu ấy vẫn phải chống nạng, nói, “Hephaestus thánh thần ơi! Điều đó có nghĩa... thật hiếm khi...”

Cánh cửa bằng đá khổng lồ bật mở ra, và quai hàm mọi người hầu như đều rớt xuống. Bàn tay đang bốc cháy của Leo hiện chắc chắn không còn quan trọng nữa. Thậm chí cả Piper và Jason đều trông choáng váng, cho dù gần đây họ cũng đã nhìn thấy đủ những điều đáng kinh ngạc rồi.

Chỉ có Chiron là chẳng có chút ngạc nhiên nào. Người nhân mã đó cau đôi mày rậm lại và xoa xoa vào râu mình, như thể họ đang sắp đi qua một bãi mìn.

Điều đó thậm chí còn khiến Leo lo sợ hơn, nhưng hiện cậu không thể đổi ý được. Các bản năng mách bảo rằng cậu đã đúng khi chia sẻ nơi này – chỉ ít là với nhà thần Hephaestus, và cậu không thể che giấu nó với bác Chiron cùng hai người bạn thân nhất của mình.

“Chào mừng đến với Boong-ke Chín,” cậu nói, với sự tự tin mà cậu có được. “Mời vào.”

Cả nhóm im lặng khi họ đi tham quan Boong-ke. Mọi thứ đều ở đúng vị trí như ngày Leo rời đi – những chiếc máy khổng lồ, những cái bàn làm việc, những bản đồ và biểu đồ cũ. Chỉ có một thứ duy nhất thay đổi. Cái đầu của Festus đang nằm trên bàn giữa phòng, vẫn bị mòn vẹt và bị cháy sém từ vụ va chạm cuối cùng của nó ở Omaha.

Leo đi về phía nó, một cái vị đắng ghê tởm xuất hiện trong miệng cậu, và cậu đưa tay xoa lên đầu con rồng. “Tớ xin lỗi cậu, Festus. Nhưng tớ sẽ không quên cậu đâu.”

Jason đặt tay lên vai Leo. “Thần Hephaestus đã mang nó đến đây cho cậu sao?”

Leo gật đầu.

“Nhưng cậu không thể sửa nó ư,” Jason đoán.

“Chẳng có cách nào khác,” Leo nói. “Nhưng cái đầu sẽ được tái sử dụng. Festus sẽ đồng hành với chúng ta.”

Piper tiến đến và cau mày. “Ý cậu là gì?”

Trước khi Leo có thể trả lời, Nyssa gào lên, “Các cậu, đến xem cái này nè!”

Cô ấy đang đứng cạnh một trong số các bàn làm việc, lật qua lật lại một cuốn vở nháp – các biểu đồ của hàng trăm loại máy móc và vũ khí khác nhau.

“Tớ chưa bao giờ nhìn thấy bất cứ thứ gì như thế này trước đây,” Nyssa nói. “Có nhiều ý tưởng tuyệt vời hơn nhiều so với xương của Daedalus. Phải mất cả thế kỷ để làm hết tất cả chúng.”

“Ai là người đã dựng lên nơi này?” Jake Mason nói. “Và tại sao?”

Chiron vẫn im lặng, nhưng Leo nhìn chăm chú vào bản đồ trên tường mà cậu đã nhìn thấy trong chuyến viếng thăm đầu tiên của cậu. Nó vẽ về Trại Con Lai với một một dải tàu chiến cổ ba tầng chèo ở Sound, các máy bắn đá được dựng lên trên các ngọn đồi bao quanh thung lũng, và những điểm đánh dấu các loại bẫy, đường hầm, và các điểm phục kích.

“Đây là trung tâm chỉ huy thời chiến,” cậu nói. “Trại đã bị tấn công trước đây, đúng không ạ?”

“Trong Cuộc chiến với thần Titan sao?” Piper hỏi.

Nyssa lắc đầu. “Không. Ngoài ra, bản đồ này thật sự cũ rồi. Ngày tháng... có phải là năm 1864 không?”

Tất cả họ đều quay sang nhìn Chiron.

Đuôi của người nhân mã đó vụt qua vụt lại đầy câu kính. “Trại này đã bị tấn công rất nhiều lần,” ông ấy thừa nhận. “Cái bản đồ đó là từ Nội chiến cuối cùng.”

Hình như Leo không phải là người lúng túng duy nhất. Những đứa trẻ nhà thần Hephaestus khác nhìn nhau và cau mày.

“Nội chiến...” Piper nói. “Ý bác là Nội chiến Hoa Kỳ, đã xảy ra cách đây một trăm năm mươi năm sao?”

“Đúng và không,” Chiron nói. “Hai cuộc xung đột – con người và á thần – phản chiếu lẫn nhau, như họ thường làm trong lịch sử phương Tây. Hãy nhìn vào bất kỳ một cuộc nội chiến hay một cuộc cách mạng nào từ sau khi La Mã sụp đổ trở về trước, và nó đánh dấu thời điểm các á thần cũng đối đầu với nhau. Nhưng cuộc Nội Chiến đó vô cùng tồi tệ. Với những người Mỹ phàm trần, nó là cuộc xung đột đẫm máu nhất mọi thời đại của họ – tệ hơn cả các tổn thất của họ trong hai cuộc Thế chiến. Với các á thần, nó đồng nghĩa với sự tàn phá. Quay trở lại thời điểm đó, thung lũng này vẫn là Trại Con Lai. Có một trận chiến tàn khốc đã xảy ra trong các khu rừng kéo dài đến vài ngày, với những thiệt hại nghiêm trọng ở cả hai phía.”

“Cả hai phía,” Leo nói. “Ý bác là trại bị chia làm hai sao?”

“Không phải,” Jason cất tiếng. “Ý bác ấy là hai nhóm khác nhau. Trại Con Lai là một phe trong cuộc chiến.”

Leo không chắc cậu muốn có câu trả lời, nhưng cậu hỏi, “Ai là phe còn lại?”

Chiron ngược nhìn lên tấm bảng-rôn rách tả tơi của BOONG-KE 9, như thể đang nhớ lại ngày nó được treo lên.

“Câu trả lời là vô cùng nguy hiểm,” ông ấy cảnh báo. “Nó là điều mà bác đã thề với Sông Styx sẽ không bao giờ nói ra. Sau cuộc Nội chiến Hoa Kỳ, các vị thần vô cùng choáng váng bởi thiệt hại xảy ra với con cái họ, nên họ đã thề rằng việc đó sẽ không bao giờ xảy ra nữa. Hai nhóm phải được tách riêng ra. Các vị thần dồn hết ý chí, bày ra Màn Sương Mù chặt chẽ hết mức họ có thể, để chắc chắn rằng các kẻ thù sẽ không bao giờ nhớ đến nhau, không bao giờ chạm mặt nhau trong các cuộc tìm kiếm, để tránh đi cuộc chiến đẫm máu. Bản đồ này có từ những ngày đen tối cuối cùng đó vào năm 1864, lần cuối cùng hai nhóm đối đầu nhau. Kể từ đó, chúng ta đã có vài lần thoát hiểm trong gang tấc. Vào những năm 1960 là vô cùng nguy hiểm. Nhưng chúng ta đã tránh được một cuộc nội chiến khác – ít nhất là trong chừng mực nào đó. Đúng như Leo đoán, boong-ke này là trung tâm chỉ huy của nhà thần Hephaestus. Trong thế kỷ vừa qua, nó đã được mở ra lại vài lần, thường là như một nơi ẩn nấp trong những lúc cực kỳ náo động. Nhưng việc đi vào đây là nguy hiểm. Nó khuấy động lại các ký ức xưa cũ, đánh thức các mối thù hằn xưa cũ. Ngay cả khi bị các thần khổng lồ Titan đe dọa vào năm ngoái, ta cũng không dám nghĩ đến việc liều lĩnh sử dụng nơi này.”

Đột nhiên niềm hân hoan của Leo biến thành tội lỗi. “Ồ, nghe này, nơi này tìm được tớ. Điều đó có nghĩa nó muốn chúng ta sử dụng nó. Đó là điều tốt mà.”

“Ta hy vọng cháu nói đúng,” Chiron nói.

“Cháu đúng mà!” Leo lấy bức tranh cũ ra khỏi túi quần và trải nó lên bàn để mọi người đều nhìn thấy.

“Đây,” cậu nói đầy tự hào. “Thần Aeolus đã trả lại nó cho tớ. Tớ đã vẽ nó khi tớ lên năm. Đó là vận mệnh của tớ.”

Nyssa cau mày. “Leo này, đó là bức tranh chì màu về một con thuyền.”

“Nhìn kìa.” Cậu chỉ tay về phía biểu đồ lớn nhất trên bảng tin – bản thiết kế cho thấy một con tàu chiến cổ ba tầng chèo của người Hy Lạp. Mắt của những người cùng nhà với cậu dần dần mở lớn hơn khi họ so sánh hai bản vẽ. Số lượng của các cột buồm và mái chèo, thậm chí là cả các hình trang trí ở hai bên hông thuyền và các cánh buồm đều giống hệt như bản vẽ của Leo.

“Không thể thế được,” Nyssa nói. “Bản vẽ đó ít nhất phải có từ một thế kỷ rồi.”

“Lời tiên tri – Không rõ ràng – Bay’,” Jake Mason đọc những ghi chú trên bản vẽ. “Đó là một biểu đồ cho một con thuyền bay. Nhìn này, đó là bánh răng dành cho việc đáp xuống. Và các vũ khí – thần Hephaestus thần thánh ơi: máy ném đá luân phiên, nổ, lớp mạ bằng đồng Celestial. Cái thứ này sẽ là một cỗ máy chiến tranh vô cùng nguy hiểm. Nó đã được tạo ra chưa?”

“Chưa đâu,” Leo nói. “Hãy nhìn đỉnh buồm.”

Không còn nghi ngờ gì nữa – hình ở phía trước mũi thuyền là đầu của một con rồng. Một con rồng rất cụ thể.

“Festus,” Piper nói. Mọi người quay lại và nhìn vào cái đầu rồng đang nằm trên bàn.

“Cậu ấy sẽ là đỉnh buồm của chúng ta,” Leo nói. “Biểu tượng may mắn của chúng ta, hoa tiêu của chúng ta. Tớ sẽ làm con thuyền này. Tớ sẽ gọi nó là Argo II. Và các cậu, tớ cần sự giúp đỡ của các cậu.”

“Con thuyền Argo II.” Piper mỉm cười. “Nó được đặt theo tên con thuyền của Jason.”

Jason trông hơi lo lắng, nhưng cậu ấy gật đầu. “Leo nói đúng. Con thuyền đó là thứ mà chúng ta cần cho cuộc hành trình của chúng ta.”

“Cuộc hành trình nào?” Nyssa nói. “Các cậu vừa mới quay trở về mà!”

Piper lướt những ngón tay mình lên khắp bức tranh chì màu cũ. “Bọn tớ vừa mới đối đầu với Porphyron, vua của những tên khổng lồ. Hắn ta nói hắn sẽ tiêu diệt các vị thần tại nơi chôn nhau cắt rốn của họ.”

“Đúng thế,” Chiron nói. “Phần lớn lời Đại Tiên Tri của Rachel vẫn là một bí ẩn ngay cả với ta, nhưng có một điều vô cùng rõ ràng. Ba người các cháu – Jason, Piper, và Leo – là ba trong số bảy á thần sẽ tham gia vào cuộc tìm kiếm đó. Các cháu phải đối đầu với các tên khổng lồ tại quê hương của chúng, nơi chúng mạnh mẽ nhất. Các cháu sẽ phải ngăn chặn chúng lại trước khi chúng có thể khiến Gaea hoàn toàn thức dậy, trước khi chúng hủy diệt đỉnh Olympus.”

“Ừm...” Nyssa chuyển chân. “Ý bác nơi đó không phải là Manhattan đúng không?”

“Không,” Leo nói. “Nơi khởi đầu của đỉnh Olympus. Chúng ta phải đi thuyền đến Hy Lạp.”

56. Chương 54:leo

Phải mất vài phút mọi người mới hiểu được mọi chuyện. Rồi các trại viên khác của nhà thần Hephaestus bắt đầu cùng lúc đặt ra các câu hỏi. Bốn á thần còn lại là ai? Mất bao lâu để tạo ra con thuyền này? Sao tất cả mọi người đều không cùng đi đến Hy Lạp?

“Các anh hùng!” Chiron gõ móng guốc lên sàn. “Cụ thể ra sao vẫn chưa rõ ràng, nhưng Leo nói đúng. Cậu ấy sẽ cần mọi người giúp tạo ra con thuyền Argo II. Đây có lẽ là dự án lớn nhất mà Nhà số Chín đảm nhận, thậm chí còn lớn hơn cả dự án con rồng bằng đồng.”

“Nó sẽ phải mất ít nhất một năm,” Nyssa đoán. “Chúng ta có nhiều thời gian đến thế không?”

“Các cháu chỉ có nhiều nhất sáu tháng,” Chiron nói. “Các cháu nên khởi hành vào thời điểm hạ chí, khi sức mạnh của các vị thần mạnh mẽ nhất. Ngoài ra, rõ ràng rằng chúng ta không thể tin vào các thần gió, và các ngọn gió mùa hè thì ít sức mạnh và dễ chịu cho việc lái tàu nhất. Các cháu không được khởi hành trễ hơn, nếu không sẽ quá muộn để ngăn cản lũ khổng lồ. Các cháu phải tránh việc di chuyển trên mặt đất, chỉ đi trên trời và biển cả, vì thể phương tiện này vô cùng thích hợp. Jason là con trai của thần bầu trời...”

Giọng ông ấy nhỏ dần, nhưng Leo đoán là bác Chiron đang nghĩ về người học trò đang mất tích của mình, Percy Jackson, con trai của thần Poisedon. Anh ta ắt cũng sẽ thích hợp cho chuyến hành trình này.

Jake Mason quay lại nhìn Leo. “Ừm, có một điều chắc chắn là, giờ cậu sẽ là người đứng đầu của nhà chúng ta. Đây là vinh dự lớn nhất mà nhà chúng ta từng có. Có ai phản đối không?”

Không ai lên tiếng. Tất cả anh chị em cùng nhà đều mỉm cười với cậu, và Leo gần như cảm nhận được lời nguyện của nhà họ đã bị phá vỡ, sự tuyệt vọng của họ đang dần tan biến đi.

“Vậy thì, chính thức nhé,” Jake nói. “Cậu là người đứng đầu nhà của chúng ta.”

Lần này Leo không thể nói nên lời. Kể từ khi mẹ mất, cậu đã dành phần lớn thời gian trong cuộc đời mình để chạy trốn. Giờ cậu đã tìm thấy tổ ấm và một gia đình. Cậu tìm được một công việc để làm. Và cũng đầy sợ hãi như nó vốn như thế, Leo không hề có ý định chạy trốn – cho dù là một tèo tẹo nào.

“Ừm,” cuối cùng cậu cất tiếng, “nếu các cậu chọn tớ làm người đứng đầu, các cậu ắt phải kiên trì hơn tớ nhiều. Vì thế hãy cùng nhau tạo ra một cỗ máy chiến tranh thật oách nhé!”

57. Chương 55:jason

Jason đứng đợi một mình trong nhà số một.

Annabeth và Rachel sẽ đến vào bất cứ lúc nào để tham dự cuộc gặp mặt những người đứng đầu các nhà, và Jason cần thời gian để suy nghĩ.

Các giấc mơ của cậu vào đêm trước tệ đến nỗi cậu không muốn chia sẻ với bất cứ ai – thậm chí cả với Piper. Ký ức của cậu vẫn còn mơ hồ, nhưng từng mảnh từng mảnh rời đang quay trở lại. Cái đêm con sói Lupa kiểm tra cậu ở Nhà Sói để quyết định liệu cậu sẽ là một chú sói con hay là thức ăn. Rồi một chuyến đi dài về phía nam đến... cậu không nhớ được, nhưng rồi những hình ảnh thoáng qua về cuộc sống trước đây lóe lên trong đầu cậu. Ngày cậu có hình xăm. Ngày cậu được tung hô trên một cái khiên và được công bố là một pháp quan. Khuôn mặt của bạn bè cậu: Dakota, Gwendolyn, Hazel, Bobby. Và Reyna. Chắc chắn có một cô gái tên là Reyna. Cậu không rõ cô ấy mang ý nghĩa gì với cậu, nhưng ký ức khiến cậu đặt ra câu hỏi mình có cảm giác thế nào với Piper – và liệu cậu có đang làm điều gì sai trái không. Vấn đề là cậu rất thích Piper.

Jason chuyển hết vật dụng của mình vào hộc tường ở góc nhà, nơi chị gái cậu đã từng ngủ trước đây. Cậu dán lại bức ảnh của Thalia lên trên tường để không còn cảm thấy cô đơn nữa. Cậu liếc nhìn bức tượng thần Zeus kiêu ngạo và tự đắc đang cau mày, nhưng bức tượng không còn làm cậu khiếp sợ nữa. Nó chỉ khiến cậu cảm thấy buồn mà thôi.

“C biết cha nghe thấy con,” Jason nói với bức tượng.

Bức tượng im phăng phắc. Đôi mắt được sơn của nó dường như liếc nhìn cậu.

“Con ước gì con có thể nói chuyện trực tiếp với cha,” Jason nói tiếp, “nhưng con hiểu cha không thể làm điều đó. Các vị thần La Mã không thích giao tiếp quá nhiều với người phàm, và – ừm, cha là vua. Cha phải làm gương.”

Ngôi nhà càng thêm tĩnh lặng. Jason đã áp ủ hy vọng – có một thứ gì đó lớn hơn so với tiếng sấm đi đùng như thường lệ, một ánh sáng chói sáng hơn, một nụ cười. Không, đừng bận tâm. Một nụ cười sẽ khiến cậu sờn gai ốc lắm.

“Con nhớ ra được một vài điều,” cậu nói. Càng trò chuyện thì sự ngỡ ngàng trong cậu càng dịu dần đi. “Con nhớ rằng thật khó biết bao khi là con của thần Jupiter. Mọi người luôn xem con như một người lãnh đạo, nhưng con luôn cảm thấy cô đơn. Con đoán cha cũng có cùng cảm giác đó khi ở trên đỉnh Olympus. Các vị thần khác đều hỏi về quyết định của cha. Đôi khi cha phải có vài lựa chọn khó khăn, và những người khác chỉ trích cha. Và cha không thể đến giúp đỡ con như các vị thần khác. Cha phải giữ khoảng cách với con vì điều đó không làm cho cha có vẻ như đang thiên vị con. Con đoán là con chỉ muốn nói...”

Jason hít thật sâu. “Con hiểu hết cả mà. Không sao đâu. Con sẽ cố làm điều tốt nhất. Con sẽ làm cho cha cảm thấy tự hào. Nhưng con thực sự muốn có một vài sự hướng dẫn, thưa cha. Nếu có cha có thể làm bất cứ điều gì – hãy giúp con, để con có thể giúp các bạn con. Con sợ con sẽ khiến cho họ bị mất mạng. Con không biết làm thế nào để bảo vệ họ.”

Phía sau cổ cậu nhói nhẹ. Cậu nhận ra ai đó đang đứng phía sau cậu. Cậu quay người lại và nhận ra một người đàn bà với bộ áo đầm có mũ trùm đầu màu đen, một cái áo choàng không tay bằng da dê phủ lên vai, và một thanh kiếm La Mã còn nằm nguyên trong vỏ – một thanh gladius – nằm trong tay bà ta.

“Nữ thần Hera,” cậu nói.

Bà ta đẩy mũ trùm đầu ra sau. “Với người, ta luôn là nữ thần Juno. Và cha người đã gửi cho người các hướng dẫn rồi, Jason. Ông đã gửi cho người Piper và Leo. Chúng không chỉ là trách nhiệm, mà còn là bạn bè của người. Hãy lắng nghe chúng và người sẽ làm tốt thôi.”

“Thần Jupiter đã gửi bà đến đây để nói cho tôi điều đó sao?”

“Không ai gửi t đến bất cứ đâu, người hùng,” bà ta nói. “Ta không phải là một người đưa tin.”

“Nhưng bà đã làm tôi dính vào vụ này. Sao bà lại gửi tôi đến trại này?”

“Ta nghĩ người biết điều đó,” nữ thần Juno nói. “Một sự trao đổi những người đứng đầu là cần thiết. Đó là cách duy nhất để lấp chỗ trống.”

“Tôi không đồng ý với điều đó,”

“Không. Nhưng thần Zeus đã ban tặng cuộc sống của người cho ta, và ta đang giúp người hoàn thành vận mệnh của người.”

Jason cố kiểm soát cơn giận của mình. Cậu nhìn xuống chiếc áo phong màu cam của trại, hình xăm trên tay mình, và cậu biết những thứ này không nên ở cùng nhau. Cậu đã trở thành một mâu thuẫn – một hỗn độn cũng nguy hiểm như bất cứ hỗn độn nào mà Medea đã chế tạo ra.

“Bà sẽ không trả lại tất cả các ký ức cho tôi,” cậu nói. “Mặc dù bà đã hứa làm điều đó.”

“Phần lớn ký ức của người sẽ quay trở về vào đúng thời điểm,” nữ thần Hera nói. “Nhưng người phải tự mình tìm đường quay lại. Người cần một vài tháng tới này với những người bạn mới, nhà mới của người. Người đang có được sự tin tưởng của họ. Vào thời điểm người lái con thuyền của người, người sẽ là người đứng đầu ở trại này. Và người sẽ sẵn sàng để trở thành người hòa giải giữa hai lực lượng vô cùng mạnh mẽ.”

“Điều gì sẽ xảy ra nếu như bà không nói sự thật?” cậu hỏi. “Điều gì sẽ xảy ra nếu bà làm vậy nhằm tạo ra một cuộc nội chiến khác?”

Cậu không thể nào đọc được nét mặt của nữ thần Hera – thích thú? Khinh thị? Yêu mến? Có khả năng là cả ba. Tuy bà ta xuất hiện dưới hình dáng con người, nhưng Jason biết bà ta không phải như thế. Cậu vẫn còn nhìn thấy ánh sáng gây mù mắt đó – hình dáng thật sự của nữ thần đã in dấu trong não cậu. Bà ta là nữ thần Juno và nữ thần Hera. Bà ta xuất hiện ở nhiều nơi khác nhau cùng một lúc. Những lý do cho việc bà ta làm điều gì đó không bao giờ đơn giản.

“Ta là nữ thần của gia đình,” bà ta nói. “Gia đình ta đã bị chia cắt quá lâu rồi.”

“Họ chia cắt chúng tôi nhằm làm cho chúng tôi không giết hại lẫn nhau,” Jason nói. “Điều đó dường như là một lý do

“Lời tiên tri yêu cầu chúng ta phải thay đổi. Các tên khổng lồ sẽ trở dậy. Mỗi một tên chỉ có thể bị kết liễu bởi một vị thần và một á thần hợp sức cùng nhau. Những á thần đó phải là bảy người mạnh mẽ nhất của

mọi thời đại. Cứ như hiện tại, chúng ta bị chia tách ra hai nơi khác nhau. Nếu chúng ta vẫn bị chia tách, chúng ta không thể nào chiến thắng. Gaea đang mong chờ điều đó. Người phải kết hợp các anh hùng của đỉnh Olympus lại với nhau và cùng nhau đi gặp các tên khổng lồ tại chiến trường cổ xưa ở Hy Lạp. Chỉ có như thế mới thuyết phục được các vị thần tham gia cùng các người. Đó sẽ là một cuộc tìm kiếm nguy hiểm nhất, một cuộc hành trình quan trọng nhất, mà những đứa con của các vị thần chưa bao giờ thành công.”

Jason lại ngược nhìn lên bức tượng cha cậu đang phát sáng.

“Điều đó không đúng lắm,” Jason nói. “Tôi có thể làm hỏng mọi việc.”

“Đúng thế,” nữ thần Hera đồng ý. “Nhưng các vị thần cần các người anh hùng. Chúng ta luôn như thế.”

“Ngay cả bà sao? Tôi nghĩ bà ghét các anh hùng cơ mà.”

Nữ thần cười với cậu thật lạnh nhạt. “Ta nổi tiếng là như thế. Nhưng nếu người muốn nghe sự thật, Jason, ta thường ganh tị với các vị thần khác về những đứa con người phạm của họ. Á thần các người có thể sống ở hai thế giới. Ta nghĩ điều đó giúp cho cha mẹ thần thánh của người – thậm chí cả Jupiter, ta nguyên rửa ông ta – hiểu rõ về thế giới người phạm hơn so với ta.”

Nữ thần Juno thở dài buồn rầu đến nỗi bất chấp cơn giận dữ của mình, Jason gần như cảm thấy tiếc cho bà.

“Ta là nữ thần của hôn nhân,” bà nói. “Thế nên không có sự không đáng tin cậy trong bản chất của ta. Ta chỉ có hai đứa con thần thánh duy nhất – Ares và Hephaestus – cả hai đều là nỗi chán ngán của ta. Ta không có một người anh hùng phạm trần nào để thực hiện các mệnh lệnh của ta, điều đó là lý giải vì sao ta luôn gay gắt với các á thần – Heracles, Aeneas, tất cả bọn họ. Nhưng đó cũng là lý do ta quý mến Jason đầu tiên, một người thuần túy là người phạm, người không có cha mẹ thần thánh nào hướng dẫn cho cậu ta. Và ta lấy làm vui mừng khi Zeus trao người cho ta. Người sẽ là người anh hùng của ta, Jason. Người sẽ là người vĩ đại nhất trong số các anh hùng và mang lại sự thống nhất với các á thần cũng như với đỉnh Olympus.”

Những lời nà phủ lấy khắp người cậu, nặng như là những túi cát. Hai ngày trước đây, cậu đã vô cùng sợ hãi cái ý tưởng dẫn đầu các á thần theo như lời Đại Tiên Tri, đi thuyền đến chiến đấu với các tên khổng lồ và giải cứu thế giới.

Giờ cậu vẫn còn hoảng sợ, nhưng có điều gì đó đã thay đổi. Cậu không còn có cảm giác đơn độc nữa. Giờ cậu có những người bạn, và một gia đình để chiến đấu bảo vệ nó. Cậu thậm chí còn có một người bảo trợ, một nữ thần luôn trông chừng cậu, điều cũng khá quan trọng, ngay cả khi bà ta dường như là một người hơi không đáng tin cho lắm.

Jason phải đứng lên và chấp nhận vận mệnh của cậu, như cậu đã làm khi đối đầu với Porphyron chỉ với hai bàn tay trắng. Chắc chắn điều đó là bất khả thi. Cậu có thể tiêu đời. Nhưng các bạn cậu đang trông mong ở cậu.

“Và nếu tôi thất bại?” cậu hỏi.

“Một chiến thắng vĩ đại đòi hỏi một sự mạo hiểm vô cùng lớn,” bà ta thừa nhận. “Thất bại, và đó sẽ là một cuộc chiến đẫm máu mà người chưa bao giờ nhìn thấy. Các á thần sẽ tiêu diệt lẫn nhau. Người khổng lồ sẽ tàn phá đỉnh Olympus. Gaea sẽ thức tỉnh, và trái đất sẽ giữ sạch mọi thứ chúng ta đã xây dựng trên nó năm thiên niên kỷ qua. Nó sẽ là dấu chấm hết cho tất cả chúng ta.”

“Tuyệt. Quá tuyệt ấy chứ.”

Có ai đó nện vào các cánh cửa của ngôi nhà.

Nữ thần Hera đội mũ trùm đầu vào. Rồi bà ta đưa cho Jason thanh gladius còn nguyên vỏ. “Hãy cầm lấy cái này thay cho vũ khí mà người đã làm hỏng. Chúng ta sẽ lại nói chuyện sau. Dù thích hay không, Jason, ta vẫn là người bảo trợ cho người, và là người kết nối giữa người với đỉnh Olympus. Chúng ta cần lẫn nhau.”

Nữ thần biến mất khi các cánh cửa hé mở, rồi Piper bước vào.

“Chị Annabeth và Rachel đã đến,” cô ấy nói. “Bác Chiron đã triệu tập một cuộc họp hội đồng.”

58. Chương 56:jason -end

Hội đồng không giống những gì mà Jason đã tưởng tượng ra. Trước hết, cuộc họp diễn ra trong phòng giải trí ở Nhà Lớn một cái bàn đánh bóng bàn, và một trong các thần rừng đang phục vụ món nachos và soda. Ai đó đã mang Seymour, cái đầu báo trong phòng khách vào và treo nó lên tường. Thỉnh thoảng, một người đứng đầu nhà nào đó sẽ ném cho nó một viên Snausage.

Jason nhìn quanh phòng và cố nhớ tên mọi người. May mắn là Leo và Piper đang ngồi kế bên cậu – đây là cuộc họp đầu tiên của họ với tư cách là người đứng đầu một nhà. Clarisse, người đứng đầu nhà thần Ares, đặt hai chân lên bàn, nhưng có vẻ như không ai quan tâm đến điều đó. Clovis, nhà thần Hypnos thì đang nằm ngáy ở trong góc trong khi Butch, anh chàng đến từ nhà nữ thần Iris đang thử xem anh ta có thể nhét được bao nhiêu cây bút chì vào hai lỗ mũi của Clovis. Travis Stoll, nhà thần Hermes đang cầm một cái bát lửa bên dưới bàn bóng bàn để xem liệu nó có cháy không, và Will Solace từ nhà thần Apollo đang lơ đãng quần và tháo băng thun quanh cổ tay cậu ta. Người đứng đầu nhà nữ thần Hecate, Lou Ellen hay-tên-gì-đó, đang chơi trò “có-được-mũi-của-người” với Miranda Gardiner nhà nữ thần Demeter, ngoại trừ việc Lou Ellen dường như đã dùng phép thuật để tách rời mũi của Miranda, và Miranda đang cố lấy nó lại.

Jason hy vọng Thalia sẽ xuất hiện. Xét cho cùng, chị ấy đã hứa với cậu như vậy – nhưng chẳng thấy bóng dáng chị ấy đâu. Chiron đã nói với cậu rằng đừng lo lắng gì cả. Thalia thường xuyên lần theo dấu vết và chiến đấu với lũ quái vật hoặc thực hiện các nhiệm vụ cho nữ thần Artemis, và chị ấy chắc chắn sẽ sớm xuất hiện. Thế nhưng, Jason vẫn cảm thấy lo lắng.

Rachel Dare, nhà tiên tri, ngồi kế bên Chiron ở đầu bàn. Cô ấy đang mặc bộ đồng phục của Học viện Clarion, điều đó dường như hơi kỳ cục một chút, nhưng cô ấy mỉm cười với Jason.

Annabeth trông chẳng lấy gì làm thoải mái lắm. Cô mặc áo giáp bên ngoài đồng phục của trại, với con dao thắt ở bên hông và mái tóc vàng được cột kiểu đuôi ngựa. Ngay khi Jason bước vào, cô đã nhìn cậu với cái nhìn đầy mong đợi, như thể cô đang cố lấy hết thông tin từ chỗ cậu bằng một sức mạnh ý chí trong suốt nào đấy.

“Mọi người ổn định nào,” Chiron nói. “Lou Ellen, làm ơn trả mũi lại cho Miranda. Travis, liệu cháu có thể vui lòng ngừng việc đốt cái bàn bóng bàn không, và Butch, bác nghĩ hai mươi cây bút chì là thực sự quá nhiều cho lỗ mũi của con người. Cảm ơn. Giờ, như các cháu có thể thấy, Jason, Piper và Leo đã thành công trở về... không ít thì nhiều. Một trong số các cháu đã được nghe vài phần trong câu chuyện của họ, nhưng giờ bác sẽ yêu cầu họ cung cấp toàn bộ thông tin cho các cháu.”

Mọi người nhìn Jason. Cậu hắng giọng và bắt đầu câu chuyện. Piper và Leo thỉnh thoảng lại xen vo, bổ sung những chi tiết mà cậu đã quên.

Việc đó chỉ mất có một vài phút, nhưng nó dường như dài dằng dặc khi mọi người đều nhìn chăm chăm vào cậu. Sự im lặng làm không khí trong phòng khá nặng nề, và vì với quá nhiều các á thần mắc chứng ADHD vẫn ngồi yên lặng lắng nghe được lâu như thế, Jason biết câu chuyện ắt hẳn nghe khá là dừ dẹt. Cậu kết thúc câu chuyện với chuyển viếng thăm của nữ thần Hera vừa mới diễn ra ngay trước cuộc họp.

“Vậy nữ thần Hera đã ở đây,” Annabeth nói. “Nói chuyện với cậu.”

Jason gật đầu. “Nghe này, tớ không nói tớ tin bà ta...”

“Thông minh đấy,” Annabeth nói.

“... nhưng bà ta không bịa ra chuyện về một nhóm á thần khác. Tớ đã đến từ nơi đó.”

“Những người La Mã.” Clarisse quảng cho Seymour một viên Snausage. “Cậu muốn bọn tớ tin rằng có một trại á thần khác, nhưng họ theo bản thể La Mã của các vị thần sao. Và chúng ta chưa bao giờ nghe nói gì về họ.”

Piper ngồi ra trước. “Các thần đã giữ cho hai nhóm cách xa nhau, vì họ cố giết nhau mỗi khi họ gặp nhau.”

“Tớ có thể đánh giá cao chuyện đó,” Clarisse nói. “Thế nhưng, chẳng phải chúng ta chưa bao giờ đụng mặt nhau trong các cuộc tìm kiếm sao?”

“Ồ, có chứ,” Chiron buồn bã nói. “Các cháu có gặp nhau đấy, rất nhiều lần. Việc đó luôn là một thảm kịch, và các vị thần luôn làm hết sức để xóa sạch các ký ức của những người có liên quan. Quay trở lại thời xa xưa, sự kinh dị xuất hiện khi cuộc chiến thành Troy diễn ra, Clarisse à. Những người Hy Lạp đã xâm chiếm thành Troy và đốt trụ nó. Người anh hùng thành Troy, Aeneas đã trốn thoát và cuối cùng cũng đến được nước Ý, nơi cậu ta tìm thấy một con sông đào, ngày nào đó sẽ trở thành Rome. Người La Mã ngày càng mạnh hơn, tôn thờ cùng các vị thần nhưng dưới các tên khác, và một sự đổi khác không nhiều lắm về tính cách.”

“Hiếu chiến hơn,” Jason nói. “Đoàn kết hơn. Bành trướng, xâm chiếm và kỷ luật hơn.”

“Kính quá!” Travis chen vào.

Một vài người khác trông hơi khó chịu, mặc dầu Clarisse chỉ nhún vai như thể chuyện đó chẳng hề hấn gì với lang=“FR”>Annabeth xoay tròn con dao của cô trên mặt bàn. “Và người La Mã ghét người Hy Lạp. Họ đã trả thù khi họ chiếm được các hòn đảo của người Hy Lạp và biến chúng thành một phần của Đế chế La Mã.”

“Không hẳn là ghét họ,” Jason nói. “Người La Mã khát khao nền văn hóa La Mã và hơi ghen tị một chút. Ngược lại, người Hy Lạp đã nghĩ người La Mã là những người man rợ, nhưng họ đánh giá cao sức mạnh quân sự của người La Mã. Vì thế trong suốt thời kỳ La Mã, các á thần bắt đầu phân tách – hoặc Hy Lạp hoặc La Mã.”

“Và mọi việc cứ như thế kể từ đó,” Annabeth đoán. “Nhưng điều này thật điên rồ. Bác Chiron, các á thần La Mã ở đâu trong suốt Cuộc chiến với các thần Titan? Họ đã không giúp đỡ chút nào sao?”

Chiron kéo kéo bộ râu của ông. “Họ có giúp đấy, Annabeth. Khi cháu và Percy chỉ huy cuộc chiến để cứu lấy Manhattan, cháu nghĩ ai là người đã chiếm lấy đỉnh Othrys, căn cứ của các thần Titan ở California?”

“Khoan đã,” Travis nói. “Bác đã nói đỉnh Othrys đã tự sụp đổ khi chúng ta đánh bại Kronos.”

“Không phải,” Jason nói. Cậu nhớ được vài hình ảnh thoáng qua về trận chiến – một tên khổng lồ với chiếc áo giáp trông như bầu trời đêm đầy sao và cái mũ sắt gắn cặp sừng cừu đực trên đó. Cậu nhớ đội quân á thần của mình đã leo lên núi Tam, chiến đấu với một lũ quái vật rắn. “Nó không tự sụp đổ. Bọn tớ đã hủy diệt lâu đài của chúng. Chính tớ đã đánh bại Titan Krios.”

Ánh mắt của Annabeth dữ dội như một cơn bão. Jason gần như có thể nhận ra các ý nghĩ của cô đang dịch chuyển, kết nối từng mảnh lại với nhau. “Bay Area. Các á thần chúng ta được bảo là phải tránh xa khu vực đó bởi vì đỉnh Othrys ở đó. Nhưng đó không phải là lý do duy nhất, đúng không? Trại con lai La Mã – nó phải nằm đâu đó gần San Francisco. Tớ cá là nó được đặt ở đó để canh chừng lãnh địa của các Titan. Nó ở đâu được nhỉ?”

Chiron ngọ nguậy trên chiếc xe lăn của mình. “Bác không thể tiết lộ được. Thành thật mà nói, ngay cả bác cũng chưa bao giờ tin vào thông tin đó. Người giống hệt bác, Lupa, không phải là kiểu người thích chia sẻ. Cả trí nhớ của Jason cũng đã bị thiêu hủy.”

“Trại ắt hẳn được che giấu bằng ma thuật rất nghiêm ngặt,” Jason nói. “Và được bảo vệ kỹ lưỡng. Chúng ta có thể tìm kiếm nó trong nhiều năm và sẽ chẳng bao giờ tìm thấy gì.”

Rachel Dare đan các ngón tay vào nhau. So với mọi người trong phòng, dường như chỉ có cô ấy là không sợ hãi khi nghe chuyện. “Nhưng các cậu sẽ cố thử, đúng không? Các cậu sẽ giúp chế tạo con thuyền của Leo, Argo II. Và trước khi các cậu đến Hy Lạp, các cậu sẽ đi thuyền đến trại La Mã. Các cậu cần sự giúp đỡ của họ để đối đầu với các tên khổng lồ.”

“Kế hoạch tồi,” Clarisse cảnh báo. “Nếu những tên La Mã đó nhìn thấy một cái tàu chiến tiến đến, họ sẽ cho rằng chúng ta đang tấn công họ.”

“Có thể cô nói đúng,” Jason đồng ý. “Nhưng chúng ta phải thử. Tớ được gửi đến đây để học hỏi về Trại Con Lai, để cố thuyết phục các cậu rằng hai trại không phải là kẻ thù. Một lời đề nghị hòa bình.”

“Ừm,” Rachel nói. “Vì nữ thần Hera đã tin chắc rằng chúng ta cần cả hai trại mới chiến thắng được cuộc chiến với các tên khổng lồ. Bảy anh hùng của đỉnh Olympus – sẽ có một vài á thần người Hy Lạp, một vài á thần người La Mã.”

Annabeth gật đầu. “Lời Đại Tiên Tri của cậu – dòng cuối cùng là gì nhỉ?”

“Và kẻ thù hướng các cánh quân về phía các cánh cửa cái chết.”

“Gaea đã mở các cánh cửa cái chết,” Annabeth nói. “Bà ta đã thả ra những tội phạm hung ác nhất của Địa ngục để chống lại chúng ta. Medea, Midas... rồi sẽ còn nữa, tớ tin chắc thế. Có thể dòng đó muốn ám chỉ rằng các á thần người Hy Lạp và La Mã sẽ hợp nhất tìm ra các cánh cửa đó và đóng chúng lại.”

“Hoặc có thể nó ám chỉ rằng họ có thể tiêu diệt lẫn nhau tại các cánh cửa của cái chết,” Clarisse nói ra. “Nó không nói chúng ta sẽ phải hợp tác.”

Cả phòng im lặng khi các trại viên chăm chú suy nghĩ.

“Tớ sẽ đi,” Annabeth nói. “Jason, khi cậu hoàn tất con thuyền này, tôi muốn đi cùng cậu.”

“Em đang hy vọng có được lời đề nghị của chị,” Jason nói. “Trong tất cả mọi người – bọn em cần chị nhất.”

“Khoan đã.” Leo cau mày. “Ý tớ là điều đó thật tuyệt. Nhưng tại sao phải là chị Annabeth trong số tất cả mọi người?”

“Nữ thần Hera đã nói rằng, việc tớ xuất hiện ở đây là một sự trao đổi của hai người đứng đầu,” Jason nói. “Một cách để hai trại nhận biết sự tồn tại của nhau.”

“Ừm?” Leo nói. “VẬY?”

“Một sự trao đổi hai chiều,” Jason nói. “Khi tớ đến đây, tất cả các ký ức của tớ đều bị xóa sạch. Tớ không biết tớ là ai hay tớ thuộc về nơi nào. May mắn thay, các cậu đã chấp nhận tớ và tớ tìm thấy một gia đình mới. Tớ biết các cậu không phải là kẻ thù của tớ. Trại của các á thần La Mã – họ không được thân thiện cho lắm. Cậu phải nhanh chóng chứng minh được rằng cậu xứng đáng, nếu không cậu không thể nào tồn tại ở đó được. Họ có thể không đối xử tốt với anh ấy, và nếu họ nhận ra anh ấy từ đâu đến, anh ấy sẽ gặp rắc rối nghiêm trọng.”

“Anh ấy?” Leo nói. “Cậu đang nói về ai thế?”

“Bạn trai của chị,” Annabeth nói một cách dứt khoát. “Cậu ấy đã biến mất vào khoảng thời gian Jason xuất hiện. Nếu Jason đến Trại Con Lai...”

“Chính xác,” Jason đồng ý. “Percy Jackson đang ở trại bên kia, và anh ấy chắc chắn cũng không nhớ được mình là ai.”

Chú thích

(1) Darth Vader là một nhân vật trung tâm trong vũ trụ Star Wars.

(2) Hẻm núi Lớn (Grand Canyon) là một khe núi dốc được tạo ra bởi sông Colorado ở bang Arizona, Hoa Kỳ, hàng triệu năm về trước, với độ dài 446 km, rộng 0,4 đến 24 km và sâu hơn 1600 mét. Nơi đây được xem như một “cuốn sách truyện vĩ đại” vì có thể quan sát được các tầng, lớp khác nhau của vỏ Trái đất hình thành trong suốt hơn 2 tỷ năm - ND.

(3) Sitting Bull (1831-1890) là tù trưởng bộ lạc da đỏ Hunkpapa Lakota. Sitting Bull Chỉ huy dân da đỏ trong cuộc chiến chống quân đội Hoa Kỳ và nổi tiếng đánh thắng trong trận Little Bighorn - ND.

(4) Gấu túi (Wombat) là giống thú nhỏ, hình dạng giống con gấu, với đầu dẹt và chân ngắn. Con cái có túi trước bụng với hai núm vú Wombat con được sinh ra vào mùa Thu và dứt sữa vào mùa Xuân.

(5) Pillsbury Doughboy là một công ty, công ty này có hình ảnh tượng trưng làm linh vật để cầu may.

(6) Đền Parthenon là một ngôi đền thờ thần Athena, được xây dựng vào thế kỷ 5 trước Công nguyên ở Acropolis. Đây là công trình xây dựng nổi tiếng nhất còn lại của Hy Lạp cổ đại, và đã được ca ngợi như là thành tựu của kiến trúc Hy Lạp.

- (7) Chuck Norris (sinh ngày 10 tháng 3 năm 1940) là một võ sĩ Mỹ và diễn viên.
- (8) Cụm từ theo tiếng Latinh.
- (9) Hồ phản chiếu hay ao phản chiếu là một bộ phận kiến trúc trong kiến trúc các công trình tưởng niệm. Hồ phản chiếu thường là một hồ nước nông, và có mặt hồ khá tĩnh lặng.
- (10) Tên một món ăn. Salsa nóng kết hợp với ớt habanero không phải là món ăn thích hợp cho những người ăn cay kém. Và nhiều gia vị khác đi kèm cảnh báo rằng, Salsa có thể làm cho bạn khóc.
- (11) Pinata được làm bằng giấy cứng, dưới nhiều hình ừ khác nhau, bên ngoài dán đủ màu sắc sỡ, bên trong rỗng ruột để có thể bỏ kẹo hoặc đồ chơi vào. Trong các buổi tiệc tùng, sinh nhật người ta treo lên cao, cho trẻ em đập ra để lấy quà bánh.
- (12) Cốt giày (miếng gỗ, chất dẻo hoặc kim loại có hình bàn chân được đặt trong giày để giữ dáng giày)
- (13) Rối loạn tăng động giảm chú ý (tên viết tắt trong tiếng Anh là ADHD) là bệnh lý thường gặp chiếm tỉ lệ 3-6% ở trẻ em. Rối loạn này thường khởi phát sớm và kéo dài với các biểu hiện như: hoạt động quá mức, khó kiểm soát hành vi, kém khả năng tập trung chú ý gây nhiều khó khăn trong sinh hoạt, học tập và trong các mối quan hệ xã hội.
- (14) Great dane được coi là 1 giống chó khổng lồ, chúng là sự kết hợp giữa sự quý phái và khỏe mạnh, tao nhã. Chúng có cái đầu dài, hẹp, với điểm gấp trên khuôn mặt khá rõ và lỗ mũi tương đối rộng. Cổ dài và cơ bắp, chân trước thẳng. Bắp đùi rất cơ bắp, bàn chân tròn, ngắn, móng chân màu tối. Đuôi dài cỡ trung bình, dài tới khủy chân sau. Mắt tròn, thường màu tối và ánh lên vẻ thông minh. Tai dài, rủ xuống 1 cách tự nhiên tuy nhiên ở 1 số nước, người ta thường cắt tai giống chó này để tai chúng có thể dựng thẳng đứng (tuy nhiên ở một số nước việc cắt tai đã bị cấm). Răng của chúng phát triển tốt, màu trắng, rất sát nhau và sắc. Lông great dane ngắn, dày, mượt. Nếu bộ lông màu tối thì mắt phải màu tối nhưng nếu bộ lông màu xanh hay trắng thì mắt màu sáng.
- (15) Tử ngữ là các ngôn ngữ đã đóng kín.
- (16) Tan Biền kể về hành trình chinh phục đỉnh Everest của những nhà leo núi kì cu. Khốc liệt nhưng đầy cảm dỗ từ nóc nhà của thế giới.
- (17) Thuở xưa, trước buổi khai thiên lập địa, trước khi có thế gian và các vị thần, lúc đó chỉ có Chaos. Đó là một vực thẳm đen ngòm, vô cùng vô tận, trống rỗng, mơ hồ, vật vờ, phiêu bạt trong khoảng không gian bao la.
- (18) Acropolis trong tiếng Hy Lạp có nghĩa là thành phòng thủ. Tại Hy Lạp thời xưa, mỗi nơi đều có một acropolis kiên cố. Nếu địch quân tấn công, dân chúng sẽ tị nạn trong acropolis để lánh nạn và được bảo vệ. Thế nhưng, Acropolis tại thành phố Athens nổi danh nhất thế giới, nên ngày nay, khi nhắc đến acropolis, người ta hiểu đó là Acropolis của Athens và tất cả những di tích xung quanh Acropolis đều được gọi dưới một cái tên chung là quần thể đền đài Acropolis.
- (19) Lupa là một con sói cái đã nuôi dưỡng Romulus và Remus khi họ còn bé. Về sau, Romulus và Remus thành lập vương quốc La Mã vào năm 753 trước Công nguyên.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/nguoi-anh-hung-mat-tich>